BÍ MẬT GIA CƯ

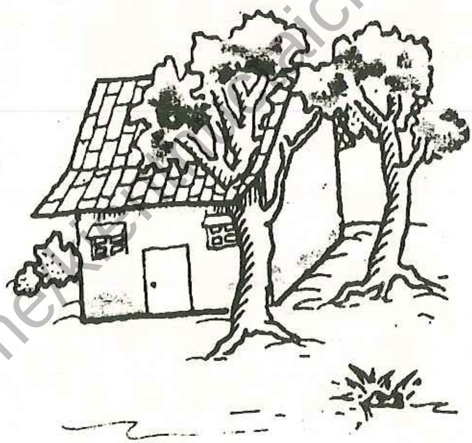
ÂM TRẠCH DƯƠNG TRẠCH



NEW

BÍ MẬT GIA CƯ

DƯƠNG TRẠCH VÀ ÂM TRẠCH



https://t.me/kenhtusachhaichinh

Cty VĂN HÓA ĐÔNG SƠN
Giữ bản quyền, liên kết xuất bản & phát hành
Tel: (04) 987.1837 -0165.697.6769

Mọi vi phạm bản quyền sẽ bị xử lý theo pháp luật

https://t.me/kienthuctaichinh

Bí mật GIA CƯ

ÂM TRẠCH & DƯƠNG TRẠCH

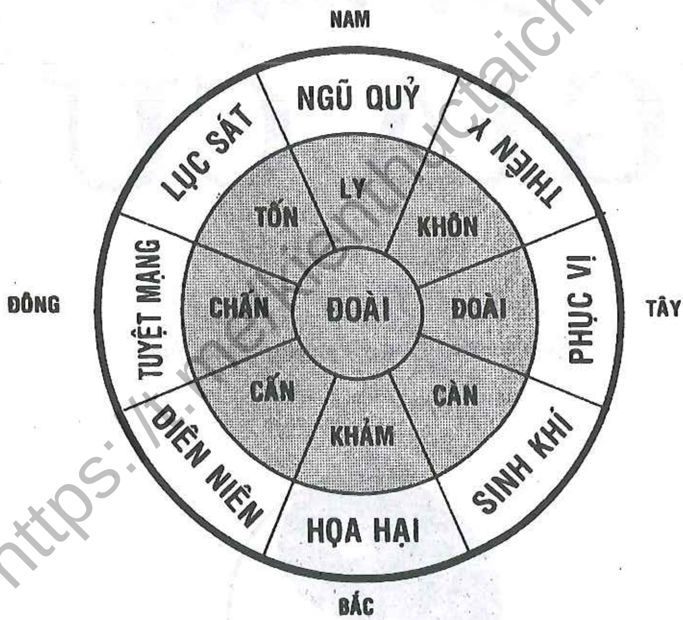
Biên soạn: Duy Nguyên, Trần Sinh

https://t.me/kienthuctaichinh

NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

IN LẦN THỨ 3

Để đảm bảo tính chính xác và hoàn thiện cuốn sách, trong lần in thứ 3 này có sửa chữa và bổ xung những sai sót độc giả đã góp ý



MỞ ĐẦU

Phong thủy gia cư là các loại bố cục về trong, ngoài nhà ở. Bố cục này được định hình theo nguyên lý khoa học tự nhiên, dựa trên cơ sở thuận theo các quy luật tự nhiên. Nếu nhà ở không phù hợp với luật phong thủy, chúng ta có thể thay đổi cải tạo lại bố cục, tạo ra một nơi ở phù hợp với luật phong thủy.

Nhà cửa không những là nơi để tránh mưa tránh nắng người mà còn là nơi nuôi dưỡng vật chất và tinh thần của con người. Người xưa có câu "Có an cư mới lạc nghiệp". Điều này có nghĩa là, nhà cửa quyết định sự nghiệp của con người. Tuy có câu "nhất số mệnh, nhì vận may, ba phong thủy" song câu này chỉ nhấn mạnh tới số mệnh. Nếu nhà ở của bạn phù hợp với luật phong thủy, cuộc đời của bạn cũng thay đổi, tốt lên rất nhiều.

Các sách cổ lấy tên *"Phong thủy"* hoặc *"Phong thủy học"* hầu như rất hiếm. Chỉ có mấy cuốn sách viết về phong thủy thời Nguyên - Minh - Thanh như cuốn *"Phong thủy hỏi đáp"* do Chu Trấn Hưởng đời Nguyên biên soạn, cuốn *"Phong thủy bản nghĩa"* do Viên Bồi Tùng đời Thanh biên soạn. Từ đó có thể thấy, khoa học về phong thủy xuất hiện cách đây không lâu!

Vì sao các nhà địa lý lại dùng từ "phong thủy" thay cho từ "địa lý"? Điều này có lẽ họ đã chịu ảnh hưởng của cuốn sách "*Táng kinh*" (Luận về an táng) của Quách Phác người đời Tấn.

https://t.me/kienthuctaichinh

Kinh nói: "Khí bay theo gió thổi, đến dòng nước thì dừng". Cổ nhân coi "khí" tụ mà không tán, muốn "khí" dừng lại, vì vậy gọi là "phong thủy". Lý luận phong thủy trọng "sinh khí", kỵ "gió thổi", quý "dòng nước" (quý thủy), bởi "gió" làm "khí" tiêu tán, còn "dòng nước" có thể tụ "sinh khí". Do đó, phong thủy tốt là phải "tàng phong tụ thủy", tức sinh khí "tụ mà không tán, động mà lại tụ".

Phong thủy học chia làm hai loại "âm trạch" và "dương trạch". Tốt nhất là "dương trạch" và "âm trạch" đều hay, còn "dương trạch xấu", "âm trạch tốt" là loại hai, "dương trạch tốt" "âm trạch xấu" là loại ba, "âm trạch" và "dương trạch" đều xấu là loại xấu nhất.

Khi bàn luận về phong thủy, mọi người thường có định kiến sai lầm. Họ cho rằng, phong thủy cổ đại chỉ nghiên cứu "âm trạch", bây giờ mới chú trọng phong thủy dương trạch. Thực tế, người xưa đã rất coi trọng việc chọn đất làm nhà định cư. Sau khi chọn được đất, họ tiến hành xem bói, hỏi thiên địa quỷ thần xem mảnh đất này có thích hợp với xây nhà ở không?

Đời Đông Hán, Vương Xung soạn cuốn *"Luận hoành"*. Đây là tác phẩm dùng ngũ hành bát quái luận trạch sớm nhất. Đến đời Tấn, phong thủy học phát triển hoàn thiện như các cuốn *"Táng kinh"*, *"Cẩm nang kinh"* của Quách Phác, *"Tróc mạch phú"* của Đào Khản. Đến đời Đường, Tống, phong thủy phát triển trên quy mô lớn nhờ công lao của bốn đại gia Dương, Tằng, Liêu và Lai. Dương tức Dương Duân Tùng (còn gọi là Dương Cứu Bần), Tằng tức Tằng Văn Ngô, Liêu tức Liêu Vũ (còn gọi là Liêu Kim Tinh), Lại tức Lại Văn Tuất (còn gọi là Lại Bố Y). Trong bốn đại gia này, danh tiếng của Dương Duân Tùng nổi nhất, được người đời gọi là tổ sư của địa lý học, nhưng Lại Bố Y được truyền tụng nhiều hơn!

Đến đời Nguyên, Minh, Thanh, phong thủy học đi theo hướng thực dụng. Người có ảnh hưởng quan trọng đến phong thủy học là Tưởng Đại Hồng, Thẩm Trúc. Các nhà phong thủy

https://t.me/kienthuctaichinh

hiện đại đã giải thích hiện tượng phong thủy theo thuyết "từ trường trái đất". Những địa điểm phong thủy tốt thu nạp được sinh khí, có hướng từ trường lý tưởng giúp cho thân thể khỏe mạnh, trí óc sáng suốt, tâm hồn thư thái. Khoa học phong thủy đã đạt đến mức rất cụ thể và chi tiết như không được nằm ngủ quay đầu ra đường, không đào đất ở hướng Tây Bắc nhà ở.

Từ xưa, phong thủy học rất chú trọng đến hướng nhà, đặc biệt là hướng giường ngủ, hướng bếp đun nấu. Từ kinh nghiệm thực tế, những nhà phong thủy học đã đưa ra lý luận mệnh lý bát trạch, giúp con người có thể căn cứ vào trạch sinh của mình để chọn hướng nhà tốt, tránh hướng xấu. Có tám loại Dương trạch:

Trạch Càn: hướng Tây Bắc

Trạch Khảm: hướng Bắc

Trạch Cấn: hướng Đông Bắc

Trạch Chấn: hướng Đông

Trạch Tốn: hướng Đông Nam

Trạch Ly: hướng Nam

Trạch Khôn: hướng Tây Nam

Trạch Đoài: hướng tây

Sau đây là một số câu chuyện truyền thuyết về phong thủy trong lịch sử Việt Nam và thế giới.

1 - Vì sao dòng họ Mạc Đĩnh Chi chỉ "sang" không "giàu"?

Trong lịch sử Việt Nam, có Một truyền thuyết xa xưa về lưỡng quốc trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi. Thời ấy, quê hương của Mạch Đĩnh Chi dân cư còn thưa thớt, làng xóm ở xen lẫn với rừng, lại có gò đống, cây cối um tùm. Một lần, bà mẹ Đĩnh Chi (khi chưa sinh Đĩnh Chi) vào rừng kiếm củi, bị một con khỉ độc bắt giữ, toan giở trò hãm hiếp. May mắn thay, bà là người khỏe mạnh, đã chống đỡ quyết liệt và thoát ra được, chạy thẳng về

https://t.me/kienthuctaichinh

nhà trong tình trạng áo xống tơi tả.

Về đến nhà, bà kể lại sự việc ấy với chồng. Người chồng vô cùng tức giận. Thế rồi sau vài đêm suy tính, ông đã nghĩ ra được kế để diệt trừ khỉ dữ!

Một hôm, ông mặc quần áo của vợ, lại độn ngực chít khăn giả làm đàn bà rồi quẩy quang gánh vào rừng kiếm cúi. Ông lại thủ sẵn một con dao nhọn đã mài thật sắc trong cạp quần. Khi đi ngang qua nơi người vợ bị khỉ dữ làm hại, ông đặt gánh xuống rồi ung dung kiếm củi. Một lát sau khỉ độc xuất hiện. Nó chạy ra, ôm chầm lấy ông. Trong khi bị khỉ ghì chặt, ông nhanh chóng đưa tay rút dao nhọn ra, rồi đâm thật mạnh vào ngực, vào bụng khỉ. Con khỉ rú lên rồi gục xuống chết ngay tại chỗ. Ông đẩy xác khỉ ra cạnh, lấy khăn lau vết máu trên người rồi quẩy quang gánh về nhà.

Sáng hôm sau, hai vợ chồng lại quảy quang gánh cùng vào rừng kiếm củi. Khi đi qua nơi xác khỉ chết hôm qua, lạ thay, họ chỉ nhìn thấy một đống mối mùn rất lớn. Là người có học, lại ít nhiều hiểu biết được thuật phong thủy, người chồng để tâm quan sát từ chỗ đứng ra khắp bốn xung quanh. Ông vô cùng kinh ngạc khi nhận ra xác khỉ đã được "thiêu táng" vào một thế đất rất "vượng". Đó là một gò đất thấp, phía trước có dòng suối uốn lượn chảy qua, còn ba bề xung quanh là những gò đất cao đều châu tuần vào. Ông nói với vợ: "Xác khỉ đã bị mối đùng kín rồi". Thế rồi, hai người cùng ở lại kiếm củi, đến gần trưa, khi đã đầy cả hai gánh mới về.

Từ đó trở đi, ông giữ kín chuyện kì lạ trên... không hé lộ ra với ai.

Thời gian sau, bà vợ có mang, rồi sinh ra một bé trai, được đặt tên là Mạc Đĩnh Chi.

Mạc Đĩnh Chi có dáng người gày gò, thấp bé, còn mặt mũi hao hao giống khỉ. Miệng rộng trán dô, mũi tẹt, tai vểnh nhưng mắt nhỏ lại đặc biệt tinh anh. Các thầy tướng số bảo đó là "cổ tướng" - một dạng của "quý tướng" để giải thích những tài năng

https://t.me/kienthuctaichinh

đặc biệt của Mạc Đĩnh Chi về sau này.

Sau này, bố Mạc Đĩnh Chi sắp qua đời đã dặn lại vợ con hay đem "táng" mình vào bên trên đống đất có xác khỉ độc nằm. Kể từ đó, ngôi mộ của dòng họ Mạc đã được mối đùng cho to thêm mãi. đã "phù hộ" cho con cháu chắt sau này ngày càng hiển đạt, có người được làm đến công hầu, khanh tướng, thậm chí làm đến đế vương... Các thầy địa lý còn giải thích, phía trước mộ có dòng nước chảy đi (có "tán" mà không có "tụ" để tạo thành minh đường) nên con cháu chắt từ đời Mạc Đĩnh Chi trở đi chỉ "sang" chứ không "giàu" lên được. Thực tế, dòng họ Mạc tính từ Mạc Đăng Tích trở đi, đã có nhiều nhân tài xuất chúng và cũng có truyền thống văn học rất cao, trong đó tiêu biểu có hai vị trạng nguyên, đặc biệt là Mạc Đĩnh Chi. Trong lần đi sứ tới Yên Kinh, ông đã làm cho cả triều đình Nguyên phải nể phục về tài năng, kiến thức uyên thâm của mình. Vua Nguyên phong tặng ông danh hiệu "Lưỡng quốc trạng nguyên" chính vào dịp này. Triều Mạc trong lịch sử Việt Nam được coi là một thời kì có nhiều đổi mới và cải cách. Trong 67 năm trị vì, vương triều Mạc đã mở tới 21 khoa thi Hội, lấy đỗ tới 460 tiến sĩ. Đó là một đóng góp rất lớn vào việc chấn hưng đất nước trên phương diện văn hóa.

2 - Chuyện Lý Bôn xưng đế

Lý Bôn tức Lý Bí (Lý Nam Đế), quê ở Long Hưng (Thái Bình), sinh ngày 12 tháng 9 năm Quý Mùi (17-10-503). Ông là con hào trưởng Lý Toản, mẹ là Lê Thị Oánh người Ái Châu (Thanh Hóa), năm lên 5 tuổi bố mất. Hàng ngày, Lý Bôn chăn trâu cắt cỏ cùng với đám trẻ trong làng. Do có thể chất khỏe mạnh, Lý Bôn bơi lội ao hồ rất giỏi.

Năm đó, Cao Biền - một vị quan Trung Quốc được cử sang vùng đất Giao Chỉ làm tiết độ sứ. Ông là một người học rộng biết nhiều, lại hiểu thuật phong thủy, từng cho chấn yểm các vùng sông Tô Lịch để xây dựng thành Thăng Long.

https://t.me/kientrucxaydungtaichinh

Sau khi sang ở vùng đất Giao Chỉ, Cao Biền thỉnh thoảng cưỡi diều gió lang thang khắp nơi. Một hôm theo sao chiếu ông dự đoán có một khu đất địa linh, tới nơi phát hiện đó là một vùng nước xoáy một hồ nước có chiêc hàm rồng. Ông hiểu rằng, nếu đặt hài cốt của người đã khuất vào đó, con cháu đời sau sẽ phát làm đến bậc đế vương. Tuy nhiên, vùng nước xoáy đó rất nguy hiểm, chỉ có bọn trẻ chăn trâu khỏe mạnh mới có thể bơi trong làng đến, hứa nếu đứa nào bơi qua được xuống vùng nước xoáy đó sẽ có thưởng. Tất cả trẻ con đều nhảy xuống vùng nước xoáy nhưng không có đứa nào có đủ can đảm lặn và sức khỏe lặn xuống tận nơi, duy chỉ có Lý Bôn làm được. Khi lên đến bờ, cậu bé kể lại rõ ràng những gì mình đã nhìn thấy: Có một đám nhũ đá giống như hàm rồng ở dưới đáy vực.

Biết điều mình dự đoán đã được kiểm chứng, Cao Biền lập tức về nước lấy hài cốt cha mình đưa sang vùng Giao Chỉ, rồi lại sai Lý Bôn mang xuống hàm rồng, đặt ngay vào cửa hàm. Khi đó, Lý Bôn tuy mới chỉ là đứa trẻ chăn trâu nhưng đã hiểu được tầm quan trọng của việc này. Cậu bé liền về nhà kể lại sự tình với mẹ. Bà mẹ liền đưa cho con chút ít hài cốt của cha cướp được khi ông bị giết chặt từng khúc vẫn giấu ở trong nhà. Đồng thời, bà dặn con hãy đem xuống đặt nó vào chính giữa hàm rồng ấy. Lý Bôn làm theo lời mẹ dặn và đã để bọc hài cốt của cha Cao Biền sang bên và thay hài cốt của cha mình vào mà không ai biết được. Từ đó, việc này không được ai nhắc đến nữa.

Sau khi mẹ chết, Lý Bôn ở với chú ruột. Một vị pháp tổ thiền sư thấy cậu bé khôi ngô, tuấn tú đã xin làm con nuôi, đưa về chùa Linh Bảo nuôi dạy. Hơn mười năm đèn sách chuyên cần, lại được vị thiền sư hết lòng dạy bảo, Lý Bôn trở thành người học rộng, hiểu sâu, ít người sánh kịp. Nhờ có tài kiêm văn võ, ông được tôn làm thủ lĩnh địa phương.

Thời đó, nhân dân ta vô cùng thống khổ dưới sự đô hộ tàn ác của tên thứ sử Tiêu Tư. Tháng 1 năm 542, Lý Bôn lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa tấn công quân Lương, Thứ sử Tiêu Tư

https://t.me/kienthuctaichinh

khiếp sợ phải bỏ chạy về nước, chưa đầy ba tháng Lý Bôn đã chiếm được hầu hết các quận, huyện và thành Long Biên. Nhà Lương sai tướng đem quân sang phản công chiếm lại. Lý Bôn đã bố trí quân mai phục đánh tan bọn xâm lược.

Đầu năm 543, quân Lâm Ấp kéo sang cướp phá quận Nhật Nam, Lý Bôn lại sai lão tướng Phạm Tu kéo quân vào đánh ở Cửu Đức (Hà Tĩnh). Quân Lâm Ất bỏ chạy hết. Tháng 2 Giáp Tý năm 544, Lý Bôn xưng hoàng đế Lý Nam Đế, lên ngôi vua lấy niên hiệu là Thiên Đức, đặt tên nước là Vạn Xuân, đóng đô ở Long Biên (Thuận Thành, Bắc Ninh), lập một triều đình riêng, khẳng định chủ quyền độc lập dân tộc, bền vững muôn đời của dân tộc ta.

Lý Nam Đế cũng chính là người xây dựng chùa Trấn Quốc trên đảo Kim Ngư (đảo Cá Vàng) ở Hồ Tây Hà Nội (trước lấy tên là chùa Khai Quốc).

Năm 547, trong cuộc chiến đấu với tên tướng giặc khát máu nước Lương - Trần Bá Tiên, Lý Nam Đế đã bị ốm nặng và mất.

Theo các nhà phong thủy học, việc Lý Nam Đế lên làm vua nhưng chỉ được một thời gian ngắn là do ông không mang đủ hài cốt của cha táng vào hàm rồng! Cho nên, mộ chỉ phát có cho một đời con duy nhất là Lý Bôn và thời gian làm đế vương cũng rất ngắn (7 năm từ 541 - 547)

3 - Âm khí, oan khí thành hung trạch

"Hung trạch" ngoài nguyên nhân do phong thủy không lành gây ra còn do rất nhiều nguyên nhân khác. Vậy trước khi mua, cần tìm hiểu lai lịch của ngôi nhà.

Oan khí quá nặng là khí của ngôi nhà âm u nặng nề. Trước kia, ở đó đã từng xảy ra thảm kịch. Những người bị chết oan, linh hồn không tan, thường hay xuất hiện, tác yêu tác quái, gây hại cho gia chủ. Chủ những ngôi nhà này nếu không

di chuyển thì nhẹ hay ốm đau, nặng thì nhà tan cửa nát, tử vong tuyệt tự.

Trong cuốn *"Dung nạp bút ký"* của Tuyết Phúc Thành có một câu chuyện sau: Khi còn nhỏ, Tuyết Phúc Thành ở nhờ nhà họ Cố thượng du con sông Tây Khê huyện Vô Tích, Giang Tô. Nhà hàng xóm bên phải có một gia đình họ Tần sinh sống. Nhà cửa, ruộng vườn rộng lớn nhưng đáng tiếc là đổ nát hoang vu, âm khí nặng nề. Trước đây, ngôi nhà lớn này đã từng xảy ra một thảm kịch.

Thời kỳ Ung Chính nhà Thanh, ngôi nhà lớn này là nhà ở của học chính Du Hồng Đồ, bình an vô sự. Một lần Du Hồng Đồ nhận làm quan chủ khảo. Ông vốn là người công bằng, chính trực, nghiêm minh. Để ngăn chặn đề thi tiết lộ ra ngoài, ông hạ lệnh mọi người trong phủ không được tự tiện ra ngoài. Ngoài cổng đặt người canh giữ, lục soát.

Du Hồng Đồ có một người thiếp trẻ đẹp, không chịu hiu quạnh, đã bí mật thông dâm với một gia nô đẹp trai. Hai người bí mật trộm cắp tiền của, chuẩn bị tìm đường thoát thân. Thậm chí, họ còn nhận tiền hối lộ của thí sinh, tiết lộ đề thi ra ngoài. Họ đã nghĩ ra một phương pháp chuyển đề thi ra ngoài: Người thiếp lấy đề thi đã sao, lén đặt dưới yên ngựa. Khi Hồng Đồ dắt ngựa từ nhà trong ra, tên gia nô kia sẽ tới dắt ngựa, sau đó bí mật lấy đề thi, mang ra ngoài bán cho thí sinh.

Một số thí sinh do biết được đề đã đỗ. Lâu dần tin này truyền đi. Mọi người đều chỉ trích Du Hồng Đồ tham tiền tiết lộ đề thi trong khi chính ông không hiểu sự tình ra sao.

Một thời gian sau, tin này truyền đến kinh đô, hoàng đế Ung Chính nổi giận lập tức phái Thị giảng học sĩ Trâu Thăng Hằng đi bắt đi bắt Du Hồng Đồ xét sử tại chỗ khép tội chém ngang lưng.

Hai nhà họ Trâu, họ Du vốn có quan hệ thông gia. Khi đến Vô Tích, Trâu Thăng Hằng làm như không có chuyện gì

https://t.me/kientructaichinh

xảy ra đã lừa Du Hồng Đồ đến pháp trường, sau đó sai người trói ông lại.

Sau khi nghe chỉ của hoàng đế Ung Chính, Du Hồng Đồ vô cùng ngạc nhiên, luôn miệng kêu oan. Sau khi bị chém làm hai đoạn, Du Hồng Đồ chưa chết ngay, lăn lộn trong vũng máu, dùng tay chấm máu viết bảy chữ "Thảm" trên đất. Bảy chữ này nghiêng ngả khiến mọi người trong pháp trường sợ rợn tóc gáy. Trâu Thăng Hằng sợ hãi bỏ về. Sau đó, ông ta viết lại thảm cảnh Du Hồng Đồ bị chém rồi tâu trình lên vua Ung Chính.

Ung Chính nghe tin trong lòng bất nhẫn, hạ lệnh từ nay bãi bỏ hình phát chém ngang lưng.

Du Hồng Đồ chết, nhà của ông ta được bán cho người khác. Nhưng rất kỳ lạ, người nhà của chủ mới luôn gặp hung họa, cuối cùng đã phải bán đi không dám ở. Cứ như vậy, ngôi nhà này đã mua đi bán lại qua bảy, tám người.

Về sau này, ngôi nhà này lại xảy ra một quái dị. Một hôm, chủ nhà đang tắm, không biết từ đâu lăn ra nửa thân người máu me đầm đìa, lăn lộn trên đất. Chủ nhà kinh hãi quá ốm nặng liệt giường mà chết

4 - Thợ làm nhà vô lương tâm yểm bùa làm thay đổi phong thủy

Một nguyên nhân làm ngôi nhà trở thành hung trạch: Khi làm nhà, thợ xây nhà bí mật hại gia chủ. Thủ thuật thông thường nhất là giấu kín một số vật trên xà nhà.

Thời xưa, khi gia chủ làm nhà, đối xử với thợ làm nhà rất tốt, không dám coi thường. Nếu đối xử không tốt, thợ làm nhà sẽ làm cho chủ nhà nhẹ thì ốm đau bệnh tật, nặng thì tan nát cửa nhà, khuynh gia bại sản, chết đột ngột. Sau đây là câu chuyện trong sách *"Thỉ trung nhân ngữ"* của Trình Chỉ Tường đời Thanh.

http://t.me/kienthuctaichinh

Quê của Trình Chỉ Tường có một gia đình họ Chung. Vào thời gian niên đại Đạo Quang, họ Chung bỗng giàu lên nhanh chóng. Cổ ngữ có câu "Đức làm sáng thân, giàu có làm đẹp nhà", họ Chung tiến hành xây nhà mới. Chủ nhà họ Chung vốn là kẻ ngạo mạn, khắc bạc. Y đã đối xử không tốt với thợ làm nhà, khiến cho quan hệ hai bên vô cùng căng thẳng.

Sau khi nhà mới hoàn thành, họ Chung vội vàng chuyển về ở. Chẳng bao lâu, tai họa liên tiếp xảy ra. Chủ nhà này vốn có ba con trai nhưng mấy năm sau hai người con cả và con thứ hai lần lượt qua đời. Hai người con dâu không thủ tiết, bí mật thông dâm với người khác. Việc này trở thành chủ đề cho người trong làng đàm tiếu. Người con út từ nhỏ được cha mẹ cưng chiều, lớn lên không chịu làm ăn, lại nhiễm nhiều thói hư tật xấu như cờ bạc, rượu chè, gái gú và hút sách. Chủ nhà họ Chung sau nhiều lần tức khí đã qua đời.

Sau khi bố chết, người con út lại càng ngông cuồng hơn. Không đầy 10 năm sau, toàn bộ gia sản họ Chung đã tan thành mây khói, chỉ còn lại căn nhà cũ nát để cư trú. Nhưng cuối cùng, anh ta cũng phải tháo dỡ nó ra bán để trả nợ.

Khi dỡ đến xà ngang, người nhà phát hiện trong xà có một cái thước trúc, một cây bút gẫy và một hàng chữ: "30 năm tất dỡ". Mọi người vô cùng kinh ngạc, tính từ khi khánh thành đến lúc dỡ nhà, vừa vặn tròn 30 năm.

Lúc đó, người nhà họ Chung mới hiểu, mọi tai họa sinh ra từ sau khi hoàn thành nhà mới đều do những người thợ làm nhà yểm bùa gây ra. Từ đó đến nay khi làm nhà, mọi gia chủ đều hết sức lưu ý đặc biệt vấn đề này để phòng họa.

https://t.me/kienthuctaichinh

Phần thứ nhất

PHONG THỦY & CÁC TRƯỜNG PHÁI

Ở châu Á có rất nhiều trường phái xem phong thủy nhà ở như phái Bát trạch, phái Phi tinh, phái Huyền không. Mỗi trường phái đều có lý luận và nguyên tắc riêng. Trong phần này xin giới thiệu 2 phái phong thủy có ảnh hưởng nhiều nhất ở Việt Nam. So với Bát trạch, phái Phi tinh do phải tính toán phức tạp không được phổ biến rộng rãi nhưng lại co tính chính xác, khoa học hơn nhờ dựa vào thuyết Cửu Tinh (hàm số về sự dịch chuyển của các tinh tú theo thời gian). Trong phần này chủ yếu giới thiệu về nguyên lý xem hung cát phái Bát trạch, phần lý thuyết Phi tinh lưu niên này xin trình bày kĩ hơn ở phần cuối sách dưới dạng thực hành hết sức đơn giản để bạn đọc dễ hiểu, dễ thực hành.



https://t.me/kienthuctaichinh

1 - Phong thủy nhà ở theo trường phái Phi tinh

Trường phái Phi tinh là suy đoán vận mệnh nhà ở theo tổ hợp *tọa tinh, hướng tinh* và *Phi tinh năm tháng*.

Khảo sát hai hình nhà chữ L và Tam giác dưới đây (Hình 1) để xác định điểm trung tâm nhà (nơi để la bàn):

- Trung tâm nhà hình chữ L (* Điểm trung tâm) và Cổng.
- Trung tâm nhà hình tam giác (* Điểm trung tâm) và Cổng.

Sau đây là những bước xem phong thủy dương trạch theo trường phái Phi tinh.

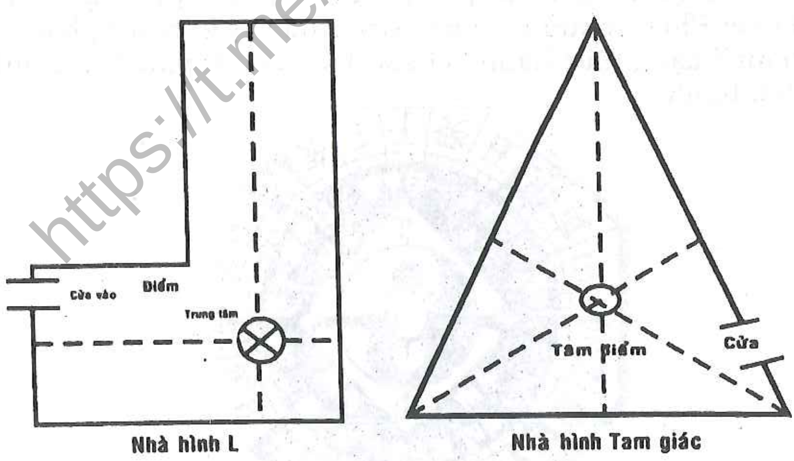
1) Dùng la bàn định hướng của nhà, cổng, cửa.

2) Xét năm làm nhà

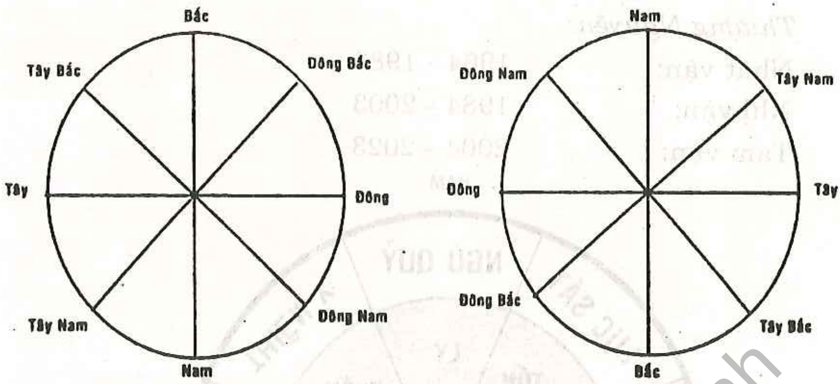
Hình 2 là phương hướng biểu thị trên bản đồ (A) mới ngày nay (Bắc trên, Nam dưới).

Phương hướng biểu thị trên hình vẽ (B) là theo quan điểm cũ (Nam trên, Bắc dưới). Lý luận phương hướng này dựa trên nguyên lý sau.

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 1: Xác định điểm trung tâm nhà



Hình A: Cách xem hướng (mới) theo La bàn — Hình B: Cách xem hướng (cũ) theo La bàn

Hình 2: Hai cách định hướng nhà bằng La bàn

Hướng Nam: Ngũ hành thuộc Hỏa, Hỏa ở trên.

Hướng Bắc: Ngũ hành thuộc Thủy, Thủy ở dưới.

3) Vào nhà lên gác xem hướng và bố cục (*hình 3*)

Ví dụ: A: Bát trạch phương hướng nhà

Bảng B: Cụ thể hóa bảng A ra con số (xem tính chất sao ở bảng lưu niên Phi tinh).

2 - Phối hợp Phi tinh năm tháng xem vận hạn cát hung từng năm

Bước 1: Dùng la bàn định hướng nhà, cổng, cửa. Xem phong thủy hướng nhà, cổng, cửa là xem kích thước của cổng cửa, xem tọa hướng của nhà và xem hướng các cửa trong nhà.

Bước 2: Hỏi rõ năm làm nhà. Trường phái Phi tinh chia địa vận của ngôi nhà thành "*Tam nguyên Cửu vận*". Mỗi vận là 20 năm, vì vậy có câu "Luận 20 năm phong thủy lưu chuyển".

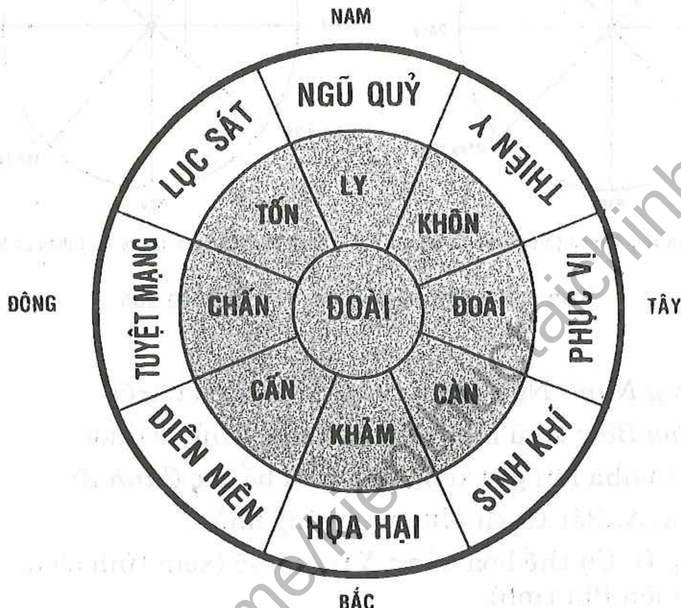
Sau đây là nội dung Tam nguyên Cửu vận (đơn vị năm)

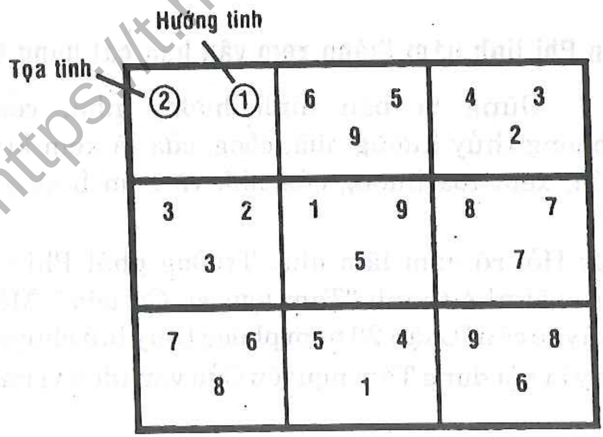
Thượng Nguyên:

Nhất vận: 1964 - 1983

Nhị vận: 1984 - 2003

Tam vận: 2004 - 2023





Hình 3: Bảng Lưu niên Phi tinh

https://t.me/thuvientaichinh

Tính chất các sao lưu niên Phi tinh

Số sao	Tên sao	Màu sắc	Tính chất
Số 1	Nhất Bạch (Tham Lang)	Trắng	Cát tinh
Số 2	Nhị Hắc (Cự Môn)	Đen	Hung tinh
Số 3	Tam Bích (Lộc Tồn)	Xanh sẫm	Hung
Số 4	Tứ Lục (Văn Khúc)	Lục	Bình
Số 5	Ngũ Hoàng (Liêm Trinh)	Vàng	Hung
Số 6	Lục Bạch (Vũ Khúc)	Trắng	Cát
Số 7	Thất Xích (Phá Quân)	Đỏ	Hung
Số 8	Bát Bạch (Tả Phụ)	Trắng	Cát
Số 9	Cửu Tử (Hữu Bật)	Tím	Cát

Trung Nguyên:

Tứ vận: 2024 - 2043

Ngũ vận: 2044 - 2063

Lục vận: 2064 - 2083

Hạ Nguyên:

Thất vận: 2084 - 2103

Bát vận: 2104 - 2123

Cửu vận: 2124 - 2143

Nhìn vào bảng trên, năm 2007 vận ngôi nhà này đang chuyển đến tam vận Thượng Nguyên. Đối chiếu với bảng các vận, ta sẽ tìm ra cát hung của ngôi nhà.

Bảng xem nhất vận, Nhị vận, Tam vận ở trang sau.

Trên la bàn có 24 hướng, mỗi hướng có chín vận tổng cộng 216 ô số. Chúng ta không thể nhớ được hết các ô số này.

Thực ra, các ô số này có nguồn gốc từ Lạc thư. Vì vậy, cần hiểu các số của Lạc thư, không thể nhờ máy móc được. Trong sách "*Thẩm thị Huyền không học*" đã liệt kê đầy đủ 216 ô số, có thể tra cứu chính xác. Sách viết theo văn ngôn nên khó hiểu.

https://t.me/kienthuctaichinh

Bảng xem nhất vận, Nhị vận, Tam vận

Xem hướng nhà Nhất vận

<table>
<tr><td>6 6
9</td><td>1 1
6</td><td>3 9
7</td></tr>
<tr><td>4 7
8</td><td>6 5
1</td><td>8 3
3</td></tr>
<tr><td>9 2
4</td><td>2 9
6</td><td>7 4
2</td></tr>
</table>

Xem hướng nhà Nhị vận

<table>
<tr><td>8 5
1</td><td>8 1
6</td><td>1 8
9</td></tr>
<tr><td>9 4
9</td><td>7 6
2</td><td>5 8
4</td></tr>
<tr><td>4 9
5</td><td>2 2
7</td><td>6 7
3</td></tr>
</table>

Xem hướng nhà tam vận

<table>
<tr><td>7 8
2</td><td>3 3
7</td><td>6 1
4</td></tr>
<tr><td>8 9
1</td><td>8 7
8</td><td>1 5
5</td></tr>
<tr><td>2 4
6</td><td>4 2
8</td><td>9 6
4</td></tr>
</table>

https://t.me/kienthuctaichinh

Trong các ô có các số sao, sách *"Tạo hóa hưu xử biên"* chép:

Số 1	6	8	gọi là tam cát
Số 2	3		gọi là tiểu hung
Số 5	7		gọi là đại hung
Số 4	9		gọi là vừa cát vừa hung

Các số sao an Ngũ hành:

Số	Tên sao	Ngũ hành	Tính chất
Số 1	Nhất bạch	Thủy	Quan tinh
Số 2	Nhị hắc	Thổ	Bệnh phù
Số 3	Tam bích	Mộc	Lộc tồn
Số 4	Tứ lục	Mộc	Văn Xương
Số 5	Ngũ hoàng	Thổ	Ôn thần
Số 6	Lục bạch	Thổ	Vũ khúc
Số 7	Thất xích	Kim	Phá quân
Số 8	Bát bạch	Kim	Tả phụ
Số 9	Cửu tử	Hỏa	Hữu bật

Các số trong ô nếu Ngũ hành tương sinh (Kim - Thủy - Mộc - Hỏa - Thổ - Kim) thì cát, nếu Ngũ hành sinh khắc (Kim - Mộc - Thổ - Thủy - Hỏa - Kim) là hung.

Mỗi cung số trái là tọa tinh, số phải là hướng tinh, số dưới là niên tinh (xem hình trang 175). Sau khi xem ngũ hành của các sao, thí dụ:

- Số 4 đồng cung với số 1: Phát khoa danh chi hiển (đạt hiển hách nhờ khoa bảng), gọi là "Thanh vân đắc lộ".

- Số 9 đồng cung với số 7: Hay gặp tai họa vì số 7 là tiên Thiên hỏa số, số 9 là Hậu thiên hỏa tinh, hai hỏa gặp nhau, gặp hỏa lai.

https://t.me/kienthuctaichinh

- Số 2 đồng cung với số 5: Chủ bị bệnh nặng, tang sự, vì số 2 là Bệnh phù, số 5 là Ôn thần khó bình an.

- Số 3 đồng cung với số 7: Chủ bị kiện tụng, bị trộm cướp vì số 3 tuy là Lộc tồn nhưng Hỷ tranh môn, số 7 là Phá quân (tặc tinh).

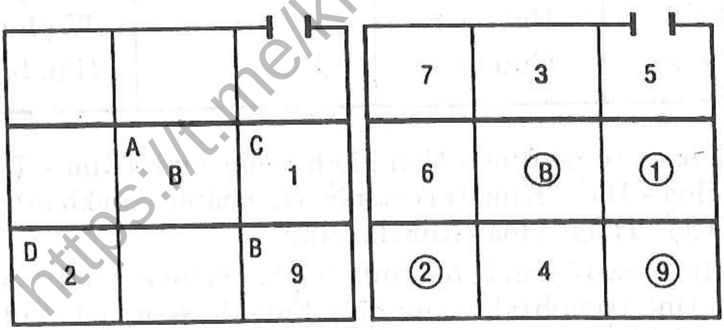
Niên tinh, Nguyệt tinh sinh biến hóa:

Niên tinh quyết định họa phúc 1 năm, Nguyệt tinh quyết định họa phúc trong 1 tháng. Muốn biết năm nay có Phi tinh trước tiên bạn hãy xem "*Lịch vạn niên*" hoặc sách "*Thông thắng*" biết sao nào nhập cung trùng.

Thí dụ: Tháng Giêng năm 1984 Phi tinh 8 nhập cung trung thì B: 9; C: 1; D: 2

Trước tiên điền số 7, sau đó điền số 5, 6 cuối cùng điền 3, 4 sao cho tổng của mỗi hàng dọc, hàng ngang là 12.

Các ô còn lại suy theo cách sau: (bảng Niên tinh, nguyệt tinh).



Bảng Niên tinh, nguyệt tinh

https://t.me/kienthuctaichinh

3. Cách dùng la bàn xác định hướng nhà

Muốn xem cửa, cổng mở hướng cát hay hung phải dùng la bàn. Khi nói ngôi nhà này "lưng dựa vào núi, mặt quay ra biển" nghĩa là:

Tọa sơn: Lưng nhà dựa vào "núi"

Hướng biển: Mặt nhà nhìn ra "biển"

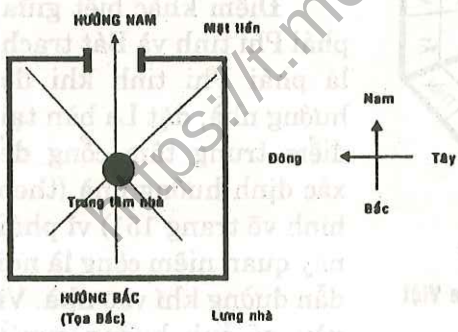
Thông thường xem hướng ngôi nhà căn cứ vào hướng của cổng nhà. Khi cổng nhà hướng Nam, hướng của ngôi nhà là hướng Nam (vì vận khí đi vào theo hướng này).

Nếu ta ngồi ở Bắc nhìn về phía Nam như hình vẽ dưới là thuận mắt. *(hình 4)*.

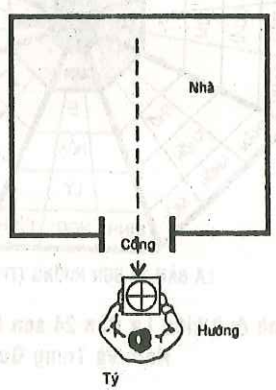
La bàn dùng 24 hướng sơn sau (*xem la bàn hình 6*):

Giáp Mão Ất (Đông)	Thìn Tốn Tỵ (Đông Nam)
Bính Ngọ Đinh (Nam)	Mùi Khốn Thân (Tây Nam)
Canh Dậu Tân (Tây)	Tuất Càn Hợi (Tây Bắc)
Nhâm Tý Quý (Bắc)	Sửu Cấn Dân (Đông Bắc)

Thí dụ: Một ngôi nhà tọa (hương sơn) Tý, hướng Ngọ tức tọa Bắc hướng Nam.

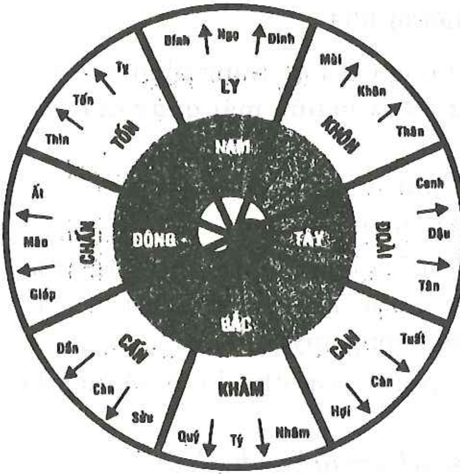


Hình 4: vị trí đặt la bàn phái Bát trạch

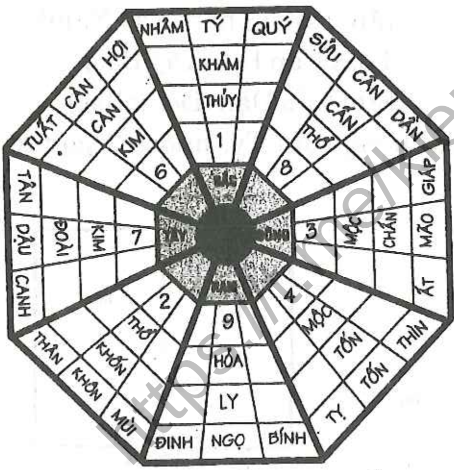


H5: Vị trí La bàn khi đo hướng nhà theo phái Phi tinh

https://t.me/kienthuctaichinh



LA BÀN 24 SƠN HƯỚNG (VIỆT NAM)



LA BÀN 24 SƠN HƯỚNG (TRUNG QUỐC)

Hình 6: 2 kiểu La Bàn 24 sơn hướng của Việt Nam và Trung Quốc

Chú ý khi sử dụng la bàn tìm hướng nhà:

1 - Xung quanh không có đồ kim loại vì sợ lệch hướng la bàn.

2 - Xung quanh không có vật chuyển động, sợ làm rối loạn kim la bàn.

3 - Khi đo hướng phải để la bàn cân bằng.

4 - Phải để kim la bàn chỉ đúng hướng Nam theo đường Tý - Ngọ

5 - Để la bàn giữa nhà, tức điểm trung tâm của nhà và cổng (hình 150)

Sau khi để la bàn đúng vị trí thì sẽ xác định được ngôi nhà tọa ở hướng sơn nào.

Điểm khác biệt giữa phái Phi tinh và Bát trạch là phái Phi tinh khi đo hướng nhà, đặt La bàn tại điểm trung tâm cổng để xác định hướng nhà (theo hình vẽ trang 151) vì phái này quan niệm cổng là nơi dẫn đường khí vào nhà. Vì vậy, có ảnh hưởng quyết định đến cát hung toàn bộ ngôi nhà.

https://t.me/kienthuctaichinh

Trường phái Bát trạch đo hướng nhà theo trạch mệnh, còn La bàn đặt ở tâm điểm nhà

4. Phong thủy nhà ở theo trường phái Bát trạch

(Nhà ở và sao tương sinh tương khắc)

Có rất nhiều trường phái xem phong thủy nhà ở như trường phái Bát trạch, trường phái Phi tinh, trường phái Huyền không. Mỗi trường phái đều có lý luận và nguyên tắc của mình.

Trường phái Bát trạch trước tiên dùng la bàn xác định hướng nhà, sau đó , lấy hướng nhà (Đường vuông góc với cửa chính làm Trạch nhà (số mệnh của ngôi nhà)). Có tất cả 8 Trạch: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài vì vậy gọi là Bát trạch.

+ Hướng Đông (Giáp - Mão - Ất): Trạch Chấn (Mộc)

+ Hướng Đông Nam (Thìn - Tốn - Tỵ: Trạch Tốn (Mộc)

+ Hướng Nam (Bính - Ngọ - Đinh): Trạch Ly (Hỏa)

+ Hướng Tây Nam (Mùi - Khôn - Thân): Trạch Khôn (Thổ)

+ Hướng Tây (Canh - Dậu - Tân): Trạch Đoài (Kim)

+ Hướng Tây Bắc (Tuất - Càn - Hợi) là trạch Càn (Kim)

+ Hướng Bắc (Nhâm - Tý - Quý): TRạch Khảm (Thủy)

+ Hướng Đông Bắc (Sửu - Cấn - Dần): Trạch Cấn (Thổ)

Bát trạch chia làm hai loại: Đông tứ trạch và Tây tứ trạch

- Đông tứ trạch bao gồm các trạch sau: Chấn, Tốn, Ly, Khảm.

- Tây tứ trạch bao gồm các trạch sau: Càn, Khôn, Cấn, Đoài.

Dùng "Bát trạch" để đoán vận dương trạch chủ yếu xem tọa sơn của nhà có phối hợp với cửa, chủ, bếp hay không.

---

* Một số sách đã xuất bản ghi cách xác định trạch nhà lấy tọa sơn làm trạch là sai

https://t.me/kienthuctaichinh

Thí dụ, tọa sơn của ngôi nhà bạn đang ở thuộc Đông tứ trạch (tức trạch Chấn - Tốn - Ly - Khảm) mà cửa, chủ phòng (phòng chính hoặc phòng ngủ chủ nhà) đều ở Tây tứ trạch (tức trạch Càn, Khôn, Cấn, Đoài), còn bếp mặt hướng về Tây tứ trạch, phong thủy của ngôi nhà bạn sẽ rất xấu. Còn nếu cửa, cổng của bạn, chủ phòng đều ở Đông tứ trạch, bếp hướng về Đông tứ trạch, phong thủy của nhà bạn ở rất tốt, gọi là thượng đại cát.

Trong Bát trạch có 8 sao thể hiện tính chất cát hung:

Tứ cát linh:	Sinh khí (Đại cát)
	Diên niên (Đại cát)
	Thiên y (Trung cát)
	Phục vị (Tiểu cát)
Tứ hung tinh:	Tuyết mệnh (Đại hung)
	Ngũ quỷ (Đại hung)
	Họa hịa (Trung hung)
	Lục sát (Tiểu hung)

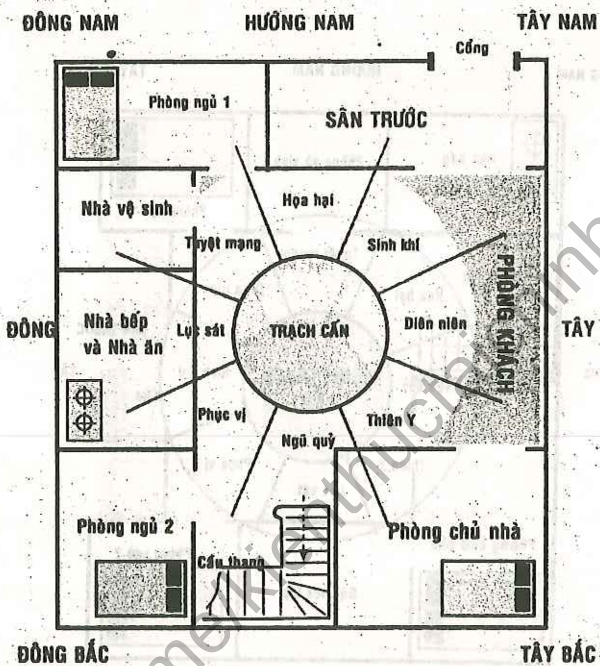
Sắp xếp thứ tự 8 sao trên có rất nhiều quan điểm, nhưng có một nguyên tắc phải tuân theo. Đó là, nếu Tây tứ trạch gặp Đông tứ trạch là hung tinh. Nội dung Cửu tinh chế phục:

Sinh khí giáng Ngũ quỷ
Thiên Y chế Tuyệt mạng
Diên niên yểm Lục sát
Phục vì yên Họa hại

Nguyên lý chế khắc này được người xưa vận dụng để khắc phục những hướng hung tinh đem lại. Ví dụ nhà ở phạm phương Ngũ quỷ nên để miệng bếp quay sang hướng Sanh khí có thể hoán cải phần nào. Phạm Tuyệt mạng quay bếp sang hướng Thiên y, phạm Lục sát chọn hướng bếp Diên niên...

Sau đây là khảo sát 8 loại mệnh trạch có phương vị lý tưởng nhất (đó chính là hướng tốt nhất của ngôi nhà).

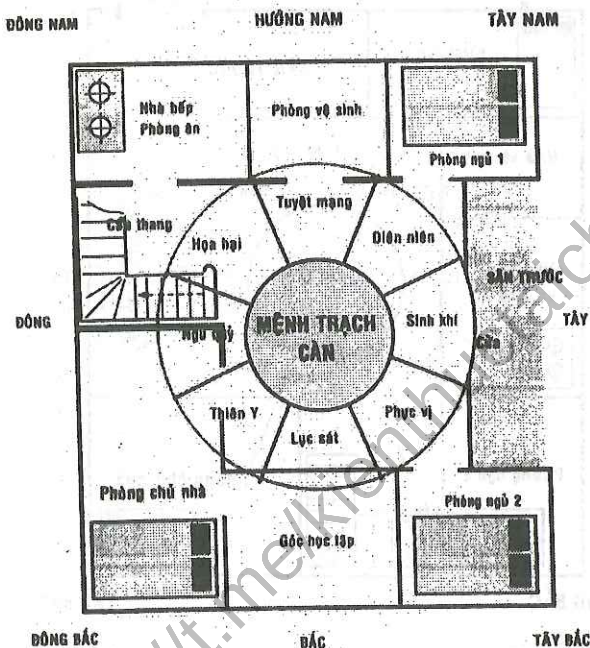
A - Khảo sát nhà trạch CẤN: Nhà tọa Đông Bắc nhìn hướng Tây Nam



Nhà ngồi ở Đông Bắc là trạch Cấn thuộc Tây tứ trạch, cổng mở ở hướng Sinh khí đón tài vận, cửa phòng chính của chủ nhà hướng Thiên y, nhà bếp mở cửa hướng Tây (Diên niên). Đây là cách bài trí đúng theo Bát trạch, đem lại rất nhiều cát lợi cho gia chủ vì biết gặp nhiều hướng Cát, chế hóa những hướng Hung - bất lợi theo nguyên lý Cửu tinh chế phục:

- Cổng hướng về Sinh khí: Làm tăng vận khí (Đại cát)
- Phòng chủ nhà: Gặp Thiên Y (Trung cát)
- Nhà vệ sinh chế tuyệt mạng (giảm được Đại hung).
- Nhà bếp quay hướng Diên niên (Đại cát).

B - Khảo sát nhà trạch CÀN: Nhà tọa Đông, nhìn hướng Tây



https://t.me/kienthuctaichinh

Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Càn nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Chính Tây (Sinh khí): tốt nhất

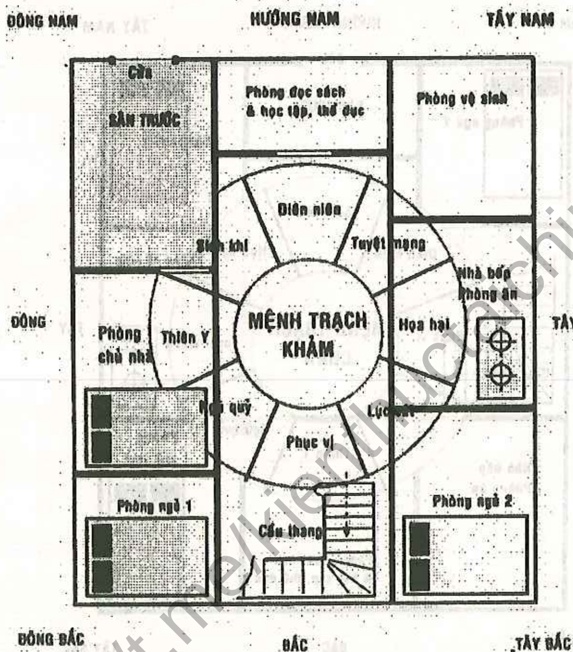
Đông Bắc (Thiên y): tốt nhì

Tây Nam (Diên niên): tốt ba

Tây Bắc (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Chính Nam).

C - Khảo sát nhà trạch KHẢM: Nhà tọa Đông Nam, nhìn hướng Tây Bắc



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Khảm nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Đông Nam (Sinh khí): tốt nhất

Chính Đông (Thiên y): tốt nhì

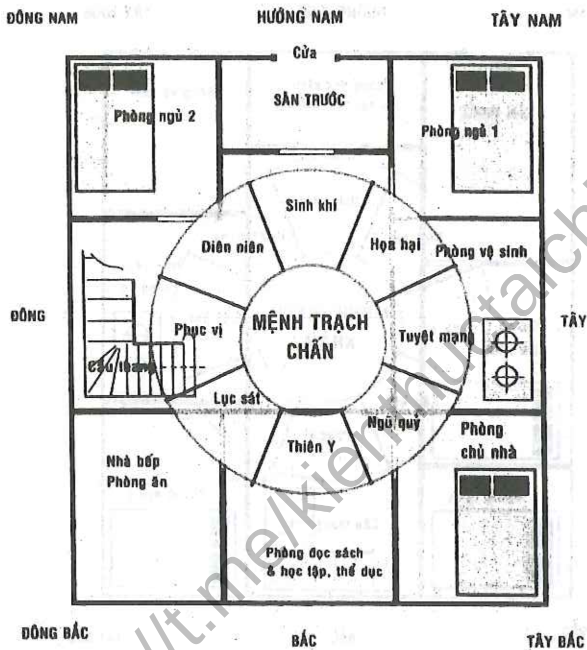
Chính Nam (Diên niên): tốt ba

Chính Bắc (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Tây Nam).

https://t.me/kienthuctaichinh

D - Khảo sát nhà trạch CHẤN: Nhà tọa Bắc, nhìn hướng Nam



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Chấn nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Chính Nam (Sinh khí): tốt nhất

Chính Bắc (Thiên y): tốt nhì

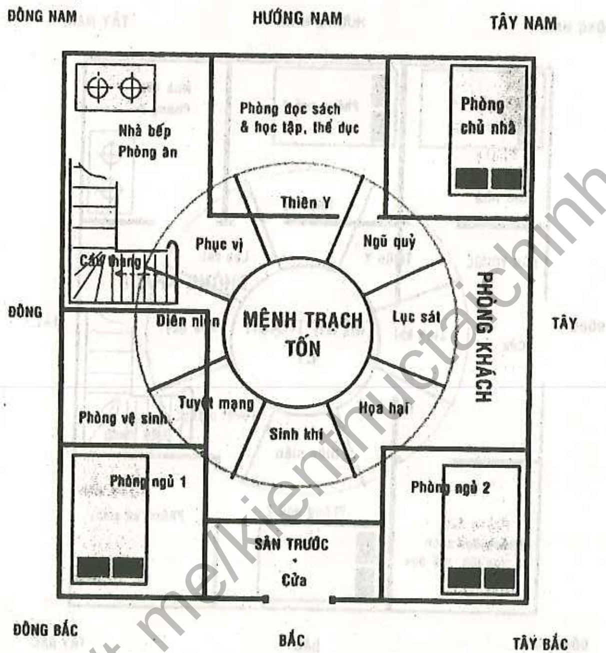
Đông Nam (Diên niên): tốt ba

Chính Đông (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (chính Tây).

https://t.me/kienthuctaichinh

E - Khảo sát nhà trạch TỐN: Nhà tọa Nam, nhìn hướng Bắc



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Tốn nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Chính Bắc (Sinh khí): tốt nhất

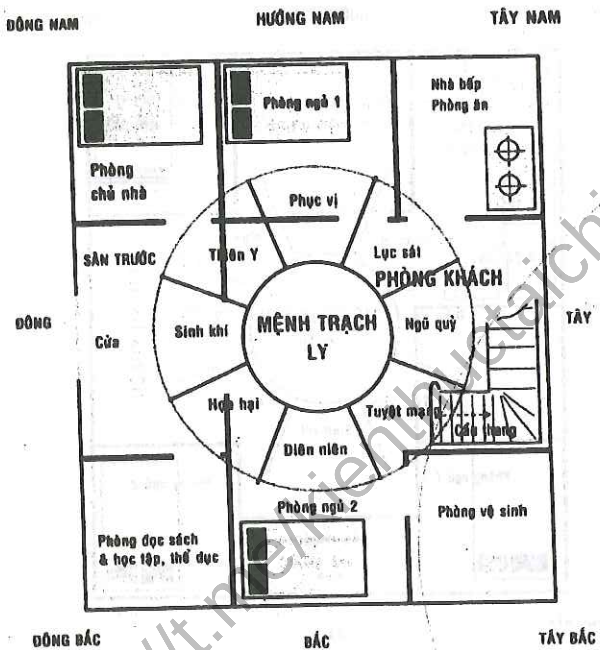
Chính Nam (Thiên y): tốt nhì

Chính Đông (Diên niên): tốt ba

Đông Nam (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Đông Bắc).

G - Khảo sát nhà trạch LY: Nhà tọa TÂY, nhìn hướng ĐÔNG



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch LY nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Chính Đông (Sinh khí): tốt nhất

Đông Nam (Thiên y): tốt nhì

Chính Bắc (Diên niên): tốt ba

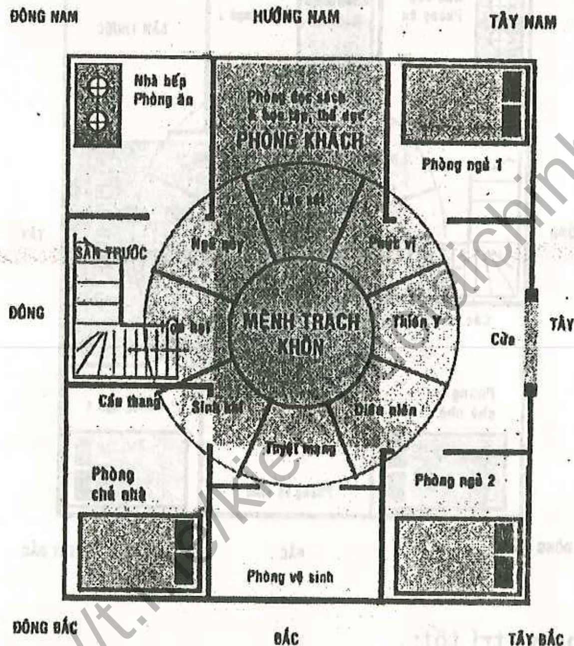
Chính Nam (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Tây Bắc).

https://t.me/kienthuctaichinh

H - Khảo sát nhà trạch KHÔN: Nhà tọa TÂY, nhìn hướng ĐÔNG

a) Trạch Khôn mở cổng hướng Tây:



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Khôn nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Đông Bắc (Sinh khí): tốt nhất

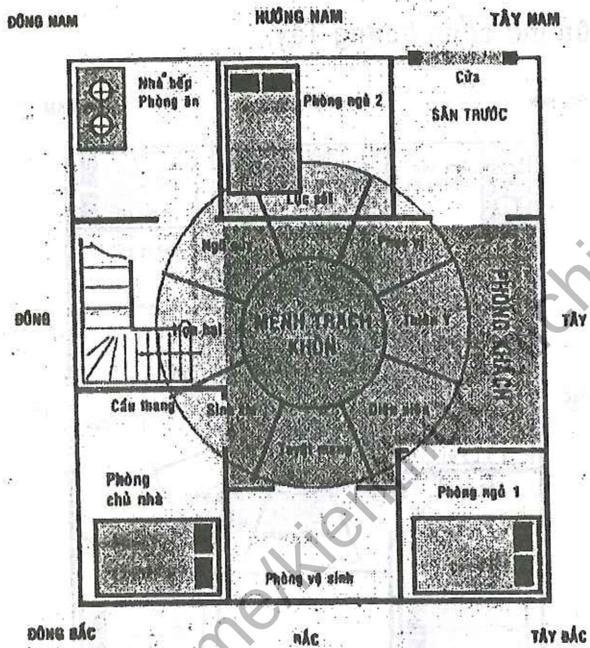
Chính Tây (Thiên y): tốt nhì

Tây Bắc (Diên niên): tốt ba

Tây Nam (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Chính Bắc)

b) Trạch Khôn mở cổng hướng Tây Nam:



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Khôn nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

+ Cửa chính ngôi nhà này ở hướng Tây Nam (Phục vị)

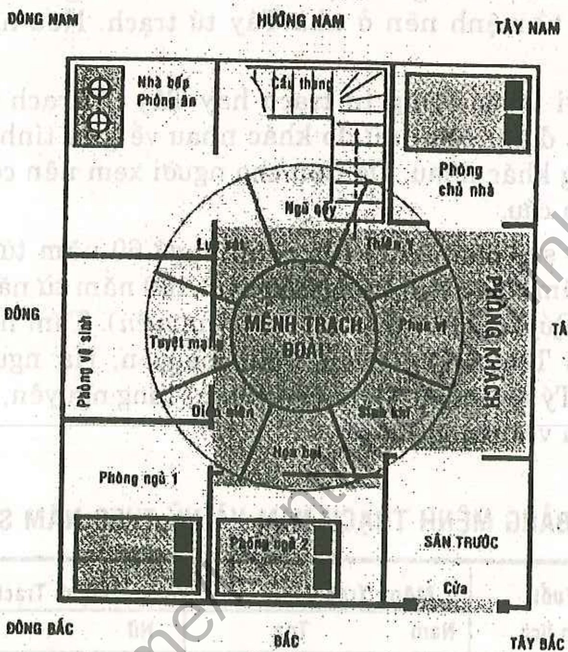
+ Phòng ngủ chủ nhà ở hướng Đông Bắc (Sinh khí), nơi cất giấu tiền bạc để sinh tài.

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng Bắc nhằm khắc chế Tuyệt mạng.

Chú ý: Mặt bếp lò cần quay về hướng Thiên y (Tây - như hình vẽ).

https://t.me/kienthuchinh

I - Khảo sát nhà trạch ĐOÀI: Nhà tọa ĐÔNG NAM, nhìn hướng TÂY BẮC



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Đoài nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Tây Bắc (Sinh khí): tốt nhất

Tây Nam (Thiên y): tốt nhì

Đông Bắc (Diên niên): tốt ba

Chính Tây (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Chính Đông).

5. Sự phối hợp năm sinh (trạch mệnh) với Bát trạch

Sự phối hợp giữa năm sinh và nhà ở chủ yếu theo lý luận sau: Người thuộc Đông tứ mệnh nên ở nhà Đông tứ trạch, người thuộc Tây tứ mệnh nên ở nhà Tây tứ trạch. Nếu ngược lại là hung.

Người thuộc Đông tứ trạch hay Tây tứ trạch là do năm sinh quyết định. Nam nữ do khác nhau về giới tính nên trạch mệnh cũng khác nhau. Để tiện cho người xem nên có bảng sẵn để tiện tra cứu.

Theo sự phân chia của cổ nhân, cứ 60 năm từ năm Giáp Tý- đến năm Qúy Hợi là một *Nguyên*. 180 năm từ năm Giáp Tý đến năm Qúy Hợi là một Hội (*Tam nguyên*). Tam nguyên (180 năm) gồm Thượng nguyên, Trung nguyên, Hạ nguyên. Cùng tuổi Giáp Tý nhưng ở Thượng nguyên, Trung nguyên, Hạ nguyên khác nhau về trạch mệnh.

https://t.me/kinhthuctaichinh

BẢNG MỆNH TRẠCH NAM VÀ NỮ THEO NĂM SINH

Năm Sinh	Tuổi Âm lịch	Mệnh Trạch			Mệnh Trạch		
		Nam		Tọa	Nữ		Tọa
1921	Tân Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1922	Nhâm Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1923	Quí Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1924	Giáp Tý	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1925	Ất Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1926	Bính Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1927	Đinh Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1928	Mậu Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1929	Kỷ Tỵ	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1930	Canh Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1931	Tân Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1932	Nhâm Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc

1933	Quý Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1934	Giáp Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1935	Ất Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1936	Bính Tý	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1937	Đinh Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1938	Mậu Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1939	Kỷ Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1940	Canh Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1941	Tân Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1942	Nhâm Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1943	Quý Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1944	Giáp Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1945	Ất Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1946	Bính Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1947	Đinh Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1948	Mậu Tý	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1949	Kỷ Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1950	Canh Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1951	Tân Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1952	Nhâm Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1953	Quý Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1954	Giáp Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1955	Ất Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Nam
1956	Bính Tân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1957	Đinh Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1958	Mậu Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1959	Kỷ Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1960	Canh Tí	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1961	Tân Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1962	Nhâm Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1963	Quý Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1964	Giáp Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1965	Ất Tỵ	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây

https://t.me/kienthuctaichinh

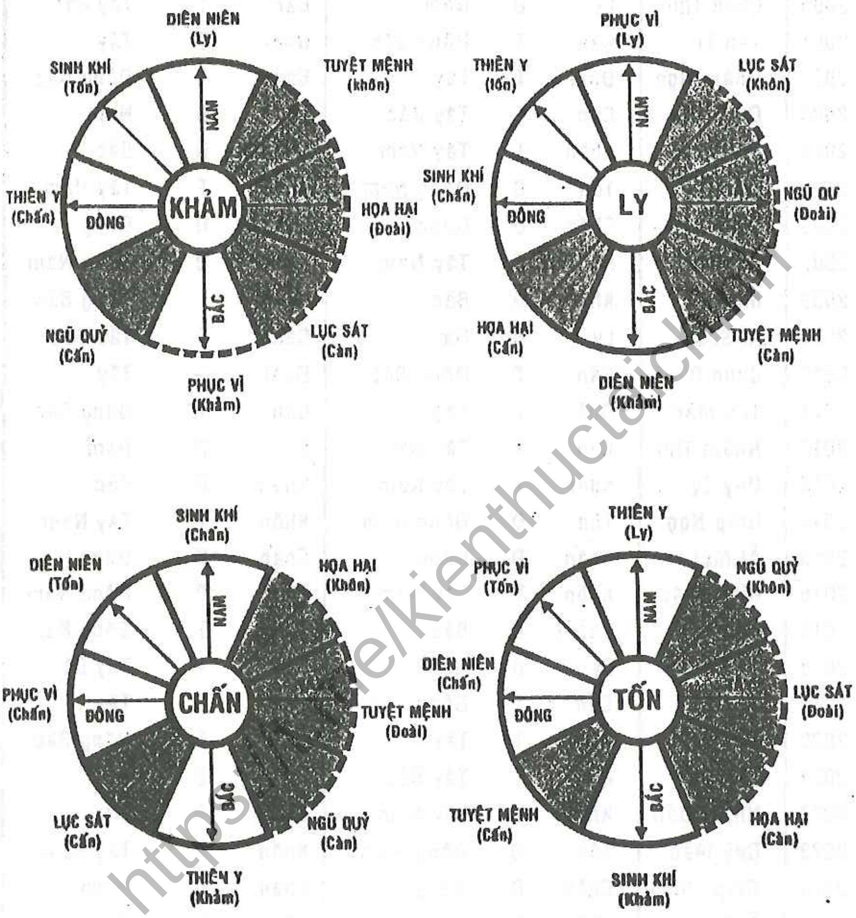
1966	Bính Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1967	Đinh Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1968	Mậu Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1969	Kỷ Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1970	Canh Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1971	Tân Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1972	Nhâm Tí	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1973	Quý Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1974	Giáp Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây Bắc
1975	Ất Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1976	Bính Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1977	Đinh Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1978	Mậu Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1979	Kỷ Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1980	Canh Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1981	Tân Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1982	Nhâm Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1983	Quý Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1984	Giáp Tý	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1985	Ất Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1986	Bính Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1987	Đinh Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1988	Mậu Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1989	Kỷ Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1990	Canh Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1991	Tân Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1992	Nhâm Thân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1993	Quý Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1994	Giáp Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1995	Ất Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Nam
1996	Bính Tí	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Bắc
1997	Đinh Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1998	Mậu Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam

https://t.me/kienthuctaichinh

1999	Kỉ Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2000	Canh Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2001	Tân Tị	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2002	Nhâm Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2003	Quý Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2004	Giáp Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
2005	Ất Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2006	Bính Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2007	Đinh Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2008	Mậu Tí	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2009	Kỉ Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2010	Canh Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2011	Tân Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2012	Nhâm Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2013	Quý Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
2014	Giáp Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2015	Ất Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2016	Bính Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2017	Đinh Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2018	Mậu Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2019	Kỉ Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2020	Canh Tí	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2021	Tân Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2022	Nhâm Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
2023	Quý Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2024	Giáp Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2025	Ất Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2026	Bính Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2027	Đinh Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2028	Mậu Thân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2029	Kỉ Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2030	Canh Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam

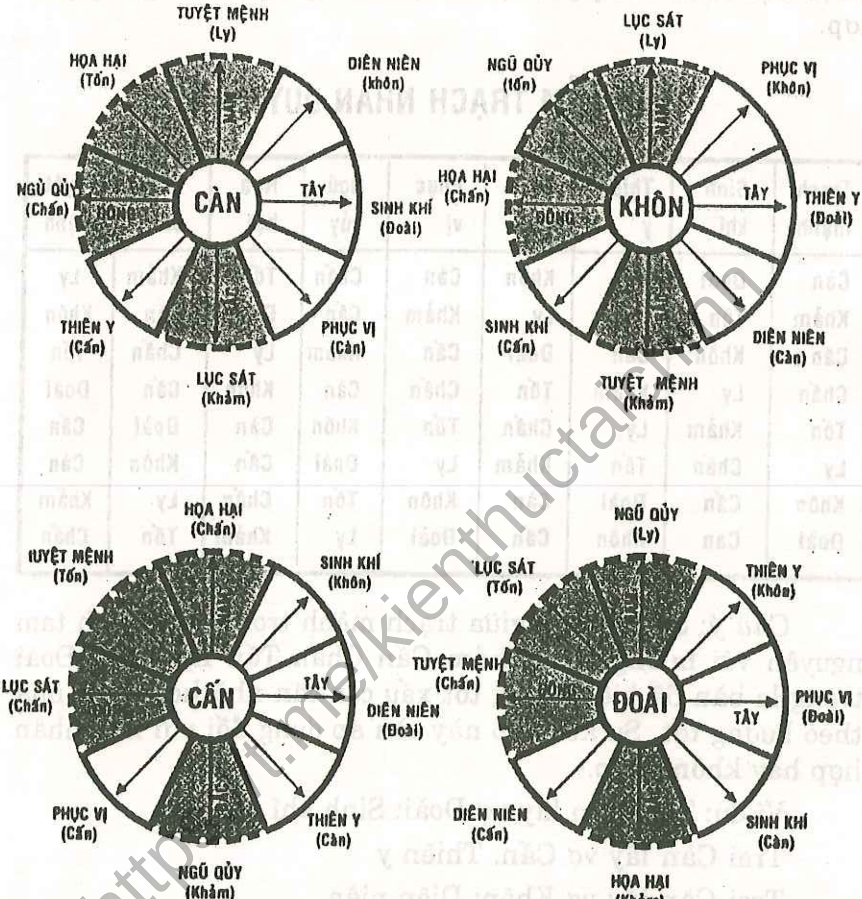
https://t.me/kienthuctaichinh

ĐÔNG TỨ TRẠCH MỆNH ĐỒ



Cách sử dụng: Ngồi quay mặt về hướng chính Nam, cầm bảng theo chiều thuận sẽ thấy vị trí tốt xấu của ngôi nhà (màu xẫm: xấu)

TÂY TỨ TRẠCH MỆNH ĐỒ



Cách sử dụng: Ngồi quay mặt về hướng chính Nam, cầm bảng theo chiều thuận sẽ thấy vị trí tốt xấu của ngôi nhà (màu xẫm: xấu)

https://t.me/kienthuctaichinh

Sau đây là bảng tra trạch mệnh Nam Nữ để biết mình thuộc trạch nào rồi quyết định chọn hướng nhà, hướng bếp phù hợp.

BÁT CẨM TRẠCH NHÂN DUYÊN

Trạch mệnh	Sinh khí	Thiên y	Diên niên	Phục vị	Ngũ quỷ	Họa hại	Lục sát	Tuyệt mệnh
Càn	Đoài	Cấn	Khôn	Càn	Chấn	Tốn	Khảm	Ly
Khảm	Tốn	Chấn	Ly	Khảm	Cấn	Đoài	Càn	Khôn
Cấn	Khôn	Càn	Đoài	Cấn	Khảm	Ly	Chấn	Tốn
Chấn	Ly	Khảm	Tốn	Chấn	Càn	Khôn	Cấn	Đoài
Tốn	Khảm	Ly	Chấn	Tốn	Khôn	Càn	Đoài	Cấn
Ly	Chấn	Tốn	Khảm	Ly	Đoài	Cấn	Khôn	Càn
Khôn	Cấn	Đoài	Càn	Khôn	Tốn	Chấn	Ly	Khảm
Đoài	Càn	Khôn	Cấn	Đoài	Ly	Khảm	Tốn	Chấn

Chú ý: Sự kết hợp giữa trạch mệnh trong Bát trạch tam nguyên với hướng Càn Khảm Cấn Chấn Tốn Ly Khôn Đoài trong la bàn để biết hướng tốt xấu của căn nhà hoặc làm nhà theo hướng tốt. Sự kết hợp này còn áp dụng đối với hôn nhân hợp hay không hợp.

Ví dụ: Trai Càn lấy vợ Đoài: Sinh khí

Trai Càn lấy vợ Cấn: Thiên y

Trai Càn lấy vợ Khôn: Diên niên

Trai Càn lấy vợ Càn: Phục vị

Ý nghĩa của các cung Bát trạch:

Cung Sinh khí (Tham lang): Con trưởng phát; tử tôn hưng vượng.

Cung Thiên y (Cự môn): Con giữa phát; trường thọ đa tài.

https://thuviensach...

Cung Diên niên (Vũ khúc): Con út phát; thanh nhàn trường thọ.

Cung Phục vị (Quan lộc): Chủ nhà phát; tâm cầu sở đắc.

Cung Ngũ quỷ (Liêm trinh): Con trưởng bại; gia trung sa sút.

Cung Họa hại (Lộc tồn): Con giữa bại; tai ương tự đến.

Cung Lục súc (Văn xương): Con út bại; hao tài tốn của.

Cung Tuyệt mạng (Phá quân): Chủ nhà bại; bệnh tật tử vong.

Ý nghĩa hung cát ở 8 vị trí đặt cửa bếp, cửa lò, mở ngõ theo Bát trạch:

1 - Đặt ở cung Sinh khí: Hao tài tốn lực, bất ngộ, quý nhân, sinh khó, quái thai, tử tôn ngu muội.

2 - Đặt ở cung Thiên y: Ốm đau bệnh tật, thuốc thang vô ích.

3 - Đặt ở cung Diên niên: Nghèo khổ tổn thọ, hôn nhân bất thành, khẩu thiệt thị phi.

4 - Đặt ở cung Phục vị: Cả đời khốn khổ, nghèo nàn tổn thọ.

5 - Đặt ở cung Ngũ Quỷ: Khỏe mạnh, tài vượng, có lộc, vui vẻ, được qúy nhân giúp đỡ.

6 - Đặt ở cung Họa hại: Đa tài đa lộc, không gặp tai ương.

7 - Đặt ở cung Lục sát: Đa tài, đa tử, gia đình vui vẻ hạnh phúc.

8 - Đặt ở cung Tuyệt mạng: Khỏe mạnh, trường thọ, con cháu thịnh vượng, tai nạn giải trừ.

Bát trạch - Ngũ hành và sơn hướng

Cung Càn thuộc Kim hướng Tây Bắc sơn Tuất Hợi.

Cung Khảm thuộc Thủy hướng chính Bắc sơn Tý.

https://t.me/tienthucaichinh

Cung Cấn thuộc Thổ hướng Đông Bắc sơn Sửu Dần.
Cung Chấn thuộc Mộc hướng chính Đông sơn Mão.
Cung Tốn thuộc Mộc hướng Đông Nam sơn Thìn Tỵ.
Cung Ly thuộc Hỏa hướng chính Nam sơn Ngọ.
Cung Khôn thuộc Thổ hướng Tây Nam sơn Mùi Thân.
Cung Đoài thuộc Kim hướng chính Tây sơn Dậu.

Những ngày kiêng mở cổng (mở ngõ)

Mùa Xuân kiêng mở về phương Đông: Sợ bị sấm sét
Mùa Hạ kiêng mở về phương Nam: Sợ ốm đau bệnh tật
Mùa Thu kiêng mở về phương Tây: Sợ sinh sự đánh nhau
Mùa Đông kiêng mở về phương Bắc: Sợ bị chết đuối.

Các mùa kỵ ngày Canh Dần, ngày Mậu, Thọ tử; ngày Kỷ Sát chủ.

Những giờ kỵ mở cổng (mở ngõ) sợ sao Thiên cương chiếu

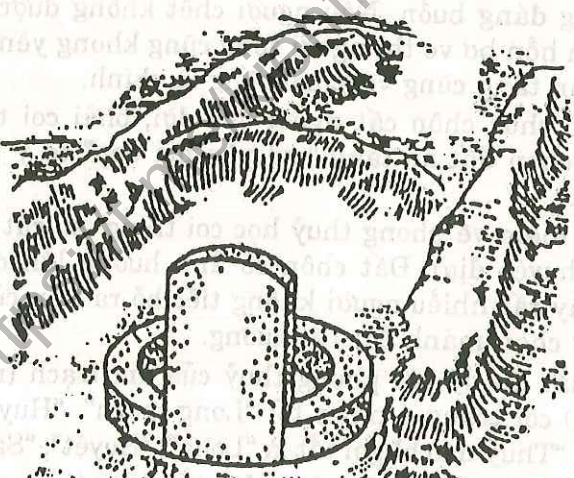
Ngày	Giờ	Phương chiếu của sao Thiên Cương
Tý	Tý	Dần
Sửu	Sửu	Mão
Dần	Dần	Tỵ
Mão	Mão	Ngọ
Thìn	Thìn	Mùi
Tỵ	Tỵ	Thân
Ngọ	Ngọ	Dậu
Mùi	Mùi	Tuất
Thân	Thân	Hợi
Dậu	Dậu	Tý
Tuất	Tuất	Sửu
Hợi	Hợi	Mùi

https://t.me/kienthuctaichinh

Phần thứ hai

BÍ ẨN VỀ ÂM TRẠCH

(Huyệt mộ)



https://thuviensachthuctaichinh

Sau khi chết, linh hồn người quá cố đi đâu. Đây là một vấn đề trừu tượng, song xử lý đối với di hài người quá cố là một vấn đề cụ thể và thực tế, không thể không giải quyết.

Từ xưa đến nay, nghi thức an táng có nhiều hình thức, nhưng tựu trung thường có mấy loại: hoả táng, thuỷ táng, thiên táng, địa táng..., trong đó địa táng là phổ biến nhất.

Truyền thống sinh hoạt của các dân tộc châu Á gắn liền với đất đai, vì vậy sau khi chết người sống thường chôn người chết xuống đất để linh hồn người chết có chỗ đi về yên ổn. Còn nếu vì lý do nào đó "chết không có chỗ chôn" thì bị coi là một việc vô cùng đáng buồn. Nếu người chết không được án táng yên ổn, linh hồn bơ vơ thì người sống cũng không yên. Suy cho cùng, việc an táng cũng vì người sống là chính.

Khi tổ chức chôn cất người qua đời, phải coi trọng chữ "yên", nên chọn đất an táng "mồ yên mả đẹp" có ý nghĩa rất quan trọng.

Quan niệm về phong thuỷ học coi trọng sự cát hung của đất chôn (huyệt địa). Đất chôn có ảnh hưởng lớn đến người sống. Vì vậy rất nhiều người không tiếc bỏ ra tiền của để mời thầy địa lý chọn mảnh đất cát xương.

Về mặt địa lý tức phong thuỷ của âm trạch (nhà ở của người chết) coi trọng 4 nhân tố: "Long mạch", "Huyệt mạch", "Sa mạch", "Thuỷ mạch" gọi tắt là "Long", "Huyệt", "Sa", "Thuỷ".

4 điều kiện của một mảnh đất tốt đối với người chết là: "Long chân", "Huyệt đích", "Sa tú", "Thuỷ bao". Ngoài ra còn phải tránh hướng xấu, tránh nơi có nhiều mối, kiến, chuột, rắn.

Nếu an táng chọn sai, chọn nhầm vào mảnh đất dữ, khiến

https://t.me/kienthucdaicuong

cho người chết không yên, người sống cũng long đong vất vưởng, gặp nhiều tai hoạ.

Có nhiều người nghi ngờ cho rằng, nếu là mảnh đất tốt như vậy, sao thầy địa lý không chôn người nhà (qua đời) của ông ta vào chỗ đó? Theo quan niệm truyền thống, không phải ai cũng chọn được cát địa âm trạch, điều này còn do nhân duyên quyết định. Đã có nhiều thầy địa lý bị mù, không nhìn thấy gì vì đã đặt tiểu cha ông mình vào nơi cát địa. Đúng là "dao sắc không gọt được chuôi".

Khi đã chôn mồ yên mả đẹp, nếu không gặp trường hợp bất đắc dĩ, nguyên nhân khách quan buộc phải di dời, còn không gia chủ tuyệt đối không được tự ý di dời "phần mộ".

Người xưa muốn chọn đất tốt để an táng thường mời thầy địa lý về nhà, tiếp đãi ân cần. Thời gian thầy địa lý ở trong nhà gia chủ ít thì cũng phải vài tháng nhiều thì vài năm. Nhưng họ đâu có biết năng lực đạo đức của từng thầy khác nhau một trời một vực, thậm chí có kẻ giả danh thầy giỏi, lừa gia chủ lấy tiền, có kẻ tuy có thực học nhưng thiếu luận suy, dẫn dến nhầm lẫn, gây hoạ cho gia chủ mà không hay.

Người ngày nay tuy không cầu kì như người xưa, song cũng cẩn thận khi an táng người chết, chỉ mong sao mồ yên mả đẹp là được. Sau đây là một số chuyện xưa về bí ẩn mộ trạch.

ĐẶT MỘ PHÚ QÚY

Ngày xưa, để đề phòng thầy địa lý bịp bợm tiền của, một số nhà khi mời thầy địa lý, đầu tiên yêu cầu ông nói rõ sau khi đặt mộ bao lâu mới phát. Nếu phát đúng như lời thầy nói, lúc đó mới giao toàn bộ số tiền hai bên đã thỏa thuận. Ví dụ, khi thầy địa lý tìm được huyệt mộ tốt, nói rõ sau 7 năm an táng sẽ phát. Sau khi thầy địa lý đặt mộ xong, liền lấy một số tiền lộ phí. 7 năm sau ông ta quay lại nếu không ứng nghiệm, đương nhiên không dám lấy một xu, nhưng nếu ứng nghiệm sẽ lấy nốt số tiền thù lao mà hai bên đã thỏa thuận. Sau 7 năm, nếu thầy

địa lý qua đời thì con của họ hoặc người được ủy thác lấy tiền sẽ đến nhà chủ để lấy tiền công đặt mộ. Nếu nhà chủ trở nên giàu có bội ước, không chịu trả tiền, thầy địa lý hoặc con cháu họ sẽ triệt phá phong thủy của mộ huyệt nhà chủ để trừng phạt.

Sau đây là câu chuyện có thực của tác giả Thiều Vĩ Hoa chuyên viết sách "phong thủy bí truyền".

Khi còn bé, hàng ngày sau khi ăn cơm tối xong, tôi thường cùng với một số đứa bạn đi chơi. Trong số bạn cùng đi có hai anh em nhà họ Dư. Hai đứa này có hình dáng rất kỳ lạ: Ở sau gáy đều có một cục thịt rất bất thường. Cục thịt này không trong, không bẹt mà vừa nhọn vừa dài, giống như có một cái đinh ở trong cục thịt. Vì vậy, chúng tôi đều gọi thằng anh là "Đầu đinh", thằng em là "Đuôi đinh".

Hồi đó, chúng tôi rất tò mò, thường xuyên hỏi anh em họ Dư, song hai thằng này đều đỏ mặt không nói. Một lần, chúng tôi đến nhà hai anh em "Đầu đinh" chơi, ngẫu nhiên nhắc đến chuyện này. Bố mẹ "Đầu đinh" sa sầm nét mặt, nhớn nhác mắng con, khiến tôi không hiểu.

Sau này, gia đình tôi chuyển đến vịnh Đồng La, quan hệ bạn bè giữa chúng tôi coi như chấm dứt. Sau khi chuyển nhà được 7 - 8 năm, một lần ngẫu nhiên tôi gặp người ở trước kia của gia đình họ Dư. Bà đã từng theo gia đình họ Dư từ lục địa di cư đến Đài Loan. Bà đã sống hơn 40 năm trong nhà họ Dư, vì vậy mọi chuyện xảy ra trong nhà, bà biết rõ như lòng bàn tay.

Khi tôi hỏi về cục thịt sau gáy anh em họ Dư, bà ta hơi chần chừ một chút, sau đó mới kể về một trong những điều bí ẩn liên quan đến việc đó.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Nhật, một hôm máy bay Nhật bắn phá quê nhà họ Dư, ông nội và bà nội không may trúng bom chết. Bố của hai anh em "Đầu Đinh" và hai chú bàn bạc chôn cất bố mẹ. Vừa lúc ấy có một thầy địa lý phương Bắc tự xưng là họ Ứng đến nhà, nói mình chạy loạn về phương Nam, vô tình phát hiện được một huyệt mộ phú quý. Ông ta

https://t.me/kienthuctaichinh

được biết họ Dư là một dòng họ buôn bán khá giả ở đây, bố mẹ chẳng may qua đời nên muốn "bán" cho gia đình ngôi huyệt mộ này để an táng người chết.

Anh em họ Dư vô cùng xúc động, nhưng khổ một nỗi trong thời buổi chiến tranh khó khăn, không có tiền để trả công cho thầy.

Thầy địa lý đồng ý tạm thời chỉ lấy 10 đồng bạc và ít gạo để làm lộ phí. Ông ta quả quyết, sớm thì hai năm, chậm thì 4 năm, anh em nhà họ Dư sẽ đại phú quý. Đến lúc đó, thầy sẽ quay lại lấy 200 lạng vàng. Hai bên làm tờ cam kết ký tên và điểm chỉ rõ ràng.

Quả nhiên, ba bốn năm sau, anh em nhà họ Dư buôn bán phất lên như diều, nhưng không thấy thầy địa lý quay lại lấy vàng.

Đến năm 1946, bỗng một hôm có một thanh niên đến nhà họ Dư, tự xưng là cháu gọi thầy Ứng là chú. Hóa ra thầy Ứng bị ốm chết cách đây hai năm. Khi lâm chung, ông dặn cháu cầm tờ cam kết đến nhà họ Dư lấy vàng.

Lúc ấy, anh em nhà họ Dư tiếc của, không trả. Hai bên xung đột, trong khi xô xát, tờ cam kết bị anh em nhà họ Dư xé nát, không còn bằng cứ nào nữa. Người thanh niên ấy vô cùng tức giận chỉ vào người anh cả họ Dư (tức bố của "Đầu đinh" và "Đuôi đinh" nghiến răng nói: "Đất phong thủy có thể là thiện cũng có thể là ác. Mày cẩn thận sẽ có ngày báo ứng ngay nhãn tiền".

Sau khi sự việc xảy ra ít lâu, sự nghiệp kinh doanh của gia đình họ Dư bỗng nhiên chững lại. Điều kỳ lạ là hai đứa con của người anh cả họ Dư vừa ra đời, sau gáy đã có cục thịt kỳ quái, còn con gái thì bình an vô sự.

Anh em nhà họ Dư thấy việc kỳ lạ, nghi ngờ đứa cháu của thầy địa lý trả thù, yểm phá phong thủy ở mộ cha mẹ. Họ mời mấy thầy địa lý đến xem đều không phát hiện ra huyệt mộ có gì đáng ngờ.

Đến cuối năm 1948, một thầy địa lý già họ Hồng khi đi qua nhà họ Dư. Sau khi nghe anh em họ Dư kể chuyện đặt mộ, lại quan sát hai cái bướu kỳ lạ sau gáy của "Đầu đinh" và "Đuôi đinh", thầy Hồng đã hiểu vì sao.

Sáng hôm sau, anh em nhà họ Dư dẫn thầy ra xem mộ. Kết quả, thầy Hồng đã lấy bên trong đám đất đằng sau ngôi mộ một cái đinh dài được bọc trong lá bùa màu vàng. Tuy đinh đã được lấy lên, nhưng hai cái bướu của "Đầu đinh", "Đuôi đinh" vẫn không mất đi.

Người anh cả họ Dư nhiều lần đưa con đi khám. Tất cả bác sỹ chuyên môn đều bảo không được động đến dao kéo, kẻo nguy hiểm đến tính mạng. Hai đứa con họ Dư đi chữa khắp nơi, tốn bao nhiêu tiền của, song hai cái bướu vẫn thi gan cùng "tuế nguyệt".

Thầy Hồng thấy gia cảnh họ Dư như vậy, không lấy tiền công, trước khi đi chỉ nói: "Chỉ có người cháu đó của thầy Ứng mới chữa nổi căn bệnh này thôi. Tốt nhất đem 200 lạng vàng nhờ người tin cậy đến nói khéo, may ra anh ta nghĩ lại giải yểm triệt. Nếu chuyển mộ đi chỗ khác còn nguy hiểm và tốn kém hơn nhiều lần".

Như vậy, họ Dư vì hủy bỏ lời cam kết đã bị trừng phạt, nhưng kẻ phá hoại huyệt mộ kia cũng rơi vào thảm cảnh: suốt đời nghèo khổ, tuyệt tự.

Câu chuyện này nói nên rằng: Càng giàu càng phải giữ chữ tín, còn kẻ có hành động cực đoan, phá hoại huyệt mộ cũng bị trừng phạt nặng nề. Bởi thế có câu: "Mình phụ người là họa, người phụ mình là phúc".

ĐẶT MỘ ĐẾ VƯƠNG

Câu chuyện này được ghi chép trong cuốn thứ nhất sách *"Minh sử ký sự bản mạt"* (Ghi chép tất cả các chuyện xảy ra đời Minh) của Cốc Ứng Thái đời Thanh.

https://t.me/kienthuctaichinh

Thuở nhỏ, Chu Nguyên Chương sống ở Tứ Châu, gia cảnh nghèo khó. Một năm, Tứ Châu xảy ra nạn dịch lớn. Cha mẹ, anh cả, em út của Chu Nguyên Chương đều bị chết vì dịch bệnh. Nhà nghèo không có tiền mua quan tài, nên Chu Nguyên Chương và anh hai đành phải dùng chiếu bọc thi thể người nhà, rồi gánh lên núi chôn. Nhưng khi gánh đến chân núi, dây thừng đột nhiên đứt hết, không thể khiêng được nữa. Sau khi bàn bạc, quyết định anh hai về nhà lấy thừng, còn Chu Nguyên Chương ở lại trông coi các thi thể.

Chuyện kỳ lạ xảy ra khi chỉ còn một mình Chu Nguyên Chương ở lại trông coi bốn thi thể. Trời bỗng nhiên trở nên âm u, mây đen ầm ầm kéo đến, sấm chớp ầm ầm, mưa như trút nước. Toàn thân Chu Nguyên Chương ướt sũng, vô cùng khó chịu. Vì không có sức mang cả bốn thi thể, nên ông đành để lại thi thể, còn mình đi tìm chỗ trú mưa. Sau khi mưa ngớt, Chu Nguyên Chương quay lại, thật không ngờ chỗ đặt thi thể vốn đất bằng, nay đất đồi trên núi lở xuống, lấp kín bốn thi thể thành một cái gò đất lớn, không biết thi thể ở đâu mà tìm.

Mảnh đất chân núi này vốn là sở hữu của Lưu Kế Tổ người cùng thôn. Theo lý, Lưu Kế Tổ có thể yêu cầu Chu Nguyên Chương chuyển thi thể đi chỗ khác, song ông ta cảm thấy thi thể nhà họ Chu đã được qủy thần mai táng ở đó, có lẽ họ Chu có duyên với mảnh đất này, nên quyết định biếu không cho Chu Nguyên Chương mảnh đất này.

Thầy địa lý nói, mảnh đất này là mảnh đất phát đế vương. Từ đó, sau khi được đất tốt an táng Chu Nguyên Chương vốn là kẻ lang thang khổ sở đã tham gia quân khởi nghĩa của Quách Tử Hưng. Sau khi Quách Tử Hưng chết, Chu Nguyên Chương nắm quyền lãnh đạo cánh quân này, lấy Tập Khánh (Nam Ninh) làm căn cứ. Sau mười mấy năm gian khổ, Chu Nguyên Chương tiêu diệt hết quân chủ lực Nguyên ở Giang Nam lên ngôi hoàng đế năm 1368. Cùng năm, ông ta ra lệnh Bắc phạt, lật đổ nền thống trị vương triều nhà Nguyên, lập ra vương triều nhà Minh (1369-1644).

Tuy trong "*Minh sử*" không chép chuyện này, nhưng mộ tổ của Chu Nguyên Chương đúng ở chân núi Phụng Dương tỉnh An Huy Trung Quốc. Mảnh đất dưới chân núi vốn của nhà họ Lưu, sau đó được biếu cho nhà họ Chu. Tất cả các thầy địa lý đều nhận xét mảnh đất này có khí đế vương, trước có triều sơn, án sơn, sau có thái tổ sơn, thiếu tổ sơn, phụ mẫu sơn, minh đường chứa nổi vạn người. Song nếu "Thiên trợ táng" mới được, còn "Nhân tự táng" nhẹ cả nhà bị mù, nặng thì cả họ bị chu di tam tộc.

TỰ ĐÀO MỘ TỔ

Trừ trường vạn bất đắc dĩ như mở đường, xây cầu... mộ tổ không được di chuyển. Nhưng ở Trung Quốc có một trường hợp rất đặc biệt: Nghiêm Tùng - một nhân vật nổi tiếng trong lịch sử Trung Quốc tự đào mộ tổ.

Nghiêm Tụng sinh vào giữa đời nhà Minh. Năm Gia Tĩnh Thế Tông, ông là tể tướng nắm quyền hơn 10 năm, gia thế hiển hách vô cùng. Con là Nghiêm Thế Phan cũng quyền cao chức trọng, vì thế họ Nghiêm được gọi là dòng họ vinh hoa phú quý trong đời. Bản thân Nghiêm Tùng cũng rất đắc ý tự mãn.

Sau khi vợ là Âu Dương Thị qua đời, Nghiêm Tùng liền mời mấy chục thầy địa lý tìm huyệt cát để an táng. Ông ta yêu cầu phải tìm một huyệt đại phú qúy, khiến con cháu họ Nghiêm sau này cũng phú qúy hiển vinh như mình. Mười mấy thầy địa lý theo lệnh của Nghiêm Tùng, chia nhau đi các nơi tìm huyệt cát.

Sau một tháng, một thầy địa lý trở về báo cáo Nghiêm Tùng đã tìm thấy huyệt mộ cát, nếu an táng Âu Dương Thị ở đó, con cháu tất phú qúy như cha. Nghiêm Tùng nghe xong, vô cùng mừng rỡ, nhưng muốn chắc chắn hơn, ra lệnh cho các thầy địa lý khác đi xem có đúng là như vậy không?

Sau khi các thầy địa lý đến xem huyệt mộ, ai cũng khen huyệt mộ phong thủy cực tốt, nhưng chỉ có một thầy địa lý lại

https://t.me/kienthuctaichinh

không tán thành. Ông ta chỉ ra rằng, phong thủy của mộ huyệt này quả thật rất tốt nhưng đáng tiếc là vận phát quá chậm, con cháu phú qúy phải sau 6, 7 đời.

Sau một vài ngày suy nghĩ, Nghiêm Tùng quyết định mua mảnh đất này. Khi động thổ, phát hiện dưới đất có một ngôi mộ cổ. Ông ta vô cùng kinh ngạc, lập tức ra lệnh cho người đào ngừng lại. Khi xem bia mộ, ông ta vô cùng sợ hãi bởi đó chính là ngôi mộ của cụ tổ 7 đời của mình. Nghiêm Tùng không biết làm thế nào, bởi vì mình tự đào mộ tổ, tuy là vô tình nhưng đã phá hoại phong thủy huyệt mộ. Nghiêm Tùng vội ra lệnh lấp lại mộ cổ, khôi phục nguyên trạng, sau đó vô cùng hối hận về phủ.

Ít lâu sau, khí số nhà họ Nghiêm đã hết. Không những con trai là Nghiêm Thế Phan mắc tội bị giết mà ngay cả chức tể tướng của Nghiêm Tùng cũng mất. Sau đó, nhà họ Nghiêm còn bị họa lớn.

Câu chuyện này hư thực thế nào rất khó khảo chứng, nhưng thực tế Nghiêm Tùng cầm quyền hơn 10 năm, kéo bè kết đảng tham nhũng hống hách. Rất nhiều quan lại trong triều đều căm giận ông ta. Có lẽ họ thêu dệt câu chuyện này để trút giận.

Nghiêm Tùng vô tình đào mộ tổ, có thể nói là "ma dẫn lối qủy đưa đường", song thế gian vẫn có kẻ cố tình tự đào mộ tổ của mình để phùng cát tránh hung.

Đời Thanh, Lương Tấn Trúc vô cùng bất bình đối với tục lệ đào mộ của người Triều Châu Trung Quốc. Họ tự đào mộ tổ đặt xương cốt vào trong chậu sành (gọi là "chậu vàng", sau đó chuyển đi chôn chỗ khác. Ngày nay ở một số nơi ở Quảng Đông cũng có tục lệ như vậy. Họ đào mộ tổ, cho xương vào tháp sành, mang chôn trên núi cao. Nhưng là tục lệ lâu đời, chúng ta không thể cho là hành vi thất đức được.

https://thuviensach.vn

DỜI MỘ NHÀ KHÁC, HỌA SÁT THÂN

Có nhiều người mua đất để làm nhà, khi động thổ mới phát hiện có quan tài trong mộ ngầm. Gặp trường hợp này, gia chủ phải mời thầy đến cúng và xin thần linh mách bảo. Nếu ỷ vào sức mạnh, bất chấp hậu quả, không cần cúng mộ, tự tiện dời mộ tai họa xảy ra.

Thực ra, đất tốt huyệt cát trong thiên hạ rất nhiều, nếu huyệt cát đã có chủ, hà tất phải chiếm đất của người chết?

Sách *"Tử bất ngữ"* có câu chuyện vì dời mộ của người mà mang họa sát thân.

Trong huyện Hiếu Cảm, tỉnh Hà Nam đời nhà Thanh có một thân sĩ tên là Trương Tức Thôn. Sau khi cha qua đời, ông ta đi khắp nơi tìm huyệt cát. Kết quả, Tức Thôn đã mua được một mảnh đất có huyệt cát ở núi Cửu Hoàn và chôn hài cốt của cha vào huyệt cát.

Sau đó nghe lời thầy địa lý, Tức Thôn lại mua hai sào đất ở bên cạnh huyệt mộ để làm đền thờ. Khi người đào động thổ, phát hiện dưới đất có một cổ quan tài mục nát. Xương ngực của bộ xương có hình dáng cao lớn trong quan tài bị một chiếc đinh sắt (đầu cây lao) dài gần 20cm xuyên qua, phần lưng eo có mấy vòng dây xích sắt cuốn quanh. Những người công nhân không dám tiếp tục thi công nữa, vội vàng báo cho Trương Tức Thôn.

Tin dữ gây chấn động cả thôn. Bạn bè thân thiết khuyên Tức Thôn nhanh chóng lấp trả huyệt mộ, tìm chỗ khác làm đền thờ. Nhưng ông ta không nghe, còn nói: "Tôi đã bỏ tiền ra mua mảnh đất này, vốn không cưỡng chiếm. Vì mảnh đất này liên quan đến phong thủy huyệt mộ cha tôi, vì vậy tôi kiên quyết làm đền thờ ở đây. Nếu ở đây có mộ cổ phải dời đi".

Trương Tức Thôn tự làm văn tế, mua hương hoa mổ lợn bò dê cúng tế. Sau khi cúng xong, sai người đào quan tài chuyển đi nơi khác. Khi sẻng của người đào vừa động đến quan tài, người đó bỗng ộc máu ra đằng miệng, ngã lăn xuống đất rồi chỉ vào

mặt Trương Tức Thôn mắng: "Ta là tiết độ sứ đời Đường Thôi Hồng, bị bộ hạ dùng xích sắt trói và đâm chết chôn ở đây. Nay đã được hơn 800 năm. Ngươi họ Trương có quyền gì, lại dám tự tiện dời mộ của ta? Nay ta quyết không tha cho ngươi".

Mắng xong, người đó đột nhiên tỉnh lại, thái độ như không có chuyện gì, nhưng Trương Tức Thôn bỗng thấy mệt mỏi khó chịu, người mềm nhũn, ngã lăn xuống đất. Người nhà khênh ngay về nhà. Mấy ngày sau, ông ta qua đời.

Thực tế, Trương Tức Thôn trong người đã ủ bệnh từ lâu, tốn bao công sức đi tìm huyệt cát cho cha, lo việc quá sức nay bị sốc lớn, bệnh nặng bùng phát, khó mà qua khỏi. Song người đào huyệt kia nói những chuyện hơn 800 năm về trước mới thật kỳ lạ.

Mộ ngầm chôn dưới mặt đất đã 800 năm nay, chủ đất muốn di dời hài cốt người chết cũng phải được sự đồng ý của người đó. Song làm thế nào để biết người chết đồng ý đi hay không mới là điều quan trọng. Chuyện này có thể biết được nhờ ở hiện tượng báo mộng hoặc xin âm dương.

MUA ĐẤT LÀM NHÀ

Trong cuốn *"Bút ký thảo đường duyệt vi"* của Kỷ Hiểu Phong đời nhà Thanh có kể một câu chuyện như sau:

Giữa đời Thanh, ở tỉnh Sơn Đông Trung Quốc có hai nhà gần nhau: Nhà họ La giàu có và nhà họ Giả nghèo khó. Nhà họ La cảm thấy đất đai của mình không rộng, vì vậy luôn nhòm ngó đất của nhà họ Giả, song họ chỉ muốn mua đất với giá thấp mà thôi.

Nhà họ Giả thấy nhà họ La trả giá thấp nên có ý bán cho người khác, song nhiều lần đều bị nhà họ La ngăn cản. Tình hình kinh tế nhà họ Giả ngày càng gay go. Cuối cùng, họ Giả bất đắc dĩ phải bán mảnh đất cho nhà họ La với giá rẻ.

https://t.me/kienthuctaichinh

Sau khi mua được mảnh đất với giá rẻ, họ La mừng rỡ vô cùng. Họ liền dỡ nhà cũ, tiến hành xây ngôi nhà mới trên nền cũ của nhà họ Giả. Ngày khánh thành nhà mới, họ La tổ chức linh đình, giết bò lợn, dê cúng tổ. Nhưng trong lúc đốt tiền giấy, một trận cuồng phong cuốn những xấp tiền đang đốt bay khắp nơi trong nhà mới. Ngọn lửa bùng lên khắp nơi.

Khi ngọn lửa mới bùng lên, mọi người trong nhà họ La vội vàng đi chữa cháy, nhưng gia trưởng họ La mặt mày xám ghoét ngăn mọi người lại nói:

- Vừa rồi ta nhìn thấy tổ tiên nhà họ Giả trong ngọn lửa. Xem ra trận hỏa hoạn này là do họ gây ra vì oán hận mình. Vì vậy, có chữa cũng vô ích. Chỉ trách ta lúc trước không nên dùng thủ đoạn o ép để chiếm đoạt nhà của họ Giả, nay hối hận đã muộn. Hy vọng trận hỏa hoạn này có thể làm tan mối oán thù của nhà họ Giả đối với nhà họ La chúng ta.

Trận hỏa hoạn ở nhà họ La là bài học cảnh tỉnh cho những kẻ nào dùng thủ đoạn không chính đáng mua nhà của người khác với giá rẻ.

CHỮA CỔNG MANG HỌA

Giữa đời Thanh, Trần Công người Hồ Nam đi Giang Tô nhận chức tri huyện. Ông ta là vị quan thanh liêm, làm việc hết mình. Dân địa phương ca ngợi hết lời. Ai ngờ làm tri huyện chưa đầy một năm vì sự cố không đâu, Trần Công bị bãi chức.

Theo các nhân sĩ trong huyện tiết lộ, Trần Công khi mới đến nhận chức, trong đoàn tùy tùng của ông ta có một người biết thuật phong thủy. Anh ta cho rằng, mở cổng công đường chật hẹp không có uy, nên mở rộng vừa cao vừa to, khiến huyện đường trông như mãnh hổ ngồi nghểnh đầu uy phong lẫy lừng. Vườn sau công đường nên dựng một cột cờ cao, làm đuôi hổ, trước sau hô ứng càng thêm uy nghiêm.

https://t.me/kienthuctaichinh

Nghe xong, Trần Công cảm thấy có lý, liền gọi thợ đến sửa công đường như lời của người tùy tùng. Nhưng công đường vừa sửa xong, nhiều chuyện quái dị liên tiếp xuất hiện. Đến cuối năm, Trần Công bị lột mũ ô sa, thật là thê thảm!

Lại có một chuyện tương tự khác: Nhà thờ họ Hoàng đời Thanh đã có lịch sử hơn 100 năm. Có một số bậc tiền bối họ Hoàng nghe theo lời một kẻ tự xưng là thầy phong thủy họ Tào, dự định sửa cổng nhà thờ để cải thiện phong thủy. Nhưng một số tiền bối trong họ lại cho rằng: không nên tự tiện sửa cổng, khi nào cổng mục nát thay cửa mới, lúc đó mở cổng cũng chưa muộn.

Sau khi bàn bạc, họ Hoàng vẫn quyết định sửa cổng nhà thờ tổ. Thầy phong thủy họ Tào phụ trách công việc thi công, chọn ngày động thổ. Khi dỡ cổng cũ phát hiện trong khe mái có một con rắn và một đôi ếch. Rắn ở bên trái, ếch ở bên phải. Khi dỡ hẳn mái còn thấy hơn 20 quả trứng đang ấp dở của hai con vật kia. Thời đó, mọi người đều cho rắn và ếch nhái là hai động vật linh thiêng, không nên thi công. Nhưng họ Hoàng không nghe, bắt ếch nấu ăn, còn rắn trong lúc hỗn loạn bị thương chạy thoát.

Cổng nhà thờ sửa xong, chỉ trong ba năm dòng họ của Hoàng Quân Tể trẻ già chết 12 người mà không có nguyên do.

Khi Hoàng Quân Tể thuật lại câu chuyện sửa cổng đã nói một câu vô cùng sâu sắc: "Cái gọi là địa lý, y đạo, bói toán, cầu phúc, kẻ dùng đúng cách được phúc vô cùng ít, kẻ dùng không đúng cách bị họa rất nhiều. Đối với mọi người, hãy giữ lòng khiêm tốn, thận trọng khi hành động, chớ có liều lĩnh làm bừa. Nếu cầu xin, tốt nhất là cầu hai chữ bình an".

Hãy làm việc phúc đức, phúc đức sẽ đến còn không làm việc phúc đức mà phúc đức lâm môn, điều này chưa từng xảy ra bao giờ.

https://t.me/kienthuctaichinh

ĐẤU PHONG THỦY

Mười năm trước, ở Hongkong có một đại gia họ Lý. Ông ta mới mua được một biệt thự rất đẹp. Phía trước biệt thự là hai tầng, phía sau biệt thự là ba tầng. Từ ngoài đường nhìn vào trông giống như một con ếch đang ngồi.

Một hôm, có một thầy phong thủy sau khi xem phong thủy xong nói với ông rằng: Ngôi nhà này có tướng con ếch, tường ngoài nên quét sơn xanh. Vườn hoa trước nhà nên xây một bể nước, bởi vì ếch là động vật lưỡng thê, có nước đặc biệt sống động.

Ông Lý chấp nhận ý kiến của thầy phong thủy, xây một cái hồ nhỏ ở vườn hoa trước cửa. Quả nhiên, từ đó mọi việc như ý.

Lúc đó, đối diện biệt thự ông Lý có một ngôi nhà hai tầng của ông Trương. Một hôm, ông Trương mời thầy phong thủy đến nhà. Sau khi quan sát một hồi lâu, thầy phong thủy liền nói với ông Trương: Phong thủy của ngôi nhà ông khá tốt, nhưng đáng tiếc là bị phong thủy nhà đối diện khắc chế. Ông ta còn nói ngôi nhà đối diện là "nhà ếch", trước nhà lại có một cái ao, vì vậy nó rất hiếu động. Nếu không sớm đối phó, ngôi nhà này sẽ bị con ếch này nuốt gọn (ý nói vượng khí của ngôi nhà họ Trương bị "con ếch" nhà họ Lý hút hết).

Ông Trương vô cùng kinh hãi, vội hỏi cách hóa giải. Thầy phong thủy nói, cái ao của nhà đối diện là điểm quan trọng nhất của toàn bộ vấn đề. Nếu phá phong thủy của nó, con ếch mất địa lợi. Theo luận ngũ hành, thổ khắc thủy, vì vậy ông nên xây một gò đất nhỏ cao 8 thước (1 thước Trung Quốc = 33cm. Số của đất, ý chỉ 8 tầng) ở vị trí cung Cấn trước cửa (cung Cấn thuộc Thổ) sẽ khắc được linh khí của cái ao kia. Ông Trương nghe xong, lập tức gọi thợ xây núi đất.

Ông Lý thấy trước nhà ông Trương bỗng xuất hiện một quả núi nhỏ, trong lòng nghi ngờ, lại thấy gần đây mọi việc

https://t.me/kienthuctaichinh

hình như không thuận lợi như trước, bèn mời thầy phong thủy đến xem. Thầy phong thủy nhìn qua đã phán, ngọn núi đất kia đã khắc chế hồ nước. Thầy phong thủy khuyên ông Lý lấy độc trị độc, trồng một hàng tre trước vườn hoa. Tre là mộc, mộc khắc thổ. Ngọn núi đất đối diện sẽ bị phá.

Ông Trương thấy bên nhà ông Lý mới trồng một hàng trúc, liền mời thầy phong thủy đến giúp. Kết quả, trước cổng nhà ông Trương lại xuất hiện một hàng rào sắt cao 7 thước (hàng rào sắt là kim, kim khắc mộc), sơn màu trắng (7 là số của kim, màu trắng là màu sắc của kim).

Sau này, ông Lý và ông Trương do công việc kinh doanh đổ bể, đều bán nhà cho người khác. Các thầy phong thủy nói, đó là kết quả của việc "đấu phong thủy". Về mặt phong thủy, không nên "đối chọi" (khắc chế, ví dụ lấy kim khắc chế mộc) mà nên hóa giải hung sát là tốt nhất.

https://t.me/kienthuctaichinh

1 - 4 nguyên tắc chọn đất an táng theo phong thủy

"Kinh táng" nói "An táng phải dựa vào sinh khí". Điều này có nghĩa là phải an táng người chết vào mảnh đất có sinh khí. Mảnh đất tụ được sinh khí thì ấm, không tụ được sinh khí thì lạnh. Vậy thế nào là mảnh đất tụ được sinh khí.

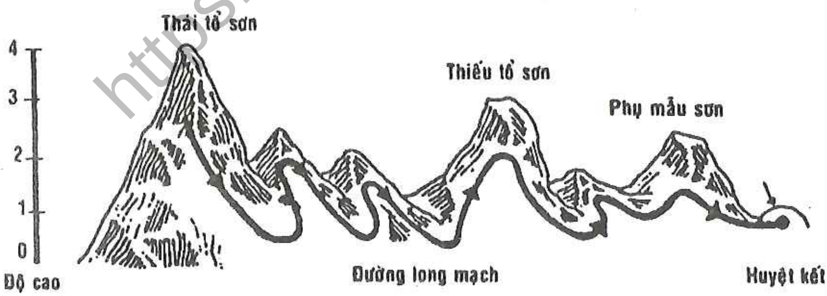
Mảnh đất nào phù hợp với 4 nguyên tắc sau đây thì gọi là cát huyệt: 1- "Long chân", 2- "Huyệt đích", 3- "Sa bao",4- "Thuỷ bọc"

- "Long chân" là chỉ mạch núi có sinh khí lưu động. Trong đất có sinh khí tuy là vô hình nhưng có thể biết được. Cổ nhân có câu: "Long mạch thật thì huyệt thật, long mạch giả thì huyệt giả. Xem hình thế của gò đất có thể biết được long mạch, tìm được long mạch.

- "Huyệt đích" là chỉ tìm đúng "huyệt kết" sinh khí chảy không nhất thiết tạo thành huyệt kết tức huyệt tụ được sinh khí, không làm tản sinh khí.

- "Sa bao" là chỉ núi ở gần huyệt địa. Huyệt mộ được gò, núi bao bọc thì khí tụ.

- "Thuỷ bọc" là chỉ dòng nước, hồ ao, sông ngòi thậm chí biển cả. Nếu trước huyệt mộ có dòng nước chảy từ từ, khiến "khí" không tản thì tốt. "Kinh táng" có câu "phép phong thuỷ, được thuỷ thứ nhất, tàng phong thứ hai.



H7: Hình thái của long mạch, trong đó Đường đỏ gọi là long mạch

https://t.me/kienthuctaichinh

2 - Tìm long mạch theo thế núi, đồi, gò

Muốn tìm huyệt cát phải tìm long mạch. Muốn tìm long mạch phải có la bàn. Thầy địa lý giỏi nhìn long mạch không vẽ vô cùng vinh hoa phú quý. Chú ý núi Thái tổ có nhiều long mạch vì vậy thầy địa lý phải chọn cho gia chủ long mạch thật, tràn đầy sinh khí, có như vậy mới gọi là "Chân long mạch".

Thiếu tổ sơn: Long mạch đi từ Thái tổ sơn chạy đến Thiếu tổ sơn (núi Thiếu tổ), đường long mạch khi lên khi xuống. Thiếu tổ sơn là ngọn núi, đồi có kích thước và độ cao chỉ thua kém Thái tổ sơn. Vì vậy 2 ngọn núi, đồi sau Thái tổ sơn chỉ là núi, đồi đệm mà thôi. (*Xem hình 7 nhìn chính diện Long mạch từ núi Thái tổ chạy đến huyệt tinh*).

Dòng khí nội tàng ở núi Thái tổ khi xuất phát còn chưa hiện rõ, nhưng khi đến núi Thiếu tổ đã hiện rõ. Vì vậy phán đoán long mạch thật giả ở núi Thiếu tổ rất dễ thấy *(xem hình 8)*.

Núi Thiếu tổ hình dáng đẹp, đầy đặn, có thần khí là cát, nếu thấp nhỏ, cô đơn thần khí không đủ thì không đạt yêu cầu.

Núi Thiếu tổ có ảnh hưởng đến huyệt tinh khá lớn.

Núi Phụ mẫu: quả núi, đồi cuối cùng của long mạch, gần huyệt tinh nhất.

Huyệt tinh: nơi huyệt kết dưới chân núi Phụ mẫu, nơi long mạch ngưng kết, cũng là nơi sinh khí của long mạch tụ lại. Huyệt tinh phải được đất và dòng nước bao bọc.(*Xem hình 8*)

Huyệt đích: nếu huyệt tinh ví như cái bia thì "huyệt đích" là vòng tròn điểm 10 của cái bia. Huyệt đích là trung tâm của huyệt tinh.

3- Đồi đất bao bọc sinh tụ khí

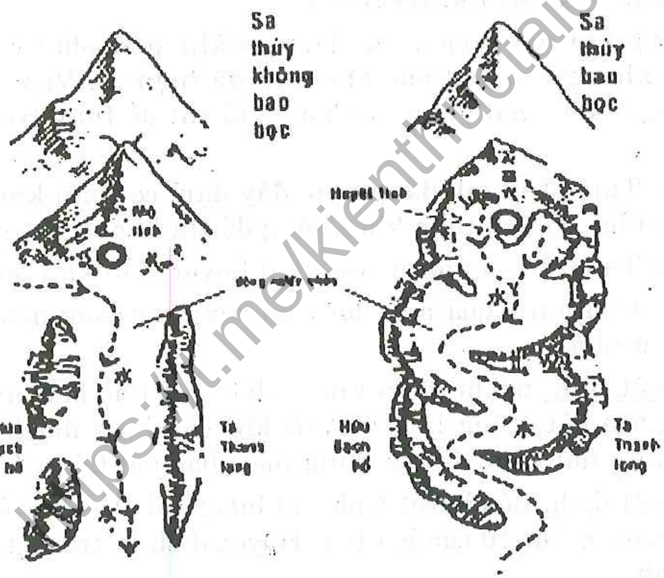
Hình 9 cho thấy núi, đồi, gò hai bên huyệt mộ gọi là "Sa". Đất ở đằng trước mặt mộ gọi là "Minh đường". Núi gần gọi là "Án sơn", núi xa gọi là "Triều sơn", bên trái mộ gọi là "Thanh

long", bên phải mộ gọi là "Bạch hổ".

Hình 9 mô tả mộ có nội và ngoại Minh đường có thể tàng phong tụ khí. Trong tác phẩm "Tuyết tâm phú" có câu "Vào núi tìm nguồn nước, thăm mộ ngắm Minh đường". Minh đường chia làm 2 loại:

- Nội minh đường (minh đường nhỏ)
- Ngoại minh đường (minh đường lớn)

Nội minh đường tàng phong tụ khí, là cát. Dương Công nói: "khi mộ kết, phải có nội minh đường, khí ngưng, dòng nước giao nhau là cát".



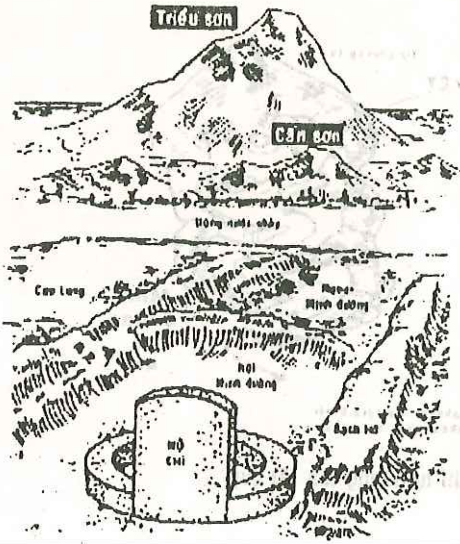
a) Sinh khí tẩu tán b) Sinh khí ngưng tụ

Hình 8: Mộ giữ được sinh khí và không giữ được sinh khí

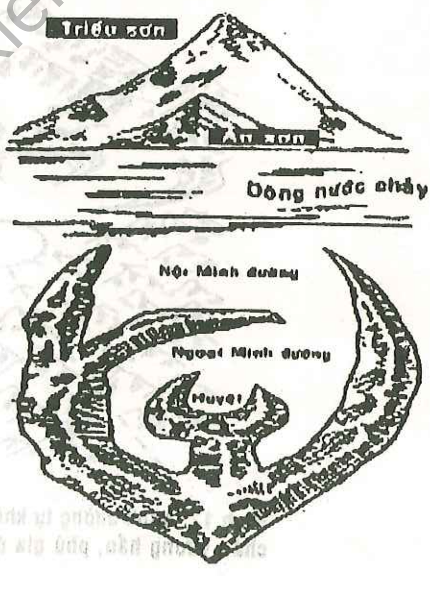
a) Cửa huyệt mộ mở, sinh khí theo gió tản đi.

b) Đồi đất sông bao bọc, cửa huyệt mộ kín, vừa giữ gió lại, nước cũng tụ lại.

https://t.me/kienthuctaichinh

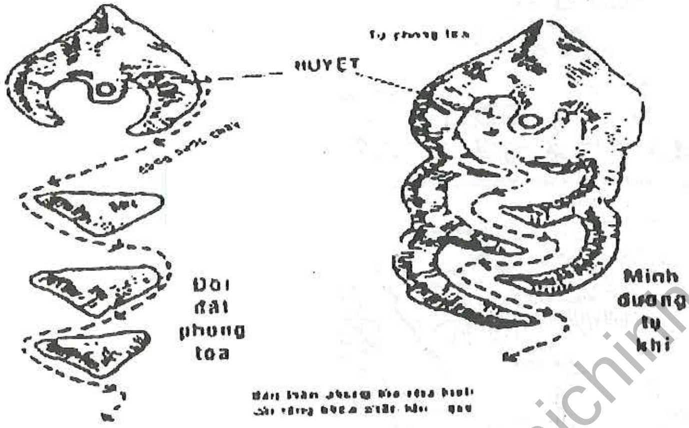


Hình 9: Đồi đất bao bọc sinh tụ khí.



Hình 10: Nội và Ngoại Minh đường

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 11: Minh đường tụ khí tự phong toả rất quý



Hình 12: Minh đường tụ khí - Chúng long địa hội, con cháu vương hầu, phú gia địch quốc.

https://t.me/kienthuctaichinh

Đại minh đường nên rộng. Cổ ngữ có câu: "Minh đường chứa được vạn con ngựa, tiếng tăm truyền thiên hạ". *(Xem hình 11a mô tả Minh đường tụ khí tự phong tỏa)*

Dương Công nói: "Minh đường như bàn tay chụm, giàu có đấu đong vàng. Minh đường như đáy nồi, phú quý ít ai bì". *(Hình 11b- Minh đường tụ khí (bàn tay chụm hoặc đáy nồi)*

Hình trang 12 cho thấy đại hội minh đường, trước mộ có rất nhiều núi quây quần. Dòng nước tụ ở minh đường, như vạn bang đến cống nạp. Đó là mộ của bậc Bá vương.

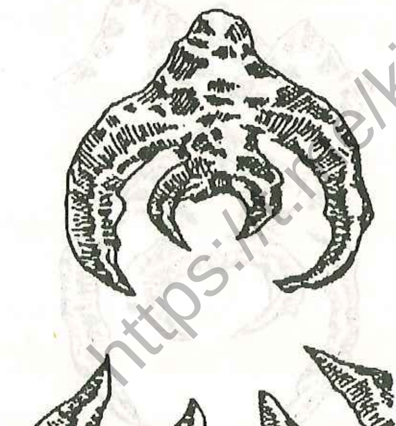
Hình trang 13: Minh đường xung xạ

Trước huyệt mộ có các núi, đồi, gò đất chĩa mũi nhọn như bắn tên vào huyệt mộ: hung.

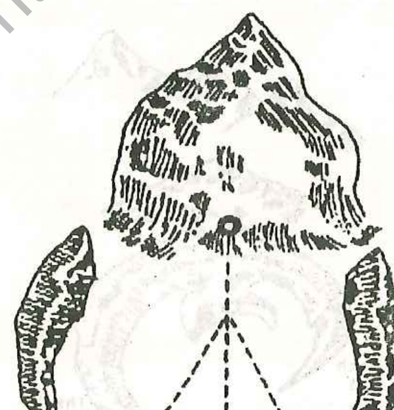
Hình trang 14: Minh đường trực khuynh

Trước huyệt mộ có hai quả núi, đồi, gò đất song song tạo thành khe tán khí, tất bại tuyệt. Con cháu bán hết ruộng vườn, ly hương. Con cháu phần lớn là kẻ ngu xuẩn đần độn.

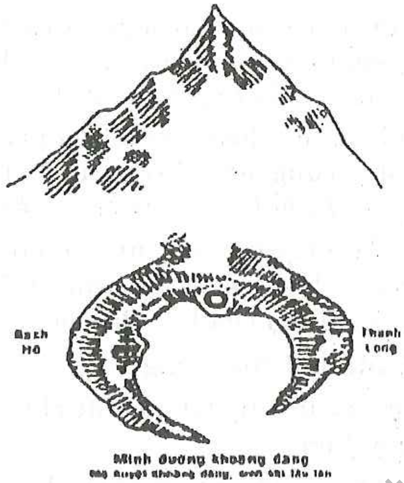
https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 13: Minh đường Xung xạ



Hình 14: Minh đường trực khuynh

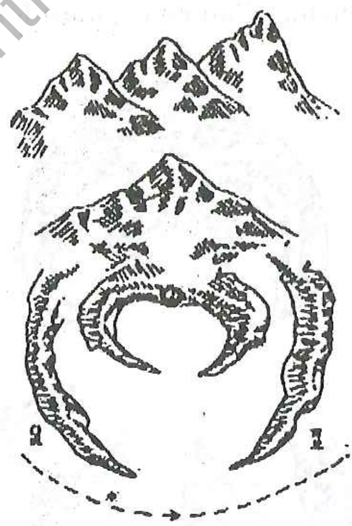


Hình 15: Minh đường khoáng đãng

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 16: Long hổ sa



Hình 17: Ngoại sơn Long Hổ có 2 dải gò, đất núi bao bọc huyệt mộ, Hơi kém một chút so với Long Hổ nội.

Hình trang 15: Minh đường khoáng đãng

Mộ huyệt khoáng đãng, sinh khí tẩu tán. Tuy có thể chứa vạn mã nhưng lại tẩu tán khí. Nếu được núi, đồi, gò bao bọc thì gọi là tay long tay hổ mới hay.

Hình trang 16: Long hổ nội (sa).

Hai bên huyệt mộ có núi gọi là "Long hổ sa", tức có hai gò tụ khí. Bên phải là "Bạch hổ", bên trái gọi là "Thanh long". Tác dụng để bảo vệ huyệt mộ. Thế Long Hổ nội (*hình 17*) như cánh tay con cháu thanh quý, tuy nhiên tay Thanh Long phải dài vươn xa mới tốt.

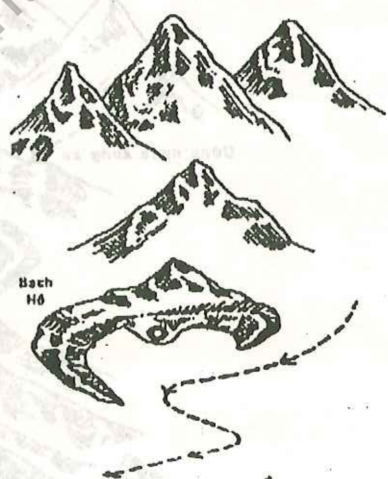
Có một số trường hợp khuyết "Thanh long sa", chỉ có "Bạch hổ sa" hoặc ngược lại. Có Thanh long mà không có Bạch hổ (Bạch hổ quá ngắn) gọi là Tả đơn đề *(hình 18)*

Có Bạch hổ mà không có Thanh long (Thanh long quá ngắn) gọi là Hữu đơn đề (*hình 19*). Hữu đơn đề rất tốt, bởi vì tuy bị khuyết song nếu có dòng nước từ bên trái qua, kết hợp với



TẢ ĐƠN ĐỀ
(Có Thanh Long, không Bạch Hổ)

Hình 18: Tả Đơn đề



HỮU ĐƠN ĐỀ
(Có Bạch Hổ, không có Thanh Long)

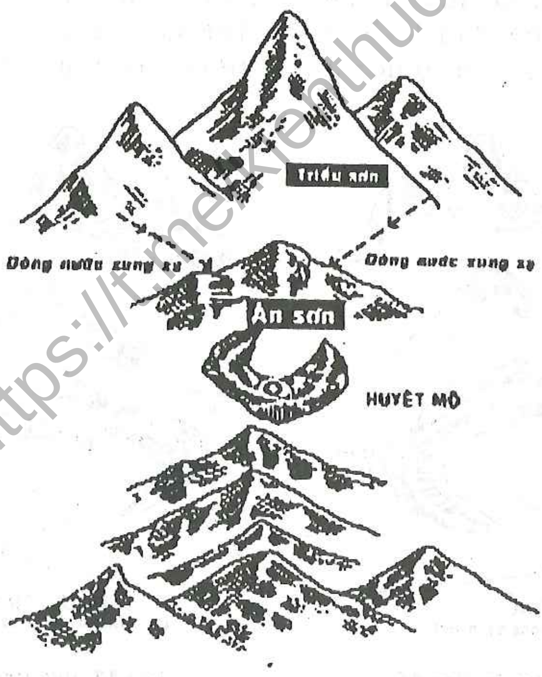
Hình 19: Hữu Đơn đề

https://t.me/kientructaichinh

Bạch hổ thì hung khuyết lại thành cát xương. Theo quan điểm phong thuỷ núi phụ trách về con người (được thế núi bao bọc: con cháu đông đúc, khoẻ mạnh), dòng nước phụ trách tiền của (được dòng nước nghịch chảy bao quanh huyệt mộ, tiền của nhiều nhưng không tán).

Bên huyệt mộ không có dòng nước chảy gọi là "Hạ quan sa", biểu thị đón dòng nước tụ tài gọi là huyệt địa phú quý phát phúc.

Triều án sơn: trước mộ có núi, núi ở gần thấp gọi là "án sơn", núi ở xa, cao gọi là "triều sơn".



Hình 20:Triều sơn và Án sơn

https://tmienthuctaichinh

"Án sơn" như "hương án" của huyệt mộ, hoặc "bình phong" của huyệt mộ có tác dụng tụ sinh khí, tránh dòng nước xối thẳng vào huyệt mộ. Người xưa có câu "huyệt mộ có án sơn đáng nghìn vàng. Nếu không có án sơn tai hoạ khó tránh". Triều sơn là "khách", huyệt tinh là "chủ". Triều sơn nếu đẹp thì khách không át chủ, nếu hình thù kì quái thì bất lợi cho huyệt mộ (*Xem hình 20*)

Ở phương Bắc tìm mộ có án sơn không khó. Ở phương Nam núi ít, không có án sơn. Án sơn không nhất thiết là chỉ núi, nếu là gò đất cao thì cũng gọi là án sơn

Tất cả huyệt mộ phải đặt theo nguyên tắc sau lưng là núi, đồi, gò đất cao, trước mặt có án sơn, hai bên có gò Thanh long, gò Bạch hổ. Nếu có Triều sơn thì tốt, không có cũng chẳng sao. Nhiều thầy địa lý thường chọn cho gia chủ Thanh long dài hơn Bạch hổ. Gò huyệt địa phải cao hơn gò Thanh long. Gò Thanh long phải cao hơn gò Bạch hổ. Nếu khuyết Bạch hổ thì xấu, khuyết Thanh long cần phải có dòng nước thay nếu không thì xấu.

4 - Dòng nước bao bọc chảy hữu tình

"Nước bọc" là chỉ dòng nước bao bọc trước huyệt mộ. Tác dụng của dòng nước là để ngăn sinh khí tản mát vì vậy khí tụ huyệt ấm. Vì vậy huyệt cát phải có dòng nước bao bọc phía trước.

Sách "Táng kinh" của Quách Phác "Phép phong thuỷ, đắc thuỷ là số một". Dương Cứu Bần nói: "Trước khi xem núi, đồi, gò đầu tiên phải xem dòng sông nước, có núi không có sông chớ chọn đất". Liêu Kim Tinh nói: "Tìm long mạch, định mộ huyệt phải xem kĩ thế dòng nước". Sách "Kham dư mạn hưng" cũng nói.

"Mạch núi, mạch sông đều quan trọng

Núi vượng con trai, nước vượng tài



Hình 21: Cửu Khúc thủy



Hình 22: Củng bối thuỷ



Hình 23: Yêu Đới thủy

https://t.me/kienthuctaichinh

Chỉ có long mạch, không thấy sông
Danh thì cô quả, bất sinh tà".

Trước huyệt có dòng nước bao bọc mới cát, ngược lại là hung.

Dòng nước trước mộ phải uốn lượn quanh co bao bọc thì tốtnếu chạy ngang hoặc quay lưng vào mộ huyệt thì xấu.

Hình 21: Cửu khúc thuỷ. Trước mộ có dòng nước 9 khúc chảy quanh co, như không muốn rời xa huyệt mộ. Có thơ rằng:

"Chín khúc nhập minh đường
Làm tể tướng đương triều
Cả đời thăng 9 lần
Là do cửu khúc thuỷ".

Hình 22: Yêu đới thuỷ (dòng nước đai ngọc)

Dòng nước chảy ngang trước mộ giống như đai ngọc quấn quanh co: vinh hoa.

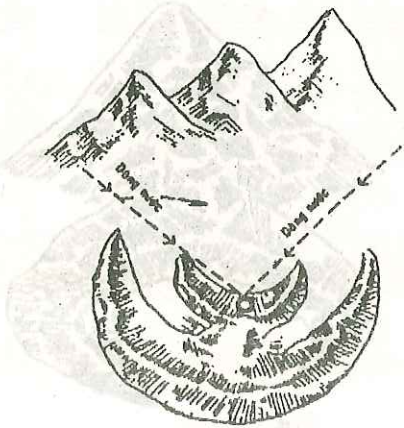
Hình 22: Củng bối thuỷ (dòng nước quay lưng vào mộ)

https://t.me/kienthuctaichinh

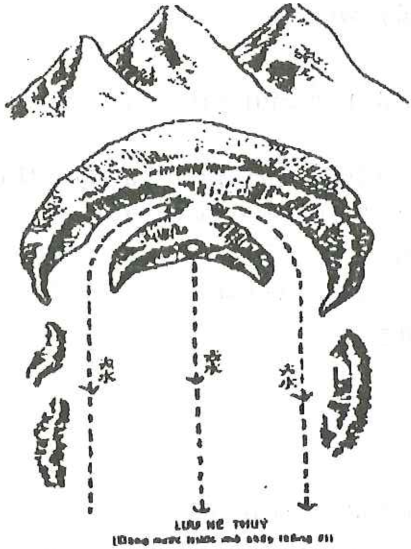


XUNG TÂM THUỶ
Dòng nước quay lưng vào mộ

Hình 24: Xung Tâm thủy



Hình 25: Xa hiệp thủy



Hình 26: Lưu Nê Thuỷ

Dòng nước chảy đến giữa núi Thái tổ rồi quay lại vòng trước huyệt mộ như hình vẽ. Dòng nước này gọi là dòng nước quay lưng vô tình, không hề lưu luyến với mộ. Thường có mấy trường hợp sau đây:

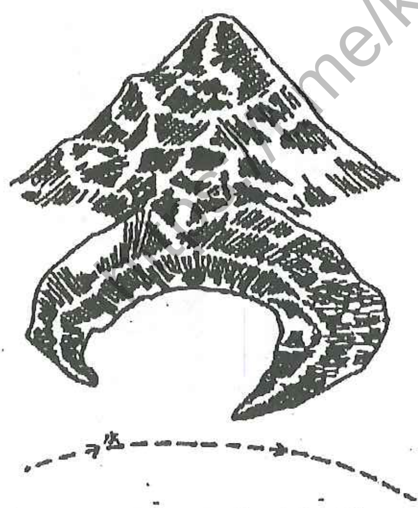
a) Xung tâm thuỷ (dòng nước chạy thẳng vào mộ). Cổ ngữ có câu: "Dòng nước quý ở ngoằn ngoèo, sợ nhất là dòng chạy thẳng vào mộ" *(hình 24)*.

b) Xa hiệp thuỷ (dòng nước chạy thẳng vào hai bên sườn) *(hình 25)*.

Nguy hiểm như trường hợp a nếu chót đặt mộ phải làm bình phong. Tốt nhất là không chọn mảnh đất này để đặt mộ.

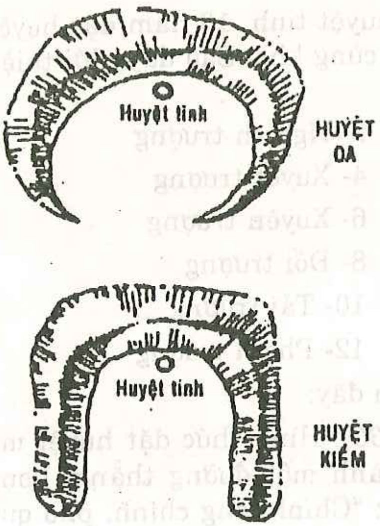
c) Lưu Nê thuỷ (dòng nước trước mộ chạy thẳng đi). Đây là dòng nước bỏ đi không quay đầu: chủ ly hương, không ai giúp đỡ *(hình 26)*

d) Phản khiêu thuỷ (nước chảy ngược) *(hình 27)*: dòng nước hình cong, chĩa lưng vào mộ: xấu.



Hình 27: Phản Khiêu thủy

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 28: Xa hiệp thủy



Hình 29: Xa hiệp thủy

5 - Định hướng mộ huyệt

Nói về mộ, đầu tiên phải xem "huyệt tinh". Huyệt tinh là nơi huyệt kết dưới chân núi Phụ mẫu. Huyệt tinh là nơi sinh khí của long mạch ngưng tụ thường là gò đất nhỏ, hơi lồi.

Hình dáng của huyệt tinh rất phong phú, nói chung có thể chia làm 4 loại: *Oa, Kiềm, Nhũ, Đột*. Sách "Địa lý ngũ quyết" nói: "hình dáng huyết tinh tuy nhiều, nhưng quy lại không ngoài 4 kiểu. Thực ra chỉ có hai loại âm dương mà thôi". (*Xem hình 30 - 31*)

- Huyệt dương tròn gọi là Oa (tổ côn trùng chim)
- Huyệt dương dài gọi là Kiềm (cái kìm)
- Huyệt âm dài gọi là Nhũ (vú)
- Huyệt âm ngắn gọi là Đột (nhô)

https://t.me/kienthuctaichinh

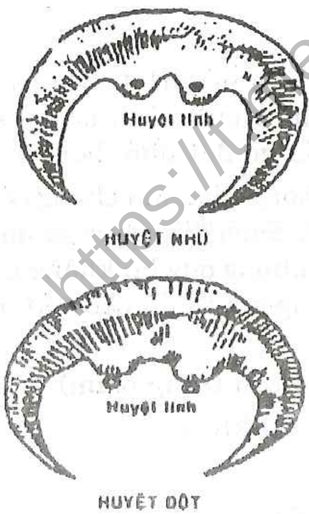
Cổ ngữ có câu "3 năm tìm huyệt tinh, 10 năm đặt huyệt mộ". Điều đó chứng tỏ đặt mộ vô cùng khó. Sau đây giới thiệu 12 phép đặt huyệt mộ. Đó là:

1- Thuận trượng	2- Nghịch trượng
3- Súc trượng	4- Xuyết trượng
5- Khai trượng	6- Xuyên trượng
7- Ly trượng	8- Đối trượng
9- Một trượng	10- Tải trượng
11- Đầu trượng	12- Phạm trượng

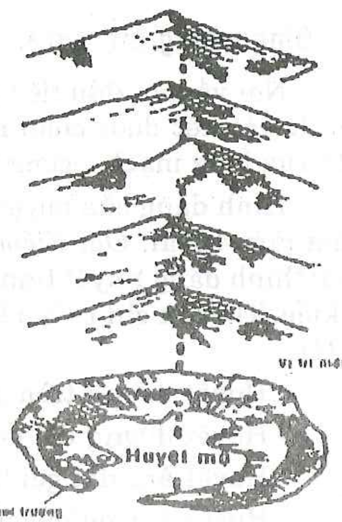
Thử khảo sát hai trượng sau đây:

- Thuận trượng (*Xem hình 30*): Hình thức đặt huyệt mộ (Quan mộ) và long mạch tạo thành một đường thẳng. Long mạch thuận, mộ đặt ở đây gọi là: "Chính long chính, phú quý mãi mãi".

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 30: Thuận trượng



Hình 31: Khai trượng

- Khai trượng *(Xem hình 31)*: Thế long mạch xông thẳng vào một bên, không nên an táng theo hình vẽ, nên chuyển thành thuận trượng tức chuyển sang vị trí mới ngôi sao trên hình vẽ.

Sau khi chọn xong huyệt mộ, tiếp theo đặt hướng của mộ (tức hướng của quan tài hoặc tiểu).

Để xác định càn dùng la bàn để chọn hướng cát. Ở đây có hai khái niệm "toạ" và "hướng":

- Toạ (ngồi): bản thân của mộ là "toạ"

- Hướng mộ: phương hướng của bia mộ- trung tâm của bia mộ. *(hình 32)*

A - Những dấu hiệu của huyệt cát

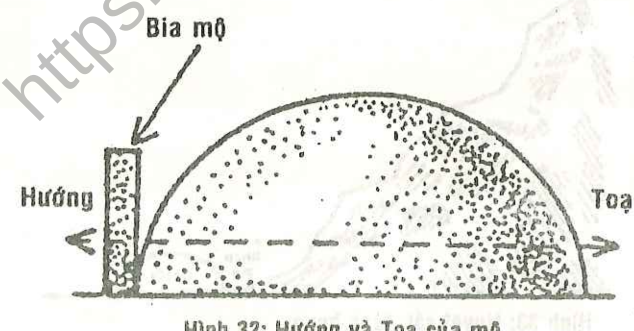
1) "Nhập thủ" đầy đặn: Nhập thủ là nơi Long mạch vào mộ. Nếu nơi đó hơi lồi như mu con rùa, đầy đặn cây cỏ tốt tươi. Đó là mộ phát phú phát quý.

2) Đất mịn ngũ sắc hoặc đất màu hồng vàng

Sau khi đào thấy đất ở dưới có màu ngũ sắc hoặc màu hồng, son đậm, hồng vàng có vân. Đất này gọi là "Thái cực biên huân"

3) Đồi đất và dòng nước bao bọc

"Huyệt quý rơi cao, đồi quanh đầy đặn".



Hình 32: Hướng và Toạ của mộ

B - Những dấu hiệu của huyệt xấu.

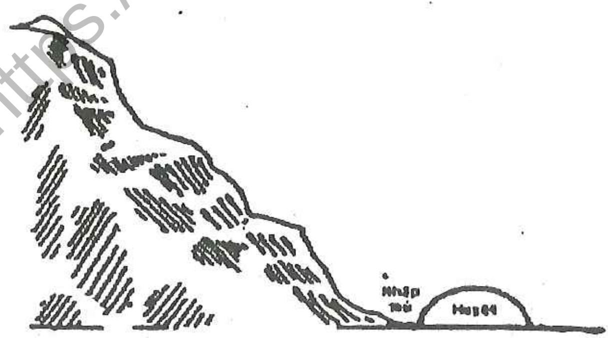
1) Huyệt bần: Huyệt mộ không có đồi, dòng nước bao bọc. Dòng nước chạy thẳng vào huyệt mộ.

2) Huyệt hèn: Huyệt mộ không có đồi núi, dòng nước bao bọc. Dòng nước quay lưng chảy qua huyệt mộ.

3) Huyệt cát táng hung (*Hình 32)*

Tìm được huyệt địa cát nhưng sau khi an táng lại trở thành huyệt hung, chủ mất chức quan đày ra biên ải, gia đình sa sút. Hoạ này là do không hiểu phép "Hoá huyền không lý khí" khi đặt mộ gây ra. Theo phép này nếu đặt mộ nằm ở Nhâm nhìn hướng Bính hoặc nằm ở Bính nhìn hướng Nhâm thì trong 20 năm đầu của vòng Thượng Nguyên (vòng lục thập hoa giáp 1) phạm "phản ngâm phục ngâm". Nếu an táng theo điều này, hoạ khắc sinh ra.

Huyệt cát táng hung là do chọn giờ, ngày, tháng, năm hạ huyệt xấu. Sách "Tuyết Tâm Phú" nói: "tuy là huyệt cát, vẫn kị táng hung". Sách "Táng kinh" nói: "Huyệt cát táng hung, như là vứt thây" (nếu táng hung chẳng khác nào vứt thây người chết). Vì vậy chọn giờ hạ huyệt vô cùng quan trọng. *(Nhập thủ nơi đường khí vào mộ).*



Hình 33: Huyệt cát, táng hung

https://t.me/kienthuctaichinh

C. Muốn tránh hung phùng cát

1- Xem sách "Lý số Hà Lạc" và "Huyền không ngũ hành" để đặt mộ đúng hướng. Hoặc tham khảo "Thẩm thị huyền không học" có ghi chép rất tỉ mỉ.

2- Căn cứ vào phép sinh khắc Ngũ hành để đặt hướng mộ, cần chọn ngày, giờ, tháng, năm phù hợp (phù hợp là cát). Thí dụ:

* TOẠ BẮC (thuộc Thuỷ): mộ nhìn hướng Nam.

Đại kị ngày, giờ, tháng, năm Dần- Ngọ- Tuất (tam hợp hoả cục: loại hình hoả tam hợp) động thổ, hạ huyệt.

Lý do đại kỵ: hoả vượng bất lợi đối với thuỷ.

* TOẠ NAM (thuộc Hoả): mộ nhìn hướng Bắc.

Đại kị ngày, giờ, tháng, năm Thân- Tý- Thìn (tam hợp Thuỷ cục) động thổ, hạ huyệt.

Lý do đại kị: Thuỷ khắc Hoả.

* TOẠ TÂY (thuộc Kim): mộ nhìn hướng Đông.

Đại kị ngày, giờ, tháng, năm Hợi- Mão- Mùi (tam hợp Mộc cục) động thổ, hạ huyệt.

Lý do đại kị: Mộc vượng bất lợi với Kim

* TOẠ ĐÔNG (thuộc Mộc): mộ nhìn hướng Tây

Đại kị ngày, giờ, tháng, năm Tỵ- Dậu- Sửu (tam hợp Kim cục) động thổ, hạ huyệt

Lý do đại kị: Kim khắc Mộc

Theo sách "Thông sinh": bất kể huyệt mộ đặt như thế nào, chỉ cần chọn ngày Hoàng đạo thì gặp hung hoá cát.

Các ngày có các sao sau đây tuyệt đối không được động thổ an táng: Thái Tuế, Tuế Phá, Kiếp Sát, Diệt Sát, Tuế Sát, Ngũ Hoàng, Nguyệt Kiến, Nguyệt Phá, Nguyệt Yếm, Tứ Ly, Tứ Tuyệt.

https://t.me/kienthuctaichinh

6 - Núi non, đồng bằng đều có long mạch

Chân long (long mạch thật)

Về mặt lý luận, chân long có mấy điều kiện sau:

1- Tổ tông (chỉ núi Thái tổ và núi Thiếu tổ) hiển quý. Sách "Tuyết Tâm Phú" nói: "núi Tổ tông to lớn, con cháu sang quý"

2- Long mạch hữu tình: long mạch chạy về phía trước, từ trong mạch núi Thái tổ dần dần trở thành xanh tươi tú lệ. Long mạch này gọi là "bóc hoán" (bác hoán). Trong quá trình vươn xa, long mạch ngũ hành tương sinh

Núi chia thành 5 loại *(Xem hình 34).*

Kim sơn như lưỡi rìu đầu tròn thân béo

Mộc sơn như chiếc bút sừng sững vươn cao

Thuỷ sơn như dòng nước tầng tầng lớp lớp

Hỏa sơn như ngọn lửa đầu nhọn hiên ngang

Thổ sơn như bàn vuông đỉnh bằng đầy đặn.

Ngũ hành tương sinh

3 - Quá hiệp (qua khe)

Khe giữa 2 ngọn núi là đường long mạch đi qua. Nếu khe hẹp, sít, hai bên có núi bao bọc: tốt.

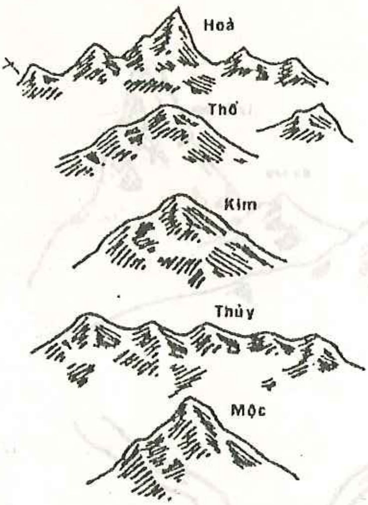
Sách "Kham dư mạn hững" viết: "Gió qua khe núi mạnh không thể chống, nếu 2 bên có núi, đồi che chắn thì phía trước nhất định là cát địa, sinh con có tài cao".

4 - Núi đồi gò hộ vệ 2 bên mộ.

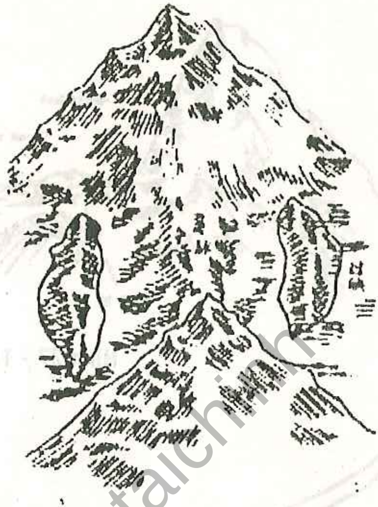
Hình 35 và 36 cho thấy "Long mạch được hộ vệ, hộ vệ càng nhiều, phúc càng lớn. Nếu được tuỳ long thêm cố huyệt, con cháu đông đúc phúc vô cùng".

- "Bàng long": hai bên của long mạch
- "Hộ tống" đi cùng long mạch để hộ vệ

https://t.me/kientructaichinh



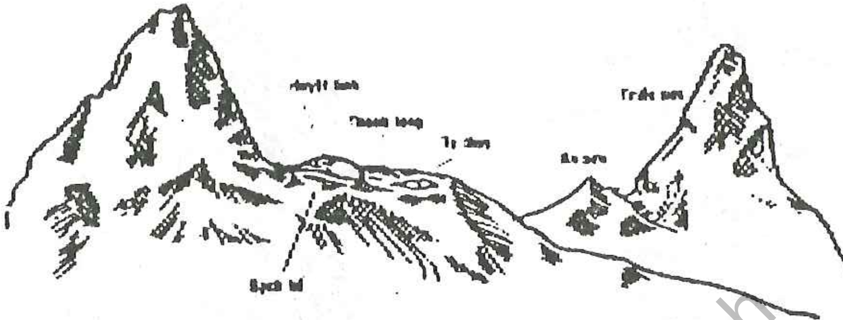
Hình 34: Thế núi hữu tình gồm 5 loại



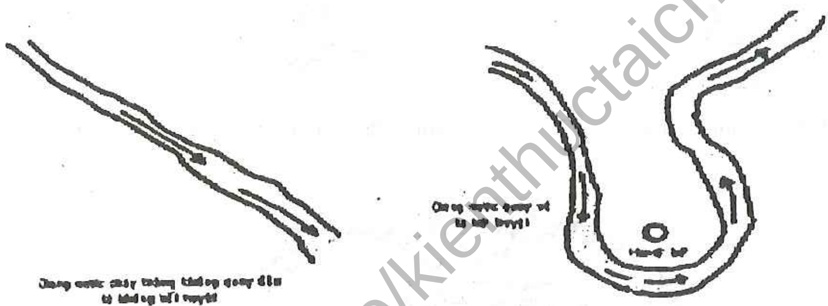
Hình 35: Núi đồi gò hộ vệ 2 bên mộ



Hình 36: Hình thế long mạch sinh động mạnh mẽ có bàng long, hộ tống hai bên



Hình 37 - Thuỷ long



Hình 38 - Thuỷ long ở đồng bằng

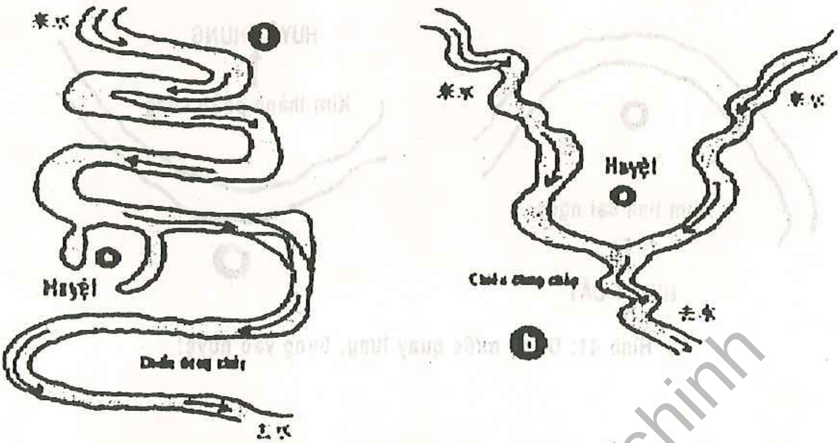
https://t.me/kienthuctaichinh

Sách "Khảm dư mạn hưng" nói: "Muốn biết long mạch sang hèn hãy xem gò đồi huyệt mộ có sinh động hay không. Gò đồi huyệt mộ được nhiều gò đồi khác bao bọc theo thế quần long tôn chủ thì sang, thế tản mát khuyết khiếm thì hèn". *(Xem hình 33)*

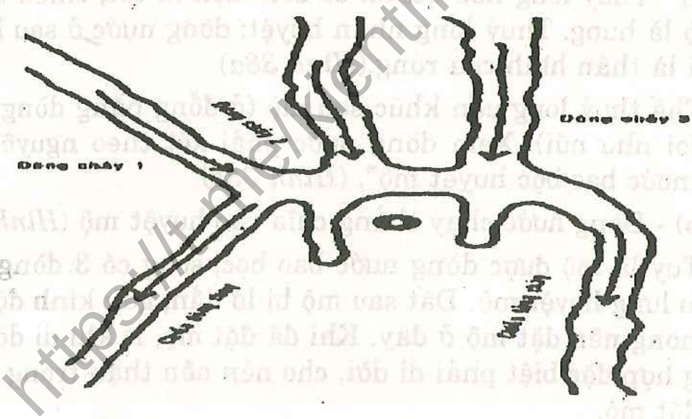
5 - Hình thế long mạch sinh động mạnh mẽ

Từ trên cao xem hình thái của mạch núi thấy: nhấp nhô có thứ tự, hùng vĩ sinh động là chân long, tản mát nghiêng ngả, không có sinh khí là tiện long.

Muốn xem thế núi cả vùng phải trèo lên chỗ cao nhất để quan sát để xác định: núi Thái tổ, núi Thiếu tổ, núi Phụ mẫu,



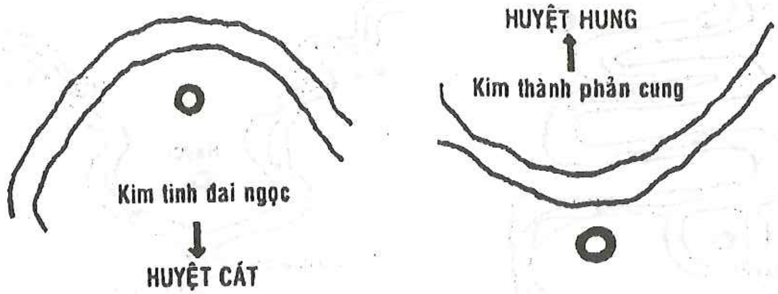
Hình 39 - Thuỷ long ở đồng bằng



Hình 40:Dòng nước chảy thẳng chĩa vào huyệt mộ - hung

án sơn, triều sơn, dòng nước núi bảo vệ long mạch, khe núi, hình thế núi đồi... Nếu hội tụ đủ các yếu tố thì sinh khí của long mạch không bị tản mát.

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 41: Dòng nước quay lưng, bụng vào huyệt

Ở vùng đồng bằng vẫn có long mạch, nhìn dòng nước chảy biết chân long. Sách cổ có sách "thuỷ long kinh" chuyên bàn về long mạch ở đồng bằng gọi là thuỷ long. (*hình 37*).

a) - Thuỷ long nếu quanh co uốn lượn là tốt, chiếu thẳng vào mộ là hung. Thuỷ long nhận huyệt: dòng nước ở sau huyệt mộ gọi là thân hình của rồng.(*Hình 38a*)

Thế thuỷ long uốn khúc sau mộ (ở đồng bằng dòng nước được coi như núi). Xem dòng nước phải xét theo nguyên tắc "dòng nước bao bọc huyệt mộ". (*Hình 38b)*

b) - Dòng nước chạy thẳng chĩa vào huyệt mộ (*Hình 40*).

Tuy là mộ được dòng nước bao bọc, song có 3 dòng nước xối sau lưng huyệt mộ. Đất sau mộ bị lở dần, gây kinh động vì vậy không nên đặt mộ ở đây. Khi đã đặt mộ, ít khi di dời, trừ trường hợp đặc biệt phải di dời, cho nên nên thận trọng quyết định đặt mộ.

c) - Dòng nước quay lưng vào huyệt mộ *(Hình 41)*

Kim thành phản cung (thành chữ Kim quay lưng vào huyệt mộ)

Nếu táng vào huyệt này gần thì 3 tháng, xa thì 3 năm tất bị sát thương, kiện cáo. Tiền của không còn, người chết.

https://t.me/kienthuctaichinh

Phần thứ ba

PHONG THỦY NGOẠI CẢNH



https://sites.google.com/site/thuvientaichinh

A. ẢNH HƯỞNG CỦA NGOẠI CẢNH

1. Ngôi nhà thế nào không phù hợp văn hóa phong thủy?

1. Ánh sáng trong phòng phải đầy đủ, tránh cảnh tối tăm ẩm thấp. Mỗi đơn nguyên cần có ánh sáng Mặt trời hay đèn chiếu sáng, nếu có hành lang gấp khúc cần bố trí đèn

2. Không khí trong phòng ở cần lưu thông, Không vì sợ bụi bặm vào nhà mà không mở cửa sổ vì dễ sinh bệnh tật.

3. Nhiệt độ nhà bếp không quá cao. Dễ làm con người bực tức nóng nảy, sản sinh mâu thuẫn xung đột, cần có quạt thông gió thích hợp.

4. Nhà vệ sinh không được ẩm ướt, tích tụ lưu lại các mùi vị khó chịu. Nên lắp đặt quạt hút gió.

5. Bếp đun nấu và các dụng cụ bếp không nên đặt ở bên ngoài và ngay vị tri trên nóc bếp.

6. Kỵ phòng ngủ không đối diện với cửa ra vào chính. Nếu không dễ dẫn đến làm chủ nhân thất thoát tài sản hoặc sinh bệnh tật. Trên cửa phòng ở nên bố trí rèm và quạt thông gió.

7. Trong phòng ngủ không nên bố trí các cửa phòng đối diện nhau dễ sinh bầu không khí cạnh canh cao thấp. Nên lắp rèm che hoặc luôn đóng cửa buồng.

8. Trước cửa lớn kị rác bẩn tích tụ. Không để đồ vật cản trở ở cửa chính dễ làm người sinh bệnh tật.

9. Tư thế giường nằm nên dựa vào núi hoặc bức tường. Tránh mộng my, tính tình thất thường.

10. Muốn tránh thất thoát tài sản quý giá, những vị trí bị sứt mẻ, rò rỉ, nứt nở cần sửa chữa ngay. Phòng ở cần sạch sẽ ngăn nắp, tránh côn trùng, chuột rắn ở trong phòng.

2. Khu vận may trong nhà là gì?

Nhà có long mạch, phòng ngủ cũng có long mạch. Trong một không gian bất kì nào đó luôn có luồng không khí trong lành lưu thông, có thể coi đó như long mạch. Hay gọi là khu vực may mắn, cát tường. Khu vực trên gồm huyền quan, cửa vào trong, tâm điểm ngôi nhà, phòng ở. Tuyến đường đi vào như vật gọi là long mạch chính hay khu vực vận may.

Ngoài ra trong mỗi phòng ở đều có tâm điểm. Nếu cửa vào từ phía Bắc thì độ rộng long mạch sẽ rất lớn, độ dài lại nhỏ. nếu từ hướng Đông, nam, Tây thì long mạch này có thể kéo dài bằng 1/3 khu vận may. Nếu ở lâu trong khu vực vận may, trang trí , bố trí đồ vật phòng yêu quý sẽ nâng cao vận may và lưu lại nó trong nhà.

Khu vực siêu cực: Là khu long mạch có linh khí mạnh nhất được tích tụ năng lượng cao nhất. Cửa ra vào mỗi phòng có thể kéo dài được khu vận may. Khu siêu cực khác khu vận may ở chỗ dễ làm vận may rất lớn, nếu ở lâu dẫn đến "hạnh vận lâm môn". Bên trên khu vận may không nên để nước, treo ảnh không hiền hoà. Huyền quan (cửa ra vào), tâm điểm nối với nhau thành một đường, dưới lý luận phong thuỷ nơi này kỵ nước. nghĩa là tránh đặt bể nước, ông cấp thoát nước hay bể cá vào trục này.

Từ cổ đến nay hướng Đông Nam được coi là hướng tốt lành. Nếu hướng Tây Bắc mà có nước sẽ làm vận khí huyền quan của hướng Đông Nam giảm mạnh. Bên trên khu vực vận may bị bẩn dễ làm triệt tiêu hoàn toàn. Nhiều người cho rằng Huyền quan Đông Bắc thường không tốt, nhưng con đường từ Đông Bắc xuống Tây Nam mà không có nước, bẩn thì không đáng ngại.

Năng lượng long mạch như độ rộng luôn biến động theo độ rộng lối đi. Nếu mặt tiền nhà quá nhỏ dưới 4m thường làm giảm năng lượng đi vào. Tốt nhất nên mở rộng lối đi trước cửa nhà. Khu vực vận may không nên để đồ vật chứa nước như tủ

lạnh, bộn nước bể cá hoặc đồ vật dơ bẩn. Khu vực có nước cần khô ráo và có dải phân cách với khu vực khác. Trang hoàng phòng ở cần phù hợp. Kho chứa đồ cần cách xa hoặc ngăn chia với huyền quan.

3. Cách làm tăng vận khí trong nhà

Căn cứ với ngày tháng năm sinh của gia chủ, trong khu vực vận may nên bố trí hoa, đồ vật đặc biệt quý giá làm tăng vận khí. Sau đây là một số đồ vật trang khí đơn giản hiệu quả

- Phía Tây trang trí màu vàng, phía Tây màu đỏ.

- Khu vận may trong gia đình tính từ cửa huyền quang đi vào nhà.

- Khu vận may phòng ngủ xác định từ cửa nhà vào. Những nơi này nên trang trí một số đồ vật nhỏ quan hệ với ngày sinh, giới tính.

- Người muốn giàu có cần trang trí vật quả màu vàng, đèn lồng màu vàng, đồ trang sức màu vàng.

- Người muốn có chức vụ cao, mau thăng chức nên chọn vật trang trí bằng gốm sức hình rồng, sách cghi chép hình rồng.

- Người muốn có sức khoẻ cần bùa hộ mệnh, cành lá cây Tùng, quả táo màu đỏ.

- Người khao khát tình yêu cần hoa lan, đồng hồ hình tròn có chữ số quốc tự

- Người muốn lập gia đình cần trang trí đèn lồng có thuỷ long cổ, hoa hoè màu hồng, lịch màu hồng, đèn hoa văn màu hồng.

- Người sắp thi cử, thi đấu cần trang trí đồng hồ hình vuông chính diện, đồng hồ đeo tay, la bàn.

- Người muốn học giỏi nên dùng đồng hồ màu đỏ quốc tự, sổ ghi chép màu hồng, xanh lũ.

https://t.me/kienthuctaichinh

- Người muốn có nhân quả cần có ảnh bản thân đặt trong khung ảnh treo trang trọng trong phòng.

4. Chọn nhà có vị trí như thế nào?

1. Không nên chọn nhà ở nằm trên cửa gió. Ngược lại nơi ít gió, không khí lưu thông lại kém. Tốt nhất chọn nơi có luồng gió vừa phải và trong lành ấm áp.

2. Ánh sáng phải đầy đủ, chống lại âm khí quá mạnh gây an ninh ổn định.

3. Gần nhà ở không gần bãi rác, khu vệ sinh chung. Không bố trí nhà vệ sinh ở khu vực tâm điểm nhà ở.

4. Địa thế xung quanh cần bằng phẳng, ổn định, không dốc gây trở ngại đi lại.

5. Nhà ở không được đối diện với ống khói cao.

6. Gần nhà không có cơ quan công quyền như toà án, công an.

7. Nóc nhà không có đồ vật dữ tợn, xấu xí.

5. Chọn hình thế ngôi nhà ra sao?

Nền nhà có phong thuỷ tốt thường chính phương, đẹp mắt. Không quá cao, quá rộng, quá hẹp, không cân đối dễ làm tổn thất nhân khẩu, tài sản.

Tường bao quanh nhà chắc chắn cẩn thận. Tường nhà có đủ ánh sáng, có giếng trời thông khí. Kiến trúc toà nhà hợp lý đẹp đẽ.

Toà nhà không nằm xen kẽ khu cao tầng, hai bên là nhà cũ hoặc mới đều không tốt.

Phòng làm việc cần rộng rãi trang trọng, phòng ngủ vừa phải ngăn nắp sạch sẽ.

https://thuviensach.vn/kienthuctaichinh

6. Xung quanh nhà cần kiêng kị những gì?

1. Gần nhà ở bên bờ biển, cạnh toà nhà có kính trung tâm thành phố có nhiều gương phản quang.

2. Nước gần nhà cao tầng thường có bức xạ gây ảnh hưởng có thể gây phát tài nhưng lâu dài không tốt.

3. Gần nhà trên đồi kị có cầu hình lưỡi liềm.

4. Nhà ở xen giữa các toà nhà cao tầng không tốt.

5. Cửa chính nhà không nên đối diện hành lang dài thẳng, lan can cửa sổ có giá phơi quần áo.

6. Nhà có tầm nhìn bị nhà cao tầng che khuất không tốt

7. Nhà kị gần đường hầm, đường sắt, ô tô bị xuyên tâm

8. Nhà kị ở trên cao nhìn xuống gần vực thẳm, hay cảnh quan xấu, dữ tợn. Hoặc gần các các vật quá cao như cần cẩu, cột điện cao thế.

9. Nhà dưới 6 tầng nếu bị đèn cây chắn mặt thì người trong nhà dễ bị bệnh.

10. Nhà kị gần nhà nhà máy điện, lò cao, vật đá nhọn núi giả, quả cầu tiên.

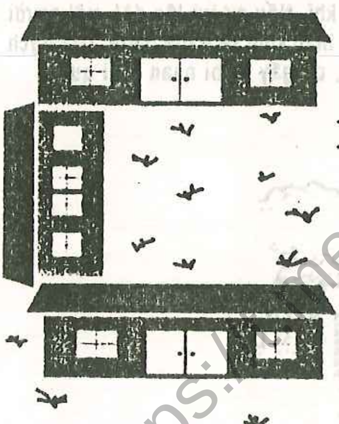
11. Bên ngoài ngôi nhà không có vật nhọn, sắc nên tránh (hình hỏa). Tránh góc tường, góc đình...ngã ba ngã tư đường chiếu thẳng vào nhà.

12. Trước cửa, cửa sổ kị những cột, biển hiệu, cột đèn, dòng sông xú uế ô nhiễm.

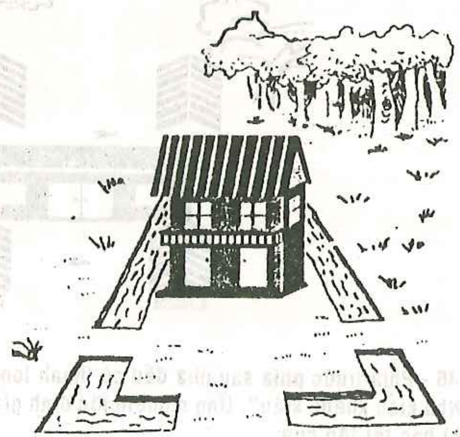
https://t.me/kienthuctaichinh

B. VẬN HUNG CÁT CỦA MỘT SỐ NGÔI NHÀ ĐIỂN HÌNH

Tác động ngoại cảnh hung cát đến ngôi nhà của bạn được các phong thuỷ gia hết sức coi trọng. Để độc giả dễ chiêm nghiệm trong thực tế, phần này giới thiệu một số mẫu nhà hung cát điển hình dưới dạng hình vẽ.

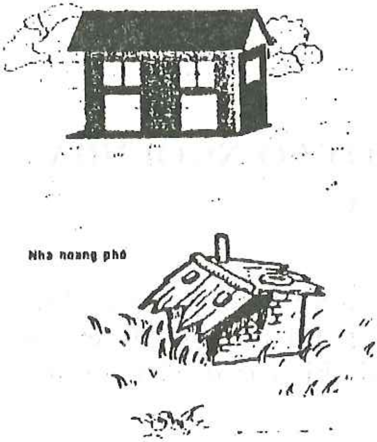


H42: Nhà hình chữ U quay ngang, tạo thành hình chữ "Vong" trong tiếng Hán. Đây là hung trạch rất xấu. Nếu sống lâu dài trong ngôi nhà này sẽ tán tài, hao tổn nhân lực.



H43 - Ngôi nhà này xung quanh là rãnh nước, nơi chứa nhiều chất uế tạp. Xung quanh nhà là nước (thủy) tất sẽ mang hết địa khí đi. Nếu cư trú lâu ngày, người sẽ mang bệnh tật tiền tài cũng hao tổn, khó tích tụ.

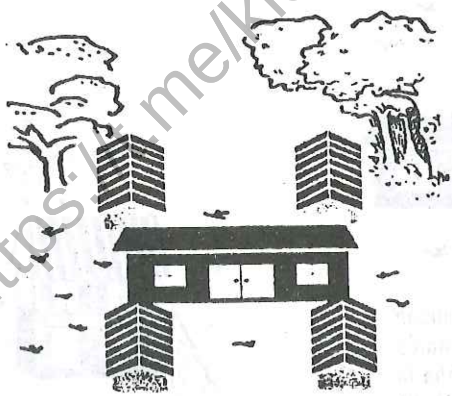
https://t.me/kienthuctaichinh



H44 - Mặt tiền ngôi nhà có một nhà hoang phế, nó ứng nghiệm vào nhà ở, khiến của cải khó tích tụ gia đình bất hòa, sức khỏe người yếu đi.

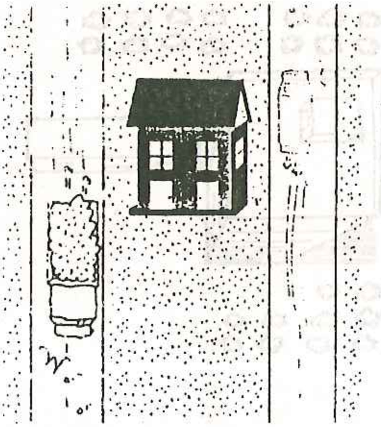


H45 - Hai bên hồi nhà là hai dòng suối chảy róc rách, tiếng nước chảy là một loại sát khí. Nếu cư trú lâu dài, với người có bệnh thần kinh sẽ nặng thêm. Gia trạch bất yên, dễ gây ra bi quan thái quá.



H46 - Phía trước phía sau nhà đều có thanh long, bạch hổ hộ vệ. Hình nhà này gọi là "Nhà kiểu khênh kiệu". Ứng nghiệm tổn đinh gia trạch bất an, dễ mắc vào kiện tụng thị phi hao tài tốn của.

https://t.me/kientructaichinh



H47 - Hai bên nhà là đường xe đi. Nếu cư trú lâu dài dễ mắc bệnh thần kinh. Gia trạch bất an, dễ mắc bệnh, tai họa bất ngờ.



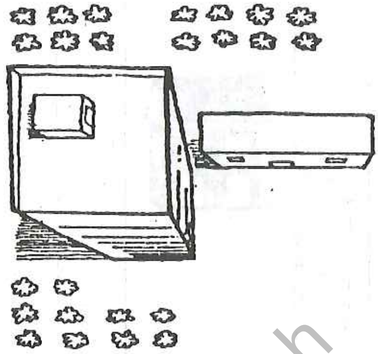
H48 - Nhà mở hai cửa, gia đình dễ bất hòa, khẩu thiệt thị phi liên miên.



H49 - Mái nhà đối diện chiếu vào cửa nhà, ứng nghiệm dễ bị thương, bệnh huyết quang, phẫu thuật, bệnh tật kéo dài.

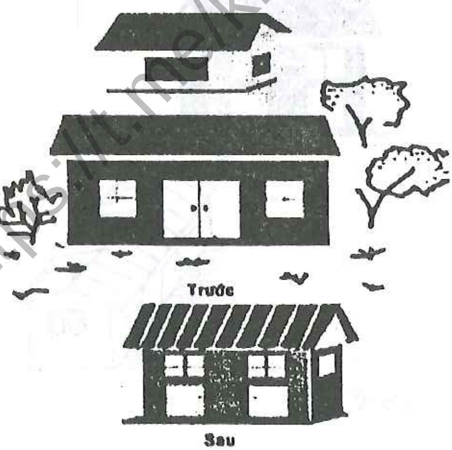
https://t.me/kienthuctaichinh





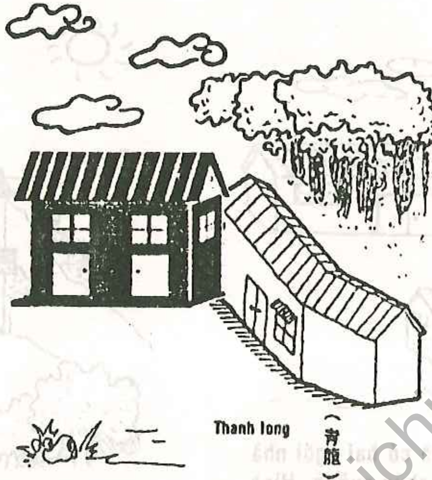
H50 - Thanh long, bạch hổ án ngữ hai bên nhà phía sau nhà, như có hai người đẩy chiếc xe. Kiểu nhà này gọi là "nhà đẩy xe" dễ bị phá sản, vợ con ly tán.

H51. Phía bên phải nhà (hướng bạch hổ) là nhà cao tầng. Kiểu nhà này được gọi là "Bạch hổ ngẩng đầu". Trong gia đình người vợ chèn ép chồng nắm quyền hành, dễ mắc chứng huyết quang, phá sản.



H52 - Trước cửa nhà có một ngôi nhà, phía sau nhà đó lại có một nhà tầng cao hơn, hình thế như có người nhìn trộm. Ở nhà này dễ bị mất trộm, con cháu ngỗ nghịch.

https://t.me/kienthuctaichinh

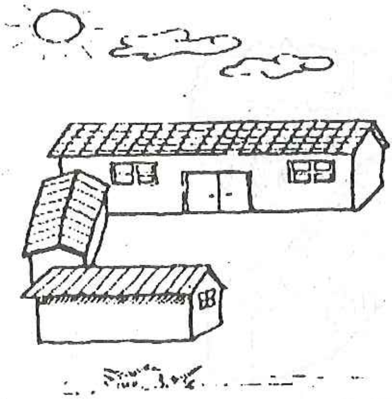


H53 - Phía trái nhà (hướng Thanh long) hoặc phía phải nhà (hướng Bạch hổ) có gian nhà uốn lượn ra ngoài (gọi là vặn lưng). Loại nhà này con cháu dễ có hiện tượng bất hiếu phản trắc.

https://t.me/kienthuctaichinh



H54 - Nhà nằm lọt vào hai nhà cao tầng bên gọi là "đoạn đầu sát". Ứng nghiệm sẽ không ngóc đầu lên được, người dễ mắc tật bệnh tài vận kém.

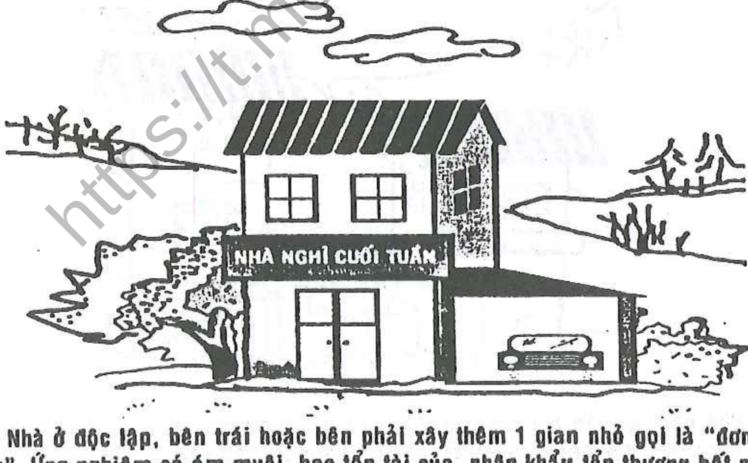


H55 - Phía phải nhà có hai ngôi nhà như cánh tay phải chúc xuống. Hình thế này gọi là "Thủy hung ốc" (nhà bị đánh vào ngực). Ứng nghiệm người trong nhà dễ mắc bệnh tim, đau tức ngực, con cháu ngỗ nghịch, hiếm muộn con.

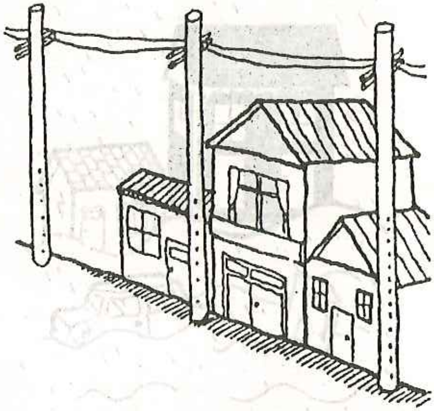


H56 - Không nên làm nhà ở sườn núi, dễ bị lở đất. Thế này thuộc diện hung trạch.

https://t.me/kienthuctaichinh



H57 - Nhà ở độc lập, bên trái hoặc bên phải xây thêm 1 gian nhỏ gọi là "đơn thân phòng". Ứng nghiệm có ám muội, hao tổn tài của, nhân khẩu tổn thương bất an.



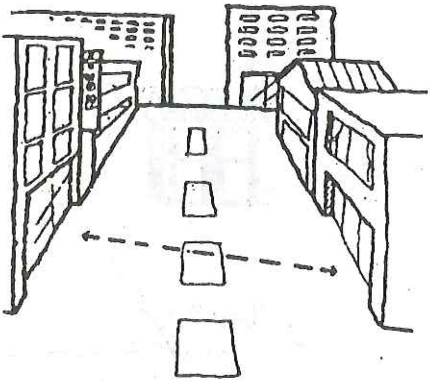
H58 - Mặt nhà có cột điện án ngữ rất gần, nếu cột điện ở hướng Diệu sát phương. Rất có khả năng gây hiểm họa vào một ngày nào đó.



H59 - Nhà làm trên vách núi cheo leo hay bên bờ biển, dễ gây hao tổn thần kinh, luôn thường trực mối lo nguy hiểm, bất an.



H60 - Trước cửa nhà trồng liễu hay cây dâu (trong tiếng Hán "cây dâu" đồng âm với "tang tóc"), gia vận suy dần, dễ có tai ách xảy ra.



H61 - Trước cửa nhà ở hay cửa hàng nếu là bệnh viện thì hung. Vì khí thế của bệnh viện có uế tạp và nhiều âm khí. Ở lâu dễ làm tài vận tiền thịnh hậu suy.



H62.- Nhà không nên làm chỗ trũng, hoặc lòng nhà thấp hơn mặt đường dễ mưa ngập. Nếu ở nhà này thần kinh căng thẳng, lo lắng an toàn, ảnh hưởng đến sức khỏe.



H63.- Nhà mở cửa chính nhìn vào núi thì đại hung. Theo bát quái thì "sơn" có nghĩa là "bất động". Nếu ở nhà này thì tất nhiên không mở mang phát triển được; thường đơn bạc, phá tài, sản nghiệp tàn lụi dần.

https://t.me/kienthuctaichinh



H64 - Nếu cửa nhà là dòng nước chảy xuôi (thẳng với cửa nhà) đó là nhà tiết khí của cải tàn lụi dần, người yếu ốm nhiều bệnh.



H65 - Thổ tinh là hình vuông, nhà có ba mặt là nước bao quanh rất cát lợi, phú quý.



H66 - Trước cửa nhà có dòng nước chảy chéo góc dễ phá sản, bỏ quê, con ngỗ nghịch.

https://thuvienkienthuctaichinh





H67 - Cửa nhà có mương nước hình thước thợ, nước chảy từ trái đến làm tổn thương chân trái. Nước từ bên phải đến làm tổn thương chân phải. Người dễ mắc bệnh phong thấp hoặc gặp tổn thương.

H68 - Trước nhà là mương nước hình vành khuyên thì sự nghiệp thuận, phú quý song toàn.



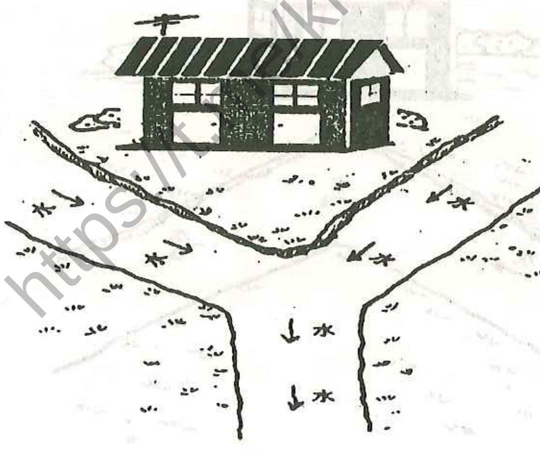
H69 - Trước nhà có mương nước hình khuyên ngược. Đó là "Vô tình thủy". Thường mắc chứng huyết quang, tổn gia đình, sự nghiệp bế tắc, gia nghiệp suy thoái, con cái ngỗ nghịch.



H70 - Trước cửa nhà có mương nước chữ thập như lưỡi kéo, thường mắc chứng huyết quang, dễ bị cực đoan, phá sản, tổn đinh.



H71 - Trước cửa nhà có mương nước chảy thẳng vào, đây là thế nhà "Thủy phá thiên tâm" dễ bị phá sản, dễ mắc bệnh tim, đau đầu, bệnh mắt, khí huyết.



H72 - Hai dòng nước hội lưu trước cửa nhà rồi chảy thẳng. Đây là thế tiết khí rất xấu, dễ bị phá sản, gia đình tổn hại.



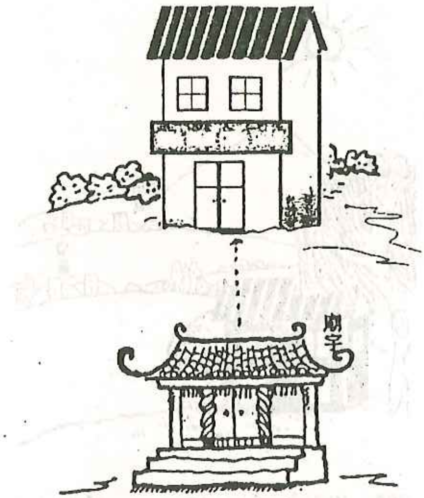
H73 - Phía sau nhà có thác nước, gọi là "Lâm thủy ốc", ở nhà này hay bị đau đầu, sảy thai, các bệnh hệ tiết niệu.



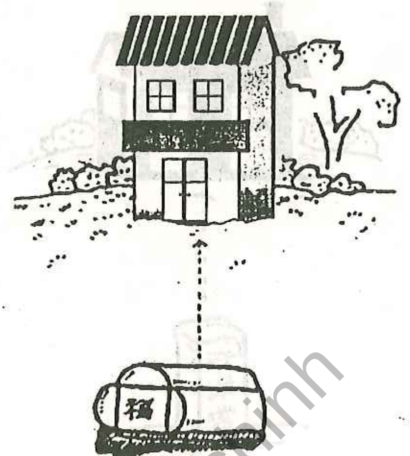
H74 - Cửa nhà có mương nước hình thước thợ ngược, là lục thân vô tình, con cháy ngỗ nghịch.



H75 - Cửa nhà có mương nước thước thợ, góc chiếu thẳng vào nhà, dễ bị quan sự, thị phi, tai nạn, huyết quang, bệnh về mắt.



H76 - Trước nhà là chùa chiền đền miếu, sẽ bất lợi về học hành cho trẻ con, gia vận tài vận, sức khỏe cũng không tốt. Quan trọng nhất là dễ mắc bệnh thần kinh.

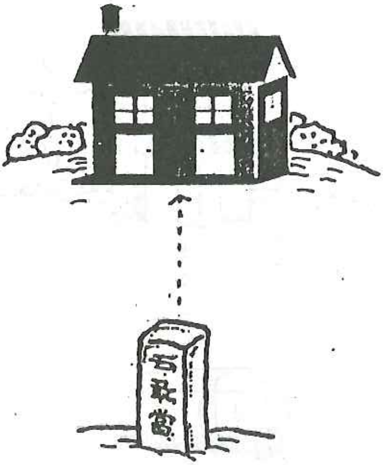


H77 - Quanh nhà ở hay cửa hàng (hung nhất là trước cửa nhà) có nhà tang lễ, nhà xác. Nếu ở nhà này dễ mắc bệnh thần kinh, dễ mắc bệnh đi đến cực đoan, tiêu cực, gia đình và tài vận đều bất lợi.

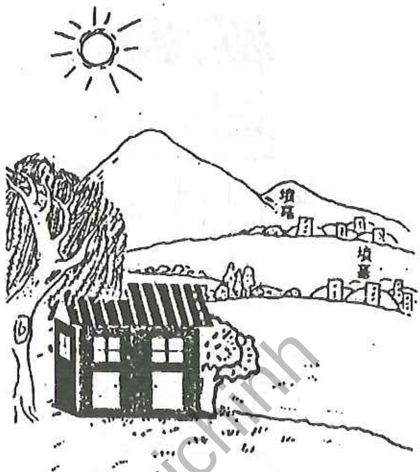


H78 - Trên nóc nhà không được có đường điện cao thế đi qua; cũng không nên ở nhà gần cột điện có máy biến áp. Đây là ngôi nhà luôn luôn bị uy hiếp, rất hung, bởi điện cao thế hay máy biến áp làm thay đổi từ trường, ảnh hưởng tới gia vận.

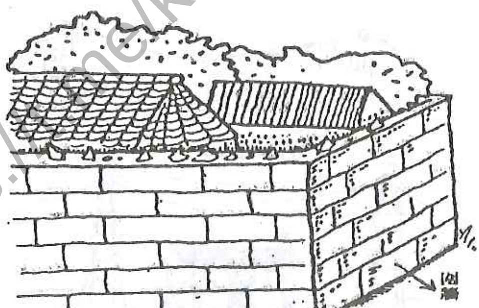
https://t.me/kienthucchinh



H79 - Trước cửa nhà đã có tảng đá "Trấn trạch" (Thạch cảm đang) tuy chế ngự được ma quỷ nhưng lại bất lợi cho trẻ nhỏ. Nếu tảng đá này lệch sang trái, bất lợi cho con trai, lệch sang phải bất lợi cho con gái.

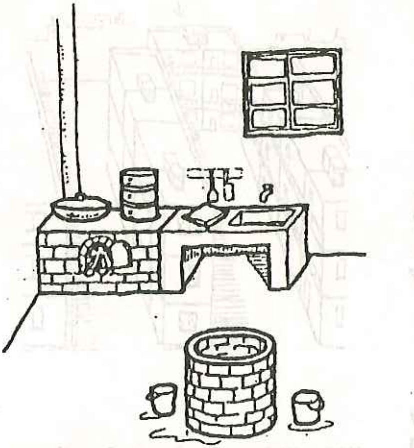


H80 - Nhà ở gần nghĩa trang dễ bị ảnh hưởng âm khí, dễ sinh bi quan. Khí vận kém, hôn nhân không thuận, dễ mắc bệnh âm.

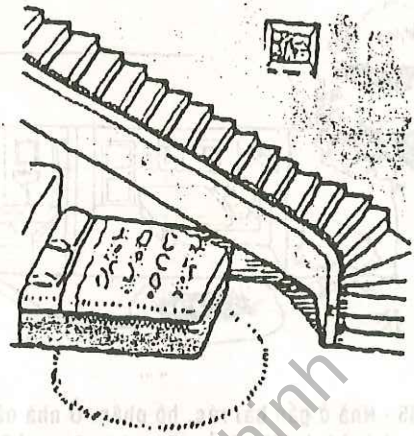


H81 - Tường rào xây quá cao, sinh khí trong nhà bị che khuất, dương khí không vào được dễ sinh bệnh âm, dễ mất hết láng giềng. Ở lâu nhà này dễ sinh phiền não, kiện tụng, thị phi.

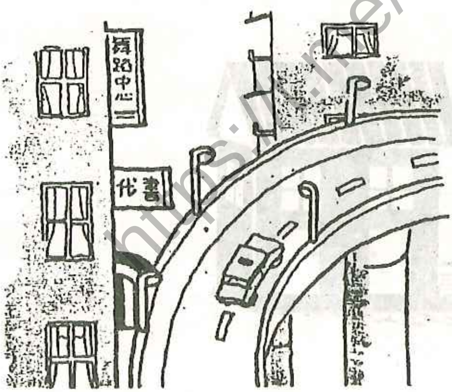
https://t.me/kienthuctaichinh



H82 - Trong nhà bếp không nên có giếng nước vì giếng nước là loại sát khí dẫn ma qủy vào nhà, rất bất lợi, dễ mắc bệnh âm. Giếng nước nên đặt ở phía sau nhà (ở hai bên).

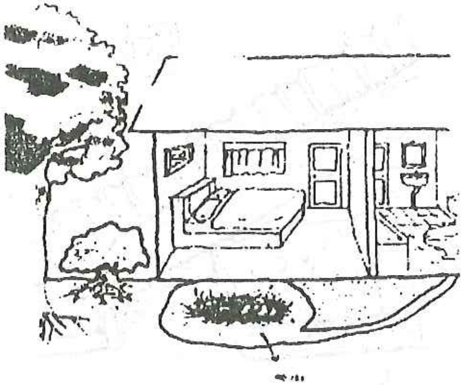


H83 - Có một số nhà do tiết kiệm không gian (hoặc do hoàn cảnh bắt buộc), phải kê giường ở khu vực cầu thang (hoặc dưới gầm cầu thang). Trường hợp này thường gây áp lực cho người nằm sẽ thấy không thoải mái, rất bất lợi về tình cảm. Nếu kéo dài sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, dễ mắc chứng đau đầu, suy nhược thần kinh.

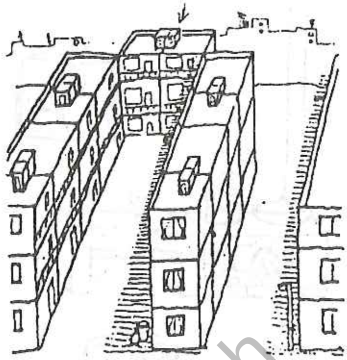


H84 - Cửa hàng hoặc nhà ở nằm phía dưới cầu dẫn hoặc phía dưới chân cầu, tương đối bất lợi, dễ bị đe dọa uy hiếp. Nhà này minh đường bị cản khí, dễ bị đau lưng, nhất là ở dưới cầu có độ cong lớn thường dễ xảy ra sự cố xe cộ bất ngờ, dễ bị phá sản, kinh tế bất lợi.

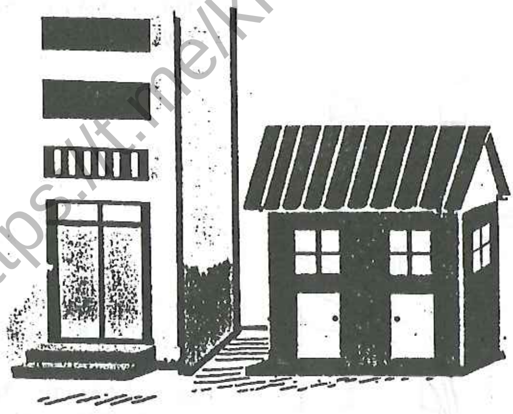
https://t.me/kienthuctaichinh



H85 - Nhà ở gần bãi rác, hố phân. Ở nhà này dễ sinh bệnh tật, đoản thọ, trí năng chậm phát triển, vận khí kém, người có thai không nên ở nhà này, con đẻ ra sẽ chậm phát triển, nhiều bệnh, ngũ quan không phát triển đều, trí năng kém.

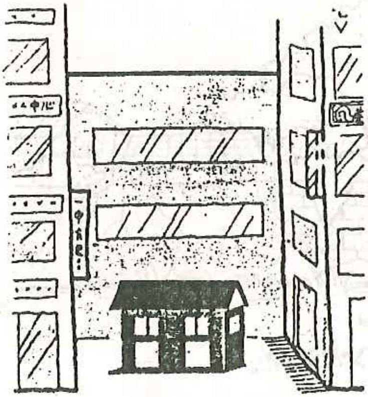


H86 - Không nên ở nhà ở cuối ngõ cụt. Ở nhà này dễ phá sản, tài vận không giữ được, sự nghiệp bị ảnh hưởng, khó có cơ hội thăng quan tiến chức, gia đạo tàn lụi dần dễ sinh bệnh lạ.

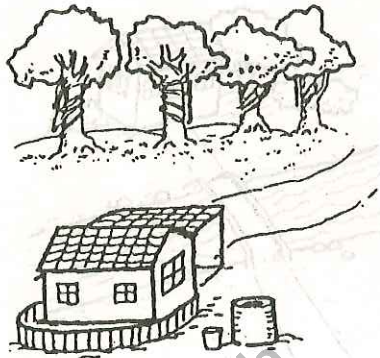


H87 - Không nên ở ngôi nhà thấp bên cạnh là cao ốc, rất xấu, vì bị nhà cao chèn ép, rất bất lợi cho người trong nhà.

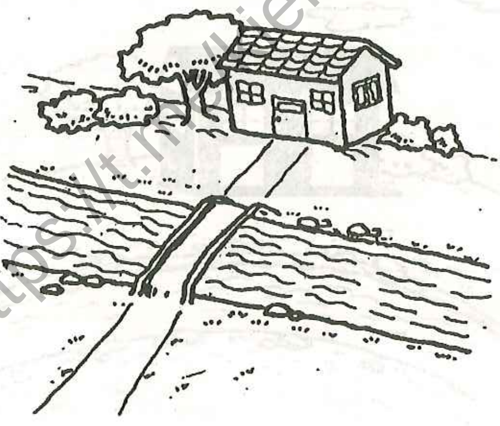
https://t.me/kientructaichinh



H87 - Nhà nhỏ nằm lọt vào giữa nhà cao tầng, hình thái như nằm trong chiếc cũi. Ở nhà này dễ mắc cửa quan, kiện tụng liên miên, thị phi, ý chí nhụt dần, có hại cho sức khỏe, sự nghiệp lụn bại dần.

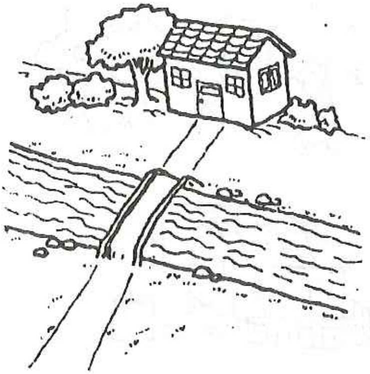


H88 - Trước cửa nhà có rặng cây leo, ở nhà này dễ mắc cửa quan, kiện tụng thị phi, sự nghiệp lụn bại, mất trộm.

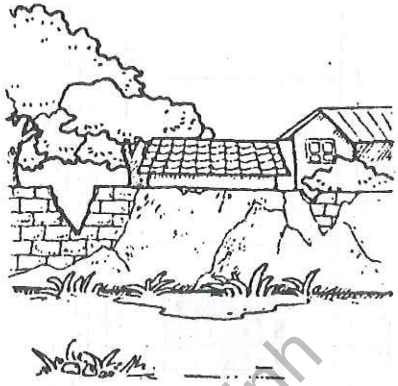


H89 - Dưới nền nhà có dòng nước chảy qua, ắt mang hết địa khí trong nhà. Ở nhà này dễ hiếm muộn con, hoặc phải bỏ nhà ra đi, của cải cũng đội nón ra đi theo.

https://t.me/kienthuctaichinh



H90 - Cầu đi thẳng vào cửa nhà. Nếu ở nhà này trạch vận sẽ suy thoái, tài vận khó tích tụ, xấu nhất là dùng nhà này để kinh doanh buôn bán.

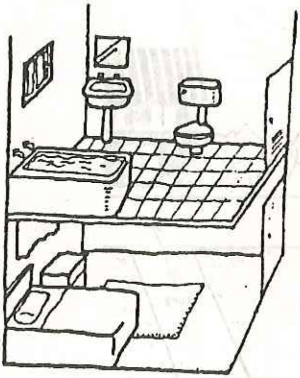


H91 - Tường bao vỡ 1 góc, tượng trưng tài vận không ra gì, gia đạo suy, con cái không song toàn.

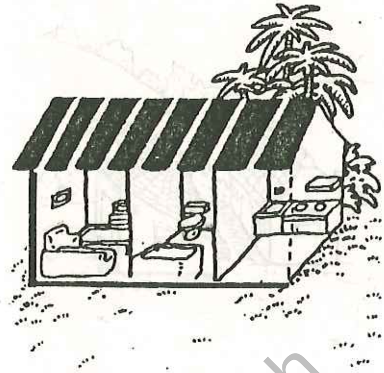


H92 - Trước cửa nhà là mương nước hình cung ngược. Ở nhà này sự nghiệp bế tắc, tài vận suy thoái, tật bệnh quanh người, con cái ngỗ nghịch, duyên phận bạc.

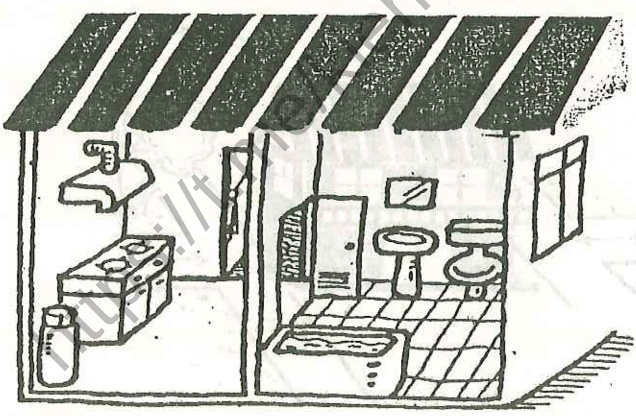
https://t.me/kienthuctaichinh



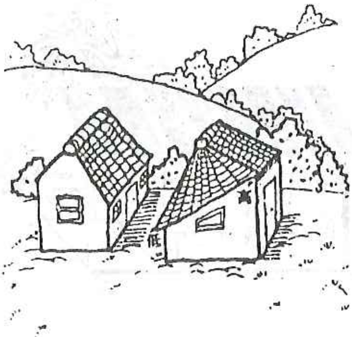
H93 - Phòng ngủ nằm phía dưới gian vệ sinh. Ở nhà này khí độc ám vào đầu, dễ bi quan, đa sầu bi, tài vận sự nghiệp bất lợi.



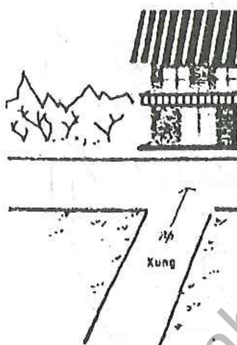
H94 - Phòng vệ sinh bố trí ở giữa nhà làm cho long khí chia đôi, khiến cho khí âm khí dương xung đột với nhau không ngừng. Ở nhà này sẽ suy thoái tài vận, nhiều bệnh tật.



H95 - Cửa bếp ga hoặc nhà bếp chiếu thẳng vào cửa nhà vệ sinh. Người nhà dễ mắc bệnh hệ tiết niệu, nhà hay mất trộm, dễ phạm phải tiểu nhân.

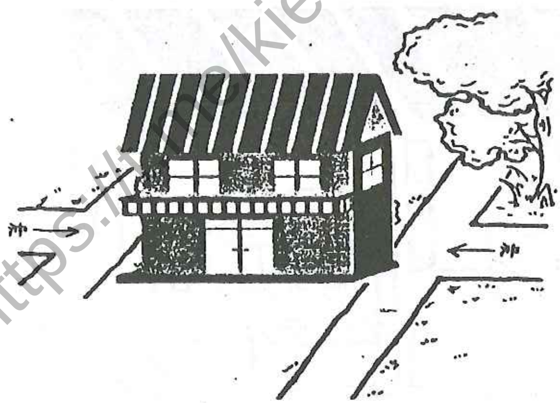


H96 - Nhà có các bức tường cao thấp chênh lệch nhau quá lớn. Nếu tường trước cao, tường sau thấp như đổ gục thì rất hung, sự nghiệp dễ đổ sụp, phá sản, không yên lành. Nếu tường trước thấp, tường sau cao thì nạp khí không đủ, bị chèn ép, dễ mắc bệnh thần kinh, sự nghiệp, tài vận đều không tốt.

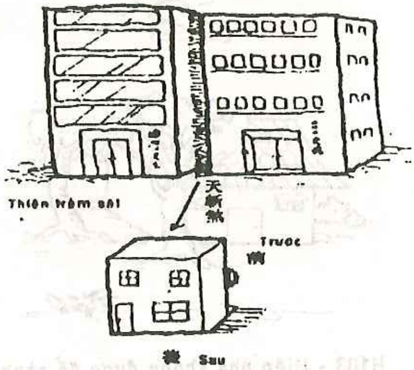


H97 - Nhà ở hoặc cửa hàng không nên ở chính giữa ngã ba đường. Nếu là phố rộng thì gọi là lộ xung, nếu là phố hẹp là lộ sát. Hai tình huống này gọi là lộ không vong, ở nhà này dễ phá sản, huyết quang, kiện tụng.

https://t.me/kienthuctaichinh



H98 - Nhà ở kẹp giữa hai ngã ba chiếu vào nhà, hai bên xông chiếu vào nhà, rất hung, dễ bị sự cố xe đâm, phá sản, trúng phong. Ngã ba chiếu vào bên trái thì mắc bệnh bên trái, nếu chiếu vào bên phải thì bên phải mắc bệnh.



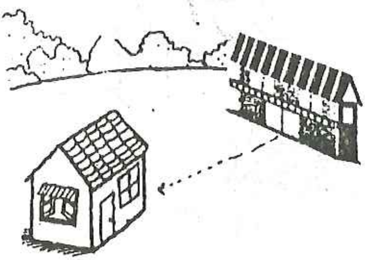
H99 - Giữa hai nhà cao tầng có ngõ nhỏ ngăn cách gọi là "Thiên trảm sát", ngõ này chiếu thẳng vào nhà ở (cửa hàng thì rất xấu). "Thiên trảm sát" là lưỡi dao từ trên trời chém xuống. Ở nhà này dễ phá sản, huyết quang bất yên.



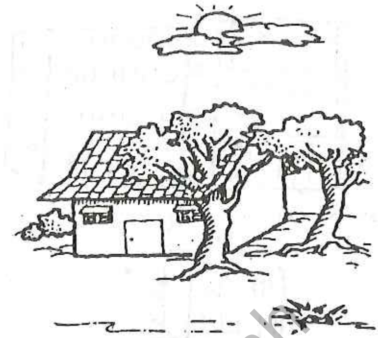
H100 - Trước cửa nhà có cây to thì ngăn cản dương khí (sinh khí) vào nhà, âm khí sinh sôi. Ở nhà này dễ sinh bệnh ẩm, sức khỏe kém, dễ bị sét đánh vào nhà.



H101 - Nhà ở hoặc cửa hàng có đoạn đường cong ngược trước mặt. Ở nhà này rất nguy hiểm, dễ gặp tai nạn, phá sản, nhà không yên, dâm loạn, cá tính không thuần, con cái ngỗ nghịch, lục thân duyên bạc (vợ chồng con cái).



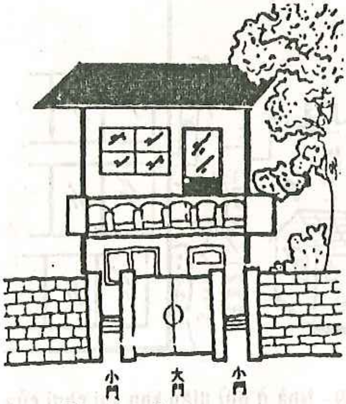
H102 - Cửa chính bị góc tường nhà đối diện chiếu vào cũng không tốt, sẽ bị huyết quang, bị tổn thương, gia trạch bất an.



H103 - Hiên nhà không được để cành cây che khuất, nếu không gia trạch sẽ không yên ổn.



H104 - Cửa nhà không được có cây hoặc cành chết, nếu cứ để lại sẽ gây phá sản, hao tài tốn của.

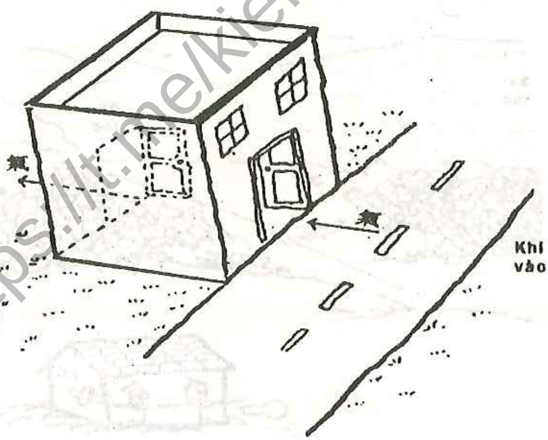


H105 - Nhà có ba cửa, cửa lớn và hai cửa nhỏ hai bên, cửa nhỏ thường dùng ra vào, nếu để như vậy anh em dễ lừa dối nhau, bất hòa.

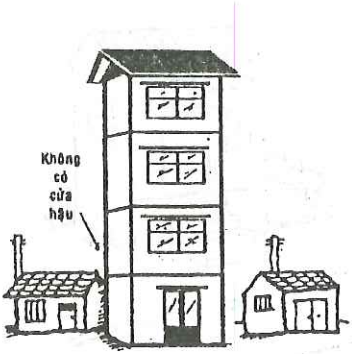


H106 - Nhà ở hay cửa hàng, nền nhà không nên quá cao so với nền đường, phải qua nhiều bậc mới lên tới nền rất bất lợi về nạp tài.

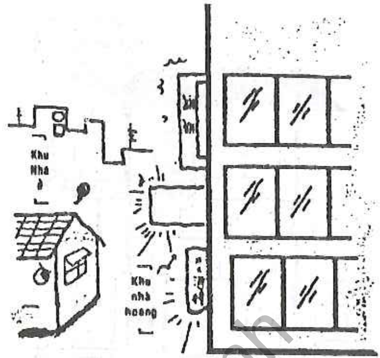
https://t.me/kienthuctaichinh



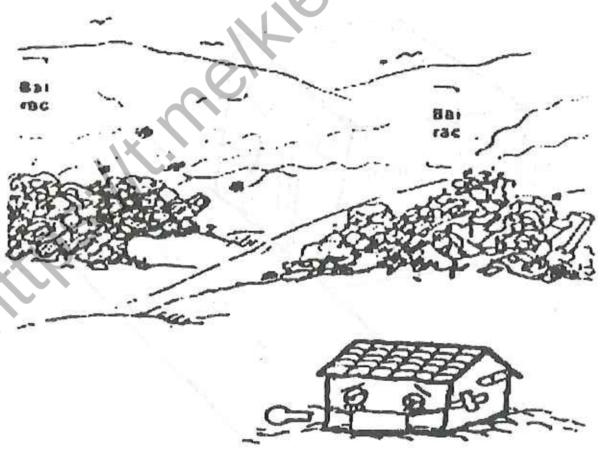
H107 - Cửa hàng hay nhà ở không nên để hai cửa chính, phía trước thẳng hàng với cửa phía sau nhà, nếu không của cải khó giữ lại được. Trường hợp phải có hai cửa thì ở giữa nhà dựng một tấm bình phong để tránh thất thoát tài vận.



H108 - Nhà đơn độc không có cửa phía sau để thoát hiểm, thông gió ở lâu dài có hại cho sức khỏe.



H109 - Nhà ở đối diện khu vui chơi của trẻ rất bất lợi về nhân cách.



H110 - Nhà ở gần bãi rác (càng lớn càng hung) dễ xảy ra tiêu cực, cực đoan, tình cảm xấu, sức khỏe kém, con cái bỏ nhà ra đi.

https://t.me/kienthuctaichinh



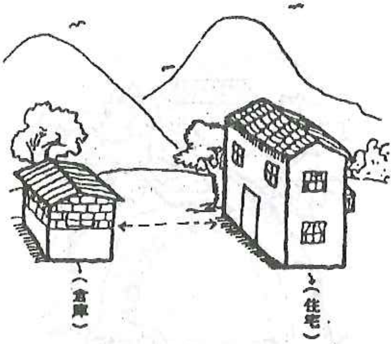
H111 - Nhà ở (dương trạch) hoặc phần mộ (âm trạch) phía sau có ba hoặc nhiều ngọn núi thì tướng như giá cắm bút, con cái có chí hướng, có tài, quan tước.



H112 - Cửa nhà hoặc trong sân có hai cây bắt chéo vào nhau, nhà này tình cảm kém, không hòa thuận, có ngoại tình hoặc hai vợ.



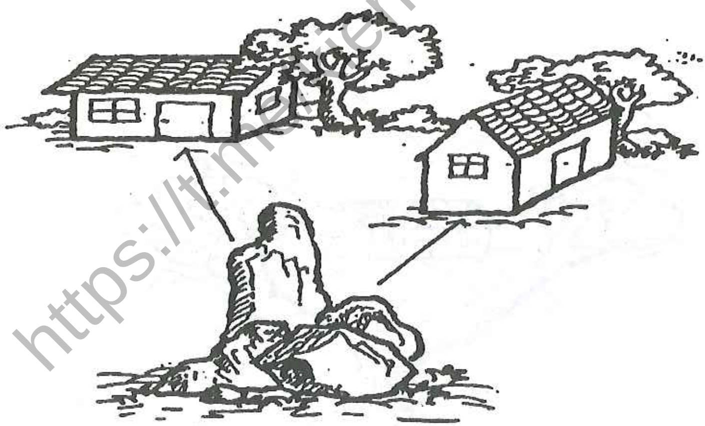
H113 - Cửa nhà có cây hai nhánh (chạc) rất bất lợi, dễ bị kiện tụng, thị phi, vận khí kém.



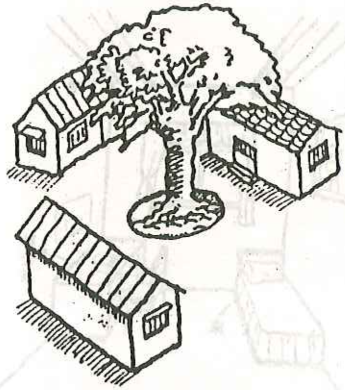
H114 - Nhà kho nên đặt phía sau nhà hoặc ở đầu hồi hai bên, hết sức tránh đối diện với cửa chính, nếu không sẽ làm cản trở khí vào, người nhà mắc bệnh, vận khí kém.



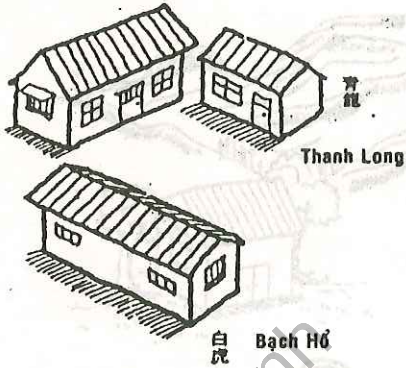
H115 - Phía sau nhà có dòng nước chảy xiết rất xấu, gây tổn thương cho nhà, dễ bị phá sản, tổn hại gia đình.



H116 - Trước cửa nhà không nên có những tảng đá hoặc vật nhọn chiếu vào, nếu không sẽ bị thương tổn, hại người. Nếu ở hướng Nam nhà (ngũ hành thuộc thủy) mà có vật nhọn (hình thế của hỏa) thì nhà dễ bị hỏa hoạn.

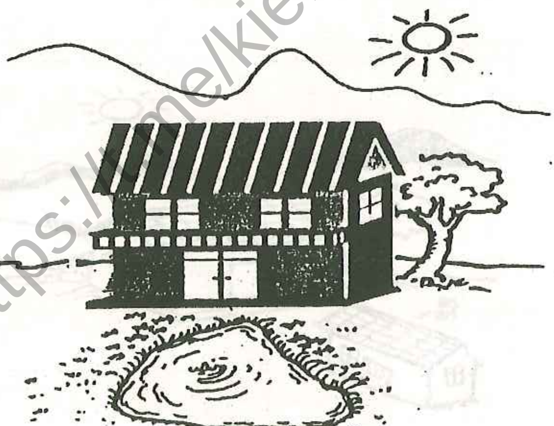


H117 - Nhà ở bốn hướng, sân ở giữa không nên trồng cây to, vì cây to ngăn cản dương khí vào nhà, khiến cho khí âm trong nhà tràn đầy, người dễ mắc bệnh âm, đồng thời dễ bị sét đánh.

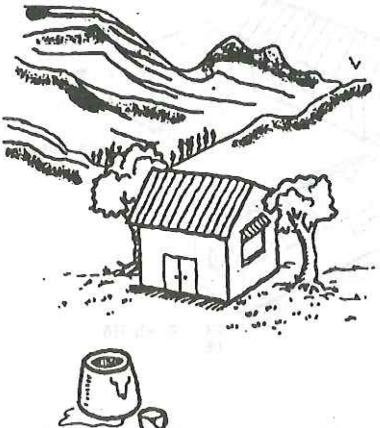


H118 - Bên trái là Thanh long, bên phải là Bạch hổ, Bạch hổ quá dài thì người trong nhà không hòa thuận, người nữ lên nắm quyền nhưng việc hỉ lấn át.

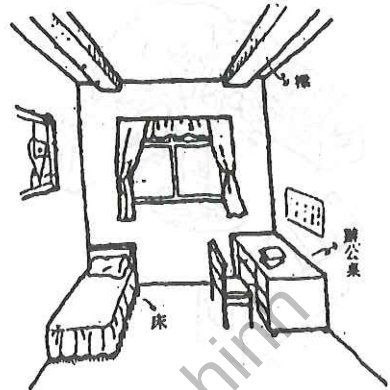
https://t.me/kienthuctochinh



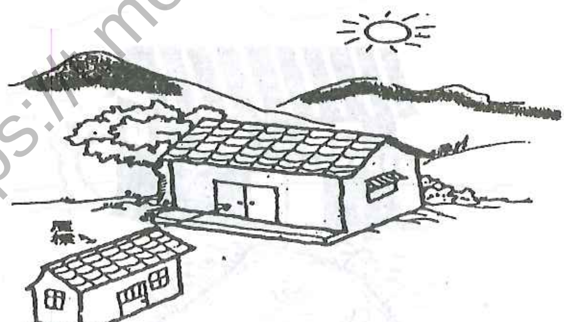
H119 - Cửa nhà là một hồ nước (hoặc là ao) nhỏ, nhất là lại có hình góc nhọn chĩa vào nhà thì rất hung. Nhà sẽ bất an, không hòa thuận, thị phi nhiều.



H120 - Phía trước phía sau nhà đều có giếng đối xứng nhau rất hung, vì giếng nước là một loại sát khí. Ở nhà nay dễ bị thương, sức khỏe kém, trẻ em nói ngọng.

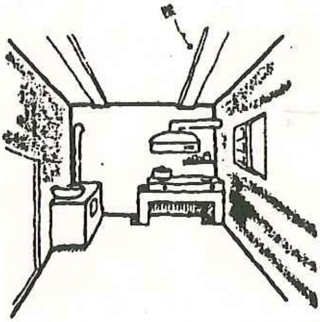


H121 - Ngồi làm việc hay nằm ngủ dưới các thanh dầm trần, dễ bị bệnh thần kinh, nghiệp vụ suy, tài vận kém, hay mắc kiện tụng thị phi. Đây gọi là bị "xà đè".

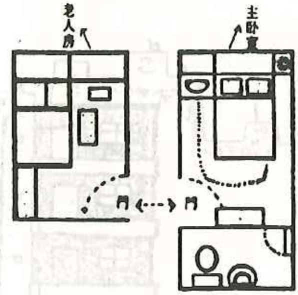


H122 - Cửa chính bị xà nóc nhà khác chiếu vào gọi là "Ốc lương sát", dễ mắc chứng huyết quang, thương tật, tổn gia đình. Nếu xà chiếu ấy càng cao thì càng hung.

https://t.me/kienthuctaichinh

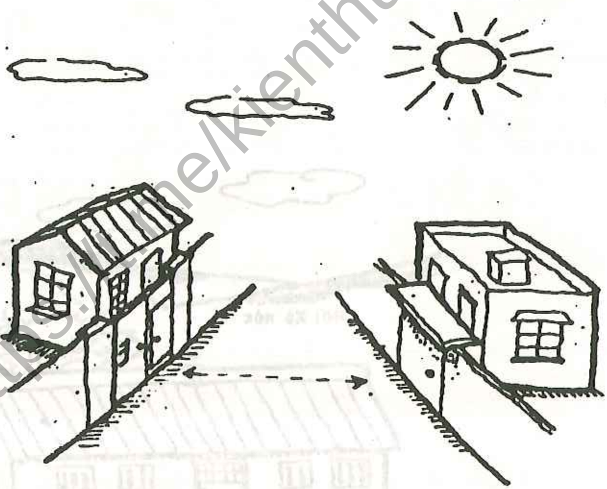


H123 - Bếp ga hay nhà bếp, không nên đặt dưới dầm xà. Nếu không sẽ gây hại cho sức khỏe dễ gặp hỏa hoạn bất ngờ.

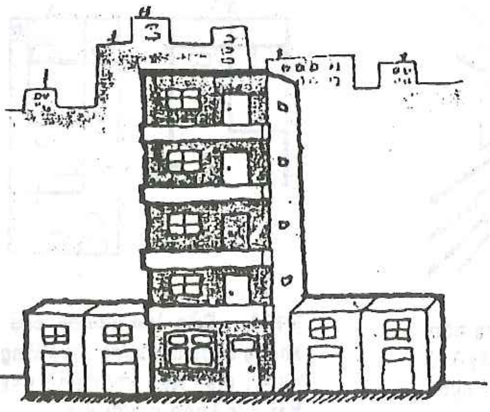


H124 - Cửa lớn phòng chủ nhà không được đối xứng với phòng ngủ người già. Nếu không sẽ gây tổn hại sức khỏe người già.

https://t.me/kienthuctaichinh

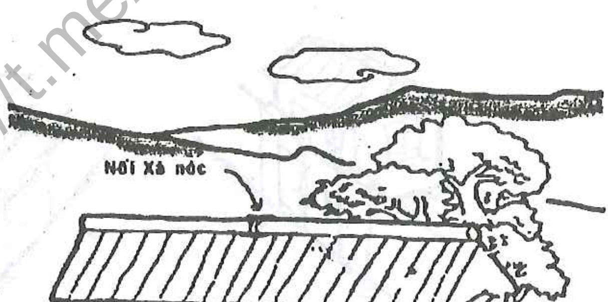


H125 - Hai nhà đối diện không nên mở cửa đối xứng nhau. Nếu không sẽ "đấu môn sát" sẽ có một nhà bị suy, nhà nào có cửa to thì thắng.

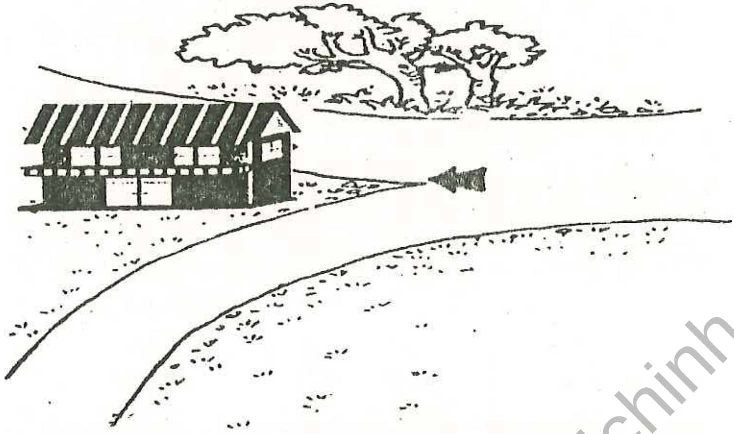


H126 - Làm nhà cao vọt hơn các nhà khác gọi là "Lộ phong sát" như thế sẽ bị cô đơn, mắc bệnh, tổn hại đến mọi người trong nhà, láng giềng xa lánh.

https://t.me/kienthuctaichinh

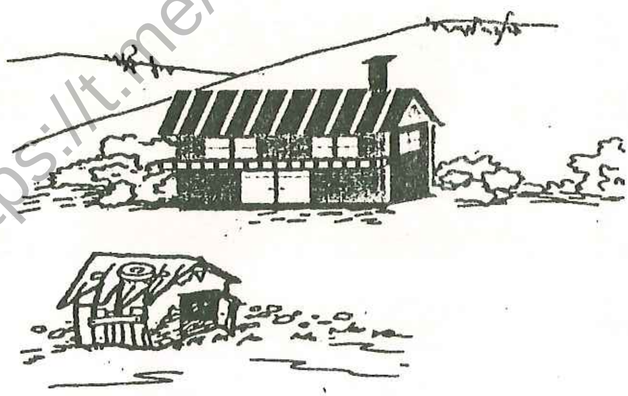


H127 - Làm nhà mái ngói có xà nóc. Xà này phải là một cây hoàn chỉnh, không được nối ở giữa, nếu không sẽ bị tai nạn bất ngờ, bị hen xuyễn, gia nghiệp suy.



H128 - Nhà ở ngã ba đường gọi là "Tiểu đao sát" rất xấu, dễ bị phá sản, tổn hại gia đình, kiện tụng thị phi, gia trạch bất an, sự nghiệp suy.

https://t.me/kienthuctaichinh

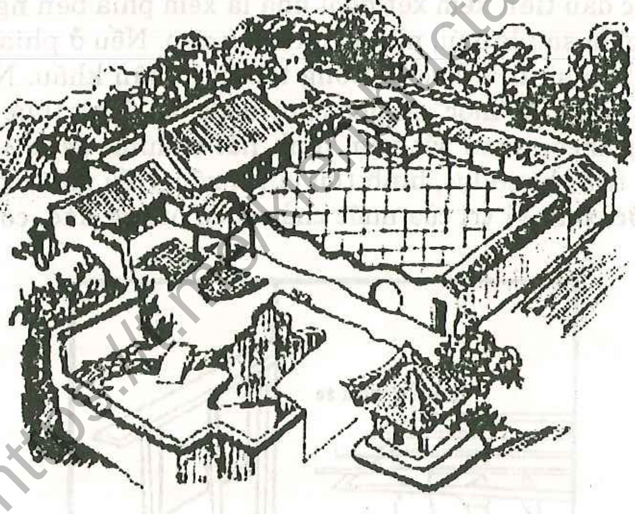


H129 - Trước cửa nhà là một ngôi nhà đổ nát, người trong nhà dễ bị tổn thương, phá sản, bệnh huyết quang.

https://t.me/kienthuctaichinh

Phần thứ tư

PHONG THỦY NỘI THẤT

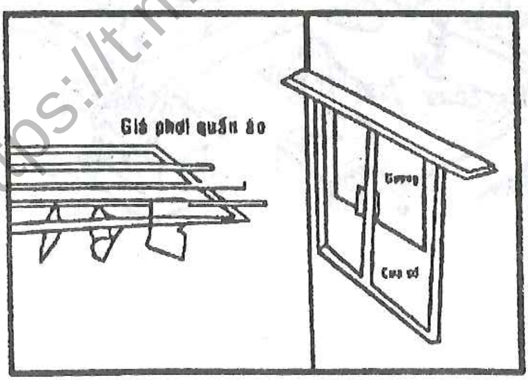


A. ẢNH HƯỞNG NỘI THẤT ĐẾN VẬN KHÍ

Trước khi vào một nhà nào, người ta thường quan sát quang cảnh bên ngoài qua cửa sổ, rồi mới quan sát tình hình hung cát bên trong, bước tiếp theo kết hợp hung cát của hướng cửa để đưa ra phán đoán cuối cùng.

1. Xem xét bên ngoài cửa sổ

Việc đầu tiên xem xét ngôi nhà là xem phía bên ngoài cửa sổ. Nếu phía sau là núi, núi đó ở hướng nào. Nếu ở phía Tây có lợi cho nhân sinh, ở hướng Đông tổn hại nhân khẩu. Nếu Tây là "sơn", Đông là "mộc" sẽ phát huy được tác dụng thúc đẩy tài vận. Tiếp theo, quan sát xem hình núi có hình dạng thế nào, nếu tròn trịa thì có lực, hình thù lạ thì xấu. Nếu phía ngoài cửa sổ là nước, xem vị trí của nước chảy theo hướng nào, có mùi xú



H131 - Ngoài cửa sổ kị tránh những đầu giá treo chiếu vào trong nhà

éu không. Nếu phía ngoài là bờ biển thì ngoài xa có đảo chắn không, nếu có thì xấu.

Nhà ở trong phố xá, hướng mặt nhà không được có góc tường hay nóc nhà khác chiếu vào, cũng không được ở lọt giữa hai nhà cao tầng khác. Cách khắc phục để hóa giải chỉ có biện pháp trồng cây trước cửa nhà.

Phía ngoài cửa sổ nhà không được để dàn phơi quần áo, tránh những đầu giá treo chiếu vào trong nhà. Không được có dàn anten xương cá, tránh làm tổn hại sức khỏe người trong nhà cũng như làm ảnh hưởng đến độ tập trung và tình cảm.

Không để kính bát quái nhà khác chiếu vào cửa sổ, dễ gây đau đầu, nôn ọe và ảnh hưởng đến tinh thần.

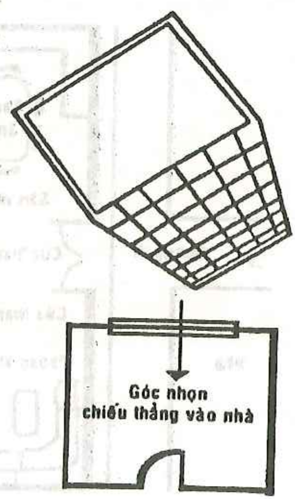
Việc sử dụng gương lớn tạo cảm giác thoáng rộng cũng cần lưu ý, hết sức tránh thu quang cảnh giá phơi quần áo (đặc biệt là quần áo lót) vào nhà, tránh gây tổn hại sức khỏe và nhân khẩu, dễ hay mắc bệnh lạ.

2. Bị nóc nhà khác chiếu

Phía ngoài cửa sổ bị nóc nhà khác chiếu tướng thì rất xấu. Nếu là hướng song song thì như dao chém, nếu chiếu thẳng như bị đâm. Cả hai tình huống ứng gây thương tích cho người trong nhà.

Hóa giải cho trường hợp này có thể dùng thấu kính lồi, kính phản quang hoặc đặt quả phật thủ vào vị trí góc nhọn.

Nhà ở tránh mở cửa rộng cho ngôi nhà bé và ngược lại nhà lớn lại làm cửa bé. Nhà lớn mà cửa bé thì nạp khí không đủ, nhà nhỏ mà cửa lớn không thể chứa

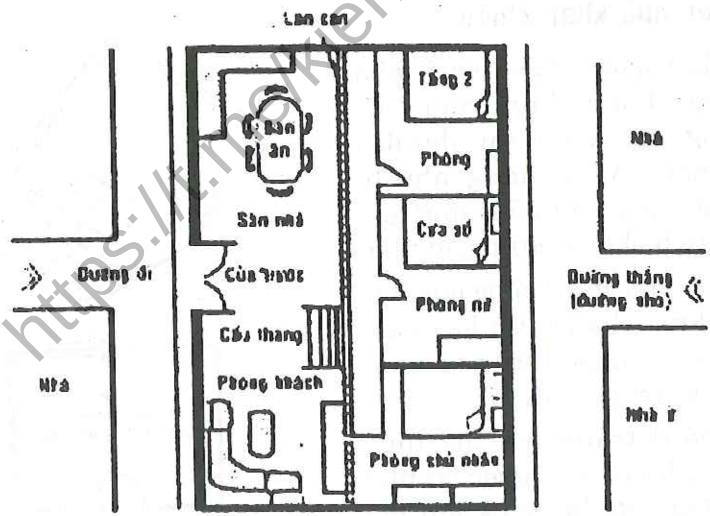


H132- Bị nóc nhà chiếu

xuể tàng phong nạp khí, tuy của cải có nhiều nhưng không giữ được.

Nhà ở không nên có chỗ lõm, chỗ lõm có những điềm hung nhất định. Trong các nhà hiện đại, có thể có những chỗ lõm vào, chỗ này là phương vị của tài của. Nhà có vị trí này thì tài của ở chỗ khác sẽ kém. Nhà ở không nên có hình tam giác (hình phễu), loại hình này có hai dạng, đỉnh nhọn phía ngoài và đỉnh nhọn vào trong, đều bất lợi về tài của. Nhà ở thì hiếm có tình huống này nhưng ở các ki ốt bán hàng thường thấy nhiều hơn. Khối nhà bát giác gặp phải tình huống này hãy biến phần góc nhọn phía trong thành nơi chứa hàng có thể cải thiện được.

Cửa chính ra vào không được chiếu thẳng vào cửa sổ chẳng khác gì hình tượng tài của vào rồi lại ra đi (tài của vào nhà lại ra đi từ cửa sổ). Nhà nào có tình huống này hãy dựng một tấm bình phong, hoặc đặt chậu cây có nhiều lá để hóa giải.



Hình 133: Căn nhà này có cửa sổ bị chiếu nên dễ sát thương

Cửa chính không được thông với cửa phòng ngủ rồi lại nhìn thấy cửa sổ (ba cửa thông nhau) khí xung càng mạnh, gây ra thất thoát tài của, gây hại cho người trong nhà. Trường hợp này cũng nên dựng tấm bình phong hoặc đặt chậu cây.

Một tình huống cần bàn *(xem hình 133)*

Trước cửa nhà là ngã ba đường, cửa chính ở đúng ngã ba, qua cửa là cầu thang lên tầng hai, tầng hai có một phòng ngủ, phương hướng xung với hướng cửa lớn, đối diện cửa phòng là dãy cửa sổ, phía ngoài cửa sổ cũng là ngã ba đường. Ngôi nhà này tự nhiên có sát khí đã gây thương vong cho cô con gái nhà này. Vì thế gặp trường hợp này cần phải tránh bằng cách cải tạo lại cửa phòng và cửa sổ.

3. Diện tích nhà - số người ở

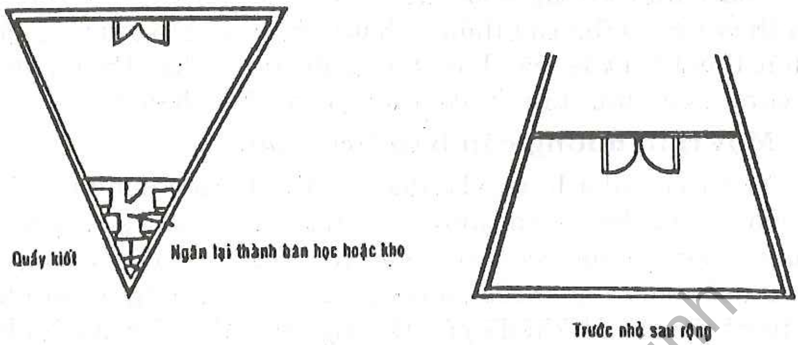
Nhà to rộng mà ít người ở thường gặp ở vùng nông thôn ngoại thành, nếu là nhà ngói cấp bốn, âm khí sẽ tụ nhiều hơn dương khí, âm khí quá thịnh dễ gây tình cảm người trong nhà thay đổi, khó hòa hợp người trong nhà. Xử lý tình huống này, cần tạo ra trần nhà cao hơn, đèn treo cao hơn, dùng đèn màu sáng trắng, trồng cây cảnh điều hòa âm dương.

Ngược lại ở thành trì, rất nhiều nhà có diện tích hẹp lại ở khá đông người, dương khí quá thịnh mà âm khí lại thiếu hụt. Người ở trong ngôi nhà này sẽ thiếu đi sức chịu đựng, người hay nổi nóng, tình huống này là dùng loại đèn có ánh sáng dịu nên dùng loại đèn ánh sáng vàng, mở nhiều cửa sổ, không khí lưu động sẽ cân bằng âm dương. Ở thành thị, do số nhân khẩu ít vẫn không có tình trạng thiếu âm khí.

4. Nhà hình phễu - hình tam giác

Những nhà hình tam giác, hình phễu, bất kỳ phần nhọn ở trước hay ở phía sau đều xấu. *(H134a)*

Nếu trước nhọn sau rộng, nhân khí không đủ, nhà không



Hình 134: Nhà Tam giác. phễu

giàu có, nếu trước rộng sau nhọn, khí không tụ, khó giữ được của cải. Theo phong thủy, vị trí thiếu hụt trong ngôi nhà sẽ nhiều. Những chỗ thiếu thì khó tích tụ của cải, thiếu hụt khó đào hoa, nhân duyên kém.

Xử lý khắc phục nhà trước nhọn sau rộng là phía sau tạo ra hình nhọn nữa, nhà sẽ có hình thoi, dương khí nạp vào dễ dàng, giữ được của (*H134b*).

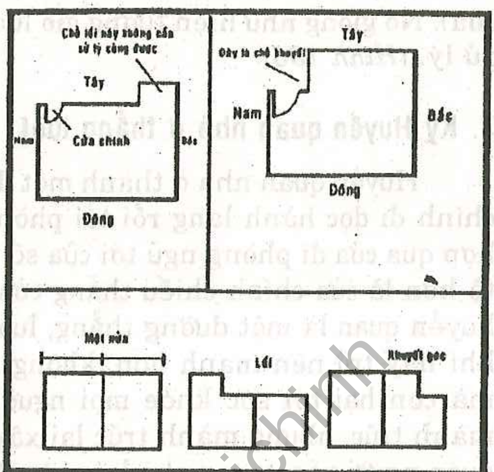
5. Nhà khuyết góc

Nhà khuyết một góc chưa thể đánh giá là hung. Trong tình hình xây dựng nhà hiện đại, hiện tượng này tương đối phổ biến. Nếu cứ thấy có góc khuyết là hung thì không phù hợp. Nhưng sự thật, góc thiếu là một bộ phận thiếu hụt trong nhà. Nếu các chỗ khuyết là vị trí hung, trái lại là cát (tốt). Chỉ khi thiếu vị trí "tài vị", "đào hoa vị" thì mới xấu. (*Xem hình 135*)

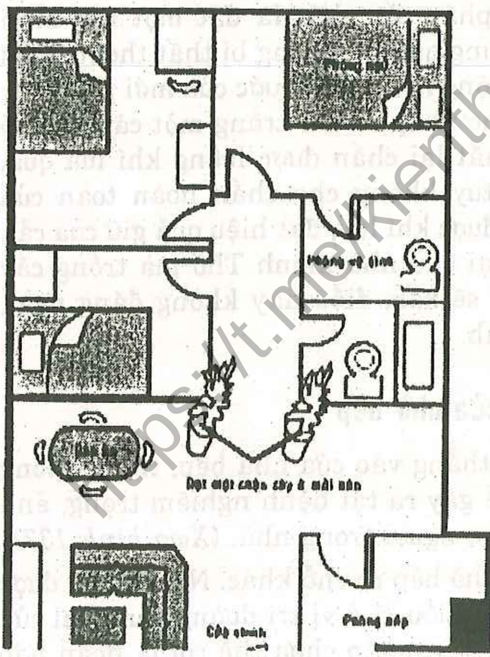
6. Cửa chính chiếu thẳng cửa sổ

Cửa chính chiếu thẳng cửa sổ, theo phong thủy thì "tài khí" vào nhà từ cửa chính nếu không được bức tường chắn lại (thì giữ được của), gặp cửa sổ thì thoát ra ngoài (không giữ được

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 135: Nhà khuyết góc



Hình 136: Cửa lớn chiếu thẳng cửa sổ

https://t.me/kienthuctaichinh

của). Nó giống như hiện tượng gió lùa, nếu là gió lùa thì xấu cần xử lý. *(Hình 136)*

7. Kỵ Huyền quan nhà ở thẳng tuột

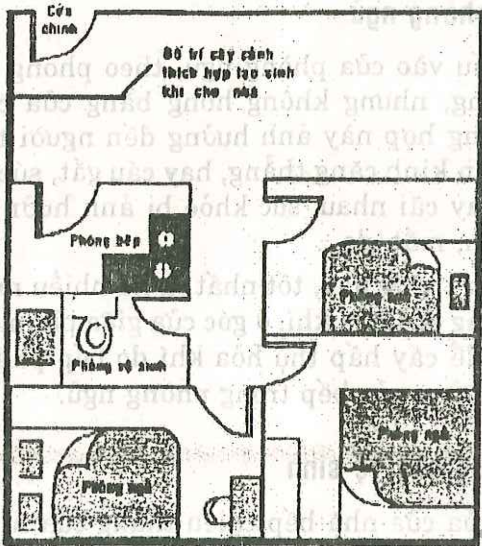
Huyền quan nhà ở thành một đường thẳng nghĩa là từ cửa chính đi dọc hành lang rồi tới phòng ngủ, thậm chí có trường hợp qua cửa đi phòng ngủ tới cửa sổ, với tình huống này còn tồi tệ hơn là cửa chính chiếu thẳng cửa sổ. Bởi vì, cửa lớn và khu huyền quan là một đường thẳng, luồng khí đi thẳng vào, luồng khí này trở nên mạnh hơn, không những không giữ được của mà còn hại tới sức khỏe mọi người. Đã có người xử lý bằng mành trúc, nhưng mành trúc lại xây cửa vòm, nhưng theo thói quen người vào, trong nhà lại quên đóng cửa, thế là cũng không phát huy hiệu quả. Biện pháp tốt nhất là đặt một bức bình phong. Khí lưu sẽ tản ra xung quanh, không bị thất thoát. Tấm bình phong này phải cao, rộng hơn kích thước cửa mới phát huy tác dụng. Nếu điều kiện cho phép có thể trồng một cây cao, có nhiều lá, trông vừa đẹp mắt lại chắn được luồng khí lùa qua, cây sẽ là bức tường khí tuy không che chắn hoàn toàn cửa chính, nhưng sẽ cải thiện được khí lưu, đạt hiệu quả giữ của cải. Tuy nhiên, có người lo ngại chủ nhà mệnh Thổ mà trồng cây trong nhà, Mộc khắc Thổ sẽ xấu, điều này không đáng ngại, vẫn hóa giải được tình hình.

8. Cửa chính chiếu thẳng cửa nhà bếp

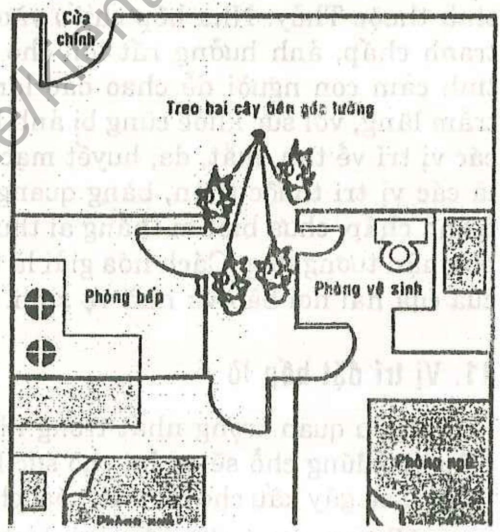
Cửa chính mà chiếu thẳng vào cửa nhà bếp, trong phong thủy là tượng đại hung, dễ gây ra tật bệnh nghiêm trọng, ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe người trong nhà. *(Xem hình 137)*

Nên chuyển đổi cửa nhà bếp ra chỗ khác. Nếu không được thì đặt chậu cây cao và có nhiều lá ở vị trí đường xung hai cửa (tâm hai cửa). Tuy nhiên, biện pháp chưa thể coi là hoàn hảo bởi bức tượng cây này vẫn làm thất thoát khí lưu.

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 137: Cửa phòng bếp không nên đối diện cửa chính



Hình 138: Kị cửa bếp chiếu thẳng vào nhà vệ sinh

https://t.me/kienthuctaichinh

9. Cửa nhà bếp chiếu phòng ngủ

Cửa nhà bếp chiếu vào cửa phòng ngủ, theo phong thủy cũng là một tượng hung, nhưng không hung bằng cửa chính chiếu phòng ngủ. Trường hợp này ảnh hưởng đến người trong phòng dễ mắc bệnh thần kinh căng thẳng, hay cáu gắt, sức chịu đựng kém, vợ chồng hay cãi nhau, sức khỏe bị ảnh hưởng, dễ mắc các bệnh tim mạch, mắt, da...

Để khắc phục tình trạng này, tốt nhất là xả nhiều nước ở bếp để giảm bớt tác động của hỏa khí, ở góc cửa giữa phòng ngủ và bếp treo chậu cây, để cây hấp thụ hỏa khí do bếp phát ra, nhằm giảm nhẹ ảnh hưởng của bếp trong phòng ngủ.

10. Nhà bếp chiếu thẳng nhà vệ sinh

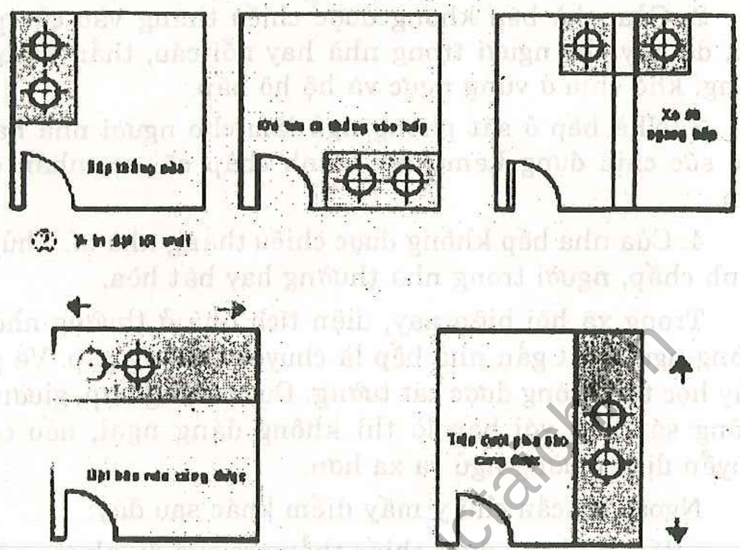
Ảnh hưởng xấu của cửa nhà bếp chiếu thẳng cửa nhà vệ sinh chỉ kém hơn trường hợp cửa chính chiếu vào nhà bếp và cửa chính chiếu vào phòng ngủ. Vì nhà bếp thuộc Hỏa, nhà vệ sinh thuộc Thủy. Nhà bếp chiếu vào nhà vệ sinh là Thủy Hỏa tranh chấp, ảnh hưởng rất lớn cho người trong nhà, làm cho tình cảm con người dễ chao đảo lớn, lúc thì tăng cao, lúc thì trầm lặng, với sức khỏe cũng bị ảnh hưởng. Vì bếp thuộc Hỏa là các vị trí về tim, mắt, da, huyết mạch. Nhà vệ sinh thuộc Thủy là các vị trí thuộc thận, bàng quang, hệ tiết niệu. Thủy - Hỏa tranh chấp, chưa biết ai thắng ai thua, đều gây hậu quả cho các bộ phận tương ứng. Cách hóa giải là treo đặt cây cảnh ở hai bên cửa của hai nơi bếp và nhà vệ sinh. *(Hình vẽ138)*

11. Vị trí đặt bếp lò

Điều quan trọng nhất trong nhà bếp là vị trí đặt bếp lò. Nếu đặt đúng chỗ sẽ có lợi cho sức khỏe người trong nhà. Nếu đặt sai sẽ gây xấu cho hệ tiêu hóa, cho tràng vị. *(xem hình 140)*.

Những vị trí nhà bếp ảnh hưởng đến sức khỏe.

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 140: Vị trí đặt bếp lò

- Bếp ở hướng Bắc sẽ gây bệnh thận, bàng quang, hệ tiết niệu.

- Bếp hướng Tây Nam Đông Bắc: Mắc bệnh vùng bụng tràng vị, hệ tiêu hóa.

- Bếp hướng chính Đông và Đông Nam, bệnh gan, mật, tay chân.

- Bếp hướng chính Tây, Tây Bắc mắc bệnh phổi, hệ hô hấp, xương cốt.

12. Tổng luận hung cát nhà bếp

1. Cửa chính nhà không được chiếu thẳng vào cửa nhà bếp. Nếu không sẽ gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng tới cả nhà, đặc biệt xấu cho nữ chủ nhân. Cần phải điều chỉnh chuyển đổi vị trí cửa đi hay cửa bếp hoặc đặt bình phong hay chậu cây ở giữa hai cửa.

https://t.me/kientructaichinh

2. Cửa nhà bếp không được chiếu thẳng vào cửa phòng ngủ, dễ gây cho người trong nhà hay nổi cáu, thần kinh căng thẳng, khó chịu ở vùng ngực và hệ hô hấp.

3. Nhà bếp ở sát phòng ngủ làm cho người nhà hay nổi cáu, sức chịu đựng kém, hay tranh chấp cãi cọ, nhân duyên kém.

4. Cửa nhà bếp không được chiếu thẳng nhà xí. Thủy Hỏa tranh chấp, người trong nhà thường hay bất hòa.

Trong xã hội hiện nay, diện tích nhà ở thường nhỏ hẹp, phòng ngủ ở sát gần nhà bếp là chuyện thường gặp. Về phong thủy học thì không được cát tường. Duy trường hợp, giường ngủ không sát liền với bếp lò thì không đáng ngại, nếu có nên chuyển dịch giường ngủ ra xa hơn.

Ngoài ra, cần chú ý mấy điểm khác sau đây:

- Bếp lò không được chiếu thẳng ra cửa đi, nhưng nếu nhà bếp hẹp và dài, mức độ ảnh hưởng cũng không lớn.

- Cố gắng tránh đặt bếp lò ở bên cạnh cửa.

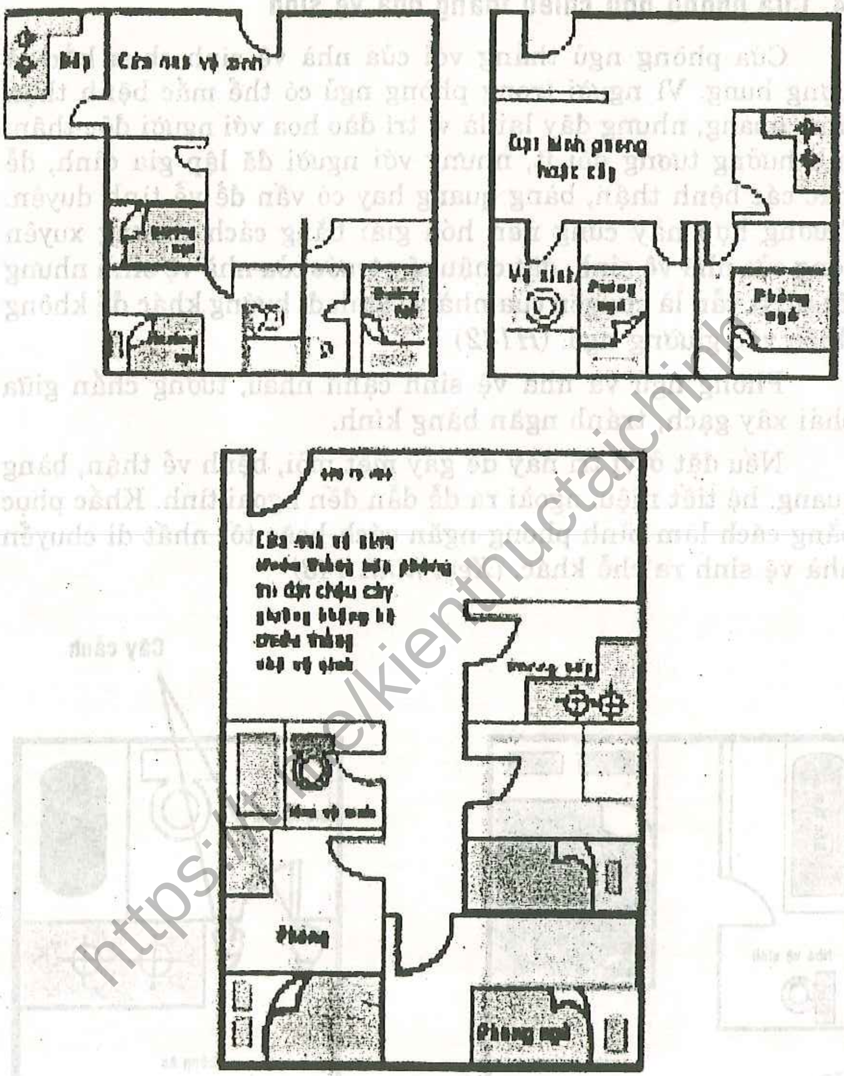
- Bếp lò không được đặt chiếu thẳng vào vòi nước, Thủy Hỏa tranh chấp, nhưng vấn đề cũng không lớn lắm.

https://t.me/kientructaichinh

13. Cửa chính chiếu thẳng nhà vệ sinh

Cửa chính đi thẳng vào nhà vệ sinh theo phong thủy học cũng là một tượng hung. Nhà vệ sinh thuộc Thủy, thuộc về các bộ phận: thận, bàng quang, hệ tiết niệu sẽ ảnh hưởng xấu tới các bộ phận này, nhất là xấu với phụ nữ. Với nam giới thường mắc các bệnh về thận và bàng quang, người thường mệt mỏi, không có tinh thần, trí nhớ suy giảm. Nữ giới thường mắc các bệnh thận, bàng quang, nhẹ thì đau bụng kinh, nặng hay mắc bệnh vặt, nặng hơn nữa là xuất huyết tử cung, hay đẻ non.

Biện pháp xử lý là chuyển đổi cửa hoặc tốt nhất là chuyển cả gian vệ sinh đi chỗ khác. Nếu không thể được, đặt bình phong hoặc treo đặt cây cảnh. (*Hình trang 141*).



Phòng ngủ thẳng cửa nhà vệ sinh

Hình 141: Cửa chính kị đối diện nhà vệ sinh

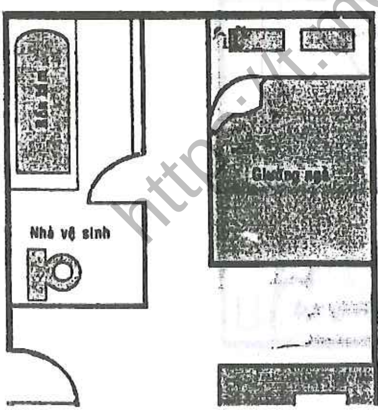
14. Cửa phòng ngủ chiếu thẳng nhà vệ sinh

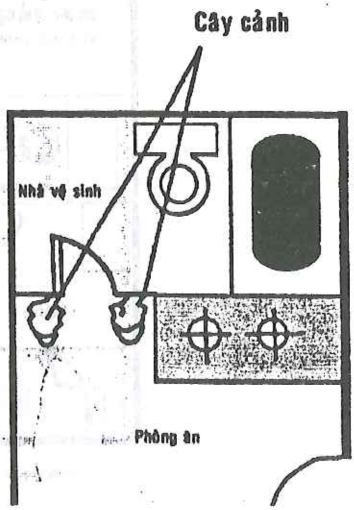
Cửa phòng ngủ thẳng với cửa nhà vệ sinh chưa hẳn là tượng hung. Vì người trong phòng ngủ có thể mắc bệnh thận bàng quang, nhưng đây lại là vị trí đào hoa với người độc thân, ảnh hưởng tương đối ít, nhưng với người đã lập gia đình, dễ mắc các bệnh thận, bàng quang hay có vấn đề về tình duyên. Trường hợp này cũng nên hóa giải bằng cách thường xuyên đóng cửa nhà vệ sinh, đặt chậu cây trước cửa nhà vệ sinh nhưng tốt nhất vẫn là chuyển cửa nhà vệ sinh đi hướng khác để không chiếu vào giường ngủ. (*H142*)

Phòng ngủ và nhà vệ sinh cạnh nhau, tường chắn giữa phải xây gạch, tránh ngăn bằng kính.

Nếu đặt ở vị trí này dễ gây mệt mỏi, bệnh về thận, bàng quang. hệ tiết niệu. ngoài ra dễ dẫn đến ngoại tình. Khắc phục bằng cách làm bình phong ngăn cách hoặc tốt nhất di chuyển nhà vệ sinh ra chỗ khác. *(Xem hình 143)*

https://t.me/kienthuctaichinh

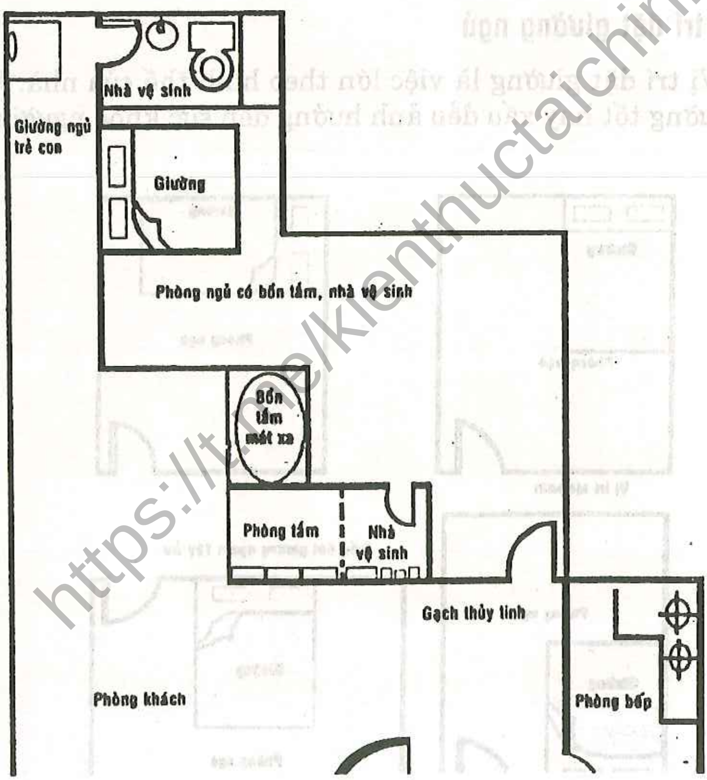




Hình 142: Kị nhà vệ sinh chiếu giường ngủ Hình 143: Kị nhà vệ sinh chung nhà bếp

15. Nhà bếp chung với nhà vệ sinh

Nhà vệ sinh chung với nhà bếp thường thấy ở các nhà cổ, không tốt lành. Theo phong thủy, nhà xí là tượng suy còn bếp là tượng cát, như vậy dễ nảy sinh vấn đề, dù vệ sinh đến mấy cũng có mùi xú uế, ảnh hưởng đến sức khỏe, dễ mắc các bệnh thận, bàng quang, hệ tiết niệu. *(Xem hình144)*. Cách khắc phục là tách khỏi nhau, cũng có thể đặt chậu cây ngăn cách nhau.



Hình 144: Kị nhà vệ sinh ở giữa nhà

https://t.me/kienthuctaichinh

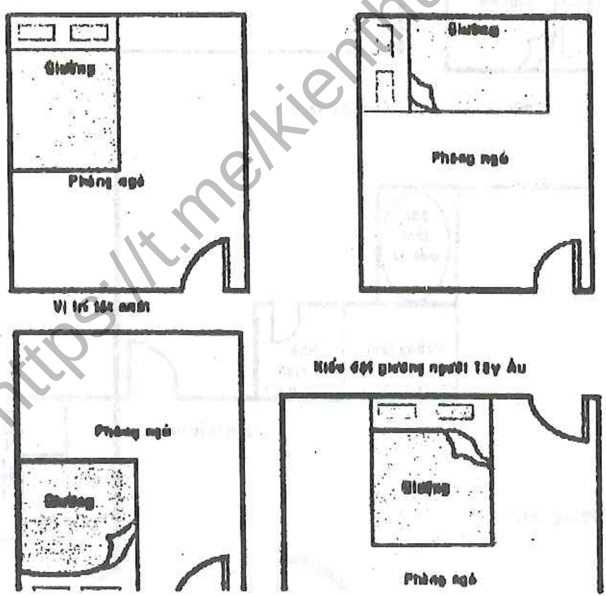
16. Nhà vệ sinh ở giữa nhà

Vị trí ở giữa ngôi nhà, nếu theo Bát trạch phi tinh là điểm lập cực của ngôi nhà (tức là khống chế thất - phòng điều khiển) theo phong thủy lại rất quan trọng. Nếu bố trí phòng vệ sinh ở giữa nhà tưởng rằng như thế sẽ thuận tiện cho mọi thành viên trong nhà nhưng trái lại nó gây nguy hại cho tất cả mọi người, nhất là với nữa chủ nhà, rồi đến người già, tiếp theo là nam giới. *(H144)*

Biện pháp xử lý là chuyển đổi chỗ nhà vệ sinh ra góc..

17. Vị trí đặt giường ngủ

Vị trí đặt giường là việc lớn theo hình thế của nhà. Vị trí đặt giường tốt hay xấu đều ảnh hưởng đến sức khỏe người nằm.



Hình 145: Vị trí đặt giường ngủ

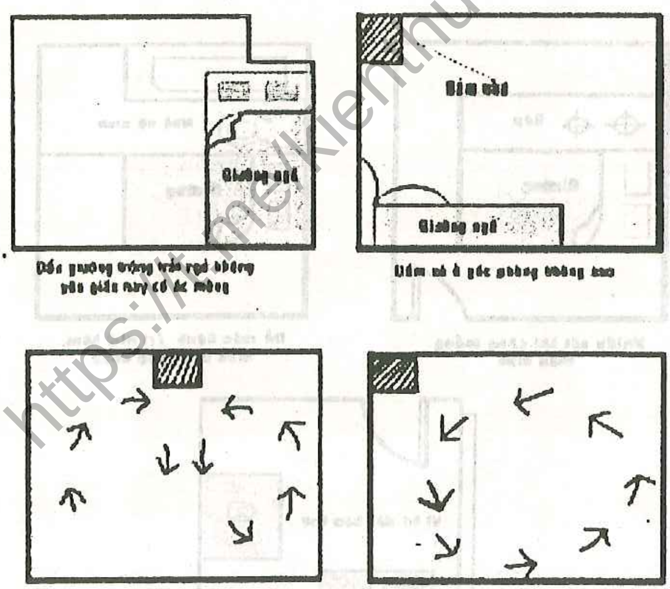
https://t.me/kienthuctaichinh

Nếu ở vị trí tốt sẽ ngủ ngon, ít khi có ác mộng. Ngược lại, nếu ở vị trí xấu giấc ngủ sẽ không sâu, tinh thần thiếu tập trung, người thường không có tinh thần.

Vị trí đặt giường chính xác phải là nằm trên đường góc đối với cửa đi, đó là vị trí tốt nhất.

Đầu giường không được hướng về phía cửa, để tránh sát khí xung vào đầu, ảnh hưởng đến sức khỏe. Giường ngủ cũng không nên đặt sát tường về phía cửa đi, dễ gây mất ngủ, hay nằm mơ, thần kinh kém, tình cảm không ổn định.

Các nước phương Tây có tập quán đặt giường ngủ ở giữa phòng, vị trí này theo phong thủy cũng không tốt vì cũng ảnh hưởng đến tinh thần (vì lo ngại người ngoài nhìn thấy những việc riêng tư). (*Hình vẽ 145 - 146.*)



Hình 146: Phía trên giường ngủ kị có dầm nhà

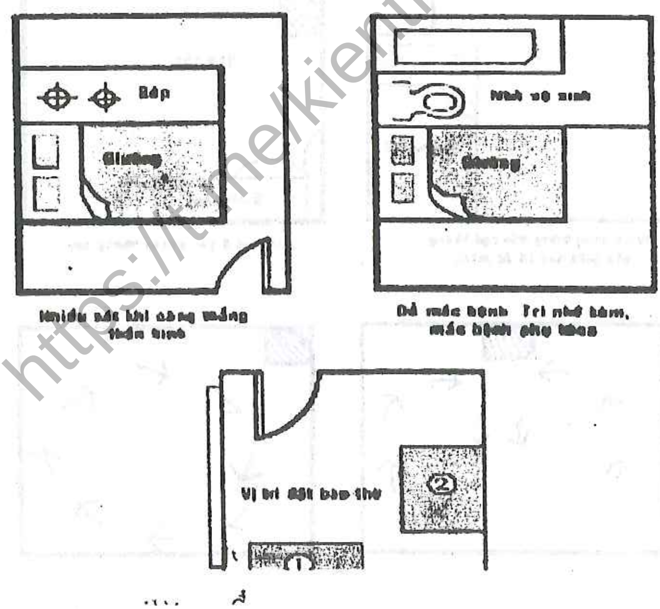
https://t.me/kienthuctaichinh

Giường ngủ không nên để những vật dụng khác làm ảnh hưởng đến giấc ngủ và sức khỏe, nhưng để quần áo ngoài và quần áo lót không vấn đề gì.

Phía thành đầu giường phải kê sát tường, không nên để khe hở. Nếu có thì dương khí dư thừa, trong khí âm lại thiếu hụt, làm cho thần kinh căng thẳng, ngủ không thoải mái thường có ác mộng.

Giường ngủ không nên kệ dưới dầm trần. Nếu dầm tràng vắt ngang, tạo ra phía dưới có hai luồng khí đè xuống gây bất lợi cho giấc ngủ hay cho người làm việc ngồi dưới. Khi dầm trần ở góc phòng không làm ảnh hưởng đến luồng khí động, không tạo ra luồng sát khí. *(Xem hình 147)*

Ngoài ra, giường ngủ không nên để áp sát bếp và phòng vệ sinh, cũng gây ảnh hưởng đến sức khỏe như đã nói ở phần trước.



Hình 147: Vị trí đặt giường ngủ kị kế áp sát bếp hay buồng vệ sinh

18. Vị trí đặt bàn thờ

Bàn thờ thần có thể đặt ở bất kỳ vị trí nào trong phòng chính nhưng phải hướng ra phía cửa, nếu không được có thể đặt hướng về phía cửa sổ (xem hình vẽ 148, ở vị trí (1) và (2)). Nhưng cần chú ý xem có sát khí chiếu vào phía ngoài cửa sổ không, nếu không thì không thể đặt đối xứng với cửa sổ được.

Bàn thờ có thể đặt ở các phòng khác theo vị trí nói trên, phía sau không được áp sát nhà bếp, nhà vệ sinh, nếu không thể được, tường phía sau phải dày và lót thêm ván dày.



Hình 148: Vị trí đặt bàn thờ trong nhà

19. Đặt gương lớn

Gương có tác dụng thu sát và phản xạ, nếu đặt không đúng chỗ sẽ gây ảnh hưởng xấu.

Gương không được đặt ở vị trí chiếu ra cửa chính. Vì như thế sẽ chiếu xạ đưa tài vận phản xạ ra ngoài, trừ phi phòng đó cực kém mới dùng gương chiếu ra cửa lớn. Nhưng với các cửa hiệu thì khác, dùng gương lớn để thu nạp khí ngoài phố vào nhà, vì các cửa hiệu lại chú trọng đến tài khí nên phải thu nhận sát khí ngoài phố vào nhà, có nghĩa là có lợi cho hàng

hóa, còn với người nhà thì ảnh hưởng tương đối ít.

Gương không được chiếu tướng bất kỳ cánh cửa nào, gồm cả cửa nhà vệ sinh, nhà bếp, phòng ngủ. Nếu không sẽ gây bệnh tật và người trong nhà hay cãi nhau.

Gương không được chiếu vào cuối giường, nếu không sẽ gây váng đầu, chóng mặt. Đầu giường treo gương cũng không tốt. Còn ti vi đặt phía cuối giường, ảnh hưởng không lớn, vì tác dụng phản xạ không nhiều.

20. Bể cá cảnh

Bể cá thuộc thủy có liên quan trực tiếp đến tài vượng. Phong thủy cho rằng: "Sơn quản nhân, thủy quản tài". Bể cá nếu đặt ở vị trí chính xác sẽ phát huy tác dụng thúc đẩy tài vận, ngược lại sẽ ảnh hưởng xấu đến làm ăn.

Vị trí đặt thông dụng là ở gần cửa chính hoặc đặt ở nửa phía ngoài gian nhà, không có ảnh hưởng xấu.

Việc đặt bể cá còn phải căn cứ vào địa vận khác nhau mà chọn vị trí. Theo Tam nguyên thất vận thì từ năm 2004 - 2023 (Bát vận), bể cá đặt ở hướng Tây Nam gian phòng.

Từ năm 2024 - 2043 (Cửa vận) đặt ở hướng chính Bắc.

21. Sát khí ngoài cửa

Cần kiểm tra đối diện cửa chính nhà mình có sát khí không, chẳng hạn có gương phản chiếu của nhà đối diện, có bàn thờ....

Nếu đối diện cửa chính nhà mình là gương phản chiếu, không nên treo gương chiếu lại. Vì như thế sẽ là đấu nhau, sẽ có một bên phải tổn thất, tốt nhất là trao đổi với nhà kia khuyên họ dỡ bỏ.

https://t.me/kienthuctachinh

B. NGUYÊN TẮC BỐ TRÍ, TRANG HOÀNG NHÀ CỬA THEO PHONG THỦY

1. Nguyên tắc phong thủy phòng khách

Phòng khách thường được bố trí ở gian ngay sau cửa chính ngôi nhà, dùng làm nơi tiếp khách cho công sở hay cho tư gia, cũng có thể là nơi tụ họp nghỉ ngơi thư giãn của người trong nhà, thậm chí có thể dùng làm nơi trung tâm hoạt động của toàn ngôi nhà, với đối ngoại lại có nhiệm vụ làm nơi tiếp khách.

Thông thường, phòng khách thường ở vào vị trí thứ nhất sau khi bước qua cửa chính ngôi nhà. Nếu phải đi qua phòng ăn hay thư phòng, nhà bếp, nhà vệ sinh mới vào đến phòng khách thì trật tự của ngôi nhà sẽ bị đảo lộn, không nên như vậy. Theo tập quán lâu đời "Sảnh minh thất ám" (đại sảnh phải sáng sủa, còn phòng ngủ phải tối). Do vậy, phòng khách không những đòi hỏi phải rộng rãi (có không gian rộng lớn nhất trong ngôi nhà), mà còn phải sáng sủa, có ánh sáng chiếu vào đầy đủ, không khí thông thoáng. Phòng khách cần: Lưu thông - trang nhã.

Đồ đạc chính trong phòng khách hiện đại là ghế sa lông, ti vi, tủ rượu... Ti vi nên hướng ra cửa chính. Sa lông bố trí sao cho người ngồi có thể nhìn ra cửa, đại kỵ quay lưng ra cửa chính. Bày biện phòng khách nên phù hợp với địa vị của chủ nhân. Chủ nhân là nhà tri thức có thể treo tranh chữ để tỏ khí chất thanh cao nhã nhặn; nếu là nhà lãnh đạo treo tranh trúc quân tử tượng trưng phong cách tiên phong, ngay thẳng, công bằng; chủ nhân là nhà kinh doanh có thể treo tranh chữ lộc hoặc bày cây tài lộc để cầu tài.

Sau đây là chín điểm cần chú ý trong phòng khách:

a) - Sàn nhà kiên cố là tốt nhất. Nếu sàn lát đá cẩm thạch gây cảm giác lạnh lẽo phải dùng thảm đỏ hóa giải.

https://t.me/kienthuctaichinh

b) - Màu sắc tường và trần nên thanh nhã, tránh dùng màu tối, nhiều màu sặc sỡ lóa mắt.

c) - Tủ rượu phải kê sát tường, mới không ngăn cản khí lưu thông và gây cảm giác thông thoáng, rộng rãi.

d) - Phòng khách cách biệt với các phòng khác. Khách không thể ngồi trong phòng khách nhìn thấy các phòng khác.

e) - Nếu phòng khách bố trí bàn thờ, phải đặt nơi trang trọng nhất. Cổ nhân có câu: "Kính thần như thần tại", vì vậy bàn thờ không nên quá đơn giản, nhưng cũng không nên quá cầu kỳ. Thái độ cần phải thật chân thành.

g) - Những thứ như chậu hoa, bể cá, thú nhồi bông không được quá nhiều, nếu không gây cảm giác âm u, ẩm thấp.

h) - Tủ bảo hiểm, két bạc không nên bày trong phòng khách.

i) - Tủ giầy ở bên cửa không quá cao, nên thấp dưới hông

k) - Những đồ bày trong phòng khách có ý nghĩa tránh hung phùng cát, phải chú ý đến điều cao xa huyền diệu:

"Tuấn mã triều ngoại": ý chỉ "ra ngoài cầu tài".

"Đầu hươu hướng nội": ý chỉ "tiến lộc".

"Đại thuyền nhập cảng": ý chỉ "nhập tiền tài".

"Lưu thủy nội chuyển": ý chỉ "nguồn tài bất tận".

Núi bày trong chậu cảnh nên màu hồng hoặc pha n
điều này có ý nghĩa "chuyển âm thành dương".

Những tượng gỗ hoặc tác phẩm nghệ thuật có hình thù quái lạ, hung ác không nên bày trong phòng khách. Phòng khách lúc nào cũng giữ sạch sẽ, gọn gàng.

2. Bố trí các vật trang trí trong phòng khách

Các vật thường bày trong phòng khách:

* Sư tử có đôi

Bất luận sư tử đá hay gỗ, nếu bày trong phòng khách nhất thiết phải có đôi: một đực - một cái. Con đực đùa quả cầu, con

https://t.me/kienthuctaichinh

cái giỡn sư tử con. Đầu sư tử hướng ra ngoài, có tác dụng trấn trạch trừ tà.

* Đầu ngựa hướng ngoại

"Ngựa là tài", vì vậy ngựa đá hay ngựa gỗ, đầu phải hướng ra cửa, hàm ý ra ngoài cầu tài.

* Đầu hươu hướng nội

"Hươu là lộc", đầu hươu hướng vào trong, ý chỉ lộc vào nhà. Vì vậy, nếu bày tượng hươu phải quay đầu vào trong nhà mới có tác dụng.

* Hổ lên núi

Trang trí về hổ rất thông thường, nhất là treo tranh hổ hoặc thảm hổ. Hổ nên leo lên núi, đầu hổ ngoảnh lại. Hổ leo lên núi ngụ ý chủ nhà ngao du khắp nơi, song vẫn nhớ nhà. Nếu hổ đang xuống núi là chỉ đang đi tìm mồi, hại người vô số.

* Thuyền lớn vào cảng

Treo tranh vẽ thuyền lớn vào cảng hoặc bày mô hình tầu thuyền. Trên thuyền có rất nhiều châu báu. Đầu thuyền nhất định quay vào bên trong nhà, kỵ quay ra cổng. Vì vậy, có câu "thuyền lớn vào cảng, chủ tiền của vào nhà".

* Kiếm có tua

Kiếm gỗ, kiếm sắt bất luận treo trên tường hay đặt trên giá, đều phải có tua hồng. Vì đồ đao kiếm quá dương cương, dùng tua hồng có thể "chuyển cương thành nhu".

* Mỏ gà chĩa ra ngoài

Có một số nơi dùng tượng gà làm bằng gỗ hoặc sứ chĩa mỏ ra ngoài để hóa giải cột điện, góc nhọn, đầu hồi nhà khác chĩa vào nhà.

* Sông chảy vào nhà

"Thủy cai quản tài", mà "tài" ("tiền của" nên chảy vào kho). Vì vậy, tranh vẽ dòng nước chảy phải hướng vào bên trong nhà. Tranh quốc họa Trung Quốc có núi, có suối, có sông,

phải chú ý đặt hướng chảy của dòng suối, dòng sông vào nhà, kỵ chảy ra ngoài.

* Đầu rồng hút nước

Nếu tranh vẽ hoặc vật trang trí có hình rồng, đầu rồng phải hướng xuống dòng sông hoặc hút nước. Bởi rồng không có nước giống như "anh hùng không có đất dụng võ".

* Cây cảnh chuyển dương

Thực vật vốn là vật ở ngoài nhà, thuộc âm. Khi đặt chậu cây cảnh không thể quá nhiều. Quá nhiều sẽ gây ẩm ướt, lạnh lẽo.

Trong phòng khách có thể đặt chậu cảnh để làm phòng khách mát mẻ. Nhưng cây cảnh nên có sợi tơ đỏ, mục đích "chuyển âm thành dương".

Phòng khách không nên bày chậu cảnh có gai như cây xương rồng, cây hoa hồng. Các cây này nếu bị khô héo phải bỏ ngay lập tức. Nếu các cây cảnh bày ở ban công hoặc ở vườn nhà không cần treo sợi tơ đỏ. Phòng ngủ không nên đặt các chậu cây cảnh.

* Đá núi điểm hồng

Đá núi làm cảnh giống như cây cảnh là vật ở ngoài nhà, thuộc âm, nếu chuyển vào nhà phải treo sợi tơ đỏ hoặc dùng mực đỏ chấm vào núi cảnh. Nếu các tượng đá động vật, gạt tàn đá đã được thợ gia công chế tạo, tính âm đã chuyển thành dương, không cần điểm hồng.

* Vật quái dị không nên bày

Những đầu động vật hoặc tượng gỗ có hình thù quái dị không nên bày ở phòng khách. Điều này không những làm cho trẻ trong nhà sợ hãi mà còn gây tâm lý bất lợi. Nếu có thú chơi đồ cổ, chủ nhà nên có phòng chuyên bày đồ cổ. Các đồ cổ có ám khí nặng không nên bày trong phòng khách. Trong phòng khách cũng không nên bày tượng thạch cao to bằng người thật, để tránh giật mình khi trời tranh tối tranh sáng.

https://t.me/kienthuctaichinh

3. Bố trí phòng khách như thế nào?

* Bàn thờ Thần Tài

Ở góc phòng nơi trang trọng có thể đặt bàn thờ Thần Tài. Trong Đạo giáo, Văn Tài Thần là Tỷ Can, Vũ Tài Thần là Triệu Công Minh hoặc Quan Công. Ngoài ra, còn có Ngũ Lộ Tài Thần, Thẩm Vạn Tam, Đào Chu Công, Thạch Sùng, Lưu Hải Thiềm... Thổ địa công cũng là thần tài.

Trong Phật giáo, Phật Di Lặc là tài thần. Trong phái Mật tông, tài thần có năm màu đỏ, vàng, trắng, đen, xanh lá cây.

* Bàn thờ tổ tiên

Theo quan niệm dân gian, tổ tiên không những có thể bảo vệ con cháu bình an mà còn mang lại tiền tài. Vì vậy, có thể bày bàn thờ ở phòng khách.

* Bình hoa, bình cổ

Chữ "bình" đồng âm với từ "bình an", chữ "hoa" có ý nghĩa "ầm ầm phát triển". Hoa ni lông, hoa nhựa không nên bày vì khô cứng.

* Chậu cây cảnh

Nên chọn cây cảnh lá tròn, xanh tốt, bốn mùa xanh tươi. Hoa nếu hơi héo tàn phải vứt bỏ ngay.

* Động vật

Tranh, tượng động vật tượng trưng tiền của như báo hoa, mèo gấm, thỏ ngọc, tuấn mã, cóc vàng... đều có thể treo bày trong phòng khách. Con cóc trong truyện dân gian, ban ngày đầu quay ra ngoài ngoạm tiền của, ban đêm đầu quay vào nhà, mang tiền của về nhà.

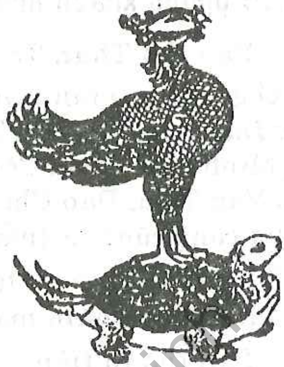
* Tiền đồng cổ

Dùng dây đỏ xâu mấy đồng tiền đồng cổ treo trên tường cạnh bàn thờ Thần Tài rất hay.

https://t.me/kienthuctaichinh



Lọ hoa cổ



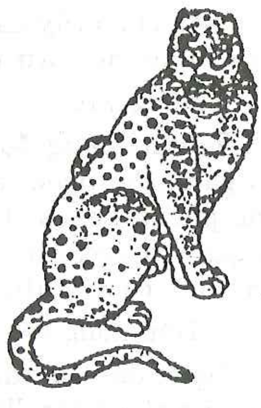
Rùa và Sếu



Hổ lên núi



Thần Tài



Báo

H149: Một số trang trí trong phòng khách

4. Bố trí bàn thờ Thần Tài như thế nào?

Khi nhà ở bình an cát tường, mọi người muốn tiền của dồi dào, phúc trạch mãi mãi. Cúng Thần Tài là một trong những ước muốn chân chính này.

a) Tìm đúng vị trí và hướng đặt bàn thờ Thần Tài

Tìm vị trí theo bát trạch: Hướng chủ yếu mang lại tiền của cho gia chủ là vị trí "Sinh khí". Sau khi xem bảng Đông Tứ Trạch - Tây Tứ Trạch sẽ biết cung "Sinh khí" của bạn. Đặt bàn thờ Thần Tài ở đó là tốt nhất.

Ngoài ra, bàn thờ Thần Tài phải đặt nơi bất động (chỗ yên không ai đi qua). Nơi đó là chỗ tốt nhất, để tài khí lưu tụ. Góc nhà là nơi bất động. Có nhiều sách chỉ rõ, đó là "nơi có góc đối diện với cửa lớn". Nhưng góc đối diện với cửa lớn là góc động, do đó phải chọn góc sinh khí là tốt nhất. Nếu góc sinh khí ở bên đường đi hoặc nhà bếp, nhà tắm, không thể đặt bàn thờ Thần Tài được.

b) Cách trang trí bàn thờ Thần Tài

Bàn thờ đặt phía Đông nhà có tranh vẽ, cây cảnh, có nước là tốt nhất.

Bàn thờ đặt phía Bắc nhà có thể bày tranh vẽ có dòng nước, quả cầu thủy tinh, tiền.... là tốt nhất.

Bàn thờ đặt ở phía Tây nhà bày ngọc đá hoặc vàng bạc là tốt nhất.

Bàn thờ đặt phía Nam, đặt chậu cảnh, tranh động vật như hươu nai là tốt nhất.

Yêu cầu bàn thờ Thần Tài:

- Bàn thờ luôn luôn gọn gàng sạch sẽ, yên tĩnh, đẹp, không được để các vật như kính, bút, hộp thuốc...
- Bàn thờ kỵ u ám, ẩm ướt, tăm tối.
- Tường sau bàn thờ sạch sẽ.
- Bàn thờ kỵ gương phản chiếu.

https://t.me/kienthuctaichinh

- Phía trên dưới và bốn hướng của bàn thờ không bị các vật nhọn chĩa vào.

5. Nguyên tắc bố trí gương soi trong nhà

Gương soi dùng để trang điểm. Đây là một vật cần thiết đối với người trong nhà, đặc biệt là nữ giới. Ngoài ra, gương còn tăng cường độ sáng trong nhà, hóa giải sát khí. Nếu đặt gương không đúng sẽ dẫn âm tà, gây hao tổn sinh khí, từ đó khiến cho người trong nhà kinh sợ, bệnh tật.

Sau đây là một số nguyên tắc bố trí gương soi (*H150*):

* Tránh đối diện với cửa chính: Nếu gương ở vị trí này sẽ ngăn trở tài khí vào nhà.

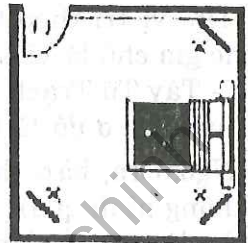
* *Không đặt gương ở các góc nhà (gương đặt chéo dẫn khí tà).*

* Trong phòng ngủ kỵ treo gương như hình B.

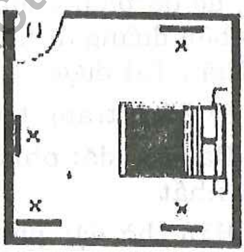
* Vị trí thích hợp treo gương trong phòng ngủ (hình C).

* Gương trong tủ bếp, trong phòng thay quần áo thuộc loại tàng gương, không cần kiêng kỵ.

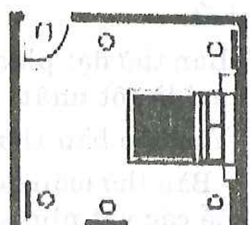
* Phòng khách không nên treo gương hai bên, nếu không tài khí tiêu tán.



A - Không đặt gương ở góc phòng



B- Phòng ngủ kị treo gương



C - Vị trí có thể treo gương

Hình 150: Nguyên tắc treo gương

6. Cách bố trí bể cá trong nhà

Bể cá có nước, cổ nhân có câu "Gặp nước phát tài", "Núi quản nhân, thủy quản tài". Mục đích đặt bể cá là để cầu tài dẫn lộc.

* Bể cá nên chọn hình chữ nhật hoặc hình tròn.

Chọn bể cá to hay nhỏ là do kích thước gian nhà đặt bể cá quyết định.

* Bể cá không nên đặt cao quá tim của chủ nhà, vì thủy khắc hỏa, không nên thấp quá đầu gối vì chân đạp không phát.

* Bể cá không nên quá to, vì quá to chẳng khác gì cái ao trong nhà, trẻ nghịch dễ bị chết đuối, gây tai họa.

* Khi bắt đầu nuôi, nên chọn cá bé và có sức khỏe. Không nên chọn loại cá đắt tiền, yếu sức.

* Số lượng, màu sắc, kích thước của cá cảnh tùy theo ý thích của cá nhân quyết định.

* Dòng nước chảy nhân tạo trong bể cá nên hướng vào trong nhà. Nước máy do có chất khử trùng, nên khi thay nước phải để ra bể chứa một ngày. Chỉ nên thay 3/4 nước cũ trong bể. Có như vậy cá mới không bị chết.

* Nếu toàn bộ cá trong bể bị chết, phải lập tức tìm nguyên nhân, sau đó mua bổ sung ngay. Tuyệt đối không để bể không trong nhà.

* Bể cá nên đặt vị trí "sinh khí" hoặc "diên niên" (xem bát cẩm trạch). Từ năm 2004 trở đi, bể cá nên đặt ở góc Tây Nam nhà.

* Bể cá nên đặt trước nhà, chủ đắc tài.

* Bể cá không được đặt ở dưới hoặc hai bên bàn thờ.

* Bể cá nếu có ánh nắng mặt trời chiếu vào là tốt nhất.

https://t.me/kienthuctaichinh

7. Cây cối, cây cảnh trong vườn

Nếu nhà có vườn rộng, nên chọn trồng các cây sau:

Cây quế (ngụ ý đăng khoa đỗ đạt)

Cây quýt (ngụ ý cát lợi)

Cây bưởi (ngụ ý được phù hộ)

Cây lựu (ngụ ý đa tử đa tôn)

Cây trúc (ngụ ý từng bước lên chức)

Cây mẫu đơn (ngụ ý phú qúy)

Cây tùng bách (ngụ ý trường thọ)

* Nên chọn loại cây lá tròn, bốn mùa xanh tươi, không nên chọn cây lá kim, cây có gai bày trong nhà.

* Khi bày cây cảnh trong nhà nên treo tua hồng lên cây, để "chuyển khí âm thành khí dương".

* Phòng ngủ không được bày quá nhiều hoa.

* Không để lá, cành khô héo trên cây.

* Không nên trồng cây leo lên tường, nếu muốn trồng cây leo phải bắc dàn.

* Cây hoa giấy có bộ rễ rất khỏe. Rễ cây giấy có thể ăn sâu làm rỗng toàn bộ nền đất của ngôi nhà. Vì vậy, bạn không nên tiếc rẻ, nếu chót trồng cũng phải chặt đi. Nếu muốn trồng hoa giấy nên trồng trong chậu lớn.

* Cây đa, cây si, cây dâu, cây dâm bụt, cây chuối, cây liễu, đỗ quyên không nên trồng trong vườn vì khí âm rất nhiều.

* Có thể trồng các loài cây như vạn niên thanh, dừa cảnh, thiên tuế, thiết mộc lan, mai, đào, mận, trà, địa lan...

8. Trước tiên cần chọn hướng nhà phù hợp với bản mệnh

Xem hướng nhà tốt xấu có nhiều trường phái như Bát trạch, Phi tinh, Huyền không. Mỗi trường phái đều có cơ sở lý luận riêng. Trong phần này xin giới thiệu trường phái Bát Cẩm

https://t.me/kienthuctaichinh

trạch vốn quen thuộc với dân ta từ lâu đời

Trước hết cần xác định mệnh trạch gia chủ theo bảng Tam nguyên.

Đầu tiên, bạn phải tìm trạch của mình theo năm sinh trong bảng *"Tam nguyên bát cẩm trạch"* (Bảng ở phần Phụ lục). Bạn chú ý cùng sinh một năm nhưng nam nữ trạch khác nhau. Ví dụ, một người sinh năm 1949, nếu là nam thuộc trạch Càn, nữ thuộc trạch Ly. Người sinh năm 1953, nếu là nam thuộc trạch Khôn, nữ thuộc trạch Tốn.

Sau đó, xem trạch mệnh của bạn thuộc Đông tứ trạch hay Tây Tứ Trạch?

Đông tứ trạch: Tốn, Chấn, Khảm, Ly

Tây tứ trạch: Càn, Khôn, Cấn, Đoài

Những tuổi ở Đông tứ trạch lấy nhau rất tốt (tuy nhiên còn căn cứ vào nhiều yếu tố hợp - phá khác), những tuổi ở Tây tứ trạch lấy nhau cũng tốt, còn tuổi ở Tây tứ trạch lấy tuổi ở. Đông tứ trạch là phạm "Bát sơn tuyệt mệnh".

Sau đó nhìn vào bảng *"Trạch mệnh"* để tìm trạch mệnh của mình. Bảng *"Tây tứ trạch"*, *"Đông tứ trạch"* ghi rõ ràng từng hướng cát hung của ngôi nhà. Nếu ngôi nhà của bạn là trạch Khôn, hướng nhà nhìn ra hướng Bắc (xấu), bạn phải chuyển cửa chính sang hướng Đông - Bắc (Sinh khí) hoặc Tây (Thiên y), Tây Bắc (Diên niên), Tây Nam (Phục vị), còn cửa cũ tốt nhất nên bịt lại hoặc làm bình phong che chắn. Dù không mở sinh khí vẫn lọt qua khe cửa đi vào trong nhà theo hướng xấu hoặc các tia ác vẫn chiếu qua gỗ để vào nhà.

* *Hướng nhà của người mang trạch Càn là Tây Bắc hay Đông Nam?* (Hướng của người mang trạch Khôn là Tây Nam hay Đông Bắc?)

(Phương vị cát hung của ngôi nhà của tám loại trạch mệnh)

Theo thuyết Bát trạch (chủ yếu dựa trên lý luận tám quẻ của Bát quái) chia các hướng thành Đông, Tây, Nam Bắc, Đông

https://thuviensachtaichinh

Bắc, Tây Bắc, Đông Nam, Tây Nam thậm chí chia thành 24 sơn hướng và phân tám loại trạch (8 loại nhà theo hướng) thành Đông tứ trạch (Khảm, Ly, Chấn, Tốn) và Tây tứ trạch (Càn, Khôn, Ly, Đoài).

Bốn loại nhà của Đông tứ trạch có vị trí xấu tốt giống nhau, còn bốn loại nhà của Tây tứ trạch cũng có vị trí xấu tốt giống nhau. Người thuộc Đông tứ trạch ở nhà Tây tứ trạch không hay, vì vị trí xấu tốt khác nhau, nhưng hướng mở cổng hoặc cửa chính ngôi nhà mà đa số các trường hợp đều là hướng xấu. Đây là điểm mâu thuẫn của lý luận phân chia tám loại. Thật ra, các nhà phong thủy học Trung Quốc cổ đại có cách giải thích khác với quan niệm phong thủy nhà hiện đại. Họ cho rằng, mỗi người sinh ra đã xác định trạch mệnh gắn liền với tuổi và bất biến. Không thể có chuyện vì ở ngôi nhà trạch Tốn mà người thuộc trạch mệnh Càn thay đổi mệnh trạch. Loại trạch Càn dùng để xác định vị trí tốt xấu trong ngôi nhà của người mang trạch Càn. Còn cửa của ngôi nhà (tọa và hướng của ngôi nhà) không theo cửa, cổng mà theo la bàn. Tuy nhiên, hướng của cổng không quyết định hướng của ngôi nhà. Nói chính xác, hướng của cửa chính (mặt tiền) của ngôi nhà mới là hướng của ngôi nhà. Ai cũng biết, về mặt phong thủy, cửa chính của ngôi nhà là yếu tố số một của ngôi nhà, quyết định vận khí của nhà. Đối với tất cả các loại nhà, nếu người thuộc mệnh trạch Càn ở, bốn vị trị ở bốn hướng Tây Bắc (Phục vị), Chính Tây (Sinh khí), Tây Nam (Diên niên), Đông Bắc (Thiên y) đều là vị trí tốt, có thể mở cửa, trong đó có hai hướng Đông Bắc và Tây Nam mở cửa hợp lý nhất. Còn hướng Đông Nam của người trạch Càn chỉ là hướng đối diện của vị trí Tây Bắc của ngôi nhà mà thôi. Có như vậy mới hợp với lý luận phương vị:

Hướng Càn: Hướng Tây Bắc

Hướng Khảm: Hướng chính Bắc

Hướng Cấn: Hướng Đông Bắc

Hướng Chấn: Hướng chính Đông

https://t.me/kienthuctaichinh

Hướng Tốn: Hướng Đông Nam

Hướng Ly: Hướng chính Nam

Hướng Khôn: Hướng Tây Nam

Hướng Đoài: Hướng chính Tây

Cuốn *"Địa lý toàn thư tân biên"* của Trần Văn Hải do nhà xuất bản Văn hóa thông tin xuất bản năm 2007 có viết:

"Phương hướng xây nhà của người mạng Kiền

Chủ mạng kiền chọn hướng Kiền (Tây Bắc) để xây nhà.

Theo bát quái đồ sở thuộc cung mạng Phục Vị là quẻ Kiền Vi Thiên trong kinh Chu Dịch. Chủ nhà được tiểu phú (khá giả) trung thọ, thứ cát".

Trong các sách phong thủy chính thống của Trung Quốc hiện nay đều cho rằng, hướng Kiền (tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam). Vậy quẻ Kiền (Càn) phải có vị trí Tây Bắc, hướng (nhìn về) phương Đông - Nam? Phải chăng đây là một "nghịch lý" trong phong thủy học? Hơn nữa, phần lớn "các nhà phong thủy" Việt Nam đều có quan điểm giống với tác giả Trần Văn Hải. Có lẽ điều này cần chứng minh bằng thực tiễn. Bởi ngay Bát quái cũng có hai loại: Tiên thiên bát quái và Hậu thiên bát quái.

9. Chín lời khuyên bổ ích khi chọn mua nhà

1 - Bán trước mua sau

Tục ngữ có câu "mua ván bán thuyền", vì vậy bạn chỉ mua ngôi nhà mới khi đã bán được nhà cũ. Hiện nay, giá cả đất đai lên xuống thất thường, nếu không mua bán kịp thời, bạn dễ rơi vào tình trạng không bán được ngôi nhà cũ, còn hàng tháng phải trả lãi ngân hàng.

2 - Dân có câu "Nhất cận thị, nhì cận giang" - nghĩa là gần trường học và đường cái" thì rất tốt. Ngoài ra ngôi nhà định mua không quá xa cơ quan bạn đang làm việc. Nếu quá xa, việc đi lại của bạn trở thành vấn đề nghiêm trọng.

https://t.me/kienthucaichinh

3 - Nghiên cứu lịch sử ngôi nhà

Cần hỏi thăm hàng xóm về tình hình ngôi nhà, lý do bán, các vấn đề vướng mắc như tranh chấp về địa giới, chủ quyền với hàng xóm, gia tộc tránh những đáng tiếc xảy ra.

4 - Kiểm tra diện tích thực tế

Không nên tin lời chủ nhà. Bạn phải tự mình hoặc nhờ bạn bè đo đạc từng phòng rồi so sánh với giấy tờ sở hữu như sổ đỏ, giấy chủ quyền...

5 - Hỏi ý kiến ban địa chính phường xã hay công chứng viên

Địa chính viên địa phương hay công chứng viên theo luật có thể cố vấn cho những khách hàng thiếu kinh nghiệm. Họ có thể chỉ ra những điểm yếu trong hợp đồng mua bán nhà.

6 - Tìm hiểu giá cả

Giữa hai ngôi nhà trong một khu dân cư, giá cả thị trường thường ít chênh lệch. Bạn phải biết điều này, nếu không sẽ bị mua đắt.

7 - Đến xem ngôi nhà ba lần ở ba thời điểm khác nhau

Bạn phải đến xem ba lần vào các buổi sáng, chiều, tối khác nhau để kiểm tra cảm giác trực giác của mình xem ngôi nhà có hợp với bạn không.

8 - Phải sang tên ngôi nhà trước, sau đó mới trả tiền mua nhà

Nếu bạn không sang tên ngôi nhà, sau này bạn sẽ rơi vào tình trạng không thể hợp pháp hóa ngôi nhà bạn mua. Người nhà của chủ cũ, thậm chí chủ cũ đưa ra yêu sách ngang ngược, nếu bạn chấp nhận có thể sẽ mất một số tiền bằng giá trị 1/4, thậm chí bằng một nửa ngôi nhà bạn mua.

9 - Dự kiến khả năng bán lại ngôi nhà

Các chuyên gia nhà đất khuyên rằng, chỉ nên mua ngôi nhà, mảnh đất mà sau đó bạn có thể bán được. Vị trí ngôi nhà đẹp thường dễ bán hơn. Đó là những ngôi nhà hoàn cảnh ưu

https://t.me/kienthuctaichinh

việt như giao thông thuận tiện, không khí trong lành, nguồn nước sạch sẽ, thiết kế thực dụng, không phạm vào những điều cấm kỵ phong thủy. Những ngôi nhà trước kia là bãi rác, bãi tha ma, giếng nước, pháp trường, bãi giết mổ gia súc, đất đền miếu, bệnh viện... không nên mua ở.

10. Ba mươi loại nhà không nên mua

Mua nhà khác hoàn toàn với mua quần áo, giầy dép. Quần áo, giày dép nếu mua nhầm có thể dễ dàng đổi lại. Nếu không đổi được, tổn thất không đáng kể. Nhà mà mua nhầm, gây hậu quả khôn lường. Cuộc đời của mỗi người, thường chỉ mua nhà một hai lần, nếu xảy ra sai lầm, hối hận cả đời.

Những điều xấu của nhà cửa, có điều có thể hóa giải được, song có điều không hóa giải được tận gốc, có điều xấu không thể hóa giải nổi. Sau đây là những loại nhà không nên mua.

1 - Nhà vệ sinh, bếp ở giữa nhà

2 - Nhà đuôi chuột (tiền rộng hậu hẹp)

3 - Nhà bị nghiêng, đổ nát

4 - Phòng khách không ở phần tiền của ngôi nhà

5 - Cầu thang ở giữa nhà

6 - Phòng ngủ lớn, phòng khách bé.

7 - Cây lớn xuyên vào trong nhà.

8 - Cửa chính, cửa hậu thành một đường thẳng khó cải tạo.

9 - Cổng nhìn thấy cửa bếp hoặc nhà xí

10 - Cửa nhà xí đối diện với bếp, không thể cải tạo

11 - Ba mặt nhà trổ cửa sổ

12 - Không có cửa hậu hoặc ban công

13 - Xà cột quá nhiều, trần quá thấp

14 - Có nhiều phòng tối, nhà không có ánh sáng

15 - Nhà nằm ở hai đường giao nhau, cắt nhau (lưỡi kéo)

16 - Sau đền hoặc hai bên đền miếu, cạnh tháp đền

17 - Đằng trước đường chạy thẳng vào nhà hoặc đường cung ngược, đằng sau là sông sâu.

18 - Bãi rác thải, bãi tha ma, bệnh viện, nhà tang lễ, bãi giết mổ gia súc ở đằng trước hoặc ở xung quanh.

19 - Khu đất cằn cỗi (phong hóa), khu công nghiệp

20 - Dưới hoặc bên cạnh đường dây cao thế, cầu vượt

21 - Trên dốc, nền không chắc

22 - Khu đất trũng, bên dòng sông có nguy cơ bị ngập

23 - Hẻm núi hoặc cạnh vực sâu

24 - Suối chảy qua sân trước rồi chảy đi

25 - Nền trước cao sau thấp

26 - Mặt đường cao hơn nền nhà

27 - Nhà không vuông góc với đường trước cổng

28 - Nhà trong ngõ cụt (ngõ chết)

29 - Trước nhà có cột điện, cây cổ thụ, cư xá cao tầng...

30 - Nhà trong ngõ ngách, ô tô không vào được

11. Nhờ thầy địa lý phong thủy giám định nhà ở

Nhờ thầy phong thủy giám định nhà ở là việc cần thiết. Khi thầy phong thủy đến nhà, chủ nhà nên biết đặt những câu hỏi và quan sát xem thầy phong thủy có làm đúng cách hay không.

a) Phép xem nhà phải quan sát từ xa đến gần, từ ngoài vào trong, từ phòng khách đến phòng ngủ.

Đánh giá ngoại hình, nền móng, bố cục ngôi nhà.

b) Thầy phong thủy phải hỏi ngày sinh tháng đẻ của mọi người trong nhà để làm căn cứ phán đoán theo thuyết Bát cẩm trạch.

https://t.me/kienthuctaichinh

c) Sáu vấn đề trong nhà cần đi sâu phân tích:

+ Cổng, cửa chính

+ Phòng khách, phòng ăn, phòng ngủ, phòng đọc sách.

+ Bếp (phòng ăn)

+ Ban công, sân thượng (nóc)

+ Bàn thờ

+ Phòng vệ sinh

Cần chú ý:

- Vị trí giường ngủ.
- Lối đi từ cổng (cửa chính), huyền quan.
- Bố trí phòng khách: ti vi, sa long.
- Hướng nhà vệ sinh.

d) Nếu nhà có vườn, phải quan sát sự bố trí ao, vườn hoa, tường vây.

e) Quan sát ngoài nhà

Đường phố, dòng nước, công trình kiến trúc khác, nếu không phù hợp phải có cách hóa giải. Cách hóa giải nên làm triệt để. Nếu chủ nhà chưa có điều kiện, dùng cách hóa giải tạm thời.

g) Thầy phong thủy phải hỏi mục đích của hành động mời thầy đến xem nhà. Thầy phong thủy không phải thầy bói, vì vậy phải biết chủ nhà hiện đang gặp khó khăn gì: vợ chồng bất hòa, nhiều năm không có con, thân mang bệnh nặng, kiện tụng lôi thôi, sự nghiệp trục trặc, con cái hư hỏng...

Thầy phong thủy có thể giúp gia chủ hoặc người đến xem để quyết định:

- Có mua ngôi nhà này không? Lý do?
- Thay đổi lại bố cục nhà ở thuận theo phong thủy như chuyển cổng, chuyển cửa, xây chắn, đặt bể...
- Chọn ngày giờ cát để tu sửa.

https://t.me/kienthuctaichinh

12. Nhờ thầy phong thủy giám định cơ quan văn phòng

Nhà ở cầu bình an, khỏe mạnh, văn phòng cầu tài cầu lộc, buôn bán thịnh vượng.

a) Giám định huyền quan cửa chính văn phòng, phòng làm việc của giám đốc, nhân viên, phòng họp, phòng tiếp khách....

Cần chú ý: kích thước biển hiệu, bề rộng, bề cao của cửa chính - màu sắc, chữ trên biển...

- Chỗ ngồi của giám đốc và các trưởng phòng.
- Đường lưu thông trong cơ quan.
- Các đồ vật trang trí như tranh ảnh, tượng...

b) Hóa giải sát khí từ bên ngoài.

c) Thay đổi bố cục bên trong để phù hợp với luật phong thủy.

13. Tìm vị trí cát lợi trong nhà (chủ nhà: Khảm trạch)

Phòng chủ nhà (hình vẽ 151)

Vị trí A cửa nhà vệ sinh chiếu vào giường ngủ, gia chủ thân thể suy yếu, bệnh tật. Nên sửa cửa nhà vệ sinh.

Vị trí B, gương trang điểm chiếu vào giường ngủ, tinh thần hốt hoảng, giấc ngủ chập chờn, mơ mộng không yên. Nên xoay bàn trang điểm.

Vị trí C, phòng ngủ đối với cửa lớn, chủ bệnh về đường hô hấp. Nên làm bậc cửa để hóa giải.

Vị trí D, cửa sổ là phương tài vị, nếu đặt chong chóng càng tốt. Giường ngủ của trẻ trong nhà nên đặt vị trí phương Sinh khí, Thiên y, Diên niên, Phục vị.

Vị trí E bàn đọc sách. Nếu đặt vị trí xấu, bàn đặt một đôi kỳ lân đồng để hóa giải.

Vị trí F, thư phòng ghế nằm vị trí môn xung là xấu.

Vị trí G, cửa phòng đọc sách xung chiếu cửa phòng vệ

https://t.me/kienthuctaichinh

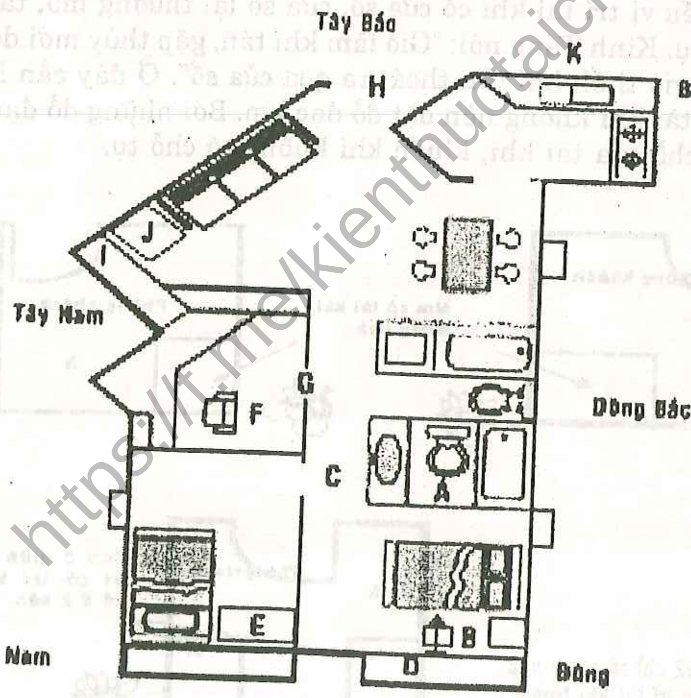
sinh, nên chuyển cửa (một trong hai cửa xung chiếu). Nếu không chuyển. làm bậc cửa ở phòng sách.

Vị trí H, phòng khách cửa lớn quay về hướng Tây Bắc cát lợi

Vị trí I, sát vị, nên treo tranh hồ nước để hóa giải.

Vị trí J, nơi đặt điện thoại, sát vị, chủ phá tài, nên chuyển sang sơn Đinh.

Vị trí K, bếp ở hướng Bắc, vị trí xấu, nên chuyển sang sơn Đinh.



Hình 151: Tìm vị trí cát lợi cho trong nhà

14. Tìm vị trí tài khí trong nhà

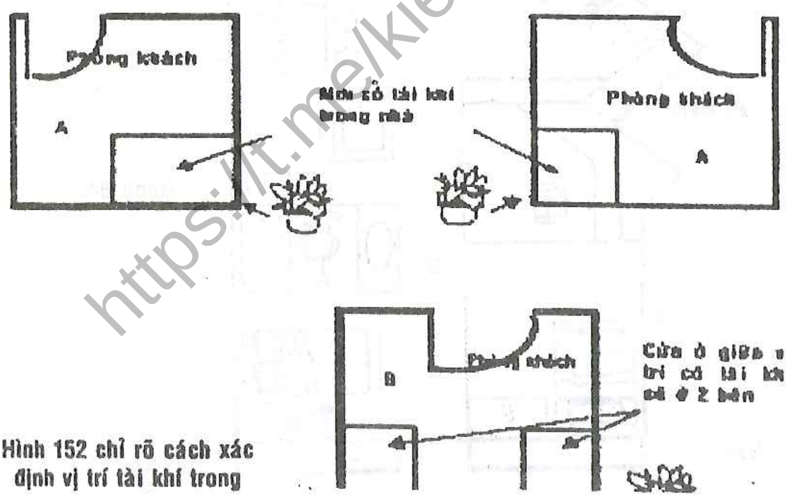
Phong thủy học cho rằng, hướng "tàng phong tụ khí" gọi là vị trí tụ khí. Theo nhà phong thủy học Thiệu Vĩ Hoa: "Góc đối với cửa chính và đường chéo đối với cửa chính là vị trí tài khí".

Vị trí tài khí nên đặt đồ vật gì mới vượng tài? Nói chung, vị trí tài khí nên đặt cây cảnh hoặc bể cá. Nhà doanh nghiệp họ Trần sau khi đặt cây vào vị trí tài khí, nửa năm sau kinh doanh của công ty quả nhiên phát đạt.

Hình 152: Cửa vào bên trái nhà, vị trí tài khí ở góc bên phải(A). Nếu cửa ở giữa, vị trí tài khí ở hai góc đối (B).

Nếu vị trí tài khí có cửa sổ, cửa sổ lại thường mở, tài khí không tụ. Kinh Táng nói: "Gió làm khí tán, gặp thủy mới dừng". Nếu có gió thổi, khí tản thoát ra qua cửa sổ". Ở đây cần lưu ý, ở vị trí tài khí không nên đặt đồ đạc lớn. Bởi những đồ đạc này chiếm chỗ của tài khí, khiến khí không có chỗ tụ.

https://t.me/kienthucachinh

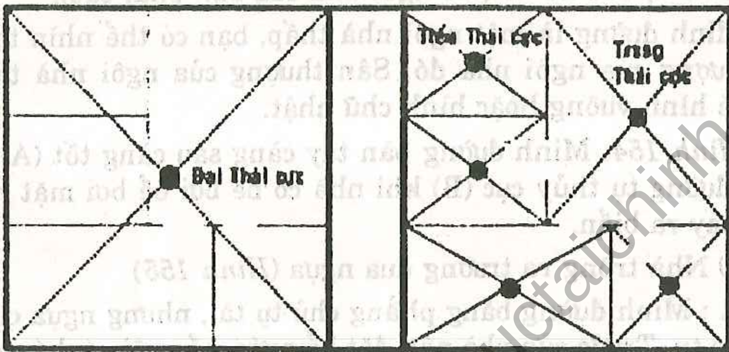


Hình 152 chỉ rõ cách xác định vị trí tài khí trong

Hình trang 152

15. Đại thái cực và tiểu thái cực

Đại thái cực là điểm trung tâm của toàn bộ ngôi nhà hoặc toàn bộ khu đất ở. Tiểu thái cực là điểm trung tâm của từng gian phòng (*hình 153*).



Hình 153: Đại Thái cực và tiểu thái cực

16. Phân biệt minh đường tốt xấu

Minh đường của ngôi nhà nằm ở phương Chu Tước (minh đường của bàn tay là trung tâm của lòng bàn tay). Phía trước của ngôi nhà có sân thoáng tụ khí, đó chính là minh đường của ngôi nhà. Cổ nhân có câu: "Nhập sơn tìm đầu suối, vào huyệt xem minh đường". Minh đường tụ thủy, gia chủ tài vận rất mạnh, nếu tụ nhiều, tài lộc tất nhiều. Minh đường ở gian đầu (nếu nhà không để sân trước) tuy không rộng, song tài vận trong nhà vẫn tốt.

a) Minh đường tụ thủy

Trước kia, có nhà đặt bể phun nước ở minh đường (mặt trước) của ngôi nhà, gọi là minh đường tục thủy cục (loại hình minh đường tụ thủy). Hiện nay, nhiều nhà xây bể bơi ở minh đường, điều này nên phù hợp với mệnh trạch của gia chủ.

https://t.me/kienthuctaichinh

Trước mặt của ngôi nhà có một cái hồ, cũng gọi là minh đường tụ thủy.

b) Minh đường hư thủy

Minh đường là một công viên.

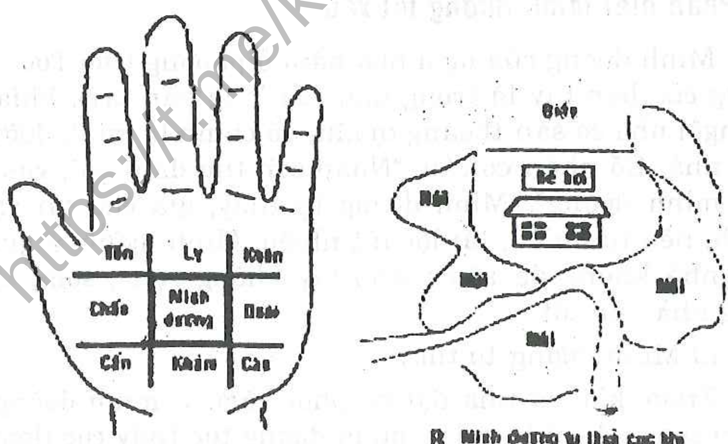
Minh đường là một bãi đỗ xe. Ngôi nhà của bạn phải nhìn thấy toàn bộ bãi đỗ xe (tức ngôi nhà của bạn phải cao).

Minh đường là một ngôi nhà thấp, bạn có thể nhìn thấy sân thượng của ngôi nhà đó. Sân thượng của ngôi nhà thấp phải có hình vuông hoặc hình chữ nhật.

Hình 154. Minh đường bàn tay càng sâu càng tốt (A) và Minh đường tụ thủy cục (B) khi nhà có bể bơi bể bơi mặt nhà nhà quay ra biển.

c) Nhà trông ra trường đua ngựa (*Hình 155*)

A : Minh đường bằng phẳng chủ tụ tài, nhưng ngựa chạy khí khó tụ. Trước cửa nhà nên đặt bể nước, bể nuôi cá, bánh xe phong thủy, tài vận ổn định.



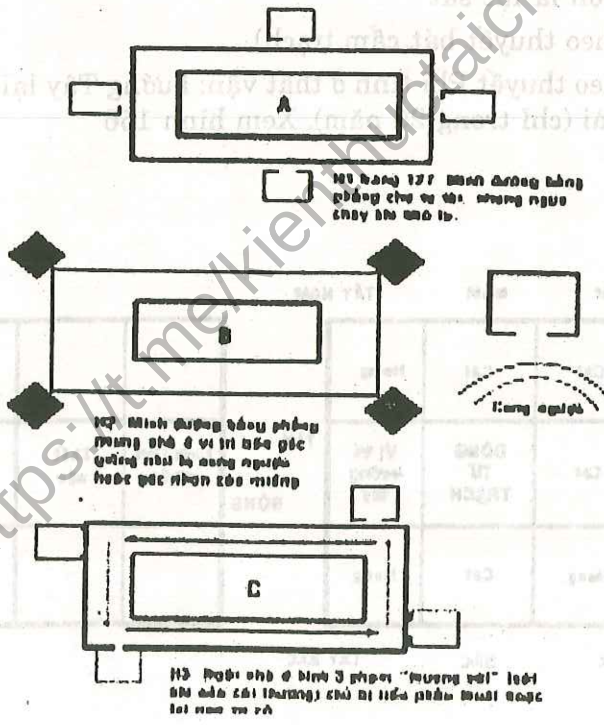
Hình 154: Minh đường càng sâu càng tốt

https://t.me/kientructaichinh

B. Minh đường bằng phẳng nhưng nhà ở vị trí bốn góc giống như bị cung ngược hoặc góc nhọn của miếng đất đâm vào nhà. Lời Kinh nói: "Năm dặm có dòng sông quay lưng vào nhà, hung. Đó là một loại hình phá tài. Chủ tài vận suy thoái, hao tài tổn sức".

Lý luận phong thủy nói: "Một con đường thẳng (chọc vào nhà) như một lưỡi giáo đâm". Những ngôi nhà ở hình 155 phạm "thương sát" (sát khí của cái thương) chủ bị tiểu phẫu thuật hoặc tai nạn xe cộ.

Vì vậy, cùng là trông ra bãi đua ngựa, có ngôi nhà lại tốt, có ngôi nhà lại xấu.



Hình 155: Nhà trông ra trường đua ngựa

https://t.me/kienthuctaichinh

17. Người thuộc mệnh Đông Tứ Trạch mở tiệm hướng Tây có cát không?

Theo Bát cẩm trạch, người mệnh ở bốn trạch Khảm, Ly, Chấn, Tốn vì muốn cầu tài được lộc đều mở hiệu hướng Tây.

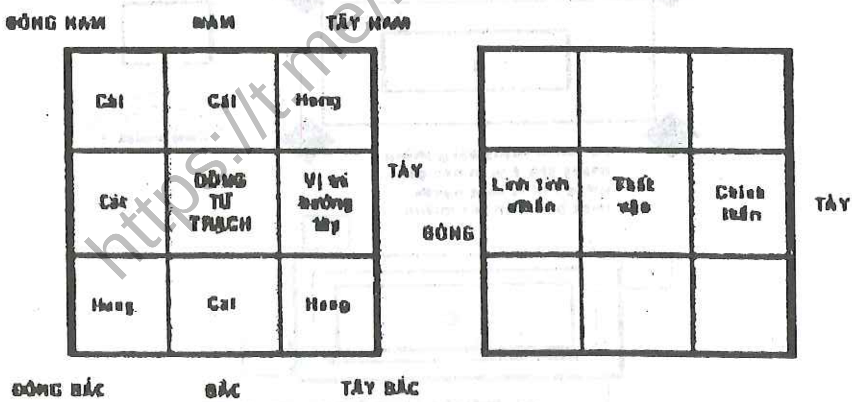
Cửa hướng Tây ở 20 năm vận Thất mở hiệu đại cát, nhưng gặp thủy lại hung. Đó là định số của thiên vận Phi tinh.

Hướng Tây đối với người mệnh:

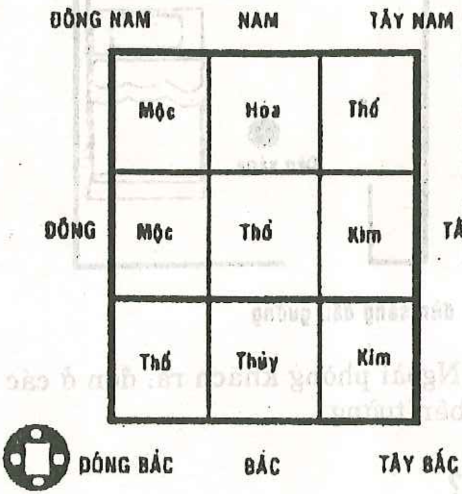
- Khảm là họa hại
- Đoài là ngũ quỷ
- Chấn là tuyệt mệnh
- Tốn là lục sát

(Theo thuyết bát cẩm trạch)

Theo thuyết Phi tinh ở thất vận: hướng Tây lại là phương Vượng tài (chỉ trong 20 năm). Xem hình 156



Hình 156: Người thuộc Đông Tứ trạch nên mở cửa hướng Tây?



Hình 157

18. Hướng Đông Bắc có thể treo tiền xu không?

Đông Bắc thuộc thổ. Màu trắng thuộc Kim. Kim ở cung Thổ thì thoái tài, vì vậy không nên treo đồng xu, nên treo hai câu đối đỏ hoặc đèn lồng đỏ. Màu đỏ thuộc hỏa, hỏa sinh thổ, chủ nhà tài vận bình ổn, tấn tài. (*H157*)

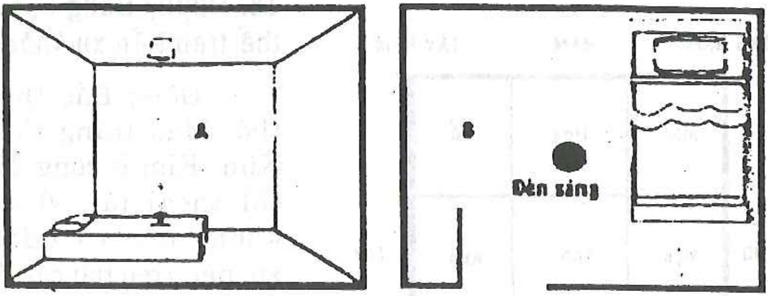
19. Đầu giường quay hướng Tây có được không?

Theo thuyết Phật giáo, người chết nếu đi về hướng Tây (đầu quay hướng Tây) sẽ được Phật tổ phù hộ, không rơi vào lục đạo luân hồi. Có một số người lại cho rằng, nếu ngủ quay đầu về hướng Tây, chẳng khác gì người chết.

Phương thủy học cho rằng, quan niệm này hoàn toàn sai. Trong thất vận 1984 - 2003, đầu quay về hướng Tây là vượng hướng, vận khí thuận lợi.

20. Đèn điện treo đầu giường có phạm luật phong thủy không?

Nếu đèn ngủ bố trí như hình 158 gọi là "đèn điện đè giường", dễ sinh ra đau bụng, nôn mửa. Nếu đổi vị trí giường H2 trang 131 không ảnh hưởng gì. Ảnh hưởng xấu của đèn phải qua một thời gian dài mới gây tác dụng. Theo thuyết Phi tinh, sát tinh bay tụ ở vị trí đèn điện, khí áp xuống giường. Cho nên mới làm cho người nằm trên giường đau đầu, đau bụng. Có thể



H158: Cách mắc đèn sáng đầu giường

chuyển đèn sang vị trí khác. Ngoài phòng khách ra, đèn ở các phòng khác nên bắt vào hai bên tường.

21. Quạt điện nên mắc ở đâu?

Phong thủy học bắt nguồn từ "Kinh dịch", vì vậy lý luận giống nhau. Trong phòng ở có chỗ cát, chỗ hung. Nếu cát phương xuất hiện khí động thì cát, hung phương xuất hiện khí động thì hung. Còn việc hung như thế nào, phụ thuộc vào vị trí của gian phòng.

Trong phong thủy học bốn hướng có bốn con thú trấn giữ là Chu Tước, Huyền Vũ, Thanh Long, Bạch Hổ.

Vị trí	Con thú	Tên gọi	Ngũ hành thuộc
Phía trước	Chu Tước	Tiền Chu Tước	Hỏa
Phía sau	Huyền Vũ	Hậu Huyền Vũ	Thủy
Phía trái	Thanh Long	Tả Thanh Long	Mộc
Phía phải	Bạch Hổ	Hữu Bạch Hổ	Kim

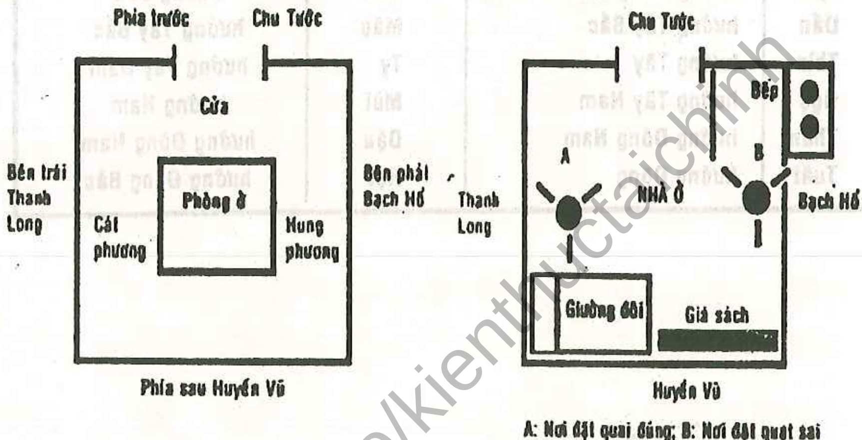
Tả Thanh Long là thú lành, có thể giúp chủ nhà hưng vượng.

Hữu Bạch Hổ là thú ác, mang tai họa đến cho chủ nhà.

https://t.me/kienthuctaichinh

Vì vậy, quạt điện nên đặt ở vị trí Thanh Long (được qúy nhân phù trợ). Nếu quạt điện ở Bạch Hổ. Bạch Hổ thuộc cát vị thì dễ bị tiểu nhân hãm hại, gây khó dễ, cản trở còn khi Bạch Hổ thuộc cát thì sẽ không sao (hình 159)

Nếu đặt quạt ở hướng Bạch Hổ phải treo đôi kỳ lân đồng để hóa giải. Thay đổi vị trí quạt, công việc thuận thông, lên chức vì vận khí thay đổi.



Hình 159: Trong phong thủy học bốn hướng có bốn con thú trấn giữ là Chu Tước, Huyền Vũ, Thanh Long, Bạch Hổ. Quạt điện đặt ở vị trí Thanh Long

22. Đồng hồ nên treo ở đâu?

Bàn tay hình 160 có đường sự nghiệp tách làm đôi.

Đây là dấu hiệu báo cho gia chủ biết có thể tiến hành hai việc một lúc đều thành công.

- Vừa công tác cơ quan.
- Vừa kinh doanh tư nhân.

Nếu bố trí đồng hồ đúng chỗ, thành công càng chắc chắn.

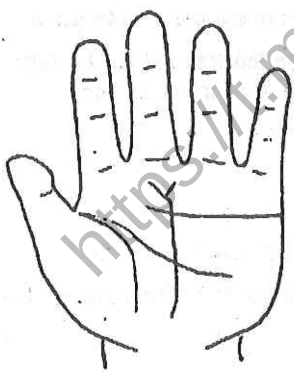
Phong thủy học có câu: "Cát hung xem khí động". Đồng hồ

https://t.me/kienthuctaichinh

là một vật chuyển động tại chỗ, liên tục không ngừng. Vì vậy, không nên đặt ở chỗ hung. Theo nguyên lý: "Động ở chỗ cát thì cát, động ở chỗ hung thì hung. Nên đặt ở bốn vị trí cát theo Bát cẩm trạch từng người, điều này gọi là "Lục hợp qúy vị". Sau đây là bảng Lục hợp qúy vị:

Tuổi	Vị trí lục hợp	Tuổi	Vị trí lục hợp
Tý	hướng Đông Bắc	Sửu	hướng Bắc
Dần	hướng Tây Bắc	Mão	hướng Tây Bắc
Thìn	hướng Tây	Tỵ	hướng Tây Nam
Ngọ	hướng Tây Nam	Mùi	hướng Nam
Thân	hướng Đông Nam	Dậu	hướng Đông Nam
Tuất	hướng Đông	Hợi	hướng Đông Bắc

https://t.me/kienthuctaichinh



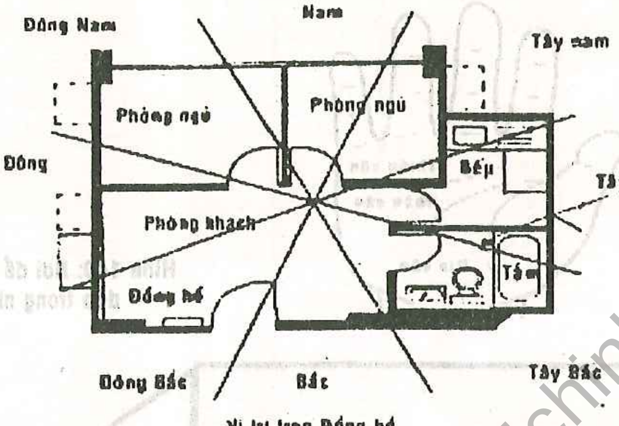
Bàn tay có dấu hiệu lạ

Hình 160: Bàn tay có đường sự nghiệp tách đôi

Có một số vị trí cát trong nhà yêu cầu yên tĩnh, đó là vị trí tài khí không nên đặt đồng hồ, bảng lục hợp trên là vị trí tài khí động nên đặt đồng hồ rất tốt.

Đồng hồ nên tròn, không nên vuông, vì tròn không có góc cạnh, còn vuông có góc cạnh, hung.

Hình 161: hình minh họa cho người tuổi Tý (treo đồng hồ ở vị trí Đông Bắc).



H161: Người tuổi Tý treo đồng hồ ở đâu?

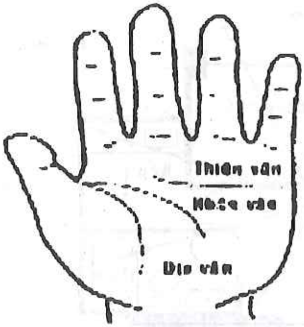
23. Tủ giầy dép nên đặt chỗ nào?

Hiện nay, nhà ít giầy dép cũng phải mười đôi, nhà nhiều giầy dép lên tới 5 - 60 đôi. Vì vậy, tủ để giầy dép thật sự cần thiết. Giầy dép đang đi là vật không sạch sẽ, tốt nhất nên để ở ngoài nhà hoặc phải khử trùng trước khi đem vào nhà.

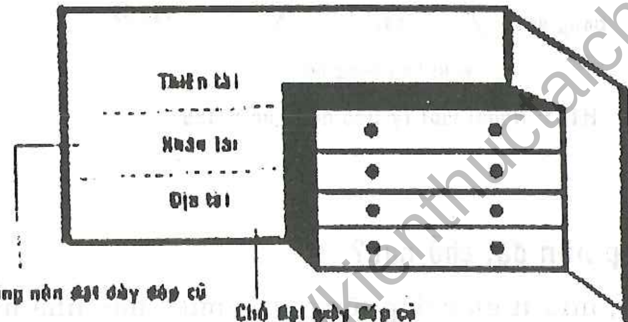
Về mặt phong thủy, giầy dép là vật "địa tài". Từ mặt đất lên đến 1m, gọi là "địa tài". Từ 1 - 3m, gọi là "nhân tài". Từ 3 - 9m, gọi là "thiên tài". Vì vậy, tủ giầy dép chỉ nên bằng 1/4 đến 1/3 chiều cao tầng trệt. Nếu cao quá 1m phạm vào "nhân tài", chủ nhà hay ốm đau bệnh tật. Nếu tủ giầy dép quá cao, chỉ đặt giầy dép ở tầng thấp, tầng trên để áo mưa, mũ...

Tủ giầy dép, nếu đặt trong phòng khách, trông rất chướng, vì vậy nên đặt dưới gầm cầu thang. Nếu phòng khách rộng có thể đặt ở vị trí Bạch Hổ để áp chế (hình 1 trang 140) không nên đặt ở vị trí Thanh long (*hình 162*).

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 140: Nơi để tủ giầy dép trong nhà



Hình 162: Nơi để giày dép trong nhà

24. Hóa giải góc khuyết của ngôi nhà

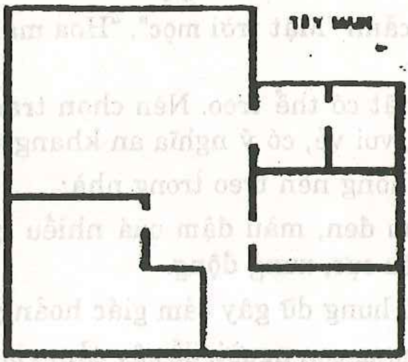
a) Hóa giải nhà có góc khuyết phía Đông

Vị trí phía Đông, phong thủy gọi là "phi vị" (vị trí thị phi) đó là vị trí quẻ Chấn, không ổn định cân bằng, dễ sinh thị phi, bất lợi tuổi Mão, bất lợi tuổi từ 31 - 45. Nếu chỗ khuyết đặt tranh con mèo, có thể hóa giải được điều hung.

b) Hóa giải nhà có góc khuyết phía Tây

Nhà có góc khuyết phía Tây sinh bệnh đường ruột, hô hấp, bất lợi con gái 15 hoặc con gái tuổi Dậu. Treo tranh, tượng con gà ở chỗ khuyết có thể hóa giải điều hung.

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 163: Nhà khuyết góc Tây Nam

c) Hóa giải nhà có góc khuyết phía Tây Bắc

Tây Bắc thuộc Càn, nam từ 45 tuổi trở lên hoặc tuổi Tuất, tuổi Hợi đều bất lợi. Chủ luôn gặp trục trặc, tiền tài kiếm được hao tổn hết. Có thể đặt tranh tượng con chó, con lợn để hóa giải.

d) Hóa giải nhà có góc khuyết ở phía Tây Nam

Khuyết góc Tây Nam, nữ chủ nhà bất lợi từ 46 tuổi trở lên. Nữ tuổi Mùi, tuổi Thân bất lợi. Đặt tranh tượng một đôi dê hoặc một đôi.khỉ để hóa giải.

25. Trong nhà nên treo tranh gì?

Nên chọn tranh có ý nghĩa cát tường:

- Tranh 9 con cá: Số 9 có ý nghĩa "trường cửu" (lâu dài). Cá (ngư) có nghĩa "Vạn sự như ý". Chín con cá hoạt động biểu hiện ý nghĩa tốt lành.

- Tranh ba con dê: Âm "dê" (mùi) đồng âm với từ "dương", có nghĩa "thái" (yên ổn) trong Kinh Dịch. Chữ "Thái" có nghĩa là "gọi Phúc đến".

- Tranh "Bách điểu chầu phượng", "Ếch xanh đùa nước",

https://t.me/kientructaichinh

"Vua khỉ hiến đào", "Bách mã trường phi"...

- Tranh phong cảnh "Mặt trời mọc", "Hoa mẫu đơn", "Non xanh nước biếc"...

- Tranh tiên phật có thể treo. Nên chọn tranh tiên phật dung nhan hiền hòa, vui vẻ, có ý nghĩa an khang thịnh vượng.

Những tranh không nên treo trong nhà:

+ Tranh có màu đen, màu đậm quá nhiều gây cảm giác nặng nề, bi quan, tiêu cực, xung động.

+ Tranh dã thú hung dữ gây cảm giác hoảng sợ.

+ Tranh trừu tượng con người, dễ gây cảm giác mông lung, ngơ ngác, mụ mẫm, thẫn thờ đối với người có thần kinh yếu.

+ Tranh ảnh người thân quá cố, vì bị ám ảnh tính âm.

+ Tranh mặt trời lặn, tranh hoàng hôn, dễ gây cảm giác mệt mỏi, lụi tàn.

+ Tranh có dòng thác, vì thác nước bất tường.

+ Tranh vẽ màu đỏ quá nhiều, gây cảm giác bị thương hoặc tính khí bộp chộp, nóng nảy.

26. Trong nhà có nên nuôi chó không?

Có nhà nuôi chó, chó khỏe mạnh, có nhà nuôi bất cứ loại chó nào đều ốm yếu. Vì sao lại như vậy? Dưới góc độ phong thủy, chó thuộc địa chi Tuất hợp với Dần, Ngọ, Mão.

Phương vị của Tuất: Càn phương (hướng Tây Bắc)

Phương vị của Dần: Cấn phương (hướng Đông Bắc)

Phương vị của Ngọ: Ly phương (hướng Nam)

Phương vị của Mão: Chấn phương (hướng Đông)

Bốn hướng Tây Bắc, Đông Nam, chính Nam, chính Đông đều hợp với chó. Nhà mở bốn hướng trên tất nuôi chó khỏe mạnh, có lợi cho gia chủ.

Phương vị của Thìn: Tốn phương (hướng Đông Nam)

https://t.me/kienthuctaichinh

Phương vị của Sửu: Cấn phương (Bắc Đông Bắc)

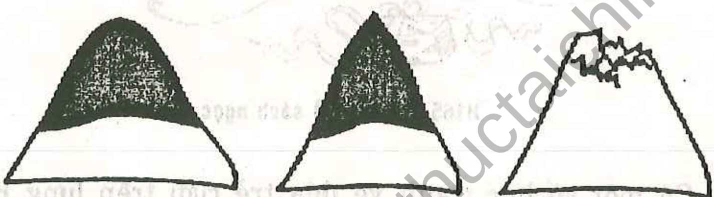
Phương vị của Mùi: Khôn phương (Nam Tây Nam)

Ba hướng trên xung với chó. Nhà mở ba hướng trên nuôi chó bất lợi cho gia chủ.

27. Phong tục treo tranh trong nhà cầu an khang thịnh vượng

* Treo tranh núi non

Nếu nhà miền Núi, việc chọn núi rất quan trọng. Núi tượng trưng cho người. Núi có các thế sau:



Gia chủ sinh con có quyền có chức, sự nghiệp thành công. | Gia chủ sinh con giỏi giang, hiếu hòa | Gia chủ sinh con bất hiếu hoặc ốm yếu, vô sinh. Nên chuyển nhà

Hình 164: Treo tranh hình núi non phong cảnh

* Treo tranh kỳ lân để khỏe mạnh sinh con trai

Châu Á có bốn linh thú: Long - Ly - Quy - Phượng (Rồng, Kỳ lân, Rùa, Phượng hoàng).

Kỳ lân là vật linh do sao Thái tuế sinh ra. "Kỳ" là con đực, "lân" là con cái. Kỳ lân thân hươu, đuôi bò, vây cá; chân năm ngón hoặc ngón lẻ, đầu có một hoặc hai sừng. Trước khi Khổng Tử sinh, có một đôi Kỳ Lân vào vườn, miệng nhả sách ngọc. Cuốn sách ngọc ghi chép số mệnh của Khổng Tử nói, ông là dòng dõi vương hầu, nhưng sinh không gặp thời. Về sau, mọi người gọi Khổng Tử là "con trai của Kỳ lân".



H165 Kỳ lân nhả sách ngọc

Có một số bức tranh vẽ đứa trẻ cưỡi trên lưng Kỳ lân mang ý nghĩa: "Kỳ lân cho con trai".

Trung Quốc còn có phong tục tặng một đôi kỳ lân cho vợ của bạn lâu ngày không có con trai.

Kỳ lân ngày nay không phân đực cái. Kỳ lân là nhân thú, chuyên đối phó người xấu, vì vậy nên chọn kỳ lân hiền hòa.

* Treo lạc đà có ý nghĩa ý?

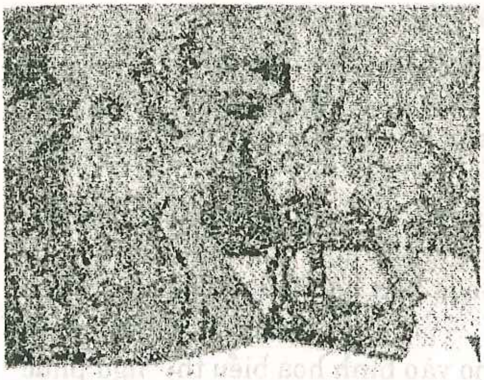
Âm "Lạc" trong "lạc đà" đồng âm với từ "vui vẻ". Thường tặng tranh lạc đà cho gia chủ khi chuyển về nhà mới.

* Chữ "Phúc" treo ngược có ý nghĩa gì?

Chữ "Phúc" treo ngược là một tập tục dân gian. Chữ "ngược" đồng âm với chữ "đến", vì vậy tranh chữ "phúc ngược" có nghĩa là "phúc đến" nhà, "ngũ phúc lâm môn".

Nếu có người nhắc gia chủ "chữ phúc treo ngược", gia chủ còn hiểu theo nghĩa "Phúc đến". Dù thế nào, đây là một cách "chơi chữ", làm cho mọi người đều nói câu "tốt lành".

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 166: Tranh Lạc Đà



Hình 167: Chữ Phúc treo ngược

* Treo tranh con dơi

"Con dơi" còn gọi là "chuột phúc", âm tiết sau của từ con dơi đồng âm với từ "phúc". Nên treo tranh con dơi có ý nghĩa "phúc lộc lâm môn".

Hình của con dơi giống như con chuột, song lại biết bay, nên còn gọi là "chuột bay" hoặc "tiên tinh" (sao tiên), "chuột treo ngược" chỉ con dơi. Tương truyền, ai bắt được con dơi trắng (sống 500 năm), đầu to, nghiền thành bột ăn sẽ trở thành tiên, trường sinh bất lão.

https://t.me/thuviensachtaichinh

Tranh hai con dơi gọi là "phúc khí song tùng".

Tranh năm con dơi gọi là "ngũ phúc lâm môn".

Ngũ phúc: *Trường thọ, Phú quý, Khang ninh, Hiếu đức (ưa Đức), Thiện chung (chết nhẹ nhàng thanh thản, không đau đớn).*

Tranh *bốn con dơi* vẽ cân đối, một con xòe cánh ở giữa chữ thọ có nghĩa "ngũ phúc chúc thọ". Tranh *năm con dơi* bay từ trong hộp ra biểu thị "Ngũ phúc hòa hợp", chúc "gia đình hòa hợp".

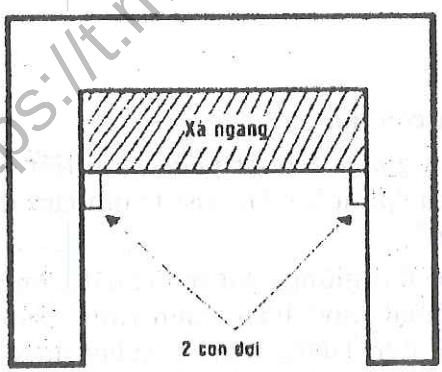
Tranh đứa trẻ bắt dơi cho vào bình hoa biểu thị "ngũ phúc bình an đến từ trời". Chữ "bình" trong "bình hoa" đồng âm với chữ "bình" trong "bình an".

Tranh chung qùy cầm quạt, dơi đậu trên quạt có ý nghĩa "dẫn phúc vào nhà".

Trên xà nhà thường khắc con dơi để hóa giải sát hung khí.

Rất nhiều đồ ngọc khắc dơi ngậm đồng tiền, ngụ ý "chuột phúc tặng tiền". Nếu mang miếng ngọc này, chủ buôn bán sẽ phát tài.

https://t.me/kienthuctaichinh



H168 treo hai con dơi ở dưới xà nhà để hóa giải hung khí. Treo hai con dơi ở cửa chính ngụ ý "Phúc khí lâm môn".

28. Dùng rùa sống tìm vị trí cát địa trong nhà

Rùa là động vật có giác quan thứ 6 rất tốt, có thể phân biệt chỗ tốt xấu trong nhà. Cách làm rất đơn giản:

- Mua một con rùa sống, càng già càng tốt. Tốt nhất là rùa hoa.

- Nuôi rùa trong một cái bể trong 49 ngày, cho ăn tôm, cá (nuôi ít nhất là bảy ngày).

Sau đó, đặt rùa ở giữa nhà, quan sát xem rùa bò về hướng nào. Nếu rùa ngừng ở hướng nào lâu nhất, hướng đó cát, vị trí ở đó cát.

Khi rùa bò không nên đứng trước hướng rùa bò. Nơi rùa ở lâu (cát vị) có thể đặt bể cá (vượng tài), đặt bàn học (thông minh), đặt bàn thờ (bình an), đặt giường ngủ (khỏe mạnh).

* Đặt rùa để phát tài phát lộc

- Chọn ngày có sao Thiên đức, Nguyệt đức để đặt rùa đầu rồng.
- Đặt rùa ở hướng nhìn ra cửa (hình 169) có thể phát tài.
- Rùa đầu rồng phải đúc bằng đồng nguyên chất, không dùng đồng hợp kim.
- Đầu rùa phải có sừng, hai sừng tốt hơn một sừng về mặt bình an. Rùa một sừng thì lợi về tiền tài.
- Mai rùa rời có thể nhấc ra được.
- Dung mạo rùa đầu rồng sinh động.

Đặt gạo vào bụng rùa đầu rồng: ăn mặc đầy đủ

Đặt trà vào bụng rùa đầu rồng: cuộc sống phong phú.

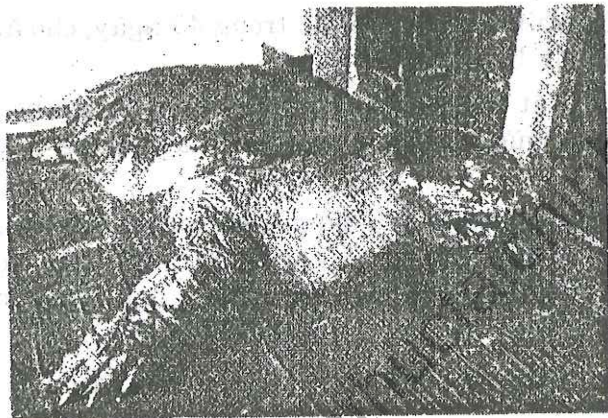
Đặt tám đồng tiền cổ vào rùa đầu rồng (chú ý là phải đặt đồng tiền cổ thật - tiền cổ là tinh hoa của Thiên, Địa, Nhân), đồng tiền giả không có tác dụng. Tốt nhất là đồng tiền Càn Long: Phú quý vinh hoa.

https://t.me/kienthuctaichinh

Đặt ngọc ở giữa bụng rùa đầu rồng: Chủ phú qúy.

Đặt núi ngọc sau rùa đầu rồng, ngọc là kết tinh của đá núi hàm nghĩa giàu sang phú qúy.

Chú ý ngày nào cũng phải lau chùi rùa đầu rồng sạch sẽ.

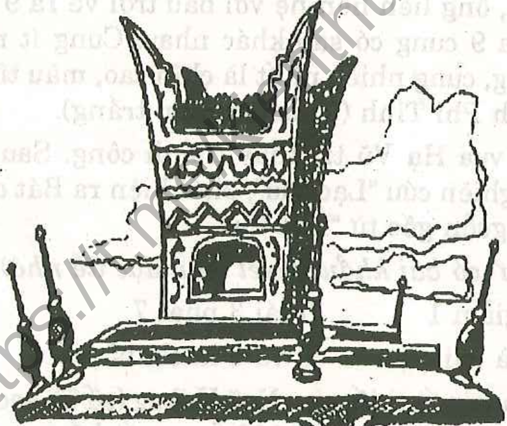


Hình 169: Có thể dùng rùa sống tìm vị trí cát địa trong nhà

https://t.me/kientruc

Phần thứ năm

HÓA GIẢI HUNG SÁT & THÚC ĐẨY TÀI VẬN



A. HÓA GIẢI HUNG SÁT, THAY ĐỔI VẬN KHÍ

Để hóa giải những bất lợi với ngôi nhà có thể tham khảo một số phương pháp sau đây.

1. Thế nào gọi là "Ngũ Hoàng"?

Tương truyền, vào đời nhà Hạ nước lụt mênh mông, [illegible] dân khốn khổ. Hạ Vũ bôn ba khắp nơi, tìm cách trị thủy. Một hôm, đi qua sông Lạc, ông thấy một con rùa nổi lên, mai rùa trông rất lạ, giống như một hình vẽ. Sau khi ngắm kỹ thấy mai rùa có 9 phần, ông liền liên hệ với bầu trời vẽ ra 9 cung. Đó là nguồn gốc của 9 cung có sao khác nhau. Cung ít nhất là một sao, màu trắng, cung nhiều nhất là chín sao, màu tím. Sau này, gọi là Tử Bạch Phi Tinh (9 sao bay tím trắng).

Sau đó, vua Hạ Vũ trị thủy thành công. Sau này, các vị thánh hiền nghiên cứu "Lạc thư", phát hiện ra Bát quái. Vì vậy, Bát quái có nguồn gốc từ "Lạc thư".

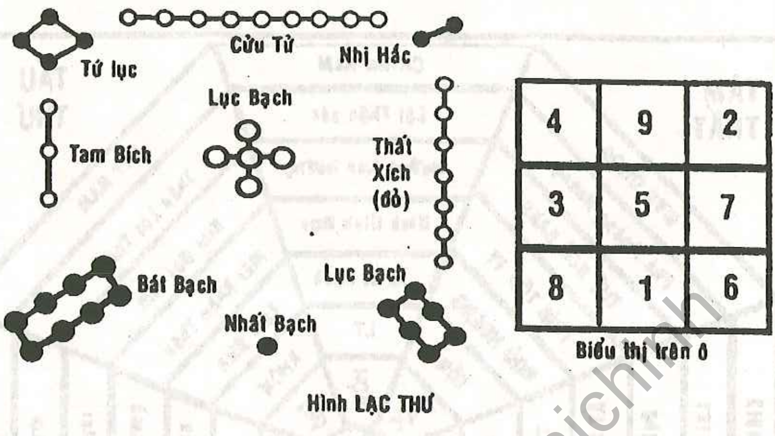
"Lạc thư" *có bài khẩu quyết (câu đọc dễ nhớ).*

"Đội 9 giẫm 1   Trái 3 phải 7
2 và 4 là vai   6 và 8 là chân".

Bài khẩu quyết thiếu sao Ngũ Hoàng (số 5), sao Ngũ Hoàng ở cung trung tâm, cho nên bài khẩu quyết bổ sung 1 cầu "Ngũ Hoàng cung trung". Như vậy, các cung đã đủ, các sao trong cung cũng đầy.

Sách "Cửu Tinh đoán lược" *có ghi: "Ngũ cung Liêm Trinh, vị trí trấn ở trung tâm; uy thế 8 hướng, màu vàng, ngũ hành thuộc Thổ; nên tĩnh không nên động, nếu động sẽ hung; nên*

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 170: Lạc thư

hợp không nên khắc, khắc mang họa... Môn lộ (con đường, đường đi của sao Ngũ Hoàng) ngắn ngủi rời rạc, sẽ có tật bệnh; chỗ núi cao, môn lộ dài tụ nhất định gia chủ bị thương".

Sao Ngũ Hoàng còn gọi là sao Liêm Trinh hoặc "Chính Quan Sát" là sao hung ác. Đến cửa nhà, gia chủ (người nhà) đa bệnh, tai nạn chảy máu.

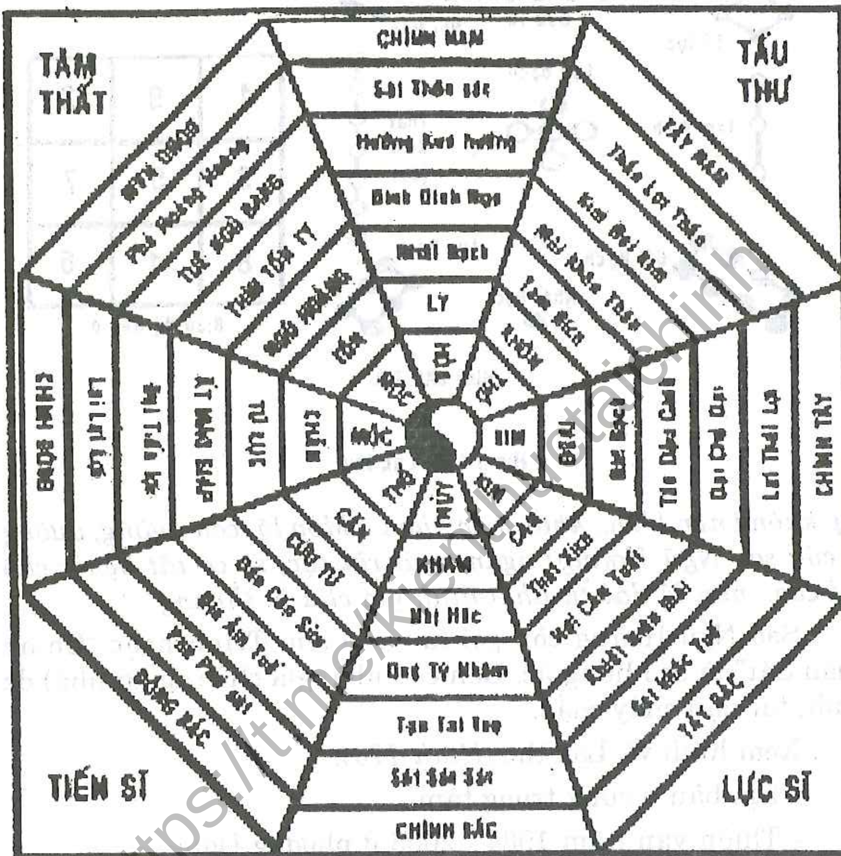
Xem hình vẽ Lạc thư (*Hình 170*):

- Địa bàn ở cung trung tâm.
- Thiên vận năm 1984 - 2003 ở phương Đông.

(sao Ngũ Hoàng không có uy lực)

- Mỗi trạch mệnh, phi tinh khác nhau.
- Mỗi trạch đinh, đều bay khác nhau.
- Lưu niên phi tinh ở cung nào đó, ảnh hưởng lớn, hung ác mạnh nhanh.
- Liêm trinh thuộc Hỏa, cho nên sao Ngũ Hoàng có hai hành Thổ + Hỏa.

Bảng lưu niên Phi tinh Giáp Tuất (1994)



Hình 171: Bảng Phi tinh năm Giáp Tuất 1994

Xem bảng lưu niên Phi tinh:

Nhìn vào bảng lưu niên Ngũ Hoàng - năm Giáp Tuất (1994), phi tinh Ngũ Hoàng bay đến hướng Đông Nam. Nếu cửa nhà hướng Đông Nam năm đó sẽ phá tài, nên mua đôi kỳ lân đồng treo hai bên cửa để hóa giải hung sát.

Trung tâm: Lục bạch

Đại lợi phía Đông và phía Tây

Bất lợi phía Bắc (vì tam sát ở phía Bắc)

- Các tuổi Qúy Mùi, Nhâm Thìn, Tân Sửu, Canh Tuất, Kỷ Mùi, Mậu Thìn khi hạ huyệt tránh đi thì cát.

- Sao Ngũ Hoàng ở cung Tốn (Đông Nam), Tuế phá Thìn sơn, Tốn sơn, Tỵ sơn, Sửu sơn, Hợi sơn, Qúy sơn, Tý sơn, Nhâm sơn (8 sơn bị phá) kỵ dùng. Còn các sơn khác dùng đều lợi.

Năm 1994 bếp ở Đông Nạm, chủ đa bệnh, con học sút kém. Đáy lò đặt bốn tiền đồng bát quái, đường kính 10 - 15cm mới có tác dụng.

2 - Hóa giải sao Ngũ Hoàng, sao Nhị Hắc

Trên lòng bàn tay, đường A - A gọi là đường Thủy tinh. Nếu đường Thủy tinh vươn lên như hình vẽ chủ thông minh, đầu óc linh hoạt.

Một cậu bé vốn học giỏi, thường nhất nhì lớp không hiểu vì sao năm nay dù cố gắng chăm chỉ như mọi khi nhưng thành tích học tập vẫn sút kém. Bà mẹ nghi phong thủy nhà ở có vấn

https://t.me/kienthuctaichinh

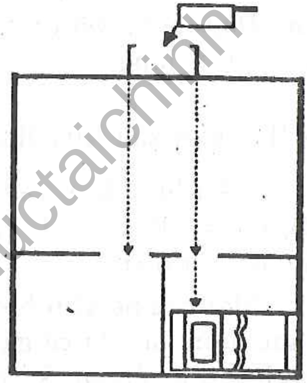


H172 - Hóa giải sao Ngũ Hoàng, Nhị Hắc

đề. Xem bàn tay đứa con có đường Thủy tinh nhưng tay chân nhiều vết sứt sẹo. Khi mở la bàn xem, cửa phòng ngủ của cậu bé bị sao Nhị Hắc phi tinh chiếu, giường ngủ bị sao Ngũ Hoàng phi tinh dọi. Theo lời thầy, bà mẹ đã mua đồ đồng phong thủy hóa giải khí sát của Nhị Hắc - Ngũ Hoàng. Giữa phòng còn treo kỳ lân có tác dụng "con gọi mẹ về". (Thổ sinh Kim, Kỳ lân đồng là Kim coi như là con của Thổ. Treo kỳ lân đồng để dụ sao Nhị Hắc - Ngũ Hoàng).

Treo chưa đầy nửa tháng, công việc của bà mẹ thuận lợi, con bà cũng trở lại bình thường, thành tích học tập khá lên.

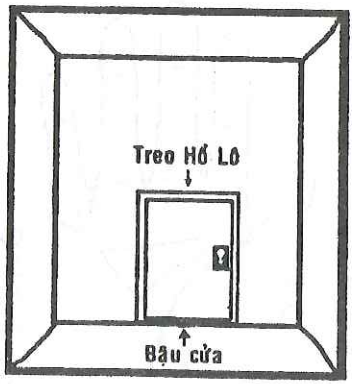
Ba tháng sau, cậu bé học tập tiến bộ, đứng đầu lớp hai môn Toán - Văn. Thật là kỳ diệu! Hóa ra hai sao Ngũ Hoàng, Nhị Hắc sợ tượng đồng kỳ lân!



Phi đao xạ môn

3. Hóa giải góc nhọn chiếu vào nhà - "Tiêm xạ sát"

Hồ lô trong phong thủy có tác dụng hóa giải bệnh tật. Một gia đình ở tầng hai của cư xá. Hoàn cảnh xung quanh khá lý tưởng, có hồ nước, cây xanh, nhưng có một mái đình nhọn ở phía Tây đối diện với cửa sổ trong nhà khiến nhà gia chủ phạm "tiêm xạ sát" (góc nhọn hung chiếu). Có người gợi ý, giữa cửa sổ nhà nếu treo một chiếc hồ lô có thể hóa giải hung sát. Gia chủ treo thử ba tháng, sức khỏe những người trong nhà khá lên nhiều. Có người đàm tiếu, gia chủ



Treo Hồ lô hóa giải

H172 - Hóa giải "Tiêm Xạ sát"

https://t.me/kienthuctaichinh

cất hồ lô đi, không đầy 7 ngày, người nhà ốm đau bệnh tật trở lại. Từ đó, gia đình này treo hồ lô đồng trên cửa sổ, không bao giờ cất đi nữa.

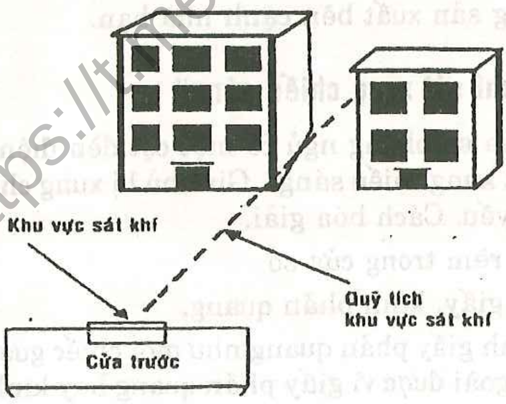
Hồ lô loại thật có bán ở các cửa hàng đồ mỹ nghệ. Chọn ngày có Trực Trừ, treo hồ lô càng tốt và ngày đó rất thích hợp trừ hung.

4. Hóa giải "phi đao sát"

Trước cửa nhà có ngôi nhà hoặc vật thể có hình con dao gọi là "Phi đao xạ môn" hoặc "Phi nhẫn xạ môn" hoặc "Phi nhẫn xạ môn" (lưỡi dao chiếu vào cửa). Muốn hóa giải "Phi đao xạ môn" có thể treo hồ lô một đôi và làm bậu cửa (bậc cửa). Hai cách này rất công hiệu. Chiều cao bậc cửa ít nhất 3,3cm.

5. Hóa giải "Thiên trảm sát"

Nếu nhà bị kẹt giữa hai ngôi nhà cao tầng như hình 173, tục gọi là "Thiêm trảm sát", nếu bị sát tinh bay đến, họa càng lớn. Cửa sổ nhìn ra hai ngôi nhà cao tầng này nên đặt một đôi hồ lô đồng (ngoài có khắc hình bát quái càng tốt).



H173 - "Thiêm trảm sát"

Ngôi nhà A bị hung sát (Thiên trảm sát).

Qũy tích khí sát của đường Thiên trảm sát.

- Hồ lô đồng có tác dụng thu khí sát.
- Đồng có thể hóa khí thổ sát.
- Hai hồ lô (1 đôi) càng thu khí hung sát mạnh.

6. Hóa giải sát khí đèn giao thông

Đèn tín hiệu giao thông thường ở vỉa hè, bên cạnh cửa hàng nhà ở luôn có sát khí. Sát khí đèn giao thông thuộc loài hình "hổ cường khi chủ" (tức hổ mạnh ức hiếp chủ). Nếu không hóa giải chủ sẽ hao tài, tốn của. Bên trái cửa hàng nên treo 1 đôi kỳ lân đồng hoặc một đôi hồ lô để cân bằng sát khí.

7. Hóa giải "sát bạch hổ mở miệng"

Bên tay phải của ngôi nhà bạn có một chiếc thang máy hoạt động. Chiếc thang máy được xếp vào loại "sát bạch hổ mở miệng". Bởi nó ở hướng Bạch Hổ, giống như một con hổ mở miệng. Cách hóa giải là treo một đôi kỳ lân đồng ở hướng phải ngôi nhà của bạn. Cách hóa giải này rất tốt đối với các máy móc của xưởng sản xuất bên cạnh nhà bạn.

8. Hóa giải "khí sát xung chiếu sáng"

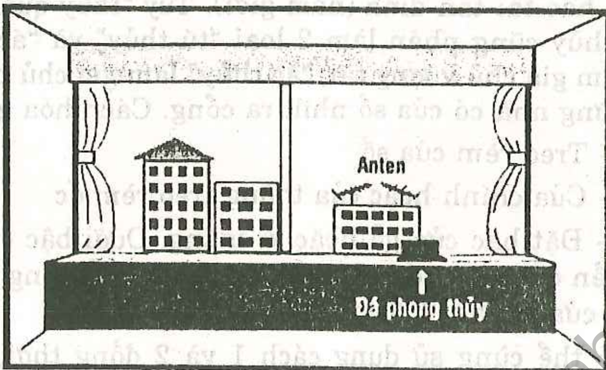
Ngoài cửa sổ phòng ngủ có một cột đèn điện chiếu sáng, phạm "khí sát xung chiếu sáng". Gia chủ bị xung chiếu dễ khiến sức khỏe suy yếu. Cách hóa giải.

1 - Treo rèm trong cửa sổ

2 - Treo giấy, kính phản quang.

Một mảnh giấy phản quang như một chiếc gương. Từ trong nhà nhìn ra ngoài được vì giấy phản quang hay kính trong suốt.

https://t.me/kienthuctaichinh



Hình 174 - "Ngư cốt sát"

9. Hóa giải "Ngư cốt sát"

"Ngư cốt sát" chỉ dây điện, dây ăng ten chiếu vào nhà ở. Dùng đá phong thủy đặt ở cửa sổ có thể hóa giải "ngư cốt sát" (khí sát "xương cá: vì dây điện, dây ăng ten giăng như xương cá). Đá này bán ở các cửa hàng bán hàng đồ phong thủy.

Đá phong thủy Thái Sơn đặt ở bậu cửa sổ hóa giải ăng ten, dây điện xương cá (*Hình 174*).

10. Hóa giải sát khí của mặt ao hồ "Huyết bàn chiếu kính"

"Huyết bàn" là mặt nước sát hung của hồ, ao cá, bể phun nước ở hướng xấu, dẫn đến "họa huyết quang". Đặt một đôi đá phong thủy hoặc đôi núi ngọc có thể hóa giải xung chiếu của mặt hồ.

11. Hóa giải "xung tâm sát", "xung tâm thủy"

Trước cửa hàng có một con đường xiên hướng vào cửa hàng, loại này gọi là "xung tâm sát". Khi xe cộ đi lại, tạo thành dòng khí trực xung. Khi mưa to, dòng nước cũng có xu hướng xối vào cửa hàng. Vì vậy, đường nước này gọi là "xung tâm thủy".

Gia chủ hao tài tổn đinh (nam giới). Tuy "thủy quản tài" (sản) nhưng thủy cũng phân làm 2 loại "tú thủy" và "ác thủy". "Tú thủy" làm gia chủ vượng tài, "ác thủy" làm gia chủ phá tài. Đặc biệt những nhà có cửa sổ nhìn ra cổng. Cách hóa giải:

1 - Treo rèm cửa sổ

2 - Cửa chính hoặc cửa thông treo rèm ốc

3 - Đặt bậc cửa gỗ hoặc xi măng. Dưới bậc cửa dấu một chuỗi tiền cổ (càng cổ càng tốt). Cách này rất công hiệu. Chiều cao bậu cửa ít nhất 3,3cm.

Có thể cùng sử dụng cách 1 và 2 đồng thời, hoặc dùng cách thứ 3. Cách thứ 3 là cách triệt để nhất.

* Chỗ A đặt rèm cửa sổ

* Chỗ B đặt rèm ốc hoặc xây bậc cửa chôn xâu tiền cổ.

* Chỗ C, cửa chính hoặc cổng có thể làm bậc cửa cao ngăn chắn.

12. Hóa giải "Xung thiên sát"

Trước cửa sổ có ống khói, tục gọi là "Thiên sát" hoặc "xung sát". Nếu có ba hoặc năm ống khói gọi là "hương sát" (bát hương sát). Gia chủ thường bị bệnh dạ dày, phổi. Phương vị của ngôi nhà ảnh hưởng đến người nhà khác nhau (bất kể cửa sổ ở đâu).

Nhà hướng Đông: trưởng nam đa bệnh

Nhà hướng Đông Nam: trưởng nữ đa bệnh

Nhà hướng Nam: trung nữ đa bệnh

Nhà hướng Tây Nam: người mẹ đa bệnh

Nhà hướng Tây: ba con gái đa bệnh

Nhà hướng Tây Bắc: người cha đa bệnh

Nhà hướng Bắc: trung nam đa bệnh

Nhà hướng Đông Bắc: ba con trai đa bệnh

https://t.me/kienthuctaichinh

Trước cửa sổ treo một chiếc gương bát quái hoặc gương lồi, phía sau dán năm đồng tiền cổ. Người nhà sẽ không bị ảnh hưởng.

13. Hóa giải khí sát nhà đối diện

Nhà đối diện nếu gian thờ cúng thờ Quan Đế, lưỡi thanh long đao của Quan Công chỉ về hướng nhà kia. Gặp trường hợp này, bạn phải đặt huyền quan bên trong cổng nhà hoặc cửa chính.

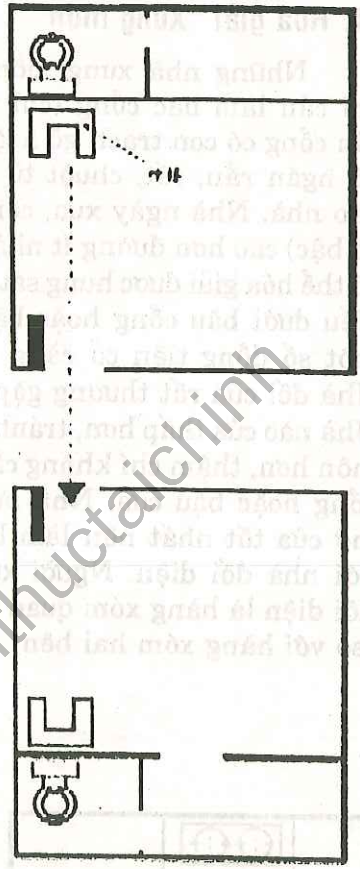
Huyền quan là bình phong sau khi vào cổng. Như vậy, sát khí không thể xông thẳng vào phòng khách được.

Huyền quan có thể là tủ giầy dép, miễn là ngăn được dòng sát khí là được.

Cách thiết kế huyền quan (bình phong):

Bước 1: Dùng tủ thấp làm huyền quan

Bước 2: Bên trên gắn tấm kính, tấm gỗ, tấm nhựa trong suốt... làm bình phong.



H175: Hóa giải xung khí nhà đối diện

Bước 3: Trước tủ đặt một chiếc ghế gỗ cổ, trông giống như ghế của các quan to ngày xưa hay ngồi.

A: Bàn thờ nhà đối diện

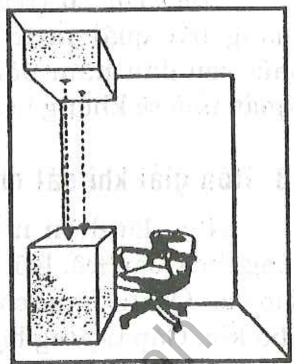
B: Bình phong che khí sát của bàn thờ nhà đối diện

Thông thường, chỉ cần làm bước 1 và 2 là đã thấy công hiệu.

https://t.me/thuvienthuctaichinh

14. Hóa giải "Xung môn"

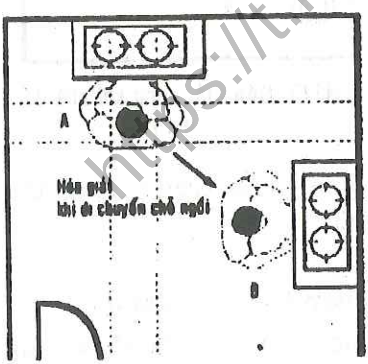
Những nhà xung môn (đối cửa) chỉ cần làm bậc cổng (chỉ phần dưới của cổng có con trạch gỗ hoặc xi măng để ngăn rắn, rết, chuột từ bên ngoài vào nhà. Nhà ngày xưa, cổng cửa đều có bậc) cao hơn đường ít nhất là 3,3cm có thể hóa giải được hung sát xung môn. Nếu dưới bậu cổng hoặc bậu cửa dấu một số đồng tiền cổ càng công hiệu. Nhà đối cửa rất thường gặp hiện nay. Nhà nào cửa thấp hơn, tránh được xung môn hơn, thậm chí không cần làm bậu cổng hoặc bậu cửa. Nhà làm sau khi mở cửa tốt nhất nên làm lệch cửa so với nhà đối diện. Người xưa coi nhà đối diện là hàng xóm quan trọng nhất (so với hàng xóm hai bên)



Hình 176: Hóa giải "Huyền châm sát"

15. Hóa giải "huyền châm sát" (xà đè)

Nằm ngủ dưới xà ngang nhà gọi là "huyền châm sát". Chủ sức khỏe yếu. Nếu bàn học của con ở dưới xà, con học hành sút kém (hình 176). Phương pháp hóa giải "huyền châm sát" rất đơn giản, di chuyển giường ngủ, bàn học ra chỗ khác.

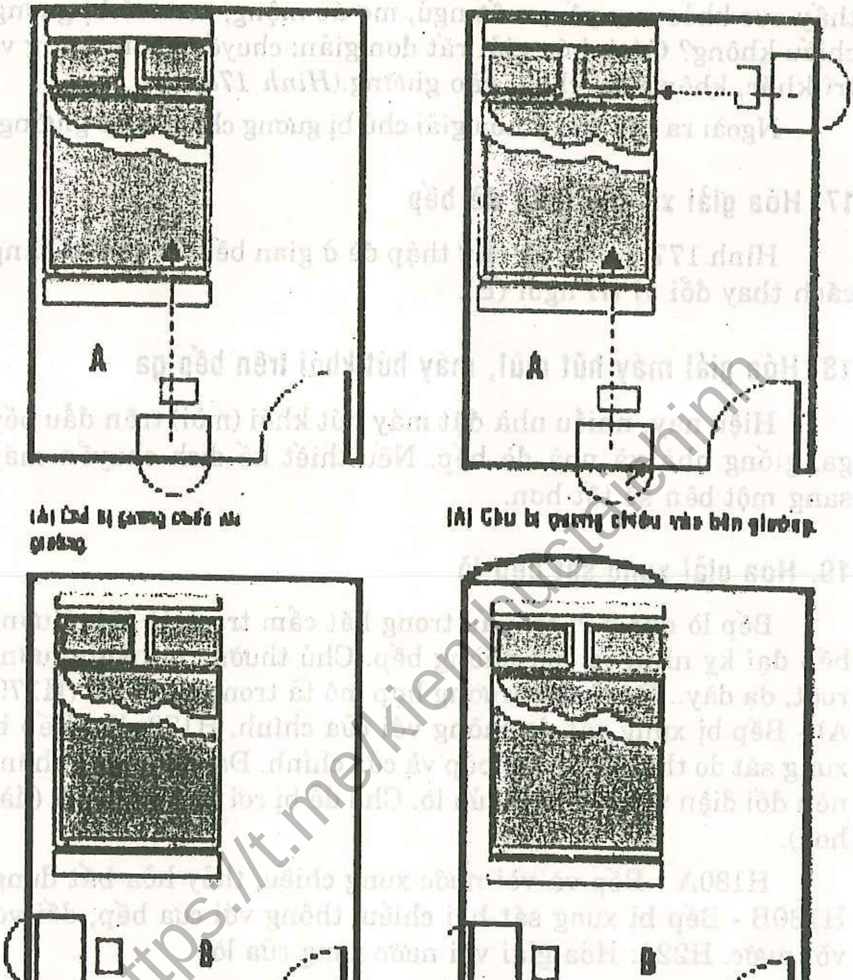


Hình 177 - Hóa giải "Chữ Thập đè"

16. Hóa giải "Kính quang sát"

Gương chiếu vào giường ngủ gọi là "Kính quang sát". Nếu

https://t.me/kienthuctaichinh



(A) Chủ bị gương chiếu vào giường

(A) Chủ bị gương chiếu vào bên giường.

(B) hóa giải

(B) chủ bị gương chiếu vào đầu giường.

Hình 178:Hóa giải "Kính quang sát" vào giường ngủ

https://t.me/kienthuctaichinh

thấy sức khỏe suy yếu, mất ngủ, mơ ác mộng, xem có bị gương chiếu không? Cách hóa giải rất đơn giản: chuyển gương sang vị trí khác, không soi chiếu vào giường.(*Hình 178*).

Ngoài ra còn chú ý hóa giải chủ bị gương chiếu chéo giường.

17. Hóa giải xà chữ thập đè bếp

Hình 177. (A) là xà chữ thập đè ở gian bếp. Hóa giải bằng cách thay đổi vị trí ngồi (B).

18. Hóa giải máy hút mùi, máy hút khói trên bếp ga

Hiện nay, nhiều nhà đặt máy hút khói (mùi) trên đầu bếp ga, giống nhà xà nhà đè bếp. Nếu thiết kế dịch chuyển máy sang một bên sẽ tốt hơn.

19. Hóa giải xung sát bếp lò

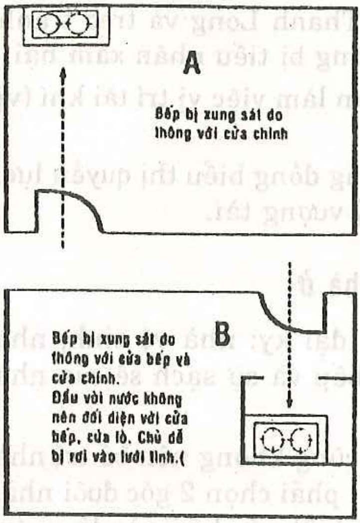
Bếp lò đặt ở vị trí xấu trong bát cẩm trạch là tốt. Hướng bếp đại kỵ nhìn ra cửa phòng bếp. Chủ thường bị bệnh đường ruột, dạ dày...Đó là các trường hợp mô tả trong hình vẽ: (H179. A) - Bếp bị xung sát do thông với cửa chính. H179. B - Bếp bị xung sát do thông với cửa bếp và cửa chính. Đầu vòi nước không nên đối diện với cửa bếp, cửa lò. Chủ dễ bị rơi vào lưới tình (đào hoa).

H180A - Bếp và vòi nước xung chiếu, thủy hỏa bất dung. H180B - Bếp bị xung sát hai chiều: thông với cửa bếp, đối với vòi nước. H221: Hóa giải vòi nước xung cửa lò.

20. Hóa giải "tiểu nhân khí"

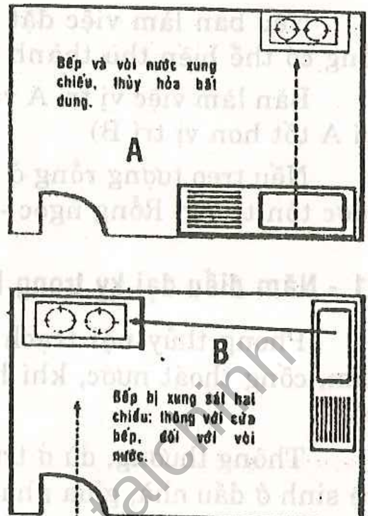
Trong công tác, nếu bị đồng nghiệp bất hợp tác, bị cấp trên soi mói gọi là "phạm tiểu nhân". Ngay cả khi bạn tích cực công tác, giúp đỡ đồng nghiệp, thái độ thân thiện, song tình hình vẫn không thay đổi. Bọn tiểu nhân ngày càng hung hăng,

https://t.me/kienthuctaichinh



Hóa giải xung sát bếp lò

Hình 179 - Hóa giải xung sát bếp lò



Bếp và vòi nước xung chiếu

Hình 180 - Hóa giải xung sát vòi nước với bếp lò

nói xấu, thậm chí đặt điều, gài bẫy hại bạn. Đứng trước tình hình này, bạn không nên chống trả, phải hóa giải "tiểu nhân khí" bằng biện pháp phong thủy.

Tục ngữ nói: "Một con rồng xanh có thể trừ ác".

Đầu tiên, xác định vị trí bàn làm việc của mình.

Bàn làm việc ở vị trí phía trước nhà là vị trí Chu Tước.

Bàn làm việc ở vị trí phía sau nhà là vị trí Huyền Vũ

Bàn làm việc ở vị trí bên trái nhà là vị trí Thanh Long

Bàn làm việc ở vị trí trung tâm nhà là vị trí Cấu Trần

Vị trí Thanh Long: Cát phương được đồng nghiệp giúp đỡ gọi là "vị trí qúy nhân".

Vị trí Bạch Hổ: Hung phương, bị đồng nghiệp ngăn cản, soi mói, gọi là "vị trí tiểu nhân".

https://t.me/kienthuctaichinh

Nếu bàn làm việc đặt ở vị trí Thanh Long và treo tranh rồng có thể biến thù thành bạn, không bị tiểu nhân xâm hại.

Bàn làm việc vị trí A và B là bàn làm việc vị trí tài khí (vị trí A tốt hơn vị trí B)

Nếu treo tượng rồng ở nhà - rồng đồng biểu thị quyền lực, được tôn trọng. Rồng ngọc - biểu thị vượng tài.

21 - Năm điều đại kỵ trong bố cục nhà ở

Phong thủy nội trạch có năm đại kỵ: nhà vệ sinh, nhà tắm, cống thoát nước, khí hỏa của bếp và sự sạch sẽ của nhà bếp.

Thông thường, dù ở trạch nào cũng không nên bố trí nhà vệ sinh ở đầu nhà, giữa nhà. Vấn đề, phải chọn 2 góc đuôi nhà. Căn cứ vào mệnh của mình, bạn sẽ biết góc bên nào là vị trí xấu, để quyết định đặt nhà xí.

Nhà bếp cũng nên đặt ở vị trí xấu trong Bát cấm trạch, song hướng cửa bếp quay vào vị trí tốt (Sinh khí, Thiên y, Diên niên, Phục vị).

Người không xem trạch mệnh thường đặt nhà vệ sinh ở vị trí Đông Nam (sao Ngũ Hoàng - hung tinh), nếu nhà quay về hướng Tây Bắc hoặc đặt nhà vệ sinh ở vị trí chính Bắc (sao Nhị Hắc - hung tinh) nếu nhà quay về hướng Nam.

22 - Sáu điều đại kỵ khi lập bàn thờ thần, phật, tổ tiên

Người xưa có câu "Độ sâu của bàn thờ Phật (khám thờ) nhất định phải dài 1 xích 2 thốn (gần bằng 40cm), độ rộng phải là 3 xích 6 thốn 5 phân (từ 120 - 121cm).

Chiều sâu biểu thị 12 tháng.

Chiều rộng biểu thị 365 ngày.

Ngày xưa đất rộng, bàn thờ đặt suốt một gian nhà nên có độ rộng và sâu như vậy.

https://t.me/kienthuctaichinh

Kích thước bàn thờ ngày nay có sự thay đổi.

Loại nhỏ: sâu 40cm rộng 60cm

Loại trung: sâu 60cm rộng 80cm (hoặc 120cm)

Loại lớn: sâu 80cm rộng 120cm (hoặc 160cm)

Sáu điều đại kỵ khi đặt bàn thờ thần phật, tổ tiên:

1) Bàn thờ đại kỵ sát nhà tắm

2) Bàn thờ đại kỵ đặt ở lối đi

3) Bàn thờ đại kỵ đặt ở vị trí nhìn ra hai hướng sau: Đông Bắc, hướng Tây Nam vì là hai vị trí hướng Ngũ Quỷ.

4) Bàn thờ đại kỵ ở Nam nhìn hướng Bắc

Bàn thờ đại kỵ ở Tây Nam nhìn hướng Đông Bắc

Bàn thờ đại ktj ở Đông Bắc nhìn hướng Tây Nam

Bàn thờ đại kỵ ở Đông nhìn hướng Tây

Bàn thờ đại kỵ ở Đông Nam nhìn hướng Tây Bắc.

5) Bàn thờ đại kỵ dùng gỗ đã dùng rồi

6) Bàn thờ đại kỵ đặt trên nóc tủ

Bàn thờ Thần và Phật có thể để chung, song không nên để bát hương sát nhau.

- Bàn thờ tổ tiên không nên đặt ở trung tâm nhà, vì sợ hung, bàn thờ Phật có thể đặt ở trung tâm nhà.

- Bàn thờ tổ tiên và bàn thờ Phật không nên đặt đối nhau trong một gian phòng.

- Không nên treo ảnh người quá cố cao hơn bàn thờ.

23 - Bố trí giường ngủ như thế nào cho hợp phong thủy

Cách 1: Từ vị trí trung tâm làm mốc, giường của hai vợ chồng chủ nhà nên kê ở vị trí Tây Bắc ngôi nhà, trưởng Nam ở phía Đông, trưởng nữ ở Đông Nam, người già ở Tây Nam. Còn các thành viên khác trong nhà kê giường ở đâu cũng được.

https://t.me/kienthuctaichinh

Cách 2: Nên kê giường theo vị trí thích hợp sau đây:

HƯỚNG DẪN KÊ GIƯỜNG THEO PHONG THUỶ

Người tuổi	Kê giường ở vị trí
Tý	Chính Bắc (Tý sơn)
Sửu	Đông Bắc (Sửu sơn)
Dần	Đông Bắc (Dần sơn)
Mão	Chính Đông (Mão sơn)
Thìn	Đông Nam (Thìn sơn)
Tỵ	Đông Nam (Tỵ sơn)
Ngọ	Chính Nam (Tỵ sơn)
Mùi	Tây Nam (Mùi sơn)
Thân	Tây Nam (Thân sơn)
Dậu	Chính Tây (Dậu sơn)
Tuất	Tây Bắc (Tuất sơn)
Hợi	Tây Bắc (Hợi sơn)

Xem hình 181A: Vị trí kê giường ở hai phòng - cát và Hình 181B: Vị trí kê giường ở hai phòng - hung.

24 - Nhà trên to dưới nhỏ lợi bất cập hại

Hiện nay, do diện tích eo hẹp, nhiều nhà thiết kế đua tầng hai ra phía trước phía sau, tạo ra ngôi nhà trên to dưới nhỏ.

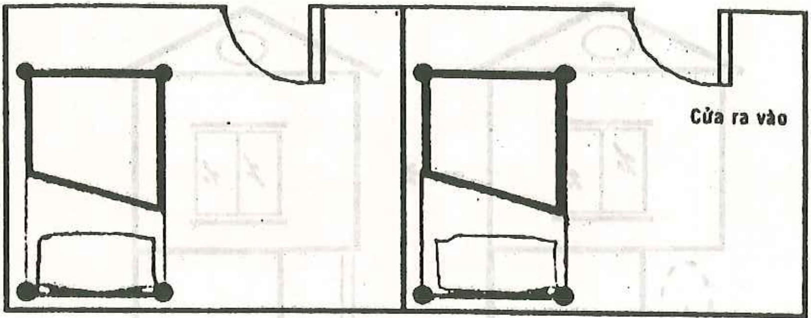
Về mặt phong thủy, những ngôi nhà này coi là bị khiếm khuyết, đại hung. Phần khiếm khuyết sẽ có nhiều tinh linh đến trú. Nếu là trụ sở công ty, không thua lỗ thì phá sản. Nếu là nhà ở rất bất lợi đối với gia chủ về sức khỏe, sự nghiệp.

H182A: Tinh linh tập trung ở chỗ khuyết.

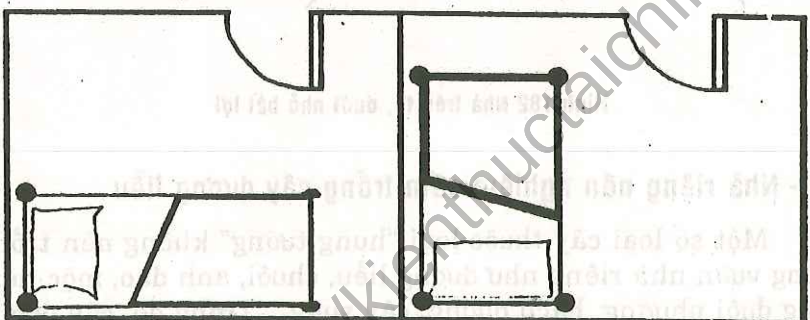
H182 B: Xây cột và bịt tường kín

Nói chung đua tầng hai ra là lợi bất cập hại.

https://t.me/kienthuctaichinh



A - Vị trí kê giường hai phòng Cát



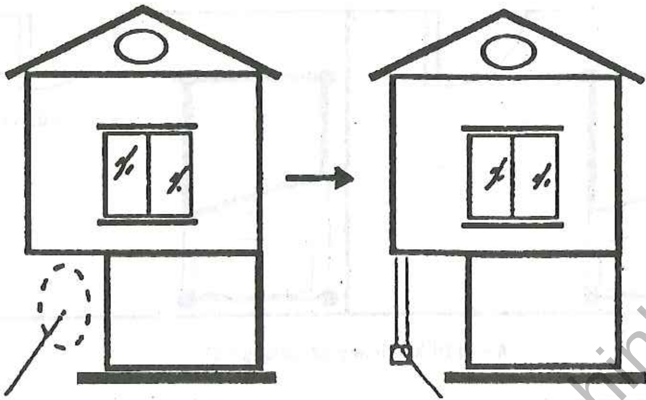
B - Vị trí kê giường hai phòng Hung

Hình 181: Vị trí kê giường ngủ

https://t.me/kienthuctaichinh

25 - Lối đi không nên chia ngôi nhà làm hai phần

Lối đi tuy không định phương hướng, song tuyệt đối không biến ngôi nhà thành hai phần. Nếu lối đi như vậy, vô hình chung đã tạo ra sự chia cắt. Tốt nhất lối đi trong nhà nên về một phía. Lối đi trong nhà chỉ nên rộng 1m là vừa.



Hình 182 Nhà trên to, dưới nhỏ bất lợi

26 - Nhà riêng nên nghiêm cấm trồng cây dương liễu

Một số loại cây thuộc loại "hung tướng" không nên trồng trong vườn nhà riêng như dương liễu, chuối, anh đào, mộc liên, tùng đuôi phượng, bạch dương, cây sung... Trong đó, cây dương liễu tuyệt đối không được trồng, vì vận thế tri gia sẽ xuống dốc, gia đình lục đục, con cái yếu đuối. Các cây sau đây nếu trồng cũng không hay: Cây thị, cây đào, táo, lựu, quýt, bưởi, ngân hạnh, long não, sam. Những cây này vườn phải thật rộng mới trồng.

27 - Mảnh đất ba mặt đường là xấu

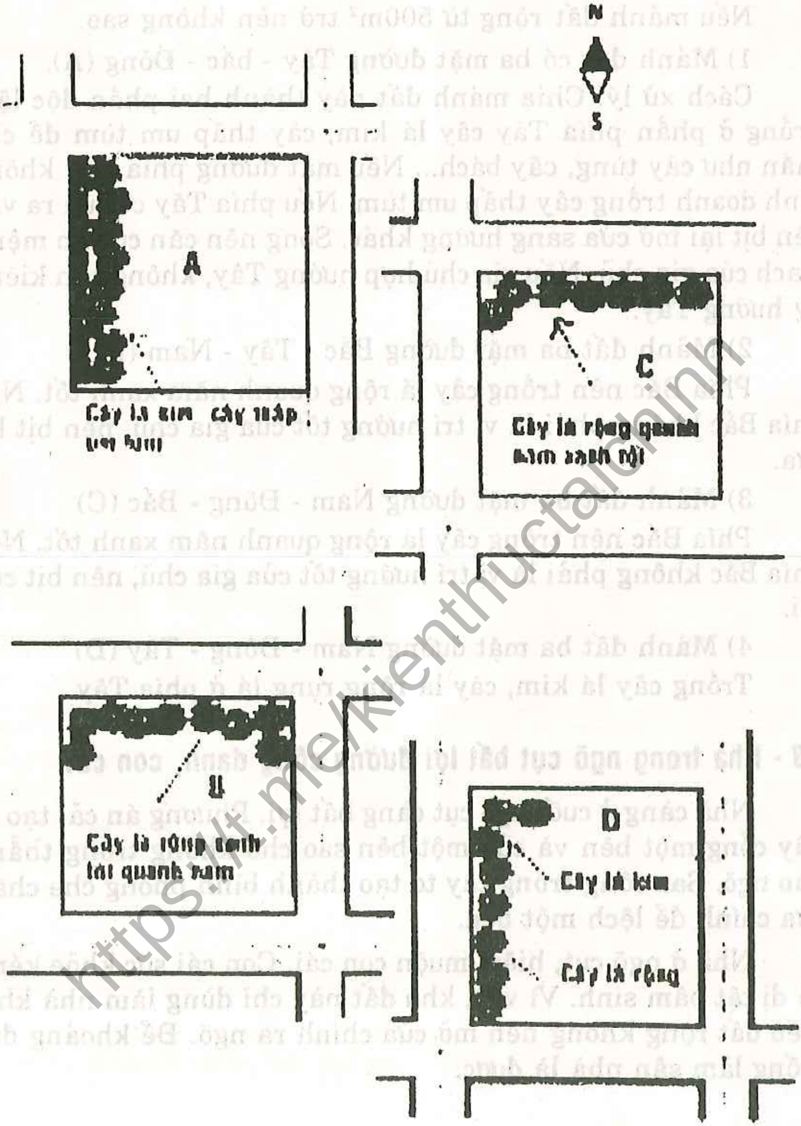
Mảnh đất loại này gọi là "hung tướng" (*Hình183*)

Ba mặt đường Tây - Bắc - Đông: đất hung nhất

Ba mặt đường Bắc - Tây - Nam: đất hung nhì

Ba mặt đường Nam - Đông - Bắc: đất hung tam

Ba mặt đường Nam - Đông - Tây: đất hung tứ



H183 Hóa giải sát khí mảnh đất 3 mặt đường

https://t.me/kienthuctaichinh

Nếu mảnh đất rộng từ 500m^2 trở nên không sao.

1) Mảnh đất có ba mặt đường Tây - bắc - Đông (A).

Cách xử lý: Chia mảnh đất này thành hai phần độc lập. Trồng ở phần phía Tây cây lá kim, cây thấp um tùm để che chắn như cây tùng, cây bách... Nếu mặt đường phía Tây không kinh doanh trồng cây thấp um tùm. Nếu phía Tây có cửa ra vào nên bịt lại mở cửa sang hướng khác. Song nên căn cứ vào mệnh trạch của gia chủ. Nếu gia chủ hợp hướng Tây, không cần kiêng kỵ hướng Tây.

2) Mảnh đất ba mặt đường Bắc - Tây - Nam (B)

Phía Bắc nên trồng cây lá rộng quanh năm xanh tốt. Nếu phía Bắc không phải là vị trí hướng tốt của gia chủ, nên bịt lại cửa.

3) Mảnh đất ba mặt đường Nam - Đông - Bắc (C)

Phía Bắc nên trồng cây lá rộng quanh năm xanh tốt. Nếu phía Bắc không phải là vị trí hướng tốt của gia chủ, nên bịt cửa lại.

4) Mảnh đất ba mặt đường Nam - Đông - Tây (D)

Trồng cây lá kim, cây lá rộng rụng lá ở phía Tây.

28 - Nhà trong ngõ cụt bất lợi đường công danh, con cái

Nhà càng ở cuối ngõ cụt càng bất lợi. Phương án cải tạo là xây cổng một bên và cửa một bên sao cho không trông thẳng vào ngõ. Sau cổng trồng cây to tạo thành bình phong che chắn cửa chính để lệch một bên.

Nhà ở ngõ cụt, hiếm muộn con cái. Con cái sức khỏe kém, có dị tật bẩm sinh. Vì vậy, khu đất này chỉ dùng làm nhà kho. Nếu đất rộng không nên mở cửa chính ra ngõ. Để khoảng đất trống làm sân nhà là được.

https://t.me/kientructaichinh

28 - Đặt cửa, cổng, bếp như thế nào?

Một nguyên lý cần chú ý:

- Cổng, cửa ở vị trí cát thì cát.

- Bếp ở vị trí xấu nhìn về phía cát là cát. Khi đặt bếp ga, bếp than cần chú ý đến mặt bếp cửa lò. Bếp ga đặt chỗ nào cũng được, điều quan trọng là cửa bếp hướng vào vị trí cát (hướng cát).

Theo Bát Cẩm Trạch: Cửa bếp hướng vị trí Sinh khí: Con cái khỏe mạnh, kinh tế phát đạt.

Cửa bếp hướng vị trí Diên niên: thăng quan tiến chức.

Cửa bếp hướng Ngũ quỷ: sinh bệnh tật.

Kích thước của cổng và kích thước của bếp rất quan trọng. Ngày xưa, cha ông ta rất chú ý kích thước cổng. Kích thước cổng lý tưởng 1m20 và 1m60 (chiều rộng). Cổng chỉ cần chú ý đến chiều rộng, chiều cao không cần phải kiêng kỵ. Thường cổng được làm hai cánh, nhưng phải mở vào bên trong. Mở vào bên trong giữ được tiền của, mở ra bên ngoài trước tốt sau xấu, hao tài tốn của.

Cổng nên tương xứng với nhà ở. Nếu mở cổng ở giữa, nên làm bình phong che chắn, nếu đất rộng đào hồ bán nguyệt. Nước ở trước nhà để tụ khí, tạo không khí mát mẻ.

29. Một số đồ vật hóa giải những điểm bất lợi của ngôi nhà

Hóa giải các vật nhọn, tà khí, tia của vật hình thù kỳ lạ ở bên ngoài nhà chĩa thẳng, xâm nhập, chiếu vào trong nhà như đầu hồi, góc nhọn của công trình kiến trúc khác, cung ngược, đường điện cao thế, tháp sắt, biển quảng cáo, đống đá, ống khói, đường xá. Có thể dùng các vật hóa giải như gương bát quái, kính lồi lõm, sư tử đá, tượng con vật, chậu cảnh, bình phong, rèm, quả cầu thủy tinh.

https://t.me/kienthuctaichinh

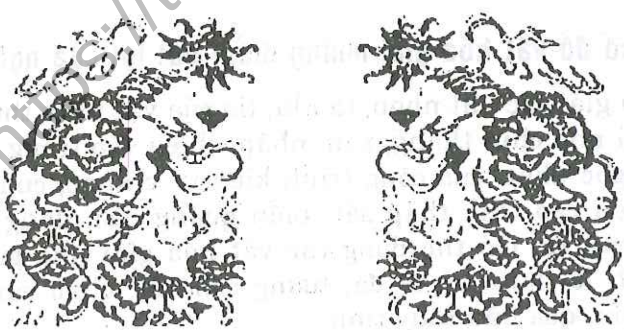
a) ***Các vật hóa giải sát khí bên ngoài nhà.***

Nếu cửa sổ, cửa lớn bị góc nhọn, đầu hồi của nhà khác chiếu, có thể dùng gương bát quái, biển mặt thú... hóa giải. Nếu là cửa sổ có thể bịt lại, chuyển cửa sang hướng khác hoặc treo rèm ốc, cũng có thể dán giấy bạc phản quang trên ô kính cửa sổ hoặc đặt chậu cảnh ở bệ cửa sổ để hóa giải.

- ***Sư tử đá***

Nếu biệt thự bị đường chĩa vào, có thể dùng đá, sư tử đá để che chắn, xây bình phong để hóa giải. Sư tử đá chủ yếu để chống lại tà khí, đem lại khí lành, tạo ra sức mạnh cho ngôi nhà. Cổ nhân gọi sư tử đá là thần trị tà, yêu ma không dám vào nhà. Sư tử đá thường đặt ở hai bên cổng, cửa chính, trong nhà chỉ để một con là đủ. Nếu đặt quá nhiều, lợi bất cập hại. Sư tử đặt trong nhà có thể là sư tử đồng, gốm, gỗ, ngọc. Nên chọn màu sắc hồng, nâu. Tượng sư tử đặt ở phương Tây Bắc vì sư tử ở vị trí hướng Càn thuộc Kim. Sư tử đặt hướng Tây Bắc phải làm bằng đồng mới tốt. Sư tử phải có đôi, nhìn nhau. Nếu một con bị nứt vỡ phải thay cả một đôi, con sư tử còn lại mang ra sông thả xuống nước (*H184*).

https://t.me/kienthucterchinh



Hình 184: Đôi Sư tử đá

Khi đặt sư tử trong nhà đầu phải hướng ra cổng, không được quay ngang, đặc biệt kỵ quay vào nhà. Sư tử dùng để trấn áp yêu ma tà khí, quay ra cửa, tà khí mới tan, quay vào nhà, bị tà khí tấn công hai bên sườn hoặc bị "đánh tập hậu".

- ***Rùa đá***

Nếu sát khí quá mạnh, bạn có thể đặt rùa hóa giải, bởi rùa biểu tượng trường thọ. Đầu rùa phải hướng ra ngoài nhà, trợ giúp cho sư tử đá. Rùa đặt trong nhà phải là rùa đầu rồng, đặt ngoài vườn là rùa đá hoặc rùa gốm. Rùa sứ, rùa gỗ đặt ở hướng Đông, hướng Nam trong nhà. Rùa đá, rùa gốm đặt ở hướng Tây Nam, hướng Đông Bắc trong vườn sân. Rùa đầu rồng nên đặt hướng Tây Bắc, Tây trong nhà.



H185 - Rùa đá

Dùng mai rùa hoặc gương bát quái treo trước cửa chính có thể hóa giải sát khí của góc nhọn chiếu vào nhà.

- ***Rồng đá***

Hóa sát khí có hiệu quả nhất là rồng. Tranh rồng hút nước, phun nước, vờn nước có tác dụng trấn sát. Đầu rồng nên hướng ra cổng và đặt ở hướng Bắc. Tranh quần long phải có chủ, tức là phải có một con đầu đàn. Tranh rồng nên chọn tranh khắc đá, tốt hơn tranh khắc gỗ. Tượng rồng nên để nơi cao ráo hướng ra phía cổng, bên cạnh

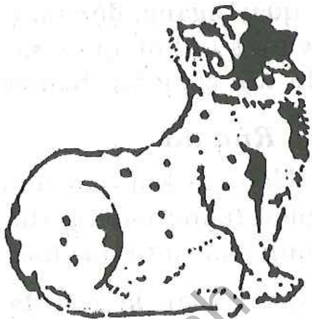


H186 - Rồng

bể cá hoặc ở trên bể cá là tốt nhất. Tranh rồng nên có mây.

- Chó đá

Cách hóa giải sát khí dùng tượng chó đá cũng rất hiệu quả, nhưng không đặt tượng đá này ở hướng Đông Nam. Nếu theo bát cấm trạch, hướng Bắc tốt nhất đối với bạn, bạn nên đặt chó đá đen, hướng Tây tốt, đặt chó đá trắng, hướng Nam tốt, đặt chó đá vàng, hướng Đông tốt đặt chó đá tam thể.



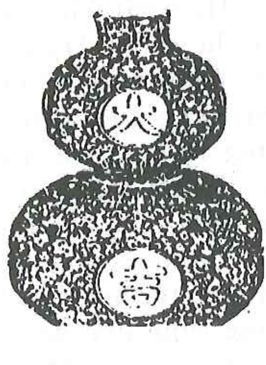
H187- Chó đá

b) *Các vật hóa giải sát khí bên trong nhà*

Sát khí bên trong khó nhận biết như xà nhà, góc chéo... Thông thường, nếu phát hiện người nhà hay ốm vặt, dùng các vật sau đây để hóa giải. Các vật này treo ở cửa ra vào, góc tường, gầm cầu thang: Hồ lô, cành liễu, hình bát quái, la bàn, bùa phép, ảnh chung qùy...

- Hồ lô gỗ

Nếu người nhà bị bệnh lâu ngày, treo ba chiếc hồ lô gỗ ở đầu giường có thể khỏi bệnh, bởi hồ lô gỗ trừ tà. Nếu treo hồ lô ở phương vị sinh khí, chủ khỏe mạnh, tinh thần phấn chấn. Nên treo ba chiếc hồ lô ở ba hướng: Sinh khí, Thiên y, Diên niên. Nếu treo ở vị trí các hướng xấu như tuyệt mệnh, lục sát,



H188 - Hồ lô gỗ

https://t.me/kienthuctaichinh

họa hại, ngũ qủy, không có tác dụng.

- Quả cầu thủy tinh

Thường đặt giữa nhà để lấy sinh khí cho các thành viên trong nhà. Nếu để trong phòng đọc sách, người chủ và trẻ em chăm học. Đặt ở bàn học, trẻ em sẽ tập trung, ham học, nhớ lâu. Không nên đặt ở đường đi, góc phòng, nhà bếp.

- Chuông gió

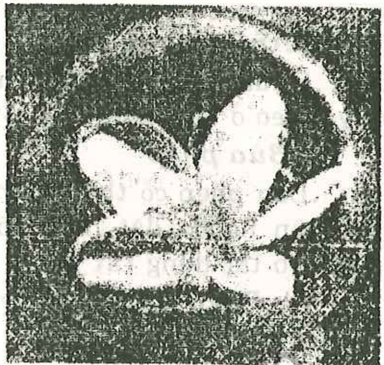
Đặt ở cửa ra vào là tốt. Chuông gió có tác dụng ngăn chặn tà khí rất có hiệu quả. Chuông gió có tác dụng chống lại sự xâm nhập từ bên ngoài rất tốt.

- Gương bát quái

Chỉ nên đặt ở ngoài nhà. Nếu gương được đưa lên chùa một thời gian rồi mang về treo thì tốt hơn. Gương bát quái chủ yếu phản xạ lại tà khí xâm nhập.

- La bàn, nam châm

La bàn nếu đặt bên trong, trên bậu cửa chính, con cái khỏe mạnh, học tập thông minh. Nam châm đặt ở gầm giường (dưới đất) có tác dụng tránh tà khí từ dưới đất rất tốt.



H189 - Quả cầu thuỷ tinh



H190 - Gương Bát quái



H191- Thần trừ ma quỷ

- *Ảnh Chung qùy*

Chung qùy là thần tróc ma qủy. Treo ở buồng ngủ là tốt nhất.

- *Bùa phép*

Bùa phép có thể để trong ví, đeo bên người, đặt dưới gối, dưới chiếu có tác dụng rất tốt.



H192 - Tranh Thần Chung Quỳ

c) *Phép hóa giải triệt để theo hai cách sau đây:*

- Cách di chuyển

Ngoài việc chuyển cổng cửa đến vị trí tốt ra có thể, chuyển bàn thờ, hướng giường, hướng bếp, hướng bàn vào vị trí tốt trong bát cấm trạch (xem Đông tứ trạch - Tây tứ trạch).

- Cách tăng giảm, thay thế

Đồ đạc trong nhà nếu ít quá, nên mua thêm, nếu quá nhiều cần giảm bớt để đạt hiệu quả tụ khí và tiện sử dụng. Bàn ghế cũ, nếu không thật sự cần thiết, buộc phải thay đổi, nên giữ nguyên. Bạn không nên chạy theo mốt, thay đổi đồ đạc luôn luôn.



H193 - Bùa phép

Chú ý: *Khi phát hiện ra những điểm xấu của nhà ở, bạn phải sử dụng nhiều cách hóa giải để bảo đảm mình đã chống lại sát khí của ngôi nhà, bởi mỗi cách chỉ giải một loại sát khí mà thôi.*

https://t.me/kienthuctaichinh

B. CÁC VẬT TRANG TRÍ TRONG NHÀ THÚC ĐẨY TÀI VẬN

Để thúc đẩy tài vận ngôi nhà, có thể tham khảo một số phương pháp sau đây.



H194 - 1000 cân vàng

1. Các vật cát tường mang lại bình an

* Bình hoa: *Chữ "bình" đồng âm với từ "bình an". Đặt bình hoa là cầu mong gia đình bình an. Không nên đặt ở vị trí "sơn đào hoa" (bốn sơn hướng gọi là "sơn đào hoa" là các sơn Tý, Ngọ, Mão và Dậu) trong trạch mệnh.*

* Cây trúc: *Trong nhà hoặc trong nhà máy thường trồng trúc, mang ý nghĩa "Trúc báo bình an". Trồng trúc cảnh cũng mang ý nghĩa tốt lành bình an.*

* Kinh Phật "Tâm kinh": *"Tâm kinh" là một quyển kinh Phật do Đường Tam Tạng lấy về, được dịch ra tiếng Trung Quốc. "Tâm kinh" thường được bày trong phòng khách, phòng giám đốc.*

Hổ phách: *Là vật cát tường, bày trên bàn thờ mong hy vọng nhanh chóng trở thành hiện thực.*



H195 - Đồng tiền cổ

2. Các vật cát tường mang lại tài vượng

* Tiền cổ

Tiền cổ xâu thành chuỗi treo trong nhà có tác dụng vượng tài. Có người còn đeo lên người. Mọi người thường chọn đồng tiền của các vương triều thịnh trị. Lưu hành nhất là "đồng tiền cổ Ngũ Đế". Đó là năm hoàng đế Thuận Trị, Khang Hy, Ung Chính, Càn Long, Gia Khánh. Đó là năm niên đại hoàng đế thịnh trị nhất đời nhà Thanh, Trung Quốc.



H196 - Nhà nhà phát tài

* Cóc tía (có ba chân)

Loại cóc này không phải là cóc bình thường. Nó có ba chân. Cóc bình thường có bốn chân. Nó có thể nhả ra tiền. Theo truyền thuyết, cóc ba chân vốn là yêu tinh, sau bị tiên nhân Lưu Hải thu phục, cải tà quy chính, đi khắp nơi giúp người nghèo bằng cách nhả tiền. Sau này, mọi người coi là thú tài lộc.



H197- Tích luỹ tiền của

Đặt cóc ba chân, đầu quay vào nhà, không nên bày quay đầu

https://t.me/kienthuctaichinh

ra ngoài, vì sợ nhà tiền ra cổng. Cũng không nên bày quay đầu ra cửa sổ.

* Thần tài

Có rất nhiều thần tài: Văn thần tài là Tỷ Can trung thần nhà Ân. Võ thần tài là Quan Công. Ở Hongkong, Đài Loan thường thờ Quan Công như một vị thần tài.

Trong dân gian thường thờ thần tài Triệu Công Minh. Tương truyền ông là người đời Tần, tu luyện thành tiên, được Thiên Đế phong "Lôi phó nguyên soái". Hình tượng của Triệu Công Minh đầu đội mũ sắt, thân cưỡi hổ đen, mặt đen, râu rậm, tay cầm roi sắt. Ông rất giỏi buôn bán.

* Thần tài đất

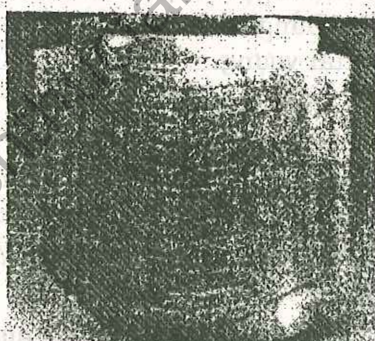
Thần tài đất có thể mang lại tiền tài, thường đặt dưới đất để thờ. Những người buôn bán thường đặt dưới đất để mong buôn bán thuận lợi.

* Ngọc hình trụ vuông

Ngọc hình trụ là một viên ngọc hình trụ vuông, ở giữa có lỗ lớn tròn. Hình lỗ tròn tượng trưng trời, hình vuông tròn tượng trưng đất. Thường được bày bên phải bàn thờ thần tài đất.



H198- Thần Tài đến



Ngọc hình trụ



Ngọc Bích

* Ngọc bích

Ngọc bích hình tròn, giữa có lỗ tròn nhỏ. Thường được bày cạnh thần tài để tài vượng. Bày bên trái của bàn thờ (trái người cúng).

* Vận tài đồng tử

Bên cạnh Quan âm bồ tát có Kim Đồng, Ngọc Nữ. Kim Đồng là thần tiên từ bi, thúc đẩy tài vận của con người, nên mọi người gọi Kim Đồng là vận tài đồng tử.

Vận tài đồng tử có thể tranh vẽ hoặc ngọc điêu khắc. Bên người Kim Đồng có rất nhiều vàng biểu thị tài vượng.

* Tranh cá

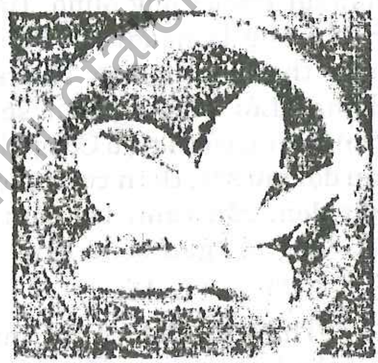
"Cá" đồng âm với từ "dư". "Song ngư" là vật cát tường. Thường có hai con cá trong lá sen.



H200 - Tranh cá vàng

* Quả cầu thủy tinh *(trang 282)*

Trong phái Mật tông, quả cầu thủy tinh là vật hỗ trợ, có địa vị khá cao. Quả cầu thủy tinh có thể tăng cường năng lượng. Đặt quả cầu ở vị trí hung sát có thể hóa giải hung sát.



H201 - Quả cầu thuỷ tinh

* Cá vàng, cá chép vàng

Thường là cá chép. Nhà kinh doanh thường nuôi cá chép vàng để mong lãi lớn. Nuôi cá thường nuôi chín con, mang ý nghĩa



H202- Cá chép nhả vàng

"trường cửu". Nếu bể lớn có thể nuôi 19, 29 con. Treo tranh 9 con cá trong nhà hoặc văn phòng rất cát lợi.

* Nghê đồng

Nghê gọi là "thiên lộc" (thú một sừng) hoặc "tránh tà" (thú 2 sừng). Gọi chung là nghê, thường bày trong nhà để vượng tài.

Bày đầu nghê phải quay ra cửa, vì nghê ăn tiền lộc bốn phương.

3. Các vật cát tường mang lại hạnh phúc

* Con dơi

"Con dơi" có âm tiết đồng âm với từ "Phúc" nên được coi là vật cát tường.

* Ngũ phúc lâm môn *(trang 284)*

Trên đồ sứ có vẽ năm con dơi hoặc tranh vẽ 5 con dơi có nghĩa là "Ngũ phúc lâm môn". Sách "Thượng thư" viết "Phúc có 5 loại: một là thọ, hai là phúc, ba là khang ninh, bốn là hiếu đức, năm là khảo chung mệnh" (Khang ninh: khỏe mạnh yên ổn; hiếu đức: ưa chuộng việc nhân đức, khảo chung mệnh: chết nhẹ nhàng, không đau đớn). Trong dân gian,



H203- Tranh Dơi



H204 - Phúc



H205- Ngũ Phúc lâm môn

quan niệm "ngũ phúc" là "Phúc đức, tài lộc, trường thọ, vui vẻ, tiền của". Miếng ngọc 5 con dơi đại biểu "ngũ phúc vào nhà".

* Phúc đến nhãn tiền

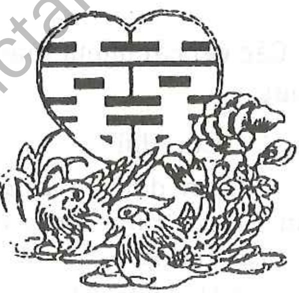
Lỗ vuông ở đồng tiền cổ tượng trưng cho đất, còn gọi là nhãn (mắt) của đồng tiền. Trên xâu tiền cổ có vẽ, khắc một con dơi (tượng trưng cho phúc) có nghĩa đen là phúc đến mắt của đồng tiền. Âm của từ "tiền" còn đồng âm với từ "phía trước" (tiền). Vì vậy, bức tranh, mảnh ngọc, đồ gốm có hình con dơi, đồng tiền có nghĩa "phúc đến trước mắt".



H206- Phúc đến nhãn tiền

* Tranh 100 chữ Phúc

Trên bức tranh chữ viết 100 chữ "phúc" khác nhau gọi là "bách phúc", tượng trưng cho cát tường, có nhiều phúc đức.



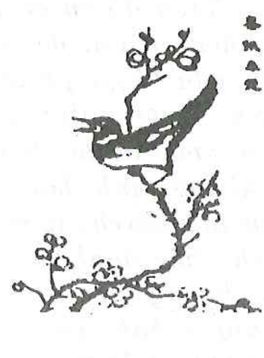
H207- Song hỷ

* Phúc đến trước cửa

Cứ vào dịp cuối năm, mọi người thường dán ngược chữ "Phúc" ở trên cánh cổng nhà. Có ý "phúc đến trước cửa". Chữ phúc dán ngược, nếu có người nói "chữ phúc dán ngược rồi", người nghe có thể hiểu là "phúc đến rồi"!

* Dẫn phúc vào nhà

Nếu hình vẽ Chung Qùy tay cầm quạt giấy, trên vẽ một con dơi, hàm ý "dẫn phúc vào nhà".



H209- Hỷ sự Lâm Môn

https://t.me/kienthuctaichinh

* Chữ "Song hỷ"

Chữ "Song hỷ" có nghĩa "Song hỷ lâm môn", thường dùng trong đám cưới, mang hàm ý hôn nhân mỹ mãn (niềm vui có đôi).

* Chim khách

Còn gọi là "hỷ thước", chim khách "tiếng hót cát tường". Thường được vẽ khắc trên bình hoa, đồ sứ, đồ ngọc, bình phong có hàm ý "hỷ sự lâm môn".

* Ngọc pháp luân *(bánh xe ngọc)*

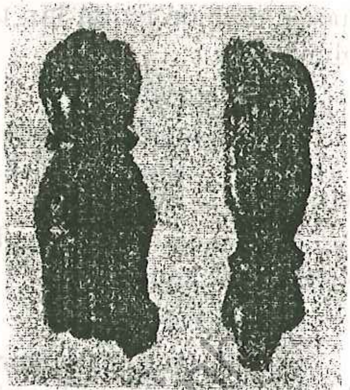
"Pháp luân" là vật đại biểu cao nhất của Phật giáo. Ngọc pháp luân có hàm ý chỉ Phật đến phù hộ gia chủ. Ngọc pháp luận thường dùng để hóa giải hung sát.

Khi cúng phật thường đặt gạo vào một chiếc cốc bạc hoặc cốc đồng, sau đó đặt ngọc pháp luân lên trên để cầu phúc tránh hung, gia vận hưng thịnh.

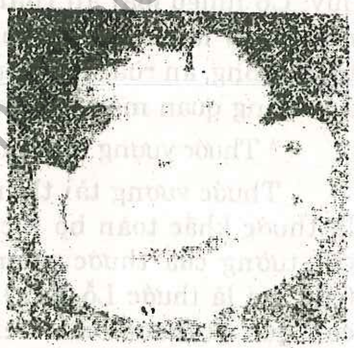
4. Các vật cát tường giúp thăng quan tiến chức

* Mã thượng phong hầu *(lập tức phong hầu)*

Miếng ngọc điêu khắc một con ngựa và một con khỉ. Con khỉ cưỡi trên ngựa hoặc bò trên con ngựa. Con khỉ (hầu) đồng âm với



H210 - Phật thủ như ý



H211 - Mã thượng phong hầu



H212 - Thiên Lộc

tước hầu, hàm nghĩa lập tức được phong hầu.

* Thiên lộc

Thú cát tường, chân ngắn, có cánh, hai sừng, râu liền bờm. Miếng ngọc "Thiên lộc" có hàm nghĩa "tước hầu". Bày trên bàn làm việc, chủ mau lên chức.

* Ấn thăng quan

Thời xưa, quan luôn mang ấn bên người. Ấn làm bằng đá ngọc. Quan càng to, ngọc làm ấn càng qúy. Có nhiều loại ấn thăng quan như ấn kỳ lân, ấn thiên lộc, ấn sư tử, ấn rồng, ấn rùa. Trong nhà bày ấn thăng quan mau lên chức.

* Thước vượng tài thăng quan

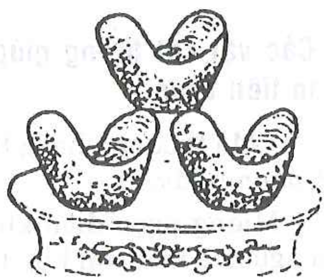
Thước vượng tài thăng quan là thước khắc toàn bộ kích thước cát tường của thước phong thủy (còn gọi là thước Lỗ Ban). Vì vậy còn gọi là thước (có) kích thước cát tường. Trong đó có kích thước vượng tài, có kích thước thăng quan tiến chức, vì vậy gọi là thước vượng tài thăng quan. Thước này thường đặt trên bàn làm việc để chặn giấy hoặc bày. Có thể đặt trên bậc cửa ở nhà hoặc để trên bàn làm việc.



H213 -Thăng quan tiến chức



H214 - Chức cao nhiều lộc



H215 - Ba thoi nguyên bảo

https://t.me/kienthuctaichinh

5. Các vật cát tường giúp tăng trí tuệ

* Văn Xương đế quân

Là vị thần cai quản văn chương. Ai được bút thần của ngài chấm lên người sẽ học giỏi. Nếu trong nhà có bàn thờ thờ Văn Xương đế quân, con cái sẽ học giỏi.

* Tam nguyên cập đệ *(ba thoi nguyên bảo).*

Chế độ khoa cử cũ quy định thi ba cấp: thi hương, thi hội, thi đình. Đỗ đầu thi hương gọi là "giải nguyên", đỗ đầu thi hội gọi là "hội nguyên", đỗ đầu thi đình gọi là "trạng nguyên". Thời Minh, đỗ đầu thi đình gọi là trạng nguyên, đỗ thứ hai thi đình gọi là bảng nhãn, đỗ thứ ba thi đình gọi là thám hoa. Ba người này gọi là "tam nguyên cập đệ". Đặt ba thỏi vàng tượng trưng cho ba người đỗ đầu thi đình theo cách một thỏi ở trên, 2 thỏi ở dưới để mong con cái học giỏi như ba người đỗ trên.

* Tháp Văn xương

Tháp Văn xương có thể giúp người ta thông minh học giỏi. Nói chung, tháp Văn xương có bảy hoặc 9 tầng. Đặt tháp Văn xương ở bàn học, bàn làm việc, chủ đầu óc linh hoạt.



H216 - Tam Nguyên



H217 - Vinh quy Bái tổ



H218 - Rồng thiêng - Ngọc quý

https://t.me/kienthucchinh

* Bút lông

Bút lông tượng trưng cho ngọn núi cao nhọn. Ở gần ngọn núi cao nhọn, chủ nhà vô cùng thông minh. Sao Văn tinh ở cung Tốn, vì vậy bút lông nên đặt ở cung Tốn.

Ở gần bàn học treo một hoặc bốn cây bút lông, người nhà thông minh hơn trước.

* Ve ngọc *(ngọc thiền)*

Bụng ve sầu đực có bộ phận phát ra tiếng kêu to. Từ "thiền liên" có nghĩa là "liên tục không ngừng". Trong nhà bày ngọc thiền, khiến trẻ cố gắng học tập, tiến bộ không ngừng. Trẻ con đeo ngọc thiền cũng rất tốt, kể cả những đứa trẻ lười học cũng trở nên chăm học.

* Vịt qúy xuyên hồ sen

Tranh vịt qúy xuyên hồ sen, hoặc miếng ngọc khắc hình vịt, hoa sen rất thịnh hành ở Trung Quốc. Hoa sen đại biểu cho thanh liêm, liên tục, trong trắng. Bộ "Giáp" trong chữ "vịt" có hàm nghĩa "khoa giáp", vì vậy "vịt qúy xuyên hồ sen" có hàm nghĩa phát đường khoa cử. Trẻ nhỏ đeo ngọc "vịt qúy xuyên sen", trong nhà treo tranh "vịt qúy xuyên sen" có thể khiến trẻ chăm học, đạt thành tích cao trong học tập.



H219 - Vịt quý ao sen



H220 - Mẫu đơn



H221 - Cò trắng

6. Các vật cát tường mang lại phú quý

* Mẫu đơn

Hoa mẫu đơn còn được gọi là "quốc sắc thiên hương" tượng trưng cho phú quý. Tranh hoa mẫu đơn treo trong nhà, trong công sở có thể mang đến phú quý.

* Cò trắng

Âm "lộ" (con cò) đồng âm với con đường. Một con cò trắng đậu trên lá có hàm nghĩa "nhất lộ liên khoa" (thành đạt trên đường khoa cử). Hai con cò trắng đậu trên hoa sen hàm nghĩa "lộ lộ thanh liêm".

* Cát tường như ý

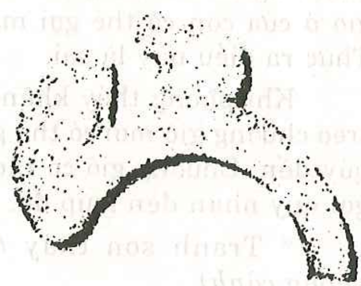
Trên bức tranh vẽ một chữ "cát" lớn, một viên ngọc như ý thành "cát tường như ý". Chủ làm việc gì cũng như ý nguyện. Ngọc "cát tường như ý" càng quý.

* Ngọc như ý

Miếng ngọc cong có đầu đặc biệt to. "Như ý" có nghĩa "vạn sự như ý" dùng để biếu tặng. Phần lớn vật này làm bằng ngọc, ngoài ra còn làm bằng vàng, bạc, đồng, sứ...

* Chuông gió

Chuông gió dùng để hóa giải hung sát, nhưng gần đây rất



H222 -Ngọc bội



H223 -Tranh sơn thủy

https://thuvienkienthuctaichinh

nhiều người cho rằng treo chuông gió ở cửa còn có thể gọi ma qủy. Thực ra điều này là sai.

Khi phong thủy không hay, treo chuông gió mới có thể gọi ma qủy đến. Chuông gió có tác dụng gọi qúy nhân đến giúp đỡ.

* Tranh sơn thủy *(tranh phong cảnh)*

Trong nhà treo tranh sơn thủy ở vị trí cát thì cát lợi, bởi quan niệm "sơn quản con trai, thủy quản tài lộc". Treo tranh sơn thủy, chủ khỏe mạnh, con cái ngoan giỏi, tài vận tăng tiến.



H224 - Rồng

7. Các vật cát tường trấn trạch

* Rồng

Hình dáng rồng cát tường rất dài, thân có vảy, đầu mọc sừng hươu, chân có móng vuốt, ở trong nước, bay trên không, khi vào nước thì bơi, có thể phun mưa. Chủng loại rồng bao gồm:



H225- Rồng vàng quấn cột

Giao long: *thân có vẩy*

Ứng long: *thân mọc hai cánh*

Cầu long: *đầu có sừng*

Ly long: *đầu không có sừng*

Bàn long: *chưa bay lên trời*

Thanh long: *thích nước*

Hỏa long: *ưa lửa*

https://t.me/kienthuctaichinh

Minh long: *giỏi gào thét*

Tích long: *hay đánh nhau*

Chia theo chức trách có bốn loại rồng sau:

- Thiên long: *Đại biểu sức mạnh trời sinh, có sức mạnh vùng vẫy.*

- Thần long: *Có thể hô phong hoán vũ*

- Địa long: *Cai quản tất cả hồ nước, suối nước, mọi nguồn nước trên trái đất.*

- Hộ bảo tàng long: *Trông coi bảo vật quý*

Về mặt phong thủy hiện đại, rồng có thể trừ tiểu nhân, đặt thanh long ở phương Thìn trong mệnh trạch trừ tiểu nhân thị phi. Phương vị Dần trong mệnh trạch, nếu sát khí quá lớn, đặt rồng ở phương vị Thìn có thể hóa giải hung sát Bạch Hổ hại người.

* Voi

Voi lớn trong truyền thuyết do sao Dao Quang lan tỏa mà sinh ra. Vì vậy, voi là thú cát tường. Bày trong nhà thì gia vận bình ổn, công tác thuận lợi.

* Dê

Đồng tiền đồng ba con dê ở mặt sau có hàm nghĩa thuận lợi, vượng tài.



H226- Phổ hiền cưỡi voi



H227- Tranh Dê



H 228- Phúc đến mọi nhà

* Huyền Vũ

Huyền Vũ là tên gọi chung của bảy vì sao phương Bắc trong 28 vì sao. Trong đạo giáo có Huyên Thiên Thượng Đế tức Huyền Vũ, gọi là "Chân Vũ đế". Huyền Vũ một chân đạp rắn, một chân đạp rùa, nên một số miếng ngọc chỉ khắc rùa và rắn, đại biểu cho Huyền Vũ Thiên Thượng đế.

* Đỉnh

Sau khi đánh bại Suy Vưu, Hoàng đế cho đúc một cái đỉnh để kỷ niệm cuộc chiến tranh kinh hồn bạt vía này. Trong quá trình đúc đỉnh, hổ, báo, qủy thần bốn phương đến bảo vệ trông coi, nên đỉnh này rất qúy.

Sau này, các hoàng đế đúc ba đỉnh: thiên đỉnh, địa đỉnh, nhân đỉnh. Vua Vũ nhà Hạ đúc 9 cái đỉnh tượng trưng 9 châu để làm vật qúy trấn quốc. Đỉnh là vật cát tường có thể thay đổi vận khí. Đặt đỉnh ở bàn làm việc có thể tăng quyền lực, khiến cấp dưới nghe lời.

* Bát bảo cát tường

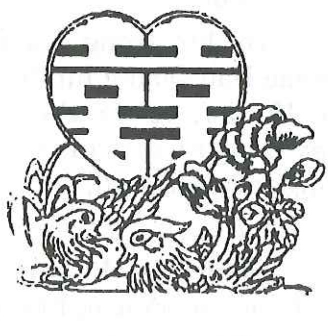
Đó là 8 báu vật của nhà Phật: Ốc Bắc Hải, bánh xe vàng, ô vàng, hoa sen, bình qúy, cá vàng, nút cát tường, cột đá thắng lợi. Bày bát bảo cát tường chủ sung túc, mọi việc như ý, trừ ngang ngược, không lo buồn, không rơi vào vòng lục đạo.



H229 - Bát Bảo cát tường



H222- Uyên ương



H223 -Song hỷ

8. Các vật cát tường tăng hạnh phúc hôn nhân

* Uyên ương

Uyên ương là hai con đực cái không rời nhau. Một con chết, con kia suốt đời không giao phối với con khác. Tranh "Uyên ương nghịch nước" dùng để tặng cho đôi vợ chồng mới cưới, hàm nghĩa sống chung thủy suốt đời.

* Vạn niên thanh

Vạn niên thanh thời xưa dùng để mừng đám cưới chúc cho đôi vợ chồng mới cưới mãi mãi yêu nhau.

* Ngọc linh chi

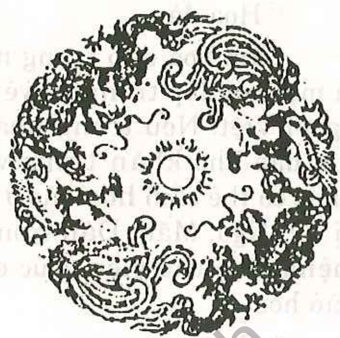
Dùng để tặng cho nhau khi hai người yêu nhau, có ý "ý hợp tâm đầu".

* Tranh "Long phượng trình tường"

Tranh này thường dùng trang trí trong lễ cưới hoặc treo trong gian lớn của khách sạn, có ý "long phượng đại lễ đường".

* Ngọc đá "Hòa hợp nhị tiên"

Đá ngọc này giúp cho nam nữ tâm đầu ý hợp, tương thân tương ái. Đó là hai vị tiên có thể giúp cho các đôi yêu nhau đến đầu bạc răng long. Một ông tiên cầm cây lúa, một ông cầm cái hộp, hàm ý "hòa hợp".



H224 -Long Phượng trình tường



H225 -Cây Đào



H226 - Gia đình hạnh phúc

https://t.me/kienthuctaichinh

* Hoa đào

Cắm hoa đào trong ngày tết là một nét đẹp trong truyền thống người Việt. Nếu trong nhà, người con nào khó khăn trong việc tìm hiểu, có thể cắm hoa đào ở phương vị Tý, Ngọ, Mão, Dậu trong trạch mệnh giúp cho việc thúc đẩy vận đào hoa.

* Giầy

Ngày tết, rất nhiều người không muốn mua "giầy" vì âm của từ này nghe như lời than thở, sợ gặp rủi ro. Song trong đồ của cô dâu thường có đôi giầy tượng trưng cho "bách niên giai lão".



H227 -Kì Lân tặng con trai

9. Các vật cát tường giúp đẻ con trai

* Kỳ lân tặng con trai

Kỳ lân là vật cát tường. Tranh "kỳ lân tặng con trai" miêu tả một bé trai cưỡi trên lưng kỳ lân, tay cầm hoa sen. Thời nhà Thanh, trên áo quan võ nhất phẩm đều thêu kỳ lân, vì vậy địa vị của kỳ lân chỉ kém rồng một bậc mà thôi.

* Núi đá ngọc

Lời Kinh có câu: "Nước quản tài lộc, núi quản con trai. Bày núi đá ngọc, chủ hy vọng sinh con trai.



H228 -Ông Thọ tinh

https://t.me/kienthuctaichinh

Núi đá ngọc có nhiều hình dạng. Loại lưu hành nhất là núi đá ngọc "Phú giáp thiên hạ". Trên núi đá ngọc có khắc một con côn trùng hoặc cóc ba chân. Núi đá ngọc còn tặng tài vận.

10. Các vật cát tường mang lại trường thọ

Thuyết phong thủy nói, sau nhà có núi cao, người nhà sẽ trường thọ. Trường thọ là một trong ngũ phúc của con người.

* Ông thọ

Còn gọi là ông tiên Nam Cực, hình dáng là một ông lão hiền từ, một tay chống gậy, một tay cầm đào tiên vẻ mặt tươi cười, râu trắng rất dài, đầu nổi. Đó là vị thần quản trường thọ. Một trong ba ông Phúc Lộc Thọ. Trong tranh, nếu vẽ tiên đồng hoặc hạc trắng bên cạnh để tăng không khí cát lợi. Nếu có con dơi bên cạnh, có ý nghĩa "Phúc thọ khang ninh".

* Đào tiên

Ăn một quả đào tiên 6000 năm của Tây Vương Mẫu tăng thọ 600 năm tuổi, đào tiên trong truyền thuyết còn gọi là "đào thọ". Tranh vẽ đào tiên nên có con dơi "Phúc thọ song toàn". Nếu khắc con khỉ cầm đào tiên, "Linh khỉ hiến thọ".



H229 -Đào Tiên



H230 -Tùng Bách



H231 - Đào trường thọ

* Hạc

Hạc được mệnh danh là "chim hạng nhất", chỉ kém phượng hoàng. Hạc tượng trưng trường thọ, còn gọi là "tiên cầm". Tranh chữ viết "Hạc thảo", "Hạc linh" (tuổi hạc) mang ý nghĩa "chúc thọ".



H232 -Rùa và Hạc

* Tùng bách

Tùng bách là cây chịu rét, lá hình kim không hề rụng, tượng trưng cho sự xanh tốt mãi mãi. Tranh vẽ tùng hạc gọi là "tùng hạc đồng linh" (tùng hạc cùng tuổi), tượng trưng trường thọ.

Cây bách cũng là cây thọ, chịu rét. Cây bách còn để trừ tà. Ma qủy thích ăn óc và nội tạng người chết, song lại sợ nhất cây bách, vì vậy bên mộ người chết thường trồng cây bách để bảo vệ người chết.

Lá cây bách ngâm rượu, nếu bị trúng tà, vẩy rượu bách có thể đuổi được "ma qủy".

* Ma cô hiến thọ

Ma cô là một tiên nữ, rất trường thọ. Ma cô tiên nữ là một thần tiên rất đẹp cưỡi hạc hoặc hươu. Ma cô tiên nữ tay bưng đĩa đào, rượu để chúc thọ.

* Rùa

Rùa là động vật có tuổi thọ dài. Tranh vẽ rùa hạc có nghĩa là "Rùa hạc trường thọ". Ở phương vị nào có sát khí, bày rùa đầu rồng ở nơi đó để hóa giải.

https://t.me/kienthuctaichinh

11. Các vật dùng để hóa giải hung sát

* Thái Sơn Thạch Cảm Đương" *(đá) (trang 307) gọi tắt là "Đá Thái sơn" có thể hóa giải hung sát. Đặt đá trên tường ở vị trí bị vật hung chiếu vào nhà. Trên tấm đá có khắc năm chữ "Thái sơn thạch cảm đương" hoặc ba chữ "Thạch cảm đương". Tương truyền, một nhà ở thị trấn phía Nam Thái An bị yêu quái quấy nhiễu. Con gái trở nên gầy gò, vàng vọt. Gia đình mời nhiều danh y nhưng vẫn không chữa khỏi. Bố mẹ cô gái mời một người tên là Thạch Cảm Đương rất tài giỏi trên núi Thái Sơn xuống núi trừ yêu.*



H233 - Gương Bát quái

Đến tối, khi gió bay đến, Thạch Cảm Đương phát công lực đánh gió yêu. Yêu quái hoảng sợ chạy đến Phúc Kiến quấy rối. Mọi người lại mời ông ta đến trừ tà. Yêu quái chạy đến đâu, dân chúng lại mời Thạch Cảm Đương đến đó. Sau này, Thạch Cảm Đương đã nghĩ ra một cách thỏa đáng. Ông thuê thợ đá khắc chữ "Thái Sơn Thạch Cảm Đương" trên tấm đá. Nhà nào bị yêu ma quấy rối, đặt hòn đá này vào trong nhà hoặc gắn lên tường,



H234 -Hồ lô bát quái hóa sát

yêu quái tự nhiên bỏ chạy. Từ đó, dân chúng khắp nơi khi làm nhà đều khắc vào tường năm chữ này để mong trừ yêu quái.

Đá trừ tà có mấy loại sau:

- Bia đá có khắc 5 chữ "Thái Sơn Thạch Cảm Đương".

- Bia đá có khắc 5 chữ trên, song bên trên có khắc đầu một con hổ.

- Bia đá có khắc một con rùa thần đầu rồng, lưng bia có năm chữ "Thái Sơn Thạch Cảm Đương".

- Bia đá khắc 1 con kỳ lân hai tay đỡ 5 chữ "Thái Sơn Thạch Cảm Đương".

* Bát quái

Bát quái là một tấm đá hình 8 cạnh có khắc 8 quẻ bát quái: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài. Treo gương bát quái ở cửa có thể hóa giải hung sát.

* Hồ lô đồng

Hồ lô đồng có thể hàng phục yêu ma, ngăn sát khí. Hồ lô đồng chủ yếu hóa giải thổ sát. Nếu dưới đáy hồ lô hoặc nắp hồ lô có khắc bát quái gọi là "hồ lô bát quái hóa sát".

- Hồ lô đồng ngũ hành thuộc kim, có thể hóa giải thổ sát.

- Bát quái là đại biểu phù hiệu thiên địa vạn vật có thể hóa giải mọi sát khí.

- Hồ lô bụng to miệng nhỏ có thể thu sát khí.

* Đồng tiền cửu tinh hóa sát

Đó là một đồng tiền tròn to ở dưới một con dơi đồng. Đồng tiền đồng một mặt có hình bát quái, một mặt có hình 9 chòm sao trong Cửu tinh (Lạc thư). Chủ yếu dùng để hóa giải sao Thái Tuế. Xem mục sao Thái Tuế để biết sao Thái Tuế tuổi mình thuộc phương vị nào, rồi treo một đôi đồng tiền này có thể hóa giải sát khí của Thái Tuế.

* Thước Lục Đế và đồng tiền Lục Đế

https://t.me/kienthuctaichinh

Sao Ngũ Hoàng là sao lưu niên đại hung, nếu bay vào cổng, chủ nhà nhẹ thì đau ốm, công tác trì tuệ, nặng bị tai vạ như va xe, mổ, sự nghiệp lâm nguy. Đồng tiền ngũ đế là đồng tiền do 6 hoàng đế nhà Thanh ra lệnh đúc. Đó là 6 loại tiền có niên đại Thuận Trị, Khang Hy, Ung Chính, Càn Long, Gia Khánh, Đạo Quang.

Thước Lục Đế làm bằng vàng ròng, đặt trên cửa để thu sát khí của sao Ngũ Hoàng.

* Nước an nhẫn

Đó là một lọ thủy tinh cho muối đến nửa bình, sau đó đặt một đồng tiền bạc và 6 đồng tiền lục đế, rồi cho nước sạch, đậy nắp. Nước an nhẫn dùng để hóa giải sát khí dạng kim.

* Quạt giấy

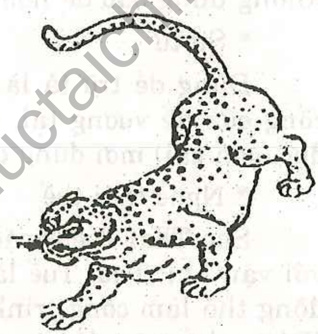
Do âm của từ "quạt" đồng âm với từ "thiện" nên mọi người thường treo giấy trong nhà, ngụ ý tích thiện tích đức cho con cháu. Quạt giấy phong thủy trên có vẽ bùa, treo trước cửa có thể tránh tà hóa giải sát khí.

* Bùa hóa giải

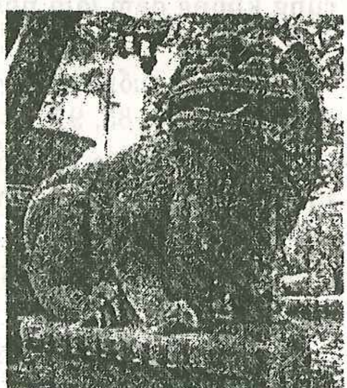
Có nhiều loại bùa như bùa bình an, bùa giảm đau, bùa chữa bệnh, bùa trừ tà. Bùa thường đeo bên trong người hoặc đặt dưới chiếu.



H235- Hổ



H236 - Báo



H237 - Sư Tử đá

* Hổ

Bạch hổ là một trong năm loại linh thú, vua của các loài thú. Nếu trên đầu hổ thêm một chữ vương, quay về phương nào (ở đó bọn thống trị không bao ngược), bạch hổ cũng nhân từ không hại người. Những vật có hình đầu hổ cũng có thể chống tà, hóa giải hung sát. Dùng bảng gỗ đầu hổ gọi là hổ bài dùng để hóa giải hung sát. Hổ bài có thể đặt ở trước cổng (bị con đường xuyên vào nhà), hành lang, trước cửa chính.

* Báo

Thường đặt ở bàn làm việc để tăng quyền lực, vượng tài. Không dùng báo để hóa giải sát khí.

* Sư tử

Dùng để trừ tà là hóa giải sát khí. Thường đặt hai bên cổng cửa để vượng tài, chú ý đặt một đôi sư tử đá, đồng (con đực, con cái) mới đúng cách.

* Ngọc thái tuế

Sao Thái Tuế (hoặc chòm sao Thái Tuế) quan hệ chặt chẽ với vận khí. Thái Tuế là sao hung sát, nếu ở phương Thái Tuế động thổ làm công trình lớn sẽ mang họa cho gia chủ, tục gọi "Động thổ trên đầu sao Thái Tuế". Ngay cả những kẻ giàu có cũng không dám làm như vậy, một khi biết hướng vị sao Thái Tuế chiếu.

Những tuổi sau đây (tuổi âm) phạm sao Thái Tuế: 13, 25, 37, 49, 61, 73, 85, 97.

Người ở các tuổi phạm sao Thái Tuế, năm đó gặp rất nhiều trở ngại, nếu không biết nhẫn nhịn, vô cùng khó khăn.

Trong phong thủy, phạm sao Thái Tuế chủ yếu là cổng (cửa chính). Cổng cửa phạm sao Thái Tuế chủ bị kiện tụng, tranh cãi.

Nếu cổng cửa phạm sao Thái Tuế có thể dùng "ngọc Thái Tuế" hóa giải.

https://t.me/kienthuctaichinh

Ngọc Thái Tuế khắc 12 con giáp biểu thị 12 tuổi phạm sao Thái Tuế. Nhiều nhà còn treo cả "ngọc Thái Tuế" ở bên cạnh bếp để hóa giải khí sát của sao này.

Năm có sao Thái Tuế chiếu cần xoay ngược hướng đầu giường để hóa giải. Mọi hoạt động của người phạm sao Thái Tuế cần thay đổi hướng, không nên hành động theo thói quen. Hết năm sao Thái Tuế có thể trở lại hoạt động bình thường.

Nếu phương vị sao Cửu Bạch (phi tinh) chiếu là cát phương vẫn không triệt tiêu được khí sát của sao Thái Tuế.

Sau đây là bảng phương hướng của sao Thái Tuế hung chiếu cần đặt ngọc Thái Tuế hóa giải.

STT	Tuổi âm	Thái Tuế ở phương
1	Tý	Chính Bắc
2	Sửu	Đông Bắc (lệch Bắc)
3	Dần	Đông Bắc (lệch Đông)
4	Mão	Chính Đông
5	Thìn	Đông Nam (lệch Đông)
6	Tỵ	Đông Nam (lệch Nam)
7	Ngọ	Chính Nam
8	Mùi	Tây Nam (lệch Nam)
9	Thân	Tây Nam (lệch Tây)
10	Dậu	Chính Tây
11	Tuất	Tây Bắc (lệch Tây)
12	Hợi	Tây Bắc (lệch Bắc)

https://t.me/kienthuctaichinh

Vị trí trong nhà bị sao Thái Tuế chiếu:

Gian nhà

Tây Bắc	Chính Bắc	Đông Bắc
Chính Tây	Cung Trung	Chính Đông
Tây Nam	Chính Nam	Đông Nam

12. Những vật cát tường trừ bệnh tật

* Cối xay gió đồng

Cối xay gió đồng chủ yếu dùng để vượng tài. Ở Hongkong có một đền "Ông xe" rất linh nghiệm. Trong đền có một cối xay gió đồng. Vào những ngày đầu tháng Giêng, rất nhiều người đến đây để cúng và xoay cánh cối xay gió đồng. Nếu ai có lòng thành và xoay cối xay gió, năm đó tài vận hanh thông, thân thể khỏe mạnh. Nhiều người còn mua cối xay gió về bày trong nhà, cầu mong vận khí càng thuận lợi.

* Ngũ bảo thú

Thú ngũ bảo vốn gọi là Ngũ độc, vì tiếng "độc" nghe không hay nên đổi thành "Ngũ bảo thú". Đó là 5 loại thú: Hổ, nhện, rắn, bò cạp, cóc hoặc rết. Trong đó, hổ không thể thiếu. Vẽ năm con thú trên một bức tranh hoặc khắc 5 con thú trên một miếng ngọc, dùng để trừ ác bệnh, tránh tà khí. Trẻ nhỏ thường đeo ngọc ngũ bảo thú để bảo vệ.

* Hồ lô

Nếu treo hồ lô ở đầu giường của người bệnh có thể trừ bệnh. Hồ lô có thể là quả hồ lô khô hoặc hồ lô đồng. Nếu hồ lô gỗ phải treo ba cái ở đầu giường.

https://t.me/kienthuctaichinh

* Rùa đầu rồng

Đặt trên bàn làm việc được qúy nhân giúp đỡ, công tác thuận lợi, đặt trong phòng khách cũng có hiệu quả.

* Phượng hoàng

Tranh phượng hoàng treo trong nhà, qúy nhân giúp đỡ. Phượng hoàng cũng có thể đặt trong phòng khách, bàn học, giúp đầu óc chủ nhà minh mẫn.

13. Các vật cát tường tránh tiểu nhân làm hại

* Rồng

Rồng dùng để loại trừ thị phi, tiểu nhân mưu hại. Nếu chọn ngày đặt rồng, hiệu quả càng tốt. Đó là 5 loại ngày sau đây (còn gọi là ngũ long nhật):

Ngày Giáp Thìn	Ngày Bính Thìn
Ngày Mậu Thìn	Ngày Canh Thìn
Ngày Nhâm Thìn	

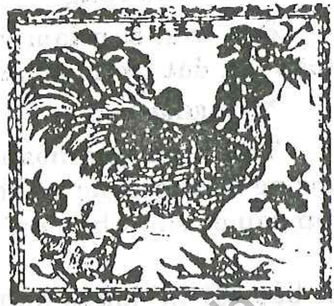
Nếu đặt bên trái nhà một con thanh long sẽ trừ được tiểu nhân.

Rồng còn là vật tượng trưng cho uy quyền, giàu sang, cát lợi, tăng sinh khí. Đặt rồng trong nhà nên đặt trên bể cá, mặt rồng nhìn ra hồ, ao nước sạch. Rồng nên đặt phương vị phía Bắc, vì phương Bắc có nước. Tranh rồng có 9 con (1 con là chủ) mang lại cát lành. Tranh nên dùng khung kim loại càng tốt.



H238 -Rồng xâu tiền

14. Các vật cát tường trừ đào hoa sát



H239- Gà trống

* Đào hoa trảm

Hình dáng của thanh đào hoa trảm giống như một thanh kiếm xuyên vào giữa hoa đào, ngụ ý dùng kiếm loại trừ đào hoa sát. Đào hoa trảm treo trong phòng ngủ, đặt gần đầu giường.

* Gà trống

Trong thuyết lưu niên phi tinh, tứ lục tinh là sao đào hoa, hay gây chuyện đào hoa. Dùng gà đồng, gà ngọc có thể trừ được đào hoa sát. Nên đặt gà ngọc trong phòng khách.

15. Những vật cát tường mang đến điềm tốt lành



H240 - Cá chép ao sen

* Tranh vẽ "niên niên hữu dư"

Trên lá hoa sen có một con cá. Âm "cá" đồng âm với từ "dư", còn "hoa sen" đọc gần giống với từ "năm". Tranh mang hàm nghĩa: "Năm nào cũng dư thừa". Tranh hoặc miếng ngọc này có thể treo hoặc đặt trong phòng khách, bàn làm việc. Miếng ngọc có thể đeo bên người.

* Tranh hoặc ngọc "cát tường như ý".

Bức tranh vẽ một đồng tử cầm ngọc như ý cưỡi trên lưng voi. Voi là vật cát tường. Cả bức tranh có ý vừa cát tường vừa như ý.

* Niên niên đại cát

Trên hoa sen vẽ chữ "cát" có ý "năm nào cũng cát lành".

* Hỷ tại nhãn tiền

Chim thước và tiền đồng là "Hỷ tại nhãn tiền", bởi chim thước là tượng trưng của việc vui, "đồng tiền đồng" có âm "tiền" cùng âm "tiền" (phía trước) ngụ ý niềm vui hạnh phúc ở ngay trước mặt.

* Song hỷ lâm môn

Tranh vẽ hai con chim thước hoặc trong nhà có thiếu nữ đùa với hai con chim thước là "song hỷ lâm môn", tức hai niềm vui cùng vào nhà.

* Tam tinh củng chiếu

Tranh 3 ông phúc, lộc, thọ ở cùng một chỗ gọi là "tam tinh củng chiếu".

* Đa phúc đa thọ

Tranh vẽ chuột phúc và đào thọ cùng xuất hiện gọi là Đa phúc đa thọ. Ngọc khắc loại này dùng để đeo cũng rất tốt.

* Nhất bản vạn lợi

Tranh vẽ hoặc miếng ngọc khắc có một chiếc lá to bên cạnh cây vải. Âm "lá" đồng âm với âm "đêm" (dạ) ngụ ý một đêm đã phát, tức là "một vốn vạn lời".



H241 -Song Hỷ lâm môn



H242 - Vạn sự như ý



H243 -Tam tinh củng chiếu

https://t.me/kienthuctrohinh

* Vịt qúy xuyên sen

Chữ "giáp" trong chữ "vịt" có ý đỗ đầu. Tranh vẽ ngọc khắc "vịt qúy xuyên hồ sen" chúc đỗ đầu.

* Khóa trường mệnh

Miếng ngọc hình chiếc khóa khắc bốn chữ "trường mệnh phú qúy" dùng cho trẻ đeo.

* Bát tuấn cát tường

Âm chữ "bát" (số 8) đọc gần giống chữ "phát" (phát tài). Tám con tuấn mã có ý "mong phát tài phát lộc".



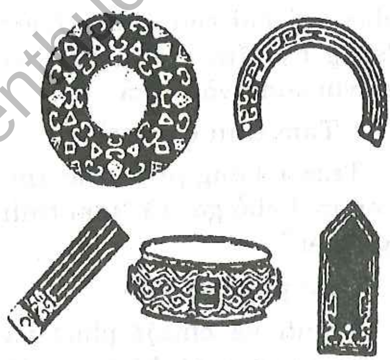
H244 - Bát tuấn cát tường

* Tứ linh tường đoan

Bốn con vật linh thiêng là long, phượng hoàng, kỳ lân, rùa được vẽ hoặc khắc với nhau gọi là "tứ linh tường đoan" ngụ ý cát tường.

* Ngọc Tý Thìn

Tý là con chuột, Thìn là con rồng khắc trên miếng ngọc, gọi là ngọc Tý Thìn. Dùng cho người tuổi trâu, khỉ, chuột, rồng đeo ngụ ý gặp qúy nhân giúp đỡ. Các người tuổi Sửu, tuổi Thân hợp với người tuổi Tý, tuổi Thìn nên đeo được. Nếu các tuổi phạm sao Thái Tuế, đeo ngọc này để hóa giải. Theo thuyết Mật tông, chuột là thú tài thần vì vậy chuột được coi là thú lành cát tường.



H245 - 5 loại Ngọc quý

https://t.me/kienthuctaichinh

Phần thứ sáu

THUYẾT PHI TINH LƯU NIÊN

(Thuyết Cửu tinh)



http://thuvienthuctaichinh

I - THUYẾT LƯU NIÊN PHI TINH

(Chỉ dùng để xem phương vị nhà cửa)

Thuyết Cửu tinh (Lưu niên phi tinh) trải qua thực tiễn hàng nghìn năm nay đã được chứng minh với độ chính xác cao. Thuyết này gắn liền với khái niệm "*khí*", "*vận khí*" của thuyết địa lý phong thủy. Thuyết phong thủy chia thành "Đại vận" "Tiểu vận", "Niên vận" (lưu niên), nhưng người xưa chú trọng đến "Đại vận", "Tiểu vận" hơn. Người hiện đại ngày nay lại chú ý đến "Niên vận", "Nguyệt vận" thậm chí "Nhật vận". Vì vậy, thuyết lưu niên phi tinh được người hiện đại sử dụng nhiều hơn.

Sử dụng thuyết lưu niên phi tinh rất đơn giản, dễ hiểu. Phần lớn thuyết này áp dụng để làm nhà, mở hiệu và thực tế đã thu được thành công xác xuất cao.

Sách *"Thông thắng"* giới thiệu rất kỹ về cách xem "lưu niên phi tinh". Người xem thuyết này nên kết hợp với bảng trạch mệnh của mình càng tin cậy.

Mỗi năm vị trí phương hướng vận khí trong nhà luôn thay đổi. Đây là luận điểm khoa học biện chứng hơn so với học thuyết cố định Bát cẩm trạch.... Vì vậy, muốn vận khí gia đạo tốt hơn, cần phải có những điều chỉnh thích ứng, thay đổi vị trí, bố trí lại nhà ở sau một năm, sao cho phù hợp với sự thay đổi của các sao phi tinh.

Lời Kinh (phong thủy) nói: "Phương hướng 9 sao (sao Tử - Bạch) bay đến, không tránh được sao Thái Tuế".

Dương Công nói: "Thiên công vạn công (tất cả công việc) phải cầu Niên bạch (sao màu trắng chiếu trong năm); Bách công thập công (rất nhiều công việc) phải cầu Nguyệt bạch (sao màu trắng, chiếu trong tháng)".

https://thuviensach.vn/kienthuctaichinh

Dương Công còn nói: "Những chỗ 9 sao Tử Bạch chiếu, xây dựng, an táng, sửa chữa... rất cát".

Cổ nhân đều cho rằng, 4 sao: Nhất bạch, Lục bạch, Bát bạch, Cửu tử là sao cát, bay đến vị trí nào đều cát lợi. Nếu đặt thêm các vật sau đây càng tốt (đặt ở hướng cát lợi, hướng phi tinh chiếu).

- Bánh xe phong thủy: Tấn tài tấn lộc
- Cóc ba chân: tài vận thông, tích tài
- Quả cầu thủy tinh: thăng chức
- Rùa đầu rồng: qúy nhân giúp
- Rồng vàng thật: trừ tiểu nhân, tăng quyền lực.
- Vàng ngũ đế: vượng tài
- Kỳ lân: khỏe mạnh, vượng tài
- Con nghê: vượng tài

Ngoài ra, có thể viết các chữ cát lợi treo ở phương sao Tử Bạch chiếu như "Phúc đến nhãn tiền" hoặc treo các bức tranh cát lợi "Uyên ương đùa nước", "Hòa hợp nhị tiên". (*mục B phần V*)

Thuyết Lưu niên phi tinh còn gọi là thuyết Cửu tử tinh bao gồm 9 ngôi sao trong Lạc thư được xếp thứ tự như sau:

Sao Nhất bạch	Khảm	Thủy tinh	Tham lang	Chính Bắc
Sao Nhị hắc	Khôn	Thổ tinh	Cự môn	Tây Nam
Sao Tam bích	Chấn	Mộc tinh	Lộc tồn	Chính Đông
Sao Tứ lục	Tốn	Mộc tinh	Văn khúc	Đông Nam
Sao Ngũ hoàng	Cấn + Khôn	Thổ tinh	Liêm trinh	Trung tâm
Sao Lục bạch	Càn	Kim tinh	Vũ khúc	Tây Bắc
Sao Thất xích	Đoài	Kim tinh	Phá quân	Chính Tây
Sao Bát bạch	Cấn	Thổ tinh	Tả phụ	Đông Bắc
Sao Cửu tử	Ly	Hỏa tinh	Hữu bật	Chính Nam

II - BẢNG LƯU NIÊN PHI TINH

Năm	Năm ÂL	Phi Tinh	Năm	Năm ÂL	Phi Tinh
		(1924 - 1983)			
1924	Giáp Tý	Tứ Lục	1925	Ất Sửu	Tam Bích
1926	Bính Dần	Nhị Hắc	1927	Đinh Mão	Nhất Bạch
1928	Mậu Thìn	Cửu Tử	1929	Kỷ Tỵ	Bát Bạch
1930	Canh Ngọ	Thất Xích	1931	Tân Mùi	Lục Bạch
1932	Nhâm Thân	Ngũ Hoàng	1933	Quý Dậu	Tứ Lục
1934	Giáp Tuất	Tam Bích	1935	Ất Hợi	Nhị Hắc
1936	Bính Tý	Nhất Bạch	1937	Đinh Sửu	Cửu Tử
1938	Mậu Dần	Bát Bạch	1939	Kỷ Mão	Thất Xích
1940	Canh Thìn	Lục Bạch	1941	Tân Tỵ	Ngũ Hoàng
1942	Nhâm Ngọ	Tứ Lục	1943	Quý Mùi	Tam Bích
1944	Giáp Thân	Nhị Hắc	1945	Ất Dậu	Nhất Bạch
1946	Bính Tuất	Cửu Tử	1947	Đinh Hợi	Bát Bạch
1948	Mậu Tý	Thất Xích	1949	Kỷ Sửu	Lục Bạch
1950	Canh Dần	Ngũ Hoàng	1951	Tân Mão	Tứ Lục
1952	Nhâm Thìn	Tam Bích	1953	Quý Tỵ	Nhị Hắc
1954	Giáp Ngọ	Nhất Bạch	1955	Ất Mùi	Cửu Tử
1956	Bính Tân	Bát Bạch	1957	Đinh Dậu	Thất Xích
1958	Mậu Tuất	Lục Bạch	1959	Kỷ Hợi	Ngũ Hoàng
1960	Canh Tý	Tứ Lục	1961	Tân Sửu	Tam Bích
1962	Nhâm Dần	Nhị Hắc	1963	Quý Mão	Nhất Bạch
1964	Giáp Thìn	Cửu Tử	1965	Ất Tỵ	Bát Bạch
1966	Bính Ngọ	Thất Xích	1967	Đinh Mùi	Lục Bạch
1968	Mậu Thân	Ngũ Hoàng	1969	Kỷ Dậu	Tứ Lục
1970	Canh Tuất	Tam Bích	1971	Tân Hợi	Nhị Hắc
1972	Nhâm Tý	Nhất Bạch	1973	Quý Sửu	Thất Xích

https://t.me/kientructachinh

1974	Giáp Dần	Bát Bạch	1975	Ất Mão	Thất Xích
1976	Bính Thìn	Lục Bạch	1977	Đinh Tỵ	Ngũ Hoàng
1978	Mậu Ngọ	Tứ Lục	1979	Kỷ Mùi	Tam Bích
1980	Canh Thân	Nhị Hắc	1981	Tân Dậu	Nhất Bạch
1982	Nhâm Tuất	Cửu Tử	1983	Quý Hợi	Bát Bạch

(1984 - 2043)

1984	Giáp Tý	Thất Xích	1985	Ất Sửu	Lục Bạch
1986	Bính Dần	Ngũ Hoàng	1987	Đinh Mão	Tứ Lục
1988	Mậu Thìn	Tam Bích	1989	Kỷ Tỵ	Nhị Hắc
1990	Canh Ngọ	Nhất Bạch	1991	Tân Mùi	Cửu Tử
1992	Nhâm Thân	Bát Bạch	1993	Quý Dậu	Thất Xích
1994	Giáp Tuất	Lục Bạch	1995	Ất Hợi	Ngũ Hoàng
1996	Bính Tý	Tứ Lục	1997	Đinh Sửu	Tam Bích
1998	Mậu Dần	Nhị Hắc	1999	Kỉ Mão	Nhất Bạch
2000	Canh Thìn	Cửu Tử	2001	Tân Tỵ	Bát Bạch
2002	Nhâm Ngọ	Thất Xích	2003	Quý Mùi	Lục Bạch
2004	Giáp Thân	Ngũ Hoàng	2005	Ất Dậu	Tứ Lục
2006	Bính Tuất	Tam Bích	2007	Đinh Hợi	Nhị Hắc
2008	Mậu Tý	Nhất Bạch	2009	Kỷ Sửu	Cửu Tử
2010	Canh Dần	Bát Bạch	2011	Tân Mão	Thất Xích
2012	Nhâm Thìn	Lục Bạch	2013	Quý Tỵ	Ngũ Hoàng
2014	Giáp Ngọ	Tứ Lục	2015	Ất Mùi	Tam Bích
2016	Bính Thân	Nhị Hắc	2017	Đinh Dậu	Nhất Bạch
2018	Mậu Tuất	Cửu Tử	2019	Kỷ Hợi	Bát Bạch
2020	Canh Tý	Thất Xích	2021	Tân Sửu	Lục Bạch
2022	Nhâm Dần	Ngũ Hoàng	2023	Quý Mão	Tứ Lục
2024	Giáp Thìn	Tam Bích	2025	Ất Tỵ	Nhị Hắc
2026	Bính Ngọ	Nhất Bạch	2027	Đinh Mùi	Cửu Tử
2028	Mậu Thân	Bát Bạch	2029	Kỷ Dậu	Thất Xích

https://t.me/kientructainhin

2030	Canh Tuất	Lục Bạch	2031	Tân Hợi	Ngũ Hoàng
2032	Nhâm Tý	Tứ Lục	2033	Qúy Sửu	Tam Bích
2034	Giáp Dần	Nhị Hắc	2035	Ất Mão	Nhất Bạch
2036	Bính Thìn	Cửu Tử	2037	Đinh Tỵ	Bát Bạch
2038	Mậu Ngọ	Thất Xích	2039	Kỷ Mùi	Lục Bạch
2040	Canh Thân	Ngũ Hoàng	2041	Tân Dậu	Tứ Lục
2042	Nhâm Tuất	Tam Bích	2043	Qúy Hợi	Nhị Hắc
		(2044 - 2113)			
2044	Giáp Tý	Nhất Bạch	2045	Ất Sửu	Cửu Tử
2046	Bính Dần	Bát Bạch	2047	Đinh Mão	Thất Xích
2048	Mậu Thìn	Lục Bạch	2049	Kỷ Tỵ	Ngũ Hoàng
2050	Canh Ngọ	Tứ Lục	2051	Tân Mùi	Tam Bích
2052	Nhâm Thân	Nhị Hắc	2053	Qúy Dậu	Nhất Bạch
2054	Giáp Tuất	Cửu Tử	2055	Ất Hợi	Bát Bạch
2056	Bính TÝ	Thất Xích	2057	Đinh Sửu	Lục Bạch
2058	Mậu Dần	Ngũ Hoàng	2059	Kỷ Mão	Tứ Lục
2060	Canh Thìn	Tam Bích	2061	Tân Tỵ	Nhị Hắc
2062	Nhâm Ngọ	Nhất Bạch	2063	Qúy Mùi	Cửu Tử
2064	Giáp Thân	Bát Bạch	2065	Ất Dậu	Thất Xích
2066	Bính Tuất	Lục Bạch	2067	Đinh Hợi	Ngũ Hoàng
2068	Mậu Tý	Tứ Lục	2069	Kỷ Sửu	Tam Bích
2070	Canh Dần	Nhị Hắc	2071	Tân Mão	NhấtBạch
2072	Nhâm Thìn	Cửu Tử	2073	Qúy Tỵ	Bát Bạch
2074	Giáp Ngọ	Thất Xích	2075	Ất Mùi	Lục Bạch
2076	Bính Thân	Ngũ Hoàng	2077	Đinh Dậu	Tứ Lục
2078	Mậu Tuất	Tam Bích	2079	Kỷ Hợi	Nhị Hắc
2080	Canh Tý	Nhất Bạch	2081	Tân Sửu	Cửu Tử
2082	Nhâm Dần	Bát Bạch	2083	Qúy Mão	Thất Xích
2084	Giáp Thìn	Lục Bạch	2085	Ất Tỵ	Ngũ Hoàng

https://t.me/kienthuctaichinh

2086	Bính Ngọ	Tứ Lục	2087	Đinh Mùi	Tam Bích
2088	Mậu Thân	Nhị Hắc	2089	Kỷ Dậu	Nhất Bạch
2090	Canh Tuất	Cửu Tử	2091	Tân Hợi	Bát Bạch
2092	Nhâm Tý	Thất Xích	2093	Qúy Sửu	Lục Bạch
2094	Giáp Dần	Ngũ Hoàng	2095	Ất Mão	Tứ Lục
2096	Bính Thìn	Tam Bích	2097	Đinh Tỵ	Nhị Hắc
2098	Mậu Ngọ	Nhất Bạch	2099	Kỷ Mùi	Cửu Tử
2100	Canh Thân	Bát Bạch	2101	Tân Dậu	Thất Xích
2102	Nhâm Tuất	Lục Bạch	2103	Qúy Hợi	Ngũ Hoàng

https://t.me/kienthuctaichinh

III - XÁC ĐỊNH PHƯƠNG VỊ CÁT LỢI TỪNG NĂM

(Theo Bảng lưu niên phi tinh)

SAO NHẤT BẠCH Ở CUNG TRUNG

	(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn	
	Cửu Tử	Ngũ Hoàng	Thất Xích	
Chấn (Đông)	Bát Bạch	NHẤT BẠCH	Tam Bích	Đoài (Tây)
	Tứ Lục	Lục Bạch	Nhị Hắc	
	Cấn (Đông Bắc)	Khảm (Bắc)	Càn (Tây Bắc)	

Những năm sao Nhất Bạch ở cung trung tâm:

1999 (Kỷ Mão)	2008 (Mậu Tý)
2017 (Đinh Dậu)	2026 (Bính Ngọ)
2035 (Ất Mão)	2044 (Giáp Tý)
2053 (Qúy Dậu)	2062 (Nhâm Ngọ)
2071 (Tân Mão)	2080 (Canh Tý)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Đông Nam: Cửu Tử đến
- Đông: Bát Trạch đến
- Trung tâm: Nhất Bạch đến
- Bắc: Lục Bạch đến

https://t.me/kienthuctaichinh

SAO NHỊ HẮC Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn		(Nam) Ly		(Tây Nam) Khôn
	Nhất Bạch	Lục Bạch	Bát Bạch	
Chấn (Đông)	Cửu Tử	NHỊ HẮC	Tứ Lục	Đoài (Tây)
	Ngũ Hoàng	Thất Xích	Tam Bích	
Cấn (Đông Bắc)		Khảm (Bắc)		Càn (Tây Bắc)

https://t.me/kienthuctaichinh

Những năm sao Nhị Hắc ở trung tâm:

1998 (Mậu Dần)	2007 (Đinh Hợi)
2016 (Bính Thân)	2025 (Ất Tỵ)
2034 (Giáp Dần)	2043 (Qúy Hợi)
2052 (Nhâm Thân)	2061 (Tân Tỵ)
2070 (Canh Dần)	2079 (Kỷ Hợi)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Đông Nam: Nhất Bạch đến
- Nam: Lục Bạch đến
- Tây Nam: Bát Bạch đến
- Đông: Cửu Tử đến

SAO TAM BÍCH Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn		(Nam) Ly		(Tây Nam) Khôn
	Nhị Hắc	Thất Xích	Cửu Tử	
Ct.ấn (Đông)	Nhất Bạch	TAM BÍCH	Ngũ Hoàng	Đoài (Tây)
	Lục Bạch	Bát Bạch	Tứ Lục	
Cấn (Đông Bắc)		Khảm (Bắc)		Càn (Tây Bắc)

Những năm sao Tam Bích ở cung trung tâm:

1997 (Đinh Sửu) 2006 (Bính Tuất)
2015 (Ất Mùi) 2024 (Giáp Thìn)
2033 (Quý Sửu) 2042 (Nhâm Tuất)
2051 (Tân Mùi) 2060 (Canh Thìn)
2069 (Kỷ Sửu) 2078 (Mậu Tuất)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Tây nam: Cửu Tử đến
- Đông: Nhất Bạch đến
- Đông Bắc: Lục Bạch đến
- Bắc: Bát Bạch đến

https://t.me/kienthuctaichinh

SAO TỨ LỤC Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn		(Nam) Ly		(Tây Nam) Khôn
	Tam Bích	Bát Bạch	Nhất Bạch	
Chấn (Đông)	Nhị Hắc	TỨ LỤC	Lục Bạch	Đoài (Tây)
	Thất Xích	Cửu Tử	Ngũ Hoàng	
Cấn (Đông Bắc)		Khảm (Bắc)		Càn (Tây Bắc)

https://t.me/kienthuctaichinh

Những năm sao Tứ Lục ở cung trung tâm:

1996 (Bính Tý)	2005 (Ất Dậu)
2014 (Giáp Ngọ)	2023 (Qúy Mão)
2032 (Nhâm Tý)	2041 (Tân Dậu)
2050 (Canh Ngọ)	2059 (Kỷ Mão)
2068 (Mậu Tý)	2077 (Đinh Dậu)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Nam: Bát Bạch đến
- Tây nam: Nhất Bạch đến
- Tây: Lục Bạch đến
- Bắc: Cửu Tử đến

SAO NGŨ HOÀNG Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn		(Nam) Ly		(Tây Nam) Khôn
	Tứ Lục	Cửu Tử	Nhị Hắc	
Chấn (Đông)	Tam Bích	NGŨ HOÀNG	Thất Xích	Đoài (Tây)
	Bát Bạch	Nhất Bạch	Lục Bạch	
Cấn (Đông Bắc)		Khảm (Bắc)		Càn (Tây Bắc)

https://t.me/kienthuctaichinh

Những năm sao Ngũ Hoàng ở cung trung tâm:

2004 (Giáp Thân)	2013 (Qúy Tỵ)
2022 (Nhâm Dần)	2031 (Tân Hợi)
2040 (Canh Thân)	2049 (Kỷ Tỵ)
2058 (Mậu Dần)	2067 (Đinh Hợi)
2076 (Bính Thân)	2085 (Ất Tỵ)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Nam: Cửu Tử đến
- Đông Bắc: Bát Bạch đến
- Bắc: Nhất Bạch đến
- Tây Bắc: Lục Bạch đến

SAO LỤC BẠCH Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn — (Nam) Ly — (Tây Nam) Khôn

Chấn (Đông) — Đoài (Tây)

Ngũ Hoàng	Nhất Bạch	Tam Bích
Tứ Lục	LỤC BẠCH	Bát Bạch
Cửu Tử	Nhị Hắc	Thất Xích

Cấn (Đông Bắc) — Khảm (Bắc) — Càn (Tây Bắc)

Những năm sao Lục Bạch ở cung trung tâm"

2003 (Qúy Mùi)	2012 (Nhâm Thìn)
2021 (Tân Sửu)	2030 (Canh Tuất)
2039 (Kỷ Mùi)	2048 (Mậu Thìn)
2057 (Đinh Sửu)	2066 (Bính Tuất)
2075 (Ất Mùi)	2084 (Giáp Thìn)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Nam: Nhất Bạch đến
- Trung tâm: Lục Bạch đến
- Tây: Bát Bạch đến
- Đông Bắc: Cửu Tử đến

https://t.me/kienthuctaichinh

SAO THẤT XÍCH Ở CUNG TRUNG

	(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn	
	Lục Bạch	Nhị Hắc	Tứ Lục	
Chấn (Đông)	Ngũ Hoàng	THẤT XÍCH	Cửu Tử	Đoài (Tây)
	Nhất Bạch	Tam Bích	Bát Bạch	
	Cấn (Đông Bắc)	Khảm (Bắc)	Càn (Tây Bắc)	

https://t.me/kienthuctaichinh

Những năm sao Thất Xích ở cung trung tâm:

2002 (Nhâm Ngọ) 2011 (Tân Mão)
2020 (Canh Tý) 2029 (Kỷ Dậu)
2038 (Mậu Ngọ) 2047 (Đinh Mão)
2056 (Bính Tý) 2065 (Ất Dậu)
2074 (Giáp Ngọ) 2083 (Qúy Mão)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Đông Nam: Lục Bạch đến
- Tây: Cửu Tử đến
- Đông Bắc: Nhất Bạch đến
- Tây Bắc: Bát Bạch đến

SAO BÁT BẠCH Ở CUNG TRUNG

	(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn	
	Thất Xích	Tam Bích	Ngũ Hoàng	
Chấn (Đông)	Lục Bạch	BÁT BẠCH	Nhất Bạch	Đoài (Tây)
	Nhị Hắc	Tứ Lục	Cửu Tử	
	Cấn (Đông Bắc)	Khảm (Bắc)	Càn (Tây Bắc)	

https://t.me/kienthuctaichinh

Những năm sao Bát Bạch ở cung trung tâm:

2001 (Tân Tỵ) 2010 (Canh Dần)
2019 (Kỷ Hợi) 2028 (Mậu Thân)
2037 (Đinh Tỵ) 2046 (Bính Dần)
2055 (Ất Hợi) 2064 (Giáp Thân)
2073 (Qúy Tỵ) 2082 (Nhâm Dần)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Đông Nam: Bát Bạch đến
- Tây Nam: Lục Bạch đến
- Cung Trung: Cửu Tử
- Tây Bắc: Nhất Bạch

SAO CỬU TỬ Ở CUNG TRUNG

	(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn	
	Bát Bạch	Tứ Lục	Lục Bạch	
Chấn (Đông)	Thất Xích	CỬU TỬ	Nhị Hắc	Đoài (Tây)
	Tam Bích	Ngũ Hoàng	Nhất Bạch	
	Cấn (Đông Bắc)	Khảm (Bắc)	Càn (Tây Bắc)	

Những năm sao Cửu Tử ở cung trung tâm:

2000 (Canh Thìn) 2009 (Kỷ Sửu)
2018 (Mậu Tuất) 2027 (Đinh Mùi)
2036 (Bính Thìn) 2045 (Ất Sửu)
2054 (Giáp Tuất) 2063 (Qúy Mùi)
2072 (Nhâm Thìn) 2081 (Tân Sửu)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Đông Nam: Bát Bạch đến
- Tây Nam: Lục Bạch đến
- Cung Trung: Cửu Tử
- Tây bắc: Nhất Bạch

Cách trang. bố trí đồ đạc trong nhà năm sao Cửu Tử ở cung trung tâm *(xem mục B phần V)*

https://t.me/kienthuctaichinh

IV - BỐ TRÍ NỘI THẤT VÀ HÓA GIẢI PHƯƠNG VỊ HUNG SÁT TỪNG NĂM THEO THUYẾT LƯU NIÊN PHI TINH

1. Khi sao Nhất Bạch nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
		Lục Bạch (Tài lộc)		
Tây		NHẤT BẠCH (Tổn Tài)	Bát Bạch (Tài lộc)	Đông
			Cửu Tử (Ngu độn)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Thủy lạnh kim hàn, khản cấn không ủng hộ càn đoài". Kỵ mở cổng kê giường, kỵ nuôi cá vàng hoặc đặt quạt ở nơi này. Đặt hai ngọn đèn hoặc hai ngọn nến đỏ hóa giải.*

* Phương vị chính Đông: *"Vũ Khúc, Thanh Long mừng gặp Tả Phụ chiếu sáng". Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, quả cầu thủy tinh để vượng tài. Đặt ngọc*

https://t.me/kienthuctaichinh

như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt ngọc khuê để tăng quyền lực.

* Phương vị Đông Nam: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Phương vị ngu dộn, quan tai thị phi. Không nên mở cổng kê giường. Nên đặt núi đá ngọc, ngọc như ý, voi đá ngọc hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Phú cận Đào Chu (một người giàu có ở đời Xuân Thu Chiến Quốc), kiên kim gặp thổ". Phương vị lên chức tài lộc. Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, quả cầu thủy tinh, nghê đồng để tài vượng. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt ngọc khuê để tăng quyền lực. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

TRẠCH KHẢM (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Lục Bạch (Văn Xương)	
Tây		**Đông**
	NHẤT BẠCH (Cát lợi)	Bát Bạch (Hung sát)
		Cửu Tử (Cát lợi)
Tây Nam	**Nam**	**Đông Nam**

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Phương vị cung trung: *"Nhất Bạch là ứng của Quan Tinh chủ về văn chương". Phương vị cát lợi. Nên đặt tháp Văn xương hoặc tượng "Vịt qúy xuyên hồ sen", chủ thông minh. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để tài vượng.*

https://t.me/kienthuctaichinh

* Phương vị chính Đông: *"Cung Cấn bị thương, gân đứt xương gẫy". Phương vị hung sát. Thân thể thương tích. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt bát quái, hồ lô đồng hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *"Hỏa diệu liên chu, thanh vân lộ thượng tiêu dao" (Lửa dọi thành chuỗi, đường sự nghiệp ung dung). Phương cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, tượng "chuột phúc biếu tiền", nghê đồng để tài vượng.*

* Phương vị chính Bắc: *"Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương" (Sao Hư liên kết với sao Khuê, sao Bích mở đầu từ văn chương 8 đời). Phương vị tài lộc lên chức. Nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt núi đá ngọc, ngọc khuê để tăng quyền lực.*

TRẠCH CẤN (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Lục Bạch (Lao khổ)	
Tây		**Đông**
	NHẤT BẠCH (Văn chương)	Bát Bạch (Đại cát)
		Cửu Tử (tài lộc)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Nhất Bạch là ứng của Quan tinh, chủ việc văn chương". Phương vị Văn xương. Đặt tháp Văn xương hoặc treo 4 chiếc bút lông ở đây có thể tăng trí tuệ.*

https://t.me/kienthuctaichinh

* Phương vị chính Đông: *"Kim ở cung Cấn, ô phủ (phủ quan) cầu danh". Phương vị đại cát. Nên mở cổng đặt phòng ở hướng này. Đặt cối xay gió đồng, chuột phúc biểu tiền, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Nam: *"Phong hỏa có ích cho nữ chủ nhân và tài lộc". Nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, thần tài để tài vượng. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Quẻ Tiểu Xúc, sai dịch lao khổ". Chủ lao động vất vả, làm nhiều thu ít. Không nên mở cổng kê giường nơi đây. Đặt hai ngọn đèn hoặc hai ngọn nến hóa giải.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Đông - hướng Tây)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
		Lục Bạch (đào hoa)		
Tây		NHẤT BẠCH (văn xương)	Bát Bạch (phú quý)	Đông
			Cửu Tử (ngu độn)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

https://t.me/kienthuctaichinh

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Mộc vào cung Khảm, Phượng trì (hai sao cát lành) thân qúy". Phương vị Văn Xương, lên chức. Đặt tháp Văn xương, vịt qúy xuyên hồ sen để tăng trí tuệ. Đặt cối xay gió đồng, chuột phúc biểu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị chính Đông: *"Bát Bạch gặp thổ, phú quý lâu dài", nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, quả cầu thủy tinh, chuột phúc biếu tiền để tài vượng. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để tài vượng.*

* Phương vị Đông Nam: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Phương vị tổn tài, ngu độn, kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc treo tranh phong thủy hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Thủy dâm thiên môn, loại ương bên trong". Phương vị đào hoa kiếp, chủ quan tai thị phi, kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc treo tranh phong thủy hoặc nuôi một con cá đen để hóa giải.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Nam - hướng Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
		Lục Bạch (khắc thê)		
Tây		NHẤT BẠCH (văn xương)	Bát Bạch (tài lộc)	Đông
			Cửu Tử (tổn đinh)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

https://t.me/kienthuctaichinh

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Tứ lục, Nhất Bạch đồng cung, phát khoa danh chi hiển". Phương vị quan chức. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để tài vượng. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị chính Đông: *"Sao Cự Môn vào Càn Khôn, điền liên thiên mạch" (bờ ruộng, ý chỉ ruộng liền một giải). Phương vị tài lộc. Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, quả cầu thủy tinh, vận tài đồng tử để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị Đông Nam: *"Sinh ra nó nhưng bị nó hại là do khó đẻ mà chết". Phương vị tổng tài, bất lợi con trai. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc nuôi một con cá đen hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Sinh đẻ khó tránh khỏi tai ương". Chủ quan tai khẩu thiệt. Phương vị khắc thê. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc treo tranh phong thủy hóa giải.*

TRẠCH LY (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Nam - hướng Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
		Lục Bạch (tài lộc)		
Tây		NHẤT BẠCH (phá tài)	Bát Bạch (đào hoa)	Đông
			Cửu Tử (tất vượng)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Thủy hỏa phá tài, chủ đau mắt". Chủ thị phi. Kỵ mở cổng kê giường nơi đây. Không nên đặt bể cá ở đây. Đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

* Phương vị chính Đông: *"Năm nữ đa tình, không mối lái cũng tự ước hẹn". Phương vị đào hoa kiếp, tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Trồng tùng bách, trúc phú quý để hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *"Tài lộc hợp Bính Đinh phú gia địch quốc". Phương vị tài vượng, nên mở cổng, kê giường. Đặt cối xay gió đồng, quả cầu thủy tinh để tài vượng. Ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt ngọc khuê để tăng quyền lực. Đặt rùa đầu rồng để quý nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Bắc: *"Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương" (Sao Hư liên kết với sao Khuê, sao Bích, khải bắt đầu; bát đại: 8 đời). Phương tài lộc, vị Văn Xương, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân, chuột phúc biếu tiền để vượng tài.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
		Lục Bạch (hung sát)		
Tây		NHẤT BẠCH (văn xương)	Bát Bạch (cát lợi)	Đông
			Cửu Tử (tài lộc)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Nhất Bạch quản văn chương". Phương vị Văn xương. Đặt tháp Văn xương hoặc treo bốn bút lông để tăng trí tuệ.*

https://t.me/kienthuctaichinh

* Phương vị chính Đông: *"Bát Bạch gặp tử vi, hôn sự trùng lại". Cát vị, chủ lên chức vượng tài, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, qua cầu thủy tinh, chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức, đặt ngọc khuê để tăng quyền lực.*

* Phương vị Đông Nam: *"Khảm Ly thủy hỏa vượt cung trung, sao Long trì, sao Phượng các di chuyển". Phương vị tài lộc. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, bàn thờ thần tài để tài vượng. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Giao kiếm sát, hưng đa kiếp lược" (kiếm giao nhau hung, gây nạn cướp bóc). Phương phá tài, huyết tai. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt 2 ngọn đèn hoặc 2 ngọn nến đỏ hóa giải.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Lục Bạch (cát lợi)	
Tây:	NHẤT BẠCH (đào hoa)	Bát Bạch (cát lợi) Đông
		Cửu Tử (bệnh tật)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm co sao Nhất Bạch nhập cung trung:

https://t.me/kienthuctaichinh

* Cung trung: *"Kim thúy đa tình, tham hoa luyến tửu". Phương vị đào hoa kiếp. Kỵ đặt bể cá, bình hoa ở đây. Chủ bị kiếp nạn đào hoa, đẻ non. Nên trồng cây tùng, bách, thiết mộc lan, trúc phú quý hóa giải.*

* Phương vị chính Đông: *"Hào gặp Cấn phối Đoài, Diên niên". Phương cát chủ khỏe mạnh, lên chức, vượng tài. Nên mở cổng kê giường. Đặt đào thọ, núi đá ngọc để khỏe mạnh. Bày ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để vượng tài.*

* Phương vị Đông Nam: *"Lục Bạch gặp Cửu Tử, bệnh chủ nhà máu huyết". Phương vị bệnh tật thị phi. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt núi đá ngọc, ngọc như ý để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Tay nắm binh quyền, Vũ Khúc phùng canh Đoài". Phương vị vượng tài, lên chức. Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, chuột phúc biếu tiền, nghê đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để quý nhân giúp đỡ.*

https://t.me/kienthuctarchinh

2. Khi sao Nhị Hắc nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (Ngu độn)	Đông
	Bát Bạch Tài hỷ	Lục Bạch (văn chương)	Nhất bạch (tổn đinh)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Mở miệng châm chọc ly phương, tất không hay". Phương vị quan tải khẩu thiệt, cũng là phương vị ngu độn. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt núi đá ngọc, ngọc như ý, ngọc hình trụ hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *"Nhất Bạch thêm Nhị Hắc, Ngũ Hoàng, thương tổn tráng đinh" (đinh: người con trai trong nhà). Phương tổn đinh, kỵ mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, hồ lô đồng bát quái hóa giải.*

* Phương vị chính Nam: *"Hư liên Khuê Bích (sao Hư, sao Khuê, sao Bích liên hợp lại), khải bát đại chi văn chương". Phương vượng tài thăng chức. Nên mở cổng kê giường, đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt nghê đồng, cối xay gió, cóc 3 chân để vượng tài. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

https://t.me/kienthuctaichinh

* Phương vị Tây Nam: *"Vi vị sinh lai, liên tục tài hỉ" (Đẻ con nhiều, liên tục vượng tài vui vẻ). Phương vị lên chức. Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng tượng chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức.*

TRẠCH KHẢM (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (tài lộc)	Đông
	Bát Bạch (đào hoa)	Lục Bạch (cát lợi)	Nhất Bạch (văn xương)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Tả phụ lâm Bính Đinh, (sao Tả Phụ đến sơn Bính, sơn Đinh), vị liệt triều ban". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Nên đặt cối xay gió nước, nghê đồng, cóc ba chân, vận tài đồng tử, tượng thần tài để vượng tài.*

* Phương vị Đông Nam: *Tứ lục, Nhất Bạch đồng cung phát khoa danh chi hiển". Phương vị văn xương, nên mở cổng kê giường, đặt tháp văn xương, bút lông, vịt qúy xuyên hồ sen để tăng trí tuệ. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

https://t.me/kienthuctaichinh

* Phương vị chính Nam: *"Người cùng chí hướng, ngựa xe tấp nập". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để tài vượng. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị Tây Nam: *"Nam nữ đa tình không mối manh tự hẹn ước". Phương vị đào hoa kiếp. Kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt bát quái hồ lô đồng, kỳ lân đồng hóa giải.*

TRẠCH CẤN (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (trường thọ)	Đông
	Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (tồn tài)	Nhất Bạch văn chương	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

https://t.me/kienthuctaichinh

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Bính Đinh hướng về Càn, khách qúy và trường thọ". Phương vị cát lợi trường thọ. Nên mở cổng kê giường, đặt hoa đào thọ, ngũ phúc lâm môn, cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị Đông Nam: *"Nhất Bạch quản văn chương". Phương vị văn xương. Nên mở cổng kê giường, đặt tháp văn xương để tăng trí tuệ, đặt ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị chính Nam: *"Rồng bay lên trời, ông lão tai ước". Phương vị tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt hai ngọn đèn học, hai ngọn nến đỏ để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Cự nhập Càn Khôn, điều liên thiên mạch" (Cự: sao Cự môn; thiên mạch: bờ ruộng). Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng chức, ngọc như ý để lên chức.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Đông - hướng Tây)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (tổn tài)	Đông
	Bát Bạch (giàu có)	Lục Bạch (hung sát)	Nhất Bạch (tài lộc)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Con giữa phải xa quê, vợ chồng trước lành sau bị thương". Phương vị tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *"Khảm không có sinh khí, được Tốn mộc ưu ái". Phương vị thăng quan phát tài, nên mở cổng kê giường, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân, vận tài đồng tử để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý mã thượng phong hầu để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để quý nhân giúp đỡ.*

https://t.me/kienthuctaichinh

* Phương vị chính Nam: *"Nằm mơ thấy rắn, duyên Càn Đoài". Phương vị hung sát, kỵ mở cổng kê giường. Chủ bị kiện tụng, thị phi, mất của, phá tài. Đặt nước an nhẫn hoặc nuôi một con cá đen hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Tài ở Càn Khôn, phú gia địch quốc". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, bánh xe phong thủy, cối xay gió đồng để lên chức.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Đông Nam hướng Tây Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (hung sát)	Đông
	Bát Bạch (cát lợi)	Lục Bạch (tổn tài)	Nhất Bạch (tài lộc)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

https://t.me/kienthuctaichinh

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Chủ ngu độn, tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc nuôi một con cá đen hóa giải.*

* Phương Đông Nam: *"Mộc nhập Khảm cung, phượng trì thân qúy". Phượng cát lợi lên chức, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, ngọc nguyên bảo, chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý, lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân phù trợ.*

* Phương vị chính Nam: *"Hỏa chiếu thiên môn, tất thổ huyết". Quan tai thị phi, bệnh tật. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc tranh sơn thủy để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Thổ diện liên chu (sao Thổ chiếu rực rỡ)". Phương vị cát lợi. Chủ phát tài. Nên kê giường mở cổng. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân, bánh xe phong thủy để vượng tài.*

TRẠCH LY (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Nam - hướng Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (tài lộc)	Đông
	Bát Bạch (tiêu cực)	Lục Bạch (tài lộc)	Nhất Bạch (bất lợi)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

https://t.me/kienthuctaichinh

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Cát nhập nam ly, phòng khách rạng rỡ". Phương vị thăng quan vượng tài, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Nam: *"Khôn Cấn chuyển động gặp Khảm, con giữa tuyệt diệt không về quê". Phương vị quan tai khẩu thiệt, bất lợi con giữa. Kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt tháp Văn xương hoặc trồng trúc phú qúy hóa giải.*

* Phương vị chính Nam: *"Người cùng chí hướng, ngựa xe tấp nập". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân, vận tài đồng tử, chuột phúc biểu tiền để vượng tài.*

* Phương vị Tây Nam: *"Sửu Mùi hoán vị (Sửu sơn, Mùi sơn đổi chỗ cho nhau), sinh tăng ni". Phương vị tăng ni tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Nên trồng trúc phú quý, tùng bách để hóa giải.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (tài lộc)	Đông
	Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (tổn tài)	Nhất Bạch (văn chương)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thấy và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Hỏa diêu liên chu, thanh vân lộ thượng tự tiêu dao" (Lửa cháy rực rỡ thành chuỗi, công danh nhàn nhã). Phương vị lên chức tấn tài, nên mở cổng kê giường, đặt cối xay gió đồng, ngọc như ý, cóc ba chân, nghê đồng để lên chức. Đặt ngọc khuê, núi đá ngọc để tăng quyền lực.*

* Phương vị Đông Nam: *"Nhất Bạch quản văn chương". Phương tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để vượng tài.*

https://t.me/kienthuctaichinh

* Phương vị chính Nam: *"Cấn lạnh, khôn nóng, đi lại chớ quên". Phương vị tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt 2 ngọn đèn hoặc hai ngọn nến hồng.*

* Phương vị Tây Nam: *"Khôn Cấn chi tinh". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt bánh xe phong thủy, chuột phúc biểu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (phá tài)	Đông
	Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (tài lộc)	Nhất Bạch (đào hoa)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Hỏa gặp thổ, sinh kẻ ngu độn ngang ngược". Phương vị quan tai phá tài, kỵ mở cổng kê giường. Đặt núi đá ngọc, ngọc như ý, ngọc hình trụ hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *"Thủy dâm thiên môn, loạn tai vạ bên trong". Phương vị đào hoa kiếp, tổn tài. Kẻ có gia đình kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt núi đá ngọc, ngọc như ý, ngọc hình trụ hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

* Phương vị chính Nam: *"Phú cận Đào Chu, kiên kim gặp thổ" (Đào Chu: người giàu có đời Xuân Thu, Chiến Quốc). Phương vị tài lộc, lên chức, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, cóc ba chân, chuột phúc biếu tiền để tài vượng. Đặt ấn thăng quan để lên chức, đặt ngọc Khuê tăng quyền lực. Đặt rùa đầu rồng để quý nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Tây Nam: *"Cự nhập càn khôn, điền viên thiên mạch". Phương vị tài lộc lên chức, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, chuột phúc biếu tiền, nghê đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

https://t.me/kienthuctaichinh

3. Khi sao Tam Bích nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Tam Bích bay đến)
(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
		Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (lên chức)	
Tây		TAM BÍCH	Nhất Bạch (đào hoa)	Đông
	Cửu Tử (trì trệ)			
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung tâm:

* Phương vị chính Đông: *"Phương vị Đào hoa kiếp", tổn tài, không nên mở cổng kê giường. Nên đặt xâu tiền hóa Cửu tinh hóa giải hung sát hoặc thước vàng nguyên chất hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Hỏa nóng Thổ khô, Cung ly ở chính Nam nào có ích gì". Chủ bị kiện tụng thị phi. Phương vị vận khí trì trệ. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt xâu tiền Cửu tinh hóa sát hoặc thước vàng nguyên chất hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Cự nhập càn không, điền liên thiên trạch". Nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài, đặt tượng ngọc "mã thượng phong hầu", ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để quý nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Người cùng chí hướng, ngựa xe tấp nập". Phương vị vượng tài, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân vượng tài, đặt ấn thăng quan, ngọc như ý lên chức, đặt ngọc khuê tăng quyền lực.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH KHẢM (Năm sao Tam Bích bay đến)
(Tọa Bắc - hướng Nam)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
		Bát Bạch (tổn đinh)	Lục Bạch (cát lợi)	
Tây		TAM BÍCH	Nhất Bạch (văn chương)	Đông
	Cửu Tử (tài lộc)			
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung tâm:

* Phương vị chính Đông: "*Nhất Bạch quản lý văn chương*". *Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường đặt bếp, chủ thăng chức vượng tài. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, tài thần để tài vượng. Đặt tượng "Mã thượng phong hầu", ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để quý nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Tây Nam: "*Hỏa gặp Thổ chế Kim, chủ điền trang chi phú*". *Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, tranh chín con cá để tài vượng.*

* Phương vị chính Bắc: "*Khôn Cấn chuyển gặp Khảm, con trai giữa tuyệt diệt không về quê*". *Phương vị tổn đinh (hại con trai giữa). Bất lợi sức khỏe, không mở cổng phương vị này. Nên đặt hồ lô đồng hoặc treo trường đồng để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: "*Lục Bạch gặp Bát Bạch võ khoa phát tích, nếu không cũng thao lược vinh thân*". *Phương vị cát lợi nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió, nghê đồng, vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức.*

https://t.me/kientructaichinh

TRẠCH CẤN (Năm sao Tam Bích bay đến)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
		Bát Bạch (tổn đinh)	Lục Bạch (tổn tài)	
Tây		TAM BÍCH	Nhất Bạch (cát lợi)	Đông
	Cửu Tử (cát hỷ)			
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung tâm:

* Phương vị chính Đông: *"Xa khu Bắc khuyết, bỗng nghe chiếu chỉ liên tiếp đến". Phương vị cát lợi, nên mở cổng đặt phòng, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để vượng tài, đặt ấn thăng quan, tượng lập tức phong hầu lên chức.*

* Phương vị Tây Nam: *"Vị vị sinh lai, liên tiếp tài hỉ" (Sinh đẻ liên tục, tài hỉ liên tiếp). Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt cóc ba chân, cầu thủy tinh để vượng tài, đặt ấn thăng quan, tượng lập tức phong hầu để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Tứ Lục chặn Văn xương, Bát bạch hội Tứ lục tổn nhi đồng". Phương vị tổn đinh (chỉ con trai trong nhà). Nhà có trẻ, kỵ mở cổng kê giường ở phương vị này. Nếu đặt tháp Văn xương, con sẽ học giỏi. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, chuột phúc biếu tiền, vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Giao đến Càn Khôn, lận tâm bất túc" (Giao: giao tranh, lận: keo kiệt). Phong vị tổn hại. Không nên mở cổng kê giường. Nên đặt hai ngọn đèn hoặc hai ngọn nến đỏ để hóa giải.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Tam Bích bay đến)

(Tọa Đông - hướng Tây)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
		Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (bệnh tật)	
Tây		TAM BÍCH	Nhất Bạch (cát lợi)	Đông
	Cửu Tử (đại hung)			
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Xa khu Bắc khuyết (cửa cung điện), bỗng nghe chiếu chỉ liên tiếp đến". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để vượng tài; đặt tượng "mã thượng phong hầu", ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Tây Nam: *"Sinh ra nó nhưng bị nó hại là do khó đẻ mà chết". Phương vị đại hung. Chủ tổn hao tiền của, bất lợi sinh con. Không nên mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Thổ diệu liên chu". Phương tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân, quả cầu thủy tinh để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Trang Đồ chi túc" (Trang Đồ bị vấp chân). Phương vị bệnh về chân, bị quan tai thị phi. Kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH TỐN (Năm sao Tam Bích bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
		Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (hung sát)	
Tây		TAM BÍCH	Nhất Bạch (cát lợi)	Đông
	Cửu Tử (ngu độn)			
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Nhất Bạch là ứng của quan tinh, chủ về văn chương". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, chủ lên chức phát tài. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, mã thượng phong hầu để lên chức, đặt ngọc khuê để tăng quyền lực.*

* Phương vị Tây Nam: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Phương vị ngu độn, tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn, tranh sơn thủy để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Tả Phụ đến sơn Bính, sơn Đinh vị liệt triều ban" (Các sao khác cũng tụ tập). Nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt tượng ngọc "Mã thượng phong hầu", ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Giao kiếm sát hưng đa kiết lược" (dẫn tới cướp bóc). Phương vị hung sát, cần đề phòng mất của, phá tài, kỵ mở cửa kê giường. Đặt bánh xe phong thủy hoặc nước an nhẫn hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH LY (Năm sao Tam Bích bay đến)

(Tọa Nam - hướng Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
		Bát Bạch (sát thương)	Lục Bạch (tài lộc)	
Tây		TAM BÍCH	Nhất Bạch (đào hoa)	Đông
	Cửu Tử (trường thọ)			
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

https://t.me/kientructaichinh

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Kim thủy đa tình, tham hoa luyến tửu". Phương vị đào hoa kiếp. Chủ đa tình, quan tai khẩu thiệt. Kỵ mở cổng đặt phòng. Nên trồng cây tùng bách, trúc phú qúy, thiết mộc lan để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Đinh Bính hướng về Càn, khách qúy lại trường thọ". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt núi đá ngọc, đào tiên ngọc, ông thọ đá ngọc để khỏe mạnh. Đặt nghê đồng, cối xoay gió đồng để tài vượng, đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Cung Cấn bị thương tàn phế, gân khô xương gẫy". Phương vị bị thương. Kỵ mở cổng đặt giường. Nếu không trồng cây tùng, cây bách, trúc phú qúy để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Vũ khúc, Thanh long mừng gặp Tả Phụ". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, vận tài đồng tử, chuột phúc biếu tiền để vượng tài.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Tam Bích bay đến)

(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Bát Bạch (cát lợi)	Lục Bạch (tổn tài)
Tây	TAM BÍCH	Nhất Bạch (tài lộc) — **Đông**
Cửu Tử (giàu có)		
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Hào trung được ứng, thủy hỏa tương giao". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân, vận tài đồng tử, thần tài để vượng tài.*

* Phương vị Tây Nam: *"Tài thần hợp sơn Bính, sơn Khôn, phú gia địch quốc". Phương vị đại cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt cối xay gió đồng, cóc ba chân, nghê đồng để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ngọc khuê, ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Kim ở cấn sơn, ô phủ cầu danh". Phương vị cát lợi, mở cổng kê giường, đặt quả cầu thủy tinh, tượng "vận tài đồng tử", ngọc nguyên bảo để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ngọc khuê, ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Đình không người thọ, do phá hào mẹ cha". Phương bệnh tật, tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường, đặt hai ngọn đèn hoặc hai ngọn nến đỏ để hóa giải.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Tam Bích bay đến)

(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Bát Bạch (tài vượng)	Lục Bạch (văn chương)	
Tây	TAM BÍCH	Nhất Bạch (tổn tài)	Đông
Cửu Tử (ngu độn)			
Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Nhất Bạch kết hợp Nhị Hắc, Ngũ Hoàng, hại đến tráng đinh". Phương vị hung sát, sức khỏe kém, tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt hồ lô đồng, bát quái đồng, tiền hóa sát hung để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Mở miệng châm chọc ly phương tất không hay". Phương vị ngu độn, hay bị quan tai khẩu thiệt. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt ngọc như ý, núi đá ngọc hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Vị nhập đẩu ngưu, tích hàng ngàn hòm vàng". Phương vị tài vượng, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, tượng vận tài đồng tử để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý, tượng lập tức phong hầu để lên chức. Đặt tháp văn xương, treo bút lông chủ thông minh. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương". Phương vị vượng tài, nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

https://t.me/kienthuctaichinh

4. Khi sao Tứ Lục nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
		Cửu Bạch (đần độn)		
Tây	Lục Bạch (cát lợi)	TỨ LỤC		Đông
	Nhất Bạch (thất thường)	Bát Bạch (cát lợi)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Sao Tả Phu đến sơn Bính Đinh, vị liệt triều ban" (Các sao khác cũng tụ tập đến). Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, tượng "lập tức phong hầu" để lên chức.*

* Phương vị Tây Nam: *"Chấn và Khảm sơ giao". Phương vị thất thường (lật lọng), không nên mở cổng kê giường. Nếu không chủ vận khí không ra gì. Nên đặt núi đá ngọc, ngọc như ý hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Phù cận Đào Chu, kiên kim gặp thổ". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Chủ vận khí hanh thông, sự nghiệp thuận lợi. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, tượng "chuột phúc biếu tiền" để lên chức, đặt núi ngọc, ngọc khuê tăng quyền lực.*

* Phương vị chính Bắc: *"Hỏa gặp thổ, sinh kẻ đần độn ngang ngược". Không nên mở cổng kê giường, đặt bàn học, giá sách. Nên đặt ngọc hình trụ, ngọc như ý hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH KHẢM (Năm sao Tứ Lục bay đến)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
		Cửu Bạch (tài lộc)		
Tây	Lục Bạch (văn chương)	TỨ LỤC		Đông
	Nhất Bạch (đại cát)	Bát Bạch (nguy hiểm)		
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Gia có trẻ vong, chỉ vì gặp quẻ xung tàn tử". Phương vị đại hung, cẩn thận trẻ nhỏ. Không nên mở cổng đặt giường nơi đây. Phụ nữ đẻ non hoặc trẻ đa bệnh. Người mang trạch Cấn đặc biệt lưu ý. Phương vị này đặt bốn quả hồ lô, bát quái để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Thổ tuy chế thủy, nhưng sinh kim, chủ điền trang chi phú". Phương vị đại cát lợi. Nên mở cổng đặt phòng, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, tượng ngọc "vận tài đồng tử" để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, tượng ngọc "mã thượng phong hầu" để lên chức.*

* Phương vị chính Tây: *"Hư liên, khuê, bích (ba sao về văn chương: Hư, Khuê, Bích liên hợp với nhau) khải bát đại chi văn chương". Nên mở cổng kê giường, đặt tháp văn xương, bút lông để tăng trí tuệ.*

* Phương vị chính Bắc: *"Trung hào đắc phối, thủy hỏa phương giao" (hào trung được phối hợp, thủy hỏa giao nhau). Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH CẤN (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Cửu Bạch (cát lợi)	
Tây Lục Bạch (tổn tài)	TỨ LỤC	**Đông**
Nhất Bạch (văn chương)	Bát Bạch (cát lợi)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Sao Tả phụ đến sơn Bính Đinh, vị liệt triều ban". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ngọc khuê, ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị Tây Nam: *"Nhất Bạch là ứng của sao Quan coi việc văn chương", nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương, bút lông chủ thông minh. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: *"Thủy lạnh kim hàn, khảm qúy không giúp Càn Đoài". Phương vị tổn tài, không nên mở cổng, nếu không phá tài. Treo hai ngọn đèn hoặc hai ngọn nến sáp đỏ để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Mộc gặp Hỏa, sinh thông minh kỳ sỹ". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ngọc như ý để lên chức.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Tứ lục bay đến)
(Tọa Đông - hướng Tây)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
		Cửu Bạch (tổn tài)		
Tây	Lục Bạch (sát hung)	TỨ LỤC		Đông
	Nhất Bạch (cát lợi)	Bát Bạch (tài khí)		
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Trạch sơn tăng phúc, vượng thiếu phòng". Phương vị cát lợi, tài khí. Vượng con trai thứ 3, 6, 9. Nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị Tây Nam: *"Thủy hỏa ở Khảm, Ly vượt quá cung trung, Long trì, Phượng cát di chuyển". Phương vị cát lợi. Nên mở cổng kê giường. Đặt cóc ba chân, nghê đồng, cối xay gió đồng, chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ngọc khuê, ấn thăng quan để lên chức, đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Tây: *"Đình không có người già, phần lớn là do phá hào cha mẹ". Phương vị sát hung, chủ bất lợi sức khỏe. Người già đa bệnh, kỵ mở cổng kê giường, nếu không đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Hỏa ám thần trí lú lẫn". Phương vị hung, tổn tài. Sức khỏe kém. Kỵ mở cổng kê giường, nếu không đặt nước an nhẫn hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH TỐN (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Cửu Bạch (phá tài)	
Tây: Lục Bạch (bệnh tật)	TỨ LỤC	Đông
Nhất Bạch (văn chương)	Bát Bạch (cát lợi)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Bát bạch gặp Tử Diệu, hôn sự trùng lai"*, cát lợi, nên mở cổng, kê giường. *Chủ gặp việc cát lợi: Kết hôn, thêm con trai, tiền của. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, vượng tài.*

* Phương vị Tây Nam: *"Sao Nhất Bạch là ứng của sao Quan, chủ việc văn chương". Phương vị cát lợi, nên mở cổng, kê giường, đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, chuột phúc biếu tiền để tài vượng. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp.*

* Phương vị chính Tây: *"Phương vị khắc thê". Nữ chủ nhân đa bệnh. Không nên mở cổng kê giường, nếu không phải đặt được an nhẫn, bánh xe phong thủy để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Thủy hỏa phá tài, chủ bệnh mắt". Không nên mở cổng kê giường. Đặt ngọc hình trụ, ngọc bích, núi đá ngọc, ngọc như ý để hóa giải.*

https://t.me/kethuctaichinh

TRẠCH LY (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Nam - hướng Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
		Cửu Bạch (tài lộc)		
Tây	Lục Bạch (tài lộc)	TỨ LỤC		Đông
	Nhất Bạch (đào hoa)	Bát Bạch (tổn hại)		
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

https://t.me/kientructaichinh

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Bát Bạch gặp Tứ Lục, bất lợi trẻ nhỏ". Phương vị tổn tài, không nên mở cổng kê giường. Nên đặt tháp Văn xương, trúc phú qúy để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Thủy làm ô uế thiên môn, hỗn loạn tai ương". Phương vị đào hoa sát, bất lợi chủ đã kết hôn. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương, trúc phú qúy hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Phú cận Đào Chu" (người giàu có dời Xuân Thu Chiến Quốc), kiên Kim gặp Thổ". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng chuột phúc biếu tiền, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị chính Bắc: *"Nam Ly, Bắc Khảm, vị cực trung ương". Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, phúc chuột biếu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng, được qúy nhân giúp đỡ.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
		Cửu Bạch (cát lợi)		
Tây	Lục Bạch (tổn tài)	TỨ LỤC		Đông
	Nhất Bạch (văn chương)	Bát Bạch (quan lộc)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Tứ Lục gặp Bát Bạch, võ khoa phát tích, nếu không cũng thao lược vinh thân". Lợi nhất mở cổng kê giường. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt ngọc như ý, ngọc khê, núi đá ngọc để tăng quyền lực.*

* Phương vị Tây Nam: *"Nhất Bạch quản văn chương". Phương vị cát lợi văn xương. Nên mở cổng đặt giường, đặt tháp Văn xương, bút lông để tăng trí tuệ. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để tài vượng.*

* Phương vị chính Tây: *"Tương sinh mà hại nhau. Sau này Kim Mộc giao tranh". Phương vị tổn tài, kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt hai ngọn đèn, hoặc hai ngọn nến đỏ để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Nam Ly Bắc Khảm, vị cực trung ương". Phương vị cát lợi. Nên mở cổng kê giường. Đặt cóc ba chân, nghê đồng, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt rùa đầu rồng để được quý nhân giúp đỡ.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
		Cửu Bạch (hung sát)		
Tây	Lục Bạch (cát lợi)	TỨ LỤC		Đông
	Nhất Bạch (đào hoa)	Bát Bạch (cát lợi)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Bát phùng Tứ diệu, hôn sự trùng lai". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt bình hoa đồng để hôn sự thuận lợi. Đặt tượng ngọc hòa hợp nhị tiên, hạnh phúc gia đình tốt đẹp. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng thờ thần tài để vượng tài. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Tây Nam: *"Phóng đãng thì dâm, được giúp thì phục thiện". Phương vị đào hoa sát, chủ tổn tài. Không nên mở cổng, kê giường. Đặt núi đá ngọc, ngọc hình trụ để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Người cùng chí hướng, ngựa xe tấp nập". Cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt cóc ba chân, cối xay gió đồng, nghê đồng, chủ vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng, để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Bắc: *"Sinh ra nó nhưng bị nó hại là do khó đẻ mà chết". Phương vị bất lợi trẻ nhỏ, không nên mở cổng kê giường hướng này. Đặt núi đá ngọc, ngọc như ý để hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

5. Khi sao Ngũ Hoàng nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung

TRẠCH CÀN (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)

(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Lục Bạch (thịnh vượng)	Nhất Bạch (bệnh tật)	Bát Bạch (tài vượng)
Tây	NGŨ HOÀNG	Đông
	Cửu Tử (hung sát)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Thủy hỏa phá tài, chủ bệnh mắt". Phương vị hung sát, chủ quan tai khẩu thiệt, tiểu nhân hãm hại. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt núi ngọc, ngọc như ý, ngọc bích, ngọc hình trụ hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Tay nắm binh quyền". Phương vị vượng thịnh, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Bụng nhiều nước, bị chướng". Phương vị bệnh tật, không nên mở cổng kê giường. Nên đặt bốn cái hồ lô đồng, bát quái để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Tả phụ lâm Bính Đinh, vị liệt triều ban". (Sao Tả phụ bay đến Bính sơn, Đinh sơn, các sao khác cũng đến). Phương vị cát lợi. Nên mở cổng kê giường ở phương này. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để được quý nhân giúp đỡ.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH KHẢM (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Lục Bạch (tài lộc)	Nhất Bạch (văn chương)	Bát Bạch (bệnh tật)	
Tây		NGŨ HOÀNG		Đông
		Cửu Tử (tài lộc)		
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Nam Ly, Bắc Khảm, vị cập trung ương". (Hai cung Khảm Ly nhập cung trung tâm). Phương vị tài lộc. Nên mở cổng, kê giường, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng, bàn thờ thần tài để vượng tài.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương". Phương vị tài lộc, văn chương, nên kê giường mở cổng, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức, đặt rùa đầu rồng để được quý nhân giúp.*

* Phương vị chính Bắc: *"Nhất Bạch là ứng của Quan tinh (sao về văn chương), coi về việc văn chương". Phương cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương, bút lông để tăng trí tuệ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Sơn địa phá phong, tất sinh bệnh tật". Phương hướng bệnh tật, không nên mở cổng kê giường.*

Có thể đặt phượng hoàng đồng để hóa giải.

https://t.me/kientructaichinh

TRẠCH CẤN (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Lục Bạch (bất lợi)	Nhất Bạch (tài lộc)	Bát Bạch (cát lợi)	
Tây		NGŨ HOÀNG		Đông
		Cửu Tử (cát lợi)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Mộc gặp Hỏa, sinh thông minh kỳ sỹ". Phương vị cát lợi, nên mở cổng, kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt tháp Văn xương, bút lông để tăng trí tuệ.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Nên biết hào Càn môn, trưởng tử si mê". Phương vị ngu độn, bất lợi con trưởng. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt hai ngọn đèn hoặc sáp ong đỏ hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Khảm sinh khí, được Tốn Mộc mà vui vẻ". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài, đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Cự nhập Cấn Khôn (sao Cự môn ở cung Cấn cung Khôn), điều liên thiên mạch". Phương cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH CHẤN (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)
(Tọa Đông - hướng Tây)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Lục Bạch (hung sát)	Nhất Bạch (cát lợi)	Bát Bạch (cát lợi)	
Tây		NGŨ HOÀNG		Đông
		Cửu Tử (hung sát)		
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Sao Thất Xích, Cửu Tử gặp nhau, bị nạn hồi lộc". Phương vị hung sát. Mở cổng, kê giường, chủ bị hỏa tai, tổn tài lộc. Đặt núi ngọc, ngọc bích, ngọc hình trụ, ngọc như ý hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Phong hộ mai thiên, sản nan vong". Hung phương vị. Nữ chủ nhân đẻ non; nhiều chuyện thị phi. Kỵ mở cổng, kê giường. Đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Thủy diệu liên chu". Cát lợi phương vị. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, tranh "lập tức phong hầu" để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp. Mở cổng, kê giường đại cát.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Kim cư cấn vị (Cấn vị - phương vị cung Cấn), ô phủ cầu danh" (ô phủ - phủ quan). Hướng cát lợi. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng, vận tài đồng tử để vượng tài. Đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ. Mở cổng đại cát.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH TỐN (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Lục Bạch (u mê)	Nhất Bạch (tài lộc)	Bát Bạch (tài vượng)	
Tây		NGŨ HOÀNG		Đông
		Cửu Tử (ngu độn)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Phương vị ngu độn, chủ tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Nên có núi đá ngọc, ngọc bích, ngọc như ý, ngọc hình trụ hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Nên biết hướng cửa hào Càn, con trai cả si mê". Không nên mở cổng kê giường. Chủ bị kiện tụng thị phi. Con trai cả u mê. Nên đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Tương khắc mà lại giúp nhau, càn khôn đại định". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, tượng "lập tức phong hầu" để lên chức.*

* Phương Đông Bắc: *"Vị nhập đấu ngưu (Ba sao về tài lợi phối hợp với nhau), tích ngàn hòm châu báu". Phương tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để tài vượng.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH LY (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)
(Tọa Nam - hướng Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Lục Bạch (tài lộc)	Nhất Bạch (hung sát)	Bát Bạch (sát hung)	
Tây		NGŨ HOÀNG		Đông
		Cửu Tử (cát lợi)		
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Mộc gặp Hỏa, sinh con trai thông minh tuấn tú". Phương cát vị, nên mở cổng kê giường. Đặt núi ngọc, ngọc khuê, đẻ con trai. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để tài vượng, đặt ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Đồng nhân (Đồng nhân - người cùng chí hướng), ngựa xe tấp nập". Nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, tượng "vận tài đồng tử", bàn thờ thần tài, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị chính Bắc: *"Nhất Bạch thêm Nhị Hắc, Ngũ Hoàng, hại đến tráng đinh". Phương vị hung sát, chủ bệnh huyết kiện tụng thị phi. Kỵ mở cổng kê giường. Nếu vi phạm, đặt tháp Văn xương, trồng bốn cây trúc phú qúy để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Tam Bích nhập quẻ Cấn, họ Quách tuyệt tự họ Giả". Phương vị sát hung, tổn tráng đinh, đa bệnh. Nên trồng tùng bách, trúc phú qúy để hóa giải.*

https://t.me/kientructaichinh

TRẠCH KHÔN (Năm sao ngũ Hoàng bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc — Bắc — Đông Bắc

Lục Bạch (hung sát)	Nhất Bạch (tài lộc)	Bát Bạch (tài vượng)
	NGŨ HOÀNG	
	Cửu Tử (cát lợi)	

Tây (trái) — Đông (phải)

Tây Nam — Nam — Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Đinh Bính triều càn, qúy khách mà trường thọ". Phương vị cát, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, quả cầu thủy tinh, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức, đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Rồng bay lên trời, ông lão bị tai ương". Phương vị hung sát, bất lợi người già. Chủ tổn tài, đa bệnh, kỵ mở cổng kê giường. Nếu vi phạm đặt sáp ong hồng hoặc mắc hai ngọn đèn để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Nhất Bạch là ứng của Quan tinh (sao Quan, coi việc văn chương), coi việc văn chương". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, cóc ba chân, nghê đồng để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Khôn Cấn tình nghĩa láng giềng đối nhau". Phương vị tài vượng, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)
(Tọa Tây hướng Đông)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Lục Bạch (tài vượng)	Nhất Bạch (phản phúc)	Bát Bạch (cát lợi)	
Tây		NGŨ HOÀNG		Đông
		Cửu Tử (hung sát)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

https://t.me/kienthuctaichinh

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Hỏa nóng Thổ khô, Cấn Khôn không thích Ly ở phía Nam". Hung sát phương vị, không nên mở cổng kê giường. Nếu phạm, đặt núi ngọc, ngọc hình trụ, ngọc như ý để hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Phú cận Đào Chu, kiên kim gặp thổ". Tài vượng phương vị, nên mở cổng kê giường. Đặt quả cầu thủy tinh, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt núi ngọc, ngọc hình trụ, ngọc bích để lên chức, đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Bắc: *"Chấn Khảm sơ giao". Phương vị thất thường phản phúc, tổn tài. Không nên mở cổng kê giường. Đặt núi đá ngọc, ngọc hình trụ, ngọc như ý, ngọc bích hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Thổ khắc thủy, sinh kim chủ điền trang chi phú". Cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió để tài vượng. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức.*

6. Khi sao Lục Bạch nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Lục Bạch bay tới)
(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
			Cửu Tử (bệnh tật)	
Tây	Bát Bạch (vượng tài)	LỤC BẠCH (tài lộc)		Đông
		Nhất Bạch (phá tài)		
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Phú cận Đào Chu, kiên kim gặp thổ". Phương vị cát lợi, nên đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ở chân để tài vượng, đặt ngọc như ý ấn thăng quan để tăng tiền tài.*

* Phương vị chính Nam: *"Thủy hỏa phá tài, chủ bệnh mắt". Phương vị tổn tài, không nên mở cổng kê giường ở hướng này, nếu không sẽ phá tài. Nên đặt ngọc bích, ngọc hình trụ, núi ngọc (núi đá trông như ngọc) để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Vị nhập Đẩu ngưu (ba sao về tiền tài Vị, Đẩu, Ngưu phối hợp với nhau) tích hàng ngàn hòm vàng". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió, tượng "vận tài đồng tử", cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Lục bạch gặp Cửu Tử, phối suy, suy thì bệnh huyết, thịnh thì hỏa tai". Phương vị hung sát, không nên mở cổng kê giường, nếu không chủ bệnh về huyết, mắt, phá tài.* Nên đặt núi ngọc, ngọc bích, ngọc hình trụ để hóa giải.

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH KHẢM (Năm sao Lục Bạch bay tới)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
			Cửu Tử (tài khí)	
Tây	Bát Bạch (hao tổn)	LỤC BẠCH (văn chương)		Đông
		Nhất Bạch (văn chương)		
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

https://t.me/kienthuctaichinh

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương". Phương vị cát lợi, nên đặt tháp Văn xương, bàn học, mở cổng kê giường ở đây, gia chủ thông minh, con cái học giỏi, sự nghiệp thuận lợi.*

* Phương vị chính Nam: *"Nhất Bạch là ứng của Quan tinh, còn việc văn chương". Nên đặt tháp Văn xương, mở cổng kê giường, con học giỏi, sự nghiệp thuận lợi.*

* Phương vị chính Tây: *"Sao Bích nhập cung Cấn, họ Quách tuyệt tự họ Giả". Phương vị gia chủ hao tổn, bất lợi trẻ nhỏ, gây chuyện thị phi. Không nên mở cổng kê giường hướng này, nếu không dễ bị kiện tụng, trẻ em ốm đau, nữ đẻ non. Nên treo hồ lô đồng, bát quái để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Hào (quẻ Hào) trung đắc phối, thủy hỏa phương giao". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng, vận tài đồng tử để vượng tài.*

TRẠCH CẤN (Năm sao Lục Bạch bay tới)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
			Cửu Tử (tài lộc)	
Tây	Bát Bạch (cát lợi)	LỤC BẠCH (lên chức)		Đông
		Nhất Bạch (tài lộc)		
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung tâm:

* Cung trung: *"Sao Lục Bạch, Bát Bạch, vũ khoa phát tích, nếu không theo lược vinh thân". Phương vị thăng quan. Đặt ngọc hình trụ, ngọc nguyên bảo để lên chức. Đặt ấn thăng quan để tăng quan vận.*

* Phương vị chính Nam: *"Nam Ly Bắc Khảm, vị trí đến trung tâm". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió vàng, cóc ba chân, vận tài đồng tử để vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: *"Sao Cửu Tử gặp trạch Cấn, phối hợp cung Đoài Diên niên". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió vàng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt rùa đầu rồng được qúy nhân giúp.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Gặp sao Cửu Tử, tài lộc lâu dài". Phương vị cát, nên đặt núi ngọc (núi đá trong như ngọc), đẻ con trai. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH CHẤN (Năm sao Lục Bạch bay tới)
(Tọa Đông - hướng Tây)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
			Cửu Tử (hung sát)	
Tây	Bát Bạch (tài lộc)	LỤC BẠCH (trục trặc)		Đông
		Nhất Bạch (cát lợi)		
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Túc dĩ kim nhi bàn san" (Túc - chân; Dĩ - vì; Bàn san - tập tễnh khập khiễng) (Vất vả kiếm sống). Phương vị trở ngại, chủ chân bị tật, cẩn thận bị bệnh, gan mật. Kỵ kê giường mở cổng hướng này. Nên đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

* Phương vị chính Nam: *"Khảm Ly thủy hỏa trung thiên quá, Long trì di đế tọa" (Thủy hỏa thuộc cung Khảm Ly vượt quá cung trung. Sai Long trì chuyển chỗ). Phương vị cát lợi, nên mở phòng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để cầu vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức, đặt ngọc sơn để đẻ con trai, đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Tây: *"Trạch sơn tăng phúc, vượng thiếu phòng". Đại lợi thiếu niên. Nên kê giường mở cổng, đặt nghê đồng cối xay gió, cóc ba chân, vận tài đồng tử, vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Hỏa chiếu thiên môn, tất thổ huyết". Hung sát vị phương, không nên mở cổng kê giường, nếu không phá tài, ốm đau (phổi), công tác trục trặc. Đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH TỐN (Năm sao Lục Bạch bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
			Cửu Tử (tổn tài)	
Tây	Bát Bạch (tài lộc)	LỤC BẠCH (hung sát)		Đông
		Nhất Bạch (tài lộc)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Tương sinh mà hại nhau, sau này Kim Mộc giao tranh". Hung sát phương vị, gia chủ sức khỏe kém, cãi cọ, phu thê bất hòa. Đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Nam: *"Ly, Nhâm hội Tý, Qúy. Hỷ sản đa nam". Phương vị cát, nên mở cổng kê giường, đặt núi ngọc đẻ con trai. Đặt ấn thăng quan, tranh "lập tức phong hầu" lên chức, đặt nghê đồng, cối xay gió vàng, cóc ba chân vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: *"Phúc cận Đào Chu, kiện kim gặp thổ". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân, quả cầu thủy tinh để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Thất Xích, Cửu Tử, gây tai họa". Phương vị tổn tài, không nên mở cổng kê giường, nếu không tổn tài, bệnh da. Đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH LY (Năm sao Lục Bạch bay đến)
(Tọa Nam hướng Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
		Cửu Tử (tài lộc)
Tây: Bát Bạch (bi quan)	LỤC BẠCH (trường thọ)	Đông
	Nhất Bạch (đào hoa)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Đinh Bính hướng Càn, khách qúy mà được trường thọ". Phương vị cát lợi, đặt núi đá ngọc, ba sao Phúc Lộc Thọ để khỏe mạnh, trường thọ.*

* Phương vị chính Nam: *"Phóng đãng thì dâm, được giúp thì phục thiện". Phương vị đào hoa sát, tổn tài lộc. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt cây tùng, cây bách hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Sửu Mùi hoán cục, sinh tăng ni". Phương vị bất lợi, không nên mở cổng kê giường. Chủ tổn tài lộc, người nhà khá bi quan.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Chấn dương phát, Nam Ly chi diệm, kỳ tụ dã, uy lôi tất thanh, văn nhi bất thế". (Khí dương cung Chấn phát, lửa ở cung Ly ở phía Nam tụ, uy của tiếng sét tất vang, nghe mà không thay đổi được). Phương vị cát lợi nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương, nổi danh khắp nơi. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để tài vượng. Đặt tượng ngọc "lập tức phong hầu" lên chức.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH KHÔN (Năm sao Lục Bạch bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
			Cửu Tử (cát lợi)	
Tây	Bát Bạch (tài lộc)	LỤC BẠCH (hung sát)		Đông
		Nhất Bạch (tài lộc)		
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Càn lạnh, khôn nóng, đi lại không quên". Phương vị thất thường, hung sát. Nơi này đặt hai ngọn đèn trường minh (thắp suốt ngày đêm), chủ gia vận bình ổn.*

* Phương vị chính Nam: *"Xe đến cửa cung, bỗng nghe chiếu chỉ liên tiếp". Phương tài lộc, nên mở cổng kê giường cát. Đặt phượng hoàng, nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: *"Vị nhập Đẩu Ngưu (ba sao tài lộc cộng tác với nhau: sao Vị, sao Đẩu, sao Ngưu), tích hàng ngàn hòm vàng". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, lên chức. Đặt rùa đầu rồng được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Sao Tả Phụ đến sơn Bính Đinh, vị liệt triều ban". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân tài vượng, đặt ấn thăng quan lên chức. Đặt rùa đầu rồng qúy nhân giúp đỡ.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Lục Bạch bay tới)
(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
			Cửu Tử (hung sát)	
Tây	Bát Bạch (tài lộc)	LỤC BẠCH (cát lợi)		Đông
		Nhất Bạch (tổn tài)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giả trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Càn Đoài thác giả lâm chi hữu" (Cung càn cung đoài mượn có là tình hàng xóm). Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để tăng tài lộc, đặt ngọc khuê, đá núi ngọc để đẻ con trai.*

* Phương vị chính Nam: *"Bụng nhiều nước, gây trướng". Phương tổn tài, chủ bệnh dạ dày. Không nên mở cổng kê giường, nếu không vận khí tắc nghẽn. Nếu mở cổng đặt núi đá ngọc, ngọc hình trụ, ngọc bích hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Vị nhập Đẩu Ngưu (ba sao tài lộc cộng tác với nhau: Vị, Đẩu, Ngưu), tích tiền hàng ngàn hòm vàng". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để tăng tài lộc. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Sao Thất Xích, sao Tử Cửu, gây tai họa". Phương vị hung, không nên mở cổng kê giường, nếu không phá tài, trắc trở. Đạt ngọc bích ngọc sơn (núi đá ngọc) hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

7. Khi sao Thất Xích nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Thất Xích bay tới)
(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Bát Bạch (tài lộc)		Nhất Bạch (phá tài)	
Tây	Cửu Tử (đào hoa)	THẤT XÍCH		Đông
			Lục Bạch (lên chức)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Kim diệu liên chu" (vàng óng ánh thành chuỗi). Phương vị cát, nên mở cổng kê giường. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân thì vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: *"Ngọ Dậu phùng giang hồ hoa tửu". Phương vị đào hoa sát, tài vận thất thường. Người đã kết hôn kỵ mở cổng kê giường, người chưa kết hôn đặt bình hoa để tăng vận đào hoa, bày ngọc bích, ngọc hình trụ, núi ngọc để tài vượng.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Vị nhập Đẩu Ngưu (ba sao tài lộc phối hợp với nhau: Vị, Đẩu, Ngưu), tích hàng ngàn hòm ngọc ngà châu báu". Phương vị thuận lợi. Đặt nghê, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài; đặt ấn thăng quan ngọc khuê để lên chức; đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp. Nên mở cổng kê giường ở đây.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Thủy hỏa phá tài, chủ bệnh mắt". Phương vị phá tài, không nên mở cổng kê giường. Nên đặt ngọc bích, ngọc hình trụ, ngọc sơn hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH KHẢM (Năm sao Thất Xích bay tới)
(Tọa Bắc - hướng Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Bát Bạch (bi quan)		Nhất Bạch (văn chương)	
Tây	Cửu Tử (văn chương)	THẤT XÍCH		Đông
			Lục Bạch (lên chức)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Xe đến cửa cung, bỗng nghe chiếu chỉ liên tiếp đến". Phương vị thăng quan tiến chức. Nên mở cổng kê giường, có thể treo ấn thăng quan ở phương vị này để sự nghiệp tăng tiến.*

* Phương vị chính Tây: *"Mộc gặp Hỏa, sinh thông minh kỳ sĩ". Phương vị Văn Xương, cũng là phương vị tài lộc. Mở cổng, kê giường, đặt bàn học, đặt tháp Văn xương, chủ nhân thông minh. Đặt nghê, cóc thì vượng tài.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Sửu Mùi hoán cục, (thay đổi, đổi chỗ hai sơn hướng), sinh tăng ni". Gia chủ bi quan, tin Phật. Đây là phương vị tiền tài giảm sút. Nếu là cổng, phòng phải đặt con nghê, hồ lô đồng để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Nhất Bạch là ứng của Quan tinh (sao phụ trách văn chương), coi việc văn chương" là phương vị Văn xương cũng là phương vị thuận lợi. Mở cổng, kê giường đều tốt. Treo tháp Văn xương, thông minh học giỏi. Đặt nghê đồng, vượng tài.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH CẤN (Năm sao Thất Xích bay tới)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Bát Bạch (lên chức)		Nhất Bạch (văn chương)	
Tây	Cửu Tử (con qúy tử)	THẤT XÍCH		Đông
			Lục Bạch (hao tài)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Giao kiếm sát, hưng đa kiếp lược" (cướp bóc). Phương vị sát hung, không nên mở cổng kê giường ở đây. Nếu không sẽ bị kiện tụng, trộm cắp. Nên đặt bồn nước ở vị trí này để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Ly nhân hội Tứ Qúy, hỉ sản đa nam", cát vị, nên đặt kỳ lân, ngọc bích để đẻ con trai, có thể đặt bếp ở đây.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Sao Tả Phụ lâm Tuất, Hợi sơn, vị liệt triều ban". Cát vị nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, ngọc như ý để vượng tài. Đặt ấn thăng quan thì lên chức. Đặt rùa đầu rồng được qúy nhân giúp.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Nhất Bạch là ứng của quan tinh, coi việc văn chương". Phương vị văn chương, nên mở cổng kê giường, đặt bàn học, tháp Văn xương, con cái thông minh học giỏi. Đặt quả cầu thủy tinh, nghê đồng, cóc ba chân, vượng tài.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH CHẤN (Năm sao Thất Xích bay đến)
(Tọa Đông - hướng Tây)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Bát Bạch (tiền tài)		Nhất Bạch (lên chức)	
Tây	Cửu Tử (ngu đần)	THẤT XÍCH		Đông
			Lục Bạch (tôn giáo)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Tuất Mùi tăng ni, tự mình có duyên, lợi ích như thế nào". Là phương vị tôn giáo. Vì bi quan mà tin Phật, vì vậy không nên mở cổng đặt phòng. Dùng bình hoa đồng, hồ lô đồng đựng nước để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Hỏa ám, đầu óc lú lẫn". Phương vị ngu đần, không nên mở cổng kê giường, đặt bàn học. Dùng bồn nước, hồ lô đồng để hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Phú cận Đào Chu" (Phú qúy giàu sang nhất nhì thiên hạ). Phương vị tài lộc. Nên mở cổng kê giường. Nên đặt nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Xe đến cửa cung, chiếu chỉ đến liên tiếp". Phương vị cát, thăng quan tiến chức. Nên mở cổng kê giường, treo ấn thăng quan, ngọc như ý, tranh 9 con cá để cầu cát lợi.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH TỐN (Năm sao Thất Xích bay đến)

(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Bát Bạch (tài lộc)		Nhất Bạch (văn chương)	
Tây	Cửu Tử (bệnh tật)	THẤT XÍCH		Đông
			Lục Bạch (vất vả)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Túc dĩ kim nhi bàn san" (Bàn san: Tập tễnh, khập khiễng) (vất vả kiếm sống). Phương vị trở ngại, chủ chân bị tật. Không nên mở cổng kê giường vị trí hướng này, đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Sao Lục Bạch, sao Cửu Tử coi việc bệnh phổi, suy thì bệnh huyết, thịnh thì hỏa tai". Dùng ngọc hình trụ, núi ngọc hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Thiên lâm sơn thượng, gia phú quý". Phương vị tài lộc. Nên mở cổng kê giường nơi đây. Đặt nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Nhất Bạch là ứng Quan tinh, coi việc văn chương". Phương vị cát thuận, văn chương. Nên mở cổng kê giường ở đây. Đặt tháp Văn xương chủ thông minh, kê bàn học, con thông minh học giỏi, đặt ấn thăng quan, chủ lên chức.*

TRẠCH LY (Năm sao Thất Xích bay đến)

(Tọa Nam hướng Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Bát Bạch (tổn tài)		Nhất Bạch (lú lẫn)	
Tây	Cửu Tử (cát lợi)	THẤT XÍCH		Đông
			Lục Bạch (tài lộc)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

https://t.me/kientructaichinh

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Người cùng chí hướng, ngựa xe tấp nập". Phương vị tài lộc. Đặt ngựa đồng, nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân hướng này để vượng tài. Mở cổng kê giường ở đây cũng cát.*

* Phương vị chính Tây: *"Hỏa diệu liên chu, thanh vân thượng lộ" (Lửa cháy to, đi đường thênh thang). Phương vị cát lợi. Đặt ấn thăng quan để lên chức; đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Trước tiên là mở cổng kê giường đại cát.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Khôn, Cấn động gặp Khảm, trung nam tuyệt diệt, không về quê". Bất lợi con trai thứ hai, trai 16 - 30 tuổi. Phương vị tổn tài, không nên mở cổng kê giường. Trồng cây vạn niên thanh, tùng bách để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Phương vị ngu độn, không nên mở cổng kê giường. Nên trồng bốn cây trúc phú quý hoặc treo bàn tính gỗ, tự khắc hóa giải.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Thất Xích bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Bát Bạch (cát thuận)		Nhất Bạch (tài lộc)	
Tây	Cửu Tử (văn chương)	THẤT XÍCH		Đông
			Lục Bạch (phá tài)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Thủy dâm thiên môn, nội loạn ương". Đào hoa kiếp phương vị, chủ phá tài. Người có gia đình đại kỵ mở cổng kê giường ở vị trí này. Người chưa lập gia đình nên đặt bình hoa đồng, hồ lô đồng để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Mộc gặp hỏa, sinh thông minh kỳ sĩ". Phương vị Văn xương, nên mở cổng kê giường, đặt bàn học, tháp Văn xương để tăng trí tuệ.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Khôn Cấn chi tình", phương vị cát thuận. Nên mở cổng kê giường, đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Thổ khắc Thủy mà lại sinh Kim, chủ điền trang chi phú". Phương vị tiền tài, nên mở cổng kê giường cát. Đặt nghê đồng, quả cầu thủy tinh, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Thất Xích bay đến)
(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Bát Bạch (tài lộc)		Nhất Bạch (đào hoa)	
Tây	Cửu Tử (họa tai)	THẤT XÍCH		Đông
			Lục Bạch (vượng tài)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Kim diệu liên chu". Phương vị cát thuận nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức, đặt rùa đầu rồng để quý nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Tây: *"Sao Thất Xích, sao Cửu Tử mang đến họa tai". Phương vị sát hung. Nếu mở cổng, chủ phát tài. Đặt ngọc bích, ngọc hình trụ, ngọc sơn hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Vị nhập Đẩu Ngưu, tích hàng ngàn hòm châu báu". Phương đại cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Kim thủy đa tình, tham hoa luyến tửu". Phương vị đào hoa, người có gia đình không nên mở cổng kê giường ở đây. Người chưa lập gia đình nên đặt ngọc bích, ngọc hình trụ, hồ lô ngọc, nghê ngọc để hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

8. Khi sao Bát Bạch nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm Sao Bát Bạch bay tới)
(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Cửu Tử (tai họa)			
Tây	Nhất Bạch (ách tắc)	BÁT BẠCH (tài lộc)	Lục Bạch (lên chức)	Đông
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch nhập cung trung:

* Cung trung tâm: *"Phú cận Đào Chu (công), khẳng định kiên Kim gặp Thổ"*. Là phương vị tài lộc. Nên đặt nghê đồng cóc ba chân ở vị trí hướng này.

* Phương vị chính Đông: *"Sao Vũ Khúc, Thanh Long, hỷ phùng sao Tả Phụ, Hữu Bật thật kỳ diệu"*. Phương vị cát, nên mở cổng kê giường. Treo ấn thăng quan, ngọc như ý sẽ lên chức. Đặt nghê đồng, tượng ngọc vận tải đồng tử, chuột phúc biếu tiền sẽ tăng tài lộc.

* Phương vị chính Tây: *"Thủy lạnh Kim hàn, Khảm quý không phát triển Càn Đoài"*, bất lợi mở cổng kê giường, nếu không vận khí ứ đọng. Nên đặt nghê đồng, ngọc như ý hóa giải.

* Phương vị Tây Bắc: *"Xích Tử hề, tai họa tất đến"*. Là phương vị tắc, bất lợi mở cổng kê giường, nếu không vận khí trắc trở. Nên đặt nghê đồng, cóc ba chân để hóa giải.

---

* "Xích Tử": sao Thất Xích gặp sao"Cửu Tử" xấu

** "Đào Hoa": người giàu có thời Xuân Thu Chiến Quốc.

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH KHẢM (Năm sao Bát Bạch bay tới)
(Tọa Bắc - hướng Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Cửu Tử (ngu độn)			
Tây	Nhất Bạch (thuận lợi)	BÁT BẠCH (bất lợi)	Lục Bạch (vượng tài)	Đông
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Bát Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *Bát Bạch bay đến, "Khôn Cấn gặp Khảm, con trai giữa tuyệt diệt không về quê". Bất lợi nam từ 16 - 30 tuổi. Nên treo 9 đồng tiền cổ hoặc chuông gió ở cung này tự khắc hóa giải.*

* Phương vị chính Đông: *Sao Lục Bạch bay đến, "Vũ Khúc, Thanh Long vui gặp Tả Phụ Hữu Bật". Phương vị thăng chức vượng tài. Mở cổng kê giường càng cát. Đặt nghê đồng, treo tượng ngọc dẫn phúc quy đường, tam tinh cùng chiếu, tiền cổ, ngọc như ý.*

* Phương vị chính Tây: *"Nhất Bạch bay đến. Thủy Lôi tử tôn đa phú quý" (Thủy thuộc Khảm, Lôi thuộc Chấn, tính chất của hai quẻ). Cát phương vị. Chủ công tác thuận lợi, nên mở cổng kê giường, treo tranh chín con cá, tranh sơn thủy, bể cá...*

* Phương vị Tây Bắc: *Sao Cửu Tử bay đến, "Hỏa gặp Thổ, sinh kẻ ngu độn ngang ngạnh". Là phương ngu độn. Không nên mở cửa đặt phòng, nên trồng trúc phú quý bày tháp Văn xương, khiến chủ trở nên thông minh.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH CẤN (Năm sao Bát Bạch bay đến)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Cửu Tử (thuận lợi)		
Tây		**Đông**
Nhất Bạch (văn chương)	BÁT BẠCH (thăng chức)	Lục Bạch (hoạn nạn)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch nhập cung:

* Cung trung: *"Thổ diệu liên chu" (Liên chu - thành chuỗi; Diệu - tỏa sáng) (đất rực rỡ). Phương cát vị, chủ lên chức thuận lợi. Bày núi ngọc, ngọc hình trụ, ngọc bích để được cát, có thể bày quả cầu thủy tinh.*

* Phương vị chính Đông: *"Túc dĩ kim nhi bàn san" (Túc - chân; Dĩ - vì; Bàn san - tập tễnh, khập khễnh) (Kiếm ăn vất vả khó nhọc). Mở cổng kê giường, chủ phạm hoạn nạn. Nên đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Nhất bạch ứng của Quan tinh, coi việc văn chương". Phương vị văn chương, nên đặt bàn học, đầu óc thông minh, học giỏi. Có thể đặt tháp Văn xương để lấy cát.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Hỏa diệu liên chu, thanh vân lộ thượng tự tiêu dao". Công việc thuận lợi, sự nghiệp tiến triển. Nên mở cổng, kê giường, đặt tranh phượng, tùng bách, mẫu đơn, tháp Văn xương để phùng cát.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Bát Bạch bay đến)
(Tọa Đông - hướng Tây)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Cửu Tử (thoái tài)			
Tây	Nhất Bạch (cát lợi)	BÁT BẠCH (bất lợi trẻ)	Lục Bạch (văn chương)	Đông
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Bát phùng tam, tứ, tổn do tiểu khẩu" bất lợi trẻ nhỏ, dễ đẻ non. Đặt đèn đỏ hoặc đèn chiếu màu đỏ, màu vàng ở giữa nhà, để trẻ khỏe mạnh, thông minh.*

* Phương vị chính Đông: *"Hư liên khuê bích, khải bát đại chi văn chương" (Ba sao về văn chương - Hư, Khuê, Bích liên kết với nhau. "Khải" - mở đầu; "bát đại" 8 đời). Phương vị Văn xương, lợi quan chức. Nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương ở hướng vị này sẽ khiến đầu óc thông minh.*

* Phương vị chính Tây: *"Xe đến cửa cung, chiếu chỉ liên tiếp". Phương vị cát, nên mở cổng kê giường đặt bồn nước, tranh sơn thủy, tranh 9 con cá để cầu cát lợi.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Mộc kiến Thủy, sinh thông minh kỳ sỹ". Phương vị Văn xương, đặt bàn học, tháp Văn xương. Phương vị thoái tài, nên đặt nước an nhẫn, chậu nước đồng hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH TỐN (Năm sao Bát Bạch bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Cửu Tử (mụ mẫm)			
Tây	Nhất Bạch (văn chương)	BÁT BẠCH (xuất gia)	Lục Bạch (mung lung)	Đông
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch ở cung trung:

* Cung Trung: *"Sơn phong trực nhi, tuyền thạch cao manh" (manh: mù). Chủ thích cảnh rừng núi hoặc đi tu. Đặt 2 ngọn đèn ở giữa nhà, tự khắc hóa giải.*

* Phương vị chính Đông: *"Giao chỉ Càn Khôn, lận tâm bất túc" ("lận": bủn xỉn, keo kiệt). Phương vị tham lam tà niệm. Chủ tham lam, suy nghĩ lung tung. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt bể cá, nuôi một con cá đen hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Hư liên Khuê Bích (ba sao về văn chương: sao Hư, Khuê, Bích liên kết với nhau), khải bát đại chi văn chương". Mở cổng hướng này chủ thông minh, đặt bàn học, chủ học giỏi. Nên đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ, lợi quan chức.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Hỏa ám, thần trí mụ mẫm". Mở cổng kê giường, chủ tâm lý căng thẳng, đầu óc mụ mẫm. Đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH LY (Năm sao Bát Bạch bay đến)
(Tọa Nam hướng Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Cửu Tử (lên chức)		
Nhất Bạch (trì trệ)	BÁT BẠCH (ngu độn)	Lục Bạch (tài lộc)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Tây — Đông

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch ở cung trung:

* Cung trung: *"Hỏa gặp Thổ, sinh ngu độn ngang ngạnh", nên đặt thước thăng quan, nghê đồng, kỳ lân đồng có thể hóa giải ngu độn.*

* Phương vị chính Đông: *"Phương vị tài lộc, Càn thiếu nguyên thần" (thần: thần khí). Nên mở cổng kê giường ở phương vị này, đặt nghê đồng, cóc ba chân, tiền cổ hoặc cúng thần tài ở đây tự khắc vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: *"Thủy lâm Bạch Hổ, đọa thai sát". Hung phương vị, không nên đặt bể cá và nuôi cá, mở cổng kê giường ở phương vị này. Chủ vận khí trì trệ. Nên trồng bốn cây trúc phú quý hoặc đặt tháp Văn xương, bàn tính gỗ để hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Hỏa diệu liên chu, thanh vân thượng lộ" ("diệu": tỏa sáng; "liên chu": thành chuỗi). Cát phương vị, thăng quan tiến chức. Mở cổng kê giường đều cát. Nên đặt ấn thăng quan, tháp Văn xương để cầu cát.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH KHÔN (Năm sao Bát Bạch bay đến)

(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Cửu Tử (văn chương)			
Tây	Nhất Bạch (tài vượng)	BÁT BẠCH (lên chức)	Lục Bạch (bất lợi)	Đông
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Khôn Cấn chi tinh", cát phương vị. Đặt khuê ngọc, núi ngọc lên chức; đặt nghê ngọc, vượng tài; đặt thước thăng quan, ấn thăng quan lên chức.*

* Phương vị chính Đông: *"Cửu Tử tuy coi việc vui, Lục Bạch gặp Cửu Tử, con trưởng bệnh phòng the". Tuy phương vị cát nhưng con trưởng bị bệnh, cần đặt núi ngọc, ngọc hình trụ để hóa giải. Đặt ấn thăng quan, thước thăng quan thì lên chức. Đặt nghê thì vượng tài. Đặt rùa đầu rồng được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Tây: *"Thủy phong tài vượng, phụ nữ qúy". Phương vị tài lộc. Đặt ngọc như ý, tượng "chuột phúc biếu tiền" thì vượng tài, mở cổng kê giường càng cát.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Mộc gặp hỏa, sinh thông minh kỳ sĩ". Phương vị văn chương, nên mở cổng kê giường cát. Nên đặt bàn học, tháp Văn xương, bốn cây bút lông ở đây cát.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Bát Bạch bay đến)
(Tọa Tây hướng Đông)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Cửu Tử (ngu độn)			
Tây	Nhất Bạch (bất lợi)	BÁT BẠCH (tài lộc)	Lục Bạch (thuận lợi)	Đông
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Vị nhập Đấu Ngưu, tích thiên tương chi ngọc miên" (Sao Vị đi với sao Đẩu, sao Ngưu quản tài lộc). Phương tài lộc, nên đặt nghê đồng, tranh "vận tài đồng tử", cóc ba chân, bàn thờ thần tài ở phương vị này, cát.*

* Phương vị chính Đông: *"Vũ khúc Thanh Long, vui gặp Tả phù". Phương vị thuận lợi, nên mở cổng kê giường. Treo ấn, thước quan, ngọc như ý để cầu lên chức. Đặt nghê đồng, tượng ngọc "vận tài đồng tử", "chuột phúc biếu tiền", rùa đầu rồng, để cầu quý nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Tây: *"Con giữa rời quê, vợ chồng trước cát sau hung". Phương vị bất lợi vợ chồng. Người chưa có gia đình không sao. Người có gia đình không mở cổng kê giường ở đây nếu không vợ chồng bất hòa, bệnh tật. Đặt núi ngọc, ngọc hình trụ, ngọc bích hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Hỏa gặp Thổ, ngu độn ngang ngạnh". Phương vị ngu độn, không nên mở cổng kê giường ở đây, kỵ đặt bàn học. Đặt tháp Văn xương hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

9. Khi sao Cửu Tử nhập cung trung tâm các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Cửu Tử bay đến)
(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Nhất Bạch (văn chương)			
Tây		CỬU TỬ (bệnh về máu)		Đông
	Lục Bạch (tài lộc)		Bát Bạch (thăng quan)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung trung: *Sao Cửu Tử bay đến, phạm "Lục gặp Cửu sinh bệnh về phòng huyệt" (phòng: phòng the - bệnh về đường sinh dục). Giữa nhà treo chuột ngọc, rồng ngọc sẽ tự khắc hóa giải. Đại kỵ mở cổng, kê giường.*

* Phương vị Đông Nam: *Sao Bát Bạch bay đến, hợp lời kinh: "Lục gặp Bát Vũ khoa phát tích, phỉ diệc thao lược, vinh hoa" (phỉ: nếu không; diệc: cũng). Hướng này lợi thăng quan tiến chức. Nên treo ấn thăng quan, tượng phúc lộc thọ, ngọc khuê, ngọc như ý. Hướng này có thể mở cổng. Hướng này không nên kê giường cho trẻ vì "bất lợi tiểu đồng". Nên treo đèn.*

* Phương vị Tây Nam: *Sao Lục Bạch bay đến, Thổ gặp Kim. Lời kinh: "Phú cận Đào Chu (ý chỉ giàu có khôn ngoan), nhất định là kiên Kim gặp Thổ". Cát lợi phương vị. Đặt cối xay gió, chuột phúc biến tiền, con nghê đồng hoặc kê giường nơi đây là tốt nhất.*

* Phương vị Tây Bắc: *Sao Nhất Bạch bay đến, hợp lời kinh: "Hư liên Khuê Bích, khái bát đại chi văn chương" (ba sao về văn chương: sao Hư, Khuê, Bích liên kết với nhau). Nơi này đặt bàn học, con cái đầu óc linh hoạt, thông minh học giỏi. Nên đặt các vật cát tường như tháp Văn xương, tượng vịt quý xuyên hồ sen để tăng trí tuệ.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH KHẢM (Năm sao Cửu Tử bay đến)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Nhất Bạch (thông minh)			
Tây		CỬU TỬ (lú lẫn)		Đông
	Lục Bạch (văn chương)		Bát Bạch (lên chức)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung tâm:

* Trung tâm: *Phạm lời kinh "Hỏa ám, thần tri lú lẫn". Người nhà đều bị lú lẫn. Treo "tiền áp sát cửu tinh" hoặc chuột đúc đồng ở giữa nhà, sẽ tự khắc cứu tinh.*

* Phương vị Đông Nam: *Sao Bát Bạch bay đến, hợp lời kinh "Mộc nhập Khảm cung, Phượng Trì thân qúy" (Phượng: sao Phượng Cát; Trì: sao Long trì). Có danh vọng, nên treo ấn thăng quan, tháp Văn xương ở hướng này. Kê giường mở cổng hướng này cát lợi. Hướng này bất lợi trẻ nhỏ, treo đèn hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *Sao Lục Bạch bay đến, hợp lời kinh: "Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương". Nên đặt bàn học ở đây, con cái thông minh học giỏi, tăng trí tuệ.*

* Phương vị Tây Bắc: *Sao Nhất Bạch bay đến, hợp lời kinh: "Nhất Bạch là ứng của Quan tinh, phụ trách văn chương". Hướng này mở cổng, chủ tài trí hơn người. Hướng này nếu đặt tháp Văn xương, bàn học, bốn cây bút lông khiến người nhà thông minh, con cái học giỏi. Mở cổng kê giường đại cát.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH CẤN (Năm sao Cửu Tử bay đến)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Nhất Bạch (phá tài)			
Tây		CỬU TỬ (vui mừng)		Đông
	Lục Bạch (bệnh tật)		Bát Bạch (tài lộc)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung Trung *gặp "Bát phùng Tử diệu, hôn sự trùng lai" (Diệu: tỏa sáng). Là phương vị chuyện vui (hỷ sự). Vị trí này treo tranh chim khách hoặc đặt bình hoa, có thể treo con dơi đồng để vận khí chủ nhà thuận lợi.*

* Phương vị Đông Nam: *sao Bát Bạch bay đến, hợp lời kinh: "Vị nhập đẩu ngưu tích thiên tương ngọc miên" (ba sao về tiền tài; "tích": tích góp; tương: hòm). Là phương vị tài lộc, có thể đặt nghê đồng, tượng tài thần, bình hoa, xâu tiền cổ.*

* Phương vị Tây Nam: *Sao Lục Bạch bay đến, phạm lời kinh: "Càn Khôn Thần quỷ, tương khắc không lành". Chủ đau đầu, đau bụng. Nên tượng ngọc long mã tinh thần, hoặc mã đáo thành công. Có thể treo tượng ngọc "mã thượng phong hầu" (lập tức phong hầu) phượng hoàng, mặt trời mọc, hoa đào... để vượng tài.*

* Phương vị Tây Bắc: *Sao Nhất Bạch bay đến, phạm "Thủy Hỏa phá tài, chủ bị bệnh về mắt". Nên đặt ở phương vị này hồ lô gỗ hoặc trồng cây vạn niên thanh. Vào dịp tết, đặt bày hoa đào thì cát lành.*

** 3 sao về tiền tài, tích, tích góp; tương hàn.

*** "Càn": Trời; "Khôn": đất; "diệu": toả sáng

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH CHẤN (Năm sao Cửu Tử bay đến)
(Tọa Đông - hướng Tây)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Nhất Bạch (thông minh)			
Tây		CỬU TỬ (thông minh)		Đông
	Lục Bạch (bệnh tật)		Bát Bạch (bất lợi)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

https://t.me/kienthuctaichinh

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung trung: *Gặp "mộc kiến hỏa sinh thông minh kỳ sĩ". Phương vị này đặt cây xanh như vạn niên thanh... người nhà đầu óc minh mẫn, thông minh, con cái học giỏi.*

* Phương vị Đông Nam: *Phạm "Địa sơn niên ấu (còn thơ, tuổi ấu thơ) tử tôn lao", bất lợi trẻ nhỏ. Phương vị này đặt bánh xe phong thủy, chậu đồng đựng nước để an khang thịnh vượng.*

* Phương vị Tây Nam: *Phạm "Lục Cửu vi phế nuy (hư), suy thì bệnh huyết, thịnh tất hỏa tai". Hướng này kỵ đặt bếp lò, làm cổng. Người nhà bị bệnh phổi hoặc bị tai nạn. Nếu cổng ở phương vị này, có thể đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *Gặp "Tứ nhất đồng cung, chuẩn phát khoa danh chi hiển", phương vị Văn xương, nên đặt tháp Văn xương, bút lông, vịt ngọc xuyên hồ sen, cua ngọc ở hướng này, chủ thông minh, công tác thuận lợi, lợi về văn chức.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Cửu Tử bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Nhất Bạch (lên chức)		
	CỬU TỬ (thất thường)	
Lục Bạch (văn chương)		Bát Bạch (bất lợi)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Tây (bên trái) — Đông (bên phải)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung trung: *Hợp câu "Tốn âm là Ly, phong tán tất hỏa dễ tắt". Gia vận chủ thất thường, có thể đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *Lời kinh nói "Tứ lục gặp Văn xương, nhưng Bát hội Tứ sẽ hao tổn trẻ nhỏ, Tam gặp Bát càng hung ác". Trẻ từ 15 trở xuống bất lợi, nên treo đèn hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam *hợp với lời kinh: "Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương". Đây là hướng cát kê giường, mở cổng tất cát. Nên treo bốn cây bút lông.*

* Phương vị Tây Bắc: *Hợp câu "Qúy hơn Vương Tạ, duyên kiều mộc phù tang" (Vương Tạ: người giàu sang; Duyên "kiều mộc phù tang: duyên tốt lành). Phương vị cát, mở cổng kê giường cát, treo ấn thăng quan, tượng rồng, hươu, voi, rùa ở hướng này, chủ sự nghiệp thuận lợi, dễ lên chức.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH LY (Năm sao Cửu Tử bay đến)

(Tọa Nam - hướng Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Nhất Bạch (đào hoa)			
Tây		CỬU TỬ (thuận lợi)		Đông
	Lục Bạch (bất lợi)		Bát Bạch (lên chức)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung trung: *Hợp với lời kinh "Hỏa diệu liên chu tương trực, thanh vân lộ thượng tự tiêu dao" (Trạch Ly thuộc hành Hỏa, lửa thịnh, cuộc sống nhàn nhã, công danh thuận lợi; diệu: tỏa sáng; liên chu: thành chuỗi). Nên bày giữa nhà chậu cây cảnh hoặc lắp 3, 7, 8 bóng đèn được cát lành, chủ công tác thuận lợi.*

* Phương vị Đông Nam: *Hợp với lời kinh: "Phụ lâm Bính Đinh, vị liệt triều ban" (sao Tả phụ, Bính Đinh": hướng Đinh, hướng Bính trong 24 sơn hướng), đại cát phương vị. Mở cổng kê giường hướng này phát tài, thăng chức. Vận sự hanh thông.*

* Phương vị Tây Nam: *Hợp lời kinh: "Tu thức càn hào môn hướng, trưởng tử si mê" (Tu thức: nên biết, phải biết). Hướng này bất lợi con trưởng. Mở cổng hướng này, nên đặt núi ngọc, con trưởng vận khí bình ổn, nhưng của cải thường hao tổn.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Thủy dâm thiên môn, nội loạn ương". Chủ phạm Đào hoa. Nên trồng bốn cây trúc phú quý ở vị trí này, phương vị này trở thành phương vị Văn xương. Nếu hướng Tây Bắc là cổng, trồng trúc ở bên cổng hoặc treo bàn tính gỗ sau cổng cũng được.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH KHÔN (Năm sao Cửu Tử bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Nhất Bạch (khó khăn)			
Tây		CỬU TỬ (lên chức)		Đông
	Lục Bạch (phát tài)		Bát Bạch (thông minh)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung trung: *Hợp câu "gặp sao Cửu Tử, dĩ điệt miên miên" (điệt: con cháu phồn vinh thịnh vượng). Nên đặt ngọc hình trụ, sẽ có con trai. Đặt ấn thăng quan chủ lên chức.*

* Phương vị Đông Nam: *Hợp câu "Tứ, Nhất đồng cung, chuẩn phát khoa danh chi hiển". Mở cổng kê giường, chủ thông minh. Nên đặt bàn học, tháp Văn xương... chủ thông minh lợi về quan chức.*

* Phương vị Tây Nam: *"Lục Bát Vũ Khoa phát tích, phủ diệc thao lược vinh thân" (phủ diệc: nếu không cũng). Hướng đại cát. Mở cổng kê giường, lợi phát tài, tăng quan tiến chức. Viên chức lên chức, công tác thuận lợi. Nên đặt rồng ngọc, tượng ngọc "lập tức phong hầu", cát.*

* Phương vị Tây Bắc: *Hợp câu "Chấn và Khảm là sạ giao" (sạ giao: sơ giao) có vẻ cát phương. Song ban đầu thuận lợi, sau đó khó khăn. Nên đặt phượng hoàng đồng ở nơi đây để hóa giải.*

https://t.me/kienthuctaichinh

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Cửu Tử bay đến)
(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Nhất Bạch (phát tài)			
Tây		CỬU TỬ (họa hồi lộc)		Đông
	Lục Bạch (trắc trở)		Bát Bạch (tài lộc)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung trung *hợp câu "Thất Cửu hợp triệt, thường bị họa hồi lộc" (triệt: vết bánh xe, sao Thất Xích xung sao Cửu Tử). Kỵ đặt 7 ngọn đèn ở giữa nhà, chủ bị hỏa tai. Nên đặt cầu thủy tinh, núi ngọc, ngọc hình trụ, ngọc bích, tự khắc hóa giải.*

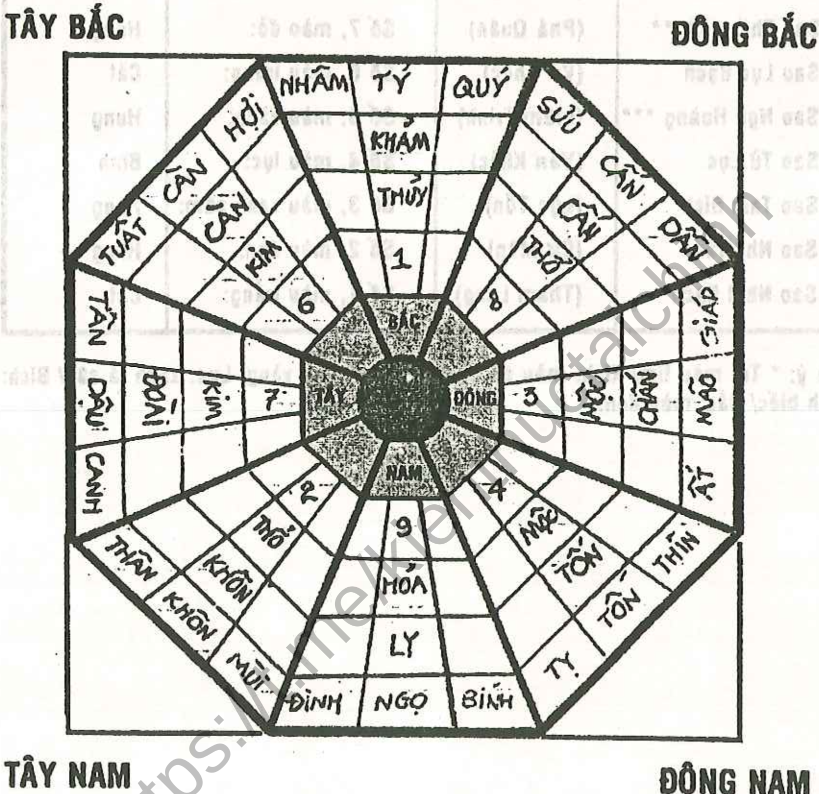
* Phương vị Đông Nam: *"Thiên lâm sơn thượng, gia phú quý", hướng cát. Mở cổng kê giường, chủ thăng chức phát tài, đặt nghê đồng, cóc ba chân chủ vượng tài.*

* Phương vị Tây Nam: *"Tương sinh mà bị ức hiếp, sau đó kim mộc giao tranh". Hướng tranh đấu, mở cổng chủ tranh chấp quyết liệt. Nên đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Thổ chế Thủy, lại sinh Kim, chủ giàu điền trang". Hướng tài lộc, mở cổng kê giường rất cát. Nên đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, tiền cổ, tượng ngọc phúc đến nhãn tiền thì vượng tài.*

https://t.me/kienthuctaichinh

V. 24 SƠN HƯỚNG TRONG LA BÀN BÁT QUÁI



Hình 246 - La bàn 24 sơn hướng

Các sao Lưu niên phi tinh

Sao Cửu Tử *	(Hữu Bật)	Số 9, màu tím:	Cát
Sao Bát Bạch	(Tả Phụ)	Số 8, màu trắng:	Cát
Sao Thất Xích **	(Phá Quân)	Số 7, mào đỏ:	Hung
Sao Lục Bạch	(Vũ Khúc)	Số 6, màu trắng:	Cát
Sao Ngũ Hoàng ***	(Liêm Trinh)	Số 5, màu vàng:	Hung
Sao Tứ Lục	(Văn Khúc)	Số 4, màu lục:	Bình
Sao Tam Bích	(Lộc Tồn)	Số 3, màu xanh sẫm:	Hung
Sao Nhị Hắc	(Cự Môn)	Số 2, màu đen:	Hung
Sao Nhất Bạch	(Tham Lang)	Số 1, màu trắng:	Cát

Chú ý: * Tử: màu tím/ Xích: màu đỏ sẫm/ Hoàng: màu vàng/ Lục: xanh lá cây/ Bích: xanh biếc/ Hắc: màu đen.

https://t.me/kienthuctaichinh

Phần thứ bảy

MỘT SỐ BẢNG CHỈ DẪN XEM PHONG THỦY

1. Chọn tuổi làm nhà, khai trương Theo quẻ Định sinh

Chọn năm làm nhà theo tuổi Kim lâu truyền thống chưa chính xác. Dựa vào sự biến hóa của Dịch học (bát quái) phương pháp dùng Cửu tinh Bát trạch qua vị trí các Du tinh vào năm dự kiến xây nhà sẽ có độ tin cậy cao nhất.

Các bước tiến hành thứ tự như sau:

1 - Tìm quẻ mệnh chủ: Tra bảng lưu niên Phi tinh (trang 238) tức tìm tuổi Cửu tinh của gia chủ. *Ví dụ*: Nam gia chủ sinh năm 1953, tra bảng lưu niên phi cung được tuổi Cửu tinh là Nhị Hắc.

2 - Tìm quẻ "Định Sinh" của mệnh chủ: Biết tuổi Cửu tinh của gia chủ tra *Bảng Cửu tinh và quẻ Định Sinh* dưới đây xác định được quẻ Định Sinh. Ví dụ Nhị Hắc có quẻ Định Sinh là *Càn*.

Bảng Cửu tinh và quẻ Định sinh

SỐ	CỬU TINH	QUẺ ĐỊNH SINH
1	Nhất Bạch (thủy tinh)	TRUNG CUNG (Nam Khôn; Nữ cấn)
2	Nhị Hắc (Thổ tinh)	Càn (quẻ 6)
3	Tam Bích (Mộc tinh)	Đoài (quẻ 7)
4	Tứ Lục (Mộc tinh)	Cấn (quẻ 8)
5	Ngũ Hoàng (Thổ tinh)	Ly (quẻ 9)
6	Lục Bạch (Kim tinh)	Khảm (quẻ 1)
7	Thất Xích (Kim)	Khôn (quẻ 2)
8	Bát Bạch (Hỏa)	Chấn (quẻ 3)

https://t.me/kienthuctaichinh

3 - Tìm Du niên kiến trạch. Lập hay tra bảng Bát trạch của quẻ Định Sinh (quẻ mang tên nào thì lấy dùng trạch đó làm chuẩn) để xác định tuổi dự định xây nhà. (Bảng Bát trạch lập sẵn ở phụ lục).

Trong ví dụ 1 tuổi Nhị Hắc có quẻ Định sinh là *Càn* thì dùng *trạch Càn* để khảo sát. (*Chú ý không nhầm lẫn mà dùng quẻ mệnh trạch theo tuổi gia chủ*)

- Dựa vào bảng Bát Trạch (Nam thuận nữ nghịch chiều kim đồng hồ) điền vào cung Đoài là tuổi 10 tuổi và chỉ ghi tuổi hàng chục ở 4 cung chính là Khảm - Ly- Chấn - Đoài. Số lẻ thì ghi ở cung kế tiếp. Trong ví dụ trên dùng bảng Càn trạch điền vào cung Đoài 10 tuổi, Khảm 20, Chấn 30, Ly 40, Đoài 50, Khảm 60... (theo chiều thuận nếu là nam).

- Nếu tuổi dự kiến xây nhà nằm vào các cung "Tứ Hại" thì rất xấu. Nếu chọn năm vào các cung "Tứ Cát" thì rất tốt có thể xây được nhà.

Ví dụ Nam giới tuổi Nhị Hắc vào các năm 30, 31, 32, 36 , 37, 38, 40, 54, 55, 56 tuổi phạm vào các cung Lục Sát, Ngũ Quỷ, Họa Hại, Tuyệt mạng không nên xây nhà. Vào tuổi 50, 51, 53, 57, 58 nên chọn để xây nhà vì du tinh vào các cung Sinh khí, Phúc Đức, Thiên Y.

Đông Nam HỌA HẠI	Nam (Ly) 40 TUYỆT MẠNG	Tây Nam DIÊN NIÊN
Đông (Chấn) 30 NGŨ QỦY	TRẠCH CÀN (NAM)	Tây (Đoài) 10 SINH KHÍ
Đông Bắc THIÊN Y	Bắc (Khảm) 20 LỤC SÁT	Tây Bắc PHÚC ĐỨC

Cách xác định tuổi dự kiến xây nhà trên bảng trạch Càn.

https://t.me/kienthuctaichinh

B. Chọn tầng khi mua nhà chung cư theo Cửu tinh

Khi chọn nhà chung cư, cần phải chọn đúng tầng có ngũ hành hợp với ngũ hành tuổi Cửu tinh của gia chủ. Có nhiều tài liệu căn cứ vào ngũ hành tuổi âm với ngũ hành tầng nhưng không chính xác vì không đề cập đến hướng toà chung cư và thời gian định cư. Sau đây là nguyên tắc chọn tầng chung cư theo thuyết cửu tinh cho Bát vận (2004-2023).

Bước thứ nhất: Xác định tuổi Cửu tinh của gia chủ tra bảng Lưu niên phi tinh (trang 238).

Bước thứ hai: Xác định hướng toà nhà (hướng toà chung cư chứ không phải hướng căn hộ) thuộc *Âm* hay *Dương* theo bảng C và La bàn Phong thủy 24 sơn hướng (trang 325).

Bước thứ ba: Xác định các tầng theo nguyên tắc thuận suy nếu là Dương, nghịch suy nếu là Âm ở thời kỳ Bát vận (luôn lấy Bát Bạch là tầng 1). Có thể tra bảng B dưới.

Thí dụ 1: Nếu toà Tòa chung cư hướng Nhâm (tọa Bính - hướng Nhâm), thì đây là tòa nhà có hướng **Dương**. Tra bảng B dưới biết:

Tầng 1: Bát Bạch; Tầng 2: Cửu Tử; Tầng 3: Nhất Bạch; Tầng 4: Nhị Hắc; Tầng 5: Tam Bích; Tầng 6: Tứ Lục; Tầng 7: Ngũ Hoàng; Tầng 8: Lục Bạch; Tầng 9: Thất Xích; Tầng 10: Bát Bạch..vv. (Các tầng trên nữa cứ tính tiếp theo chiều thuận).

Bảng B: Cửu tinh & ngũ hành các tầng

Số tt	Tầng số		Cửu tinh	Ngũ hành	Quẻ
	Hướng Dương	Hướng Âm			
1	3	8	Nhất bạch	Thủy	Khảm
2	4	7	Nhị Hắc	Âm Thổ	Khôn
3	5	6	Tam Bích	Dương Mộc	Chấn
4	6	5	Tứ lục	Âm Mộc	Tốn
5	7	4	Ngũ Hoàng	Thổ	Trung cung
6	8	3	Lục Bạch	Dương Kim	Càn
7	9	2	Thất Xích	Âm Kim	Đoài
8	1	1	Bát Bạch	Dương Thổ	Cấn
9	2	9	Cửu Tử	Hỏa	Ly

Bảng C: thuộc tính Âm - dương hướng nhà chung cư

Hướng	Cung	Tính chất	Thuộc tính	Phương vị
Nhâm Tý Qúy	Khảm	Địa Thiên Nhân	Dương Âm Âm	Chính Bắc
Sửu Cấn Dần	Cấn	Địa Thiên Nhân	Âm Dương Dương	Đông Bắc
Giáp Mão Ất	Chấn	Địa Thiên Nhân	Dương Âm Âm	Chính Đông
Thìn Tốn Tị	Tốn	Địa Thiên Nhân	Âm Dương Dương	Đông Nam
Bính Ngọ Đinh	Ly	Địa Thiên Nhân	Âm Dương Dương	Chính Nam
Mùi Khôn Thân	Khôn	Địa Thiên Nhân	Âm Dương Dương	Tây Nam
Canh Dậu Tân	Đoài	Địa Thiên Nhân	Dương Âm Âm	Chính Tây
Tuất Càn Hợi	Càn	Địa Thiên Nhân	Âm Dương Dương	Tây Bắc

Thí dụ 2: Tòa nhà hướng Thìn (tọa Tuất hướng Thìn) đây là toà nhà có hướng Âm. Tra bảng B biết:

Tầng 1: Bát Bạch; Tầng 2: Thất Xích; Tầng 3: Lục Bạch; Tầng 4: Ngũ Hoàng; Tầng 5: Tứ Lục; Tầng 6: Tam Bích; Tầng 7: Nhị Hắc; Tầng 8: Nhất Bạch; Tầng 9: Cửu Tử...vv.

Tầng phù hợp với bản thân là tầng có ngũ hành tương sinh với ngũ hành tuổi Cửu tinh gia chủ. Thí dụ, bạn có mệnh Nhị Hắc thuộc Thổ nên chọn tầng có sao Cửu Tử vì Hỏa sinh Thổ. Không nên chọn tầng ứng với sao Nhị Hắc bởi song Nhị rất xấu hoặc tầng Tam Bích, Tứ lục có hành Mộc (Mộc khắc Thổ).

https://t.me/kienthuctaichinh

D. Bảng mệnh trạch nam và nữ theo năm sinh

Năm Sinh	Tuổi Âm lịch	Mệnh Trạch			Mệnh Trạch		
		Nam		Tọa	Nữ		Tọa
1921	Tân Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1922	Nhâm Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1923	Quí Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1924	Giáp Tý	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1925	Ất Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1926	Bính Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1927	Đinh Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1928	Mậu Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1929	Kỷ Tỵ	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1930	Canh Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1931	Tân Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1932	Nhâm Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1933	Quý Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1934	Giáp Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1935	Ất Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1936	Bính Tý	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1937	Đinh Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1938	Mậu Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1939	Kỷ Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1940	Canh Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1941	Tân Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1942	Nhâm Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1943	Quý Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1944	Giáp Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1945	Ất Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1946	Bính Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1947	Đinh Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1948	Mậu Tý	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1949	Kỷ Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam

https://t.me/kienthuctaichinh

1950	Canh Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1951	Tân Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1952	Nhâm Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1953	Quý Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1954	Giáp Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1955	Ất Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Nam
1956	Bính Tân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1957	Đinh Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1958	Mậu Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1959	Kỷ Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1960	Canh Tí	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1961	Tân Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1962	Nhâm Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1963	Quý Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1964	Giáp Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1965	Ất Tỵ	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1966	Bính Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1967	Đinh Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1968	Mậu Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1969	Kỷ Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1970	Canh Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1971	Tân Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1972	Nhâm Tí	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1973	Quý Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1974	Giáp Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây Bắc
1975	Ất Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1976	Bính Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1977	Đinh Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1978	Mậu Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1979	Kỷ Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1980	Canh Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1981	Tân Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc

https://t.me/kienthuctaichinh

1982	Nhâm Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1983	Quý Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1984	Giáp Tý	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1985	Ất Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1986	Bính Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1987	Đinh Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1988	Mậu Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1989	Kỷ Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1990	Canh Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1991	Tân Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1992	Nhâm Thân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1993	Quý Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1994	Giáp Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1995	Ất Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Nam
1996	Bính Tí	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Bắc
1997	Đinh Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1998	Mậu Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1999	Kỉ Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2000	Canh Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2001	Tân Tị	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2002	Nhâm Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2003	Quý Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2004	Giáp Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
2005	Ất Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2006	Bính Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2007	Đinh Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2008	Mậu Tí	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2009	Kỉ Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2010	Canh Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2011	Tân Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2012	Nhâm Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2013	Quý Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc

https://t.me/kienthuctaichinh

2014	Giáp Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2015	Ất Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2016	Bính Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2017	Đinh Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2018	Mậu Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2019	Kỉ Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2020	Canh Tí	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2021	Tân Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2022	Nhâm Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
2023	Quý Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2024	Giáp Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2025	Ất Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2026	Bính Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2027	Đinh Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2028	Mậu Thân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2029	Kỉ Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2030	Canh Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam

E. Cách xác định vị trí hung cát trong nhà bằng Trạch mệnh đồ hình (phái Bát trạch)

a) Tây Tứ Trạch gồm 4 trạch sau:

(Càn - Khôn - Cấn - Đoài)

Cách sử dụng: Ngồi quay mặt về hướng chính Nam cầm bảng theo chiều thuận sẽ thấy vị trí tốt xấu của ngôi nhà của mình (màu vàng: vị trí tốt).

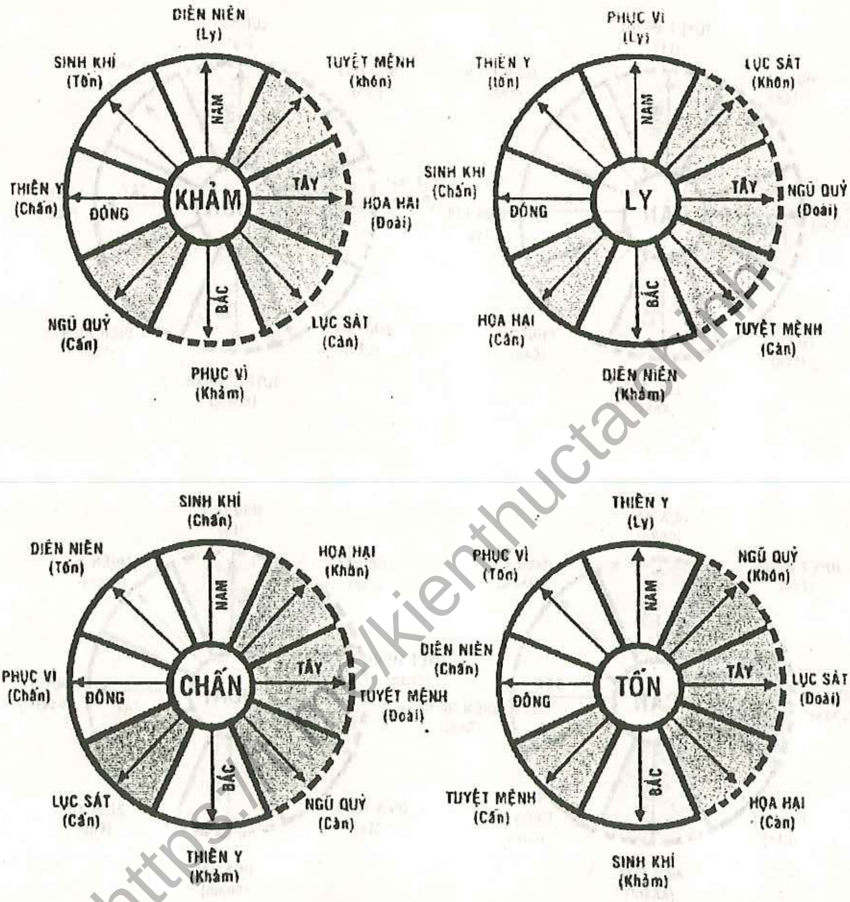
b) Đông Tứ Trạch gồm bốn trạch sau:

(Khảm - Ly - Chấn - Tốn)

Cách sử dụng: Ngồi quay mặt về hướng chính Nam cầm bảng theo chiều thuận sẽ thấy vị trí tốt xấu của ngôi nhà của mình (màu vàng: vị trí tốt).

https://t.me/kienthuctaichinh

ĐÔNG TỨ TRẠCH MỆNH ĐỒ



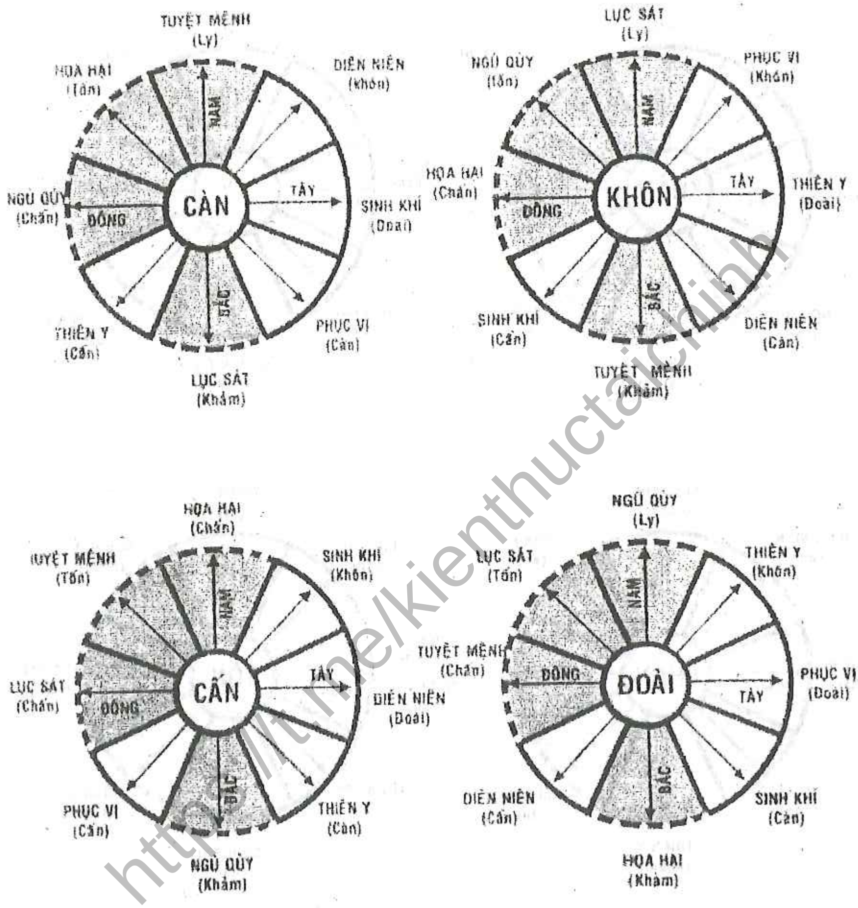
Hình 247 - ĐÔNG TỨ TRẠCH

Áp dụng cho 4 tuổi: Khảm, Ly, Chấn, Tốn.

Khu vực màu trắng chỉ phương vị tốt (cát), khu vực màu xám chỉ phương vị xấu (hung) của ngôi nhà.

https://t.me/kienthuctaichinh

TÂY TỨ TRẠCH MỆNH ĐỒ



https://t.me/kienthuctaichinh

H248 - TÂY TỨ TRẠCH

Áp dụng cho 4 tuổi: Càn, Khôn, Cấn, Đoài.

Khu vực màu trắng chỉ phương vị tốt (cát), khu vực màu xẫm chỉ phương vị xấu (hung) của ngôi nhà.

MỤC LỤC

https://t.me/kienthuctaichinh

Phần thứ ba

PHONG THỦY NGOẠI CẢNH

Phần thứ tư

PHONG THỦY NỘI THẤT

https://t.me/kienthuctaichinh

Phần thứ năm

HÓA GIẢI HUNG SÁT & THÚC ĐẨY TÀI VẬN

A. Hóa giải hung sát, thay đổi vận khí

https://t.me/kienthuctaichinh

Phần thứ sáu

THUYẾT LƯU NIÊN PHI TINH

Phần thứ bảy

MỘT SỐ BẢNG HƯỚNG DẪN XEM PHONG THỦY

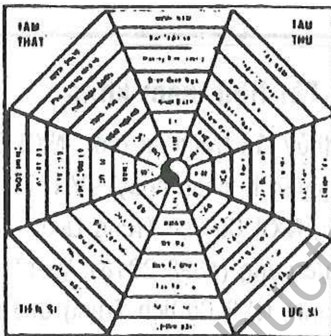
https://t.me/kienthuctaichinh

Tài liệu tham khảo

1. Bí truyền phong thủy lập trạch an mộ, NXB Cổ Tịch TQ - 2001.
2. Lịch can chi - Nguyên lý chọn ngày - VHTT - 2000.
3. Uyên Hải Tử Bình, NXB Cổ tịch Trung Quốc - 2002
4. Lịch Vạn niên thực dụng (1898-2018), VHTT - 2001
5. Bát trạch Minh kính, NXB Cổ tịch Trung Châu TQ - 2001
6. Bí mật gia cư, NXB Duy Ngô Nhĩ, TQ - 2005
7. Tóm tắt niên biểu lịch sử Việt nam, VHTT- 2007

https://t.me/kienthuctaichinh

Cty VĂN HÓA ĐÔNG SƠN
Giữ bản quyền, liên kết xuất bản & phát hành
Tel: (04) 3987.1837 - 2212.8385



https://t.me/kienthuctaichinh

BÍ MẬT GIA CƯ

- Âm trạch & Dương trạch

Nhà xuất bản Thanh Hóa
Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN HỮU CHÚC
Biên tập: Phạm Khang
Trình bày sách: Cty VH ĐS
Sửa in: Mỹ Duyên

In 2000 cuốn khổ 14,5x20,5cm, tại Cty CP In Phú Thọ
Giấy phép xuất bản số: 235-2010/CXB/86 - 356/ThaH
In xong và nộp lưu chiểu quý IV/2013.

BÍ MẬT

GIA CƯ

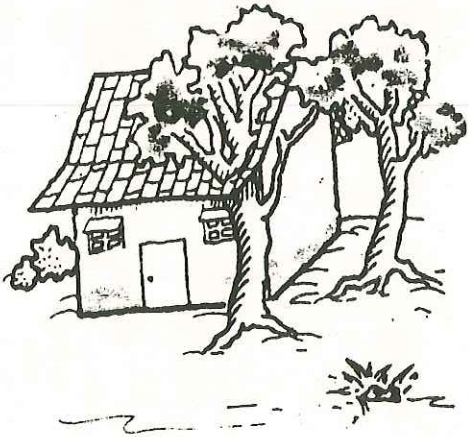
ÂM TRẠCH DƯƠNG TRẠCH



NEW

BÍ MẬT GIA CƯ

DƯƠNG TRẠCH VÀ ÂM TRẠCH



Cty VĂN HÓA ĐÔNG SƠN
Giữ bản quyền, liên kết xuất bản & phát hành
Tel: (04) 987.1837 -0165.697.6769

Mọi vi phạm bản quyền sẽ bị xử lý theo pháp luật

Bí mật GIA CƯ

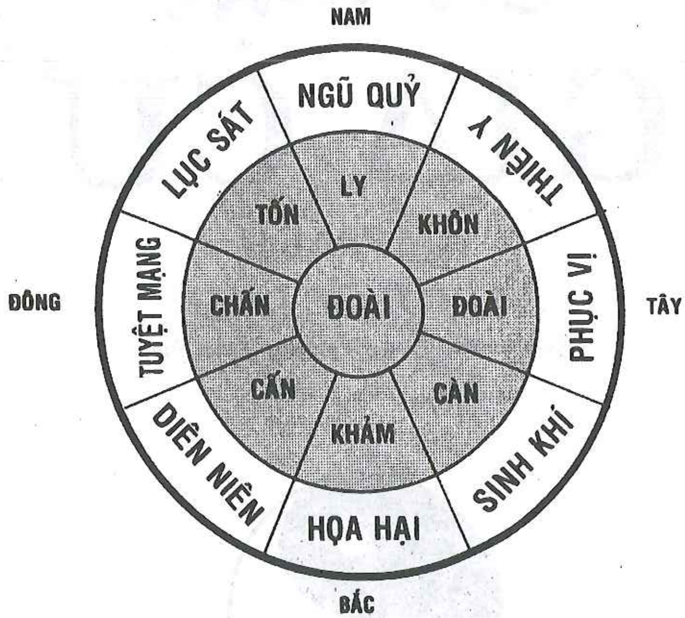
ÂM TRẠCH & DƯƠNG TRẠCH

Biên soạn: Duy Nguyên, Trần Sinh

NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

IN LẦN THỨ 3

Để đảm bảo tính chính xác và hoàn thiện cuốn sách, trong lần in thứ 3 này có sửa chữa và bổ xung những sai sót độc giả đã góp ý



MỞ ĐẦU

Phong thủy gia cư là các loại bố cục về trong, ngoài nhà ở. Bố cục này được định hình theo nguyên lý khoa học tự nhiên, dựa trên cơ sở thuận theo các quy luật tự nhiên. Nếu nhà ở không phù hợp với luật phong thủy, chúng ta có thể thay đổi cải tạo lại bố cục, tạo ra một nơi ở phù hợp với luật phong thủy.

Nhà cửa không những là nơi để tránh mưa tránh nắng người mà còn là nơi nuôi dưỡng vật chất và tinh thần của con người. Người xưa có câu "Có an cư mới lạc nghiệp". Điều này có nghĩa là, nhà cửa quyết định sự nghiệp của con người. Tuy có câu "nhất số mệnh, nhì vận may, ba phong thủy" song câu này chỉ nhấn mạnh tới số mệnh. Nếu nhà ở của bạn phù hợp với luật phong thủy, cuộc đời của bạn cũng thay đổi, tốt lên rất nhiều.

Các sách cổ láy tên *"Phong thủy"* hoặc *"Phong thủy học"* hầu như rất hiếm. Chỉ có mấy cuốn sách viết về phong thủy thời Nguyên - Minh - Thanh như cuốn *"Phong thủy hỏi đáp"* do Chu Trấn Hưởng đời Nguyên biên soạn, cuốn *"Phong thủy bản nghĩa"* do Viên Bồi Tùng đời Thanh biên soạn. Từ đó có thể thấy, khoa học về phong thủy xuất hiện cách đây không lâu!

Vì sao các nhà địa lý lại dùng từ "phong thủy" thay cho từ "địa lý"? Điều này có lẽ họ đã chịu ảnh hưởng của cuốn sách "*Táng kinh*" (Luận về an táng) của Quách Phác người đời Tấn.

Kinh nói: "Khí bay theo gió thổi, đến dòng nước thì dừng". Cổ nhân coi "khí" tụ mà không tán, muốn "khí" dừng lại, vì vậy gọi là "phong thủy". Lý luận phong thủy trọng "sinh khí", kỵ "gió thổi", quý "dòng nước" (quý thủy), bởi "gió" làm "khí" tiêu tán, còn "dòng nước" có thể tụ "sinh khí". Do đó, phong thủy tốt là phải "tàng phong tụ thủy", tức sinh khí "tụ mà không tán, động mà lại tụ".

Phong thủy học chia làm hai loại "âm trạch" và "dương trạch". Tốt nhất là "dương trạch" và "âm trạch" đều hay, còn "dương trạch xấu", "âm trạch tốt" là loại hai, "dương trạch tốt" "âm trạch xấu" là loại ba, "âm trạch" và "dương trạch" đều xấu là loại xấu nhất.

Khi bàn luận về phong thủy, mọi người thường có định kiến sai lầm. Họ cho rằng, phong thủy cổ đại chỉ nghiên cứu "âm trạch", bây giờ mới chú trọng phong thủy dương trạch. Thực tế, người xưa đã rất coi trọng việc chọn đất làm nhà định cư. Sau khi chọn được đất, họ tiến hành xem bói, hỏi thiên địa quỷ thần xem mảnh đất này có thích hợp với xây nhà ở không?

Đời Đông Hán, Vương Xung soạn cuốn *"Luận hoành"*. Đây là tác phẩm dùng ngũ hành bát quái luận trạch sớm nhất. Đến đời Tấn, phong thủy học phát triển hoàn thiện như các cuốn *"Táng kinh"*, *"Cẩm nang kinh"* của Quách Phác, *"Tróc mạch phú"* của Đào Khản. Đến đời Đường, Tống, phong thủy phát triển trên quy mô lớn nhờ công lao của bốn đại gia Dương, Tằng, Liêu và Lai. Dương tức Dương Duân Tùng (còn gọi là Dương Cứu Bần), Tằng tức Tằng Văn Ngô, Liêu tức Liêu Vũ (còn gọi là Liêu Kim Tinh), Lại tức Lại Văn Tuất (còn gọi là Lại Bố Y). Trong bốn đại gia này, danh tiếng của Dương Duân Tùng nổi nhất, được người đời gọi là tổ sư của địa lý học, nhưng Lại Bố Y được truyền tụng nhiều hơn!

Đến đời Nguyên, Minh, Thanh, phong thủy học đi theo hướng thực dụng. Người có ảnh hưởng quan trọng đến phong thủy học là Tưởng Đại Hồng, Thẩm Trúc. Các nhà phong thủy

hiện đại đã giải thích hiện tượng phong thủy theo thuyết "từ trường trái đất". Những địa điểm phong thủy tốt thu nạp được sinh khí, có hướng từ trường lý tưởng giúp cho thân thể khỏe mạnh, trí óc sáng suốt, tâm hồn thư thái. Khoa học phong thủy đã đạt đến mức rất cụ thể và chi tiết như không được nằm ngủ quay đầu ra đường, không đào đất ở hướng Tây Bắc nhà ở.

Từ xưa, phong thủy học rất chú trọng đến hướng nhà, đặc biệt là hướng giường ngủ, hướng bếp đun nấu. Từ kinh nghiệm thực tế, những nhà phong thủy học đã đưa ra lý luận mệnh lý bát trạch, giúp con người có thể căn cứ vào trạch sinh của mình để chọn hướng nhà tốt, tránh hướng xấu. Có tám loại Dương trạch:

Trạch Càn: hướng Tây Bắc

Trạch Khảm: hướng Bắc

Trạch Cấn: hướng Đông Bắc

Trạch Chấn: hướng Đông

Trạch Tốn: hướng Đông Nam

Trạch Ly: hướng Nam

Trạch Khôn: hướng Tây Nam

Trạch Đoài: hướng tây

Sau đây là một số câu chuyện truyền thuyết về phong thủy trong lịch sử Việt Nam và thế giới.

1 - Vì sao dòng họ Mạc Đĩnh Chi chỉ "sang" không "giàu"?

Trong lịch sử Việt Nam, có Một truyền thuyết xa xưa về lưỡng quốc trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi. Thời ấy, quê hương của Mạch Đĩnh Chi dân cư còn thưa thớt, làng xóm ở xen lẫn với rừng, lại có gò đống, cây cối um tùm. Một lần, bà mẹ Đĩnh Chi (khi chưa sinh Đĩnh Chi) vào rừng kiếm củi, bị một con khỉ độc bắt giữ, toan giở trò hãm hiếp. May mắn thay, bà là người khỏe mạnh, đã chống đỡ quyết liệt và thoát ra được, chạy thẳng về

nhà trong tình trạng áo xống tơi tả.

Về đến nhà, bà kể lại sự việc ấy với chồng. Người chồng vô cùng tức giận. Thế rồi sau vài đêm suy tính, ông đã nghĩ ra được kế để diệt trừ khỉ dữ!

Một hôm, ông mặc quần áo của vợ, lại độn ngực chít khăn giả làm đàn bà rồi quẩy quang gánh vào rừng kiếm củi. Ông lại thủ sẵn một con dao nhọn đã mài thật sắc trong cạp quần. Khi đi ngang qua nơi người vợ bị khỉ dữ làm hại, ông đặt gánh xuống rồi ung dung kiếm củi. Một lát sau khỉ độc xuất hiện. Nó chạy ra, ôm chầm lấy ông. Trong khi bị khỉ ghì chặt, ông nhanh chóng đưa tay rút dao nhọn ra, rồi đâm thật mạnh vào ngực, vào bụng khỉ. Con khỉ rú lên rồi gục xuống chết ngay tại chỗ. Ông đẩy xác khỉ ra cạnh, lấy khăn lau vết máu trên người rồi quẩy quang gánh về nhà.

Sáng hôm sau, hai vợ chồng lại quảy quang gánh cùng vào rừng kiếm củi. Khi đi qua nơi xác khỉ chết hôm qua, lạ thay, họ chỉ nhìn thấy một đống mối mùn rất lớn. Là người có học, lại ít nhiều hiểu biết được thuật phong thủy, người chồng để tâm quan sát từ chỗ đứng ra khắp bốn xung quanh. Ông vô cùng kinh ngạc khi nhận ra xác khỉ đã được "thiêu táng" vào một thế đất rất "vượng". Đó là một gò đất thấp, phía trước có dòng suối uốn lượn chảy qua, còn ba bề xung quanh là những gò đất cao đều châu tuần vào. Ông nói với vợ: "Xác khỉ đã bị mối đùng kín rồi". Thế rồi, hai người cùng ở lại kiếm củi, đến gần trưa, khi đã đầy cả hai gánh mới về.

Từ đó trở đi, ông giữ kín chuyện kì lạ trên... không hé lộ ra với ai.

Thời gian sau, bà vợ có mang, rồi sinh ra một bé trai, được đặt tên là Mạc Đĩnh Chi.

Mạc Đĩnh Chi có dáng người gày gò, thấp bé, còn mặt mũi hao hao giống khỉ. Miệng rộng trán dô, mũi tẹt, tai vểnh nhưng mắt nhỏ lại đặc biệt tinh anh. Các thầy tướng số bảo đó là "cổ tướng" - một dạng của "quý tướng" để giải thích những tài năng

đặc biệt của Mạc Đĩnh Chi về sau này.

Sau này, bố Mạc Đĩnh Chi sắp qua đời đã dặn lại vợ con hay đem "táng" mình vào bên trên đống đất có xác khỉ độc nằm. Kể từ đó, ngôi mộ của dòng họ Mạc đã được mối đùng cho to thêm mãi. đã "phù hộ" cho con cháu chắt sau này ngày càng hiển đạt, có người được làm đến công hầu, khanh tướng, thậm chí làm đến đế vương... Các thầy địa lý còn giải thích, phía trước mộ có dòng nước chảy đi (có "tán" mà không có "tụ" để tạo thành minh đường) nên con cháu chắt từ đời Mạc Đĩnh Chi trở đi chỉ "sang" chứ không "giàu" lên được. Thực tế, dòng họ Mạc tính từ Mạc Đăng Tích trở đi, đã có nhiều nhân tài xuất chúng và cũng có truyền thống văn học rất cao, trong đó tiêu biểu có hai vị trạng nguyên, đặc biệt là Mạc Đĩnh Chi. Trong lần đi sứ tới Yên Kinh, ông đã làm cho cả triều đình Nguyên phải nể phục về tài năng, kiến thức uyên thâm của mình. Vua Nguyên phong tặng ông danh hiệu "Lưỡng quốc trạng nguyên" chính vào dịp này. Triều Mạc trong lịch sử Việt Nam được coi là một thời kì có nhiều đổi mới và cải cách. Trong 67 năm trị vì, vương triều Mạc đã mở tới 21 khoa thi Hội, lấy đỗ tới 460 tiến sĩ. Đó là một đóng góp rất lớn vào việc chấn hưng đất nước trên phương diện văn hóa.

2 - Chuyện Lý Bôn xưng đế

Lý Bôn tức Lý Bí (Lý Nam Đế), quê ở Long Hưng (Thái Bình), sinh ngày 12 tháng 9 năm Quý Mùi (17-10-503). Ông là con hào trưởng Lý Toản, mẹ là Lê Thị Oánh người Ái Châu (Thanh Hóa), năm lên 5 tuổi bố mất. Hàng ngày, Lý Bôn chăn trâu cắt cỏ cùng với đám trẻ trong làng. Do có thể chất khỏe mạnh, Lý Bôn bơi lội ao hồ rất giỏi.

Năm đó, Cao Biền - một vị quan Trung Quốc được cử sang vùng đất Giao Chỉ làm tiết độ sứ. Ông là một người học rộng biết nhiều, lại hiểu thuật phong thủy, từng cho chấn yểm các vùng sông Tô Lịch để xây dựng thành Thăng Long.

Sau khi sang ở vùng đất Giao Chỉ, Cao Biền thỉnh thoảng cưỡi diều gió lang thang khắp nơi. Một hôm theo sao chiếu ông dự đoán có một khu đất địa linh, tới nơi phát hiện đó là một vùng nước xoáy một hồ nước có chiếc hàm rồng. Ông hiểu rằng, nếu đặt hài cốt của người đã khuất vào đó, con cháu đời sau sẽ phát làm đến bậc đế vương. Tuy nhiên, vùng nước xoáy đó rất nguy hiểm, chỉ có bọn trẻ chăn trâu khỏe mạnh mới có thể bơi trong làng đến, hứa nếu đứa nào bơi qua được xuống vùng nước xoáy đó sẽ có thưởng. Tất cả trẻ con đều nhảy xuống vùng nước xoáy nhưng không có đứa nào có đủ can đảm lặn và sức khỏe lặn xuống tận nơi, duy chỉ có Lý Bôn làm được. Khi lên đến bờ, cậu bé kể lại rõ ràng những gì mình đã nhìn thấy: Có một đám nhũ đá giống như hàm rồng ở dưới đáy vực.

Biết điều mình dự đoán đã được kiểm chứng, Cao Biền lập tức về nước lấy hài cốt cha mình đưa sang vùng Giao Chỉ, rồi lại sai Lý Bôn mang xuống hàm rồng, đặt ngay vào cửa hàm. Khi đó, Lý Bôn tuy mới chỉ là đứa trẻ chăn trâu nhưng đã hiểu được tầm quan trọng của việc này. Cậu bé liền về nhà kể lại sự tình với mẹ. Bà mẹ liền đưa cho con chút ít hài cốt của cha cướp được khi ông bị giết chặt từng khúc vẫn giấu ở trong nhà. Đồng thời, bà dặn con hãy đem xuống đặt nó vào chính giữa hàm rồng ấy. Lý Bôn làm theo lời mẹ dặn và đã để bọc hài cốt của cha Cao Biền sang bên và thay hài cốt của cha mình vào mà không ai biết được. Từ đó, việc này không được ai nhắc đến nữa.

Sau khi mẹ chết, Lý Bôn ở với chú ruột. Một vị pháp tổ thiền sư thấy cậu bé khôi ngô, tuấn tú đã xin làm con nuôi, đưa về chùa Linh Bảo nuôi dạy. Hơn mười năm đèn sách chuyên cần, lại được vị thiền sư hết lòng dạy bảo, Lý Bôn trở thành người học rộng, hiểu sâu, ít người sánh kịp. Nhờ có tài kiêm văn võ, ông được tôn làm thủ lĩnh địa phương.

Thời đó, nhân dân ta vô cùng thống khổ dưới sự đô hộ tàn ác của tên thứ sử Tiêu Tư. Tháng 1 năm 542, Lý Bôn lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa tấn công quân Lương, Thứ sử Tiêu Tư

khiếp sợ phải bỏ chạy về nước, chưa đầy ba tháng Lý Bôn đã chiếm được hầu hết các quận, huyện và thành Long Biên. Nhà Lương sai tướng đem quân sang phản công chiếm lại. Lý Bôn đã bố trí quân mai phục đánh tan bọn xâm lược.

Đầu năm 543, quân Lâm Ấp kéo sang cướp phá quận Nhật Nam, Lý Bôn lại sai lão tướng Phạm Tu kéo quân vào đánh ở Cửu Đức (Hà Tĩnh). Quân Lâm Ất bỏ chạy hết. Tháng 2 Giáp Tý năm 544, Lý Bôn xưng hoàng đế Lý Nam Đế, lên ngôi vua lấy niên hiệu là Thiên Đức, đặt tên nước là Vạn Xuân, đóng đô ở Long Biên (Thuận Thành, Bắc Ninh), lập một triều đình riêng, khẳng định chủ quyền độc lập dân tộc, bền vững muôn đời của dân tộc ta.

Lý Nam Đế cũng chính là người xây dựng chùa Trấn Quốc trên đảo Kim Ngư (đảo Cá Vàng) ở Hồ Tây Hà Nội (trước lấy tên là chùa Khai Quốc).

Năm 547, trong cuộc chiến đấu với tên tướng giặc khát máu nước Lương - Trần Bá Tiên, Lý Nam Đế đã bị ốm nặng và mất.

Theo các nhà phong thủy học, việc Lý Nam Đế lên làm vua nhưng chỉ được một thời gian ngắn là do ông không mang đủ hài cốt của cha táng vào hàm rồng! Cho nên, mộ chỉ phát có cho một đời con duy nhất là Lý Bôn và thời gian làm đế vương cũng rất ngắn (7 năm từ 541 - 547)

3 - Âm khí, oan khí thành hung trạch

"Hung trạch" ngoài nguyên nhân do phong thủy không lành gây ra còn do rất nhiều nguyên nhân khác. Vậy trước khi mua, cần tìm hiểu lai lịch của ngôi nhà.

Oan khí quá nặng là khí của ngôi nhà âm u nặng nề. Trước kia, ở đó đã từng xảy ra thảm kịch. Những người bị chết oan, linh hồn không tan, thường hay xuất hiện, tác yêu tác quái, gây hại cho gia chủ. Chủ những ngôi nhà này nếu không

di chuyển thì nhẹ hay ốm đau, nặng thì nhà tan cửa nát, tử vong tuyệt tự.

Trong cuốn *"Dung nạp bút ký"* của Tuyết Phúc Thành có một câu chuyện sau: Khi còn nhỏ, Tuyết Phúc Thành ở nhờ nhà họ Cố thượng du con sông Tây Khê huyện Vô Tích, Giang Tô. Nhà hàng xóm bên phải có một gia đình họ Tần sinh sống. Nhà cửa, ruộng vườn rộng lớn nhưng đáng tiếc là đổ nát hoang vu, âm khí nặng nề. Trước đây, ngôi nhà lớn này đã từng xảy ra một thảm kịch.

Thời kỳ Ung Chính nhà Thanh, ngôi nhà lớn này là nhà ở của học chính Du Hồng Đồ, bình an vô sự. Một lần Du Hồng Đồ nhận làm quan chủ khảo. Ông vốn là người công bằng, chính trực, nghiêm minh. Để ngăn chặn đề thi tiết lộ ra ngoài, ông hạ lệnh mọi người trong phủ không được tự tiện ra ngoài. Ngoài cổng đặt người canh giữ, lục soát.

Du Hồng Đồ có một người thiếp trẻ đẹp, không chịu hiu quạnh, đã bí mật thông dâm với một gia nô đẹp trai. Hai người bí mật trộm cắp tiền của, chuẩn bị tìm đường thoát thân. Thậm chí, họ còn nhận tiền hối lộ của thí sinh, tiết lộ đề thi ra ngoài. Họ đã nghĩ ra một phương pháp chuyển đề thi ra ngoài: Người thiếp lấy đề thi đã sao, lén đặt dưới yên ngựa. Khi Hồng Đồ dắt ngựa từ nhà trong ra, tên gia nô kia sẽ tới dắt ngựa, sau đó bí mật lấy đề thi, mang ra ngoài bán cho thí sinh.

Một số thí sinh do biết được đề đã đỗ. Lâu dần tin này truyền đi. Mọi người đều chỉ trích Du Hồng Đồ tham tiền tiết lộ đề thi trong khi chính ông không hiểu sự tình ra sao.

Một thời gian sau, tin này truyền đến kinh đô, hoàng đế Ung Chính nổi giận lập tức phái Thị giảng học sĩ Trâu Thăng Hằng đi bắt đi bắt Du Hồng Đồ xét sử tại chỗ khép tội chém ngang lưng.

Hai nhà họ Trâu, họ Du vốn có quan hệ thông gia. Khi đến Vô Tích, Trâu Thăng Hằng làm như không có chuyện gì

xảy ra đã lừa Du Hồng Đồ đến pháp trường, sau đó sai người trói ông lại.

Sau khi nghe chỉ của hoàng đế Ung Chính, Du Hồng Đồ vô cùng ngạc nhiên, luôn miệng kêu oan. Sau khi bị chém làm hai đoạn, Du Hồng Đồ chưa chết ngay, lăn lộn trong vũng máu, dùng tay chấm máu viết bảy chữ "Thảm" trên đất. Bảy chữ này nghiêng ngả khiến mọi người trong pháp trường sợ rợn tóc gáy. Trâu Thăng Hằng sợ hãi bỏ về. Sau đó, ông ta viết lại thảm cảnh Du Hồng Đồ bị chém rồi tâu trình lên vua Ung Chính.

Ung Chính nghe tin trong lòng bất nhẫn, hạ lệnh từ nay bãi bỏ hình phát chém ngang lưng.

Du Hồng Đồ chết, nhà của ông ta được bán cho người khác. Nhưng rất kỳ lạ, người nhà của chủ mới luôn gặp hung họa, cuối cùng đã phải bán đi không dám ở. Cứ như vậy, ngôi nhà này đã mua đi bán lại qua bảy, tám người.

Về sau này, ngôi nhà này lại xảy ra một quái dị. Một hôm, chủ nhà đang tắm, không biết từ đâu lăn ra nửa thân người máu me đầm đìa, lăn lộn trên đất. Chủ nhà kinh hãi quá ốm nặng liệt giường mà chết

4 - Thợ làm nhà vô lương tâm yểm bùa làm thay đổi phong thủy

Một nguyên nhân làm ngôi nhà trở thành hung trạch: Khi làm nhà, thợ xây nhà bí mật hại gia chủ. Thủ thuật thông thường nhất là giấu kín một số vật trên xà nhà.

Thời xưa, khi gia chủ làm nhà, đối xử với thợ làm nhà rất tốt, không dám coi thường. Nếu đối xử không tốt, thợ làm nhà sẽ làm cho chủ nhà nhẹ thì ốm đau bệnh tật, nặng thì tan nát cửa nhà, khuynh gia bại sản, chết đột ngột. Sau đây là câu chuyện trong sách "*Thỉ trung nhân ngữ*" của Trình Chỉ Tường đời Thanh.

Quê của Trình Chỉ Tường có một gia đình họ Chung. Vào thời gian niên đại Đạo Quang, họ Chung bỗng giàu lên nhanh chóng. Cổ ngữ có câu "Đức làm sáng thân, giàu có làm đẹp nhà", họ Chung tiến hành xây nhà mới. Chủ nhà họ Chung vốn là kẻ ngạo mạn, khắc bạc. Y đã đối xử không tốt với thợ làm nhà, khiến cho quan hệ hai bên vô cùng căng thẳng.

Sau khi nhà mới hoàn thành, họ Chung vội vàng chuyển về ở. Chẳng bao lâu, tai họa liên tiếp xảy ra. Chủ nhà này vốn có ba con trai nhưng mấy năm sau hai người con cả và con thứ hai lần lượt qua đời. Hai người con dâu không thủ tiết, bí mật thông dâm với người khác. Việc này trở thành chủ đề cho người trong làng đàm tiếu. Người con út từ nhỏ được cha mẹ cưng chiều, lớn lên không chịu làm ăn, lại nhiễm nhiều thói hư tật xấu như cờ bạc, rượu chè, gái gú và hút sách. Chủ nhà họ Chung sau nhiều lần tức khí đã qua đời.

Sau khi bố chết, người con út lại càng ngông cuồng hơn. Không đầy 10 năm sau, toàn bộ gia sản họ Chung đã tan thành mây khói, chỉ còn lại căn nhà cũ nát để cư trú. Nhưng cuối cùng, anh ta cũng phải tháo dỡ nó ra bán để trả nợ.

Khi dỡ đến xà ngang, người nhà phát hiện trong xà có một cái thước trúc, một cây bút gẫy và một hàng chữ: "30 năm tất dỡ". Mọi người vô cùng kinh ngạc, tính từ khi khánh thành đến lúc dỡ nhà, vừa vặn tròn 30 năm.

Lúc đó, người nhà họ Chung mới hiểu, mọi tai họa sinh ra từ sau khi hoàn thành nhà mới đều do những người thợ làm nhà yểm bùa gây ra. Từ đó đến nay khi làm nhà, mọi gia chủ đều hết sức lưu ý đặc biệt vấn đề này để phòng họa.

Phần thứ nhất

PHONG THỦY & CÁC TRƯỜNG PHÁI

Ở châu Á có rất nhiều trường phái xem phong thủy nhà ở như phái Bát trạch, phái Phi tinh, phái Huyền không. Mỗi trường phái đều có lý luận và nguyên tắc riêng. Trong phần này xin giới thiệu 2 phái phong thủy có ảnh hưởng nhiều nhất ở Việt Nam. So với Bát trạch, phái Phi tinh do phải tính toán phức tạp không được phổ biến rộng rãi nhưng lại co tính chính xác, khoa học hơn nhờ dựa vào thuyết Cửu Tinh (hàm số về sự dịch chuyển của các tinh tú theo thời gian). Trong phần này chủ yếu giới thiệu về nguyên lý xem hung cát phái Bát trạch, phần lý thuyết Phi tinh lưu niên này xin trình bày kĩ hơn ở phần cuối sách dưới dạng thực hành hết sức đơn giản để bạn đọc dễ hiểu, dễ thực hành.



1 - Phong thủy nhà ở theo trường phái Phi tinh

Trường phái Phi tinh là suy đoán vận mệnh nhà ở theo tổ hợp *tọa tinh, hướng tinh* và *Phi tinh năm tháng.*

Khảo sát hai hình nhà chữ L và Tam giác dưới đây (Hình 1) để xác định điểm trung tâm nhà (nơi để la bàn):

- Trung tâm nhà hình chữ L (* Điểm trung tâm) và Cổng.
- Trung tâm nhà hình tam giác (* Điểm trung tâm) và Cổng.

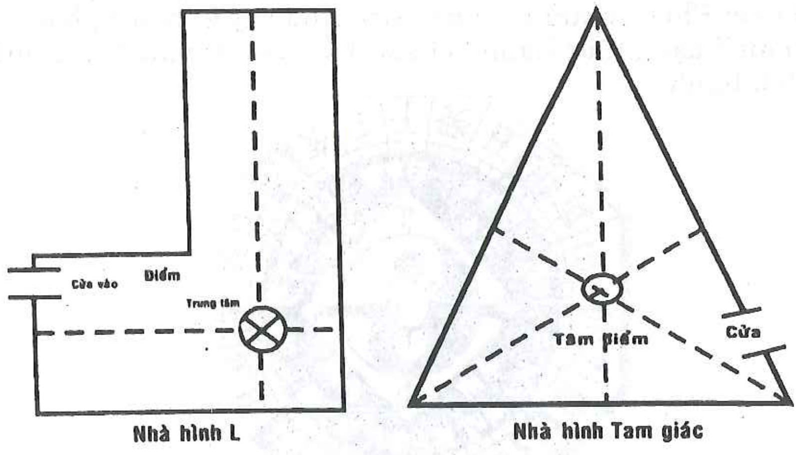
Sau đây là những bước xem phong thủy dương trạch theo trường phái Phi tinh.

1) Dùng la bàn định hướng của nhà, cổng, cửa.

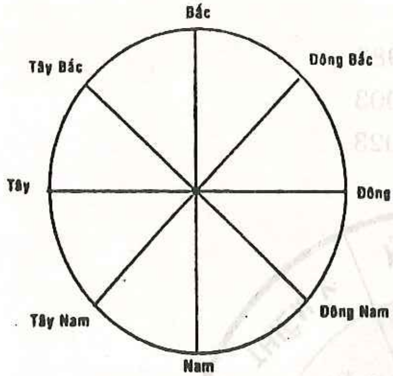
2) Xét năm làm nhà

Hình 2 là phương hướng biểu thị trên bản đồ (A) mới ngày nay (Bắc trên, Nam dưới).

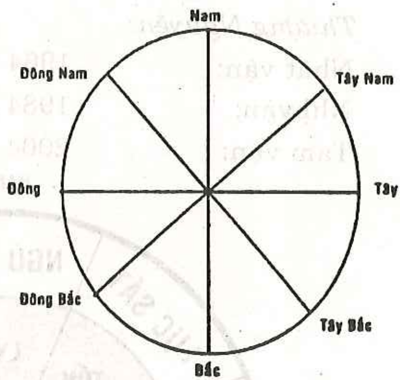
Phương hướng biểu thị trên hình vẽ (B) là theo quan điểm cũ (Nam trên, Bắc dưới). Lý luận phương hướng này dựa trên nguyên lý sau.



Hình 1: Xác định điểm trung tâm nhà



Hình A: Cách xem hướng (mới) theo La bàn



Hình B: Cách xem hướng (cũ) theo La bàn

Hình 2: Hai cách định hướng nhà bằng La bàn

Hướng Nam: Ngũ hành thuộc Hỏa, Hỏa ở trên.

Hướng Bắc: Ngũ hành thuộc Thủy, Thủy ở dưới.

3) Vào nhà lên gác xem hướng và bố cục (*hình 3*)

Ví dụ: A: Bát trạch phương hướng nhà

Bảng B: Cụ thể hóa bảng A ra con số (xem tính chất sao ở bảng lưu niên Phi tinh).

2 - Phối hợp Phi tinh năm tháng xem vận hạn cát hung từng năm

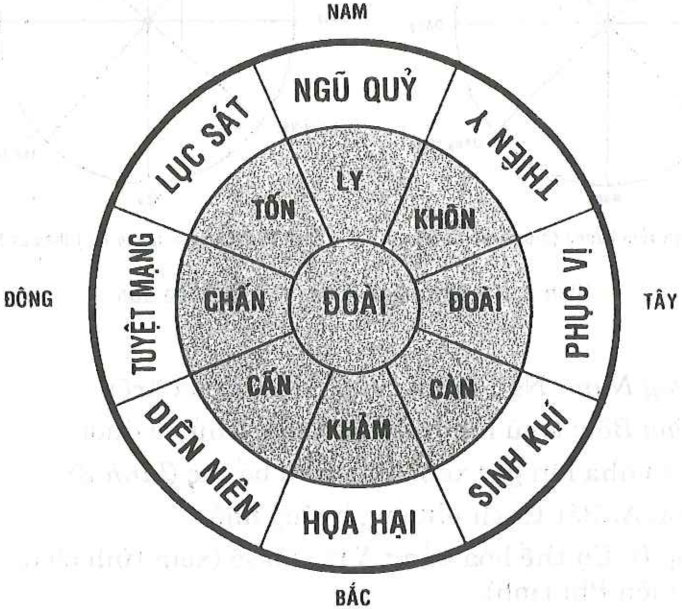
Bước 1: Dùng la bàn định hướng nhà, cổng, cửa. Xem phong thủy hướng nhà, cổng, cửa là xem kích thước của cổng cửa, xem tọa hướng của nhà và xem hướng các cửa trong nhà.

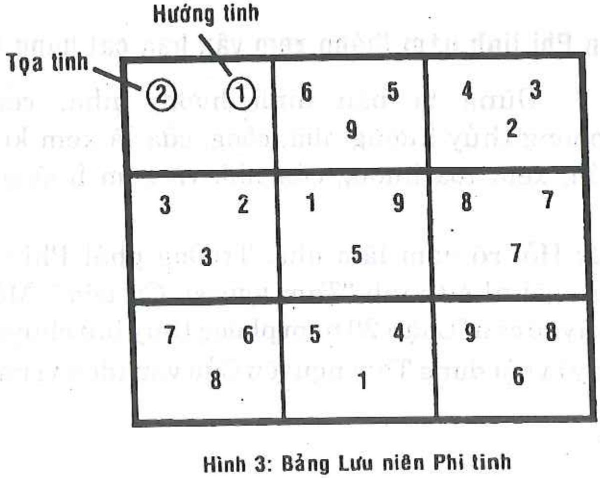
Bước 2: Hỏi rõ năm làm nhà. Trường phái Phi tinh chia địa vận của ngôi nhà thành "*Tam nguyên Cử vận*". Mỗi vận là 20 năm, vì vậy có câu "Luận 20 năm phong thủy lưu chuyển".

Sau đây là nội dung Tam nguyên Cửu vận (đơn vị năm)

Thượng Nguyên:

Nhất vận:	1964 - 1983
Nhị vận:	1984 - 2003
Tam vận:	2004 - 2023





Hình 3: Bảng Lưu niên Phi tinh

Tính chất các sao lưu niên Phi tinh

Số sao	Tên sao	Màu sắc	Tính chất
Số 1	Nhất Bạch (Tham Lang)	Trắng	Cát tinh
Số 2	Nhị Hắc (Cự Môn)	Đen	Hung tinh
Số 3	Tam Bích (Lộc Tồn)	Xanh sẫm	Hung
Số 4	Tứ Lục (Văn Khúc)	Lục	Bình
Số 5	Ngũ Hoàng (Liêm Trinh)	Vàng	Hung
Số 6	Lục Bạch (Vũ Khúc)	Trắng	Cát
Số 7	Thất Xích (Phá Quân)	Đỏ	Hung
Số 8	Bát Bạch (Tả Phụ)	Trắng	Cát
Số 9	Cửu Tử (Hữu Bật)	Tím	Cát

Trung Nguyên:

Tứ vận: 2024 - 2043

Ngũ vận: 2044 - 2063

Lục vận: 2064 - 2083

Hạ Nguyên:

Thất vận: 2084 - 2103

Bát vận: 2104 - 2123

Cửu vận: 2124 - 2143

Nhìn vào bảng trên, năm 2007 vận ngôi nhà này đang chuyển đến tam vận Thượng Nguyên. Đối chiếu với bảng các vận, ta sẽ tìm ra cát hung của ngôi nhà.

Bảng xem nhất vận, Nhị vận, Tam vận ở trang sau.

Trên la bàn có 24 hướng, mỗi hướng có chín vận tổng cộng 216 ô số. Chúng ta không thể nhớ được hết các ô số này.

Thực ra, các ô số này có nguồn gốc từ Lạc thư. Vì vậy, cần hiểu các số của Lạc thư, không thể nhờ máy móc được. Trong sách "*Thẩm thị Huyền không học*" đã liệt kê đầy đủ 216 ô số, có thể tra cứu chính xác. Sách viết theo văn ngôn nên khó hiểu.

Bảng xem nhất vận, Nhị vận, Tam vận

Xem hướng nhà Nhất vận

<table>
<tr><td>6 6
9</td><td>1 1
6</td><td>3 9
7</td></tr>
<tr><td>4 7
8</td><td>6 5
1</td><td>8 3
3</td></tr>
<tr><td>9 2
4</td><td>2 9
6</td><td>7 4
2</td></tr>
</table>

Xem hướng nhà Nhị vận

<table>
<tr><td>8 5
1</td><td>8 1
6</td><td>1 8
9</td></tr>
<tr><td>9 4
9</td><td>7 6
2</td><td>5 8
4</td></tr>
<tr><td>4 9
5</td><td>2 2
7</td><td>6 7
3</td></tr>
</table>

Xem hướng nhà tam vận

<table>
<tr><td>7 8
2</td><td>3 3
7</td><td>6 1
4</td></tr>
<tr><td>8 9
1</td><td>8 7
8</td><td>1 5
5</td></tr>
<tr><td>2 4
6</td><td>4 2
8</td><td>9 6
4</td></tr>
</table>

Trong các ô có các số sao, sách *"Tạo hóa hưu xứ biên"* chép:

Số 1 6 8 gọi là tam cát

Số 2 3 gọi là tiểu hung

Số 5 7 gọi là đại hung

Số 4 9 gọi là vừa cát vừa hung

Các số sao an Ngũ hành:

Số	Tên sao	Ngũ hành	Tính chất
Số 1	Nhất bạch	Thủy	Quan tinh
Số 2	Nhị hắc	Thổ	Bệnh phù
Số 3	Tam bích	Mộc	Lộc tồn
Số 4	Tứ lục	Mộc	Văn Xương
Số 5	Ngũ hoàng	Thổ	Ôn thần
Số 6	Lục bạch	Thổ	Vũ khúc
Số 7	Thất xích	Kim	Phá quân
Số 8	Bát bạch	Kim	Tả phụ
Số 9	Cửu tử	Hỏa	Hữu bật

Các số trong ô nếu Ngũ hành tương sinh (Kim - Thủy - Mộc - Hỏa - Thổ - Kim) thì cát, nếu Ngũ hành sinh khắc (Kim - Mộc - Thổ - Thủy - Hỏa - Kim) là hung.

Mỗi cung số trái là tọa tinh, số phải là hướng tinh, số dưới là niên tinh (xem hình trang 175). Sau khi xem ngũ hành của các sao, thí dụ:

- Số 4 đồng cung với số 1: Phát khoa danh chi hiển (đạt hiển hách nhờ khoa bảng), gọi là "Thanh vân đắc lộ".

- Số 9 đồng cung với số 7: Hay gặp tai họa vì số 7 là tiên Thiên hỏa số, số 9 là Hậu thiên hỏa tinh, hai hỏa gặp nhau, gặp hỏa lai.

- Số 2 đồng cung với số 5: Chủ bị bệnh nặng, tang sự, vì số 2 là Bệnh phù, số 5 là Ôn thần khó bình an.

- Số 3 đồng cung với số 7: Chủ bị kiện tụng, bị trộm cướp vì số 3 tuy là Lộc tồn nhưng Hỷ tranh môn, số 7 là Phá quân (tặc tinh).

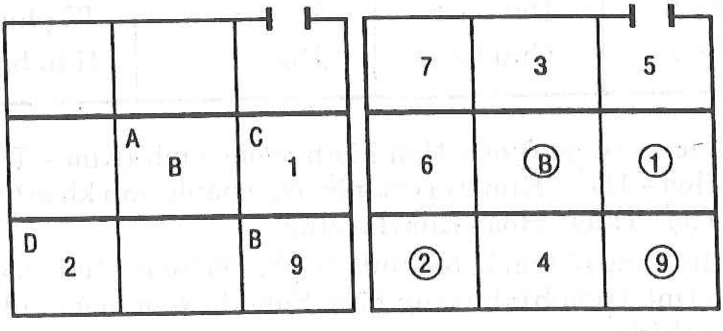
Niên tinh, Nguyệt tinh sinh biến hóa:

Niên tinh quyết định họa phúc 1 năm, Nguyệt tinh quyết định họa phúc trong 1 tháng. Muốn biết năm nay có Phi tinh trước tiên bạn hãy xem "*Lịch vạn niên*" hoặc sách "*Thông thắng*" biết sao nào nhập cung trùng.

Thí dụ: Tháng Giêng năm 1984 Phi tinh 8 nhập cung trung thì B: 9; C: 1; D: 2

Trước tiên điền số 7, sau đó điền số 5, 6 cuối cùng điền 3, 4 sao cho tổng của mỗi hàng dọc, hàng ngang là 12.

Các ô còn lại suy theo cách sau: (bảng Niên tinh, nguyệt tinh).



Bảng Niên tinh, nguyệt tinh

3. Cách dùng la bàn xác định hướng nhà

Muốn xem cửa, cổng mở hướng cát hay hung phải dùng la bàn. Khi nói ngôi nhà này "lưng dựa vào núi, mặt quay ra biển" nghĩa là:

Tọa sơn: Lưng nhà dựa vào "núi"

Hướng biển: Mặt nhà nhìn ra "biển"

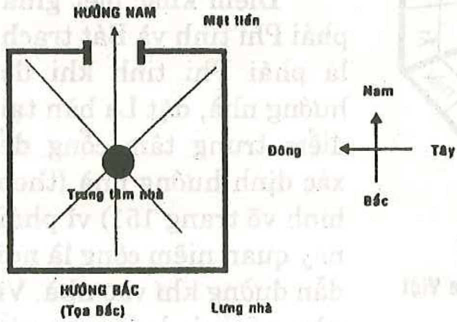
Thông thường xem hướng ngôi nhà căn cứ vào hướng của cổng nhà. Khi cổng nhà hướng Nam, hướng của ngôi nhà là hướng Nam (vì vận khí đi vào theo hướng này).

Nếu ta ngồi ở Bắc nhìn về phía Nam như hình vẽ dưới là thuận mắt. *(hình 4)*.

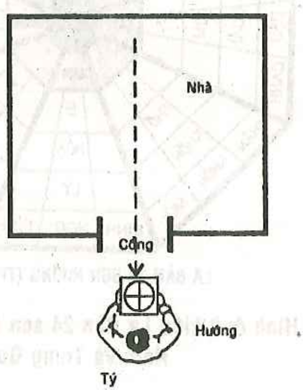
La bàn dùng 24 hướng sơn sau (*xem la bàn hình 6*):

Giáp Mão Ất (Đông)	Thìn Tốn Tỵ (Đông Nam)
Bính Ngọ Đinh (Nam)	Mùi Khốn Thân (Tây Nam)
Canh Dậu Tân (Tây)	Tuất Càn Hợi (Tây Bắc)
Nhâm Tý Quý (Bắc)	Sửu Cấn Dân (Đông Bắc)

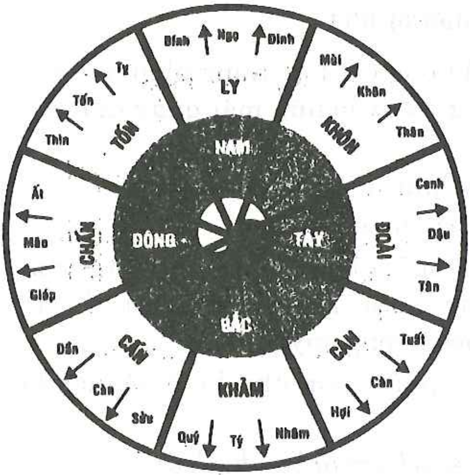
Thí dụ: Một ngôi nhà tọa (hương sơn) Tý, hướng Ngọ tức tọa Bắc hướng Nam.



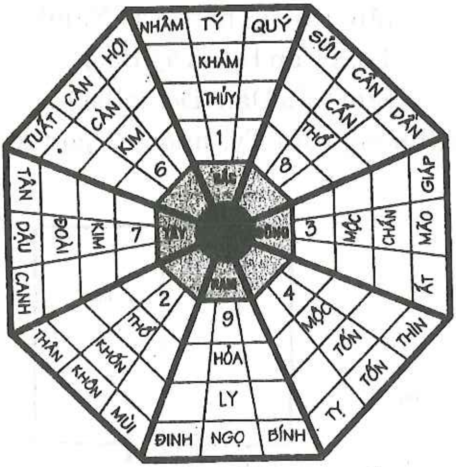
Hình 4: vị trí đặt la bàn phái Bát trạch



H5: Vị trí La bàn khi đo hướng nhà theo phái Phi tinh



LA BÀN 24 SƠN HƯỚNG (VIỆT NAM)



LA BÀN 24 SƠN HƯỚNG (TRUNG QUỐC)

Hình 6: 2 kiểu La Bàn 24 sơn hướng của Việt Nam và Trung Quốc

Chú ý khi sử dụng la bàn tìm hướng nhà:

1 - Xung quanh không có đồ kim loại vì sợ lệch hướng la bàn.

2 - Xung quanh không có vật chuyển động, sợ làm rối loạn kim la bàn.

3 - Khi đo hướng phải để la bàn cân bằng.

4 - Phải để kim la bàn chỉ đúng hướng Nam theo đường Tý - Ngọ

5 - Để la bàn giữa nhà, tức điểm trung tâm của nhà và cổng (hình 150)

Sau khi để la bàn đúng vị trí thì sẽ xác định được ngôi nhà tọa ở hướng sơn nào.

Điểm khác biệt giữa phái Phi tinh và Bát trạch là phái Phi tinh khi đo hướng nhà, đặt La bàn tại điểm trung tâm cổng để xác định hướng nhà (theo hình vẽ trang 151) vì phái này quan niệm cổng là nơi dẫn đường khí vào nhà. Vì vậy, có ảnh hưởng quyết định đến cát hung toàn bộ ngôi nhà.

Trường phái Bát trạch đo hướng nhà theo trạch mệnh, còn La bàn đặt ở tâm điểm nhà

4. Phong thủy nhà ở theo trường phái Bát trạch

(Nhà ở và sao tương sinh tương khắc)

Có rất nhiều trường phái xem phong thủy nhà ở như trường phái Bát trạch, trường phái Phi tinh, trường phái Huyền không. Mỗi trường phái đều có lý luận và nguyên tắc của mình.

Trường phái Bát trạch trước tiên dùng la bàn xác định hướng nhà, sau đó , lấy hướng nhà (Đường vuông góc với cửa chính làm Trạch nhà (số mệnh của ngôi nhà)). Có tất cả 8 Trạch: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài vì vậy gọi là Bát trạch.

+ Hướng Đông (Giáp - Mão - Ất): Trạch Chấn (Mộc)

+ Hướng Đông Nam (Thìn - Tốn - Tỵ: Trạch Tốn (Mộc)

+ Hướng Nam (Bính - Ngọ - Đinh): Trạch Ly (Hỏa)

+ Hướng Tây Nam (Mùi - Khôn - Thân): Trạch Khôn (Thổ)

+ Hướng Tây (Canh - Dậu - Tân): Trạch Đoài (Kim)

+ Hướng Tây Bắc (Tuất - Càn - Hợi) là trạch Càn (Kim)

+ Hướng Bắc (Nhâm - Tý - Quý): TRạch Khảm (Thủy)

+ Hướng Đông Bắc (Sửu - Cấn - Dần): Trạch Cấn (Thổ)

Bát trạch chia làm hai loại: Đông tứ trạch và Tây tứ trạch

- Đông tứ trạch bao gồm các trạch sau: Chấn, Tốn, Ly, Khảm.

- Tây tứ trạch bao gồm các trạch sau: Càn, Khôn, Cấn, Đoài.

Dùng "Bát trạch" để đoán vận dương trạch chủ yếu xem tọa sơn của nhà có phối hợp với cửa, chủ, bếp hay không.

*** Một số sách đã xuất bản ghi cách xác định trạch nhà lấy tọa sơn làm trạch là sai**

Thí dụ, tọa sơn của ngôi nhà bạn đang ở thuộc Đông tứ trạch (tức trạch Chấn - Tốn - Ly - Khảm) mà cửa, chủ phòng (phòng chính hoặc phòng ngủ chủ nhà) đều ở Tây tứ trạch (tức trạch Càn, Khôn, Cấn, Đoài), còn bếp mặt hướng về Tây tứ trạch, phong thủy của ngôi nhà bạn sẽ rất xấu. Còn nếu cửa, cổng của bạn, chủ phòng đều ở Đông tứ trạch, bếp hướng về Đông tứ trạch, phong thủy của nhà bạn ở rất tốt, gọi là thượng đại cát.

Trong Bát trạch có 8 sao thể hiện tính chất cát hung:

Tứ cát linh: Sinh khí (Đại cát)
Diên niên (Đại cát)
Thiên y (Trung cát)
Phục vị (Tiểu cát)

Tứ hung tinh: Tuyết mệnh (Đại hung)
Ngũ quỷ (Đại hung)
Họa hịa (Trung hung)
Lục sát (Tiểu hung)

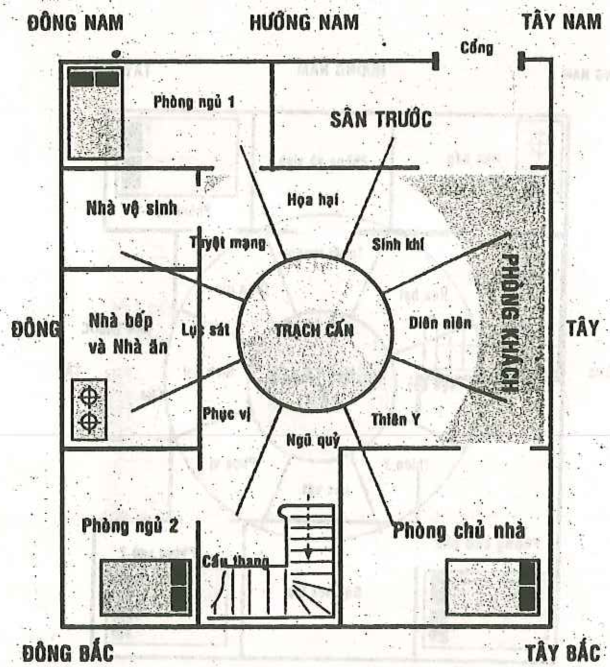
Sắp xếp thứ tự 8 sao trên có rất nhiều quan điểm, nhưng có một nguyên tắc phải tuân theo. Đó là, nếu Tây tứ trạch gặp Đông tứ trạch là hung tinh. Nội dung Cửu tinh chế phục:

Sinh khí giáng Ngũ quỷ
Thiên Y chế Tuyệt mạng
Diên niên yểm Lục sát
Phục vì yên Họa hại

Nguyên lý chế khắc này được người xưa vận dụng để khắc phục những hướng hung tinh đem lại. Ví dụ nhà ở phạm phương Ngũ quỷ nên để miệng bếp quay sang hướng Sanh khí có thể hoán cải phần nào. Phạm Tuyệt mạng quay bếp sang hướng Thiên y, phạm Lục sát chọn hướng bếp Diên niên...

Sau đây là khảo sát 8 loại mệnh trạch có phương vị lý tưởng nhất (đó chính là hướng tốt nhất của ngôi nhà).

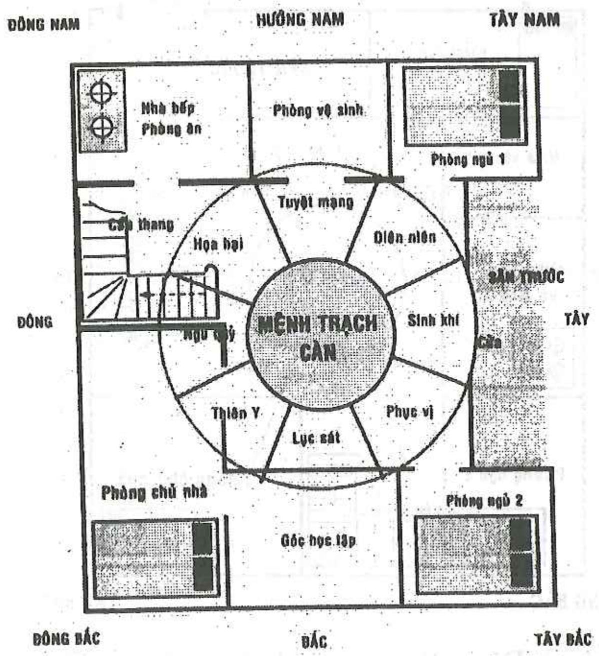
A - Khảo sát nhà trạch CẤN: Nhà tọa Đông Bắc nhìn hướng Tây Nam



Nhà ngồi ở Đông Bắc là trạch Cấn thuộc Tây tứ trạch, cổng mở ở hướng Sinh khí đón tài vận, cửa phòng chính của chủ nhà hướng Thiên y, nhà bếp mở cửa hướng Tây (Diên niên). Đây là cách bài trí đúng theo Bát trạch, đem lại rất nhiều cát lợi cho gia chủ vì biết gặp nhiều hướng Cát, chế hóa những hướng Hung - bất lợi theo nguyên lý Cửu tinh chế phục:

- Cổng hướng về Sinh khí: Làm tăng vận khí (Đại cát)
- Phòng chủ nhà: Gặp Thiên Y (Trung cát)
- Nhà vệ sinh chế tuyệt mạng (giảm được Đại hung).
- Nhà bếp quay hướng Diên niên (Đại cát).

B - Khảo sát nhà trạch CÀN: Nhà tọa Đông, nhìn hướng Tây



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Càn nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Chính Tây (Sinh khí): tốt nhất

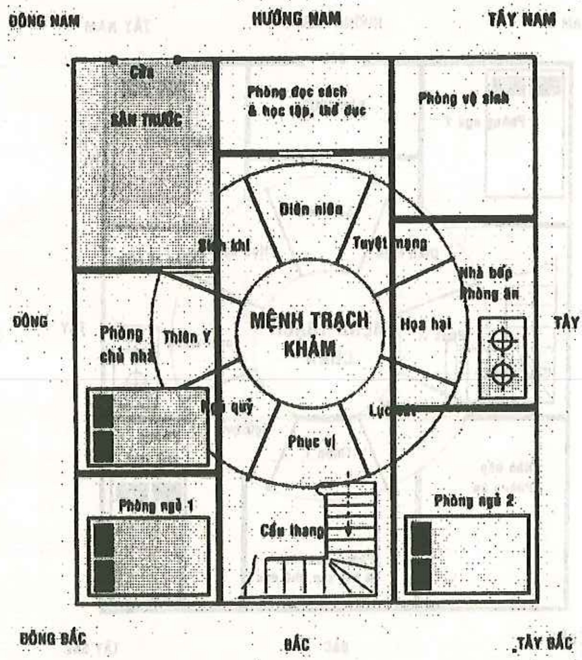
Đông Bắc (Thiên y): tốt nhì

Tây Nam (Diên niên): tốt ba

Tây Bắc (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Chính Nam).

C - Khảo sát nhà trạch KHẢM: Nhà tọa Đông Nam, nhìn hướng Tây Bắc



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Khảm nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Đông Nam (Sinh khí): tốt nhất

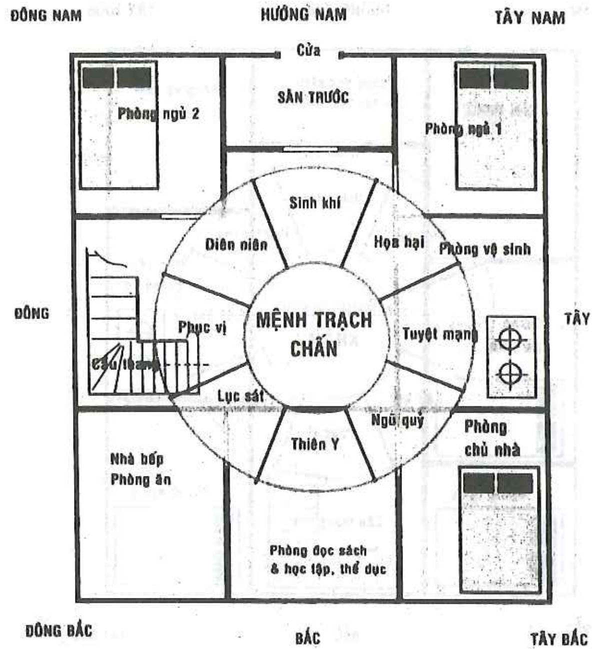
Chính Đông (Thiên y): tốt nhì

Chính Nam (Diên niên): tốt ba

Chính Bắc (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Tây Nam).

D - Khảo sát nhà trạch CHẤN: Nhà tọa Bắc, nhìn hướng Nam



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Chấn nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Chính Nam (Sinh khí): tốt nhất

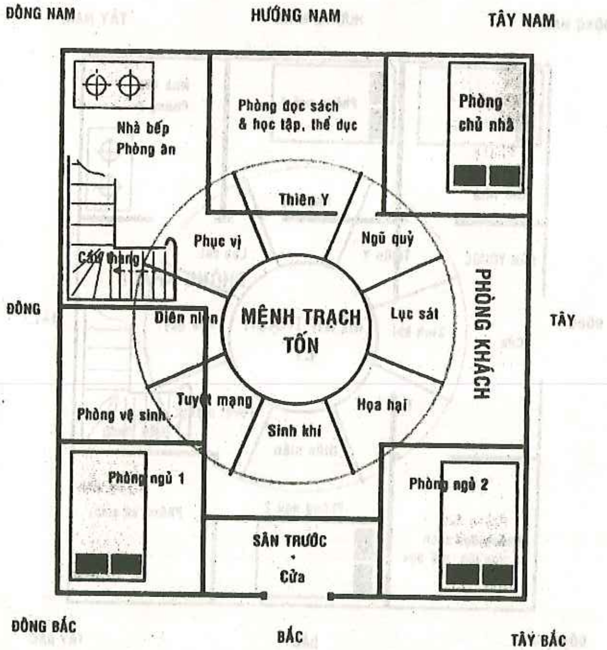
Chính Bắc (Thiên y): tốt nhì

Đông Nam (Diên niên): tốt ba

Chính Đông (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (chính Tây).

E - Khảo sát nhà trạch TỐN: Nhà tọa Nam, nhìn hướng Bắc



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Tốn nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Chính Bắc (Sinh khí): tốt nhất

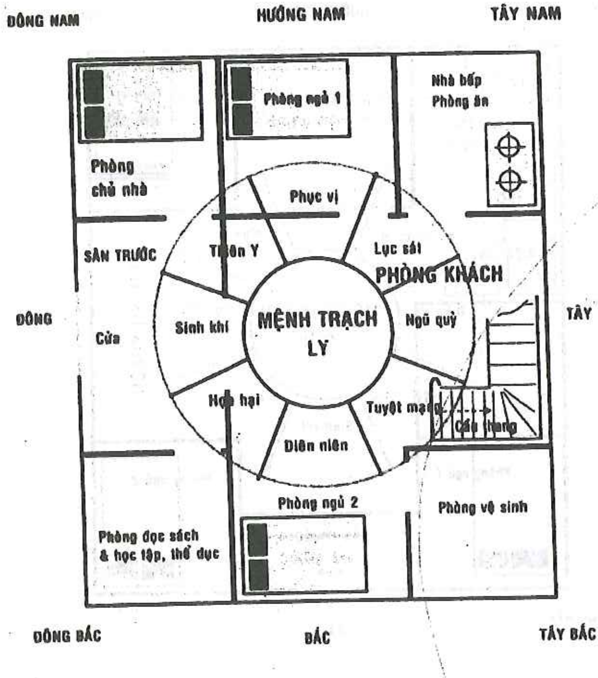
Chính Nam (Thiên y): tốt nhì

Chính Đông (Diên niên): tốt ba

Đông Nam (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Đông Bắc).

G - Khảo sát nhà trạch LY: Nhà tọa TÂY, nhìn hướng ĐÔNG



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch LY nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Chính Đông (Sinh khí): tốt nhất

Đông Nam (Thiên y): tốt nhì

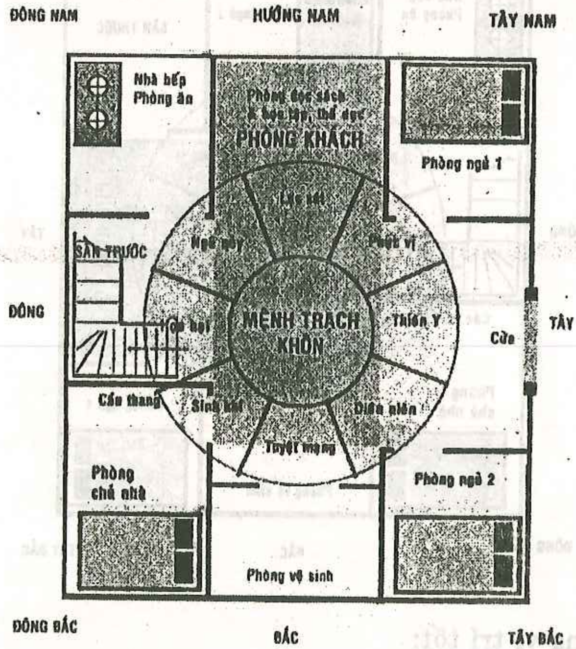
Chính Bắc (Diên niên): tốt ba

Chính Nam (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Tây Bắc).

H - Khảo sát nhà trạch KHÔN: Nhà tọa TÂY, nhìn hướng ĐÔNG

a) Trạch Khôn mở cổng hướng Tây:



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Khôn nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Đông Bắc (Sinh khí): tốt nhất

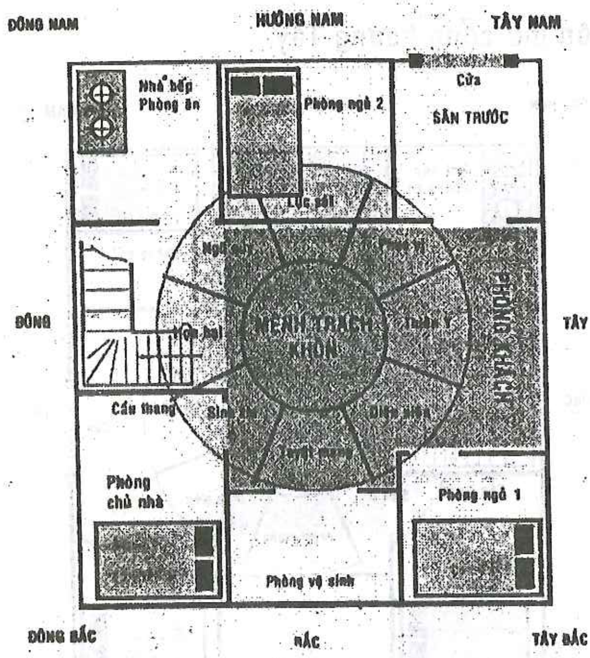
Chính Tây (Thiên y): tốt nhì

Tây Bắc (Diên niên): tốt ba

Tây Nam (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Chính Bắc)

b) Trạch Khôn mở cổng hướng Tây Nam:



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Khôn nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

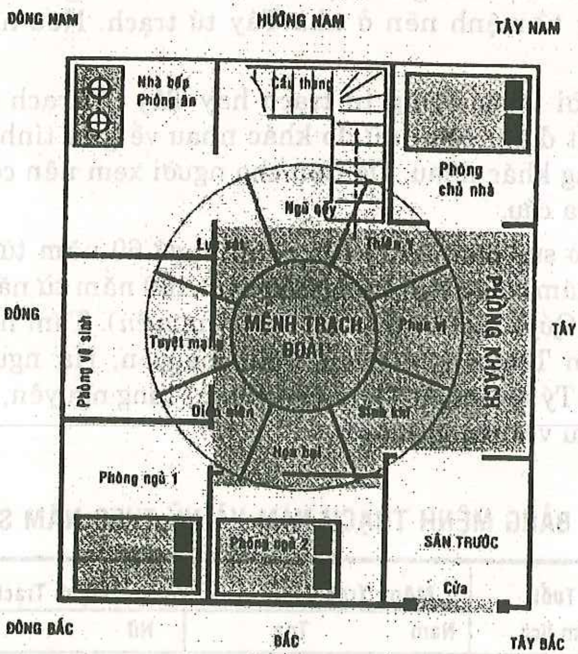
+ Cửa chính ngôi nhà này ở hướng Tây Nam (Phục vị)

+ Phòng ngủ chủ nhà ở hướng Đông Bắc (Sinh khí), nơi cất giấu tiền bạc để sinh tài.

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng Bắc nhằm khắc chế Tuyệt mạng.

Chú ý: Mặt bếp lò cần quay về hướng Thiên y (Tây - như hình vẽ).

I - Khảo sát nhà trạch ĐOÀI: Nhà tọa ĐÔNG NAM, nhìn hướng TÂY BẮC



Những vị trí tốt:

- Những người thuộc mệnh trạch Đoài nếu có miếng đất rộng có thể mở cổng (hoặc mua nhà) các hướng vị sau đây:

Tây Bắc (Sinh khí): tốt nhất

Tây Nam (Thiên y): tốt nhì

Đông Bắc (Diên niên): tốt ba

Chính Tây (Phục vị): tốt tư

- Nhà vệ sinh tốt nhất nên đặt ở hướng vị Tuyệt mạng (Chính Đông).

5. Sự phối hợp năm sinh (trạch mệnh) với Bát trạch

Sự phối hợp giữa năm sinh và nhà ở chủ yếu theo lý luận sau: Người thuộc Đông tứ mệnh nên ở nhà Đông tứ trạch, người thuộc Tây tứ mệnh nên ở nhà Tây tứ trạch. Nếu ngược lại là hung.

Người thuộc Đông tứ trạch hay Tây tứ trạch là do năm sinh quyết định. Nam nữ do khác nhau về giới tính nên trạch mệnh cũng khác nhau. Để tiện cho người xem nên có bảng sẵn để tiện tra cứu.

Theo sự phân chia của cổ nhân, cứ 60 năm từ năm Giáp Tý- đến năm Qúy Hợi là một *Nguyên*. 180 năm từ năm Giáp Tý đến năm Qúy Hợi là một Hội (*Tam nguyên*). Tam nguyên (180 năm) gồm Thượng nguyên, Trung nguyên, Hạ nguyên. Cùng tuổi Giáp Tý nhưng ở Thượng nguyên, Trung nguyên, Hạ nguyên khác nhau về trạch mệnh.

BẢNG MỆNH TRẠCH NAM VÀ NỮ THEO NĂM SINH

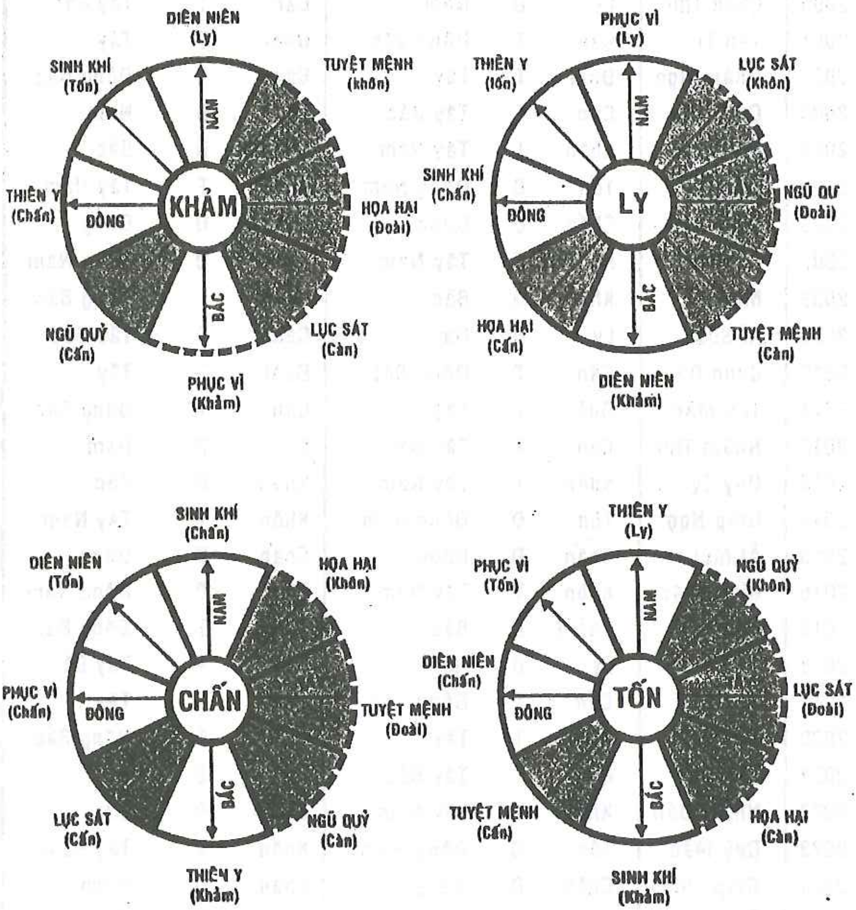
Năm Sinh	Tuổi Âm lịch	Mệnh Trạch			Mệnh Trạch		
		Nam		Tọa	Nữ		Tọa
1921	Tân Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1922	Nhâm Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1923	Quí Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1924	Giáp Tý	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1925	Ất Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1926	Bính Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1927	Đinh Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1928	Mậu Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1929	Kỷ Tỵ	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1930	Canh Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1931	Tân Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1932	Nhâm Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc

1933	Quý Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1934	Giáp Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1935	Ất Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1936	Bính Tý	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1937	Đinh Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1938	Mậu Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1939	Kỷ Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1940	Canh Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1941	Tân Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1942	Nhâm Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1943	Quý Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1944	Giáp Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1945	Ất Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1946	Bính Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1947	Đinh Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1948	Mậu Tý	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1949	Kỷ Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1950	Canh Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1951	Tân Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1952	Nhâm Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1953	Quý Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1954	Giáp Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1955	Ất Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Nam
1956	Bính Tân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1957	Đinh Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1958	Mậu Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1959	Kỷ Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1960	Canh Tí	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1961	Tân Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1962	Nhâm Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1963	Quý Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1964	Giáp Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1965	Ất Tỵ	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây

1966	Bính Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1967	Đinh Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1968	Mậu Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1969	Kỷ Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1970	Canh Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1971	Tân Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1972	Nhâm Tí	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1973	Quý Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1974	Giáp Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây Bắc
1975	Ất Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1976	Bính Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1977	Đinh Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1978	Mậu Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1979	Kỷ Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1980	Canh Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1981	Tân Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1982	Nhâm Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1983	Quý Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1984	Giáp Tý	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1985	Ất Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1986	Bính Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1987	Đinh Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1988	Mậu Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1989	Kỷ Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1990	Canh Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1991	Tân Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1992	Nhâm Thân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1993	Quý Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1994	Giáp Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1995	Ất Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Nam
1996	Bính Tí	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Bắc
1997	Đinh Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1998	Mậu Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam

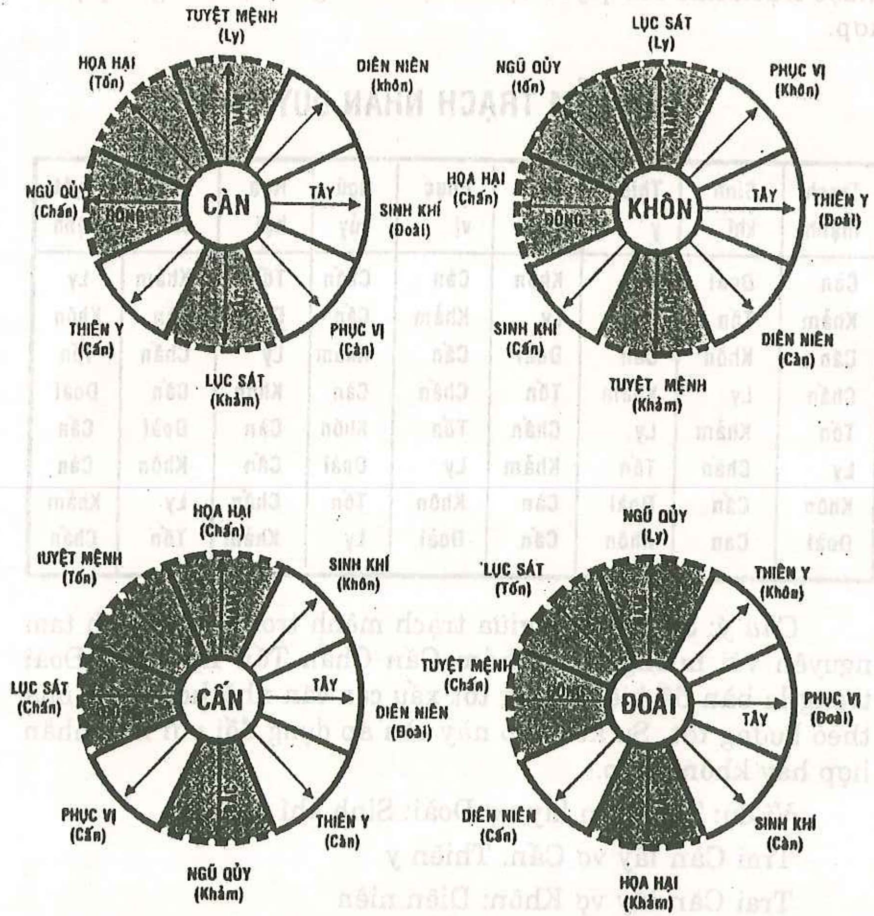
1999	Kỉ Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2000	Canh Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2001	Tân Tị	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2002	Nhâm Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2003	Quý Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2004	Giáp Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
2005	Ất Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2006	Bính Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2007	Đinh Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2008	Mậu Tí	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2009	Kỉ Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2010	Canh Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2011	Tân Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2012	Nhâm Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2013	Quý Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
2014	Giáp Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2015	Ất Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2016	Bính Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2017	Đinh Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2018	Mậu Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2019	Kỉ Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2020	Canh Tí	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2021	Tân Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2022	Nhâm Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
2023	Quý Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2024	Giáp Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2025	Ất Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2026	Bính Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2027	Đinh Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2028	Mậu Thân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2029	Kỉ Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2030	Canh Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam

ĐÔNG TỨ TRẠCH MỆNH ĐỒ



Cách sử dụng: Ngồi quay mặt về hướng chính Nam, cầm bảng theo chiều thuận sẽ thấy vị trí tốt xấu của ngôi nhà (màu xẫm: xấu)

TÂY TỨ TRẠCH MỆNH ĐỒ



Cách sử dụng: Ngồi quay mặt về hướng chính Nam, cầm bảng theo chiều thuận sẽ thấy vị trí tốt xấu của ngôi nhà (màu xẫm: xấu)

Sau đây là bảng tra trạch mệnh Nam Nữ để biết mình thuộc trạch nào rồi quyết định chọn hướng nhà, hướng bếp phù hợp.

BÁT CẨM TRẠCH NHÂN DUYÊN

Trạch mệnh	Sinh khí	Thiên y	Diên niên	Phục vị	Ngũ quỷ	Họa hại	Lục sát	Tuyệt mệnh
Càn	Đoài	Cấn	Khôn	Càn	Chấn	Tốn	Khảm	Ly
Khảm	Tốn	Chấn	Ly	Khảm	Cấn	Đoài	Càn	Khôn
Cấn	Khôn	Càn	Đoài	Cấn	Khảm	Ly	Chấn	Tốn
Chấn	Ly	Khảm	Tốn	Chấn	Càn	Khôn	Cấn	Đoài
Tốn	Khảm	Ly	Chấn	Tốn	Khôn	Càn	Đoài	Cấn
Ly	Chấn	Tốn	Khảm	Ly	Đoài	Cấn	Khôn	Càn
Khôn	Cấn	Đoài	Càn	Khôn	Tốn	Chấn	Ly	Khảm
Đoài	Càn	Khôn	Cấn	Đoài	Ly	Khảm	Tốn	Chấn

Chú ý: Sự kết hợp giữa trạch mệnh trong Bát trạch tam nguyên với hướng Càn Khảm Cấn Chấn Tốn Ly Khôn Đoài trong la bàn để biết hướng tốt xấu của căn nhà hoặc làm nhà theo hướng tốt. Sự kết hợp này còn áp dụng đối với hôn nhân hợp hay không hợp.

Ví dụ: Trai Càn lấy vợ Đoài: Sinh khí

Trai Càn lấy vợ Cấn: Thiên y

Trai Càn lấy vợ Khôn: Diên niên

Trai Càn lấy vợ Càn: Phục vị

Ý nghĩa của các cung Bát trạch:

Cung Sinh khí (Tham lang): Con trưởng phát; tử tôn hưng vượng.

Cung Thiên y (Cự môn): Con giữa phát; trường thọ đa tài.

Cung Diên niên (Vũ khúc): Con út phát; thanh nhàn trường thọ.

Cung Phục vị (Quan lộc): Chủ nhà phát; tâm cầu sở đắc.

Cung Ngũ qủy (Liêm trinh): Con trưởng bại; gia trung sa sút.

Cung Họa hại (Lộc tồn): Con giữa bại; tai ương tự đến.

Cung Lục súc (Văn xương): Con út bại; hao tài tốn của.

Cung Tuyệt mạng (Phá quân): Chủ nhà bại; bệnh tật tử vong.

Ý nghĩa hung cát ở 8 vị trí đặt cửa bếp, cửa lò, mở ngõ theo Bát trạch:

1 - Đặt ở cung Sinh khí: Hao tài tốn lực, bất ngộ, quý nhân, sinh khó, quái thai, tử tôn ngu muội.

2 - Đặt ở cung Thiên y: Ốm đau bệnh tật, thuốc thang vô ích.

3 - Đặt ở cung Diên niên: Nghèo khổ tổn thọ, hôn nhân bất thành, khẩu thiệt thị phi.

4 - Đặt ở cung Phục vị: Cả đời khốn khổ, nghèo nàn tổn thọ.

5 - Đặt ở cung Ngũ Quỷ: Khỏe mạnh, tài vượng, có lộc, vui vẻ, được qúy nhân giúp đỡ.

6 - Đặt ở cung Họa hại: Đa tài đa lộc, không gặp tai ương.

7 - Đặt ở cung Lục sát: Đa tài, đa tử, gia đình vui vẻ hạnh phúc.

8 - Đặt ở cung Tuyệt mạng: Khỏe mạnh, trường thọ, con cháu thịnh vượng, tai nạn giải trừ.

Bát trạch - Ngũ hành và sơn hướng

Cung Càn thuộc Kim hướng Tây Bắc sơn Tuất Hợi.

Cung Khậm thuộc Thủy hướng chính Bắc sơn Tý.

Cung Cấn thuộc Thổ hướng Đông Bắc sơn Sửu Dần.
Cung Chấn thuộc Mộc hướng chính Đông sơn Mão.
Cung Tốn thuộc Mộc hướng Đông Nam sơn Thìn Tỵ.
Cung Ly thuộc Hỏa hướng chính Nam sơn Ngọ.
Cung Khôn thuộc Thổ hướng Tây Nam sơn Mùi Thân.
Cung Đoài thuộc Kim hướng chính Tây sơn Dậu.

Những ngày kiêng mở cổng (mở ngõ)

Mùa Xuân kiêng mở về phương Đông: Sợ bị sấm sét
Mùa Hạ kiêng mở về phương Nam: Sợ ốm đau bệnh tật
Mùa Thu kiêng mở về phương Tây: Sợ sinh sự đánh nhau
Mùa Đông kiêng mở về phương Bắc: Sợ bị chết đuối.

Các mùa kỵ ngày Canh Dần, ngày Mậu, Thọ tử; ngày Kỷ Sát chủ.

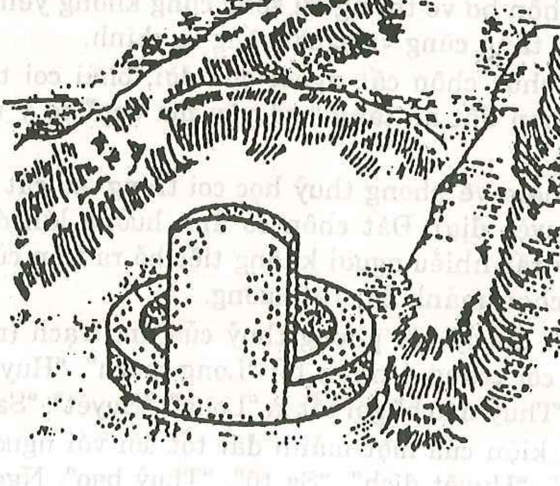
Những giờ kỵ mở cổng (mở ngõ) sợ sao Thiên cương chiếu

Ngày	Giờ	Phương chiếu của sao Thiên Cương
Tý	Tý	Dần
Sửu	Sửu	Mão
Dần	Dần	Tỵ
Mão	Mão	Ngọ
Thìn	Thìn	Mùi
Tỵ	Tỵ	Thân
Ngọ	Ngọ	Dậu
Mùi	Mùi	Tuất
Thân	Thân	Hợi
Dậu	Dậu	Tý
Tuất	Tuất	Sửu
Hợi	Hợi	Mùi

Phần thứ hai

BÍ ẨN VỀ ÂM TRẠCH

(Huyệt mộ)



Sau khi chết, linh hồn người quá cố đi đâu. Đây là một vấn đề trừu tượng, song xử lý đối với di hài người quá cố là một vấn đề cụ thể và thực tế, không thể không giải quyết.

Từ xưa đến nay, nghi thức an táng có nhiều hình thức, nhưng tựu trung thường có mấy loại: hoả táng, thuỷ táng, thiên táng, địa táng..., trong đó địa táng là phổ biến nhất.

Truyền thống sinh hoạt của các dân tộc châu Á gắn liền với đất đai, vì vậy sau khi chết người sống thường chôn người chết xuống đất để linh hồn người chết có chỗ đi về yên ổn. Còn nếu vì lý do nào đó "chết không có chỗ chôn" thì bị coi là một việc vô cùng đáng buồn. Nếu người chết không được án táng yên ổn, linh hồn bơ vơ thì người sống cũng không yên. Suy cho cùng, việc an táng cũng vì người sống là chính.

Khi tổ chức chôn cất người qua đời, phải coi trọng chữ "yên", nên chọn đất an táng "mồ yên mả đẹp" có ý nghĩa rất quan trọng.

Quan niệm về phong thuỷ học coi trọng sự cát hung của đất chôn (huyệt địa). Đất chôn có ảnh hưởng lớn đến người sống. Vì vậy rất nhiều người không tiếc bỏ ra tiền của để mời thầy địa lý chọn mảnh đất cát xương.

Về mặt địa lý tức phong thuỷ của âm trạch (nhà ở của người chết) coi trọng 4 nhân tố: "Long mạch", "Huyệt mạch", "Sa mạch", "Thuỷ mạch" gọi tắt là "Long", "Huyệt", "Sa", "Thuỷ".

4 điều kiện của một mảnh đất tốt đối với người chết là: "Long chân", "Huyệt đích", "Sa tú", "Thuỷ bao". Ngoài ra còn phải tránh hướng xấu, tránh nơi có nhiều mối, kiến, chuột, rắn.

Nếu an táng chọn sai, chọn nhầm vào mảnh đất dữ, khiến

cho người chết không yên, người sống cũng long đong vất vưởng, gặp nhiều tai hoạ.

Có nhiều người nghi ngờ cho rằng, nếu là mảnh đất tốt như vậy, sao thầy địa lý không chôn người nhà (qua đời) của ông ta vào chỗ đó? Theo quan niệm truyền thống, không phải ai cũng chọn được cát địa âm trạch, điều này còn do nhân duyên quyết định. Đã có nhiều thầy địa lý bị mù, không nhìn thấy gì vì đã đặt tiểu cha ông mình vào nơi cát địa. Đúng là "dao sắc không gọt được chuôi".

Khi đã chôn mồ yên mả đẹp, nếu không gặp trường hợp bất đắc dĩ, nguyên nhân khách quan buộc phải di dời, còn không gia chủ tuyệt đối không được tự ý di dời "phần mộ".

Người xưa muốn chọn đất tốt để an táng thường mời thầy địa lý về nhà, tiếp đãi ân cần. Thời gian thầy địa lý ở trong nhà gia chủ ít thì cũng phải vài tháng nhiều thì vài năm. Nhưng họ đâu có biết năng lực đạo đức của từng thầy khác nhau một trời một vực, thậm chí có kẻ giả danh thầy giỏi, lừa gia chủ lấy tiền, có kẻ tuy có thực học nhưng thiếu luận suy, dẫn đến nhầm lẫn, gây hoạ cho gia chủ mà không hay.

Người ngày nay tuy không cầu kì như người xưa, song cũng cẩn thận khi an táng người chết, chỉ mong sao mồ yên mả đẹp là được. Sau đây là một số chuyện xưa về bí ẩn mộ trạch.

ĐẶT MỘ PHÚ QUÝ

Ngày xưa, để đề phòng thầy địa lý bịp bợm tiền của, một số nhà khi mời thầy địa lý, đầu tiên yêu cầu ông nói rõ sau khi đặt mộ bao lâu mới phát. Nếu phát đúng như lời thầy nói, lúc đó mới giao toàn bộ số tiền hai bên đã thỏa thuận. Ví dụ, khi thầy địa lý tìm được huyệt mộ tốt, nói rõ sau 7 năm an táng sẽ phát. Sau khi thầy địa lý đặt mộ xong, liền lấy một số tiền lộ phí. 7 năm sau ông ta quay lại nếu không ứng nghiệm, đương nhiên không dám lấy một xu, nhưng nếu ứng nghiệm sẽ lấy nốt số tiền thù lao mà hai bên đã thỏa thuận. Sau 7 năm, nếu thầy

địa lý qua đời thì con của họ hoặc người được ủy thác lấy tiền sẽ đến nhà chủ để lấy tiền công đặt mộ. Nếu nhà chủ trở nên giàu có bội ước, không chịu trả tiền, thầy địa lý hoặc con cháu họ sẽ triệt phá phong thủy của mộ huyệt nhà chủ để trừng phạt.

Sau đây là câu chuyện có thực của tác giả Thiều Vĩ Hoa chuyên viết sách "phong thủy bí truyền".

Khi còn bé, hàng ngày sau khi ăn cơm tối xong, tôi thường cùng với một số đứa bạn đi chơi. Trong số bạn cùng đi có hai anh em nhà họ Dư. Hai đứa này có hình dáng rất kỳ lạ: Ở sau gáy đều có một cục thịt rất bất thường. Cục thịt này không trong, không bẹt mà vừa nhọn vừa dài, giống như có một cái đinh ở trong cục thịt. Vì vậy, chúng tôi đều gọi thằng anh là "Đầu đinh", thằng em là "Đuôi đinh".

Hồi đó, chúng tôi rất tò mò, thường xuyên hỏi anh em họ Dư, song hai thằng này đều đỏ mặt không nói. Một lần, chúng tôi đến nhà hai anh em "Đầu đinh" chơi, ngẫu nhiên nhắc đến chuyện này. Bố mẹ "Đầu đinh" sa sầm nét mặt, nhớn nhác mắng con, khiến tôi không hiểu.

Sau này, gia đình tôi chuyển đến vịnh Đồng La, quan hệ bạn bè giữa chúng tôi coi như chấm dứt. Sau khi chuyển nhà được 7 - 8 năm, một lần ngẫu nhiên tôi gặp người ở trước kia của gia đình họ Dư. Bà đã từng theo gia đình họ Dư từ lục địa di cư đến Đài Loan. Bà đã sống hơn 40 năm trong nhà họ Dư, vì vậy mọi chuyện xảy ra trong nhà, bà biết rõ như lòng bàn tay.

Khi tôi hỏi về cục thịt sau gáy anh em họ Dư, bà ta hơi chần chừ một chút, sau đó mới kể về một trong những điều bí ẩn liên quan đến việc đó.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Nhật, một hôm máy bay Nhật bắn phá quê nhà họ Dư, ông nội và bà nội không may trúng bom chết. Bố của hai anh em "Đầu Đinh" và hai chú bàn bạc chôn cất bố mẹ. Vừa lúc ấy có một thầy địa lý phương Bắc tự xưng là họ Ứng đến nhà, nói mình chạy loạn về phương Nam, vô tình phát hiện được một huyệt mộ phú quý. Ông ta

được biết họ Dư là một dòng họ buôn bán khá giả ở đây, bố mẹ chẳng may qua đời nên muốn "bán" cho gia đình ngôi huyệt mộ này để an táng người chết.

Anh em họ Dư vô cùng xúc động, nhưng khổ một nỗi trong thời buổi chiến tranh khó khăn, không có tiền để trả công cho thầy.

Thầy địa lý đồng ý tạm thời chỉ lấy 10 đồng bạc và ít gạo để làm lộ phí. Ông ta quả quyết, sớm thì hai năm, chậm thì 4 năm, anh em nhà họ Dư sẽ đại phú quý. Đến lúc đó, thầy sẽ quay lại lấy 200 lạng vàng. Hai bên làm tờ cam kết ký tên và điểm chỉ rõ ràng.

Quả nhiên, ba bốn năm sau, anh em nhà họ Dư buôn bán phất lên như diều, nhưng không thấy thầy địa lý quay lại lấy vàng.

Đến năm 1946, bỗng một hôm có một thanh niên đến nhà họ Dư, tự xưng là cháu gọi thầy Ứng là chú. Hóa ra thầy Ứng bị ốm chết cách đây hai năm. Khi lâm chung, ông dặn cháu cầm tờ cam kết đến nhà họ Dư lấy vàng.

Lúc ấy, anh em nhà họ Dư tiếc của, không trả. Hai bên xung đột, trong khi xô xát, tờ cam kết bị anh em nhà họ Dư xé nát, không còn bằng cứ nào nữa. Người thanh niên ấy vô cùng tức giận chỉ vào người anh cả họ Dư (tức bố của "Đầu đinh" và "Đuôi đinh" nghiến răng nói: "Đất phong thủy có thể là thiện cũng có thể là ác. Mày cẩn thận sẽ có ngày báo ứng ngay nhãn tiền".

Sau khi sự việc xảy ra ít lâu, sự nghiệp kinh doanh của gia đình họ Dư bỗng nhiên chững lại. Điều kỳ lạ là hai đứa con của người anh cả họ Dư vừa ra đời, sau gáy đã có cục thịt kỳ quái, còn con gái thì bình an vô sự.

Anh em nhà họ Dư thấy việc kỳ lạ, nghi ngờ đứa cháu của thầy địa lý trả thù, yểm phá phong thủy ở mộ cha mẹ. Họ mời mấy thầy địa lý đến xem đều không phát hiện ra huyệt mộ có gì đáng ngờ.

Đến cuối năm 1948, một thầy địa lý già họ Hồng khi đi qua nhà họ Dư. Sau khi nghe anh em họ Dư kể chuyện đặt mộ, lại quan sát hai cái bướu kỳ lạ sau gáy của "Đầu đinh" và "Đuôi đinh", thầy Hồng đã hiểu vì sao.

Sáng hôm sau, anh em nhà họ Dư dẫn thầy ra xem mộ. Kết quả, thầy Hồng đã lấy bên trong đám đất đằng sau ngôi mộ một cái đinh dài được bọc trong lá bùa màu vàng. Tuy đinh đã được lấy lên, nhưng hai cái bướu của "Đầu đinh", "Đuôi đinh" vẫn không mất đi.

Người anh cả họ Dư nhiều lần đưa con đi khám. Tất cả bác sỹ chuyên môn đều bảo không được động đến dao kéo, kẻo nguy hiểm đến tính mạng. Hai đứa con họ Dư đi chữa khắp nơi, tốn bao nhiêu tiền của, song hai cái bướu vẫn thi gan cùng "tuế nguyệt".

Thầy Hồng thấy gia cảnh họ Dư như vậy, không lấy tiền công, trước khi đi chỉ nói: "Chỉ có người cháu đó của thầy Ứng mới chữa nổi căn bệnh này thôi. Tốt nhất đem 200 lạng vàng nhờ người tin cậy đến nói khéo, may ra anh ta nghĩ lại giải yểm triệt. Nếu chuyển mộ đi chỗ khác còn nguy hiểm và tốn kém hơn nhiều lần".

Như vậy, họ Dư vì hủy bỏ lời cam kết đã bị trừng phạt, nhưng kẻ phá hoại huyệt mộ kia cũng rơi vào thảm cảnh: suốt đời nghèo khổ, tuyệt tự.

Câu chuyện này nói nên rằng: Càng giàu càng phải giữ chữ tín, còn kẻ có hành động cực đoan, phá hoại huyệt mộ cũng bị trừng phạt nặng nề. Bởi thế có câu: "Mình phụ người là họa, người phụ mình là phúc".

ĐẶT MỘ ĐẾ VƯƠNG

Câu chuyện này được ghi chép trong cuốn thứ nhất sách *"Minh sử ký sự bản mạt"* (Ghi chép tất cả các chuyện xảy ra đời Minh) của Cốc Ứng Thái đời Thanh.

Thuở nhỏ, Chu Nguyên Chương sống ở Tứ Châu, gia cảnh nghèo khó. Một năm, Tứ Châu xảy ra nạn dịch lớn. Cha mẹ, anh cả, em út của Chu Nguyên Chương đều bị chết vì dịch bệnh. Nhà nghèo không có tiền mua quan tài, nên Chu Nguyên Chương và anh hai đành phải dùng chiếu bọc thi thể người nhà, rồi gánh lên núi chôn. Nhưng khi gánh đến chân núi, dây thừng đột nhiên đứt hết, không thể khiêng được nữa. Sau khi bàn bạc, quyết định anh hai về nhà lấy thừng, còn Chu Nguyên Chương ở lại trông coi các thi thể.

Chuyện kỳ lạ xảy ra khi chỉ còn một mình Chu Nguyên Chương ở lại trông coi bốn thi thể. Trời bỗng nhiên trở nên âm u, mây đen ầm ầm kéo đến, sấm chớp ầm ầm, mưa như trút nước. Toàn thân Chu Nguyên Chương ướt sũng, vô cùng khó chịu. Vì không có sức mang cả bốn thi thể, nên ông đành để lại thi thể, còn mình đi tìm chỗ trú mưa. Sau khi mưa ngớt, Chu Nguyên Chương quay lại, thật không ngờ chỗ đặt thi thể vốn đất bằng, nay đất đồi trên núi lở xuống, lấp kín bốn thi thể thành một cái gò đất lớn, không biết thi thể ở đâu mà tìm.

Mảnh đất chân núi này vốn là sở hữu của Lưu Kế Tổ người cùng thôn. Theo lý, Lưu Kế Tổ có thể yêu cầu Chu Nguyên Chương chuyển thi thể đi chỗ khác, song ông ta cảm thấy thi thể nhà họ Chu đã được quỷ thần mai táng ở đó, có lẽ họ Chu có duyên với mảnh đất này, nên quyết định biếu không cho Chu Nguyên Chương mảnh đất này.

Thầy địa lý nói, mảnh đất này là mảnh đất phát đế vương. Từ đó, sau khi được đất tốt an táng Chu Nguyên Chương vốn là kẻ lang thang khổ sở đã tham gia quân khởi nghĩa của Quách Tử Hưng. Sau khi Quách Tử Hưng chết, Chu Nguyên Chương nắm quyền lãnh đạo cánh quân này, lấy Tập Khánh (Nam Ninh) làm căn cứ. Sau mười mấy năm gian khổ, Chu Nguyên Chương tiêu diệt hết quân chủ lực Nguyên ở Giang Nam lên ngôi hoàng đế năm 1368. Cùng năm, ông ta ra lệnh Bắc phạt, lật đổ nền thống trị vương triều nhà Nguyên, lập ra vương triều nhà Minh (1369-1644).

Tuy trong *"Minh sử"* không chép chuyện này, nhưng mộ tổ của Chu Nguyên Chương đúng ở chân núi Phụng Dương tỉnh An Huy Trung Quốc. Mảnh đất dưới chân núi vốn của nhà họ Lưu, sau đó được biếu cho nhà họ Chu. Tất cả các thầy địa lý đều nhận xét mảnh đất này có khí đế vương, trước có triều sơn, án sơn, sau có thái tổ sơn, thiếu tổ sơn, phụ mẫu sơn, minh đường chứa nổi vạn người. Song nếu "Thiên trợ táng" mới được, còn "Nhân tự táng" nhẹ cả nhà bị mù, nặng thì cả họ bị chu di tam tộc.

TỰ ĐÀO MỘ TỔ

Trừ trường vạn bất đắc dĩ như mở đường, xây cầu... một tổ không được di chuyển. Nhưng ở Trung Quốc có một trường hợp rất đặc biệt: Nghiêm Tùng - một nhân vật nổi tiếng trong lịch sử Trung Quốc tự đào mộ tổ.

Nghiêm Tùng sinh vào giữa đời nhà Minh. Năm Gia Tĩnh Thế Tông, ông là tể tướng nắm quyền hơn 10 năm, gia thế hiển hách vô cùng. Con là Nghiêm Thế Phan cũng quyền cao chức trọng, vì thế họ Nghiêm được gọi là dòng họ vinh hoa phú qúy trong đời. Bản thân Nghiêm Tùng cũng rất đắc ý tự mãn.

Sau khi vợ là Âu Dương Thị qua đời, Nghiêm Tùng liền mời mấy chục thầy địa lý tìm huyệt cát để an táng. Ông ta yêu cầu phải tìm một huyệt đại phú qúy, khiến con cháu họ Nghiêm sau này cũng phú qúy hiển vinh như mình. Mười mấy thầy địa lý theo lệnh của Nghiêm Tùng, chia nhau đi các nơi tìm huyệt cát.

Sau một tháng, một thầy địa lý trở về báo cáo Nghiêm Tùng đã tìm thấy huyệt mộ cát, nếu an táng Âu Dương Thị ở đó, con cháu tất phú qúy như cha. Nghiêm Tùng nghe xong, vô cùng mừng rỡ, nhưng muốn chắc chắn hơn, ra lệnh cho các thầy địa lý khác đi xem có đúng là như vậy không?

Sau khi các thầy địa lý đến xem huyệt mộ, ai cũng khen huyệt mộ phong thủy cực tốt, nhưng chỉ có một thầy địa lý lại

không tán thành. Ông ta chỉ ra rằng, phong thủy của mộ huyệt này quả thật rất tốt nhưng đáng tiếc là vận phát quá chậm, con cháu phú quý phải sau 6, 7 đời.

Sau một vài ngày suy nghĩ, Nghiêm Tùng quyết định mua mảnh đất này. Khi động thổ, phát hiện dưới đất có một ngôi mộ cổ. Ông ta vô cùng kinh ngạc, lập tức ra lệnh cho người đào ngừng lại. Khi xem bia mộ, ông ta vô cùng sợ hãi bởi đó chính là ngôi mộ của cụ tổ 7 đời của mình. Nghiêm Tùng không biết làm thế nào, bởi vì mình tự đào mộ tổ, tuy là vô tình nhưng đã phá hoại phong thủy huyệt mộ. Nghiêm Tùng vội ra lệnh lấp lại mộ cổ, khôi phục nguyên trạng, sau đó vô cùng hối hận về phủ.

Ít lâu sau, khí số nhà họ Nghiêm đã hết. Không những con trai là Nghiêm Thế Phan mắc tội bị giết mà ngay cả chức tể tướng của Nghiêm Tùng cũng mất. Sau đó, nhà họ Nghiêm còn bị họa lớn.

Câu chuyện này hư thực thế nào rất khó khảo chứng, nhưng thực tế Nghiêm Tùng cầm quyền hơn 10 năm, kéo bè kết đảng tham nhũng hống hách. Rất nhiều quan lại trong triều đều căm giận ông ta. Có lẽ họ thêu dệt câu chuyện này để trút giận.

Nghiêm Tùng vô tình đào mộ tổ, có thể nói là "ma dẫn lối quỷ đưa đường", song thế gian vẫn có kẻ cố tình tự đào mộ tổ của mình để phùng cát tránh hung.

Đời Thanh, Lương Tấn Trúc vô cùng bất bình đối với tục lệ đào mộ của người Triều Châu Trung Quốc. Họ tự đào mộ tổ đặt xương cốt vào trong chậu sành (gọi là "chậu vàng", sau đó chuyển đi chôn chỗ khác. Ngày nay ở một số nơi ở Quảng Đông cũng có tục lệ như vậy. Họ đào mộ tổ, cho xương vào tháp sành, mang chôn trên núi cao. Nhưng là tục lệ lâu đời, chúng ta không thể cho là hành vi thất đức được.

DỜI MỘ NHÀ KHÁC, HỌA SÁT THÂN

Có nhiều người mua đất để làm nhà, khi động thổ mới phát hiện có quan tài trong mộ ngầm. Gặp trường hợp này, gia chủ phải mời thầy đến cúng và xin thần linh mách bảo. Nếu ỷ vào sức mạnh, bất chấp hậu quả, không cần cúng mộ, tự tiện dời mộ tai họa xảy ra.

Thực ra, đất tốt huyệt cát trong thiên hạ rất nhiều, nếu huyệt cát đã có chủ, hà tất phải chiếm đất của người chết?

Sách *"Tử bất ngữ"* có câu chuyện vì dời mộ của người mà mang họa sát thân.

Trong huyện Hiếu Cảm, tỉnh Hà Nam đời nhà Thanh có một thân sĩ tên là Trương Tức Thôn. Sau khi cha qua đời, ông ta đi khắp nơi tìm huyệt cát. Kết quả, Tức Thôn đã mua được một mảnh đất có huyệt cát ở núi Cửu Hoàn và chôn hài cốt của cha vào huyệt cát.

Sau đó nghe lời thầy địa lý, Tức Thôn lại mua hai sào đất ở bên cạnh huyệt mộ để làm đền thờ. Khi người đào động thổ, phát hiện dưới đất có một cỗ quan tài mục nát. Xương ngực của bộ xương có hình dáng cao lớn trong quan tài bị một chiếc đinh sắt (đầu cây lao) dài gần 20cm xuyên qua, phần lưng eo có mấy vòng dây xích sắt cuốn quanh. Những người công nhân không dám tiếp tục thi công nữa, vội vàng báo cho Trương Tức Thôn.

Tin dữ gây chấn động cả thôn. Bạn bè thân thiết khuyên Tức Thôn nhanh chóng lấp trả huyệt mộ, tìm chỗ khác làm đền thờ. Nhưng ông ta không nghe, còn nói: "Tôi đã bỏ tiền ra mua mảnh đất này, vốn không cưỡng chiếm. Vì mảnh đất này liên quan đến phong thủy huyệt mộ cha tôi, vì vậy tôi kiên quyết làm đền thờ ở đây. Nếu ở đây có mộ cổ phải dời đi".

Trương Tức Thôn tự làm văn tế, mua hương hoa mổ lợn bò dê cúng tế. Sau khi cúng xong, sai người đào quan tài chuyển đi nơi khác. Khi sẻng của người đào vừa động đến quan tài, người đó bỗng ọc máu ra đằng miệng, ngã lăn xuống đất rồi chỉ vào

mặt Trương Tức Thôn mắng: "Ta là tiết độ sứ đời Đường Thôi Hồng, bị bộ hạ dùng xích sắt trói và đâm chết chôn ở đây. Nay đã được hơn 800 năm. Ngươi họ Trương có quyền gì, lại dám tự tiện dời mộ của ta? Nay ta quyết không tha cho ngươi".

Mắng xong, người đó đột nhiên tỉnh lại, thái độ như không có chuyện gì, nhưng Trương Tức Thôn bỗng thấy mệt mỏi khó chịu, người mềm nhũn, ngã lăn xuống đất. Người nhà khênh ngay về nhà. Mấy ngày sau, ông ta qua đời.

Thực tế, Trương Tức Thôn trong người đã ủ bệnh từ lâu, tốn bao công sức đi tìm huyệt cát cho cha, lo việc quá sức nay bị sốc lớn, bệnh nặng bùng phát, khó mà qua khỏi. Song người đào huyệt kia nói những chuyện hơn 800 năm về trước mới thật kỳ lạ.

Mộ ngầm chôn dưới mặt đất đã 800 năm nay, chủ đất muốn di dời hài cốt người chết cũng phải được sự đồng ý của người đó. Song làm thế nào để biết người chết đồng ý đi hay không mới là điều quan trọng. Chuyện này có thể biết được nhờ ở hiện tượng báo mộng hoặc xin âm dương.

MUA ĐẤT LÀM NHÀ

Trong cuốn *"Bút ký thảo đường duyệt vi"* của Kỷ Hiểu Phong đời nhà Thanh có kể một câu chuyện như sau:

Giữa đời Thanh, ở tỉnh Sơn Đông Trung Quốc có hai nhà gần nhau: Nhà họ La giàu có và nhà họ Giả nghèo khó. Nhà họ La cảm thấy đất đai của mình không rộng, vì vậy luôn nhòm ngó đất của nhà họ Giả, song họ chỉ muốn mua đất với giá thấp mà thôi.

Nhà họ Giả thấy nhà họ La trả giá thấp nên có ý bán cho người khác, song nhiều lần đều bị nhà họ La ngăn cản. Tình hình kinh tế nhà họ Giả ngày càng gay go. Cuối cùng, họ Giả bất đắc dĩ phải bán mảnh đất cho nhà họ La với giá rẻ.

Sau khi mua được mảnh đất với giá rẻ, họ La mừng rỡ vô cùng. Họ liền dỡ nhà cũ, tiến hành xây ngôi nhà mới trên nền cũ của nhà họ Giả. Ngày khánh thành nhà mới, họ La tổ chức linh đình, giết bò lợn, dê cúng tổ. Nhưng trong lúc đốt tiền giấy, một trận cuồng phong cuốn những xấp tiền đang đốt bay khắp nơi trong nhà mới. Ngọn lửa bùng lên khắp nơi.

Khi ngọn lửa mới bùng lên, mọi người trong nhà họ La vội vàng đi chữa cháy, nhưng gia trưởng họ La mặt mày xám ghoét ngăn mọi người lại nói:

- Vừa rồi ta nhìn thấy tổ tiên nhà họ Giả trong ngọn lửa. Xem ra trận hỏa hoạn này là do họ gây ra vì oán hận mình. Vì vậy, có chữa cũng vô ích. Chỉ trách ta lúc trước không nên dùng thủ đoạn o ép để chiếm đoạt nhà của họ Giả, nay hối hận đã muộn. Hy vọng trận hỏa hoạn này có thể làm tan mối oán thù của nhà họ Giả đối với nhà họ La chúng ta.

Trận hỏa hoạn ở nhà họ La là bài học cảnh tỉnh cho những kẻ nào dùng thủ đoạn không chính đáng mua nhà của người khác với giá rẻ.

CHỮA CỔNG MANG HỌA

Giữa đời Thanh, Trần Công người Hồ Nam đi Giang Tô nhận chức tri huyện. Ông ta là vị quan thanh liêm, làm việc hết mình. Dân địa phương ca ngợi hết lời. Ai ngờ làm tri huyện chưa đầy một năm vì sự cố không đâu, Trần Công bị bãi chức.

Theo các nhân sĩ trong huyện tiết lộ, Trần Công khi mới đến nhận chức, trong đoàn tùy tùng của ông ta có một người biết thuật phong thủy. Anh ta cho rằng, mở cổng công đường chật hẹp không có uy, nên mở rộng vừa cao vừa to, khiến huyện đường trông như mãnh hổ ngồi nghểnh đầu uy phong lẫy lừng. Vườn sau công đường nên dựng một cột cờ cao, làm đuôi hổ, trước sau hô ứng càng thêm uy nghiêm.

Nghe xong, Trần Công cảm thấy có lý, liền gọi thợ đến sửa công đường như lời của người tùy tùng. Nhưng công đường vừa sửa xong, nhiều chuyện quái dị liên tiếp xuất hiện. Đến cuối năm, Trần Công bị lột mũ ô sa, thật là thê thảm!

Lại có một chuyện tương tự khác: Nhà thờ họ Hoàng đời Thanh đã có lịch sử hơn 100 năm. Có một số bậc tiền bối họ Hoàng nghe theo lời một kẻ tự xưng là thầy phong thủy họ Tào, dự định sửa cổng nhà thờ để cải thiện phong thủy. Nhưng một số tiền bối trong họ lại cho rằng: không nên tự tiện sửa cổng, khi nào cổng mục nát thay cửa mới, lúc đó mở cổng cũng chưa muộn.

Sau khi bàn bạc, họ Hoàng vẫn quyết định sửa cổng nhà thờ tổ. Thầy phong thủy họ Tào phụ trách công việc thi công, chọn ngày động thổ. Khi dỡ cổng cũ phát hiện trong khe mái có một con rắn và một đôi ếch. Rắn ở bên trái, ếch ở bên phải. Khi dỡ hẳn mái còn thấy hơn 20 quả trứng đang ấp dở của hai con vật kia. Thời đó, mọi người đều cho rắn và ếch nhái là hai động vật linh thiêng, không nên thi công. Nhưng họ Hoàng không nghe, bắt ếch nấu ăn, còn rắn trong lúc hỗn loạn bị thương chạy thoát.

Cổng nhà thờ sửa xong, chỉ trong ba năm dòng họ của Hoàng Quân Tể trẻ già chết 12 người mà không có nguyên do.

Khi Hoàng Quân Tể thuật lại câu chuyện sửa cổng đã nói một câu vô cùng sâu sắc: "Cái gọi là địa lý, y đạo, bói toán, cầu phúc, kẻ dùng đúng cách được phúc vô cùng ít, kẻ dùng không đúng cách bị họa rất nhiều. Đối với mọi người, hãy giữ lòng khiêm tốn, thận trọng khi hành động, chớ có liều lĩnh làm bừa. Nếu cầu xin, tốt nhất là cầu hai chữ bình an".

Hãy làm việc phúc đức, phúc đức sẽ đến còn không làm việc phúc đức mà phúc đức lâm môn, điều này chưa từng xảy ra bao giờ.

ĐẤU PHONG THỦY

Mười năm trước, ở Hongkong có một đại gia họ Lý. Ông ta mới mua được một biệt thự rất đẹp. Phía trước biệt thự là hai tầng, phía sau biệt thự là ba tầng. Từ ngoài đường nhìn vào trông giống như một con ếch đang ngồi.

Một hôm, có một thầy phong thủy sau khi xem phong thủy xong nói với ông rằng: Ngôi nhà này có tướng con ếch, tường ngoài nên quét sơn xanh. Vườn hoa trước nhà nên xây một bể nước, bởi vì ếch là động vật lưỡng thê, có nước đặc biệt sống động.

Ông Lý chấp nhận ý kiến của thầy phong thủy, xây một cái hồ nhỏ ở vườn hoa trước cửa. Quả nhiên, từ đó mọi việc như ý.

Lúc đó, đối diện biệt thự ông Lý có một ngôi nhà hai tầng của ông Trương. Một hôm, ông Trương mời thầy phong thủy đến nhà. Sau khi quan sát một hồi lâu, thầy phong thủy liền nói với ông Trương: Phong thủy của ngôi nhà ông khá tốt, nhưng đáng tiếc là bị phong thủy nhà đối diện khắc chế. Ông ta còn nói ngôi nhà đối diện là "nhà ếch", trước nhà lại có một cái ao, vì vậy nó rất hiếu động. Nếu không sớm đối phó, ngôi nhà này sẽ bị con ếch này nuốt gọn (ý nói vượng khí của ngôi nhà họ Trương bị "con ếch" nhà họ Lý hút hết).

Ông Trương vô cùng kinh hãi, vội hỏi cách hóa giải. Thầy phong thủy nói, cái ao của nhà đối diện là điểm quan trọng nhất của toàn bộ vấn đề. Nếu phá phong thủy của nó, con ếch mất địa lợi. Theo luận ngũ hành, thổ khắc thủy, vì vậy ông nên xây một gò đất nhỏ cao 8 thước (1 thước Trung Quốc = 33cm. Số của đất, ý chỉ 8 tầng) ở vị trí cung Cấn trước cửa (cung Cấn thuộc Thổ) sẽ khắc được linh khí của cái ao kia. Ông Trương nghe xong, lập tức gọi thợ xây núi đất.

Ông Lý thấy trước nhà ông Trương bỗng xuất hiện một quả núi nhỏ, trong lòng nghi ngờ, lại thấy gần đây mọi việc

hình như không thuận lợi như trước, bèn mời thầy phong thủy đến xem. Thầy phong thủy nhìn qua đã phán, ngọn núi đất kia đã khắc chế hồ nước. Thầy phong thủy khuyên ông Lý lấy độc trị độc, trồng một hàng tre trước vườn hoa. Tre là mộc, mộc khắc thổ. Ngọn núi đất đối diện sẽ bị phá.

Ông Trương thấy bên nhà ông Lý mới trồng một hàng trúc, liền mời thầy phong thủy đến giúp. Kết quả, trước cổng nhà ông Trương lại xuất hiện một hàng rào sắt cao 7 thước (hàng rào sắt là kim, kim khắc mộc), sơn màu trắng (7 là số của kim, màu trắng là màu sắc của kim).

Sau này, ông Lý và ông Trương do công việc kinh doanh đổ bể, đều bán nhà cho người khác. Các thầy phong thủy nói, đó là kết quả của việc "đấu phong thủy". Về mặt phong thủy, không nên "đối chọi" (khắc chế, ví dụ lấy kim khắc chế mộc) mà nên hóa giải hung sát là tốt nhất.

1 - 4 nguyên tắc chọn đất an táng theo phong thủy

"Kinh táng" nói "An táng phải dựa vào sinh khí". Điều này có nghĩa là phải an táng người chết vào mảnh đất có sinh khí. Mảnh đất tụ được sinh khí thì ấm, không tụ được sinh khí thì lạnh. Vậy thế nào là mảnh đất tụ được sinh khí.

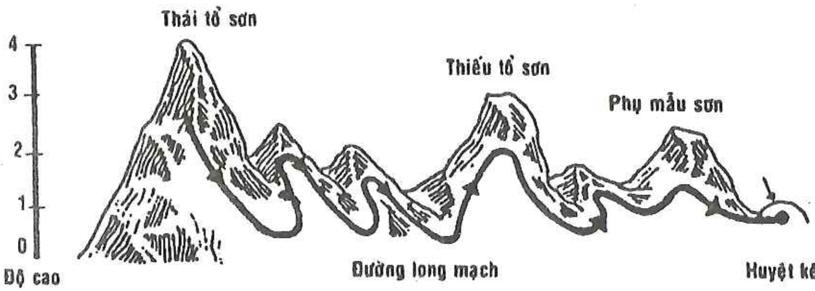
Mảnh đất nào phù hợp với 4 nguyên tắc sau đây thì gọi là cát huyệt: 1- "Long chân", 2- "Huyệt đích", 3- "Sa bao",4- "Thuỷ bọc"

- "Long chân" là chỉ mạch núi có sinh khí lưu động. Trong đất có sinh khí tuy là vô hình nhưng có thể biết được. Cổ nhân có câu: "Long mạch thật thì huyệt thật, long mạch giả thì huyệt giả. Xem hình thế của gò đất có thể biết được long mạch, tìm được long mạch.

- "Huyệt đích" là chỉ tìm đúng "huyệt kết" sinh khí chảy không nhất thiết tạo thành huyệt kết tức huyệt tụ được sinh khí, không làm tản sinh khí.

- "Sa bao" là chỉ núi ở gần huyệt địa. Huyệt mộ được gò, núi bao bọc thì khí tụ.

- "Thuỷ bọc" là chỉ dòng nước, hồ ao, sông ngòi thậm chí biển cả. Nếu trước huyệt mộ có dòng nước chảy từ từ, khiến "khí" không tản thì tốt. "Kinh táng" có câu "phép phong thuỷ, được thuỷ thứ nhất, tàng phong thứ hai.



H7: Hình thái của long mạch, trong đó Đường đỏ gọi là long mạch

2 - Tìm long mạch theo thế núi, đồi, gò

Muốn tìm huyệt cát phải tìm long mạch. Muốn tìm long mạch phải có la bàn. Thầy địa lý giỏi nhìn long mạch không vẽ vô cùng vinh hoa phú quý. Chú ý núi Thái tổ có nhiều long mạch vì vậy thầy địa lý phải chọn cho gia chủ long mạch thật, tràn đầy sinh khí, có như vậy mới gọi là "Chân long mạch".

Thiếu tổ sơn: Long mạch đi từ Thái tổ sơn chạy đến Thiếu tổ sơn (núi Thiếu tổ), đường long mạch khi lên khi xuống. Thiếu tổ sơn là ngọn núi, đồi có kích thước và độ cao chỉ thua kém Thái tổ sơn. Vì vậy 2 ngọn núi, đồi sau Thái tổ sơn chỉ là núi, đồi đệm mà thôi. (*Xem hình 7 nhìn chính diện Long mạch từ núi Thái tổ chạy đến huyệt tinh*).

Dòng khí nội tàng ở núi Thái tổ khi xuất phát còn chưa hiện rõ, nhưng khi đến núi Thiếu tổ đã hiện rõ. Vì vậy phán đoán long mạch thật giả ở núi Thiếu tổ rất dễ thấy *(xem hình 8)*.

Núi Thiếu tổ hình dáng đẹp, đầy đặn, có thần khí là cát, nếu thấp nhỏ, cô đơn thần khí không đủ thì không đạt yêu cầu.

Núi Thiếu tổ có ảnh hưởng đến huyệt tinh khá lớn.

Núi Phụ mẫu: quả núi, đồi cuối cùng của long mạch, gần huyệt tinh nhất.

Huyệt tinh: nơi huyệt kết dưới chân núi Phụ mẫu, nơi long mạch ngưng kết, cũng là nơi sinh khí của long mạch tụ lại. Huyệt tinh phải được đất và dòng nước bao bọc.(*Xem hình 8*)

Huyệt đích: nếu huyệt tinh ví như cái bia thì "huyệt đích" là vòng tròn điểm 10 của cái bia. Huyệt đích là trung tâm của huyệt tinh.

3- Đồi đất bao bọc sinh tụ khí

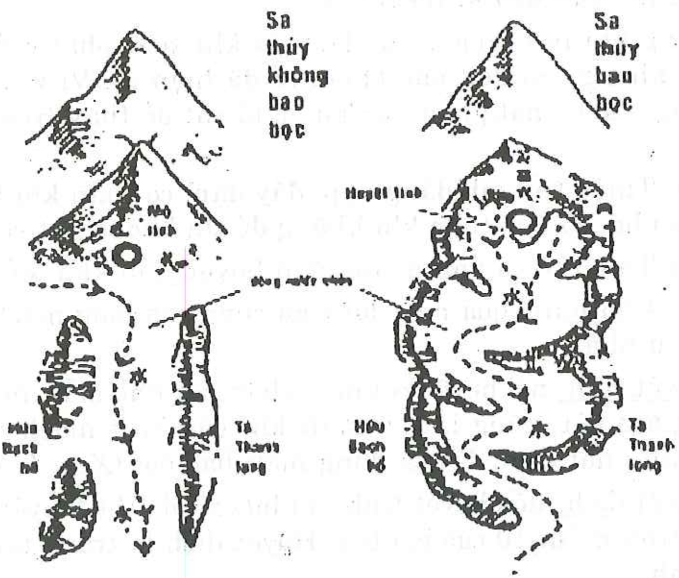
Hình 9 cho thấy núi, đồi, gò hai bên huyệt mộ gọi là "Sa". Đất ở đằng trước mặt mộ gọi là "Minh đường". Núi gần gọi là "Án sơn", núi xa gọi là "Triều sơn", bên trái mộ gọi là "Thanh

long", bên phải mộ gọi là "Bạch hổ".

Hình 9 mô tả mộ có nội và ngoại Minh đường có thể tàng phong tụ khí. Trong tác phẩm "Tuyết tâm phú" có câu "Vào núi tìm nguồn nước, thăm mộ ngắm Minh đường". Minh đường chia làm 2 loại:

- Nội minh đường (minh đường nhỏ)
- Ngoại minh đường (minh đường lớn)

Nội minh đường tàng phong tụ khí, là cát. Dương Công nói: "khi mộ kết, phải có nội minh đường, khí ngưng, dòng nước giao nhau là cát".



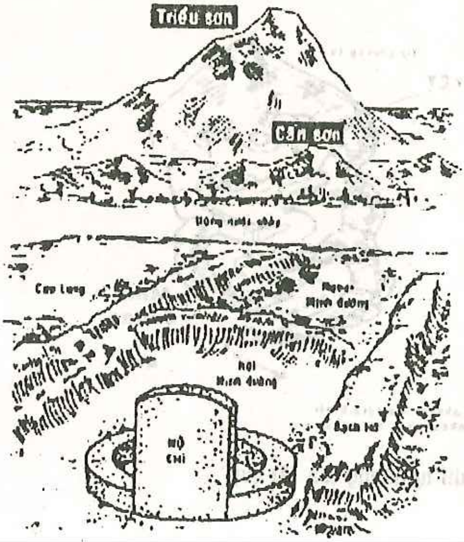
a) Sinh khí tẩu tán

b) Sinh khí ngưng tụ

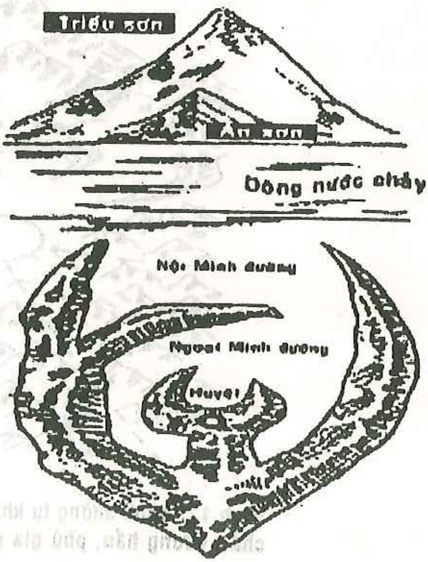
Hình 8: Mộ giữ được sinh khí và không giữ được sinh khí

a) Cửa huyệt mộ mở, sinh khí theo gió tản đi.

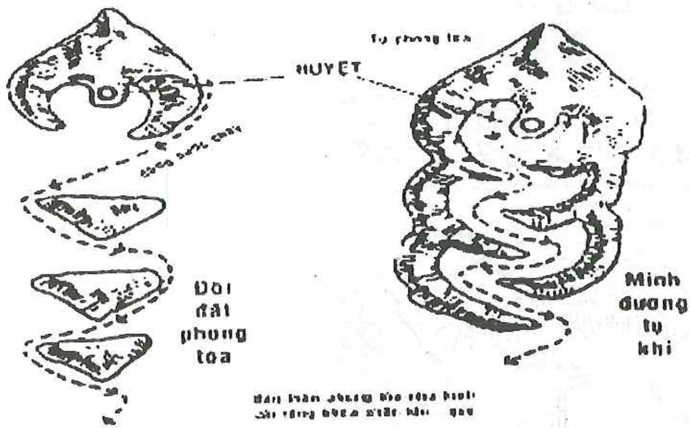
b) Đồi đất sông bao bọc, cửa huyệt mộ kín, vừa giữ gió lại, nước cũng tụ lại.



Hình 9: Đồi đất bao bọc sinh tụ khí.



Hình 10: Nội và Ngoại Minh đường



Hình 11: Minh đường tụ khí tự phong toả rất quý



Hình 12: Minh đường tụ khí - Chúng long địa hội, con cháu vương hầu, phú gia địch quốc.

Đại minh đường nên rộng. Cổ ngữ có câu: "Minh đường chứa được vạn con ngựa, tiếng tăm truyền thiên hạ". *(Xem hình 11a mô tả Minh đường tụ khí tự phong tỏa)*

Dương Công nói: "Minh đường như bàn tay chụm, giàu có đấu đong vàng. Minh đường như đáy nồi, phú quý ít ai bì". *(Hình 11b- Minh đường tụ khí (bàn tay chụm hoặc đáy nồi)*

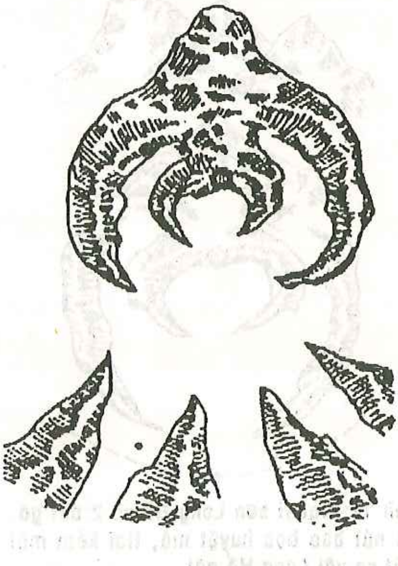
Hình trang 12 cho thấy đại hội minh đường, trước mộ có rất nhiều núi quây quần. Dòng nước tụ ở minh đường, như vạn bang đến cống nạp. Đó là mộ của bậc Bá vương.

Hình trang 13: Minh đường xung xạ

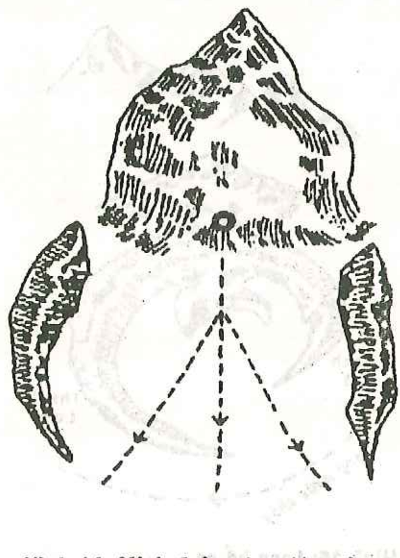
Trước huyêt mộ có các núi, đồi, gò đất chĩa mũi nhọn như bắn tên vào huyêt mộ: hung.

Hình trang 14: Minh đường trực khuynh

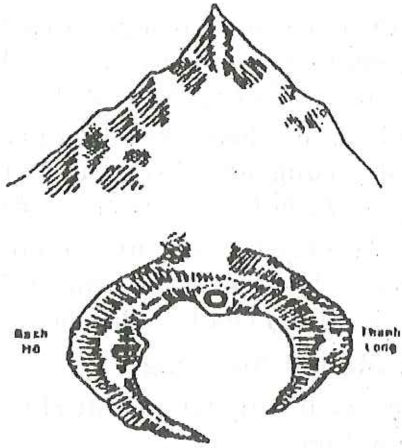
Trước huyệt mộ có hai quả núi, đồi, gò đất song song tạo thành khe tán khí, tất bại tuyệt. Con cháu bán hết ruộng vườn, ly hương. Con cháu phần lớn là kẻ ngu xuẩn đần độn.



Hình 13: Minh đường Xung xạ



Hình 14: Minh đường trực khuynh



Hình 15: Minh đường khoáng đãng



Hình 16: Long hổ sa



Hình 17: Ngoại sơn Long Hổ có 2 dải gò, đất núi bao bọc huyệt mộ, Hơi kém một chút so với Long Hổ nội.

Hình trang 15: Minh đường khoáng đãng

Mộ huyệt khoáng đãng, sinh khí tẩu tán. Tuy có thể chứa vạn mã nhưng lại tẩu tán khí. Nếu được núi, đồi, gò bao bọc thì gọi là tay long tay hổ mới hay.

Hình trang 16: Long hổ nội (sa).

Hai bên huyệt mộ có núi gọi là "Long hổ sa", tức có hai gò tụ khí. Bên phải là "Bạch hổ", bên trái gọi là "Thanh long". Tác dụng để bảo vệ huyệt mộ. Thế Long Hổ nội (*hình 17*) như cánh tay con cháu thanh quý, tuy nhiên tay Thanh Long phải dài vươn xa mới tốt.

Có một số trường hợp khuyết "Thanh long sa", chỉ có "Bạch hổ sa" hoặc ngược lại. Có Thanh long mà không có Bạch hổ (Bạch hổ quá ngắn) gọi là Tả đơn đề *(hình 18)*

Có Bạch hổ mà không có Thanh long (Thanh long quá ngắn) gọi là Hữu đơn đề (*hình 19*). Hữu đơn đề rất tốt, bởi vì tuy bị khuyết song nếu có dòng nước từ bên trái qua, kết hợp với



Hình 18: Tả Đơn đề

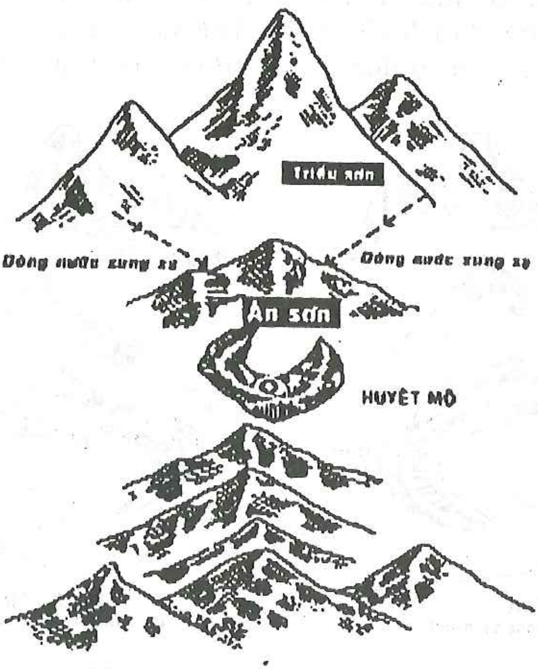


Hình 19: Hữu Đơn đề

Bạch hổ thì hung khuyết lại thành cát xương. Theo quan điểm phong thuỷ núi phụ trách về con người (được thế núi bao bọc: con cháu đông đúc, khoẻ mạnh), dòng nước phụ trách tiền của (được dòng nước nghịch chảy bao quanh huyệt mộ, tiền của nhiều nhưng không tán).

Bên huyệt mộ không có dòng nước chảy gọi là "Hạ quan sa", biểu thị đón dòng nước tụ tài gọi là huyệt địa phú quý phát phúc.

Triều án sơn: trước mộ có núi, núi ở gần thấp gọi là "án sơn", núi ở xa, cao gọi là "triều sơn".



Hình 20:Triều sơn và Án sơn

"Án sơn" như "hương án" của huyệt mộ, hoặc "bình phong" của huyệt mộ có tác dụng tụ sinh khí, tránh dòng nước xối thẳng vào huyệt mộ. Người xưa có câu "huyệt mộ có án sơn đáng nghìn vàng. Nếu không có án sơn tai hoạ khó tránh". Triều sơn là "khách", huyệt tinh là "chủ". Triều sơn nếu đẹp thì khách không át chủ, nếu hình thù kì quái thì bất lợi cho huyệt mộ (*Xem hình 20*)

Ở phương Bắc tìm mộ có án sơn không khó. Ở phương Nam núi ít, không có án sơn. Án sơn không nhất thiết là chỉ núi, nếu là gò đất cao thì cũng gọi là án sơn

Tất cả huyệt mộ phải đặt theo nguyên tắc sau lưng là núi, đồi, gò đất cao, trước mặt có án sơn, hai bên có gò Thanh long, gò Bạch hổ. Nếu có Triều sơn thì tốt, không có cũng chẳng sao. Nhiều thầy địa lý thường chọn cho gia chủ Thanh long dài hơn Bạch hổ. Gò huyệt địa phải cao hơn gò Thanh long. Gò Thanh long phải cao hơn gò Bạch hổ. Nếu khuyết Bạch hổ thì xấu, khuyết Thanh long cần phải có dòng nước thay nếu không thì xấu.

4 - Dòng nước bao bọc chảy hữu tình

"Nước bọc" là chỉ dòng nước bao bọc trước huyệt mộ. Tác dụng của dòng nước là để ngăn sinh khí tản mát vì vậy khí tụ huyệt ấm. Vì vậy huyệt cát phải có dòng nước bao bọc phía trước.

Sách "Táng kinh" của Quách Phác "Phép phong thuỷ, đắc thuỷ là số một". Dương Cứu Bần nói: "Trước khi xem núi, đồi, gò đầu tiên phải xem dòng sông nước, có núi không có sông chớ chọn đất". Liêu Kim Tinh nói: "Tìm long mạch, địch mộ huyệt phải xem kĩ thế dòng nước". Sách "Kham dư mạn hưng" cũng nói.

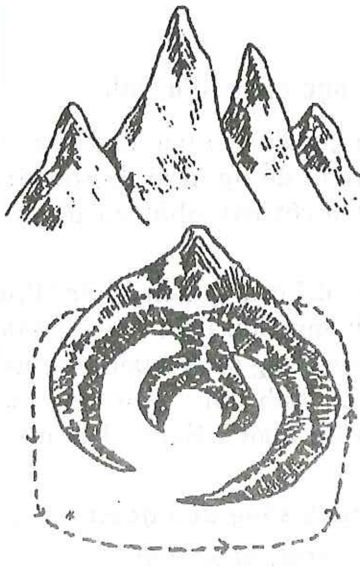
"Mạch núi, mạch sông đều quan trọng
Núi vượng con trai, nước vượng tài



Hình 21: Cửu Khúc thủy



Hình 22: Củng bối thuỷ



Hình 23: Yêu Đới thủy

Chỉ có long mạch, không thấy sông

Danh thì cô quả, bất sinh tà".

Trước huyệt có dòng nước bao bọc mới cát, ngược lại là hung.

Dòng nước trước mộ phải uốn lượn quanh co bao bọc thì tốtnếu chạy ngang hoặc quay lưng vào mộ huyệt thì xấu.

Hình 21: Cửu khúc thuỷ. Trước mộ có dòng nước 9 khúc chảy quanh co, như không muốn rời xa huyệt mộ. Có thơ rằng:

"Chín khúc nhập minh đường

Làm tể tướng đương triều

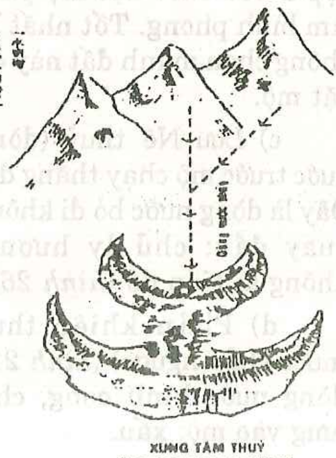
Cả đời thăng 9 lần

Là do cửu khúc thuỷ".

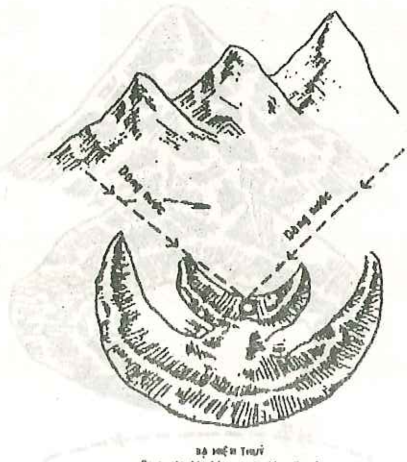
Hình 22: Yêu đới thuỷ (dòng nước đai ngọc)

Dòng nước chảy ngang trước mộ giống như đai ngọc quấn quanh co: vinh hoa.

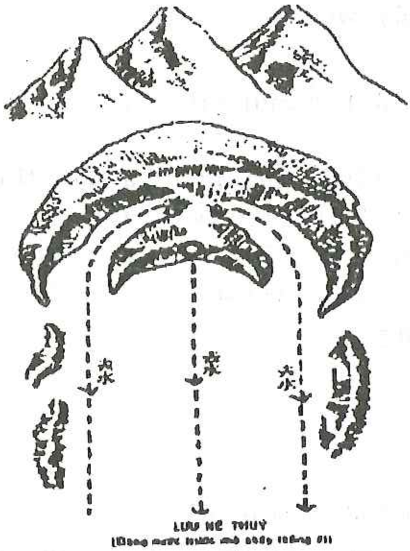
Hình 22: Củng bối thuỷ (dòng nước quay lưng vào mộ)



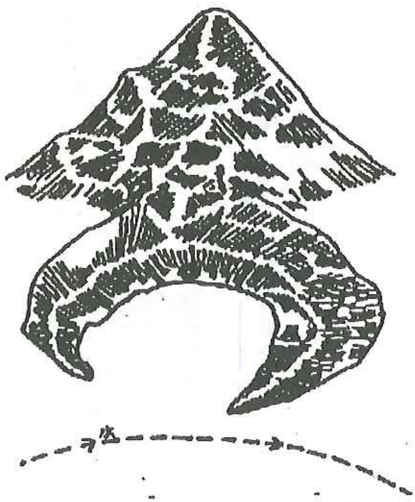
Hình 24: Xung Tâm thủy



Hình 25: Xa hiệp thủy



Hình 26: Lưu Nê Thuỷ



Hình 27: Phản Khiêu thủy

Dòng nước chảy đến giữa núi Thái tổ rồi quay lại vòng trước huyệt mộ như hình vẽ. Dòng nước này gọi là dòng nước quay lưng vô tình, không hề lưu luyến với mộ. Thường có mấy trường hợp sau đây:

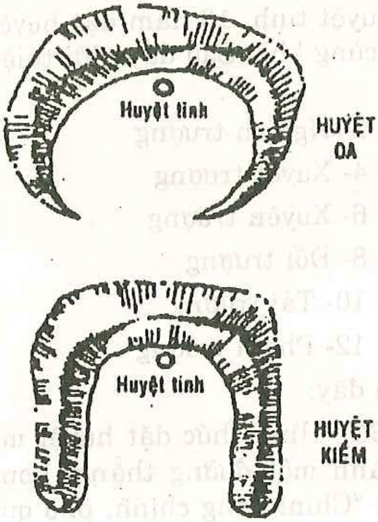
a) Xung tâm thuỷ (dòng nước chạy thẳng vào mộ). Cổ ngữ có câu: "Dòng nước quý ở ngoằn ngheo, sợ nhất là dòng chạy thẳng vào mộ" *(hình 24).*

b) Xa hiệp thuỷ (dòng nước chạy thẳng vào hai bên sườn) *(hình 25).*

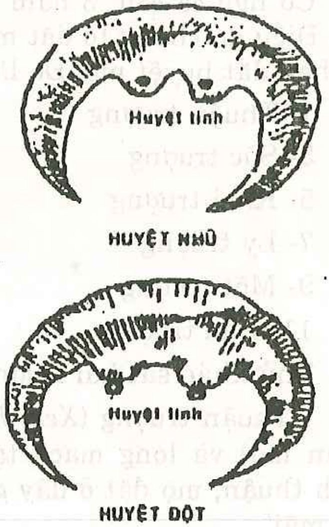
Nguy hiểm như trường hợp a nếu chót đặt mộ phải làm bình phong. Tốt nhất là không chọn mảnh đất này để đặt mộ.

c) Lưu Nê thuỷ (dòng nước trước mộ chạy thẳng đi). Đây là dòng nước bỏ đi không quay đầu: chủ ly hương, không ai giúp đỡ *(hình 26)*

d) Phản khiêu thuỷ (nước chảy ngược) *(hình 27)*: dòng nước hình cong, chĩa lưng vào mộ: xấu.



Hình 28: Xa hiệp thủy



Hình 29: Xa hiệp thủy

5 - Định hướng mộ huyệt

Nói về mộ, đầu tiên phải xem "huyệt tinh". Huyệt tinh là nơi huyệt kết dưới chân núi Phụ mẫu. Huyệt tinh là nơi sinh khí của long mạch ngưng tụ thường là gò đất nhỏ, hơi lồi.

Hình dáng của huyệt tinh rất phong phú, nói chung có thể chia làm 4 loại: *Oa, Kiềm, Nhũ, Đột*. Sách "Địa lý ngũ quyết" nói: "hình dáng huyết tinh tuy nhiều, nhưng quy lại không ngoài 4 kiểu. Thực ra chỉ có hai loại âm dương mà thôi". (*Xem hình 30 - 31*)

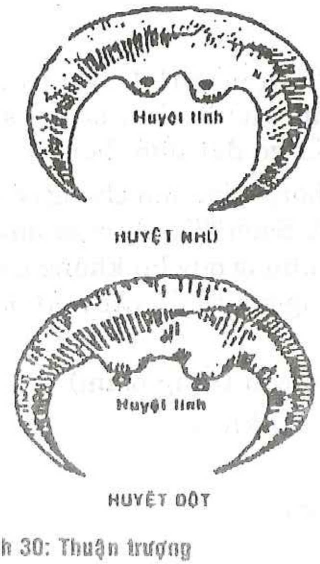
- Huyệt dương tròn gọi là Oa (tổ côn trùng chim)
- Huyệt dương dài gọi là Kiềm (cái kìm)
- Huyệt âm dài gọi là Nhũ (vú)
- Huyệt âm ngắn gọi là Đột (nhô)

Cổ ngữ có câu "3 năm tìm huyệt tinh, 10 năm đặt huyệt mộ". Điều đó chứng tỏ đặt mộ vô cùng khó. Sau đây giới thiệu 12 phép đặt huyệt mộ. Đó là:

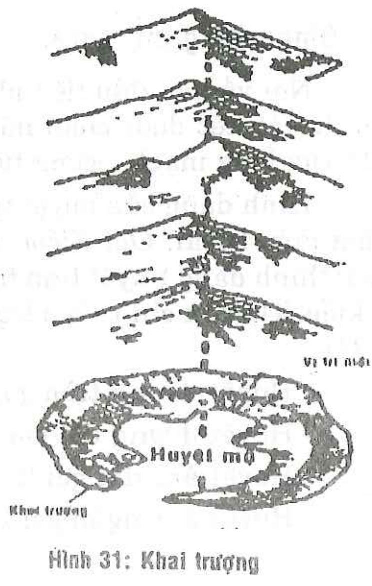
1- Thuận trượng	2- Nghịch trượng
3- Súc trượng	4- Xuyết trượng
5- Khai trượng	6- Xuyên trượng
7- Ly trượng	8- Đối trượng
9- Một trượng	10- Tải trượng
11- Đầu trượng	12- Phạm trượng

Thử khảo sát hai trượng sau đây:

- Thuận trượng (*Xem hình 30*): Hình thức đặt huyệt mộ (Quan mộ) và long mạch tạo thành một đường thẳng. Long mạch thuận, mộ đặt ở đây gọi là: "Chính long chính, phú quý mãi mãi".



Hình 30: Thuận trượng



Hình 31: Khai trượng

- Khai trượng *(Xem hình 31)*: Thế long mạch xông thẳng vào một bên, không nên an táng theo hình vẽ, nên chuyển thành thuận trượng tức chuyển sang vị trí mới ngôi sao trên hình vẽ.

Sau khi chọn xong huyệt mộ, tiếp theo đặt hướng của mộ (tức hướng của quan tài hoặc tiểu).

Để xác định càn dùng la bàn để chọn hướng cát. Ở đây có hai khái niệm "toạ" và "hướng":

- Toạ (ngồi): bản thân của mộ là "toạ"

- Hướng mộ: phương hướng của bia mộ- trung tâm của bia mộ. *(hình 32)*

A - Những dấu hiệu của huyệt cát

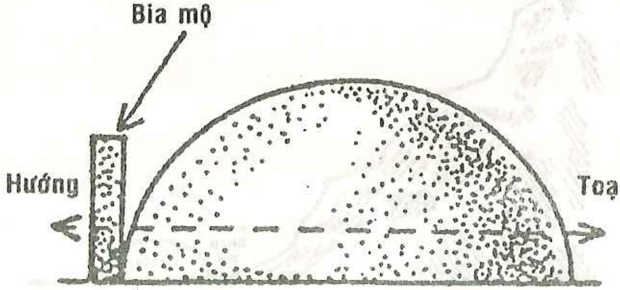
1) "Nhập thủ" đầy đặn: Nhập thủ là nơi Long mạch vào mộ. Nếu nơi đó hơi lồi như mu con rùa, đầy đặn cây cỏ tốt tươi. Đó là mộ phát phú phát quý.

2) Đất mịn ngũ sắc hoặc đất màu hồng vàng

Sau khi đào thấy đất ở dưới có màu ngũ sắc hoặc màu hồng, son đậm, hồng vàng có vân. Đất này gọi là "Thái cực biên huân"

3) Đồi đất và dòng nước bao bọc

"Huyệt quý rơi cao, đồi quanh đầy đặn".



Hình 32: Hướng và Toạ của mộ

B - Những dấu hiệu của huyệt xấu.

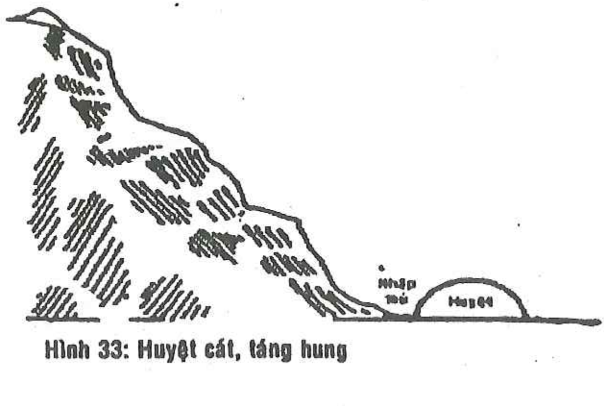
1) Huyệt bần: Huyệt mộ không có đồi, dòng nước bao bọc. Dòng nước chạy thẳng vào huyệt mộ.

2) Huyệt hèn: Huyệt mộ không có đồi núi, dòng nước bao bọc. Dòng nước quay lưng chảy qua huyệt mộ.

3) Huyệt cát táng hung (*Hình 32)*

Tìm được huyệt địa cát nhưng sau khi an táng lại trở thành huyệt hung, chủ mất chức quan đày ra biên ải, gia đình sa sút. Hoạ này là do không hiểu phép "Hoá huyền không lý khí" khi đặt mộ gây ra. Theo phép này nếu đặt mộ nằm ở Nhâm nhìn hướng Bính hoặc nằm ở Bính nhìn hướng Nhâm thì trong 20 năm đầu của vòng Thượng Nguyên (vòng lục thập hoa giáp 1) phạm "phản ngâm phục ngâm". Nếu an táng theo điều này, hoạ khắc sinh ra.

Huyệt cát táng hung là do chọn giờ, ngày, tháng, năm hạ huyệt xấu. Sách "Tuyết Tâm Phú" nói: "tuy là huyệt cát, vẫn kị táng hung". Sách "Táng kinh" nói: "Huyệt cát táng hung, như là vứt thây" (nếu táng hung chẳng khác nào vứt thây người chết). Vì vậy chọn giờ hạ huyệt vô cùng quan trọng. *(Nhập thủ nơi đường khí vào mộ).*



Hình 33: Huyệt cát, táng hung

C. Muốn tránh hung phùng cát

1- Xem sách "Lý số Hà Lạc" và "Huyền không ngũ hành" để đặt mộ đúng hướng. Hoặc tham khảo "Thẩm thị huyền không học" có ghi chép rất tỉ mỉ.

2- Căn cứ vào phép sinh khắc Ngũ hành để đặt hướng mộ, cần chọn ngày, giờ, tháng, năm phù hợp (phù hợp là cát). Thí dụ:

* TOẠ BẮC (thuộc Thuỷ): mộ nhìn hướng Nam.

Đại kị ngày, giờ, tháng, năm Dần- Ngọ- Tuất (tam hợp hoả cục: loại hình hoả tam hợp) động thổ, hạ huyệt.

Lý do đại kỵ: hoả vượng bất lợi đối với thuỷ.

*TOẠ NAM (thuộc Hoả): mộ nhìn hướng Bắc.

Đại kị ngày, giờ, tháng, năm Thân- Tý- Thìn (tam hợp Thuỷ cục) động thổ, hạ huyệt.

Lý do đại kị: Thuỷ khắc Hoả.

*TOẠ TÂY (thuộc Kim): mộ nhìn hướng Đông.

Đại kị ngày, giờ, tháng, năm Hợi- Mão- Mùi (tam hợp Mộc cục) động thổ, hạ huyệt.

Lý do đại kị: Mộc vượng bất lợi với Kim

*TOẠ ĐÔNG (thuộc Mộc): mộ nhìn hướng Tây

Đại kị ngày, giờ, tháng, năm Tỵ- Dậu- Sửu (tam hợp Kim cục) động thổ, hạ huyệt

Lý do đại kị: Kim khắc Mộc

Theo sách "Thông sinh": bất kể huyệt mộ đặt như thế nào, chỉ cần chọn ngày Hoàng đạo thì gặp hung hoá cát.

Các ngày có các sao sau đây tuyệt đối không được động thổ an táng: Thái Tuế, Tuế Phá, Kiếp Sát, Diệt Sát, Tuế Sát, Ngũ Hoàng, Nguyệt Kiến, Nguyệt Phá, Nguyệt Yếm, Tứ Ly, Tứ Tuyệt.

6 - Núi non, đồng bằng đều có long mạch

Chân long (long mạch thật)

Về mặt lý luận, chân long có mấy điều kiện sau:

1- Tổ tông (chỉ núi Thái tổ và núi Thiếu tổ) hiển quý. Sách "Tuyết Tâm Phú" nói: "núi Tổ tông to lớn, con cháu sang quý"

2- Long mạch hữu tình: long mạch chạy về phía trước, từ trong mạch núi Thái tổ dần dần trở thành xanh tươi tú lệ. Long mạch này gọi là "bóc hoán" (bác hoán). Trong quá trình vươn xa, long mạch ngũ hành tương sinh

Núi chia thành 5 loại *(Xem hình 34).*

Kim sơn như lưỡi rìu đầu tròn thân béo

Mộc sơn như chiếc bút sừng sững vươn cao

Thuỷ sơn như dòng nước tầng tầng lớp lớp

Hỏa sơn như ngọn lửa đầu nhọn hiên ngang

Thổ sơn như bàn vuông đỉnh bằng đầy đặn.

Ngũ hành tương sinh

3 - Quá hiệp (qua khe)

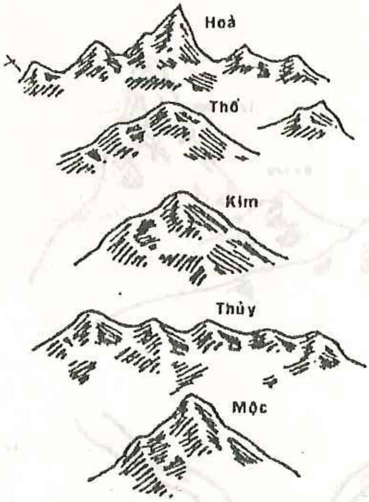
Khe giữa 2 ngọn núi là đường long mạch đi qua. Nếu khe hẹp, sít, hai bên có núi bao bọc: tốt.

Sách "Kham dư mạn hững" viết: "Gió qua khe núi mạnh không thể chống, nếu 2 bên có núi, đồi che chắn thì phía trước nhất định là cát địa, sinh con có tài cao".

4 - Núi đồi gò hộ vệ 2 bên mộ.

Hình 35 và 36 cho thấy "Long mạch được hộ vệ, hộ vệ càng nhiều, phúc càng lớn. Nếu được tuỳ long thêm cố huyệt, con cháu đông đúc phúc vô cùng".

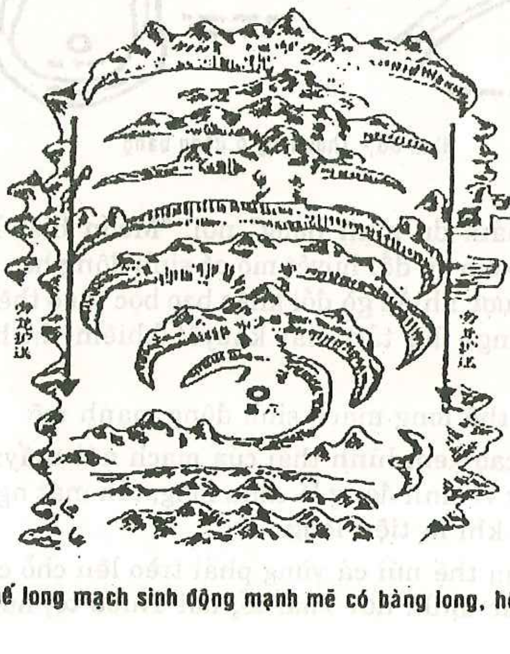
- "Bàng long": hai bên của long mạch
- "Hộ tống" đi cùng long mạch để hộ vệ



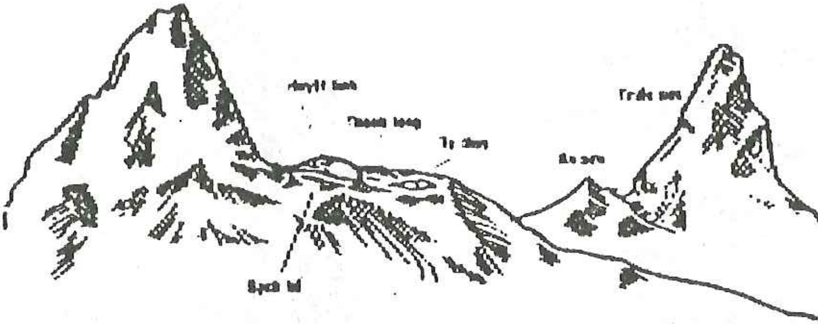
Hình 34: Thế núi hữu tình gồm 5 loại



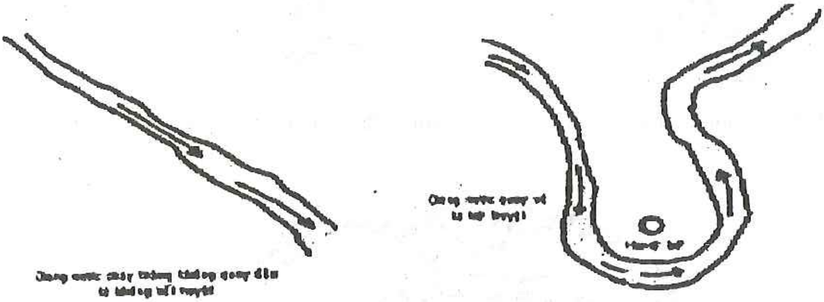
Hình 35: Núi đồi gò hộ vệ 2 bên mộ



Hình 36: Hình thế long mạch sinh động mạnh mẽ có bàng long, hộ tống hai bên



Hình 37 - Thuỷ long



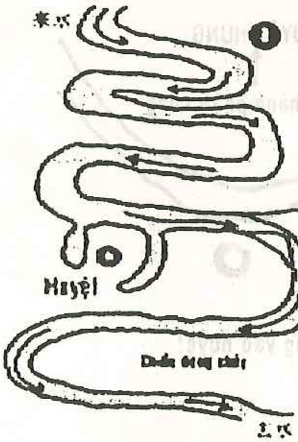
Hình 38 - Thuỷ long ở đồng bằng

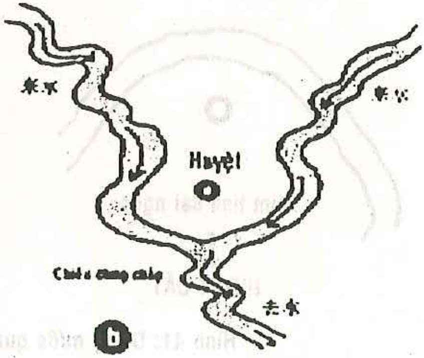
Sách "Khảm dư mạn hưng" nói: "Muốn biết long mạch sang hèn hãy xem gò đồi huyệt mộ có sinh động hay không. Gò đồi huyệt mộ được nhiều gò đồi khác bao bọc theo thế quần long tôn chủ thì sang, thế tản mát khuyết khiếm thì hèn". *(Xem hình 33)*

5 - Hình thế long mạch sinh động mạnh mẽ

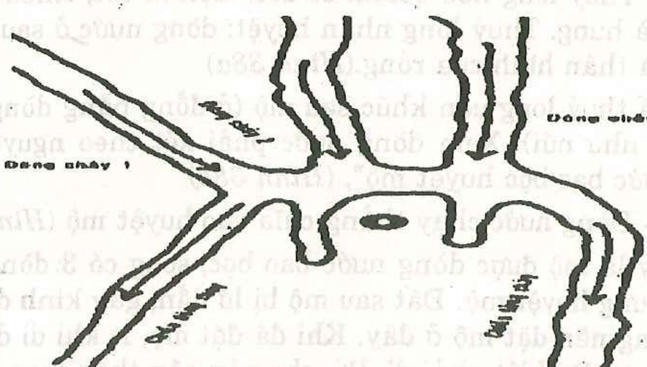
Từ trên cao xem hình thái của mạch núi thấy: nhấp nhô có thứ tự, hùng vĩ sinh động là chân long, tản mát nghiêng ngả, không có sinh khí là tiện long.

Muốn xem thế núi cả vùng phải trèo lên chỗ cao nhất để quan sát để xác định: núi Thái tổ, núi Thiếu tổ, núi Phụ mẫu,



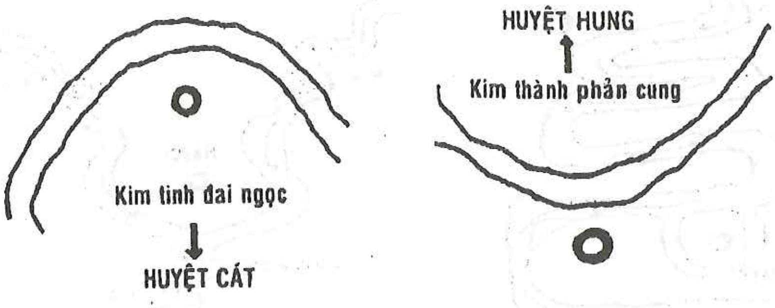


Hình 39 - Thuỷ long ở đồng bằng



Hình 40:Dòng nước chảy thẳng chĩa vào huyệt mộ - hung

án sơn, triều sơn, dòng nước núi bảo vệ long mạch, khe núi, hình thế núi đồi... Nếu hội tụ đủ các yếu tố thì sinh khí của long mạch không bị tản mát.



Hình 41: Dòng nước quay lưng, bụng vào huyệt

Ở vùng đồng bằng vẫn có long mạch, nhìn dòng nước chảy biết chân long. Sách cổ có sách "thuỷ long kinh" chuyên bàn về long mạch ở đồng bằng gọi là thuỷ long. (*hình 37*).

a) - Thuỷ long nếu quanh co uốn lượn là tốt, chiếu thẳng vào mộ là hung. Thuỷ long nhận huyệt: dòng nước ở sau huyệt mộ gọi là thân hình của rồng.(*Hình 38a*)

Thế thuỷ long uốn khúc sau mộ (ở đồng bằng dòng nước được coi như núi). Xem dòng nước phải xét theo nguyên tắc "dòng nước bao bọc huyệt mộ". (*Hình 38b)*

b) - Dòng nước chạy thẳng chĩa vào huyệt mộ (*Hình 40*).

Tuy là mộ được dòng nước bao bọc, song có 3 dòng nước xối sau lưng huyệt mộ. Đất sau mộ bị lở dần, gây kinh động vì vậy không nên đặt mộ ở đây. Khi đã đặt mộ, ít khi di dời, trừ trường hợp đặc biệt phải di dời, cho nên nên thận trọng quyết định đặt mộ.

c) - Dòng nước quay lưng vào huyệt mộ *(Hình 41)*

Kim thành phản cung (thành chữ Kim quay lưng vào huyệt mộ)

Nếu táng vào huyệt này gần thì 3 tháng, xa thì 3 năm tất bị sát thương, kiện cáo. Tiền của không còn, người chết.

Phần thứ ba

PHONG THỦY NGOẠI CẢNH



A. ẢNH HƯỞNG CỦA NGOẠI CẢNH

1. Ngôi nhà thế nào không phù hợp văn hóa phong thủy?

1. Ánh sáng trong phòng phải đầy đủ, tránh cảnh tối tăm ẩm thấp. Mỗi đơn nguyên cần có ánh sáng Mặt trời hay đèn chiếu sáng, nếu có hành lang gấp khúc cần bố trí đèn

2. Không khí trong phòng ở cần lưu thông, Không vì sợ bụi bặm vào nhà mà không mở cửa sổ vì dễ sinh bệnh tật.

3. Nhiệt độ nhà bếp không quá cao. Dễ làm con người bực tức nóng nảy, sản sinh mâu thuẫn xung đột, cần có quạt thông gió thích hợp.

4. Nhà vệ sinh không được ẩm ướt, tích tụ lưu lại các mùi vị khó chịu. Nên lắp đặt quạt hút gió.

5. Bếp đun nấu và các dụng cụ bếp không nên đặt ở bên ngoài và ngay vị tri trên nóc bếp.

6. Kỵ phòng ngủ không đối diện với cửa ra vào chính. Nếu không dễ dẫn đến làm chủ nhân thất thoát tài sản hoặc sinh bệnh tật. Trên cửa phòng ở nên bố trí rèm và quạt thông gió.

7. Trong phòng ngủ không nên bố trí các cửa phòng đối diện nhau dễ sinh bầu không khí cạnh canh cao thấp. Nên lắp rèm che hoặc luôn đóng cửa buồng.

8. Trước cửa lớn kị rác bẩn tích tụ. Không để đồ vật cản trở ở cửa chính dễ làm người sinh bệnh tật.

9. Tư thế giường nằm nên dựa vào núi hoặc bức tường. Tránh mộng my, tính tình thất thường.

10. Muốn tránh thất thoát tài sản quý giá, những vị trí bị sứt mẻ, rò rỉ, nứt nở cần sửa chữa ngay. Phòng ở cần sạch sẽ ngăn nắp, tránh côn trùng, chuột rắn ở trong phòng.

2. Khu vận may trong nhà là gì?

Nhà có long mạch, phòng ngủ cũng có long mạch. Trong một không gian bất kì nào đó luôn có luồng không khí trong lành lưu thông, có thể coi đó như long mạch. Hay gọi là khu vực may mắn, cát tường. Khu vực trên gồm huyền quan, cửa vào trong, tâm điểm ngôi nhà, phòng ở. Tuyến đường đi vào như vật gọi là long mạch chính hay khu vực vận may.

Ngoài ra trong mỗi phòng ở đều có tâm điểm. Nếu cửa vào từ phía Bắc thì độ rộng long mạch sẽ rất lớn, độ dài lại nhỏ. nếu từ hướng Đông, nam, Tây thì long mạch này có thể kéo dài bằng 1/3 khu vận may. Nếu ở lâu trong khu vực vận may, trang trí , bố trí đồ vật phòng yêu quý sẽ nâng cao vận may và lưu lại nó trong nhà.

Khu vực siêu cực: Là khu long mạch có linh khí mạnh nhất được tích tụ năng lượng cao nhất. Cửa ra vào mỗi phòng có thể kéo dài được khu vận may. Khu siêu cực khác khu vận may ở chỗ dễ làm vận may rất lớn, nếu ở lâu dẫn đến "hạnh vận lâm môn". Bên trên khu vận may không nên để nước, treo ảnh không hiền hoà. Huyền quan (cửa ra vào), tâm điểm nối với nhau thành một đường, dưới lý luận phong thuỷ nơi này kỵ nước. nghĩa là tránh đặt bể nước, ông cấp thoát nước hay bể cá vào trục này.

Từ cổ đến nay hướng Đông Nam được coi là hướng tốt lành. Nếu hướng Tây Bắc mà có nước sẽ làm vận khí huyền quan của hướng Đông Nam giảm mạnh. Bên trên khu vực vận may bị bẩn dễ làm triệt tiêu hoàn toàn. Nhiều người cho rằng Huyền quan Đông Bắc thường không tốt, nhưng con đường từ Đông Bắc xuống Tây Nam mà không có nước, bẩn thì không đáng ngại.

Năng lượng long mạch như độ rộng luôn biến động theo độ rộng lối đi. Nếu mặt tiền nhà quá nhỏ dưới 4m thường làm giảm năng lượng đi vào. Tốt nhất nên mở rộng lối đi trước cửa nhà. Khu vực vận may không nên để đồ vật chứa nước như tủ

lạnh, bồn nước bể cá hoặc đồ vật dơ bẩn. Khu vực có nước cần khô ráo và có dải phân cách với khu vực khác. Trang hoàng phòng ở cần phù hợp. Kho chứa đồ cần cách xa hoặc ngăn chia với huyền quan.

3. Cách làm tăng vận khí trong nhà

Căn cứ với ngày tháng năm sinh của gia chủ, trong khu vực vận may nên bố trí hoa, đồ vật đặc biệt quý giá làm tăng vận khí. Sau đây là một số đồ vật trang khí đơn giản hiệu quả

- Phía Tây trang trí màu vàng, phía Tây màu đỏ.

- Khu vận may trong gia đình tính từ cửa huyền quang đi vào nhà.

- Khu vận may phòng ngủ xác định từ cửa nhà vào. Những nơi này nên trang trí một số đồ vật nhỏ quan hệ với ngày sinh, giới tính.

- Người muốn giàu có cần trang trí vật quả màu vàng, đèn lồng màu vàng, đồ trang sức màu vàng.

- Người muốn có chức vụ cao, mau thăng chức nên chọn vật trang trí bằng gốm sức hình rồng, sách cghi chép hình rồng.

- Người muốn có sức khoẻ cần bùa hộ mệnh, cành lá cây Tùng, quả táo màu đỏ.

- Người khao khát tình yêu cần hoa lan, đồng hồ hình tròn có chữ số quốc tự

- Người muốn lập gia đình cần trang trí đèn lồng có thuỷ long cổ, hoa hoè màu hồng, lịch màu hồng, đèn hoa văn màu hồng.

- Người sắp thi cử, thi đấu cần trang trí đồng hồ hình vuông chính diện, đồng hồ đeo tay, la bàn.

- Người muốn học giỏi nên dùng đồng hồ màu đỏ quốc tự, sổ ghi chép màu hồng, xanh lũ.

- Người muốn có nhân quả cần có ảnh bản thân đặt trong khung ảnh treo trang trọng trong phòng.

4. Chọn nhà có vị trí như thế nào?

1. Không nên chọn nhà ở nằm trên cửa gió. Ngược lại nơi ít gió, không khí lưu thông lại kém. Tốt nhất chọn nơi có luồng gió vừa phải và trong lành ấm áp.

2. Ánh sáng phải đầy đủ, chống lại âm khí quá mạnh gây an ninh ổn định.

3. Gần nhà ở không gần bãi rác, khu vệ sinh chung. Không bố trí nhà vệ sinh ở khu vực tâm điểm nhà ở.

4. Địa thế xung quanh cần bằng phẳng, ổn định, không dốc gây trở ngại đi lại.

5. Nhà ở không được đối diện với ống khói cao.

6. Gần nhà không có cơ quan công quyền như toà án, công an.

7. Nóc nhà không có đồ vật dữ tợn, xấu xí.

5. Chọn hình thế ngôi nhà ra sao?

Nền nhà có phong thuỷ tốt thường chính phương, đẹp mắt. Không quá cao, quá rộng, quá hẹp, không cân đối dễ làm tổn thất nhân khẩu, tài sản.

Tường bao quanh nhà chắc chắn cẩn thận. Tường nhà có đủ ánh sáng, có giếng trời thông khí. Kiến trúc toà nhà hợp lý đẹp đẽ.

Toà nhà không nằm xen kẽ khu cao tầng, hai bên là nhà cũ hoặc mới đều không tốt.

Phòng làm việc cần rộng rãi trang trọng, phòng ngủ vừa phải ngăn nắp sạch sẽ.

6. Xung quanh nhà cần kiêng kị những gì?

1. Gần nhà ở bên bờ biển, cạnh toà nhà có kính trung tâm thành phố có nhiều gương phản quang.

2. Nước gần nhà cao tầng thường có bức xạ gây ảnh hưởng có thể gây phát tài nhưng lâu dài không tốt.

3. Gần nhà trên đồi kị có cầu hình lưỡi liềm.

4. Nhà ở xen giữa các toà nhà cao tầng không tốt.

5. Cửa chính nhà không nên đối diện hành lang dài thẳng, lan can cửa sổ có giá phơi quần áo.

6. Nhà có tầm nhìn bị nhà cao tầng che khuất không tốt

7. Nhà kị gần đường hầm, đường sắt, ô tô bị xuyên tâm

8. Nhà kị ở trên cao nhìn xuống gần vực thẳm, hay cảnh quan xấu, dữ tợn. Hoặc gần các các vật quá cao như cần cẩu, cột điện cao thế.

9. Nhà dưới 6 tầng nếu bị đèn cây chắn mặt thì người trong nhà dễ bị bệnh.

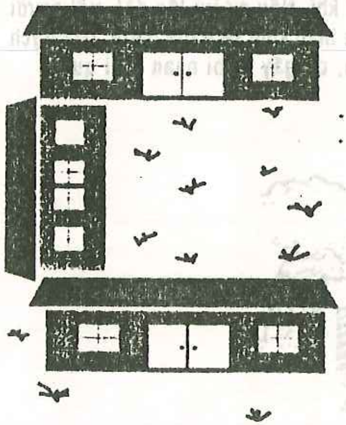
10. Nhà kị gần nhà nhà máy điện, lò cao, vật đá nhọn núi giả, quả cầu tiên.

11. Bên ngoài ngôi nhà không có vật nhọn, sắc nên tránh (hình hỏa). Tránh góc tường, góc đình...ngã ba ngã tư đường chiếu thẳng vào nhà.

12. Trước cửa, cửa sổ kị những cột, biển hiệu, cột đèn, dòng sông xú uế ô nhiễm.

B. VẬN HUNG CÁT CỦA MỘT SỐ NGÔI NHÀ ĐIỂN HÌNH

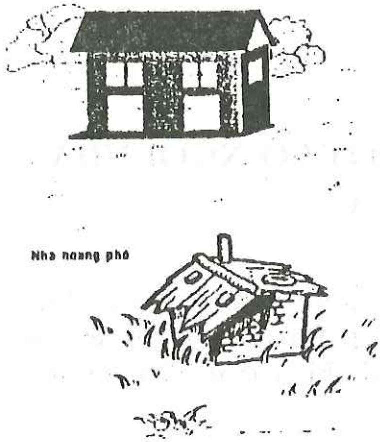
Tác động ngoại cảnh hung cát đến ngôi nhà của bạn được các phong thuỷ gia hết sức coi trọng. Để độc giả dễ chiêm nghiệm trong thực tế, phần này giới thiệu một số mẫu nhà hung cát điển hình dưới dạng hình vẽ.



H42: Nhà hình chữ U quay ngang, tạo thành hình chữ "Vong" trong tiếng Hán. Đây là hung trạch rất xấu. Nếu sống lâu dài trong ngôi nhà này sẽ tán tài, hao tổn nhân lực.



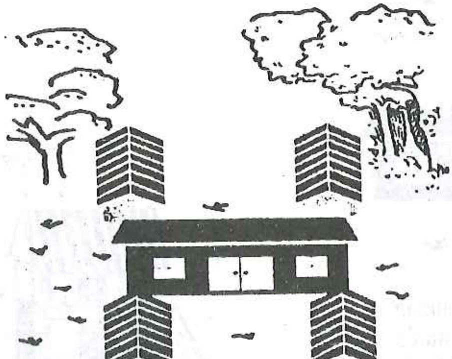
H43 - Ngôi nhà này xung quanh là rãnh nước, nơi chứa nhiều chất uế tạp. Xung quanh nhà là nước (thủy) tất sẽ mang hết địa khí đi. Nếu cư trú lâu ngày, người sẽ mang bệnh tật tiền tài cũng hao tổn, khó tích tụ.



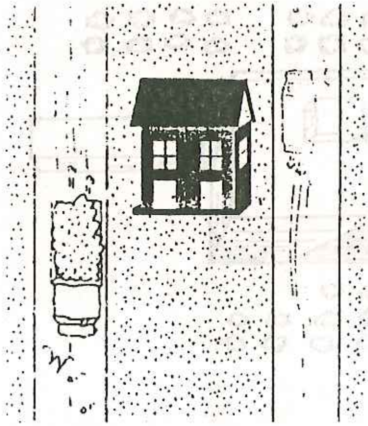


H44 - Mặt tiền ngôi nhà có một nhà hoang phế, nó ứng nghiệm vào nhà ở, khiến của cải khó tích tụ gia đình bất hòa, sức khỏe người yếu đi.

H45 - Hai bên hồi nhà là hai dòng suối chảy róc rách, tiếng nước chảy là một loại sát khí. Nếu cư trú lâu dài, với người có bệnh thần kinh sẽ nặng thêm. Gia trạch bất yên, dễ gây ra bi quan thái quá.



H46 - Phía trước phía sau nhà đều có thanh long, bạch hổ hộ vệ. Hình nhà này gọi là "Nhà kiểu khênh kiệu". Ứng nghiệm tổn đinh gia trạch bất an,dễ mắc vào kiện tụng thị phi hao tài tốn của.



H47 - Hai bên nhà là đường xe đi. Nếu cư trú lâu dài dễ mắc bệnh thần kinh. Gia trạch bất an, dễ mắc bệnh, tai họa bất ngờ.



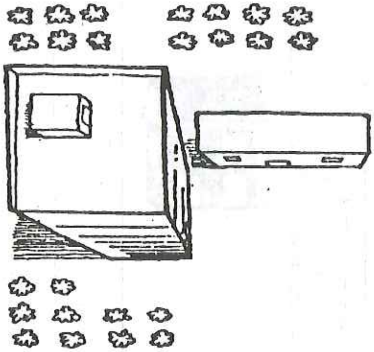
H48 - Nhà mở hai cửa, gia đình dễ bất hòa, khẩu thiệt thị phi liên miên.



H49 - Mái nhà đối diện chiếu vào cửa nhà, ứng nghiệm dễ bị thương, bệnh huyết quang, phẫu thuật, bệnh tật kéo dài.



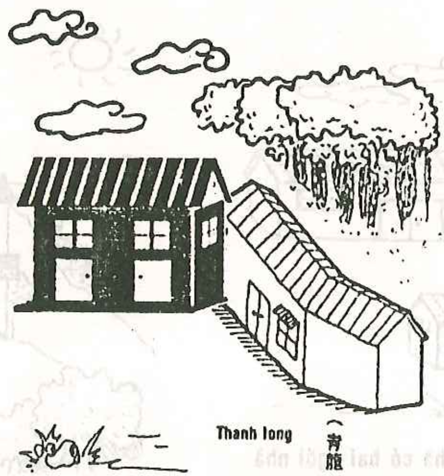
H50 - Thanh long, bạch hổ án ngữ hai bên nhà phía sau nhà, như có hai người đẩy chiếc xe. Kiểu nhà này gọi là "nhà đẩy xe" dễ bị phá sản, vợ con ly tán.



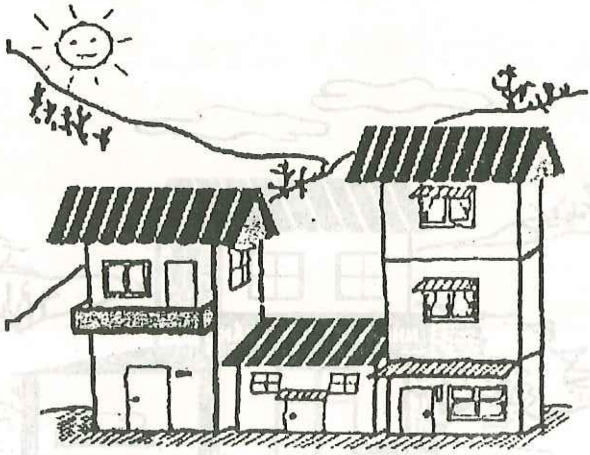
H51. Phía bên phải nhà (hướng bạch hổ) là nhà cao tầng. Kiểu nhà này được gọi là "Bạch hổ ngẩng đầu". Trong gia đình người vợ chèn ép chồng nắm quyền hành, dễ mắc chứng huyết quang, phá sản.



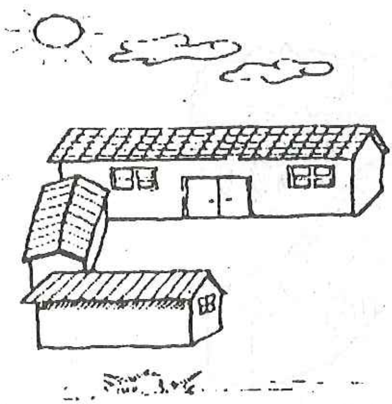
H52 - Trước cửa nhà có một ngôi nhà, phía sau nhà đó lại có một nhà tầng cao hơn, hình thế như có người nhìn trộm. Ở nhà này dễ bị mất trộm, con cháu ngỗ nghịch.



H53 - Phía trái nhà (hướng Thanh long) hoặc phía phải nhà (hướng Bạch hổ) có gian nhà uốn lượn ra ngoài (gọi là vặn lưng). Loại nhà này con cháu dễ có hiện tượng bất hiếu phản trắc.



H54 - Nhà nằm lọt vào hai nhà cao tầng bên gọi là "đoạn đầu sát". Ứng nghiệm sẽ không ngóc đầu lên được, người dễ mắc tật bệnh tài vận kém.



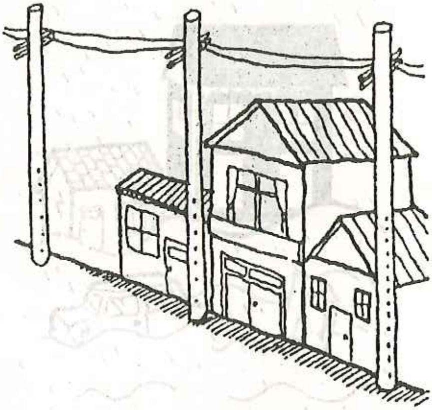
H55 - Phía phải nhà có hai ngôi nhà như cánh tay phải chúc xuống. Hình thế này gọi là "Thủy hung ốc" (nhà bị đánh vào ngực). Ứng nghiệm người trong nhà dễ mắc bệnh tim, đau tức ngực, con cháu ngỗ nghịch, hiếm muộn con.



H56 - Không nên làm nhà ở sườn núi, dễ bị lở đất. Thế này thuộc diện hung trạch.



H57 - Nhà ở độc lập, bên trái hoặc bên phải xây thêm 1 gian nhỏ gọi là "đơn thân phòng". Ứng nghiệm có ám muội, hao tổn tài của, nhân khẩu tổn thương bất an.



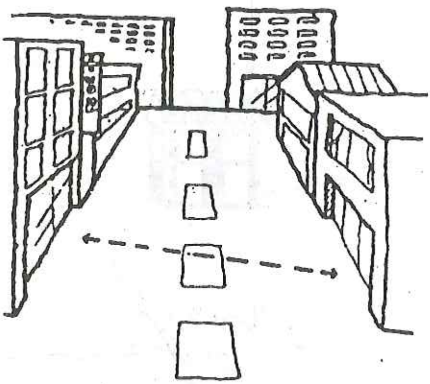
H58 - Mặt nhà có cột điện án ngữ rất gần, nếu cột điện ở hướng Diệu sát phương. Rất có khả năng gây hiểm họa vào một ngày nào đó.



H59 - Nhà làm trên vách núi cheo leo hay bên bờ biển, dễ gây hao tổn thần kinh, luôn thường trực mối lo nguy hiểm, bất an.



H60 - Trước cửa nhà trồng liễu hay cây dâu (trong tiếng Hán "cây dâu" đồng âm với "tang tóc"), gia vận suy dần, dễ có tai ách xảy ra.



H61 - Trước cửa nhà ở hay cửa hàng nếu là bệnh viện thì hung. Vì khí thế của bệnh viện có uế tạp và nhiều âm khí. Ở lâu dễ làm tài vận tiền thịnh hậu suy.



H62.- Nhà không nên làm chỗ trũng, hoặc lòng nhà thấp hơn mặt đường dễ mưa ngập. Nếu ở nhà này thần kinh căng thẳng, lo lắng an toàn, ảnh hưởng đến sức khỏe.



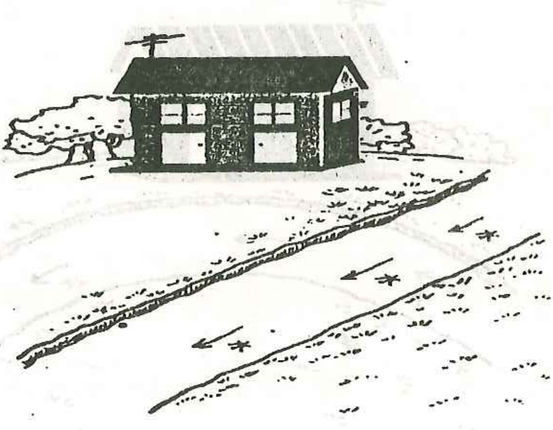
H63.- Nhà mở cửa chính nhìn vào núi thì đại hung. Theo bát quái thì "sơn" có nghĩa là "bất động". Nếu ở nhà này thì tất nhiên không mở mang phát triển được; thường đơn bạc, phá tài, sản nghiệp tàn lụi dần.



H64 - Nếu cửa nhà là dòng nước chảy xuôi (thẳng với cửa nhà) đó là nhà tiết khí của cải tàn lụi dần, người yếu ốm nhiều bệnh.



H65 - Thổ tinh là hình vuông, nhà có ba mặt là nước bao quanh rất cát lợi, phú quý.



H66 - Trước cửa nhà có dòng nước chảy chéo góc dễ phá sản, bỏ quê, con ngỗ nghịch.



H67 - Cửa nhà có mương nước hình thước thợ, nước chảy từ trái đến làm tổn thương chân trái. Nước từ bên phải đến làm tổn thương chân phải. Người dễ mắc bệnh phong thấp hoặc gặp tổn thương.



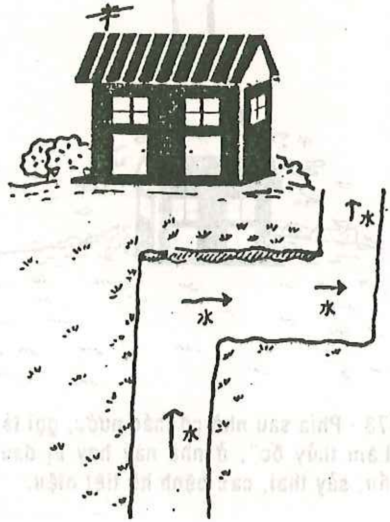
H68 - Trước nhà là mương nước hình vành khuyên thì sự nghiệp thuận, phú quý song toàn.



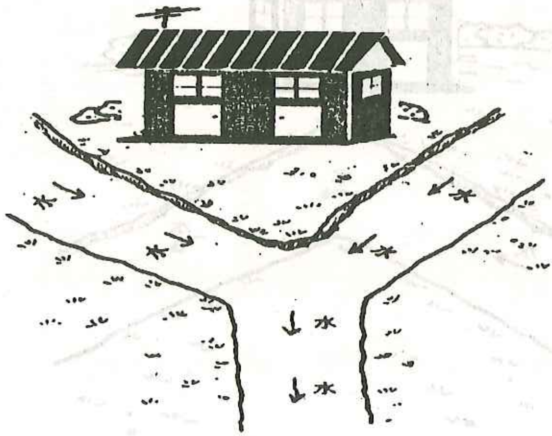
H69 - Trước nhà có mương nước hình khuyên ngược. Đó là "Vô tình thủy". Thường mắc chứng huyết quang, tổn gia đình, sự nghiệp bế tắc, gia nghiệp suy thoái, con cái ngỗ nghịch.



H70 - Trước cửa nhà có mương nước chữ thập như lưỡi kéo, thường mắc chứng huyết quang, dễ bị cực đoan, phá sản, tổn đinh.



H71 - Trước cửa nhà có mương nước chảy thẳng vào, đây là thế nhà "Thủy phá thiên tâm" dễ bị phá sản, dễ mắc bệnh tim, đau đầu, bệnh mắt, khí huyết.



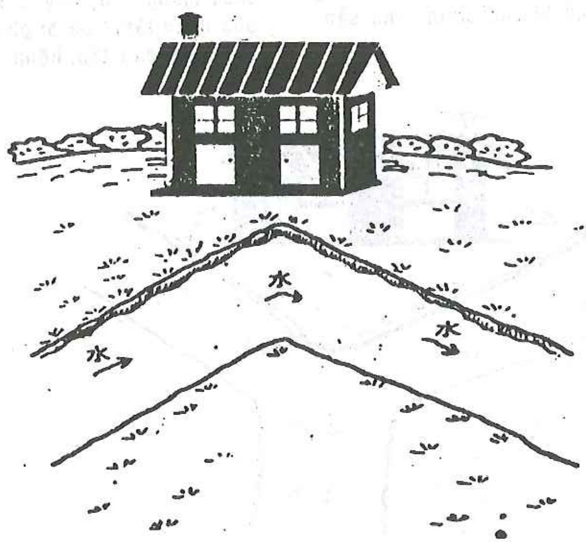
H72 - Hai dòng nước hội lưu trước cửa nhà rồi chảy thẳng. Đây là thế tiết khí rất xấu, dễ bị phá sản, gia đình tổn hại.



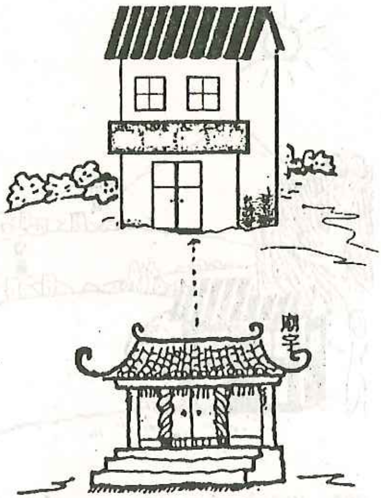
H73 - Phía sau nhà có thác nước, gọi là "Lâm thủy ốc", ở nhà này hay bị đau đầu, sảy thai, các bệnh hệ tiết niệu.



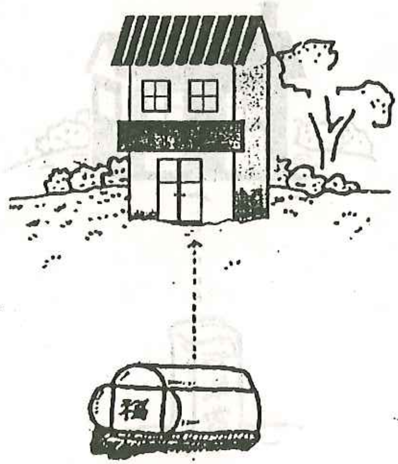
H74 - Cửa nhà có mương nước hình thước thợ ngược, là lục thân vô tình, con cháy ngỗ nghịch.



H75 - Cửa nhà có mương nước thước thợ, góc chiếu thẳng vào nhà, dễ bị quan sự, thị phi, tai nạn, huyết quang, bệnh về mắt.



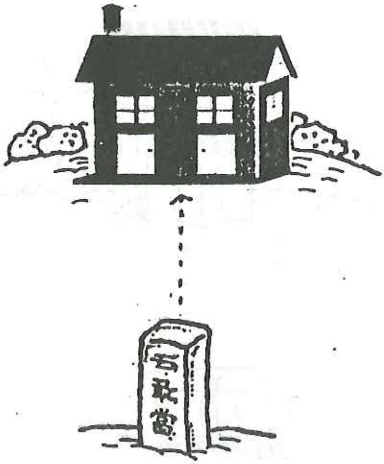
H76 - Trước nhà là chùa chiền đền miếu, sẽ bất lợi về học hành cho trẻ con, gia vận tài vận, sức khỏe cũng không tốt. Quan trọng nhất là dễ mắc bệnh thần kinh.



H77 - Quanh nhà ở hay cửa hàng (hung nhất là trước cửa nhà) có nhà tang lễ, nhà xác. Nếu ở nhà này dễ mắc bệnh thần kinh, dễ mắc bệnh đi đến cực đoan, tiêu cực, gia đình và tài vận đều bất lợi.



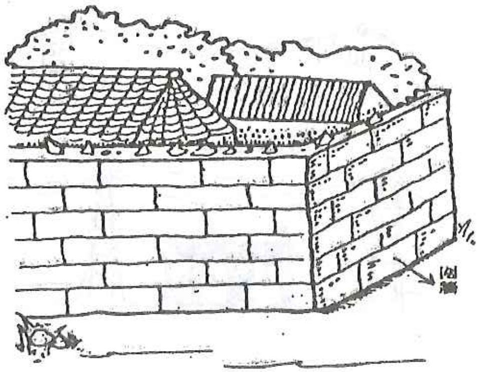
H78 - Trên nóc nhà không được có đường điện cao thế đi qua; cũng không nên ở nhà gần cột điện có máy biến áp. Đây là ngôi nhà luôn luôn bị uy hiếp, rất hung, bởi điện cao thế hay máy biến áp làm thay đổi từ trường, ảnh hưởng tới gia vận.



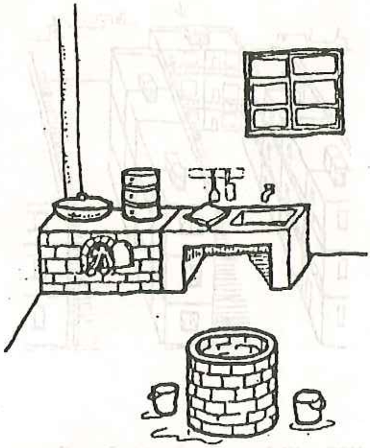
H79 - Trước cửa nhà đã có tảng đá "Trấn trạch" (Thạch cảm đang) tuy chế ngự được ma quỷ nhưng lại bất lợi cho trẻ nhỏ. Nếu tảng đá này lệch sang trái, bất lợi cho con trai, lệch sang phải bất lợi cho con gái.



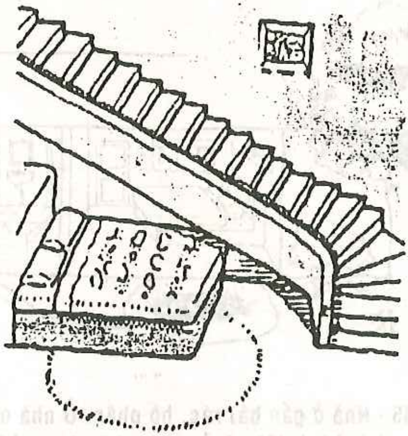
H80 - Nhà ở gần nghĩa trang dễ bị ảnh hưởng âm khí, dễ sinh bi quan. Khí vận kém, hôn nhân không thuận, dễ mắc bệnh âm.



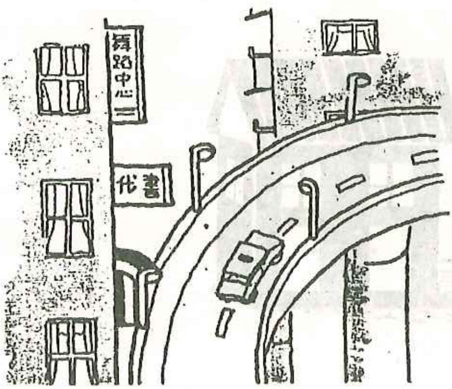
H81 - Tường rào xây quá cao, sinh khí trong nhà bị che khuất, dương khí không vào được dễ sinh bệnh âm, dễ mất hết láng giềng. Ở lâu nhà này dễ sinh phiền não, kiện tụng, thị phi.



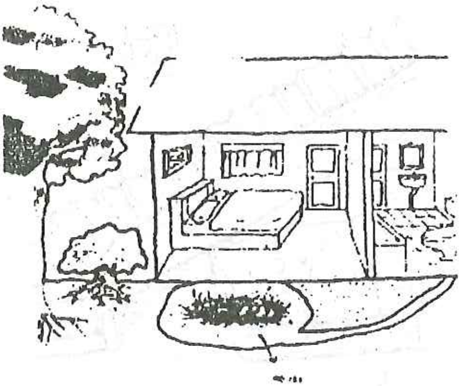
H82 - Trong nhà bếp không nên có giếng nước vì giếng nước là loại sát khí dẫn ma qủy vào nhà, rất bất lợi, dễ mắc bệnh âm. Giếng nước nên đặt ở phía sau nhà (ở hai bên).



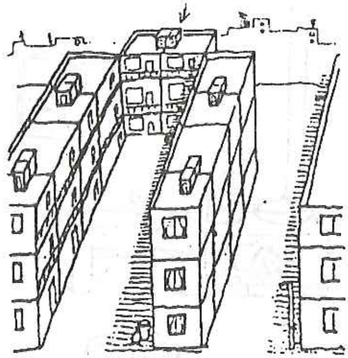
H83 - Có một số nhà do tiết kiệm không gian (hoặc do hoàn cảnh bắt buộc), phải kê giường ở khu vực cầu thang (hoặc dưới gầm cầu thang). Trường hợp này thường gây áp lực cho người nằm sẽ thấy không thoải mái, rất bất lợi về tình cảm. Nếu kéo dài sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, dễ mắc chứng đau đầu, suy nhược thần kinh.



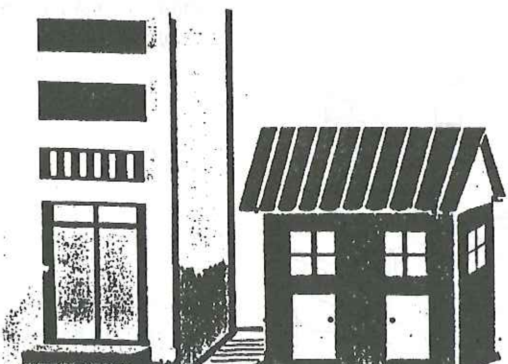
H84 - Cửa hàng hoặc nhà ở nằm phía dưới cầu dẫn hoặc phía dưới chân cầu, tương đối bất lợi, dễ bị đe dọa uy hiếp. Nhà này minh đường bị cản khí, dễ bị đau lưng, nhất là ở dưới cầu có độ cong lớn thường dễ xảy ra sự cố xe cộ bất ngờ, dễ bị phá sản, kinh tế bất lợi.



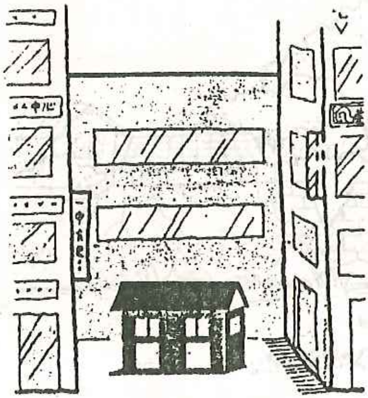
H85 - Nhà ở gần bãi rác, hố phân. Ở nhà này dễ sinh bệnh tật, đoản thọ, trí năng chậm phát triển, vận khí kém, người có thai không nên ở nhà này, con đẻ ra sẽ chậm phát triển, nhiều bệnh, ngũ quan không phát triển đều, trí năng kém.



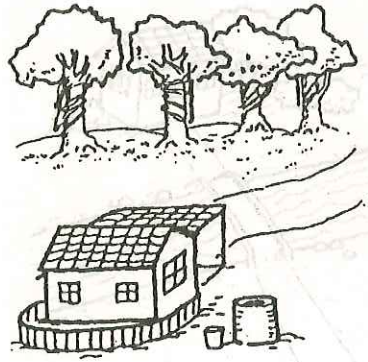
H86 - Không nên ở nhà ở cuối ngõ cụt. Ở nhà này dễ phá sản, tài vận không giữ được, sự nghiệp bị ảnh hưởng, khó có cơ hội thăng quan tiến chức, gia đạo tàn lụi dần dễ sinh bệnh lạ.



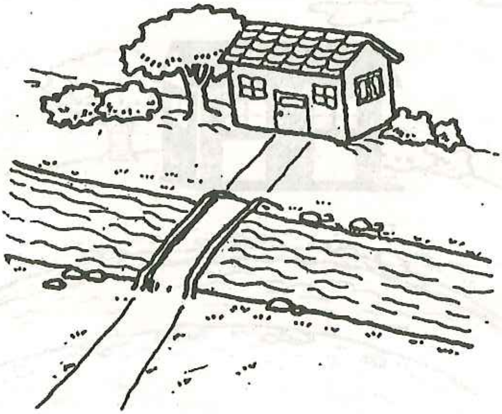
H87 - Không nên ở ngôi nhà thấp bên cạnh là cao ốc, rất xấu, vì bị nhà cao chèn ép, rất bất lợi cho người trong nhà.



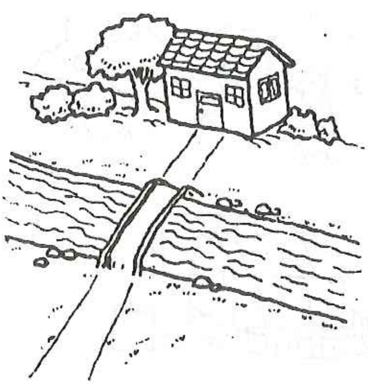
H87 - Nhà nhỏ nằm lọt vào giữa nhà cao tầng, hình thái như nằm trong chiếc cũi. Ở nhà này dễ mắc cửa quan, kiện tụng liên miên, thị phi, ý chí nhụt dần, có hại cho sức khỏe, sự nghiệp lụn bại dần.



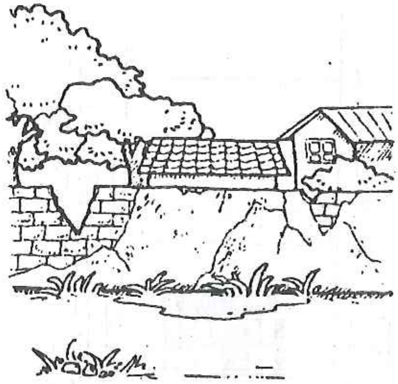
H88 - Trước cửa nhà có rặng cây leo, ở nhà này dễ mắc cửa quan, kiện tụng thị phi, sự nghiệp lụn bại, mất trộm.



H89 - Dưới nền nhà có dòng nước chảy qua, ắt mang hết địa khía trong nhà. Ở nhà này dễ hiếm muộn con, hoặc phải bỏ nhà ra đi, của cải cũng đội nón ra đi theo.



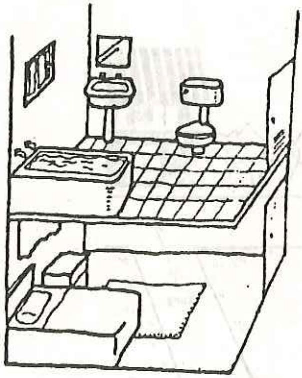
H90 - Cầu đi thẳng vào cửa nhà. Nếu ở nhà này trạch vận sẽ suy thoái, tài vận khó tích tụ, xấu nhất là dùng nhà này để kinh doanh buôn bán.



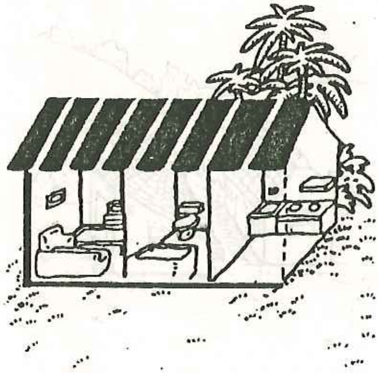
H91 - Tường bao vỡ 1 góc, tượng trưng tài vận không ra gì, gia đạo suy, con cái không song toàn.



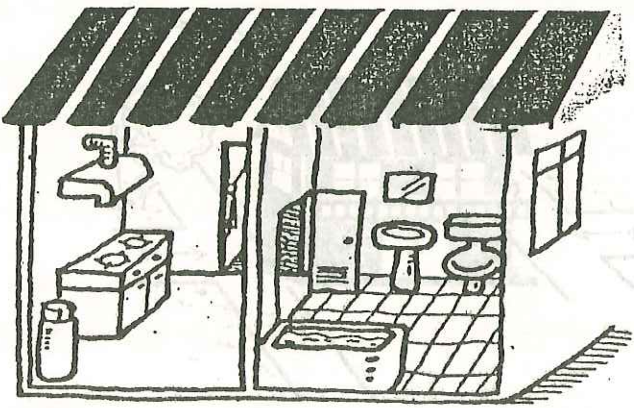
H92 - Trước cửa nhà là mương nước hình cung ngược. Ở nhà này sự nghiệp bế tắc, tài vận suy thoái, tật bệnh quanh người, con cái ngỗ nghịch, duyên phận bạc.



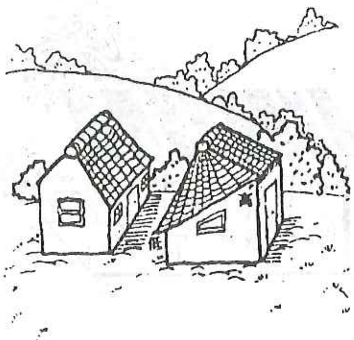
H93 - Phòng ngủ nằm phía dưới gian vệ sinh. Ở nhà này khí độc ám vào đầu, dễ bi quan, đa sầu bi, tài vận sự nghiệp bất lợi.



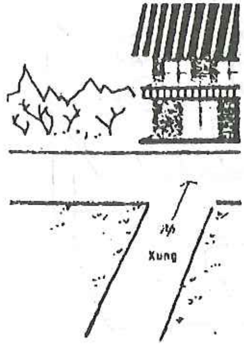
H94 - Phòng vệ sinh bố trí ở giữa nhà làm cho long khí chia đôi, khiến cho khí âm khí dương xung đột với nhau không ngừng. Ở nhà này sẽ suy thoái tài vận, nhiều bệnh tật.



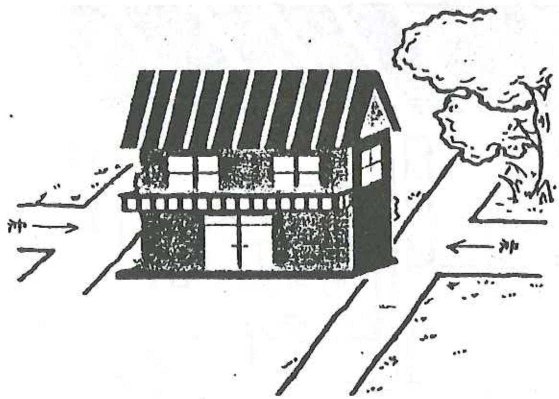
H95 - Cửa bếp ga hoặc nhà bếp chiếu thẳng vào cửa nhà vệ sinh. Người nhà dễ mắc bệnh hệ tiết niệu, nhà hay mất trộm, dễ phạm phải tiểu nhân.



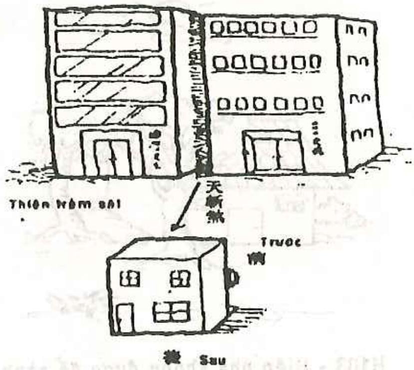
H96 - Nhà có các bức tường cao thấp chênh lệch nhau quá lớn. Nếu tường trước cao, tường sau thấp như đổ gục thì rất hung, sự nghiệp dễ đổ sụp, phá sản, không yên lành. Nếu tường trước thấp, tường sau cao thì nạp khí không đủ, bị chèn ép, dễ mắc bệnh thần kinh, sự nghiệp, tài vận đều không tốt.



H97 - Nhà ở hoặc cửa hàng không nên ở chính giữa ngã ba đường. Nếu là phố rộng thì gọi là lộ xung, nếu là phố hẹp là lộ sát. Hai tình huống này gọi là lộ không vong, ở nhà này dễ phá sản, huyết quang, kiện tụng.



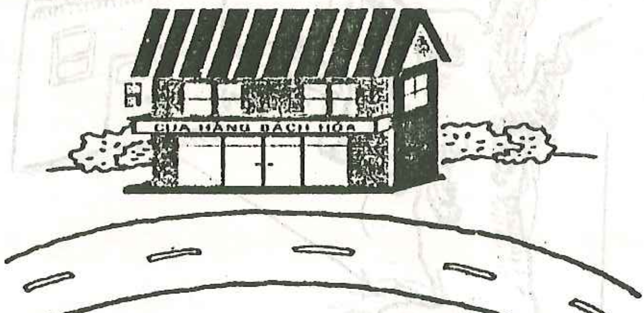
H98 - Nhà ở kẹp giữa hai ngã ba chiếu vào nhà, hai bên xông chiếu vào nhà, rất hung, dễ bị sự cố xe đâm, phá sản, trúng phong. Ngã ba chiếu vào bên trái thì mắc bệnh bên trái, nếu chiếu vào bên phải thì bên phải mắc bệnh.



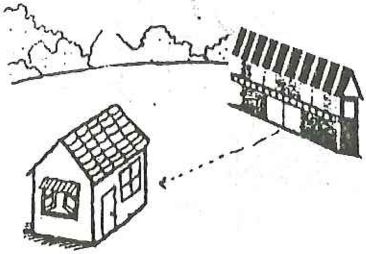
H99 - Giữa hai nhà cao tầng có ngõ nhỏ ngăn cách gọi là "Thiên trảm sát", ngõ này chiếu thẳng vào nhà ở (cửa hàng thì rất xấu). "Thiên trảm sát" là lưỡi dao từ trên trời chém xuống. Ở nhà này dễ phá sản, huyết quang bất yên.



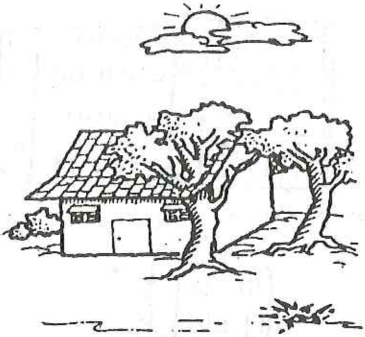
H100 - Trước cửa nhà có cây to thì ngăn cản dương khí (sinh khí) vào nhà, âm khí sinh sôi. Ở nhà này dễ sinh bệnh âm, sức khỏe kém, dễ bị sét đánh vào nhà.



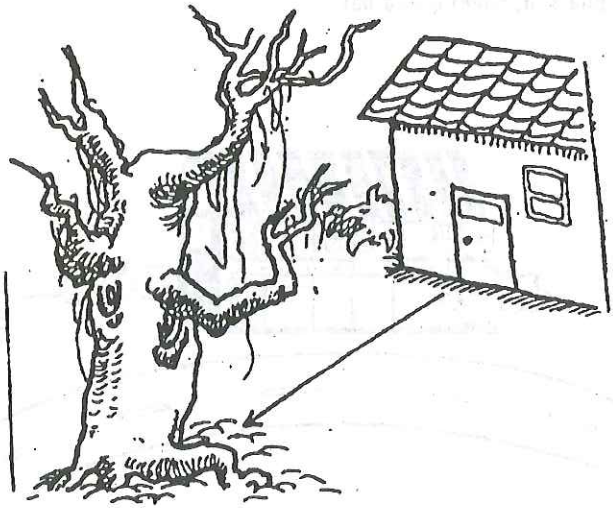
H101 - Nhà ở hoặc cửa hàng có đoạn đường cong ngược trước mặt. Ở nhà này rất nguy hiểm, dễ gặp tai nạn, phá sản, nhà không yên, dâm loạn, cá tính không thuần, con cái ngỗ nghịch, lục thân duyên bạc (vợ chồng con cái).



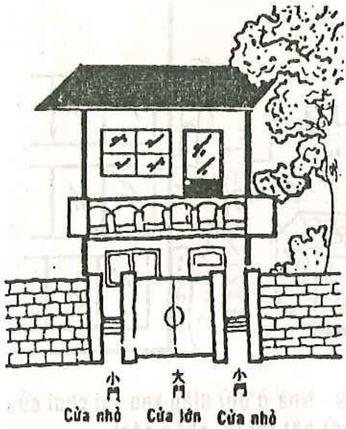
H102 - Cửa chính bị góc tường nhà đối diện chiếu vào cũng không tốt, sẽ bị huyết quang, bị tổn thương, gia trạch bất an.



H103 - Hiên nhà không được để cành cây che khuất, nếu không gia trạch sẽ không yên ổn.



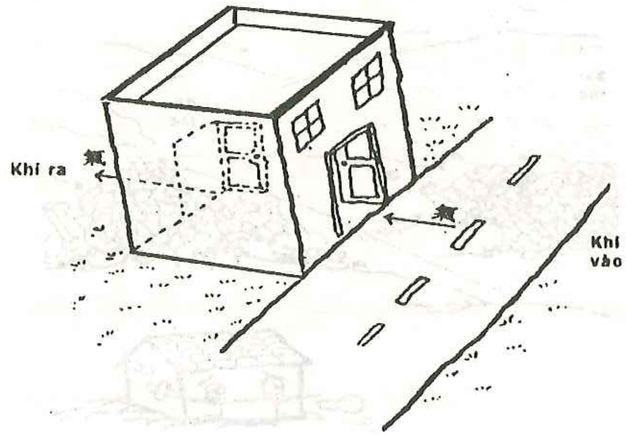
H104 - Cửa nhà không được có cây hoặc cành chết, nếu cứ để lại sẽ gây phá sản, hao tài tốn của.



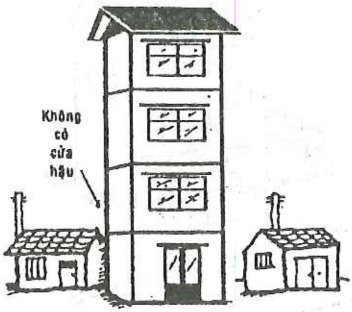
H105 - Nhà có ba cửa, cửa lớn và hai cửa nhỏ hai bên, cửa nhỏ thường dùng ra vào, nếu để như vậy anh em dễ lừa dối nhau, bất hòa.



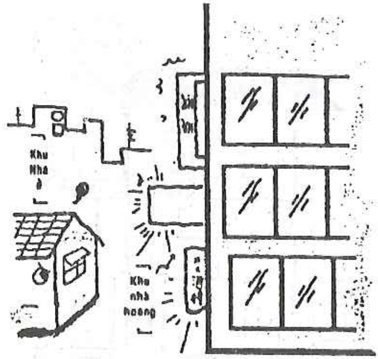
H106 - Nhà ở hay cửa hàng, nền nhà không nên quá cao so với nền đường, phải qua nhiều bậc mới lên tới nền rất bất lợi về nạp tài.



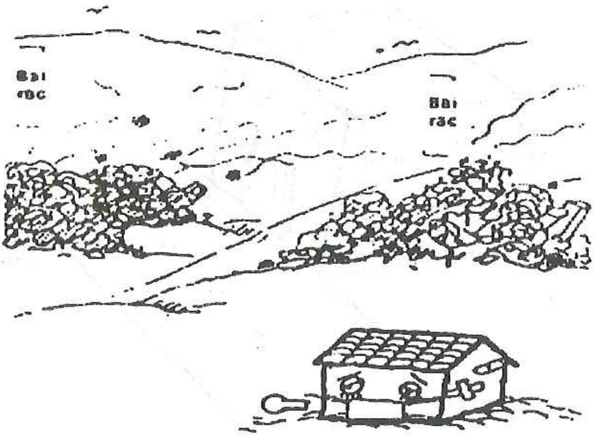
H107 - Cửa hàng hay nhà ở không nên để hai cửa chính, phía trước thẳng hàng với cửa phía sau nhà, nếu không của cải khó giữ lại được. Trường hợp phải có hai cửa thì ở giữa nhà dựng một tấm bình phong để tránh thất thoát tài vận.



H108 - Nhà đơn độc không có cửa phía sau để thoát hiểm, thông gió ở lâu dài có hại cho sức khỏe.



H109 - Nhà ở đối diện khu vui chơi của trẻ rất bất lợi về nhân cách.



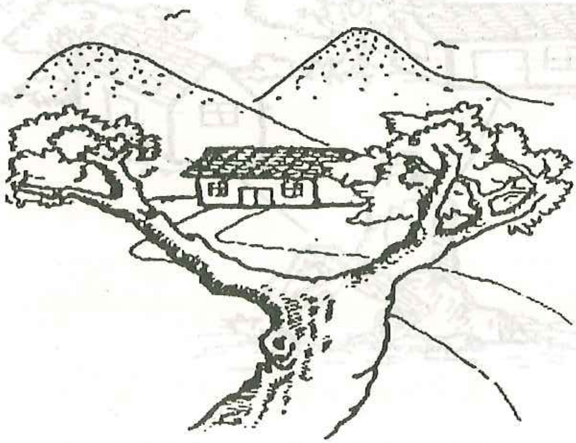
H110 - Nhà ở gần bãi rác (càng lớn càng hung) dễ xảy ra tiêu cực, cực đoan, tình cảm xấu, sức khỏe kém, con cái bỏ nhà ra đi.



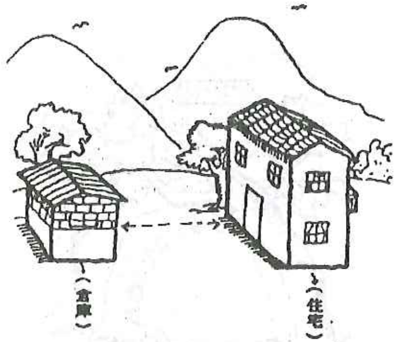
H111 - Nhà ở (dương trạch) hoặc phần mộ (âm trạch) phía sau có ba hoặc nhiều ngọn núi thì tưởng như giá cắm bút, con cái có chí hướng, có tài, quan tước.



H112 - Cửa nhà hoặc trong sân có hai cây bắt chéo vào nhau, nhà này tình cảm kém, không hòa thuận, có ngoại tình hoặc hai vợ.



H113 - Cửa nhà có cây hai nhánh (chạc) rất bất lợi, dễ bị kiện tụng, thị phi, vận khí kém.



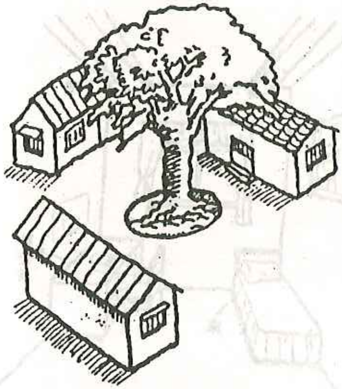
H114 - Nhà kho nên đặt phía sau nhà hoặc ở đầu hồi hai bên, hết sức tránh đối diện với cửa chính, nếu không sẽ làm cản trở khí vào, người nhà mắc bệnh, vận khí kém.



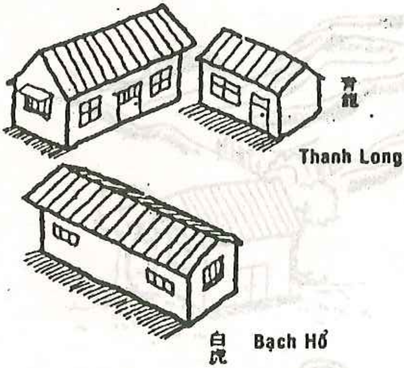
H115 - Phía sau nhà có dòng nước chảy xiết rất xấu, gây tổn thương cho nhà, dễ bị phá sản, tổn hại gia đình.



H116 - Trước cửa nhà không nên có những tảng đá hoặc vật nhọn chiếu vào, nếu không sẽ bị thương tổn, hại người. Nếu ở hướng Nam nhà (ngũ hành thuộc thủy) mà có vật nhọn (hình thế của hỏa) thì nhà dễ bị hỏa hoạn.



H117 - Nhà ở bốn hướng, sân ở giữa không nên trồng cây to, vì cây to ngăn cản dương khí vào nhà, khiến cho khí âm trong nhà tràn đầy, người dễ mắc bệnh âm, đồng thời dễ bị sét đánh.



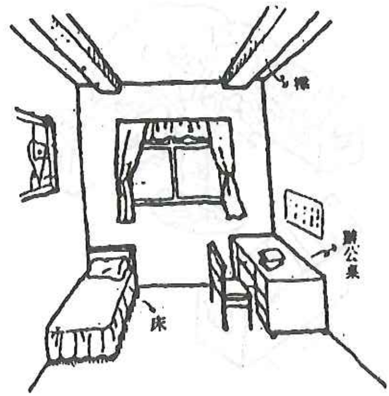
H118 - Bên trái là Thanh long, bên phải là Bạch hổ, Bạch hổ quá dài thì người trong nhà không hòa thuận, người nữ lên nắm quyền nhưng việc hỉ lấn át.



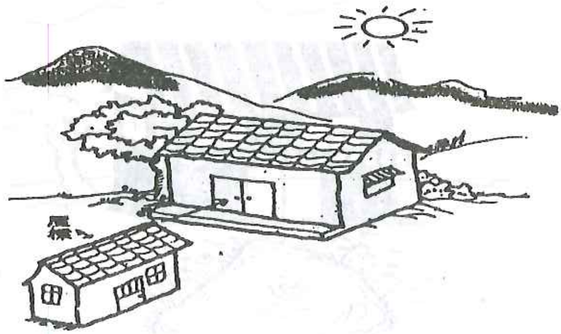
H119 - Cửa nhà là một hố nước (hoặc là ao) nhỏ, nhất là lại có hình góc nhọn chĩa vào nhà thì rất hung. Nhà sẽ bất an, không hòa thuận, thị phi nhiều.



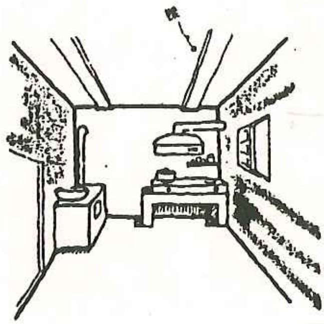
H120 - Phía trước phía sau nhà đều có giếng đối xứng nhau rất hung, vì giếng nước là một loại sát khí. Ở nhà nay dễ bị thương, sức khỏe kém, trẻ em nói ngọng.



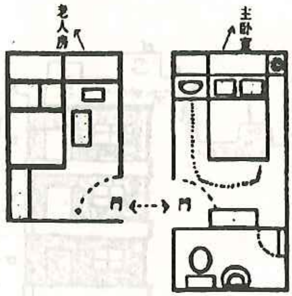
H121 - Ngồi làm việc hay nằm ngủ dưới các thanh dầm trần, dễ bị bệnh thần kinh, nghiệp vụ suy, tài vận kém, hay mắc kiện tụng thị phi. Đây gọi là bị "xà đè".



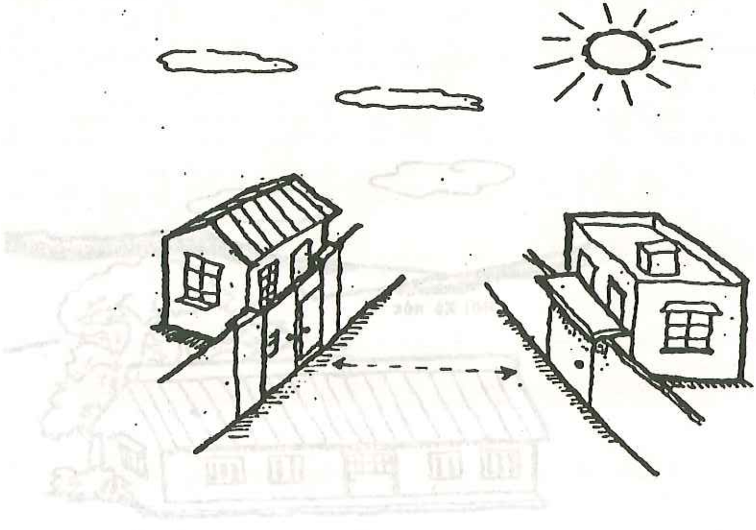
H122 - Cửa chính bị xà nóc nhà khác chiếu vào gọi là "Ốc lương sát", dễ mắc chứng huyết quang, thương tật, tổn gia đình. Nếu xà chiếu ấy càng cao thì càng hung.



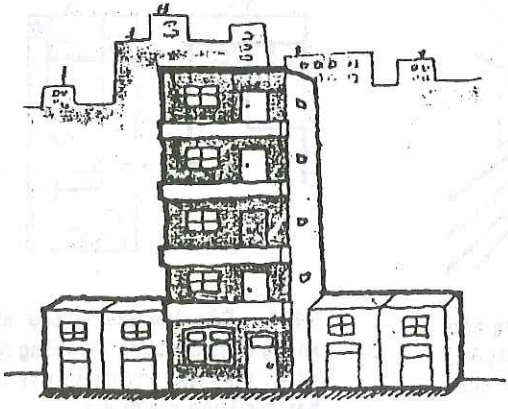
H123 - Bếp ga hay nhà bếp, không nên đặt dưới dầm xà. Nếu không sẽ gây hại cho sức khỏe dễ gặp hỏa hoạn bất ngờ.



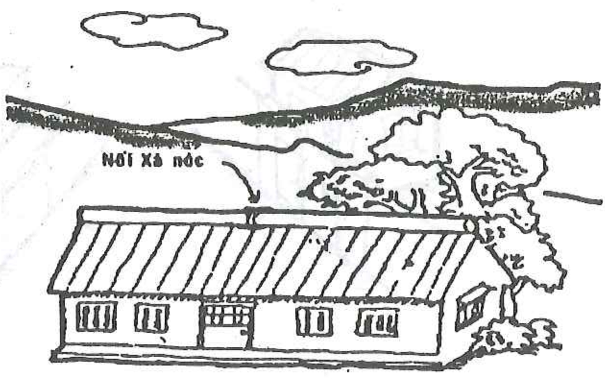
H124 - Cửa lớn phòng chủ nhà không được đối xứng với phòng ngủ người già. Nếu không sẽ gây tổn hại sức khỏe người già.



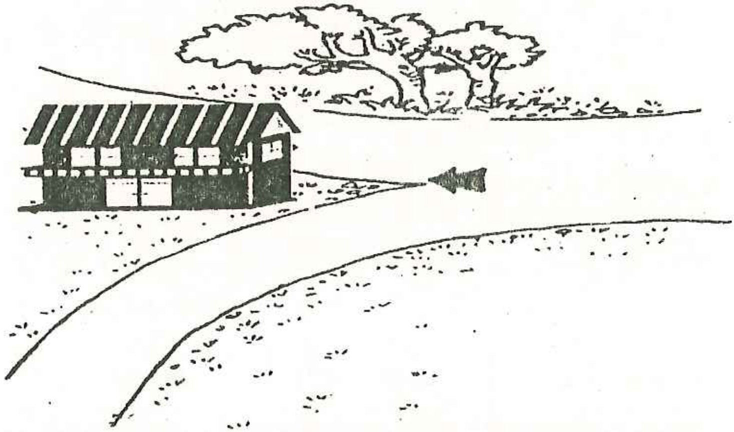
H125 - Hai nhà đối diện không nên mở cửa đối xứng nhau. Nếu không sẽ "đấu môn sát" sẽ có một nhà bị suy, nhà nào có cửa to thì thắng.



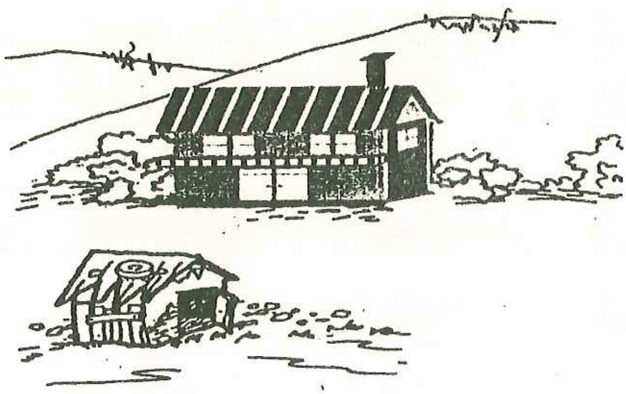
H126 - Làm nhà cao vọt hơn các nhà khác gọi là "Lộ phong sát" như thế sẽ bị cô đơn, mắc bệnh, tổn hại đến mọi người trong nhà, láng giềng xa lánh.



H127 - Làm nhà mái ngói có xà nóc. Xà này phải là một cây hoàn chỉnh, không được nối ở giữa, nếu không sẽ bị tai nạn bất ngờ, bị hen xuyễn, gia nghiệp suy.



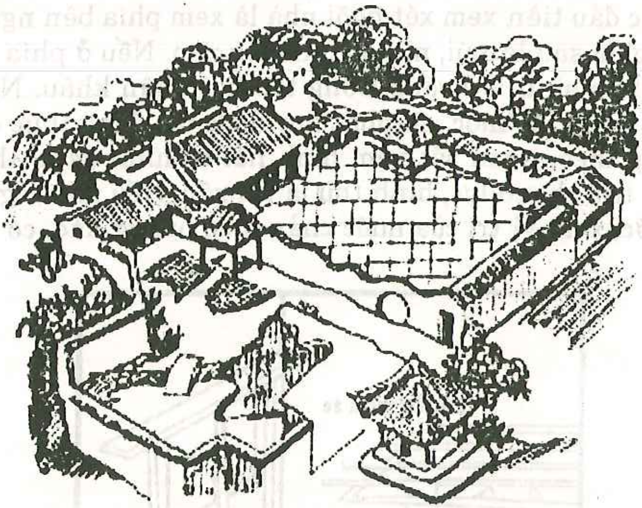
H128 - Nhà ở ngã ba đường gọi là "Tiểu đao sát" rất xấu, dễ bị phá sản, tổn hại gia đình, kiện tụng thị phi, gia trạch bất an, sự nghiệp suy.



H129 - Trước cửa nhà là một ngôi nhà đổ nát, người trong nhà dễ bị tổn thương, phá sản, bệnh huyết quang.

Phần thứ tư

PHONG THỦY NỘI THẤT

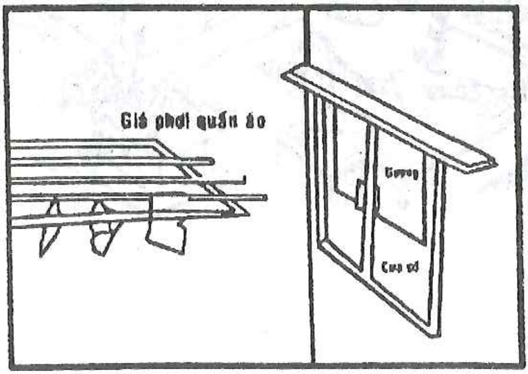


A. ẢNH HƯỞNG NỘI THẤT ĐẾN VẬN KHÍ

Trước khi vào một nhà nào, người ta thường quan sát quang cảnh bên ngoài qua cửa sổ, rồi mới quan sát tình hình hung cát bên trong, bước tiếp theo kết hợp hung cát của hướng cửa để đưa ra phán đoán cuối cùng.

1. Xem xét bên ngoài cửa sổ

Việc đầu tiên xem xét ngôi nhà là xem phía bên ngoài cửa sổ. Nếu phía sau là núi, núi đó ở hướng nào. Nếu ở phía Tây có lợi cho nhân sinh, ở hướng Đông tổn hại nhân khẩu. Nếu Tây là "sơn", Đông là "mộc" sẽ phát huy được tác dụng thúc đẩy tài vận. Tiếp theo, quan sát xem hình núi có hình dạng thế nào, nếu tròn trịa thì có lực, hình thù lạ thì xấu. Nếu phía ngoài cửa sổ là nước, xem vị trí của nước chảy theo hướng nào, có mùi xú



H131 - Ngoài cửa sổ kị tránh những đầu giá treo chiếu vào trong nhà

ếu không. Nếu phía ngoài là bờ biển thì ngoài xa có đảo chắn không, nếu có thì xấu.

Nhà ở trong phố xá, hướng mặt nhà không được có góc tường hay nóc nhà khác chiếu vào, cũng không được ở lọt giữa hai nhà cao tầng khác. Cách khắc phục để hóa giải chỉ có biện pháp trồng cây trước cửa nhà.

Phía ngoài cửa sổ nhà không được để dàn phơi quần áo, tránh những đầu giá treo chiếu vào trong nhà. Không được có dàn anten xương cá, tránh làm tổn hại sức khỏe người trong nhà cũng như làm ảnh hưởng đến độ tập trung và tình cảm.

Không để kính bát quái nhà khác chiếu vào cửa sổ, dễ gây đau đầu, nôn ọe và ảnh hưởng đến tinh thần.

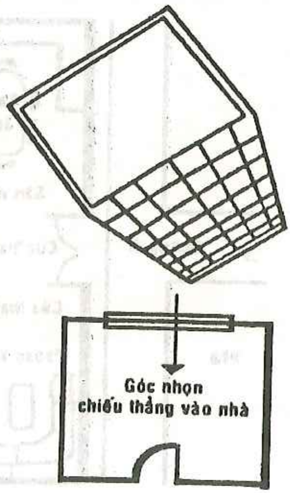
Việc sử dụng gương lớn tạo cảm giác thoáng rộng cũng cần lưu ý, hết sức tránh thu quang cảnh giá phơi quần áo (đặc biệt là quần áo lót) vào nhà, tránh gây tổn hại sức khỏe và nhân khẩu, dễ hay mắc bệnh lạ.

2. Bị nóc nhà khác chiếu

Phía ngoài cửa sổ bị nóc nhà khác chiếu tướng thì rất xấu. Nếu là hướng song song thì như dao chém, nếu chiếu thẳng như bị đâm. Cả hai tình huống ứng gây thương tích cho người trong nhà.

Hóa giải cho trường hợp này có thể dùng thấu kính lồi, kính phản quang hoặc đặt quả phật thủ vào vị trí góc nhọn.

Nhà ở tránh mở cửa rộng cho ngôi nhà bé và ngược lại nhà lớn lại làm cửa bé. Nhà lớn mà cửa bé thì nạp khí không đủ, nhà nhỏ mà cửa lớn không thể chứa

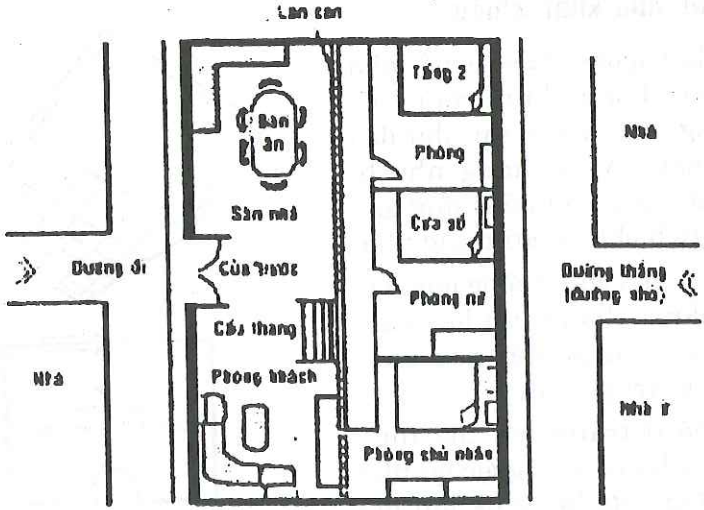


H132- Bị nóc nhà chiếu

xuể tàng phong nạp khí, tuy của cải có nhiều nhưng không giữ được.

Nhà ở không nên có chỗ lõm, chỗ lõm có những điềm hung nhất định. Trong các nhà hiện đại, có thể có những chỗ lõm vào, chỗ này là phương vị của tài của. Nhà có vị trí này thì tài của ở chỗ khác sẽ kém. Nhà ở không nên có hình tam giác (hình phễu), loại hình này có hai dạng, đỉnh nhọn phía ngoài và đỉnh nhọn vào trong, đều bất lợi về tài của. Nhà ở thì hiếm có tình huống này nhưng ở các ki ốt bán hàng thường thấy nhiều hơn. Khối nhà bát giác gặp phải tình huống này hãy biến phần góc nhọn phía trong thành nơi chứa hàng có thể cải thiện được.

Cửa chính ra vào không được chiếu thẳng vào cửa sổ chẳng khác gì hình tượng tài của vào rồi lại ra đi (tài của vào nhà lại ra đi từ cửa sổ). Nhà nào có tình huống này hãy dựng một tấm bình phong, hoặc đặt chậu cây có nhiều lá để hóa giải.



Hình 133: Căn nhà này có cửa sổ bị chiếu nên dễ sát thương

Cửa chính không được thông với cửa phòng ngủ rồi lại nhìn thấy cửa sổ (ba cửa thông nhau) khí xung càng mạnh, gây ra thất thoát tài của, gây hại cho người trong nhà. Trường hợp này cũng nên dựng tấm bình phong hoặc đặt chậu cây.

Một tình huống cần bàn *(xem hình 133)*

Trước cửa nhà là ngã ba đường, cửa chính ở đúng ngã ba, qua cửa là cầu thang lên tầng hai, tầng hai có một phòng ngủ, phương hướng xung với hướng cửa lớn, đối diện cửa phòng là dãy cửa sổ, phía ngoài cửa sổ cũng là ngã ba đường. Ngôi nhà này tự nhiên có sát khí đã gây thương vong cho cô con gái nhà này. Vì thế gặp trường hợp này cần phải tránh bằng cách cải tạo lại cửa phòng và cửa sổ.

3. Diện tích nhà - số người ở

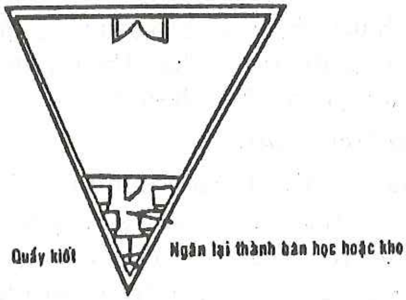
Nhà to rộng mà ít người ở thường gặp ở vùng nông thôn ngoại thành, nếu là nhà ngói cấp bốn, âm khí sẽ tụ nhiều hơn dương khí, âm khí quá thịnh dễ gây tình cảm người trong nhà thay đổi, khó hòa hợp người trong nhà. Xử lý tình huống này, cần tạo ra trần nhà cao hơn, đèn treo cao hơn, dùng đèn màu sáng trắng, trồng cây cảnh điều hòa âm dương.

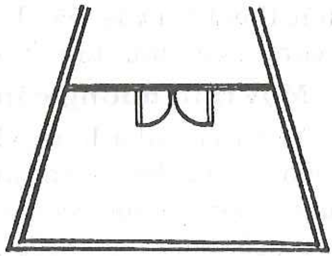
Ngược lại ở thành trì, rất nhiều nhà có diện tích hẹp lại ở khá đông người, dương khí quá thịnh mà âm khí lại thiếu hụt. Người ở trong ngôi nhà này sẽ thiếu đi sức chịu đựng, người hay nổi nóng, tình huống này là dùng loại đèn có ánh sáng dịu nên dùng loại đèn ánh sáng vàng, mở nhiều cửa sổ, không khí lưu động sẽ cân bằng âm dương. Ở thành thị, do số nhân khẩu ít vẫn không có tình trạng thiếu âm khí.

4. Nhà hình phễu - hình tam giác

Những nhà hình tam giác, hình phễu, bất kỳ phần nhọn ở trước hay ở phía sau đều xấu. *(H134a)*

Nếu trước nhọn sau rộng, nhân khí không đủ, nhà không





Hình 134: Nhà Tam giác. phễu

giàu có, nếu trước rộng sau nhọn, khí không tụ, khó giữ được của cải. Theo phong thủy, vị trí thiếu hụt trong ngôi nhà sẽ nhiều. Những chỗ thiếu thì khó tích tụ của cải, thiếu hụt khó đào hoa, nhân duyên kém.

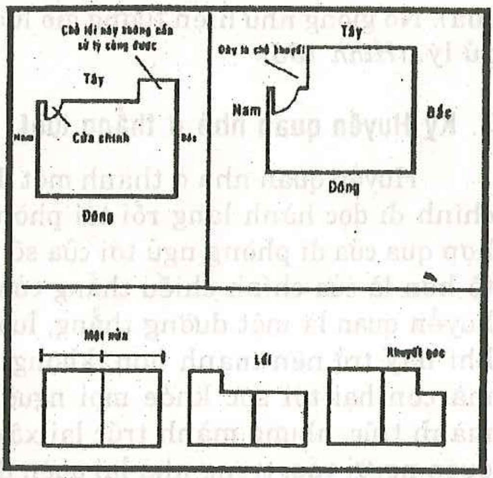
Xử lý khắc phục nhà trước nhọn sau rộng là phía sau tạo ra hình nhọn nữa, nhà sẽ có hình thoi, dương khí nạp vào dễ dàng, giữ được của (*H134b*).

5. Nhà khuyết góc

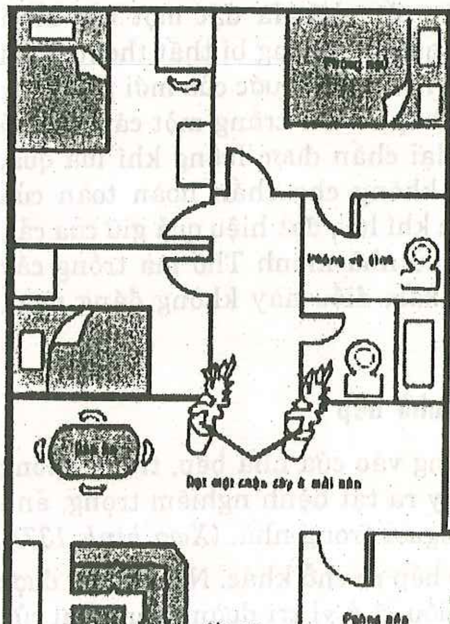
Nhà khuyết một góc chưa thể đánh giá là hung. Trong tình hình xây dựng nhà hiện đại, hiện tượng này tương đối phổ biến. Nếu cứ thấy có góc khuyết là hung thì không phù hợp. Nhưng sự thật, góc thiếu là một bộ phận thiếu hụt trong nhà. Nếu các chỗ khuyết là vị trí hung, trái lại là cát (tốt). Chỉ khi thiếu vị trí "tài vị", "đào hoa vị" thì mới xấu. (*Xem hình 135*)

6. Cửa chính chiếu thẳng cửa sổ

Cửa chính chiếu thẳng cửa sổ, theo phong thủy thì "tài khí" vào nhà từ cửa chính nếu không được bức tường chắn lại (thì giữ được của), gặp cửa sổ thì thoát ra ngoài (không giữ được



Hình 135: Nhà khuyết góc



Hình 136: Cửa lớn chiếu thẳng cửa sổ

của). Nó giống như hiện tượng gió lùa, nếu là gió lùa thì xấu cần xử lý. *(Hình 136)*

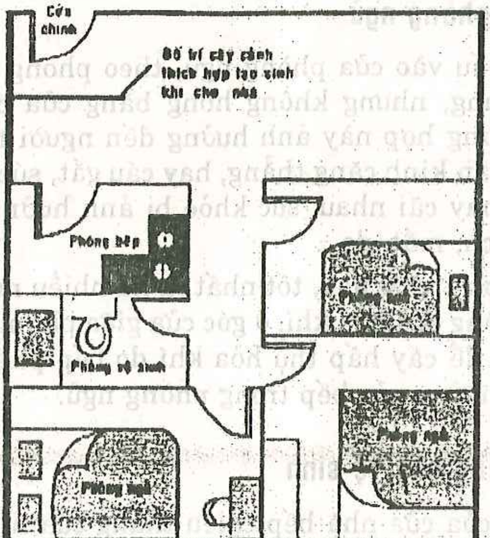
7. Kỵ Huyền quan nhà ở thẳng tuột

Huyền quan nhà ở thành một đường thẳng nghĩa là từ cửa chính đi dọc hành lang rồi tới phòng ngủ, thậm chí có trường hợp qua cửa đi phòng ngủ tới cửa sổ, với tình huống này còn tồi tệ hơn là cửa chính chiếu thẳng cửa sổ. Bởi vì, cửa lớn và khu huyền quan là một đường thẳng, luồng khí đi thẳng vào, luồng khí này trở nên mạnh hơn, không những không giữ được của mà còn hại tới sức khỏe mọi người. Đã có người xử lý bằng mành trúc, nhưng mành trúc lại xây cửa vòm, nhưng theo thói quen người vào, trong nhà lại quên đóng cửa, thế là cũng không phát huy hiệu quả. Biện pháp tốt nhất là đặt một bức bình phong. Khí lưu sẽ tản ra xung quanh, không bị thất thoát. Tấm bình phong này phải cao, rộng hơn kích thước cửa mới phát huy tác dụng. Nếu điều kiện cho phép có thể trồng một cây cao, có nhiều lá, trông vừa đẹp mắt lại chắn được luồng khí lùa qua, cây sẽ là bức tường khí tuy không che chắn hoàn toàn cửa chính, nhưng sẽ cải thiện được khí lưu, đạt hiệu quả giữ của cải. Tuy nhiên, có người lo ngại chủ nhà mệnh Thổ mà trồng cây trong nhà, Mộc khắc Thổ sẽ xấu, điều này không đáng ngại, vẫn hóa giải được tình hình.

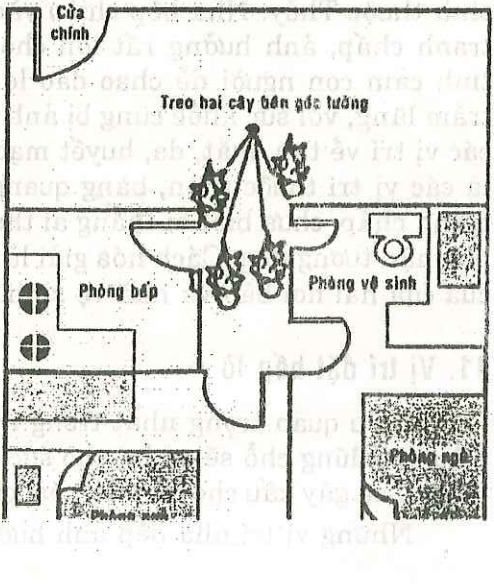
8. Cửa chính chiếu thẳng cửa nhà bếp

Cửa chính mà chiếu thẳng vào cửa nhà bếp, trong phong thủy là tượng đại hung, dễ gây ra tật bệnh nghiêm trọng, ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe người trong nhà. *(Xem hình 137)*

Nên chuyển đổi cửa nhà bếp ra chỗ khác. Nếu không được thì đặt chậu cây cao và có nhiều lá ở vị trí đường xung hai cửa (tâm hai cửa). Tuy nhiên, biện pháp chưa thể coi là hoàn hảo bởi bức tượng cây này vẫn làm thất thoát khí lưu.



Hình 137: Cửa phòng bếp không nên đối diện cửa chính



Hình 138: Kị cửa bếp chiếu thẳng vào nhà vệ sinh

9. Cửa nhà bếp chiếu phòng ngủ

Cửa nhà bếp chiếu vào cửa phòng ngủ, theo phong thủy cũng là một tượng hung, nhưng không hung bằng cửa chính chiếu phòng ngủ. Trường hợp này ảnh hưởng đến người trong phòng dễ mắc bệnh thần kinh căng thẳng, hay cáu gắt, sức chịu đựng kém, vợ chồng hay cãi nhau, sức khỏe bị ảnh hưởng, dễ mắc các bệnh tim mạch, mắt, da...

Để khắc phục tình trạng này, tốt nhất là xả nhiều nước ở bếp để giảm bớt tác động của hỏa khí, ở góc cửa giữa phòng ngủ và bếp treo chậu cây, để cây hấp thụ hỏa khí do bếp phát ra, nhằm giảm nhẹ ảnh hưởng của bếp trong phòng ngủ.

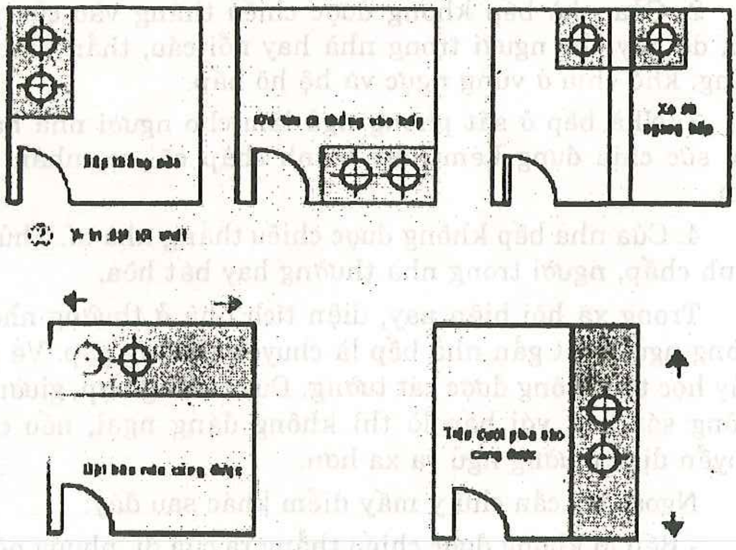
10. Nhà bếp chiếu thẳng nhà vệ sinh

Ảnh hưởng xấu của cửa nhà bếp chiếu thẳng cửa nhà vệ sinh chỉ kém hơn trường hợp cửa chính chiếu vào nhà bếp và cửa chính chiếu vào phòng ngủ. Vì nhà bếp thuộc Hỏa, nhà vệ sinh thuộc Thủy. Nhà bếp chiếu vào nhà vệ sinh là Thủy Hỏa tranh chấp, ảnh hưởng rất lớn cho người trong nhà, làm cho tình cảm con người dễ chao đảo lớn, lúc thì tăng cao, lúc thì trầm lặng, với sức khỏe cũng bị ảnh hưởng. Vì bếp thuộc Hỏa là các vị trí về tim, mắt, da, huyết mạch. Nhà vệ sinh thuộc Thủy là các vị trí thuộc thận, bàng quang, hệ tiết niệu. Thủy - Hỏa tranh chấp, chưa biết ai thắng ai thua, đều gây hậu quả cho các bộ phận tương ứng. Cách hóa giải là treo đặt cây cảnh ở hai bên cửa của hai nơi bếp và nhà vệ sinh. *(Hình vẽ138)*

11. Vị trí đặt bếp lò

Điều quan trọng nhất trong nhà bếp là vị trí đặt bếp lò. Nếu đặt đúng chỗ sẽ có lợi cho sức khỏe người trong nhà. Nếu đặt sai sẽ gây xấu cho hệ tiêu hóa, cho tràng vị. *(xem hình 140)*.

Những vị trí nhà bếp ảnh hưởng đến sức khỏe.



Hình 140: Vị trí đặt bếp lò

- Bếp ở hướng Bắc sẽ gây bệnh thận, bàng quang, hệ tiết niệu.

- Bếp hướng Tây Nam Đông Bắc: Mắc bệnh vùng bụng tràng vị, hệ tiêu hóa.

- Bếp hướng chính Đông và Đông Nam, bệnh gan, mật, tay chân.

- Bếp hướng chính Tây, Tây Bắc mắc bệnh phổi, hệ hô hấp, xương cốt.

12. Tổng luận hung cát nhà bếp

1. Cửa chính nhà không được chiếu thẳng vào cửa nhà bếp. Nếu không sẽ gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng tới cả nhà, đặc biệt xấu cho nữ chủ nhân. Cần phải điều chỉnh chuyển đổi vị trí cửa đi hay cửa bếp hoặc đặt bình phong hay chậu cây ở giữa hai cửa.

2. Cửa nhà bếp không được chiếu thẳng vào cửa phòng ngủ, dễ gây cho người trong nhà hay nổi cáu, thần kinh căng thẳng, khó chịu ở vùng ngực và hệ hô hấp.

3. Nhà bếp ở sát phòng ngủ làm cho người nhà hay nổi cáu, sức chịu đựng kém, hay tranh chấp cãi cọ, nhân duyên kém.

4. Cửa nhà bếp không được chiếu thẳng nhà xí. Thủy Hỏa tranh chấp, người trong nhà thường hay bất hòa.

Trong xã hội hiện nay, diện tích nhà ở thường nhỏ hẹp, phòng ngủ ở sát gần nhà bếp là chuyện thường gặp. Về phong thủy học thì không được cát tường. Duy trường hợp, giường ngủ không sát liền với bếp lò thì không đáng ngại, nếu có nên chuyển dịch giường ngủ ra xa hơn.

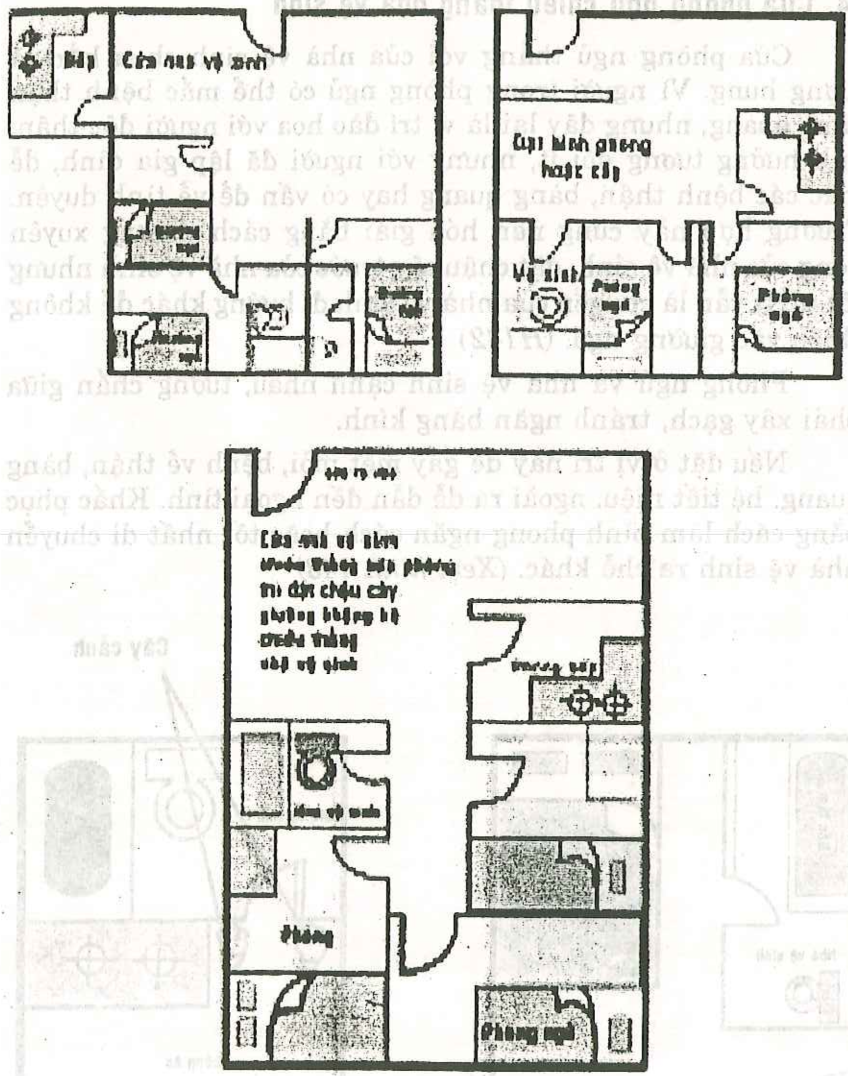
Ngoài ra, cần chú ý mấy điểm khác sau đây:

- Bếp lò không được chiếu thẳng ra cửa đi, nhưng nếu nhà bếp hẹp và dài, mức độ ảnh hưởng cũng không lớn.
- Cố gắng tránh đặt bếp lò ở bên cạnh cửa.
- Bếp lò không được đặt chiếu thẳng vào vòi nước, Thủy Hỏa tranh chấp, nhưng vấn đề cũng không lớn lắm.

13. Cửa chính chiếu thẳng nhà vệ sinh

Cửa chính đi thẳng vào nhà vệ sinh theo phong thủy học cũng là một tượng hung. Nhà vệ sinh thuộc Thủy, thuộc về các bộ phận: thận, bàng quang, hệ tiết niệu sẽ ảnh hưởng xấu tới các bộ phận này, nhất là xấu với phụ nữ. Với nam giới thường mắc các bệnh về thận và bàng quang, người thường mệt mỏi, không có tinh thần, trí nhớ suy giảm. Nữ giới thường mắc các bệnh thận, bàng quang, nhẹ thì đau bụng kinh, nặng hay mắc bệnh vặt, nặng hơn nữa là xuất huyết tử cung, hay đẻ non.

Biện pháp xử lý là chuyển đổi cửa hoặc tốt nhất là chuyển cả gian vệ sinh đi chỗ khác. Nếu không thể được, đặt bình phong hoặc treo đặt cây cảnh. (*Hình trang 141*).



Phòng ngủ thẳng cửa nhà vệ sinh

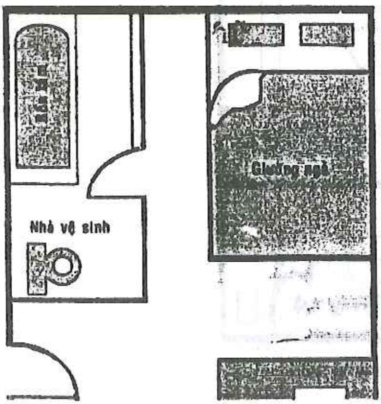
Hình 141: Cửa chính kị đối diện nhà vệ sinh

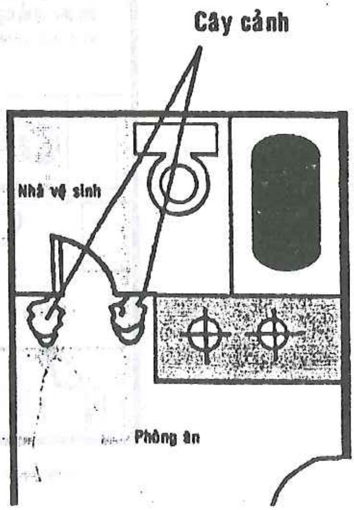
14. Cửa phòng ngủ chiếu thẳng nhà vệ sinh

Cửa phòng ngủ thẳng với cửa nhà vệ sinh chưa hẳn là tượng hung. Vì người trong phòng ngủ có thể mắc bệnh thận bàng quang, nhưng đây lại là vị trí đào hoa với người độc thân, ảnh hưởng tương đối ít, nhưng với người đã lập gia đình, dễ mắc các bệnh thận, bàng quang hay có vấn đề về tình duyên. Trường hợp này cũng nên hóa giải bằng cách thường xuyên đóng cửa nhà vệ sinh, đặt chậu cây trước cửa nhà vệ sinh nhưng tốt nhất vẫn là chuyển cửa nhà vệ sinh đi hướng khác để không chiếu vào giường ngủ. (*H142*)

Phòng ngủ và nhà vệ sinh cạnh nhau, tường chắn giữa phải xây gạch, tránh ngăn bằng kính.

Nếu đặt ở vị trí này dễ gây mệt mỏi, bệnh về thận, bàng quang. hệ tiết niệu. ngoài ra dễ dẫn đến ngoại tình. Khắc phục bằng cách làm bình phong ngăn cách hoặc tốt nhất di chuyển nhà vệ sinh ra chỗ khác. *(Xem hình 143)*

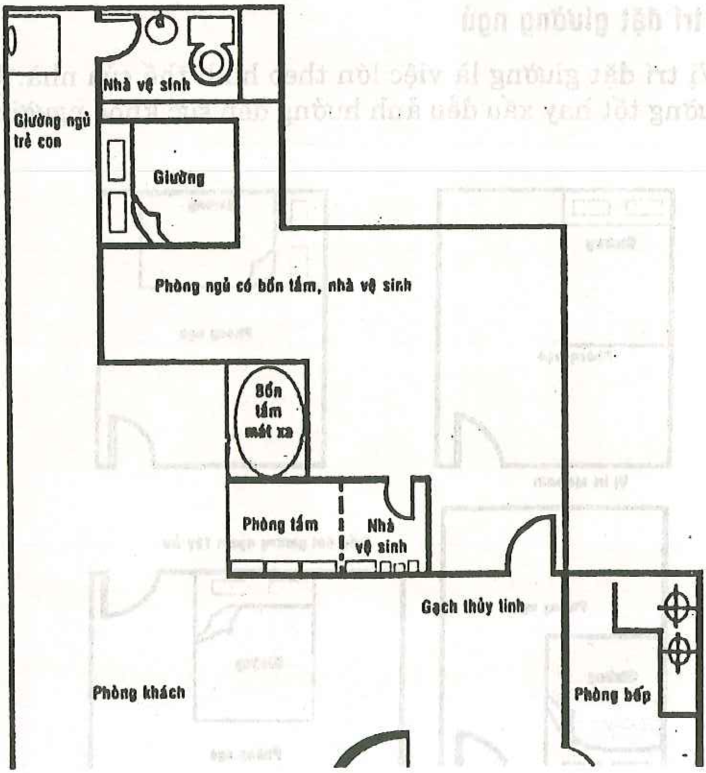




Hình 142: Kị nhà vệ sinh chiếu giường ngủ Hình 143: Kị nhà vệ sinh chung nhà bếp

15. Nhà bếp chung với nhà vệ sinh

Nhà vệ sinh chung với nhà bếp thường thấy ở các nhà cổ, không tốt lành. Theo phong thủy, nhà xí là tượng suy còn bếp là tượng cát, như vậy dễ nảy sinh vấn đề, dù vệ sinh đến mấy cũng có mùi xú uế, ảnh hưởng đến sức khỏe, dễ mắc các bệnh thận, bàng quang, hệ tiết niệu. *(Xem hình144)*. Cách khắc phục là tách khỏi nhau, cũng có thể đặt chậu cây ngăn cách nhau.



Hình 144: Kị nhà vệ sinh ở giữa nhà

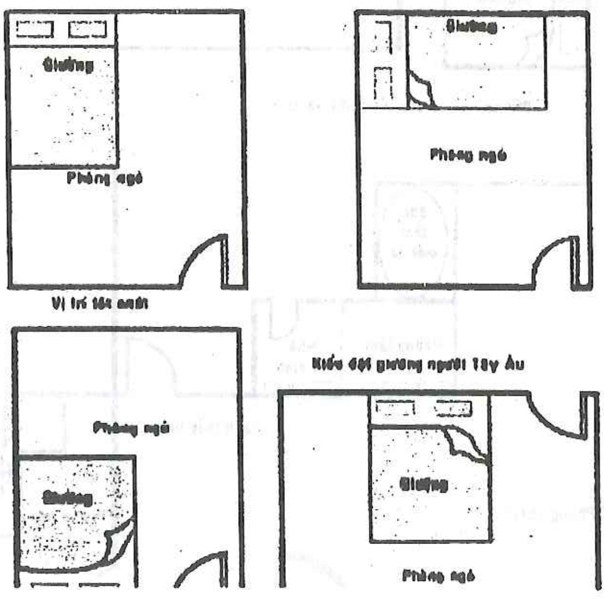
16. Nhà vệ sinh ở giữa nhà

Vị trí ở giữa ngôi nhà, nếu theo Bát trạch phi tinh là điểm lập cực của ngôi nhà (tức là khống chế thất - phòng điều khiển) theo phong thủy lại rất quan trọng. Nếu bố trí phòng vệ sinh ở giữa nhà tưởng rằng như thế sẽ thuận tiện cho mọi thành viên trong nhà nhưng trái lại nó gây nguy hại cho tất cả mọi người, nhất là với nửa chủ nhà, rồi đến người già, tiếp theo là nam giới. *(H144)*

Biện pháp xử lý là chuyển đổi chỗ nhà vệ sinh ra góc..

17. Vị trí đặt giường ngủ

Vị trí đặt giường là việc lớn theo hình thế của nhà. Vị trí đặt giường tốt hay xấu đều ảnh hưởng đến sức khỏe người nằm.



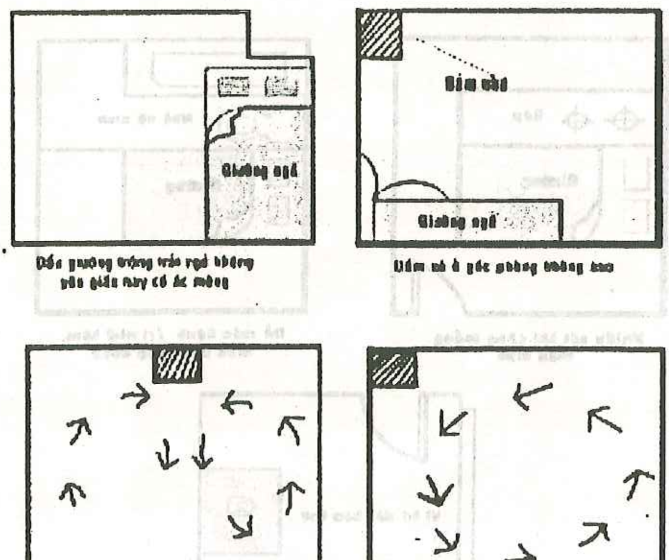
Hình 145: Vị trí đặt giường ngủ

Nếu ở vị trí tốt sẽ ngủ ngon, ít khi có ác mộng. Ngược lại, nếu ở vị trí xấu giấc ngủ sẽ không sâu, tinh thần thiếu tập trung, người thường không có tinh thần.

Vị trí đặt giường chính xác phải là nằm trên đường góc đối với cửa đi, đó là vị trí tốt nhất.

Đầu giường không được hướng về phía cửa, để tránh sát khí xung vào đầu, ảnh hưởng đến sức khỏe. Giường ngủ cũng không nên đặt sát tường về phía cửa đi, dễ gây mất ngủ, hay nằm mơ, thần kinh kém, tình cảm không ổn định.

Các nước phương Tây có tập quán đặt giường ngủ ở giữa phòng, vị trí này theo phong thủy cũng không tốt vì cũng ảnh hưởng đến tinh thần (vì lo ngại người ngoài nhìn thấy những việc riêng tư). (*Hình vẽ 145 - 146.*)



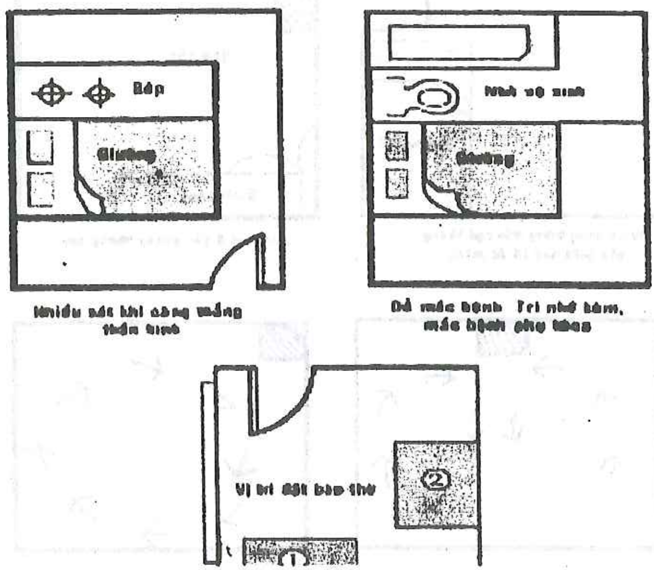
Hình 146: Phía trên giường ngủ kị có dầm nhà

Giường ngủ không nên để những vật dụng khác làm ảnh hưởng đến giấc ngủ và sức khỏe, nhưng để quần áo ngoài và quần áo lót không vấn đề gì.

Phía thành đầu giường phải kê sát tường, không nên để khe hở. Nếu có thì dương khí dư thừa, trong khí âm lại thiếu hụt, làm cho thần kinh căng thẳng, ngủ không thoải mái thường có ác mộng.

Giường ngủ không nên kệ dưới dầm trần. Nếu dầm tràng vắt ngang, tạo ra phía dưới có hai luồng khí đè xuống gây bất lợi cho giấc ngủ hay cho người làm việc ngồi dưới. Khi dầm trần ở góc phòng không làm ảnh hưởng đến luồng khí động, không tạo ra luồng sát khí. *(Xem hình 147)*

Ngoài ra, giường ngủ không nên để áp sát bếp và phòng vệ sinh, cũng gây ảnh hưởng đến sức khỏe như đã nói ở phần trước.

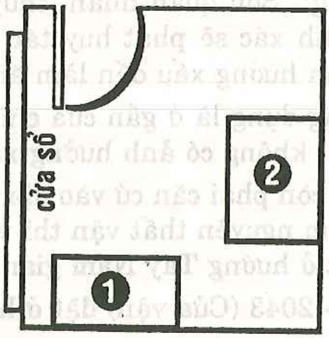


Hình 147: Vị trí đặt giường ngủ kị kế áp sát bếp hay buồng vệ sinh

18. Vị trí đặt bàn thờ

Bàn thờ thần có thể đặt ở bất kỳ vị trí nào trong phòng chính nhưng phải hướng ra phía cửa, nếu không được có thể đặt hướng về phía cửa sổ (xem hình vẽ 148, ở vị trí (1) và (2)). Nhưng cần chú ý xem có sát khí chiếu vào phía ngoài cửa sổ không, nếu không thì không thể đặt đối xứng với cửa sổ được.

Bàn thờ có thể đặt ở các phòng khác theo vị trí nói trên, phía sau không được áp sát nhà bếp, nhà vệ sinh, nếu không thể được, tường phía sau phải dày và lót thêm ván dày.



Hình 148: Vị trí đặt bàn thờ trong nhà

19. Đặt gương lớn

Gương có tác dụng thu sát và phản xạ, nếu đặt không đúng chỗ sẽ gây ảnh hưởng xấu.

Gương không được đặt ở vị trí chiếu ra cửa chính. Vì như thế sẽ chiếu xạ đưa tài vận phản xạ ra ngoài, trừ phi phòng đó cực kém mới dùng gương chiếu ra cửa lớn. Nhưng với các cửa hiệu thì khác, dùng gương lớn để thu nạp khí ngoài phố vào nhà, vì các cửa hiệu lại chú trọng đến tài khí nên phải thu nhận sát khí ngoài phố vào nhà, có nghĩa là có lợi cho hàng

hóa, còn với người nhà thì ảnh hưởng tương đối ít.

Gương không được chiếu tướng bất kỳ cánh cửa nào, gồm cả cửa nhà vệ sinh, nhà bếp, phòng ngủ. Nếu không sẽ gây bệnh tật và người trong nhà hay cãi nhau.

Gương không được chiếu vào cuối giường, nếu không sẽ gây váng đầu, chóng mặt. Đầu giường treo gương cũng không tốt. Còn ti vi đặt phía cuối giường, ảnh hưởng không lớn, vì tác dụng phản xạ không nhiều.

20. Bể cá cảnh

Bể cá thuộc thủy có liên quan trực tiếp đến tài vượng. Phong thủy cho rằng: "Sơn quản nhân, thủy quản tài". Bể cá nếu đặt ở vị trí chính xác sẽ phát huy tác dụng thúc đẩy tài vận, ngược lại sẽ ảnh hưởng xấu đến làm ăn.

Vị trí đặt thông dụng là ở gần cửa chính hoặc đặt ở nửa phía ngoài gian nhà, không có ảnh hưởng xấu.

Việc đặt bể cá còn phải căn cứ vào địa vận khác nhau mà chọn vị trí. Theo Tam nguyên thất vận thì từ năm 2004 - 2023 (Bát vận), bể cá đặt ở hướng Tây Nam gian phòng.

Từ năm 2024 - 2043 (Cửa vận) đặt ở hướng chính Bắc.

21. Sát khí ngoài cửa

Cần kiểm tra đối diện cửa chính nhà mình có sát khí không, chẳng hạn có gương phản chiếu của nhà đối diện, có bàn thờ....

Nếu đối diện cửa chính nhà mình là gương phản chiếu, không nên treo gương chiếu lại. Vì như thế sẽ là đấu nhau, sẽ có một bên phải tổn thất, tốt nhất là trao đổi với nhà kia khuyên họ dỡ bỏ.

B. NGUYÊN TẮC BỐ TRÍ, TRANG HOÀNG NHÀ CỬA THEO PHONG THỦY

1. Nguyên tắc phong thủy phòng khách

Phòng khách thường được bố trí ở gian ngay sau cửa chính ngôi nhà, dùng làm nơi tiếp khách cho công sở hay cho tư gia, cũng có thể là nơi tụ họp nghỉ ngơi thư giãn của người trong nhà, thậm chí có thể dùng làm nơi trung tâm hoạt động của toàn ngôi nhà, với đối ngoại lại có nhiệm vụ làm nơi tiếp khách.

Thông thường, phòng khách thường ở vào vị trí thứ nhất sau khi bước qua cửa chính ngôi nhà. Nếu phải đi qua phòng ăn hay thư phòng, nhà bếp, nhà vệ sinh mới vào đến phòng khách thì trật tự của ngôi nhà sẽ bị đảo lộn, không nên như vậy. Theo tập quán lâu đời "Sảnh minh thất ám" (đại sảnh phải sáng sủa, còn phòng ngủ phải tối). Do vậy, phòng khách không những đòi hỏi phải rộng rãi (có không gian rộng lớn nhất trong ngôi nhà), mà còn phải sáng sủa, có ánh sáng chiếu vào đầy đủ, không khí thông thoáng. Phòng khách cần: Lưu thông - trang nhã.

Đồ đạc chính trong phòng khách hiện đại là ghế sa lông, ti vi, tủ rượu... Ti vi nên hướng ra cửa chính. Sa lông bố trí sao cho người ngồi có thể nhìn ra cửa, đại kỵ quay lưng ra cửa chính. Bày biện phòng khách nên phù hợp với địa vị của chủ nhân. Chủ nhân là nhà tri thức có thể treo tranh chữ để tỏ khí chất thanh cao nhã nhặn; nếu là nhà lãnh đạo treo tranh trúc quân tử tượng trưng phong cách tiên phong, ngay thẳng, công bằng; chủ nhân là nhà kinh doanh có thể treo tranh chữ lộc hoặc bày cây tài lộc để cầu tài.

Sau đây là chín điểm cần chú ý trong phòng khách:

a) - Sàn nhà kiên cố là tốt nhất. Nếu sàn lát đá cẩm thạch gây cảm giác lạnh lẽo phải dùng thảm đỏ hóa giải.

b) - Màu sắc tường và trần nên thanh nhã, tránh dùng màu tối, nhiều màu sặc sỡ lóa mắt.

c) - Tủ rượu phải kê sát tường, mới không ngăn cản khí lưu thông và gây cảm giác thông thoáng, rộng rãi.

d) - Phòng khách cách biệt với các phòng khác. Khách không thể ngồi trong phòng khách nhìn thấy các phòng khác.

e) - Nếu phòng khách bố trí bàn thờ, phải đặt nơi trang trọng nhất. Cổ nhân có câu: "Kính thần như thần tại", vì vậy bàn thờ không nên quá đơn giản, nhưng cũng không nên quá cầu kỳ. Thái độ cần phải thật chân thành.

g) - Những thứ như chậu hoa, bể cá, thú nhồi bông không được quá nhiều, nếu không gây cảm giác âm u, ẩm thấp.

h) - Tủ bảo hiểm, két bạc không nên bày trong phòng khách.

i) - Tủ giầy ở bên cửa không quá cao, nên thấp dưới hông

k) - Những đồ bày trong phòng khách có ý nghĩa tránh hung phùng cát, phải chú ý đến điều cao xa huyền diệu:

"Tuấn mã triều ngoại": ý chỉ "ra ngoài cầu tài".

"Đầu hươu hướng nội": ý chỉ "tiến lộc".

"Đại thuyền nhập cảng": ý chỉ "nhập tiền tài".

"Lưu thủy nội chuyển": ý chỉ "nguồn tài bất tận".

Núi bày trong chậu cảnh nên màu hồng hoặc pha n... điều này có ý nghĩa "chuyển âm thành dương".

Những tượng gỗ hoặc tác phẩm nghệ thuật có hình thù quái lạ, hung ác không nên bày trong phòng khách. Phòng khách lúc nào cũng giữ sạch sẽ, gọn gàng.

2. Bố trí các vật trang trí trong phòng khách

Các vật thường bày trong phòng khách:

* Sư tử có đôi

Bất luận sư tử đá hay gỗ, nếu bày trong phòng khách nhất thiết phải có đôi: một đực - một cái. Con đực đùa quả cầu, con

cái giỡn sư tử con. Đầu sư tử hướng ra ngoài, có tác dụng trấn trạch trừ tà.

* Đầu ngựa hưởng ngoại

"Ngựa là tài", vì vậy ngựa đá hay ngựa gỗ, đầu phải hướng ra cửa, hàm ý ra ngoài cầu tài.

* Đầu hươu hướng nội

"Hươu là lộc", đầu hươu hướng vào trong, ý chỉ lộc vào nhà. Vì vậy, nếu bày tượng hươu phải quay đầu vào trong nhà mới có tác dụng.

* Hổ lên núi

Trang trí về hổ rất thông thường, nhất là treo tranh hổ hoặc thảm hổ. Hổ nên leo lên núi, đầu hổ ngoảnh lại. Hổ leo lên núi ngụ ý chủ nhà ngao du khắp nơi, song vẫn nhớ nhà. Nếu hổ đang xuống núi là chỉ đang đi tìm mồi, hại người vô số.

* Thuyền lớn vào cảng

Treo tranh vẽ thuyền lớn vào cảng hoặc bày mô hình tầu thuyền. Trên thuyền có rất nhiều châu báu. Đầu thuyền nhất định quay vào bên trong nhà, kỵ quay ra cổng. Vì vậy, có câu "thuyền lớn vào cảng, chủ tiền của vào nhà".

* Kiếm có tua

Kiếm gỗ, kiếm sắt bất luận treo trên tường hay đặt trên giá, đều phải có tua hồng. Vì đồ đao kiếm quá dương cương, dùng tua hồng có thể "chuyển cương thành nhu".

* Mỏ gà chĩa ra ngoài

Có một số nơi dùng tượng gà làm bằng gỗ hoặc sứ chĩa mỏ ra ngoài để hóa giải cột điện, góc nhọn, đầu hồi nhà khác chĩa vào nhà.

* Sông chảy vào nhà

"Thủy cai quản tài", mà "tài" ("tiền của" nên chảy vào kho). Vì vậy, tranh vẽ dòng nước chảy phải hướng vào bên trong nhà. Tranh quốc họa Trung Quốc có núi, có suối, có sông,

phải chú ý đặt hướng chảy của dòng suối, dòng sông vào nhà, kỵ chảy ra ngoài.

* Đầu rồng hút nước

Nếu tranh vẽ hoặc vật trang trí có hình rồng, đầu rồng phải hướng xuống dòng sông hoặc hút nước. Bởi rồng không có nước giống như "anh hùng không có đất dụng võ".

* Cây cảnh chuyển dương

Thực vật vốn là vật ở ngoài nhà, thuộc âm. Khi đặt chậu cây cảnh không thể quá nhiều. Quá nhiều sẽ gây ẩm ướt, lạnh lẽo.

Trong phòng khách có thể đặt chậu cảnh để làm phòng khách mát mẻ. Nhưng cây cảnh nên có sợi tơ đỏ, mục đích "chuyển âm thành dương".

Phòng khách không nên bày chậu cảnh có gai như cây xương rồng, cây hoa hồng. Các cây này nếu bị khô héo phải bỏ ngay lập tức. Nếu các cây cảnh bày ở ban công hoặc ở vườn nhà không cần treo sợi tơ đỏ. Phòng ngủ không nên đặt các chậu cây cảnh.

* Đá núi điểm hồng

Đá núi làm cảnh giống như cây cảnh là vật ở ngoài nhà, thuộc âm, nếu chuyển vào nhà phải treo sợi tơ đỏ hoặc dùng mực đỏ chấm vào núi cảnh. Nếu các tượng đá động vật, gạt tàn đá đã được thợ gia công chế tạo, tính âm đã chuyển thành dương, không cần điểm hồng.

* Vật quái dị không nên bày

Những đầu động vật hoặc tượng gỗ có hình thù quái dị không nên bày ở phòng khách. Điều này không những làm cho trẻ trong nhà sợ hãi mà còn gây tâm lý bất lợi. Nếu có thú chơi đồ cổ, chủ nhà nên có phòng chuyên bày đồ cổ. Các đồ cổ có ám khí nặng không nên bày trong phòng khách. Trong phòng khách cũng không nên bày tượng thạch cao to bằng người thật, để tránh giật mình khi trời tranh tối tranh sáng.

3. Bố trí phòng khách như thế nào?

* Bàn thờ Thần Tài

Ở góc phòng nơi trang trọng có thể đặt bàn thờ Thần Tài. Trong Đạo giáo, Văn Tài Thần là Tỷ Can, Vũ Tài Thần là Triệu Công Minh hoặc Quan Công. Ngoài ra, còn có Ngũ Lộ Tài Thần, Thẩm Vạn Tam, Đào Chu Công, Thạch Sùng, Lưu Hải Thiềm... Thổ địa công cũng là thần tài.

Trong Phật giáo, Phật Di Lặc là tài thần. Trong phái Mật tông, tài thần có năm màu đỏ, vàng, trắng, đen, xanh lá cây.

* Bàn thờ tổ tiên

Theo quan niệm dân gian, tổ tiên không những có thể bảo vệ con cháu bình an mà còn mang lại tiền tài. Vì vậy, có thể bày bàn thờ ở phòng khách.

* Bình hoa, bình cổ

Chữ "bình" đồng âm với từ "bình an", chữ "hoa" có ý nghĩa "ầm ầm phát triển". Hoa ni lông, hoa nhựa không nên bày vì khô cứng.

* Chậu cây cảnh

Nên chọn cây cảnh lá tròn, xanh tốt, bốn mùa xanh tươi. Hoa nếu hơi héo tàn phải vứt bỏ ngay.

* Động vật

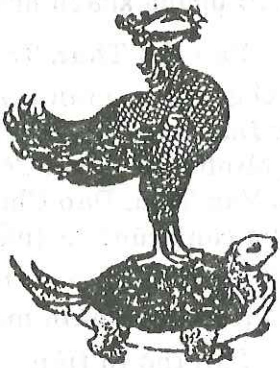
Tranh, tượng động vật tượng trưng tiền của như báo hoa, mèo gấm, thỏ ngọc, tuấn mã, cóc vàng... đều có thể treo bày trong phòng khách. Con cóc trong truyện dân gian, ban ngày đầu quay ra ngoài ngoạm tiền của, ban đêm đầu quay vào nhà, mang tiền của về nhà.

* Tiền đồng cổ

Dùng dây đỏ xâu mấy đồng tiền đồng cổ treo trên tường cạnh bàn thờ Thần Tài rất hay.



Lọ hoa cổ



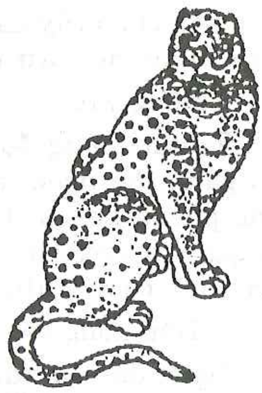
Rùa và Sếu



Hổ lên núi



Thần Tài



Báo

H149: Một số trang trí trong phòng khách

4. Bố trí bàn thờ Thần Tài như thế nào?

Khi nhà ở bình an cát tường, mọi người muốn tiền của dồi dào, phúc trạch mãi mãi. Cúng Thần Tài là một trong những ước muốn chân chính này.

a) Tìm đúng vị trí và hướng đặt bàn thờ Thần Tài

Tìm vị trí theo bát trạch: Hướng chủ yếu mang lại tiền của cho gia chủ là vị trí "Sinh khí". Sau khi xem bảng Đông Tứ Trạch - Tây Tứ Trạch sẽ biết cung "Sinh khí" của bạn. Đặt bàn thờ Thần Tài ở đó là tốt nhất.

Ngoài ra, bàn thờ Thần Tài phải đặt nơi bất động (chỗ yên không ai đi qua). Nơi đó là chỗ tốt nhất, để tài khí lưu tụ. Góc nhà là nơi bất động. Có nhiều sách chỉ rõ, đó là "nơi có góc đối diện với cửa lớn". Nhưng góc đối diện với cửa lớn là góc động, do đó phải chọn góc sinh khí là tốt nhất. Nếu góc sinh khí ở bên đường đi hoặc nhà bếp, nhà tắm, không thể đặt bàn thờ Thần Tài được.

b) Cách trang trí bàn thờ Thần Tài

Bàn thờ đặt phía Đông nhà có tranh vẽ, cây cảnh, có nước là tốt nhất.

Bàn thờ đặt phía Bắc nhà có thể bày tranh vẽ có dòng nước, quả cầu thủy tinh, tiền.... là tốt nhất.

Bàn thờ đặt ở phía Tây nhà bày ngọc đá hoặc vàng bạc là tốt nhất.

Bàn thờ đặt phía Nam, đặt chậu cảnh, tranh động vật như hươu nai là tốt nhất.

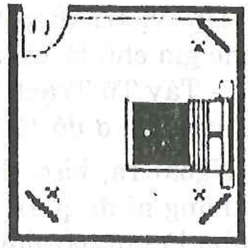
Yêu cầu bàn thờ Thần Tài:

- Bàn thờ luôn luôn gọn gàng sạch sẽ, yên tĩnh, đẹp, không được để các vật như kính, bút, hộp thuốc...
- Bàn thờ kỵ u ám, ẩm ướt, tăm tối.
- Tường sau bàn thờ sạch sẽ.
- Bàn thờ kỵ gương phản chiếu.

- Phía trên dưới và bốn hướng của bàn thờ không bị các vật nhọn chĩa vào.

5. Nguyên tắc bố trí gương soi trong nhà

Gương soi dùng để trang điểm. Đây là một vật cần thiết đối với người trong nhà, đặc biệt là nữ giới. Ngoài ra, gương còn tăng cường độ sáng trong nhà, hóa giải sát khí. Nếu đặt gương không đúng sẽ dẫn âm tà, gây hao tổn sinh khí, từ đó khiến cho người trong nhà kinh sợ, bệnh tật.

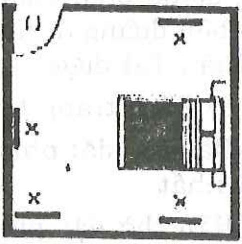


A - Không đặt gương ở góc phòng

Sau đây là một số nguyên tắc bố trí gương soi (*H150*):

* Tránh đối diện với cửa chính: Nếu gương ở vị trí này sẽ ngăn trở tài khí vào nhà.

* *Không đặt gương ở các góc nhà (gương đặt chéo dẫn khí tà).*



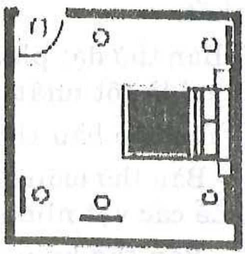
B- Phòng ngủ kị treo gương

* Trong phòng ngủ kỵ treo gương như hình B.

* Vị trí thích hợp treo gương trong phòng ngủ (hình C).

* Gương trong tủ bếp, trong phòng thay quần áo thuộc loại tàng gương, không cần kiêng kỵ.

* Phòng khách không nên treo gương hai bên, nếu không tài khí tiêu tán.



C - Vị trí có thể treo gương

Hình 150: Nguyên tắc treo gương

6. Cách bố trí bể cá trong nhà

Bể cá có nước, cổ nhân có câu "Gặp nước phát tài", "Núi quản nhân, thủy quản tài". Mục đích đặt bể cá là để cầu tài dẫn lộc.

* Bể cá nên chọn hình chữ nhật hoặc hình tròn.

Chọn bể cá to hay nhỏ là do kích thước gian nhà đặt bể cá quyết định.

* Bể cá không nên đặt cao quá tim của chủ nhà, vì thủy khắc hỏa, không nên thấp quá đầu gối vì chân đạp không phát.

* Bể cá không nên quá to, vì quá to chẳng khác gì cái ao trong nhà, trẻ nghịch dễ bị chết đuối, gây tai họa.

* Khi bắt đầu nuôi, nên chọn cá bé và có sức khỏe. Không nên chọn loại cá đắt tiền, yếu sức.

* Số lượng, màu sắc, kích thước của cá cảnh tùy theo ý thích của cá nhân quyết định.

* Dòng nước chảy nhân tạo trong bể cá nên hướng vào trong nhà. Nước máy do có chất khử trùng, nên khi thay nước phải để ra bể chứa một ngày. Chỉ nên thay 3/4 nước cũ trong bể. Có như vậy cá mới không bị chết.

* Nếu toàn bộ cá trong bể bị chết, phải lập tức tìm nguyên nhân, sau đó mua bổ sung ngay. Tuyệt đối không để bể không trong nhà.

* Bể cá nên đặt vị trí "sinh khí" hoặc "diên niên" (xem bát cẩm trạch). Từ năm 2004 trở đi, bể cá nên đặt ở góc Tây Nam nhà.

* Bể cá nên đặt trước nhà, chủ đắc tài.

* Bể cá không được đặt ở dưới hoặc hai bên bàn thờ.

* Bể cá nếu có ánh nắng mặt trời chiếu vào là tốt nhất.

7. Cây cối, cây cảnh trong vườn

Nếu nhà có vườn rộng, nên chọn trồng các cây sau:

Cây quế (ngụ ý đăng khoa đỗ đạt)

Cây quýt (ngụ ý cát lợi)

Cây bưởi (ngụ ý được phù hộ)

Cây lựu (ngụ ý đa tử đa tôn)

Cây trúc (ngụ ý từng bước lên chức)

Cây mẫu đơn (ngụ ý phú qúy)

Cây tùng bách (ngụ ý trường thọ)

* Nên chọn loại cây lá tròn, bốn mùa xanh tươi, không nên chọn cây lá kim, cây có gai bày trong nhà.

* Khi bày cây cảnh trong nhà nên treo tua hồng lên cây, để "chuyển khí âm thành khí dương".

* Phòng ngủ không được bày quá nhiều hoa.

* Không để lá, cành khô héo trên cây.

* Không nên trồng cây leo lên tường, nếu muốn trồng cây leo phải bắc dàn.

* Cây hoa giấy có bộ rễ rất khỏe. Rễ cây giấy có thể ăn sâu làm rỗng toàn bộ nền đất của ngôi nhà. Vì vậy, bạn không nên tiếc rẻ, nếu chót trồng cũng phải chặt đi. Nếu muốn trồng hoa giấy nên trồng trong chậu lớn.

* Cây đa, cây si, cây dâu, cây dâm bụt, cây chuối, cây liễu, đỗ quyên không nên trồng trong vườn vì khí âm rất nhiều.

* Có thể trồng các loài cây như vạn niên thanh, dừa cảnh, thiên tuế, thiết mộc lan, mai, đào, mận, trà, địa lan...

8. Trước tiên cần chọn hướng nhà phù hợp với bản mệnh

Xem hướng nhà tốt xấu có nhiều trường phái như Bát trạch, Phi tinh, Huyền không. Mỗi trường phái đều có cơ sở lý luận riêng. Trong phần này xin giới thiệu trường phái Bát Cẩm

trạch vốn quen thuộc với dân ta từ lâu đời

Trước hết cần xác định mệnh trạch gia chủ theo bảng Tam nguyên.

Đầu tiên, bạn phải tìm trạch của mình theo năm sinh trong bảng *"Tam nguyên bát cẩm trạch"* (Bảng ở phần Phụ lục). Bạn chú ý cùng sinh một năm nhưng nam nữ trạch khác nhau. Ví dụ, một người sinh năm 1949, nếu là nam thuộc trạch Càn, nữ thuộc trạch Ly. Người sinh năm 1953, nếu là nam thuộc trạch Khôn, nữ thuộc trạch Tốn.

Sau đó, xem trạch mệnh của bạn thuộc Đông tứ trạch hay Tây Tứ Trạch?

Đông tứ trạch: Tốn, Chấn, Khảm, Ly

Tây tứ trạch: Càn, Khôn, Cấn, Đoài

Những tuổi ở Đông tứ trạch lấy nhau rất tốt (tuy nhiên còn căn cứ vào nhiều yếu tố hợp - phá khác), những tuổi ở Tây tứ trạch lấy nhau cũng tốt, còn tuổi ở Tây tứ trạch lấy tuổi ở. Đông tứ trạch là phạm "Bát sơn tuyệt mệnh".

Sau đó nhìn vào bảng *"Trạch mệnh"* để tìm trạch mệnh của mình. Bảng *"Tây tứ trạch"*, *"Đông tứ trạch"* ghi rõ ràng từng hướng cát hung của ngôi nhà. Nếu ngôi nhà của bạn là trạch Khôn, hướng nhà nhìn ra hướng Bắc (xấu), bạn phải chuyển cửa chính sang hướng Đông - Bắc (Sinh khí) hoặc Tây (Thiên y), Tây Bắc (Diên niên), Tây Nam (Phục vị), còn cửa cũ tốt nhất nên bịt lại hoặc làm bình phong che chắn. Dù không mở sinh khí vẫn lọt qua khe cửa đi vào trong nhà theo hướng xấu hoặc các tia ác vẫn chiếu qua gỗ để vào nhà.

* *Hướng nhà của người mang trạch Càn là Tây Bắc hay Đông Nam?* (Hướng của người mang trạch Khôn là Tây Nam hay Đông Bắc?)

(Phương vị cát hung của ngôi nhà của tám loại trạch mệnh)

Theo thuyết Bát trạch (chủ yếu dựa trên lý luận tám quẻ của Bát quái) chia các hướng thành Đông, Tây, Nam Bắc, Đông

Bắc, Tây Bắc, Đông Nam, Tây Nam thậm chí chia thành 24 sơn hướng và phân tám loại trạch (8 loại nhà theo hướng) thành Đông tứ trạch (Khảm, Ly, Chấn, Tốn) và Tây tứ trạch (Càn, Khôn, Ly, Đoài).

Bốn loại nhà của Đông tứ trạch có vị trí xấu tốt giống nhau, còn bốn loại nhà của Tây tứ trạch cũng có vị trí xấu tốt giống nhau. Người thuộc Đông tứ trạch ở nhà Tây tứ trạch không hay, vì vị trí xấu tốt khác nhau, nhưng hướng mở cổng hoặc cửa chính ngôi nhà mà đa số các trường hợp đều là hướng xấu. Đây là điểm mâu thuẫn của lý luận phân chia tám loại. Thật ra, các nhà phong thủy học Trung Quốc cổ đại có cách giải thích khác với quan niệm phong thủy nhà hiện đại. Họ cho rằng, mỗi người sinh ra đã xác định trạch mệnh gắn liền với tuổi và bất biến. Không thể có chuyện vì ở ngôi nhà trạch Tốn mà người thuộc trạch mệnh Càn thay đổi mệnh trạch. Loại trạch Càn dùng để xác định vị trí tốt xấu trong ngôi nhà của người mang trạch Càn. Còn cửa của ngôi nhà (tọa và hướng của ngôi nhà) không theo cửa, cổng mà theo la bàn. Tuy nhiên, hướng của cổng không quyết định hướng của ngôi nhà. Nói chính xác, hướng của cửa chính (mặt tiền) của ngôi nhà mới là hướng của ngôi nhà. Ai cũng biết, về mặt phong thủy, cửa chính của ngôi nhà là yếu tố số một của ngôi nhà, quyết định vận khí của nhà. Đối với tất cả các loại nhà, nếu người thuộc mệnh trạch Càn ở, bốn vị trị ở bốn hướng Tây Bắc (Phục vị), Chính Tây (Sinh khí), Tây Nam (Diên niên), Đông Bắc (Thiên y) đều là vị trí tốt, có thể mở cửa, trong đó có hai hướng Đông Bắc và Tây Nam mở cửa hợp lý nhất. Còn hướng Đông Nam của người trạch Càn chỉ là hướng đối diện của vị trí Tây Bắc của ngôi nhà mà thôi. Có như vậy mới hợp với lý luận phương vị:

Hướng Càn: Hướng Tây Bắc

Hướng Khảm: Hướng chính Bắc

Hướng Cấn: Hướng Đông Bắc

Hướng Chấn: Hướng chính Đông

Hướng Tốn: Hướng Đông Nam

Hướng Ly: Hướng chính Nam

Hướng Khôn: Hướng Tây Nam

Hướng Đoài: Hướng chính Tây

Cuốn "*Địa lý toàn thư tân biên*" của Trần Văn Hải do nhà xuất bản Văn hóa thông tin xuất bản năm 2007 có viết:

"Phương hướng xây nhà của người mạng Kiền

Chủ mạng kiền chọn hướng Kiền (Tây Bắc) để xây nhà.

Theo bát quái đồ sở thuộc cung mạng Phục Vị là quẻ Kiền Vi Thiên trong kinh Chu Dịch. Chủ nhà được tiểu phú (khá giả) trung thọ, thứ cát".

Trong các sách phong thủy chính thống của Trung Quốc hiện nay đều cho rằng, hướng Kiền (tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam). Vậy quẻ Kiền (Càn) phải có vị trí Tây Bắc, hướng (nhìn về) phương Đông - Nam? Phải chăng đây là một "nghịch lý" trong phong thủy học? Hơn nữa, phần lớn "các nhà phong thủy" Việt Nam đều có quan điểm giống với tác giả Trần Văn Hải. Có lẽ điều này cần chứng minh bằng thực tiễn. Bởi ngay Bát quái cũng có hai loại: Tiên thiên bát quái và Hậu thiên bát quái.

9. Chín lời khuyên bổ ích khi chọn mua nhà

1 - Bán trước mua sau

Tục ngữ có câu "mua ván bán thuyền", vì vậy bạn chỉ mua ngôi nhà mới khi đã bán được nhà cũ. Hiện nay, giá cả đất đai lên xuống thất thường, nếu không mua bán kịp thời, bạn dễ rơi vào tình trạng không bán được ngôi nhà cũ, còn hàng tháng phải trả lãi ngân hàng.

2 - Dân có câu "Nhất cận thị, nhì cận giang" - nghĩa là gần trường học và đường cái" thì rất tốt. Ngoài ra ngôi nhà định mua không quá xa cơ quan bạn đang làm việc. Nếu quá xa, việc đi lại của bạn trở thành vấn đề nghiêm trọng.

3 - Nghiên cứu lịch sử ngôi nhà

Cần hỏi thăm hàng xóm về tình hình ngôi nhà, lý do bán, các vấn đề vướng mắc như tranh chấp về địa giới, chủ quyền với hàng xóm, gia tộc tránh những đáng tiếc xảy ra.

4 - Kiểm tra diện tích thực tế

Không nên tin lời chủ nhà. Bạn phải tự mình hoặc nhờ bạn bè đo đạc từng phòng rồi so sánh với giấy tờ sở hữu như sổ đỏ, giấy chủ quyền...

5 - Hỏi ý kiến ban địa chính phường xã hay công chứng viên

Địa chính viên địa phương hay công chứng viên theo luật có thể cố vấn cho những khách hàng thiếu kinh nghiệm. Họ có thể chỉ ra những điểm yếu trong hợp đồng mua bán nhà.

6 - Tìm hiểu giá cả

Giữa hai ngôi nhà trong một khu dân cư, giá cả thị trường thường ít chênh lệch. Bạn phải biết điều này, nếu không sẽ bị mua đắt.

7 - Đến xem ngôi nhà ba lần ở ba thời điểm khác nhau

Bạn phải đến xem ba lần vào các buổi sáng, chiều, tối khác nhau để kiểm tra cảm giác trực giác của mình xem ngôi nhà có hợp với bạn không.

8 - Phải sang tên ngôi nhà trước, sau đó mới trả tiền mua nhà

Nếu bạn không sang tên ngôi nhà, sau này bạn sẽ rơi vào tình trạng không thể hợp pháp hóa ngôi nhà bạn mua. Người nhà của chủ cũ, thậm chí chủ cũ đưa ra yêu sách ngang ngược, nếu bạn chấp nhận có thể sẽ mất một số tiền bằng giá trị 1/4, thậm chí bằng một nửa ngôi nhà bạn mua.

9 - Dự kiến khả năng bán lại ngôi nhà

Các chuyên gia nhà đất khuyên rằng, chỉ nên mua ngôi nhà, mảnh đất mà sau đó bạn có thể bán được. Vị trí ngôi nhà đẹp thường dễ bán hơn. Đó là những ngôi nhà hoàn cảnh ưu

việt như giao thông thuận tiện, không khí trong lành, nguồn nước sạch sẽ, thiết kế thực dụng, không phạm vào những điều cấm kỵ phong thủy. Những ngôi nhà trước kia là bãi rác, bãi tha ma, giếng nước, pháp trường, bãi giết mổ gia súc, đất đền miếu, bệnh viện... không nên mua ở.

10. Ba mươi loại nhà không nên mua

Mua nhà khác hoàn toàn với mua quần áo, giầy dép. Quần áo, giày dép nếu mua nhầm có thể dễ dàng đổi lại. Nếu không đổi được, tổn thất không đáng kể. Nhà mà mua nhầm, gây hậu quả khôn lường. Cuộc đời của mỗi người, thường chỉ mua nhà một hai lần, nếu xảy ra sai lầm, hối hận cả đời.

Những điều xấu của nhà cửa, có điều có thể hóa giải được, song có điều không hóa giải được tận gốc, có điều xấu không thể hóa giải nổi. Sau đây là những loại nhà không nên mua.

1 - Nhà vệ sinh, bếp ở giữa nhà

2 - Nhà đuôi chuột (tiền rộng hậu hẹp)

3 - Nhà bị nghiêng, đổ nát

4 - Phòng khách không ở phần tiền của ngôi nhà

5 - Cầu thang ở giữa nhà

6 - Phòng ngủ lớn, phòng khách bé.

7 - Cây lớn xuyên vào trong nhà.

8 - Cửa chính, cửa hậu thành một đường thẳng khó cải tạo.

9 - Cống nhìn thấy cửa bếp hoặc nhà xí

10 - Cửa nhà xí đối diện với bếp, không thể cải tạo

11 - Ba mặt nhà trổ cửa sổ

12 - Không có cửa hậu hoặc ban công

13 - Xà cột quá nhiều, trần quá thấp

14 - Có nhiều phòng tối, nhà không có ánh sáng

15 - Nhà nằm ở hai đường giao nhau, cắt nhau (lưỡi kéo)

16 - Sau đền hoặc hai bên đền miếu, cạnh tháp đền

17 - Đằng trước đường chạy thẳng vào nhà hoặc đường cung ngược, đằng sau là sông sâu.

18 - Bãi rác thải, bãi tha ma, bệnh viện, nhà tang lễ, bãi giết mổ gia súc ở đằng trước hoặc ở xung quanh.

19 - Khu đất cằn cỗi (phong hóa), khu công nghiệp

20 - Dưới hoặc bên cạnh đường dây cao thế, cầu vượt

21 - Trên dốc, nền không chắc

22 - Khu đất trũng, bên dòng sông có nguy cơ bị ngập

23 - Hẻm núi hoặc cạnh vực sâu

24 - Suối chảy qua sân trước rồi chảy đi

25 - Nền trước cao sau thấp

26 - Mặt đường cao hơn nền nhà

27 - Nhà không vuông góc với đường trước cổng

28 - Nhà trong ngõ cụt (ngõ chết)

29 - Trước nhà có cột điện, cây cổ thụ, cư xá cao tầng...

30 - Nhà trong ngõ ngách, ô tô không vào được

11. Nhờ thầy địa lý phong thủy giám định nhà ở

Nhờ thấy phong thủy giám định nhà ở là việc cần thiết. Khi thầy phong thủy đến nhà, chủ nhà nên biết đặt những câu hỏi và quan sát xem thầy phong thủy có làm đúng cách hay không.

a) Phép xem nhà phải quan sát từ xa đến gần, từ ngoài vào trong, từ phòng khách đến phòng ngủ.

Đánh giá ngoại hình, nền móng, bố cục ngôi nhà.

b) Thầy phong thủy phải hỏi ngày sinh tháng đẻ của mọi người trong nhà để làm căn cứ phán đoán theo thuyết Bát cẩm trạch.

c) Sáu vấn đề trong nhà cần đi sâu phân tích:

+ Cổng, cửa chính

+ Phòng khách, phòng ăn, phòng ngủ, phòng đọc sách.

+ Bếp (phòng ăn)

+ Ban công, sân thượng (nóc)

+ Bàn thờ

+ Phòng vệ sinh

Cần chú ý:

- Vị trí giường ngủ.

- Lối đi từ cổng (cửa chính), huyền quan.

- Bố trí phòng khách: ti vi, sa long.

- Hướng nhà vệ sinh.

d) Nếu nhà có vườn, phải quan sát sự bố trí ao, vườn hoa, tường vây.

e) Quan sát ngoài nhà

Đường phố, dòng nước, công trình kiến trúc khác, nếu không phù hợp phải có cách hóa giải. Cách hóa giải nên làm triệt để. Nếu chủ nhà chưa có điều kiện, dùng cách hóa giải tạm thời.

g) Thầy phong thủy phải hỏi mục đích của hành động mời thầy đến xem nhà. Thầy phong thủy không phải thầy bói, vì vậy phải biết chủ nhà hiện đang gặp khó khăn gì: vợ chồng bất hòa, nhiều năm không có con, thân mang bệnh nặng, kiện tụng lôi thôi, sự nghiệp trục trặc, con cái hư hỏng...

Thầy phong thủy có thể giúp gia chủ hoặc người đến xem để quyết định:

- Có mua ngôi nhà này không? Lý do?

- Thay đổi lại bố cục nhà ở thuận theo phong thủy như chuyển cổng, chuyển cửa, xây chắn, đặt bể...

- Chọn ngày giờ cát để tu sửa.

12. Nhờ thầy phong thủy giám định cơ quan văn phòng

Nhà ở cầu bình an, khỏe mạnh, văn phòng cầu tài cầu lộc, buôn bán thịnh vượng.

a) Giám định huyền quan cửa chính văn phòng, phòng làm việc của giám đốc, nhân viên, phòng họp, phòng tiếp khách....

Cần chú ý: kích thước biển hiệu, bề rộng, bề cao của cửa chính - màu sắc, chữ trên biển...

- Chỗ ngồi của giám đốc và các trưởng phòng.
- Đường lưu thông trong cơ quan.
- Các đồ vật trang trí như tranh ảnh, tượng...

b) Hóa giải sát khí từ bên ngoài.

c) Thay đổi bố cục bên trong để phù hợp với luật phong thủy.

13. Tìm vị trí cát lợi trong nhà (chủ nhà: Khảm trạch)

Phòng chủ nhà (hình vẽ 151)

Vị trí A cửa nhà vệ sinh chiếu vào giường ngủ, gia chủ thân thể suy yếu, bệnh tật. Nên sửa cửa nhà vệ sinh.

Vị trí B, gương trang điểm chiếu vào giường ngủ, tinh thần hốt hoảng, giấc ngủ chập chờn, mơ mộng không yên. Nên xoay bàn trang điểm.

Vị trí C, phòng ngủ đối với cửa lớn, chủ bệnh về đường hô hấp. Nên làm bậc cửa để hóa giải.

Vị trí D, cửa sổ là phương tài vị, nếu đặt chong chóng càng tốt. Giường ngủ của trẻ trong nhà nên đặt vị trí phương Sinh khí, Thiên y, Diên niên, Phục vị.

Vị trí E bàn đọc sách. Nếu đặt vị trí xấu, bàn đặt một đôi kỳ lân đồng để hóa giải.

Vị trí F, thư phòng ghế nằm vị trí môn xung là xấu.

Vị trí G, cửa phòng đọc sách xung chiếu cửa phòng vệ

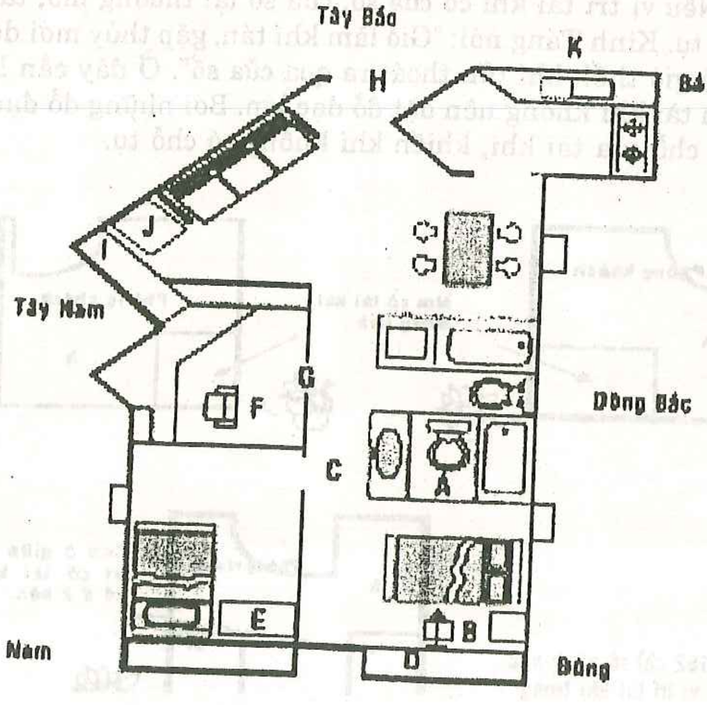
sinh, nên chuyển cửa (một trong hai cửa xung chiếu). Nếu không chuyển. làm bậc cửa ở phòng sách.

Vị trí H, phòng khách cửa lớn quay về hướng Tây Bắc cát lợi

Vị trí I, sát vị, nên treo tranh hồ nước để hóa giải.

Vị trí J, nơi đặt điện thoại, sát vị, chủ phá tài, nên chuyển sang sơn Đinh.

Vị trí K, bếp ở hướng Bắc, vị trí xấu, nên chuyển sang sơn Đinh.



Hình 151: Tìm vị trí cát lợi cho trong nhà

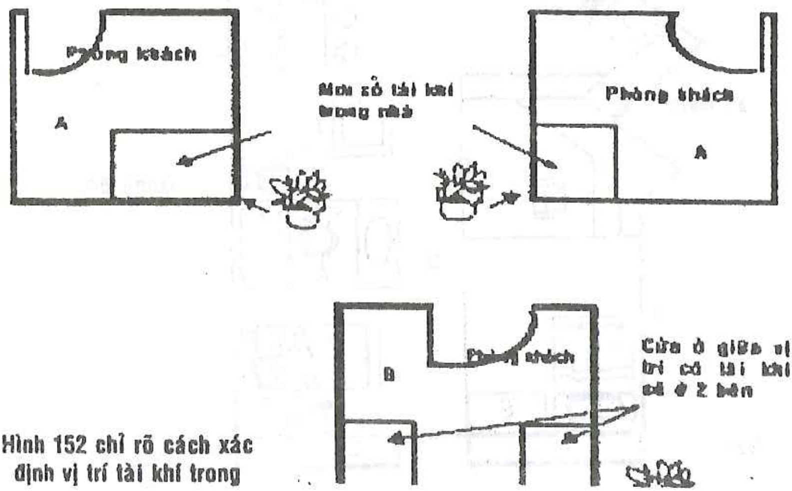
14. Tìm vị trí tài khí trong nhà

Phong thủy học cho rằng, hướng "tàng phong tụ khí" gọi là vị trí tụ khí. Theo nhà phong thủy học Thiệu Vĩ Hoa: "Góc đối với cửa chính và đường chéo đối với cửa chính là vị trí tài khí".

Vị trí tài khí nên đặt đồ vật gì mới vượng tài? Nói chung, vị trí tài khí nên đặt cây cảnh hoặc bể cá. Nhà doanh nghiệp họ Trần sau khi đặt cây vào vị trí tài khí, nửa năm sau kinh doanh của công ty quả nhiên phát đạt.

Hình 152: Cửa vào bên trái nhà, vị trí tài khí ở góc bên phải(A). Nếu cửa ở giữa, vị trí tài khí ở hai góc đối (B).

Nếu vị trí tài khí có cửa sổ, cửa sổ lại thường mở, tài khí không tụ. Kinh Táng nói: "Gió làm khí tán, gặp thủy mới dừng". Nếu có gió thổi, khí tản thoát ra qua cửa sổ". Ở đây cần lưu ý, ở vị trí tài khí không nên đặt đồ đạc lớn. Bởi những đồ đạc này chiếm chỗ của tài khí, khiến khí không có chỗ tụ.

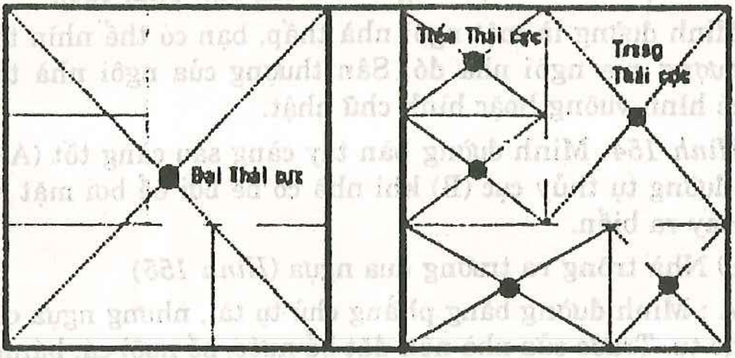


Hình 152 chỉ rõ cách xác định vị trí tài khí trong

Hình trang 152

15. Đại thái cực và tiểu thái cực

Đại thái cực là điểm trung tâm của toàn bộ ngôi nhà hoặc toàn bộ khu đất ở. Tiểu thái cực là điểm trung tâm của từng gian phòng (*hình 153*).



Hình 153: Đại Thái cực và tiểu thái cực

16. Phân biệt minh đường tốt xấu

Minh đường của ngôi nhà nằm ở phương Chu Tước (minh đường của bàn tay là trung tâm của lòng bàn tay). Phía trước của ngôi nhà có sân thoáng tụ khí, đó chính là minh đường của ngôi nhà. Cổ nhân có câu: "Nhập sơn tìm đầu suối, vào huyệt xem minh đường". Minh đường tụ thủy, gia chủ tài vận rất mạnh, nếu tụ nhiều, tài lộc tất nhiều. Minh đường ở gian đầu (nếu nhà không để sân trước) tuy không rộng, song tài vận trong nhà vẫn tốt.

a) Minh đường tụ thủy

Trước kia, có nhà đặt bể phun nước ở minh đường (mặt trước) của ngôi nhà, gọi là minh đường tục thủy cục (loại hình minh đường tụ thủy). Hiện nay, nhiều nhà xây bể bơi ở minh đường, điều này nên phù hợp với mệnh trạch của gia chủ.

Trước mặt của ngôi nhà có một cái hồ, cũng gọi là minh đường tụ thủy.

b) Minh đường hư thủy

Minh đường là một công viên.

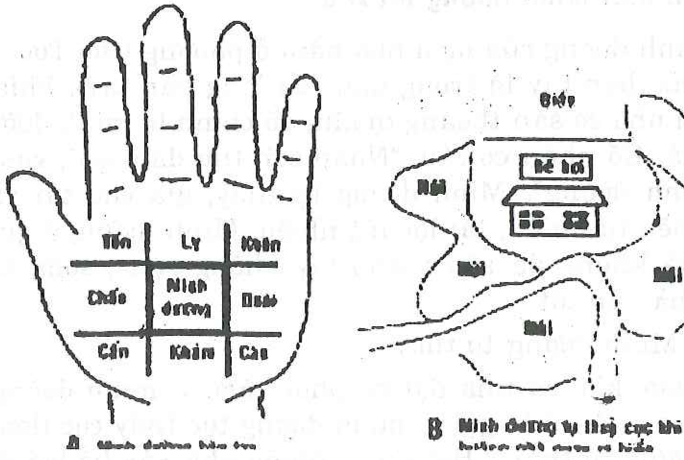
Minh đường là một bãi đỗ xe. Ngôi nhà của bạn phải nhìn thấy toàn bộ bãi đỗ xe (tức ngôi nhà của bạn phải cao).

Minh đường là một ngôi nhà thấp, bạn có thể nhìn thấy sân thượng của ngôi nhà đó. Sân thượng của ngôi nhà thấp phải có hình vuông hoặc hình chữ nhật.

Hình 154. Minh đường bàn tay càng sâu càng tốt (A) và Minh đường tụ thủy cục (B) khi nhà có bể bơi bể bơi mặt nhà nhà quay ra biển.

c) Nhà trông ra trường đua ngựa (*Hình 155*)

A : Minh đường bằng phẳng chủ tụ tài, nhưng ngựa chạy khí khó tụ. Trước cửa nhà nên đặt bể nước, bể nuôi cá, bánh xe phong thủy, tài vận ổn định.

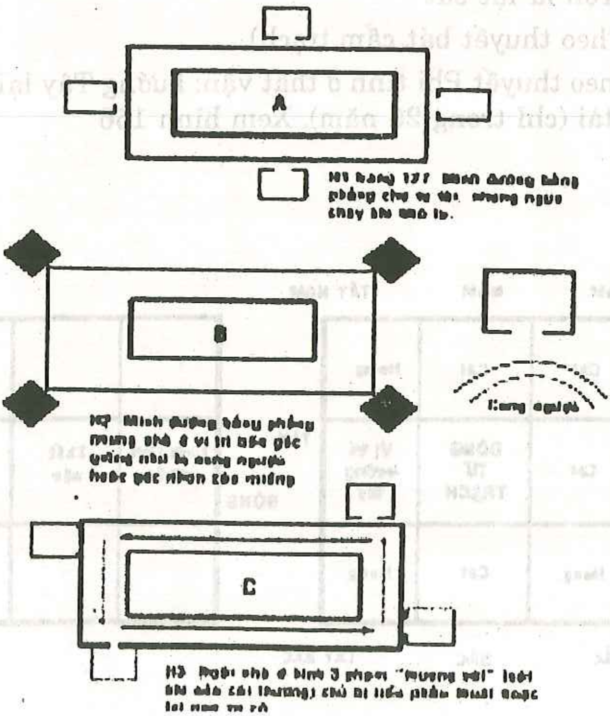


Hình 154: Minh đường càng sâu càng tốt

B. Minh đường bằng phẳng nhưng nhà ở vị trí bốn góc giống như bị cung ngược hoặc góc nhọn của miếng đất đâm vào nhà. Lời Kinh nói: "Năm dặm có dòng sông quay lưng vào nhà, hung. Đó là một loại hình phá tài. Chủ tài vận suy thoái, hao tài tổn sức".

Lý luận phong thủy nói: "Một con đường thẳng (chọc vào nhà) như một lưỡi giáo đâm". Những ngôi nhà ở hình 155 phạm "thương sát" (sát khí của cái thương) chủ bị tiểu phẫu thuật hoặc tai nạn xe cộ.

Vì vậy, cùng là trông ra bãi đua ngựa, có ngôi nhà lại tốt, có ngôi nhà lại xấu.



Hình 155: Nhà trông ra trường đua ngựa

17. Người thuộc mệnh Đông Tứ Trạch mở tiệm hướng Tây có cát không?

Theo Bát cẩm trạch, người mệnh ở bốn trạch Khảm, Ly, Chấn, Tốn vì muốn cầu tài được lộc đều mở hiệu hướng Tây.

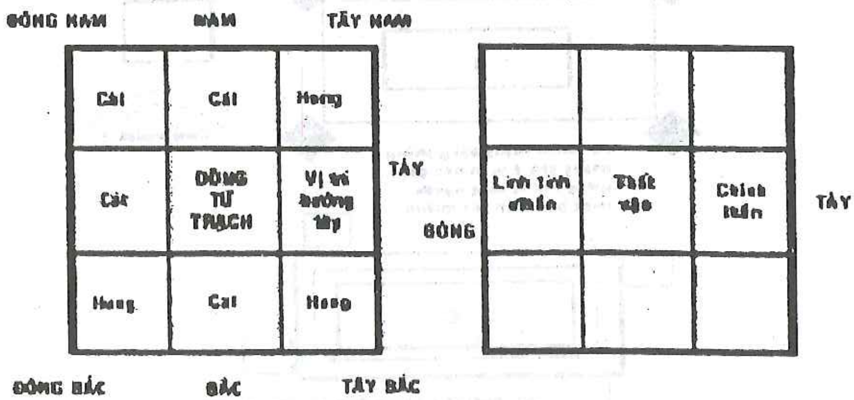
Cửa hướng Tây ở 20 năm vận Thất mở hiệu đại cát, nhưng gặp thủy lại hung. Đó là định số của thiên vận Phi tinh.

Hướng Tây đối với người mệnh:

- Khảm là họa hại
- Đoài là ngũ quỷ
- Chấn là tuyệt mệnh
- Tốn là lục sát

(Theo thuyết bát cẩm trạch)

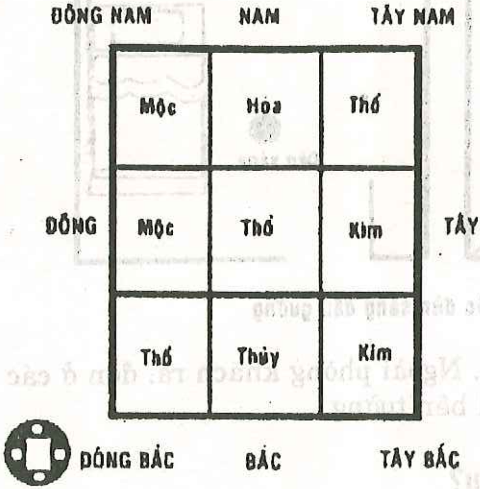
Theo thuyết Phi tinh ở thất vận: hướng Tây lại là phương Vượng tài (chỉ trong 20 năm). Xem hình 156



Hình 156: Người thuộc Đông Tứ trạch nên mở cửa hướng Tây?

18. Hướng Đông Bắc có thể treo tiền xu không?

Đông Bắc thuộc thổ. Màu trắng thuộc Kim. Kim ở cung Thổ thì thoái tài, vì vậy không nên treo đồng xu, nên treo hai câu đối đỏ hoặc đèn lồng đỏ. Màu đỏ thuộc hỏa, hỏa sinh thổ, chủ nhà tài vận bình ổn, tấn tài. (*H157*)



Hình 157

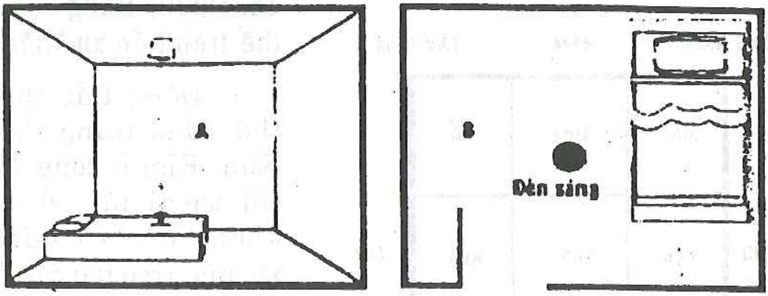
19. Đầu giường quay hướng Tây có được không?

Theo thuyết Phật giáo, người chết nếu đi về hướng Tây (đầu quay hướng Tây) sẽ được Phật tổ phù hộ, không rơi vào lục đạo luân hồi. Có một số người lại cho rằng, nếu ngủ quay đầu về hướng Tây, chẳng khác gì người chết.

Phương thủy học cho rằng, quan niệm này hoàn toàn sai. Trong thất vận 1984 - 2003, đầu quay về hướng Tây là vượng hướng, vận khí thuận lợi.

20. Đèn điện treo đầu giường có phạm luật phong thủy không?

Nếu đèn ngủ bố trí như hình 158 gọi là "đèn điện đè giường", dễ sinh ra đau bụng, nôn mửa. Nếu đổi vị trí giường H2 trang 131 không ảnh hưởng gì. Ảnh hưởng xấu của đèn phải qua một thời gian dài mới gây tác dụng. Theo thuyết Phi tinh, sát tinh bay tụ ở vị trí đèn điện, khí áp xuống giường. Cho nên mới làm cho người nằm trên giường đau đầu, đau bụng. Có thể



H158: Cách mắc đèn sáng đầu giường

chuyển đèn sang vị trí khác. Ngoài phòng khách ra, đèn ở các phòng khác nên bắt vào hai bên tường.

21. Quạt điện nên mắc ở đâu?

Phong thủy học bắt nguồn từ "Kinh dịch", vì vậy lý luận giống nhau. Trong phòng ở có chỗ cát, chỗ hung. Nếu cát phương xuất hiện khí động thì cát, hung phương xuất hiện khí động thì hung. Còn việc hung như thế nào, phụ thuộc vào vị trí của gian phòng.

Trong phong thủy học bốn hướng có bốn con thú trấn giữ là Chu Tước, Huyền Vũ, Thanh Long, Bạch Hổ.

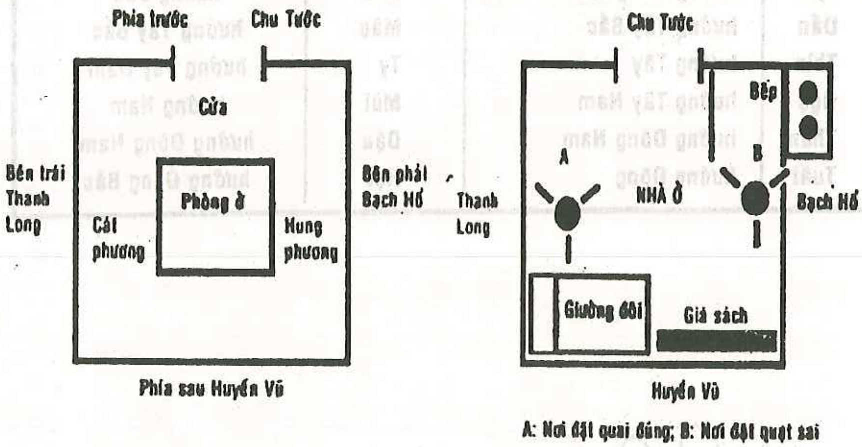
Vị trí	Con thú	Tên gọi	Ngũ hành thuộc
Phía trước	Chu Tước	Tiền Chu Tước	Hỏa
Phía sau	Huyền Vũ	Hậu Huyền Vũ	Thủy
Phía trái	Thanh Long	Tả Thanh Long	Mộc
Phía phải	Bạch Hổ	Hữu Bạch Hổ	Kim

Tả Thanh Long là thú lành, có thể giúp chủ nhà hưng vượng.

Hữu Bạch Hổ là thú ác, mang tai họa đến cho chủ nhà.

Vì vậy, quạt điện nên đặt ở vị trí Thanh Long (được qúy nhân phù trợ). Nếu quạt điện ở Bạch Hổ. Bạch Hổ thuộc cát vị thì dễ bị tiểu nhân hãm hại, gây khó dễ, cản trở còn khi Bạch Hổ thuộc cát thì sẽ không sao (hình 159)

Nếu đặt quạt ở hướng Bạch Hổ phải treo đôi kỳ lân đồng để hóa giải. Thay đổi vị trí quạt, công việc thuận thông, lên chức vì vận khí thay đổi.



Hình 159: Trong phong thủy học bốn hướng có bốn con thú trấn giữ là Chu Tước, Huyền Vũ, Thanh Long, Bạch Hổ. Quạt điện đặt ở vị trí Thanh Long

22. Đồng hồ nên treo ở đâu?

Bàn tay hình 160 có đường sự nghiệp tách làm đôi.

Đây là dấu hiệu báo cho gia chủ biết có thể tiến hành hai việc một lúc đều thành công.

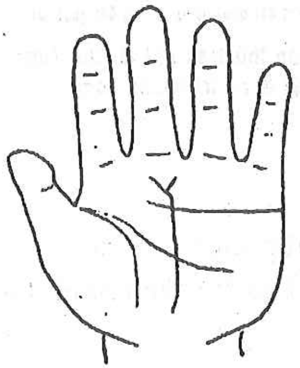
- Vừa công tác cơ quan.
- Vừa kinh doanh tư nhân.

Nếu bố trí đồng hồ đúng chỗ, thành công càng chắc chắn.

Phong thủy học có câu: "Cát hung xem khí động". Đồng hồ

là một vật chuyển động tại chỗ, liên tục không ngừng. Vì vậy, không nên đặt ở chỗ hung. Theo nguyên lý: "Động ở chỗ cát thì cát, động ở chỗ hung thì hung. Nên đặt ở bốn vị trí cát theo Bát cẩm trạch từng người, điều này gọi là "Lục hợp qúy vị". Sau đây là bảng Lục hợp qúy vị:

Tuổi	Vị trí lục hợp	Tuổi	Vị trí lục hợp
Tý	hướng Đông Bắc	Sửu	hướng Bắc
Dần	hướng Tây Bắc	Mão	hướng Tây Bắc
Thìn	hướng Tây	Tỵ	hướng Tây Nam
Ngọ	hướng Tây Nam	Mùi	hướng Nam
Thân	hướng Đông Nam	Dậu	hướng Đông Nam
Tuất	hướng Đông	Hợi	hướng Đông Bắc



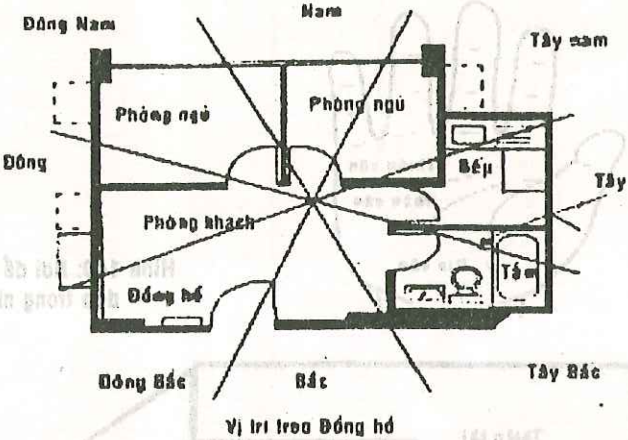
Bàn tay có dấu hiệu lạ

Hình 160: Bàn tay có đường sự nghiệp tách đôi

Có một số vị trí cát trong nhà yêu cầu yên tĩnh, đó là vị trí tài khí không nên đặt đồng hồ, bảng lục hợp trên là vị trí tài khí động nên đặt đồng hồ rất tốt.

Đồng hồ nên tròn, không nên vuông, vì tròn không có góc cạnh, còn vuông có góc cạnh, hung.

Hình 161: hình minh họa cho người tuổi Tý (treo đồng hồ ở vị trí Đông Bắc).



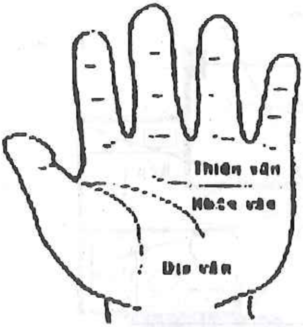
H161: Người tuổi Tý treo đồng hồ ở đâu?

23. Tủ giầy dép nên đặt chỗ nào?

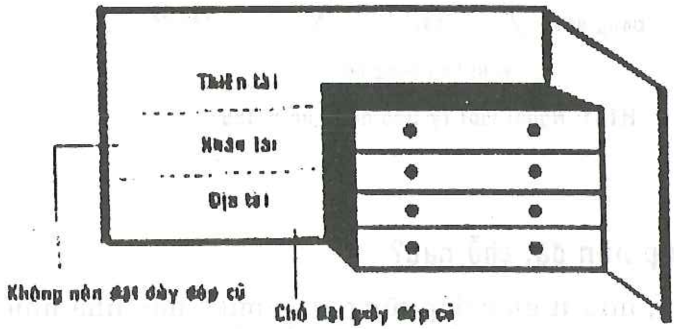
Hiện nay, nhà ít giầy dép cũng phải mười đôi, nhà nhiều giầy dép lên tới 5 - 60 đôi. Vì vậy, tủ để giầy dép thật sự cần thiết. Giầy dép đang đi là vật không sạch sẽ, tốt nhất nên để ở ngoài nhà hoặc phải khử trùng trước khi đem vào nhà.

Về mặt phong thủy, giầy dép là vật "địa tài". Từ mặt đất lên đến 1m, gọi là "địa tài". Từ 1 - 3m, gọi là "nhân tài". Từ 3 - 9m, gọi là "thiên tài". Vì vậy, tủ giầy dép chỉ nên bằng 1/4 đến 1/3 chiều cao tầng trệt. Nếu cao quá 1m phạm vào "nhân tài", chủ nhà hay ốm đau bệnh tật. Nếu tủ giầy dép quá cao, chỉ đặt giầy dép ở tầng thấp, tầng trên để áo mưa, mũ...

Tủ giầy dép, nếu đặt trong phòng khách, trông rất chướng, vì vậy nên đặt dưới gầm cầu thang. Nếu phòng khách rộng có thể đặt ở vị trí Bạch Hổ để áp chế (hình 1 trang 140) không nên đặt ở vị trí Thanh long (*hình 162*).



Hình 140: Nơi để tủ giầy dép trong nhà



Hình 162: Nơi để giày dép trong nhà

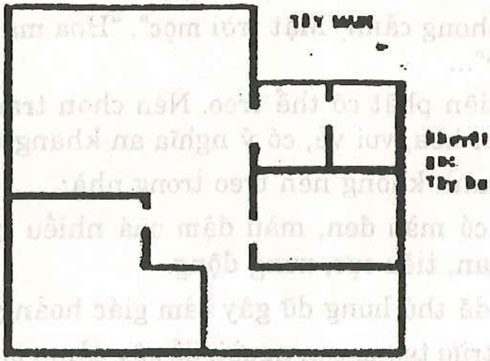
24. Hóa giải góc khuyết của ngội nhà

a) Hóa giải nhà có góc khuyết phía Đông

Vị trí phía Đông, phong thủy gọi là "phi vị" (vị trí thị phi) đó là vị trí quẻ Chấn, không ổn định cân bằng, dễ sinh thị phi, bất lợi tuổi Mão, bất lợi tuổi từ 31 - 45. Nếu chỗ khuyết đặt tranh con mèo, có thể hóa giải được điều hung.

b) Hóa giải nhà có góc khuyết phía Tây

Nhà có góc khuyết phía Tây sinh bệnh đường ruột, hô hấp, bất lợi con gái 15 hoặc con gái tuổi Dậu. Treo tranh, tượng con gà ở chỗ khuyết có thể hóa giải điều hung.



Hình 163: Nhà khuyết góc Tây Nam

c) Hóa giải nhà có góc khuyết phía Tây Bắc

Tây Bắc thuộc Càn, nam từ 45 tuổi trở lên hoặc tuổi Tuất, tuổi Hợi đều bất lợi. Chủ luôn gặp trục trặc, tiền tài kiếm được hao tổn hết. Có thể đặt tranh tượng con chó, con lợn để hóa giải.

d) Hóa giải nhà có góc khuyết ở phía Tây Nam

Khuyết góc Tây Nam, nữ chủ nhà bất lợi từ 46 tuổi trở lên. Nữ tuổi Mùi, tuổi Thân bất lợi. Đặt tranh tượng một đôi dê hoặc một đôi khỉ để hóa giải.

25. Trong nhà nên treo tranh gì?

Nên chọn tranh có ý nghĩa cát tường:

- Tranh 9 con cá: Số 9 có ý nghĩa "trường cửu" (lâu dài). Cá (ngư) có nghĩa "Vạn sự như ý". Chín con cá hoạt động biểu hiện ý nghĩa tốt lành.

- Tranh ba con dê: Âm "dê" (mùi) đồng âm với từ "dương", có nghĩa "thái" (yên ổn) trong Kinh Dịch. Chữ "Thái" có nghĩa là "gọi Phúc đến".

- Tranh "Bách điểu chầu phượng", "Ếch xanh đùa nước",

"Vua khỉ hiến đào", "Bách mã trường phi"...

- Tranh phong cảnh "Mặt trời mọc", "Hoa mẫu đơn", "Non xanh nước biếc"...

- Tranh tiên phật có thể treo. Nên chọn tranh tiên phật dung nhan hiền hòa, vui vẻ, có ý nghĩa an khang thịnh vượng.

Những tranh không nên treo trong nhà:

+ Tranh có màu đen, màu đậm quá nhiều gây cảm giác nặng nề, bi quan, tiêu cực, xung động.

+ Tranh dã thú hung dữ gây cảm giác hoảng sợ.

+ Tranh trừu tượng con người, dễ gây cảm giác mông lung, ngơ ngác, mụ mẫm, thẫn thờ đối với người có thần kinh yếu.

+ Tranh ảnh người thân quá cố, vì bị ám ảnh tính âm.

+ Tranh mặt trời lặn, tranh hoàng hôn, dễ gây cảm giác mệt mỏi, lụi tàn.

+ Tranh có dòng thác, vì thác nước bất tường.

+ Tranh vẽ màu đỏ quá nhiều, gây cảm giác bị thương hoặc tính khí bộp chộp, nóng nảy.

26. Trong nhà có nên nuôi chó không?

Có nhà nuôi chó, chó khỏe mạnh, có nhà nuôi bất cứ loại chó nào đều ốm yếu. Vì sao lại như vậy? Dưới góc độ phong thủy, chó thuộc địa chi Tuất hợp với Dần, Ngọ, Mão.

Phương vị của Tuất: Càn phương (hướng Tây Bắc)

Phương vị của Dần: Cấn phương (hướng Đông Bắc)

Phương vị của Ngọ: Ly phương (hướng Nam)

Phương vị của Mão: Chấn phương (hướng Đông)

Bốn hướng Tây Bắc, Đông Nam, chính Nam, chính Đông đều hợp với chó. Nhà mở bốn hướng trên tất nuôi chó khỏe mạnh, có lợi cho gia chủ.

Phương vị của Thìn: Tốn phương (hướng Đông Nam)

Phương vị của Sửu: Cấn phương (Bắc Đông Bắc)

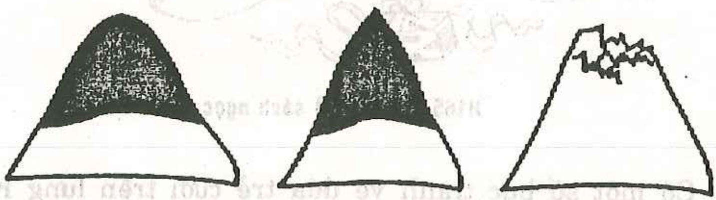
Phương vị của Mùi: Khôn phương (Nam Tây Nam)

Ba hướng trên xung với chó. Nhà mở ba hướng trên nuôi chó bất lợi cho gia chủ.

27. Phong tục treo tranh trong nhà cầu an khang thịnh vượng

* Treo tranh núi non

Nếu nhà miền Núi, việc chọn núi rất quan trọng. Núi tượng trưng cho người. Núi có các thế sau:



Gia chủ sinh con có quyền có chức, sự nghiệp thành công. | Gia chủ sinh con giỏi giang, hiếu hòa | Gia chủ sinh con bất hiếu hoặc ốm yếu, vô sinh. Kém chuyện nhà

Hình 164: Treo tranh hình núi non phong cảnh

* Treo tranh kỳ lân để khỏe mạnh sinh con trai

Châu Á có bốn linh thú: Long - Ly - Quy - Phượng (Rồng, Kỳ lân, Rùa, Phượng hoàng).

Kỳ lân là vật linh do sao Thái tuế sinh ra. "Kỳ" là con đực, "lân" là con cái. Kỳ lân thân hươu, đuôi bò, vây cá; chân năm ngón hoặc ngón lẻ, đầu có một hoặc hai sừng. Trước khi Khổng Tử sinh, có một đôi Kỳ Lân vào vườn, miệng nhả sách ngọc. Cuốn sách ngọc ghi chép số mệnh của Khổng Tử nói, ông là dòng dõi vương hầu, nhưng sinh không gặp thời. Về sau, mọi người gọi Khổng Tử là "con trai của Kỳ lân".



H165 Kỳ lân nhả sách ngọc

Có một số bức tranh vẽ đứa trẻ cưỡi trên lưng Kỳ lân mang ý nghĩa: "Kỳ lân cho con trai".

Trung Quốc còn có phong tục tặng một đôi kỳ lân cho vợ của bạn lâu ngày không có con trai.

Kỳ lân ngày nay không phân đực cái. Kỳ lân là nhân thú, chuyên đối phó người xấu, vì vậy nên chọn kỳ lân hiền hòa.

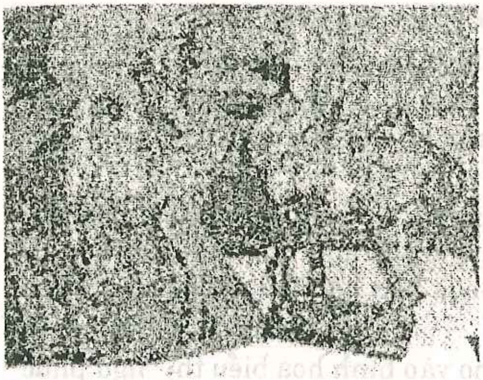
* Treo lạc đà có ý nghĩa ý?

Âm "Lạc" trong "lạc đà" đồng âm với từ "vui vẻ". Thường tặng tranh lạc đà cho gia chủ khi chuyển về nhà mới.

* Chữ "Phúc" treo ngược có ý nghĩa gì?

Chữ "Phúc" treo ngược là một tập tục dân gian. Chữ "ngược" đồng âm với chữ "đến", vì vậy tranh chữ "phúc ngược" có nghĩa là "phúc đến" nhà, "ngũ phúc lâm môn".

Nếu có người nhắc gia chủ "chữ phúc treo ngược", gia chủ còn hiểu theo nghĩa "Phúc đến". Dù thế nào, đây là một cách "chơi chữ", làm cho mọi người đều nói câu "tốt lành".



Hình 166: Tranh Lạc Đà



Hình 167: Chữ Phúc treo ngược

* Treo tranh con dơi

"Con dơi" còn gọi là "chuột phúc", âm tiết sau của từ con dơi đồng âm với từ "phúc". Nên treo tranh con dơi có ý nghĩa "phúc lộc lâm môn".

Hình của con dơi giống như con chuột, song lại biết bay, nên còn gọi là "chuột bay" hoặc "tiên tinh" (sao tiên), "chuột treo ngược" chỉ con dơi. Tương truyền, ai bắt được con dơi trắng (sống 500 năm), đầu to, nghiền thành bột ăn sẽ trở thành tiên, trường sinh bất lão.

Tranh hai con dơi gọi là "phúc khí song tùng".

Tranh năm con dơi gọi là "ngũ phúc lâm môn".

Ngũ phúc: *Trường thọ, Phú qúy, Khang ninh, Hiếu đức (ưa Đức), Thiện chung (chết nhẹ nhàng thanh thản, không đau đớn).*

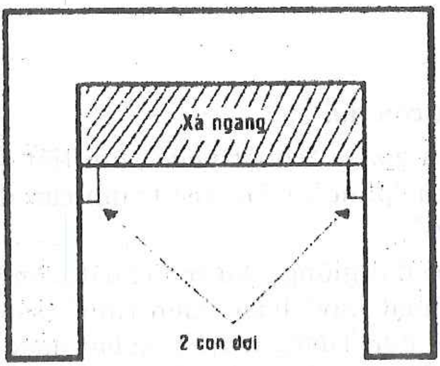
Tranh *bốn con dơi* vẽ cân đối, một con xòe cánh ở giữa chữ thọ có nghĩa "ngũ phúc chúc thọ". Tranh *năm con dơi* bay từ trong hộp ra biểu thị "Ngũ phúc hòa hợp", chúc "gia đình hòa hợp".

Tranh đứa trẻ bắt dơi cho vào bình hoa biểu thị "ngũ phúc bình an đến từ trời". Chữ "bình" trong "bình hoa" đồng âm với chữ "bình" trong "bình an".

Tranh chung qùy cầm quạt, dơi đậu trên quạt có ý nghĩa "dẫn phúc vào nhà".

Trên xà nhà thường khắc con dơi để hóa giải sát hung khí.

Rất nhiều đồ ngọc khắc dơi ngậm đồng tiền, ngụ ý "chuột phúc tặng tiền". Nếu mang miếng ngọc này, chủ buôn bán sẽ phát tài.



H168 treo hai con dơi ở dưới xà nhà để hóa giải hung khí. Treo hai con dơi ở cửa chính ngụ ý "Phúc khí lâm môn".

28. Dùng rùa sống tìm vị trí cát địa trong nhà

Rùa là động vật có giác quan thứ 6 rất tốt, có thể phân biệt chỗ tốt xấu trong nhà. Cách làm rất đơn giản:

- Mua một con rùa sống, càng già càng tốt. Tốt nhất là rùa hoa.

- Nuôi rùa trong một cái bể trong 49 ngày, cho ăn tôm, cá (nuôi ít nhất là bảy ngày).

Sau đó, đặt rùa ở giữa nhà, quan sát xem rùa bò về hướng nào. Nếu rùa ngừng ở hướng nào lâu nhất, hướng đó cát, vị trí ở đó cát.

Khi rùa bò không nên đứng trước hướng rùa bò. Nơi rùa ở lâu (cát vị) có thể đặt bể cá (vượng tài), đặt bàn học (thông minh), đặt bàn thờ (bình an), đặt giường ngủ (khỏe mạnh).

* Đặt rùa để phát tài phát lộc

- Chọn ngày có sao Thiên đức, Nguyệt đức để đặt rùa đầu rồng.

- Đặt rùa ở hướng nhìn ra cửa (hình 169) có thể phát tài.

- Rùa đầu rồng phải đúc bằng đồng nguyên chất, không dùng đồng hợp kim.

- Đầu rùa phải có sừng, hai sừng tốt hơn một sừng về mặt bình an. Rùa một sừng thì lợi về tiền tài.

- Mai rùa rời có thể nhấc ra được.

- Dung mạo rùa đầu rồng sinh động.

Đặt gạo vào bụng rùa đầu rồng: ăn mặc đầy đủ

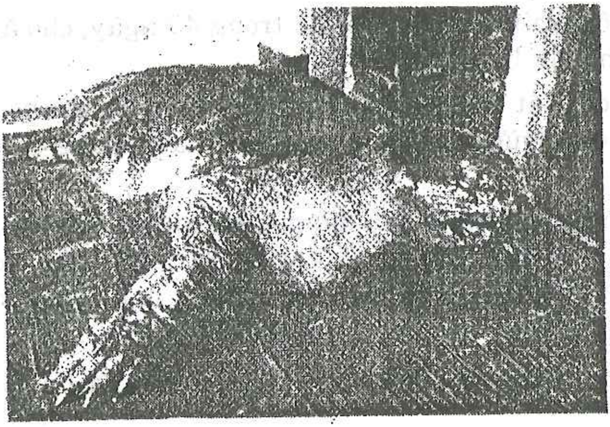
Đặt trà vào bụng rùa đầu rồng: cuộc sống phong phú.

Đặt tám đồng tiền cổ vào rùa đầu rồng (chú ý là phải đặt đồng tiền cổ thật - tiền cổ là tinh hoa của Thiên, Địa, Nhân), đồng tiền giả không có tác dụng. Tốt nhất là đồng tiền Càn Long: Phú qúy vinh hoa.

Đặt ngọc ở giữa bụng rùa đầu rồng: Chủ phú qúy.

Đặt núi ngọc sau rùa đầu rồng, ngọc là kết tinh của đá núi hàm nghĩa giàu sang phú qúy.

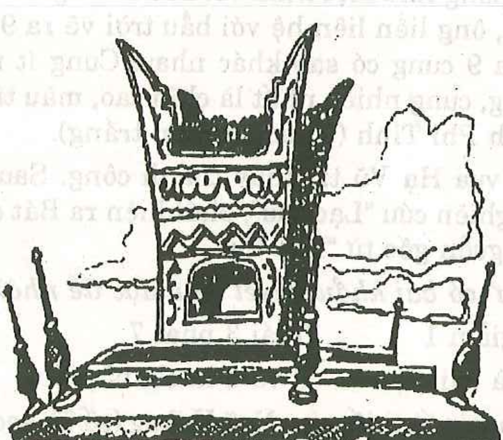
Chú ý ngày nào cũng phải lau chùi rùa đầu rồng sạch sẽ.



Hình 169: Có thể dùng rùa sống tìm vị trí cát địa trong nhà

Phần thứ năm

HÓA GIẢI HUNG SÁT & THÚC ĐẨY TÀI VẬN



A. HÓA GIẢI HUNG SÁT, THAY ĐỔI VẬN KHÍ

Để hóa giải những bất lợi với ngôi nhà có thể tham khảo một số phương pháp sau đây.

1. Thế nào gọi là "Ngũ Hoàng"?

Tương truyền, vào đời nhà Hạ nước lụt mênh mô... ...è dân khốn khổ. Hạ Vũ bôn ba khắp nơi, tìm cách trị thủy. Một hôm, đi qua sông Lạc, ông thấy một con rùa nổi lên, mai rùa trông rất lạ, giống như một hình vẽ. Sau khi ngắm kỹ thấy mai rùa có 9 phần, ông liền liên hệ với bầu trời vẽ ra 9 cung. Đó là nguồn gốc của 9 cung có sao khác nhau. Cung ít nhất là một sao, màu trắng, cung nhiều nhất là chín sao, màu tím. Sau này, gọi là Tử Bạch Phi Tinh (9 sao bay tím trắng).

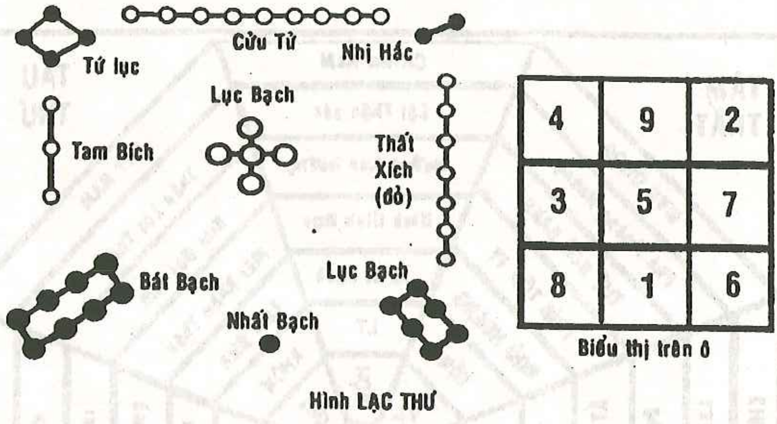
Sau đó, vua Hạ Vũ trị thủy thành công. Sau này, các vị thánh hiền nghiên cứu "Lạc thư", phát hiện ra Bát quái. Vì vậy, Bát quái có nguồn gốc từ "Lạc thư".

"Lạc thư" *có bài khẩu quyết (câu đọc dễ nhớ).*

"Đội 9 giẫm 1 Trái 3 phải 7
2 và 4 là vai 6 và 8 là chân".

Bài khẩu quyết thiếu sao Ngũ Hoàng (số 5), sao Ngũ Hoàng ở cung trung tâm, cho nên bài khẩu quyết bổ sung 1 cầu "Ngũ Hoàng cung trung". Như vậy, các cung đã đủ, các sao trong cung cũng đầy.

Sách "Cửu Tinh đoán lược" *có ghi: "Ngũ cung Liêm Trinh, vị trí trấn ở trung tâm; uy thế 8 hướng, màu vàng, ngũ hành thuộc Thổ; nên tĩnh không nên động, nếu động sẽ hung; nên*



Hình 170: Lạc thư

hợp không nên khắc, khắc mang họa... Môn lộ (con đường, đường đi của sao Ngũ Hoàng) ngắn ngủi rời rạc, sẽ có tật bệnh; chỗ núi cao, môn lộ dài tụ nhất định gia chủ bị thương".

Sao Ngũ Hoàng còn gọi là sao Liêm Trinh hoặc "Chính Quan Sát" là sao hung ác. Đến cửa nhà, gia chủ (người nhà) đa bệnh, tai nạn chảy máu.

Xem hình vẽ Lạc thư (*Hình 170*):

- Địa bàn ở cung trung tâm.

- Thiên vận năm 1984 - 2003 ở phương Đông.

(sao Ngũ Hoàng không có uy lực)

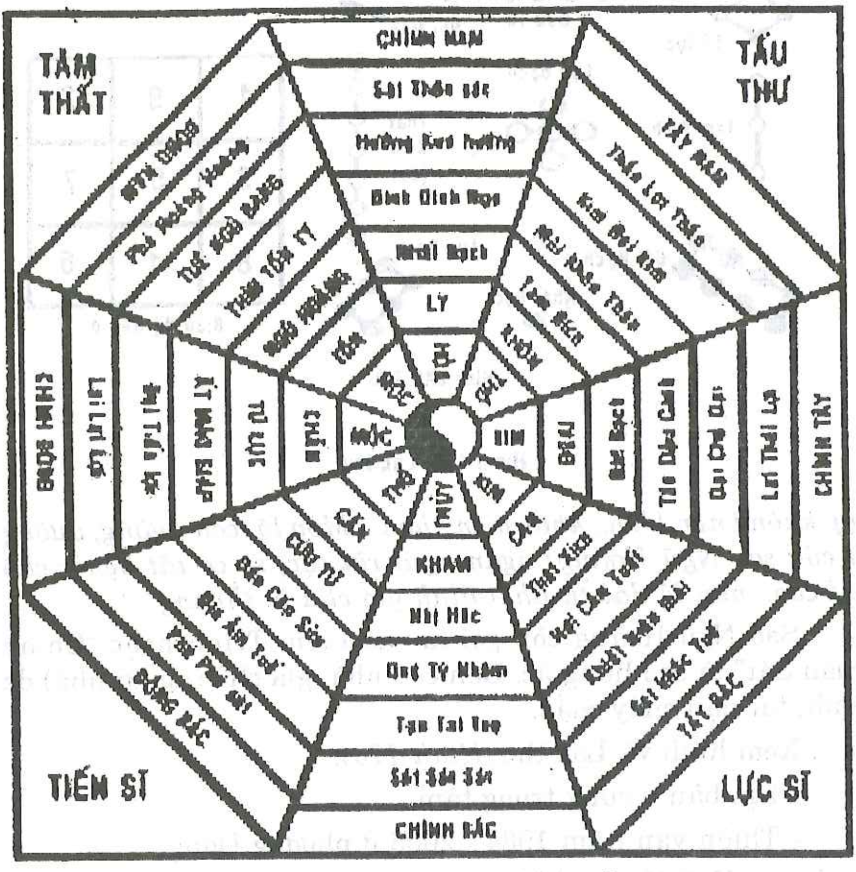
- Mỗi trạch mệnh, phi tinh khác nhau.

- Mỗi trạch đinh, đều bay khác nhau.

- Lưu niên phi tinh ở cung nào đó, ảnh hưởng lớn, hung ác mạnh nhanh.

- Liêm trinh thuộc Hỏa, cho nên sao Ngũ Hoàng có hai hành Thổ + Hỏa.

Bảng lưu niên Phi tinh Giáp Tuất (1994)



Hình 171: Bảng Phi tinh năm Giáp Tuất 1994

Xem bảng lưu niên Phi tinh:

Nhìn vào bảng lưu niên Ngũ Hoàng - năm Giáp Tuất (1994), phi tinh Ngũ Hoàng bay đến hướng Đông Nam. Nếu cửa nhà hướng Đông Nam năm đó sẽ phá tài, nên mua đôi kỳ lân đồng treo hai bên cửa để hóa giải hung sát.

Trung tâm: Lục bạch

Đại lợi phía Đông và phía Tây

Bất lợi phía Bắc (vì tam sát ở phía Bắc)

- Các tuổi Qúy Mùi, Nhâm Thìn, Tân Sửu, Canh Tuất, Kỷ Mùi, Mậu Thìn khi hạ huyệt tránh đi thì cát.

- Sao Ngũ Hoàng ở cung Tốn (Đông Nam), Tuế phá Thìn sơn, Tốn sơn, Tỵ sơn, Sửu sơn, Hợi sơn, Qúy sơn, Tý sơn, Nhâm sơn (8 sơn bị phá) kỵ dùng. Còn các sơn khác dùng đều lợi.

Năm 1994 bếp ở Đông Nam, chủ đa bệnh, con học sút kém. Đáy lò đặt bốn tiền đồng bát quái, đường kính 10 - 15cm mới có tác dụng.

2 - Hóa giải sao Ngũ Hoàng, sao Nhị Hắc

Trên lòng bàn tay, đường A - A gọi là đường Thủy tinh. Nếu đường Thủy tinh vươn lên như hình vẽ chủ thông minh, đầu óc linh hoạt.

Một cậu bé vốn học giỏi, thường nhất nhì lớp không hiểu vì sao năm nay dù cố gắng chăm chỉ như mọi khi nhưng thành tích học tập vẫn sút kém. Bà mẹ nghi phong thủy nhà ở có vấn



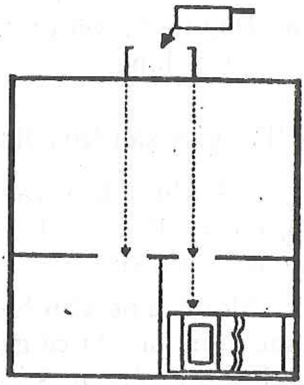


H172 - Hóa giải sao Ngũ Hoàng, Nhị Hắc

đề. Xem bàn tay đứa con có đường Thủy tinh nhưng tay chân nhiều vết sứt sẹo. Khi mở la bàn xem, cửa phòng ngủ của cậu bé bị sao Nhị Hắc phi tinh chiếu, giường ngủ bị sao Ngũ Hoàng phi tinh dọi. Theo lời thầy, bà mẹ đã mua đồ đồng phong thủy hóa giải khí sát của Nhị Hắc - Ngũ Hoàng. Giữa phòng còn treo kỳ lân có tác dụng "con gọi mẹ về". (Thổ sinh Kim, Kỳ lân đồng là Kim coi như là con của Thổ. Treo kỳ lân đồng để dụ sao Nhị Hắc - Ngũ Hoàng).

Treo chưa đầy nửa tháng, công việc của bà mẹ thuận lợi, con bà cũng trở lại bình thường, thành tích học tập khá lên.

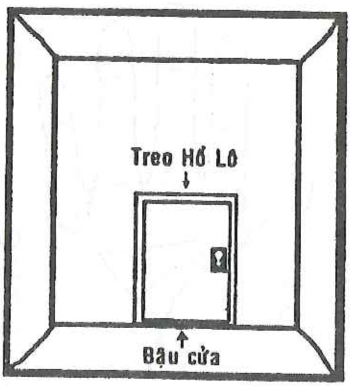
Ba tháng sau, cậu bé học tập tiến bộ, đứng đầu lớp hai môn Toán - Văn. Thật là kỳ diệu! Hóa ra hai sao Ngũ Hoàng, Nhị Hắc sợ tượng đồng kỳ lân!



Phi đao xạ môn

3. Hóa giải góc nhọn chiếu vào nhà - "Tiêm xạ sát"

Hồ lô trong phong thủy có tác dụng hóa giải bệnh tật. Một gia đình ở tầng hai của cư xá. Hoàn cảnh xung quanh khá lý tưởng, có hồ nước, cây xanh, nhưng có một mái đình nhọn ở phía Tây đối diện với cửa sổ trong nhà khiến nhà gia chủ phạm "tiêm xạ sát" (góc nhọn hung chiếu). Có người gợi ý, giữa cửa sổ nhà nếu treo một chiếc hồ lô có thể hóa giải hung sát. Gia chủ treo thử ba tháng, sức khỏe những người trong nhà khá lên nhiều. Có người đàm tiếu, gia chủ



Treo Hồ lô hóa giải

H172 - Hóa giải "Tiêm Xạ sát"

cất hồ lô đi, không đầy 7 ngày, người nhà ốm đau bệnh tật trở lại. Từ đó, gia đình này treo hồ lô đồng trên cửa sổ, không bao giờ cất đi nữa.

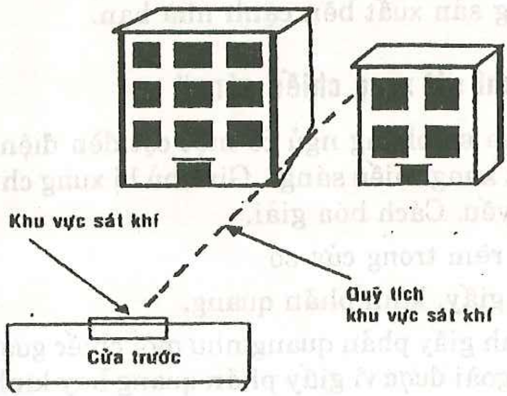
Hồ lô loại thật có bán ở các cửa hàng đồ mỹ nghệ. Chọn ngày có Trực Trừ, treo hồ lô càng tốt và ngày đó rất thích hợp trừ hung.

4. Hóa giải "phi đao sát"

Trước cửa nhà có ngôi nhà hoặc vật thể có hình con dao gọi là "Phi đao xạ môn" hoặc "Phi nhẫn xạ môn" hoặc "Phi nhẫn xạ môn" (lưỡi dao chiếu vào cửa). Muốn hóa giải "Phi đao xạ môn" có thể treo hồ lô một đôi và làm bậu cửa (bậc cửa). Hai cách này rất công hiệu. Chiều cao bậc cửa ít nhất 3,3cm.

5. Hóa giải "Thiên trảm sát"

Nếu nhà bị kẹt giữa hai ngôi nhà cao tầng như hình 173, tục gọi là "Thiêm trảm sát", nếu bị sát tinh bay đến, họa càng lớn. Cửa sổ nhìn ra hai ngôi nhà cao tầng này nên đặt một đôi hồ lô đồng (ngoài có khắc hình bát quái càng tốt).



H173 - "Thiêm trảm sát"

Ngôi nhà A bị hung sát (Thiên trảm sát).

Qũy tích khí sát của đường Thiên trảm sát.

- Hồ lô đồng có tác dụng thu khí sát.
- Đồng có thể hóa khí thổ sát.
- Hai hồ lô (1 đôi) càng thu khí hung sát mạnh.

6. Hóa giải sát khí đèn giao thông

Đèn tín hiệu giao thông thường ở vỉa hè, bên cạnh cửa hàng nhà ở luôn có sát khí. Sát khí đèn giao thông thuộc loài hình "hổ cường khi chủ" (tức hổ mạnh ức hiếp chủ). Nếu không hóa giải chủ sẽ hao tài, tốn của. Bên trái cửa hàng nên treo 1 đôi kỳ lân đồng hoặc một đôi hồ lô để cân bằng sát khí.

7. Hóa giải "sát bạch hổ mở miệng"

Bên tay phải của ngôi nhà bạn có một chiếc thang máy hoạt động. Chiếc thang máy được xếp vào loại "sát bạch hổ mở miệng". Bởi nó ở hướng Bạch Hổ, giống như một con hổ mở miệng. Cách hóa giải là treo một đôi kỳ lân đồng ở hướng phải ngôi nhà của bạn. Cách hóa giải này rất tốt đối với các máy móc của xưởng sản xuất bên cạnh nhà bạn.

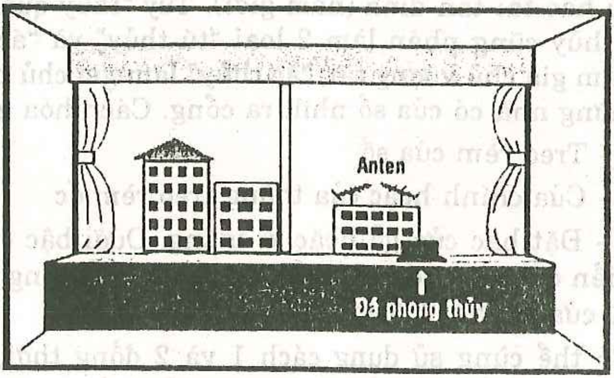
8. Hóa giải "khí sát xung chiếu sáng"

Ngoài cửa sổ phòng ngủ có một cột đèn điện chiếu sáng, phạm "khí sát xung chiếu sáng". Gia chủ bị xung chiếu dễ khiến sức khỏe suy yếu. Cách hóa giải.

1 - Treo rèm trong cửa sổ

2 - Treo giấy, kính phản quang.

Một mảnh giấy phản quang như một chiếc gương. Từ trong nhà nhìn ra ngoài được vì giấy phản quang hay kính trong suốt.



Hình 174 - "Ngư cốt sát"

9. Hóa giải "Ngư cốt sát"

"Ngư cốt sát" chỉ dây điện, dây ăng ten chiếu vào nhà ở. Dùng đá phong thủy đặt ở cửa sổ có thể hóa giải "ngư cốt sát" (khí sát "xương cá: vì dây điện, dây ăng ten giăng như xương cá). Đá này bán ở các cửa hàng bán hàng đồ phong thủy.

Đá phong thủy Thái Sơn đặt ở bậu cửa sổ hóa giải ăng ten, dây điện xương cá (*Hình 174*).

10. Hóa giải sát khí của mặt ao hồ "Huyết bàn chiếu kính"

"Huyết bàn" là mặt nước sát hung của hồ, ao cá, bể phun nước ở hướng xấu, dẫn đến "họa huyết quang". Đặt một đôi đá phong thủy hoặc đôi núi ngọc có thể hóa giải xung chiếu của mặt hồ.

11. Hóa giải "xung tâm sát", "xung tâm thủy"

Trước cửa hàng có một con đường xiên hướng vào cửa hàng, loại này gọi là "xung tâm sát". Khi xe cộ đi lại, tạo thành dòng khí trực xung. Khi mưa to, dòng nước cũng có xu hướng xối vào cửa hàng. Vì vậy, đường nước này gọi là "xung tâm thủy".

Gia chủ hao tài tổn đinh (nam giới). Tuy "thủy quản tài" (sản) nhưng thủy cũng phân làm 2 loại "tú thủy" và "ác thủy". "Tú thủy" làm gia chủ vượng tài, "ác thủy" làm gia chủ phá tài. Đặc biệt những nhà có cửa sổ nhìn ra cổng. Cách hóa giải:

1 - Treo rèm cửa sổ

2 - Cửa chính hoặc cửa thông treo rèm ốc

3 - Đặt bậc cửa gỗ hoặc xi măng. Dưới bậc cửa dấu một chuỗi tiền cổ (càng cổ càng tốt). Cách này rất công hiệu. Chiều cao bậu cửa ít nhất 3,3cm.

Có thể cùng sử dụng cách 1 và 2 đồng thời, hoặc dùng cách thứ 3. Cách thứ 3 là cách triệt để nhất.

* Chỗ A đặt rèm cửa sổ

* Chỗ B đặt rèm ốc hoặc xây bậc cửa chôn xâu tiền cổ.

* Chỗ C, cửa chính hoặc cổng có thể làm bậc cửa cao ngăn chắn.

12. Hóa giải "Xung thiên sát"

Trước cửa sổ có ống khói, tục gọi là "Thiên sát" hoặc "xung sát". Nếu có ba hoặc năm ống khói gọi là "hương sát" (bát hương sát). Gia chủ thường bị bệnh dạ dày, phổi. Phương vị của ngôi nhà ảnh hưởng đến người nhà khác nhau (bất kể cửa sổ ở đâu).

Nhà hướng Đông: trưởng nam đa bệnh

Nhà hướng Đông Nam: trưởng nữ đa bệnh

Nhà hướng Nam: trung nữ đa bệnh

Nhà hướng Tây Nam: người mẹ đa bệnh

Nhà hướng Tây: ba con gái đa bệnh

Nhà hướng Tây Bắc: người cha đa bệnh

Nhà hướng Bắc: trung nam đa bệnh

Nhà hướng Đông Bắc: ba con trai đa bệnh

Trước cửa sổ treo một chiếc gương bát quái hoặc gương lồi, phía sau dán năm đồng tiền cổ. Người nhà sẽ không bị ảnh hưởng.

13. Hóa giải khí sát nhà đối diện

Nhà đối diện nếu gian thờ cúng thờ Quan Đế, lưỡi thanh long đao của Quan Công chỉ về hướng nhà kia. Gặp trường hợp này, bạn phải đặt huyền quan bên trong cổng nhà hoặc cửa chính.

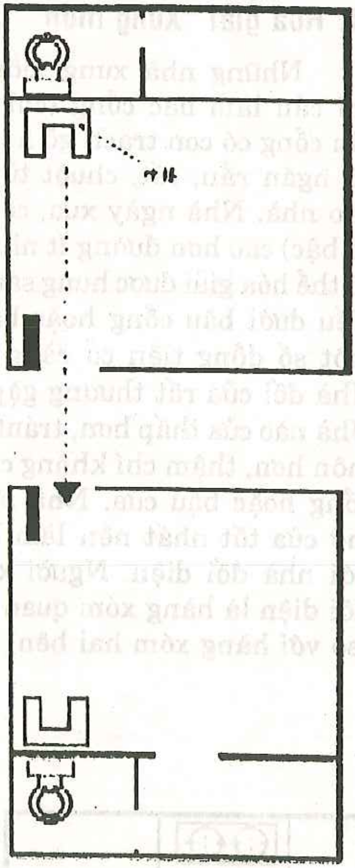
Huyền quan là bình phong sau khi vào cổng. Như vậy, sát khí không thể xông thẳng vào phòng khách được.

Huyền quan có thể là tủ giầy dép, miễn là ngăn được dòng sát khí là được.

Cách thiết kế huyền quan (bình phong):

Bước 1: Dùng tủ thấp làm huyền quan

Bước 2: Bên trên gắn tấm kính, tấm gỗ, tấm nhựa trong suốt... làm bình phong.



H175: Hóa giải xung khí nhà đối diện

Bước 3: Trước tủ đặt một chiếc ghế gỗ cổ, trông giống như ghế của các quan to ngày xưa hay ngồi.

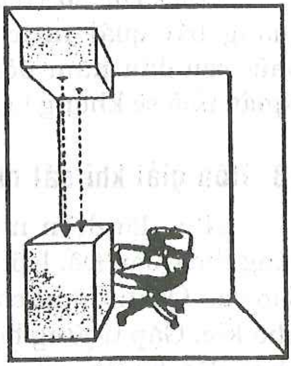
A: Bàn thờ nhà đối diện

B: Bình phong che khí sát của bàn thờ nhà đối diện

Thông thường, chỉ cần làm bước 1 và 2 là đã thấy công hiệu.

14. Hóa giải "Xung môn"

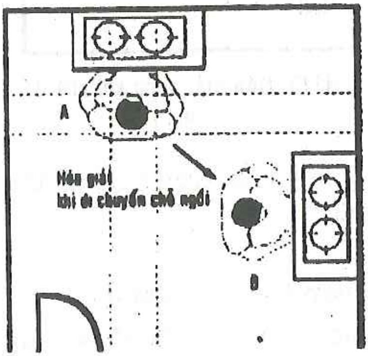
Những nhà xung môn (đối cửa) chỉ cần làm bậc cổng (chỉ phần dưới của cổng có con trạch gỗ hoặc xi măng để ngăn rắn, rết, chuột từ bên ngoài vào nhà. Nhà ngày xưa, cổng cửa đều có bậc) cao hơn đường ít nhất là 3,3cm có thể hóa giải được hung sát xung môn. Nếu dưới bậu cổng hoặc bậu cửa dấu một số đồng tiền cổ càng công hiệu. Nhà đối cửa rất thường gặp hiện nay. Nhà nào cửa thấp hơn, tránh được xung môn hơn, thậm chí không cần làm bậu cổng hoặc bậu cửa. Nhà làm sau khi mở cửa tốt nhất nên làm lệch cửa so với nhà đối diện. Người xưa coi nhà đối diện là hàng xóm quan trọng nhất (so với hàng xóm hai bên)



Hình 176: Hóa giải "Huyền châm sát"

15. Hóa giải "huyền châm sát" (xà đè)

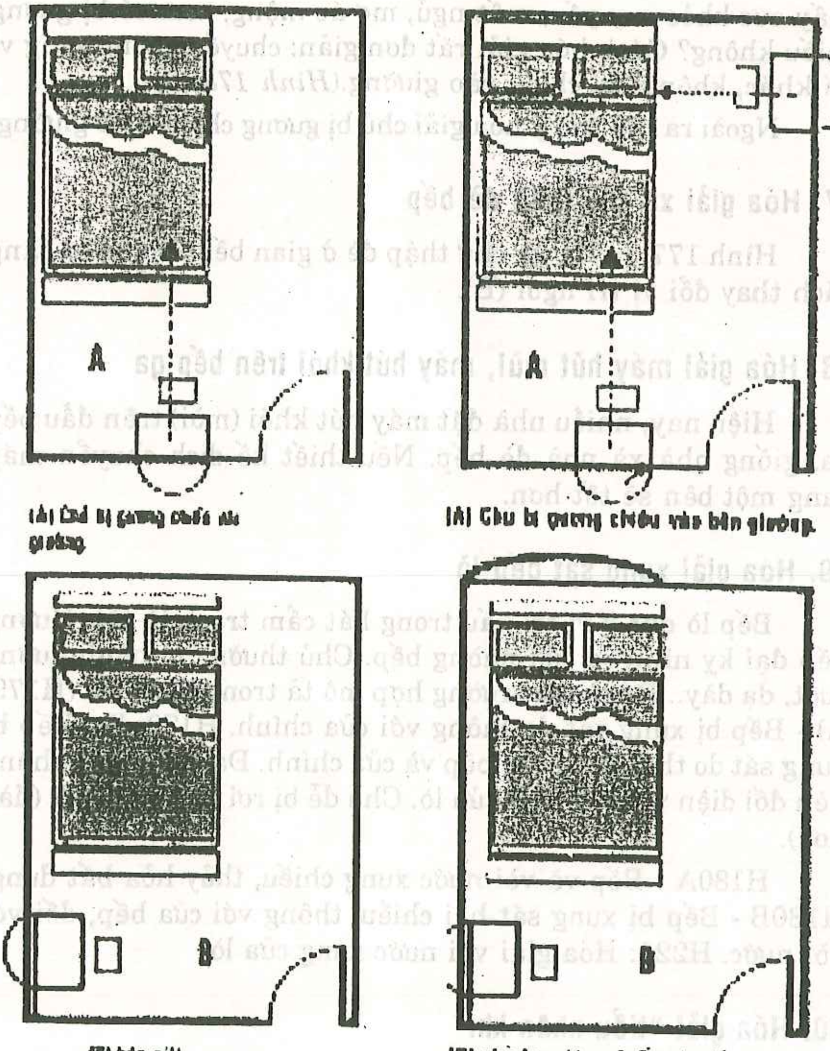
Nằm ngủ dưới xà ngang nhà gọi là "huyền châm sát". Chủ sức khỏe yếu. Nếu bàn học của con ở dưới xà, con học hành sút kém (hình 176). Phương pháp hóa giải "huyền châm sát" rất đơn giản, di chuyển giường ngủ, bàn học ra chỗ khác.



Hình 177 - Hóa giải "Chữ Thập đè"

16. Hóa giải "Kính quang sát"

Gương chiếu vào giường ngủ gọi là "Kính quang sát". Nếu



(A) Chủ bị gương chiếu đầu giường.

(A) Chủ bị gương chiếu vào bên giường.

(B) hóa giải

(B) chủ bị gương chiếu vào đầu giường.

Hình 178:Hóa giải "Kính quang sát" vào giường ngủ

thấy sức khỏe suy yếu, mất ngủ, mơ ác mộng, xem có bị gương chiếu không? Cách hóa giải rất đơn giản: chuyển gương sang vị trí khác, không soi chiếu vào giường.(*Hình 178*).

Ngoài ra còn chú ý hóa giải chủ bị gương chiếu chéo giường.

17. Hóa giải xà chữ thập đè bếp

Hình 177. (A) là xà chữ thập đè ở gian bếp. Hóa giải bằng cách thay đổi vị trí ngồi (B).

18. Hóa giải máy hút mùi, máy hút khói trên bếp ga

Hiện nay, nhiều nhà đặt máy hút khói (mùi) trên đầu bếp ga, giống nhà xà nhà đè bếp. Nếu thiết kế dịch chuyển máy sang một bên sẽ tốt hơn.

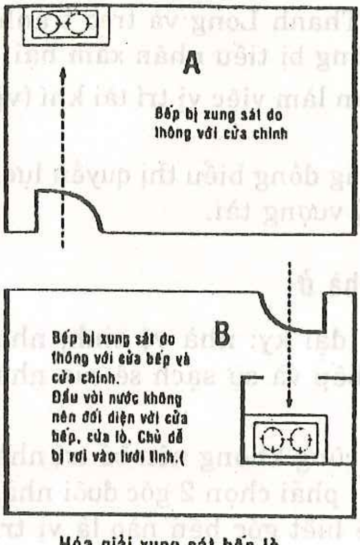
19. Hóa giải xung sát bếp lò

Bếp lò đặt ở vị trí xấu trong bát cẩm trạch là tốt. Hướng bếp đại kỵ nhìn ra cửa phòng bếp. Chủ thường bị bệnh đường ruột, dạ dày...Đó là các trường hợp mô tả trong hình vẽ: (H179. A) - Bếp bị xung sát do thông với cửa chính. H179. B - Bếp bị xung sát do thông với cửa bếp và cửa chính. Đầu vòi nước không nên đối diện với cửa bếp, cửa lò. Chủ dễ bị rơi vào lưới tình (đào hoa).

H180A - Bếp và vòi nước xung chiếu, thủy hỏa bất dung. H180B - Bếp bị xung sát hai chiều: thông với cửa bếp, đối với vòi nước. H221: Hóa giải vòi nước xung cửa lò.

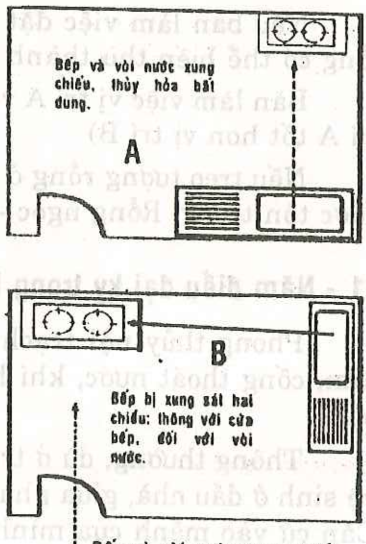
20. Hóa giải "tiểu nhân khí"

Trong công tác, nếu bị đồng nghiệp bất hợp tác, bị cấp trên soi mói gọi là "phạm tiểu nhân". Ngay cả khi bạn tích cực công tác, giúp đỡ đồng nghiệp, thái độ thân thiện, song tình hình vẫn không thay đổi. Bọn tiểu nhân ngày càng hung hăng,



Hóa giải xung sát bếp lò

Hình 179 - Hóa giải xung sát bếp lò



Bếp và vòi nước xung chiếu

Hình 180 - Hóa giải xung sát vòi nước với bếp lò

nói xấu, thậm chí đặt điều, gài bẫy hại bạn. Đứng trước tình hình này, bạn không nên chống trả, phải hóa giải "tiểu nhân khí" bằng biện pháp phong thủy.

Tục ngữ nói: "Một con rồng xanh có thể trừ ác".

Đầu tiên, xác định vị trí bàn làm việc của mình.

Bàn làm việc ở vị trí phía trước nhà là vị trí Chu Tước.

Bàn làm việc ở vị trí phía sau nhà là vị trí Huyền Vũ

Bàn làm việc ở vị trí bên trái nhà là vị trí Thanh Long

Bàn làm việc ở vị trí trung tâm nhà là vị trí Cấu Trần

Vị trí Thanh Long: Cát phương được đồng nghiệp giúp đỡ gọi là "vị trí qúy nhân".

Vị trí Bạch Hổ: Hung phương, bị đồng nghiệp ngăn cản, soi mói, gọi là "vị trí tiểu nhân".

Nếu bàn làm việc đặt ở vị trí Thanh Long và treo tranh rồng có thể biến thù thành bạn, không bị tiểu nhân xâm hại.

Bàn làm việc vị trí A và B là bàn làm việc vị trí tài khí (vị trí A tốt hơn vị trí B)

Nếu treo tượng rồng ở nhà - rồng đồng biểu thị quyền lực, được tôn trọng. Rồng ngọc - biểu thị vượng tài.

21 - Năm điều đại kỵ trong bố cục nhà ở

Phong thủy nội trạch có năm đại kỵ: nhà vệ sinh, nhà tắm, cống thoát nước, khí hỏa của bếp và sự sạch sẽ của nhà bếp.

Thông thường, dù ở trạch nào cũng không nên bố trí nhà vệ sinh ở đầu nhà, giữa nhà. Vấn đề, phải chọn 2 góc đuôi nhà. Căn cứ vào mệnh của mình, bạn sẽ biết góc bên nào là vị trí xấu, để quyết định đặt nhà xí.

Nhà bếp cũng nên đặt ở vị trí xấu trong Bát cẩm trạch, song hướng cửa bếp quay vào vị trí tốt (Sinh khí, Thiên y, Diên niên, Phục vị).

Người không xem trạch mệnh thường đặt nhà vệ sinh ở vị trí Đông Nam (sao Ngũ Hoàng - hung tinh), nếu nhà quay về hướng Tây Bắc hoặc đặt nhà vệ sinh ở vị trí chính Bắc (sao Nhị Hắc - hung tinh) nếu nhà quay về hướng Nam.

22 - Sáu điều đại kỵ khi lập bàn thờ thần, phật, tổ tiên

Người xưa có câu "Độ sâu của bàn thờ Phật (khám thờ) nhất định phải dài 1 xích 2 thốn (gần bằng 40cm), độ rộng phải là 3 xích 6 thốn 5 phân (từ 120 - 121cm).

Chiều sâu biểu thị 12 tháng.

Chiều rộng biểu thị 365 ngày.

Ngày xưa đất rộng, bàn thờ đặt suốt một gian nhà nên có độ rộng và sâu như vậy.

Kích thước bàn thờ ngày nay có sự thay đổi.

Loại nhỏ: sâu 40cm rộng 60cm

Loại trung: sâu 60cm rộng 80cm (hoặc 120cm)

Loại lớn: sâu 80cm rộng 120cm (hoặc 160cm)

Sáu điều đại kỵ khi đặt bàn thờ thần phật, tổ tiên:

1) Bàn thờ đại kỵ sát nhà tắm

2) Bàn thờ đại kỵ đặt ở lối đi

3) Bàn thờ đại kỵ đặt ở vị trí nhìn ra hai hướng sau: Động Bắc, hướng Tây Nam vì là hai vị trí hướng Ngũ Qủy.

4) Bàn thờ đại kỵ ở Nam nhìn hướng Bắc

Bàn thờ đại kỵ ở Tây Nam nhìn hướng Đông Bắc

Bàn thờ đại ktj ở Đông Bắc nhìn hướng Tây Nam

Bàn thờ đại kỵ ở Đông nhìn hướng Tây

Bàn thờ đại kỵ ở Đông Nam nhìn hướng Tây Bắc.

5) Bàn thờ đại kỵ dùng gỗ đã dùng rồi

6) Bàn thờ đại kỵ đặt trên nóc tủ

Bàn thờ Thần và Phật có thể để chung, song không nên để bát hương sát nhau.

- Bàn thờ tổ tiên không nên đặt ở trung tâm nhà, vì sợ hung, bàn thờ Phật có thể đặt ở trung tâm nhà.

- Bàn thờ tổ tiên và bàn thờ Phật không nên đặt đối nhau trong một gian phòng.

- Không nên treo ảnh người quá cố cao hơn bàn thờ.

23 - Bố trí giường ngủ như thế nào cho hợp phong thủy

Cách 1: Từ vị trí trung tâm làm mốc, giường của hai vợ chồng chủ nhà nên kê ở vị trí Tây Bắc ngôi nhà, trưởng Nam ở phía Đông, trưởng nữ ở Đông Nam, người già ở Tây Nam. Còn các thành viên khác trong nhà kê giường ở đâu cũng được.

Cách 2: Nên kê giường theo vị trí thích hợp sau đây:

HƯỚNG DẪN KÊ GIƯỜNG THEO PHONG THUỶ

Người tuổi	Kê giường ở vị trí
Tý	Chính Bắc (Tý sơn)
Sửu	Đông Bắc (Sửu sơn)
Dần	Đông Bắc (Dần sơn)
Mão	Chính Đông (Mão sơn)
Thìn	Đông Nam (Thìn sơn)
Tỵ	Đông Nam (Tỵ sơn)
Ngọ	Chính Nam (Tỵ sơn)
Mùi	Tây Nam (Mùi sơn)
Thân	Tây Nam (Thân sơn)
Dậu	Chính Tây (Dậu sơn)
Tuất	Tây Bắc (Tuất sơn)
Hợi	Tây Bắc (Hợi sơn)

Xem hình 181A: Vị trí kê giường ở hai phòng - cát và Hình 181B: Vị trí kê giường ở hai phòng - hung.

24 - Nhà trên to dưới nhỏ lợi bất cập hại

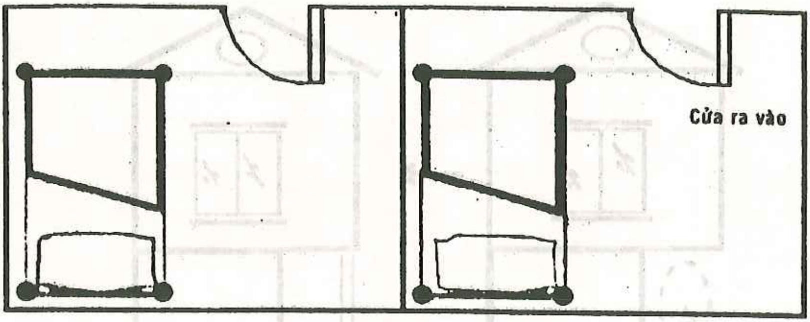
Hiện nay, do diện tích eo hẹp, nhiều nhà thiết kế đua tầng hai ra phía trước phía sau, tạo ra ngôi nhà trên to dưới nhỏ.

Về mặt phong thủy, những ngôi nhà này coi là bị khiếm khuyết, đại hung. Phần khiếm khuyết sẽ có nhiều tinh linh đến trú. Nếu là trụ sở công ty, không thua lỗ thì phá sản. Nếu là nhà ở rất bất lợi đối với gia chủ về sức khỏe, sự nghiệp.

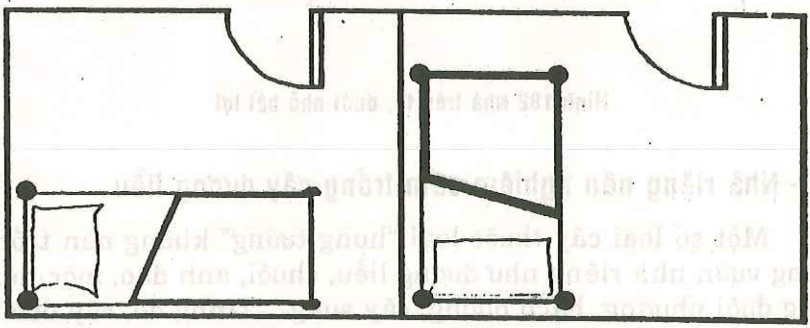
H182A: Tinh linh tập trung ở chỗ khuyết.

H182 B: Xây cột và bịt tường kín

Nói chung đua tầng hai ra là lợi bất cập hại.



A - Vị trí kê giường hai phòng Cát

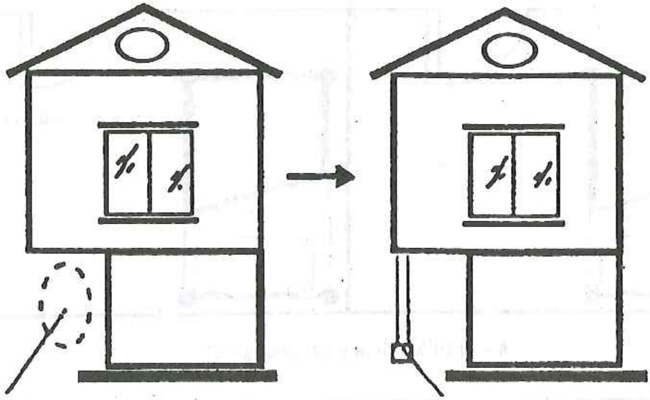


B - Vị trí kê giường hai phòng Hung

Hình 181: Vị trí kê giường ngủ

25 - Lối đi không nên chia ngôi nhà làm hai phần

Lối đi tuy không định phương hướng, song tuyệt đối không biến ngôi nhà thành hai phần. Nếu lối đi như vậy, vô hình chung đã tạo ra sự chia cắt. Tốt nhất lối đi trong nhà nên về một phía. Lối đi trong nhà chỉ nên rộng 1m là vừa.



Hình 182 Nhà trên to, dưới nhỏ bất lợi

26 - Nhà riêng nên nghiêm cấm trồng cây dương liễu

Một số loại cây thuộc loại "hung tướng" không nên trồng trong vườn nhà riêng như dương liễu, chuối, anh đào, mộc liên, tùng đuôi phượng, bạch dương, cây sung... Trong đó, cây dương liễu tuyệt đối không được trồng, vì vận thế tri gia sẽ xuống dốc, gia đình lục đục, con cái yếu đuối. Các cây sau đây nếu trồng cũng không hay: Cây thị, cây đào, táo, lựu, quýt, bưởi, ngân hạnh, long não, sam. Những cây này vườn phải thật rộng mới trồng.

27 - Mảnh đất ba mặt đường là xấu

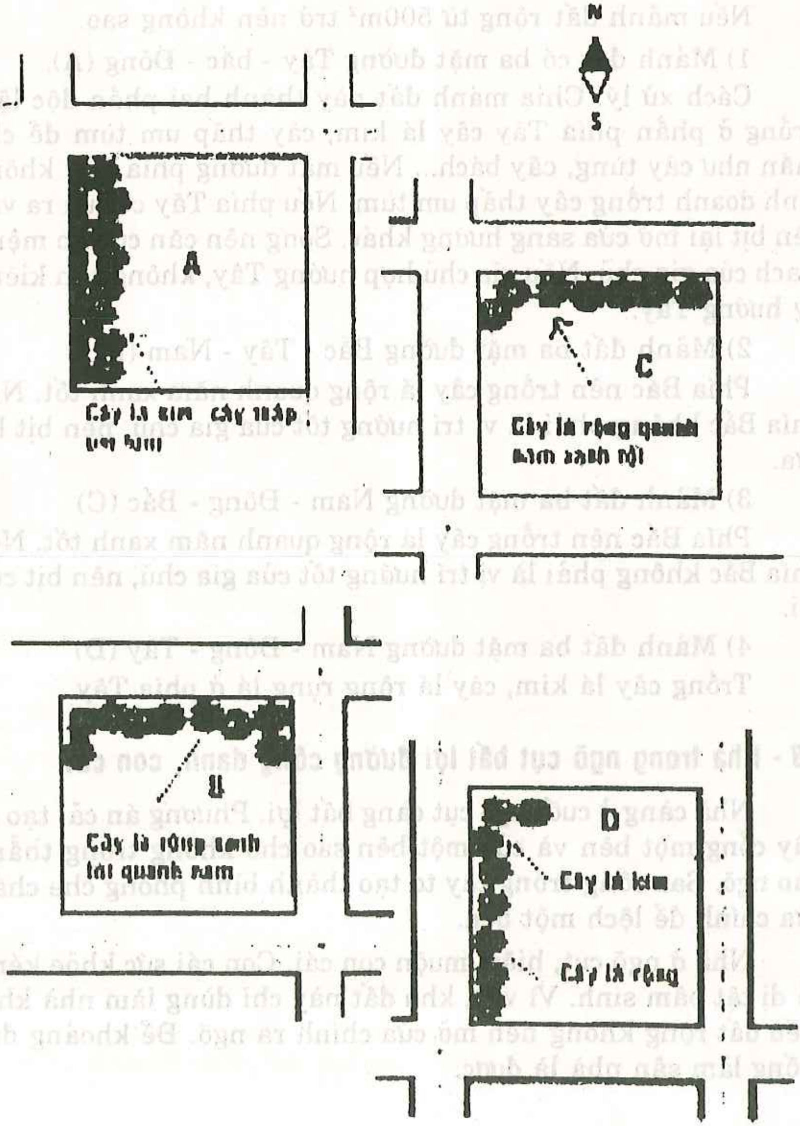
Mảnh đất loại này gọi là "hung tướng" (*Hình183*)

Ba mặt đường Tây - Bắc - Đông: đất hung nhất

Ba mặt đường Bắc - Tây - Nam: đất hung nhì

Ba mặt đường Nam - Đông - Bắc: đất hung tam

Ba mặt đường Nam - Đông - Tây: đất hung tứ



H183 Hóa giải sát khí mảnh đất 3 mặt đường

Nếu mảnh đất rộng từ $500m^2$ trở nên không sao.

1) Mảnh đất có ba mặt đường Tây - bắc - Đông (A).

Cách xử lý: Chia mảnh đất này thành hai phần độc lập. Trồng ở phần phía Tây cây lá kim, cây thấp um tùm để che chắn như cây tùng, cây bách... Nếu mặt đường phía Tây không kinh doanh trồng cây thấp um tùm. Nếu phía Tây có cửa ra vào nên bịt lại mở cửa sang hướng khác. Song nên căn cứ vào mệnh trạch của gia chủ. Nếu gia chủ hợp hướng Tây, không cần kiêng kỵ hướng Tây.

2) Mảnh đất ba mặt đường Bắc - Tây - Nam (B)

Phía Bắc nên trồng cây lá rộng quanh năm xanh tốt. Nếu phía Bắc không phải là vị trí hướng tốt của gia chủ, nên bịt lại cửa.

3) Mảnh đất ba mặt đường Nam - Đông - Bắc (C)

Phía Bắc nên trồng cây lá rộng quanh năm xanh tốt. Nếu phía Bắc không phải là vị trí hướng tốt của gia chủ, nên bịt cửa lại.

4) Mảnh đất ba mặt đường Nam - Đông - Tây (D)

Trồng cây lá kim, cây lá rộng rụng lá ở phía Tây.

28 - Nhà trong ngõ cụt bất lợi đường công danh, con cái

Nhà càng ở cuối ngõ cụt càng bất lợi. Phương án cải tạo là xây cổng một bên và cửa một bên sao cho không trông thẳng vào ngõ. Sau cổng trồng cây to tạo thành bình phong che chắn cửa chính để lệch một bên.

Nhà ở ngõ cụt, hiếm muộn con cái. Con cái sức khỏe kém, có dị tật bẩm sinh. Vì vậy, khu đất này chỉ dùng làm nhà kho. Nếu đất rộng không nên mở cửa chính ra ngõ. Để khoảng đất trống làm sân nhà là được.

28 - Đặt cửa, cổng, bếp như thế nào?

Một nguyên lý cần chú ý:

- Cổng, cửa ở vị trị cát thì cát.

- Bếp ở vị trí xấu nhìn về phía cát là cát. Khi đặt bếp ga, bếp than cần chú ý đến mặt bếp cửa lò. Bếp ga đặt chỗ nào cũng được, điều quan trọng là cửa bếp hướng vào vị trí cát (hướng cát).

Theo Bát Cẩm Trạch: Cửa bếp hướng vị trí Sinh khí: Con cái khỏe mạnh, kinh tế phát đạt.

Cửa bếp hướng vị trí Diên niên: thăng quan tiến chức.

Cửa bếp hướng Ngũ quỷ: sinh bệnh tật.

Kích thước của cổng và kích thước của bếp rất quan trọng. Ngày xưa, cha ông ta rất chú ý kích thước cổng. Kích thước cổng lý tưởng 1m20 và 1m60 (chiều rộng). Cổng chỉ cần chú ý đến chiều rộng, chiều cao không cần phải kiêng kỵ. Thường cổng được làm hai cánh, nhưng phải mở vào bên trong. Mở vào bên trong giữ được tiền của, mở ra bên ngoài trước tốt sau xấu, hao tài tốn của.

Cổng nên tương xứng với nhà ở. Nếu mở cổng ở giữa, nên làm bình phong che chắn, nếu đất rộng đào hồ bán nguyệt. Nước ở trước nhà để tụ khí, tạo không khí mát mẻ.

29. Một số đồ vật hóa giải những điểm bất lợi của ngôi nhà

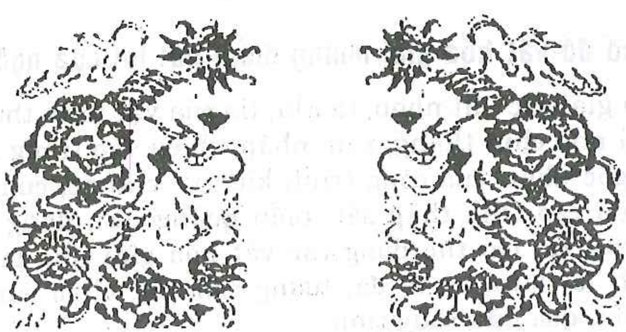
Hóa giải các vật nhọn, tà khí, tia của vật hình thù kỳ lạ ở bên ngoài nhà chĩa thẳng, xâm nhập, chiếu vào trong nhà như đầu hồi, góc nhọn của công trình kiến trúc khác, cung ngược, đường điện cao thế, tháp sắt, biển quảng cáo, đống đá, ống khói, đường xá. Có thể dùng các vật hóa giải như gương bát quái, kính lồi lõm, sư tử đá, tượng con vật, chậu cảnh, bình phong, rèm, quả cầu thủy tinh.

a) ***Các vật hóa giải sát khí bên ngoài nhà.***

Nếu cửa sổ, cửa lớn bị góc nhọn, đầu hồi của nhà khác chiếu, có thể dùng gương bát quái, biển mặt thú... hóa giải. Nếu là cửa sổ có thể bịt lại, chuyển cửa sang hướng khác hoặc treo rèm ốc, cũng có thể dán giấy bạc phản quang trên ô kính cửa sổ hoặc đặt chậu cảnh ở bệ cửa sổ để hóa giải.

- ***Sư tử đá***

Nếu biệt thự bị đường chĩa vào, có thể dùng đá, sư tử đá để che chắn, xây bình phong để hóa giải. Sư tử đá chủ yếu để chống lại tà khí, đem lại khí lành, tạo ra sức mạnh cho ngôi nhà. Cổ nhân gọi sư tử đá là thần trị tà, yêu ma không dám vào nhà. Sư tử đá thường đặt ở hai bên cổng, cửa chính, trong nhà chỉ để một con là đủ. Nếu đặt quá nhiều, lợi bất cập hại. Sư tử đặt trong nhà có thể là sư tử đồng, gốm, gỗ, ngọc. Nên chọn màu sắc hồng, nâu. Tượng sư tử đặt ở phương Tây Bắc vì sư tử ở vị trí hướng Càn thuộc Kim. Sư tử đặt hướng Tây Bắc phải làm bằng đồng mới tốt. Sư tử phải có đôi, nhìn nhau. Nếu một con bị nứt vỡ phải thay cả một đôi, con sư tử còn lại mang ra sông thả xuống nước (*H184*).



Hình 184: Đôi Sư tử đá

Khi đặt sư tử trong nhà đầu phải hướng ra cổng, không được quay ngang, đặc biệt kỵ quay vào nhà. Sư tử dùng để trấn áp yêu ma tà khí, quay ra cửa, tà khí mới tan, quay vào nhà, bị tà khí tấn công hai bên sườn hoặc bị "đánh tập hậu".

- Rùa đá

Nếu sát khí quá mạnh, bạn có thể đặt rùa hóa giải, bởi rùa biểu tượng trường thọ. Đầu rùa phải hướng ra ngoài nhà, trợ giúp cho sư tử đá. Rùa đặt trong nhà phải là rùa đầu rồng, đặt ngoài vườn là rùa đá hoặc rùa gốm. Rùa sứ, rùa gỗ đặt ở hướng Đông, hướng Nam trong nhà. Rùa đá, rùa gốm đặt ở hướng Tây Nam, hướng Đông Bắc trong vườn sân. Rùa đầu rồng nên đặt hướng Tây Bắc, Tây trong nhà.



H185 - Rùa đá

Dùng mai rùa hoặc gương bát quái treo trước cửa chính có thể hóa giải sát khí của góc nhọn chiếu vào nhà.

- Rồng đá

Hóa sát khí có hiệu quả nhất là rồng. Tranh rồng hút nước, phun nước, vờn nước có tác dụng trấn sát. Đầu rồng nên hướng ra cổng và đặt ở hướng Bắc. Tranh quần long phải có chủ, tức là phải có một con đầu đàn. Tranh rồng nên chọn tranh khắc đá, tốt hơn tranh khắc gỗ. Tượng rồng nên để nơi cao ráo hướng ra phía cổng, bên cạnh

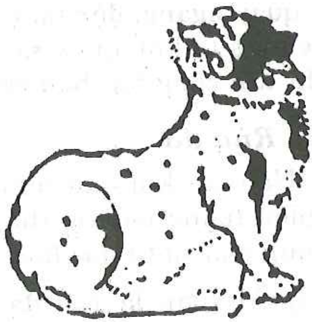


H186 - Rồng

bể cá hoặc ở trên bể cá là tốt nhất. Tranh rồng nên có mây.

- Chó đá

Cách hóa giải sát khí dùng tượng chó đá cũng rất hiệu quả, nhưng không đặt tượng đá này ở hướng Đông Nam. Nếu theo bát cẩm trạch, hướng Bắc tốt nhất đối với bạn, bạn nên đặt chó đá đen, hướng Tây tốt, đặt chó đá trắng, hướng Nam tốt, đặt chó đá vàng, hướng Đông tốt đặt chó đá tam thể.



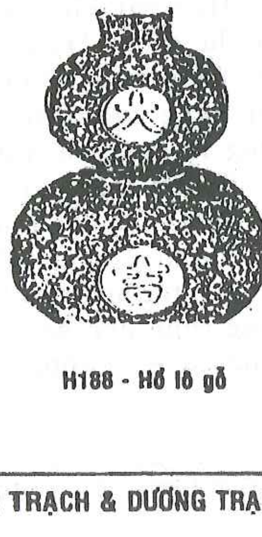
H187- Chó đá

b) *Các vật hóa giải sát khí bên trong nhà*

Sát khí bên trong khó nhận biết như xà nhà, góc chéo... Thông thường, nếu phát hiện người nhà hay ốm vặt, dùng các vật sau đây để hóa giải. Các vật này treo ở cửa ra vào, góc tường, gầm cầu thang: Hồ lồ, cành liễu, hình bát quái, la bàn, bùa phép, ảnh chung qùy...

- Hồ lô gỗ

Nếu người nhà bị bệnh lâu ngày, treo ba chiếc hồ lô gỗ ở đầu giường có thể khỏi bệnh, bởi hồ lô gỗ trừ tà. Nếu treo hồ lô ở phương vị sinh khí, chủ khỏe mạnh, tinh thần phấn chấn. Nên treo ba chiếc hồ lô ở ba hướng: Sinh khí, Thiên y, Diên niên. Nếu treo ở vị trí các hướng xấu như tuyệt mệnh, lục sát,



H188 - Hồ lô gỗ

họa hại, ngũ qũy, không có tác dụng.

- *Quả cầu thủy tinh*

Thường đặt giữa nhà để lấy sinh khí cho các thành viên trong nhà. Nếu để trong phòng đọc sách, người chủ và trẻ em chăm học. Đặt ở bàn học, trẻ em sẽ tập trung, ham học, nhớ lâu. Không nên đặt ở đường đi, góc phòng, nhà bếp.

- *Chuông gió*

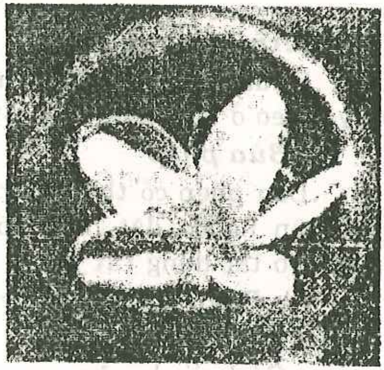
Đặt ở cửa ra vào là tốt. Chuông gió có tác dụng ngăn chặn tà khí rất có hiệu quả. Chuông gió có tác dụng chống lại sự xâm nhập từ bên ngoài rất tốt.

- *Gương bát quái*

Chỉ nên đặt ở ngoài nhà. Nếu gương được đưa lên chùa một thời gian rồi mang về treo thì tốt hơn. Gương bát quái chủ yếu phản xạ lại tà khí xâm nhập.

- *La bàn, nam châm*

La bàn nếu đặt bên trong, trên bậu cửa chính, con cái khỏe mạnh, học tập thông minh. Nam châm đặt ở gầm giường (dưới đất) có tác dụng tránh tà khí từ dưới đất rất tốt.



H189 - Quả cầu thuỷ tinh



H190 - Gương Bát quái



H191- Thần trừ ma quỷ

- *Ảnh Chung qùy*

Chung qùy là thần tróc ma qủy. Treo ở buồng ngủ là tốt nhất.

- *Bùa phép*

Bùa phép có thể để trong ví, deo bên người, đặt dưới gối, dưới chiếu có tác dụng rất tốt.

c) ***Phép hóa giải triệt để theo hai cách sau dây:***

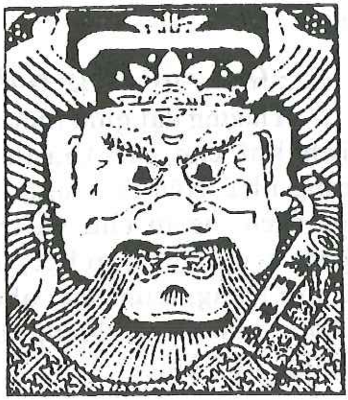
- Cách di chuyển

Ngoài việc chuyển cổng cửa đến vị trí tốt ra có thể, chuyển bàn thờ, hướng giường, hướng bếp, hướng bàn vào vị trí tốt trong bát cẩm trạch (xem Đông tứ trạch - Tây tứ trạch).

- Cách tăng giảm, thay thế

Đồ đạc trong nhà nếu ít quá, nên mua thêm, nếu quá nhiều cần giảm bớt để đạt hiệu quả tụ khí và tiện sử dụng. Bàn ghế cũ, nếu không thật sự cần thiết, buộc phải thay đổi, nên giữ nguyên. Bạn không nên chạy theo mốt, thay đổi đồ đạc luôn luôn.

Chú ý: *Khi phát hiện ra những điểm xấu của nhà ở, bạn phải sử dụng nhiều cách hóa giải để bảo đảm mình đã chống lại sát khí của ngôi nhà, bởi mỗi cách chỉ giải một loại sát khí mà thôi.*



H192 - Tranh Thần Chung Quỳ



H193 - Bùa phép

B. CÁC VẬT TRANG TRÍ TRONG NHÀ THÚC ĐẨY TÀI VẬN

Để thúc đây tài vận ngôi nhà, có thể tham khảo một số phương pháp sau đây.



H194 - 1000 cân vàng

1. Các vật cát tường mang lại bình an

* Bình hoa: *Chữ "bình" đồng âm với từ "bình an". Đặt bình hoa là cầu mong gia đình bình an. Không nên đặt ở vị trí "sơn đào hoa" (bốn sơn hướng gọi là "sơn đào hoa" là các sơn Tý, Ngọ, Mão và Dậu) trong trạch mệnh.*

* Cây trúc: *Trong nhà hoặc trong nhà máy thường trồng trúc, mang ý nghĩa "Trúc báo bình an". Trồng trúc cảnh cũng mang ý nghĩa tốt lành bình an.*

* Kinh Phật "Tâm kinh": *"Tâm kinh" là một quyển kinh Phật do Đường Tam Tạng lấy về, được dịch ra tiếng Trung Quốc. "Tâm kinh" thường được bày trong phòng khách, phòng giám đốc.*

Hổ phách: *Là vật cát tường, bày trên bàn thờ mong hy vọng nhanh chóng trở thành hiện thực.*

2. Các vật cát tường mang lại tài vượng

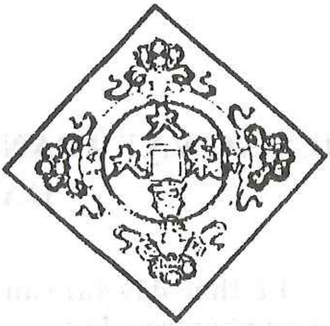
* Tiền cổ

Tiền cổ xâu thành chuỗi treo trong nhà có tác dụng vượng tài. Có người còn đeo lên người. Mọi người thường chọn đồng tiền của các vương triều thịnh trị. Lưu hành nhất là "đồng tiền cổ Ngũ Đế". Đó là năm hoàng đế Thuận Trị, Khang Hy, Ung Chính, Càn Long, Gia Khánh. Đó là năm niên đại hoàng đế thịnh trị nhất đời nhà Thanh, Trung Quốc.

* Cóc tía *(có ba chân)*

Loại cóc này không phải là cóc bình thường. Nó có ba chân. Cóc bình thường có bốn chân. Nó có thể nhả ra tiền. Theo truyền thuyết, cóc ba chân vốn là yêu tinh, sau bị tiên nhân Lưu Hải thu phục, cải tà quy chính, đi khắp nơi giúp người nghèo bằng cách nhả tiền. Sau này, mọi người coi là thú tài lộc.

Đặt cóc ba chân, đầu quay vào nhà, không nên bày quay đầu



H195 - Đồng tiền cổ



H196 - Nhà nhà phát tài



H197- Tích luỹ tiền của

ra ngoài, vì sợ nhà tiền ra cổng. Cũng không nên bày quay đầu ra cửa sổ.

* Thần tài

Có rất nhiều thần tài: Văn thần tài là Tỷ Can trung thần nhà Ân. Võ thần tài là Quan Công. Ở Hongkong, Đài Loan thường thờ Quan Công như một vị thần tài.

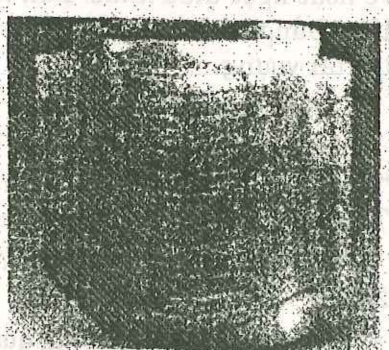


H198- Thần Tài đến

Trong dân gian thường thờ thần tài Triệu Công Minh. Tương truyền ông là người đời Tần, tu luyện thành tiên, được Thiên Đế phong "Lôi phó nguyên soái". Hình tượng của Triệu Công Minh đầu đội mũ sắt, thân cưỡi hổ đen, mặt đen, râu rậm, tay cầm roi sắt. Ông rất giỏi buôn bán.

* Thần tài đất

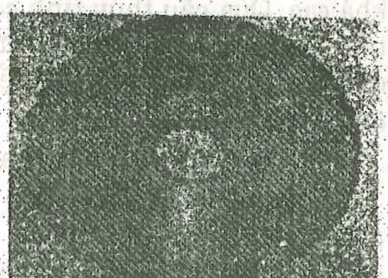
Thần tài đất có thể mang lại tiền tài, thường đặt dưới đất để thờ. Những người buôn bán thường đặt dưới đất để mong buôn bán thuận lợi.



Ngọc hình trụ

* Ngọc hình trụ vuông

Ngọc hình trụ là một viên ngọc hình trụ vuông, ở giữa có lỗ lớn tròn. Hình lỗ tròn tượng trưng trời, hình vuông tròn tượng trưng đất. Thường được bày bên phải bàn thờ thần tài đất.



Ngọc Bích

* Ngọc bích

Ngọc bích hình tròn, giữa có lỗ tròn nhỏ. Thường được bày cạnh thần tài để tài vượng. Bày bên trái của bàn thờ (trái người cúng).

* Vận tài đồng tử

Bên cạnh Quan âm bồ tát có Kim Đồng, Ngọc Nữ. Kim Đồng là thần tiên từ bi, thúc đẩy tài vận của con người, nên mọi người gọi Kim Đồng là vận tài đồng tử.

Vận tài đồng tử có thể tranh vẽ hoặc ngọc điêu khắc. Bên người Kim Đồng có rất nhiều vàng biểu thị tài vượng.

* Tranh cá

"Cá" đồng âm với từ "dư". "Song ngư" là vật cát tường. Thường có hai con cá trong lá sen.

* Quả cầu thủy tinh *(trang 282)*

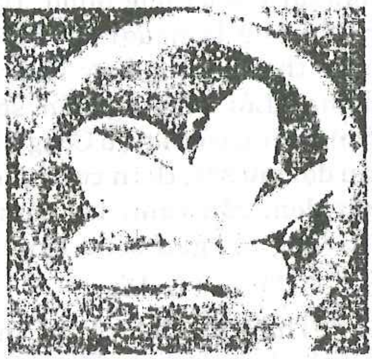
Trong phái Mật tông, quả cầu thủy tinh là vật hỗ trợ, có địa vị khá cao. Quả cầu thủy tinh có thể tăng cường năng lượng. Đặt quả cầu ở vị trí hung sát có thể hóa giải hung sát.

* Cá vàng, cá chép vàng

Thường là cá chép. Nhà kinh doanh thường nuôi cá chép vàng để mong lãi lớn. Nuôi cá thường nuôi chín con, mang ý nghĩa



H200 - Tranh cá vàng



H201 - Quả cầu thuỷ tinh



H202- Cá chép nhả vàng

"trường cửu". Nếu bể lớn có thể nuôi 19, 29 con. Treo tranh 9 con cá trong nhà hoặc văn phòng rất cát lợi.

* Nghê đồng

Nghê gọi là "thiên lộc" (thú một sừng) hoặc "tránh tà" (thú 2 sừng). Gọi chung là nghê, thường bày trong nhà để vượng tài.

Bày đầu nghê phải quay ra cửa, vì nghê ăn tiền lộc bốn phương.



H203- Tranh Dơi

3. Các vật cát tường mang lại hạnh phúc

* Con dơi

"Con dơi" có âm tiết đồng âm với từ "Phúc" nên được coi là vật cát tường.



H204 - Phúc

* Ngũ phúc lâm môn *(trang 284)*

Trên đồ sứ có vẽ năm con dơi hoặc tranh vẽ 5 con dơi có nghĩa là "Ngũ phúc lâm môn". Sách "Thượng thư" *viết "Phúc có 5 loại: một là thọ, hai là phúc, ba là khang ninh, bốn là hiếu đức, năm là khảo chung mệnh" (Khang ninh: khỏe mạnh yên ổn; hiếu đức: ưa chuộng việc nhân đức, khảo chung mệnh: chết nhẹ nhàng, không đau đớn). Trong dân gian,*



H205- Ngũ Phúc lâm môn

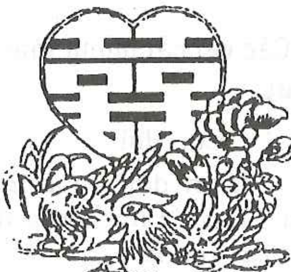
quan niệm "ngũ phúc" là "Phúc đức, tài lộc, trường thọ, vui vẻ, tiền của". Miếng ngọc 5 con dơi đại biểu "ngũ phúc vào nhà".



H206- Phúc đến nhãn tiền

* Phúc đến nhãn tiền

Lỗ vuông ở đồng tiền cổ tượng trưng cho đất, còn gọi là nhãn (mắt) của đồng tiền. Trên xâu tiền cổ có vẽ, khắc một con dơi (tượng trưng cho phúc) có nghĩa đen là phúc đến mắt của đồng tiền. Âm của từ "tiền" còn đồng âm với từ "phía trước" (tiền). Vì vậy, bức tranh, mảnh ngọc, đồ gốm có hình con dơi, đồng tiền có nghĩa "phúc đến trước mắt".



H207- Song hỷ

* Tranh 100 chữ Phúc

Trên bức tranh chữ viết 100 chữ "phúc" khác nhau gọi là "bách phúc", tượng trưng cho cát tường, có nhiều phúc đức.

* Phúc đến trước cửa

Cứ vào dịp cuối năm, mọi người thường dán ngược chữ "Phúc" ở trên cánh cổng nhà. Có ý "phúc đến trước cửa". Chữ phúc dán ngược, nếu có người nói "chữ phúc dán ngược rồi", người nghe có thể hiểu là "phúc đến rồi"!



H209- Hỷ sự Lâm Môn

* Dẫn phúc vào nhà

Nếu hình vẽ Chung Qùy tay cầm quạt giấy, trên vẽ một con dơi, hàm ý "dẫn phúc vào nhà".

* Chữ "Song hỷ"

Chữ "Song hỷ" có nghĩa "Song hỷ lâm môn", thường dùng trong đám cưới, mang hàm ý hôn nhân mỹ mãn (niềm vui có đôi).

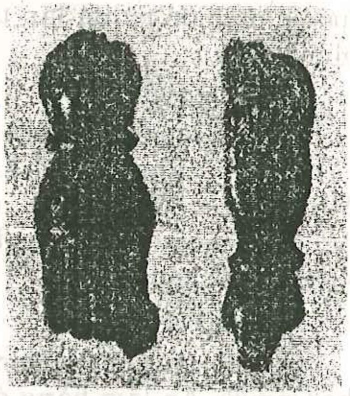
* Chim khách

Còn gọi là "hỷ thước", chim khách "tiếng hót cát tường". Thường được vẽ khắc trên bình hoa, đồ sứ, đồ ngọc, bình phong có hàm ý "hỷ sự lâm môn".

* Ngọc pháp luân *(bánh xe ngọc)*

"Pháp luân" là vật đại biểu cao nhất của Phật giáo. Ngọc pháp luân có hàm ý chỉ Phật đến phù hộ gia chủ. Ngọc pháp luận thường dùng để hóa giải hung sát.

Khi cúng phật thường đặt gạo vào một chiếc cốc bạc hoặc cốc đồng, sau đó đặt ngọc pháp luân lên trên để cầu phúc tránh hung, gia vận hưng thịnh.



H210 - Phật thủ như ý



H211 - Mã thượng phong hầu

4. Các vật cát tường giúp thăng quan tiến chức

* Mã thượng phong hầu *(lập tức phong hầu)*

Miếng ngọc điêu khắc một con ngựa và một con khỉ. Con khỉ cưỡi trên ngựa hoặc bò trên con ngựa. Con khỉ (hầu) đồng âm với



H212 - Thiên Lộc

tước hầu, hàm nghĩa lập tức được phong hầu.

* Thiên lộc

Thú cát tường, chân ngắn, có cánh, hai sừng, râu liền bờm. Miếng ngọc "Thiên lộc" có hàm nghĩa "tước hầu". Bày trên bàn làm việc, chủ mau lên chức.

* Ấn thăng quan

Thời xưa, quan luôn mang ấn bên người. Ấn làm bằng đá ngọc. Quan càng to, ngọc làm ấn càng qúy. Có nhiều loại ấn thăng quan như ấn kỳ lân, ấn thiên lộc, ấn sư tử, ấn rồng, ấn rùa. Trong nhà bày ấn thăng quan mau lên chức.

* Thước vượng tài thăng quan

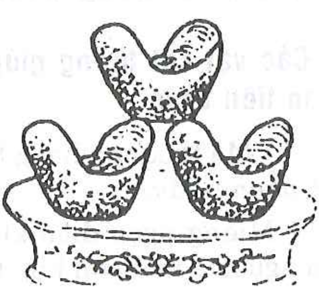
Thước vượng tài thăng quan là thước khắc toàn bộ kích thước cát tường của thước phong thủy (còn gọi là thước Lỗ Ban). Vì vậy còn gọi là thước (có) kích thước cát tường. Trong đó có kích thước vượng tài, có kích thước thăng quan tiến chức, vì vậy gọi là thước vượng tài thăng quan. Thước này thường đặt trên bàn làm việc để chặn giấy hoặc bày. Có thể đặt trên bậc cửa ở nhà hoặc để trên bàn làm việc.



H213 -Thăng quan tiến chức



H214 - Chức cao nhiều lộc

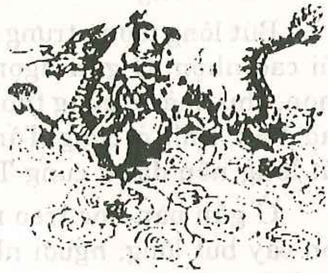


H215 - Ba thoi nguyên bảo

5. Các vật cát tường giúp tăng trí tuệ

* Văn Xương đế quân

Là vị thần cai quản văn chương. Ai được bút thần của ngài chấm lên người sẽ học giỏi. Nếu trong nhà có bàn thờ thờ Văn Xương đế quân, con cái sẽ học giỏi.



H216 - Tam Nguyên

* Tam nguyên cập đệ *(ba thoi nguyên bảo).*

Chế độ khoa cử cũ quy định thi ba cấp: thi hương, thi hội, thi đình. Đỗ đầu thi hương gọi là "giải nguyên", đỗ đầu thi hội gọi là "hội nguyên", đỗ đầu thi đình gọi là "trạng nguyên". Thời Minh, đỗ đầu thi đình gọi là trạng nguyên, đỗ thứ hai thi đình gọi là bảng nhãn, đỗ thứ ba thi đình gọi là thám hoa. Ba người này gọi là "tam nguyên cập đệ". Đặt ba thỏi vàng tượng trưng cho ba người đỗ đầu thi đình theo cách một thỏi ở trên, 2 thỏi ở dưới để mong con cái học giỏi như ba người đỗ trên.



H217 - Vinh quy Bái tổ

* Tháp Văn xương

Tháp Văn xương có thể giúp người ta thông minh học giỏi. Nói chung, tháp Văn xương có bảy hoặc 9 tầng. Đặt tháp Văn xương ở bàn học, bàn làm việc, chủ đầu óc linh hoạt.



H218 - Rồng thiêng - Ngọc quý

* Bút lông

Bút lông tượng trưng cho ngọn núi cao nhọn. Ở gần ngọn núi cao nhọn, chủ nhà vô cùng thông minh. Sao Văn tinh ở cung Tốn, vì vậy bút lông nên đặt ở cung Tốn.

Ở gần bàn học treo một hoặc bốn cây bút lông, người nhà thông minh hơn trước.

* Ve ngọc *(ngọc thiền)*

Bụng ve sầu đực có bộ phận phát ra tiếng kêu to. Từ "thiền liên" có nghĩa là "liên tục không ngừng". Trong nhà bày ngọc thiền, khiến trẻ cố gắng học tập, tiến bộ không ngừng. Trẻ con đeo ngọc thiền cũng rất tốt, kể cả những đứa trẻ lười học cũng trở nên chăm học.

* Vịt qúy xuyên hồ sen

Tranh vịt qúy xuyên hồ sen, hoặc miếng ngọc khắc hình vịt, hoa sen rất thịnh hành ở Trung Quốc. Hoa sen đại biểu cho thanh liêm, liên tục, trong trắng. Bộ "Giáp" trong chữ "vịt" có hàm nghĩa "khoa giáp", vì vậy "vịt qúy xuyên hồ sen" có hàm nghĩa phát đường khoa cử. Trẻ nhỏ đeo ngọc "vịt qúy xuyên sen", trong nhà treo tranh "vịt qúy xuyên sen" có thể khiến trẻ chăm học, đạt thành tích cao trong học tập.



H219 - Vịt quý ao sen



H220 - Mẫu đơn

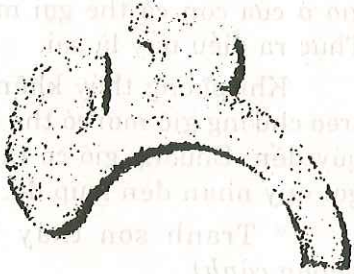


H221 - Cò trắng

6. Các vật cát tường mang lại phú qúy

* Mẫu đơn

Hoa mẫu đơn còn được gọi là "quốc sắc thiên hương" tượng trưng cho phú qúy. Tranh hoa mẫu đơn treo trong nhà, trong công sở có thể mang đến phú qúy.



H222 -Ngọc bội

* Cò trắng

Âm "lộ" (con cò) đồng âm với con đường. Một con cò trắng đậu trên lá có hàm nghĩa "nhất lộ liên khoa" (thành đạt trên đường khoa cử). Hai con cò trắng đậu trên hoa sen hàm nghĩa "lộ lộ thanh liêm".



H223 -Tranh sơn thủy

* Cát tường như ý

Trên bức tranh vẽ một chữ "cát" lớn, một viên ngọc như ý thành "cát tường như ý". Chủ làm việc gì cũng như ý nguyện. Ngọc "cát tường như ý" càng qúy.

* Ngọc như ý

Miếng ngọc cong có đầu đặc biệt to. "Như ý" có nghĩa "vạn sự như ý" dùng để biếu tặng. Phần lớn vật này làm bằng ngọc, ngoài ra còn làm bằng vàng, bạc, đồng, sứ...

* Chuông gió

Chuông gió dùng để hóa giải hung sát, nhưng gần đây rất

nhiều người cho rằng treo chuông gió ở cửa còn có thể gọi ma qủy. Thực ra điều này là sai.

Khi phong thủy không hay, treo chuông gió mới có thể gọi ma qủy đến. Chuông gió có tác dụng gọi qúy nhân đến giúp đỡ.



H224 - Rồng

* Tranh sơn thủy *(tranh phong cảnh)*

Trong nhà treo tranh sơn thủy ở vị trí cát thì cát lợi, bởi quan niệm "sơn quản con trai, thủy quản tài lộc". Treo tranh sơn thủy, chủ khỏe mạnh, con cái ngoan giỏi, tài vận tăng tiến.

7. Các vật cát tường trấn trạch

* Rồng

Hình dáng rồng cát tường rất dài, thân có vảy, đầu mọc sừng hươu, chân có móng vuốt, ở trong nước, bay trên không, khi vào nước thì bơi, có thể phun mưa. Chủng loại rồng bao gồm:



H225- Rồng vàng quấn cột

Giao long: *thân có vẩy*

Ứng long: *thân mọc hai cánh*

Cầu long: *đầu có sừng*

Ly long: *đầu không có sừng*

Bàn long: *chưa bay lên trời*

Thanh long: *thích nước*

Hỏa long: *ưa lửa*

Minh long: *giỏi gào thét*

Tích long: *hay đánh nhau*

Chia theo chức trách có bốn loại rồng sau:

- Thiên long: *Đại biểu sức mạnh trời sinh, có sức mạnh vùng vẫy.*

- Thần long: *Có thể hô phong hoán vũ*

- Địa long: *Cai quản tất cả hồ nước, suối nước, mọi nguồn nước trên trái đất.*

- Hộ bảo tàng long: *Trông coi bảo vật qúy*



H226- Phổ hiền cưỡi voi



H227- Tranh Dê

Về mặt phong thủy hiện đại, rồng có thể trừ tiểu nhân, đặt thanh long ở phương Thìn trong mệnh trạch trừ tiểu nhân thị phi. Phương vị Dần trong mệnh trạch, nếu sát khí quá lớn, đặt rồng ở phương vị Thìn có thể hóa giải hung sát Bạch Hổ hại người.

* Voi

Voi lớn trong truyền thuyết do sao Dao Quang lan tỏa mà sinh ra. Vì vậy, voi là thú cát tường. Bày trong nhà thì gia vận bình ổn, công tác thuận lợi.

* Dê

Đồng tiền đồng ba con dê ở mặt sau có hàm nghĩa thuận lợi, vượng tài.



H 228- Phúc đến mọi nhà

* Huyền Vũ

Huyền Vũ là tên gọi chung của bảy vì sao phương Bắc trong 28 vì sao. Trong đạo giáo có Huyên Thiên Thượng Đế tức Huyền Vũ, gọi là "Chân Vũ đế". Huyền Vũ một chân đạp rắn, một chân đạp rùa, nên một số miếng ngọc chỉ khắc rùa và rắn, đại biểu cho Huyền Vũ Thiên Thượng đế.

* Đỉnh

Sau khi đánh bại Suy Vưu, Hoàng đế cho đúc một cái đỉnh để kỷ niệm cuộc chiến tranh kinh hồn bạt vía này. Trong quá trình đúc đỉnh, hổ, báo, qủy thần bốn phương đến bảo vệ trông coi, nên đỉnh này rất qúy.

Sau này, các hoàng đế đúc ba đỉnh: thiên đỉnh, địa đỉnh, nhân đỉnh. Vua Vũ nhà Hạ đúc 9 cái đỉnh tượng trưng 9 châu để làm vật qúy trấn quốc. Đỉnh là vật cát tường có thể thay đổi vận khí. Đặt đỉnh ở bàn làm việc có thể tăng quyền lực, khiến cấp dưới nghe lời.

* Bát bảo cát tường

Đó là 8 báu vật của nhà Phật: Ốc Bắc Hải, bánh xe vàng, ô vàng, hoa sen, bình qúy, cá vàng, nút cát tường, cột đá thắng lợi. Bày bát bảo cát tường chủ sung túc, mọi việc như ý, trừ ngang ngược, không lo buồn, không rơi vào vòng lục đạo.



H229 - Bát Bảo cát tường



H222- Uyên ương

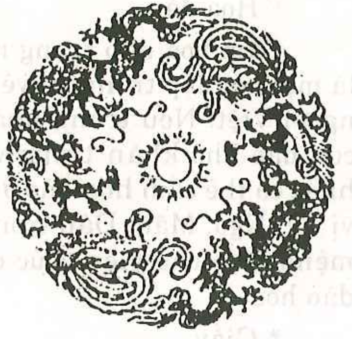


H223 -Song hỷ

8. Các vật cát tường tăng hạnh phúc hôn nhân

* Uyên ương

Uyên ương là hai con đực cái không rời nhau. Một con chết, con kia suốt đời không giao phối với con khác. Tranh "Uyên ương nghịch nước" dùng để tặng cho đôi vợ chồng mới cưới, hàm nghĩa sống chung thủy suốt đời.



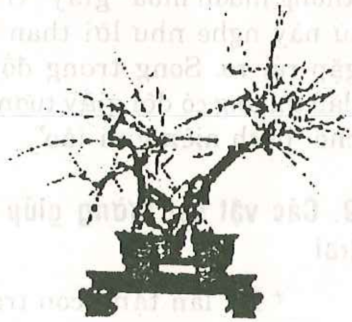
H224 -Long Phượng trình tường

* Vạn niên thanh

Vạn niên thanh thời xưa dùng để mừng đám cưới chúc cho đôi vợ chồng mới cưới mãi mãi yêu nhau.

* Ngọc linh chi

Dùng để tặng cho nhau khi hai người yêu nhau, có ý "ý hợp tâm đầu".



H225 -Cây Đào

* Tranh "Long phượng trình tường"

Tranh này thường dùng trang trí trong lễ cưới hoặc treo trong gian lớn của khách sạn, có ý "long phượng đại lễ đường".

* Ngọc đá "Hòa hợp nhị tiên"

Đá ngọc này giúp cho nam nữ tâm đầu ý hợp, tương thân tương ái. Đó là hai vị tiên có thể giúp cho các đôi yêu nhau đến đầu bạc răng long. Một ông tiên cầm cây lúa, một ông cầm cái hộp, hàm ý "hòa hợp".



H226 - Gia đình hạnh phúc

* Hoa đào

Cắm hoa đào trong ngày tết là một nét đẹp trong truyền thống người Việt. Nếu trong nhà, người con nào khó khăn trong việc tìm hiểu, có thể cắm hoa đào ở phương vị Tý, Ngọ, Mão, Dậu trong trạch mệnh giúp cho việc thúc đẩy vận đào hoa.

* Giầy

Ngày tết, rất nhiều người không muốn mua "giầy" vì âm của từ này nghe như lời than thở, sợ gặp rủi ro. Song trong đồ của cô dâu thường có đôi giầy tượng trưng cho "bách niên giai lão".



H227 -Kì Lân tặng con trai

9. Các vật cát tường giúp đẻ con trai

* Kỳ lân tặng con trai

Kỳ lân là vật cát tường. Tranh "kỳ lân tặng con trai" miêu tả một bé trai cưỡi trên lưng kỳ lân, tay cầm hoa sen. Thời nhà Thanh, trên áo quan võ nhất phẩm đều thêu kỳ lân, vì vậy địa vị của kỳ lân chỉ kém rồng một bậc mà thôi.

* Núi đá ngọc

Lời Kinh có câu: "Nước quản tài lộc, núi quản con trai. Bày núi đá ngọc, chủ hy vọng sinh con trai.



H228 -Ông Thọ tinh

Núi đá ngọc có nhiều hình dạng. Loại lưu hành nhất là núi đá ngọc "Phú giáp thiên hạ". Trên núi đá ngọc có khắc một con côn trùng hoặc cóc ba chân. Núi đá ngọc còn tặng tài vận.



H229 -Đào Tiên

10. Các vật cát tường mang lại trường thọ

Thuyết phong thủy nói, sau nhà có núi cao, người nhà sẽ trường thọ. Trường thọ là một trong ngũ phúc của con người.



H230 -Tùng Bách

* Ông thọ

Còn gọi là ông tiên Nam Cực, hình dáng là một ông lão hiền từ, một tay chống gậy, một tay cầm đào tiên vẽ mặt tươi cười, râu trắng rất dài, đầu nổi. Đó là vị thần quản trường thọ. Một trong ba ông Phúc Lộc Thọ. Trong tranh, nếu vẽ tiên đồng hoặc hạc trắng bên cạnh để tăng không khí cát lợi. Nếu có con dơi bên cạnh, có ý nghĩa "Phúc thọ khang ninh".

* Đào tiên

Ăn một quả đào tiên 6000 năm của Tây Vương Mẫu tăng thọ 600 năm tuổi, đào tiên trong truyền thuyết còn gọi là "đào thọ". Tranh vẽ đào tiên nên có con dơi "Phúc thọ song toàn". Nếu khắc con khỉ cầm đào tiên, "Linh khỉ hiến thọ".



H231 - Đào trường thọ

* Hạc

Hạc được mệnh danh là "chim hạng nhất", chỉ kém phượng hoàng. Hạc tượng trưng trường thọ, còn gọi là "tiên cầm". Tranh chữ viết "Hạc thảo", "Hạc linh" (tuổi hạc) mang ý nghĩa "chúc thọ".



H232 -Rùa và Hạc

* Tùng bách

Tùng bách là cây chịu rét, lá hình kim không hề rụng, tượng trưng cho sự xanh tốt mãi mãi. Tranh vẽ tùng hạc gọi là "tùng hạc đồng linh" (tùng hạc cùng tuổi), tượng trưng trường thọ.

Cây bách cũng là cây thọ, chịu rét. Cây bách còn để trừ tà. Ma qủy thích ăn óc và nội tạng người chết, song lại sợ nhất cây bách, vì vậy bên mộ người chết thường trồng cây bách để bảo vệ người chết.

Lá cây bách ngâm rượu, nếu bị trúng tà, vẩy rượu bách có thể đuổi được "ma qủy".

* Ma cô hiến thọ

Ma cô là một tiên nữ, rất trường thọ. Ma cô tiên nữ là một thần tiên rất đẹp cưỡi hạc hoặc hươu. Ma cô tiên nữ tay bưng đĩa đào, rượu để chúc thọ.

* Rùa

Rùa là động vật có tuổi thọ dài. Tranh vẽ rùa hạc có nghĩa là "Rùa hạc trường thọ". Ở phương vị nào có sát khí, bày rùa đầu rồng ở nơi đó để hóa giải.

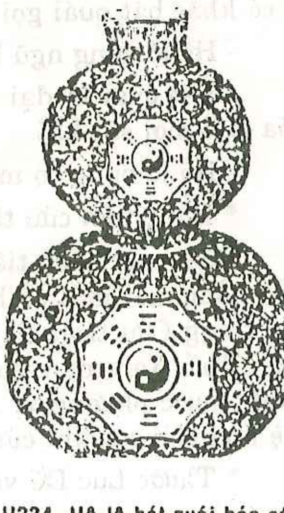
11. Các vật dùng để hóa giải hung sát



H233 - Gương Bát quái

* Thái Sơn Thạch Cảm Đương" *(đá) (trang 307) gọi tắt là "Đá Thái sơn" có thể hóa giải hung sát. Đặt đá trên tường ở vị trí bị vật hung chiếu vào nhà. Trên tấm đá có khắc năm chữ "Thái sơn thạch cảm đương" hoặc ba chữ "Thạch cảm đương". Tương truyền, một nhà ở thị trấn phía Nam Thái An bị yêu quái quấy nhiễu. Con gái trở nên gầy gò, vàng vọt. Gia đình mời nhiều danh y nhưng vẫn không chữa khỏi. Bố mẹ cô gái mời một người tên là Thạch Cảm Đương rất tài giỏi trên núi Thái Sơn xuống núi trừ yêu.*

Đến tối, khi gió bay đến, Thạch Cảm Đương phát công lực đánh gió yêu. Yêu quái hoảng sợ chạy đến Phúc Kiến quấy rối. Mọi người lại mời ông ta đến trừ tà. Yêu quái chạy đến đâu, dân chúng lại mời Thạch Cảm Đương đến đó. Sau này, Thạch Cảm Đương đã nghĩ ra một cách thỏa đáng. Ông thuê thợ đá khắc chữ "Thái Sơn Thạch Cảm Đương" trên tấm đá. Nhà nào bị yêu ma quấy rối, đặt hòn đá này vào trong nhà hoặc gắn lên tường,



H234 -Hồ lô bát quái hóa sát

yêu quái tự nhiên bỏ chạy. Từ đó, dân chúng khắp nơi khi làm nhà đều khắc vào tường năm chữ này để mong trừ yêu quái.

Đá trừ tà có mấy loại sau:

- Bia đá có khắc 5 chữ "Thái Sơn Thạch Cảm Đương".

- Bia đá có khắc 5 chữ trên, song bên trên có khắc đầu một con hổ.

- Bia đá có khắc một con rùa thần đầu rồng, lưng bia có năm chữ "Thái Sơn Thạch Cảm Đương".

- Bia đá khắc 1 con kỳ lân hai tay đỡ 5 chữ "Thái Sơn Thạch Cảm Đương".

* Bát quái

Bát quái là một tấm đá hình 8 cạnh có khắc 8 quẻ bát quái: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài. Treo gương bát quái ở cửa có thể hóa giải hung sát.

* Hồ lô đồng

Hồ lô đồng có thể hàng phục yêu ma, ngăn sát khí. Hồ lô đồng chủ yếu hóa giải thổ sát. Nếu dưới đáy hồ lô hoặc nắp hồ lô có khắc bát quái gọi là "hồ lô bát quái hóa sát".

- Hồ lô đồng ngũ hành thuộc kim, có thể hóa giải thổ sát.

- Bát quái là đại biểu phù hiệu thiên địa vạn vật có thể hóa giải mọi sát khí.

- Hồ lô bụng to miệng nhỏ có thể thu sát khí.

* Đồng tiền cửu tinh hóa sát

Đó là một đồng tiền tròn to ở dưới một con dơi đồng. Đồng tiền đồng một mặt có hình bát quái, một mặt có hình 9 chòm sao trong Cửu tinh (Lạc thư). Chủ yếu dùng để hóa giải sao Thái Tuế. Xem mục sao Thái Tuế để biết sao Thái Tuế tuổi mình thuộc phương vị nào, rồi treo một đôi đồng tiền này có thể hóa giải sát khí của Thái Tuế.

* Thước Lục Đế và đồng tiền Lục Đế

Sao Ngũ Hoàng là sao lưu niên đại hung, nếu bay vào cổng, chủ nhà nhẹ thì đau ốm, công tác trì tuệ, nặng bị tai vạ như va xe, mổ, sự nghiệp lâm nguy. Đồng tiền ngũ đế là đồng tiền do 6 hoàng đế nhà Thanh ra lệnh đúc. Đó là 6 loại tiền có niên đại Thuận Trị, Khang Hy, Ung Chính, Càn Long, Gia Khánh, Đạo Quang.



H235- Hổ

Thước Lục Đế làm bằng vàng ròng, đặt trên cửa để thu sát khí của sao Ngũ Hoàng.

* Nước an nhẫn

Đó là một lọ thủy tinh cho muối đến nửa bình, sau đó đặt một đồng tiền bạc và 6 đồng tiền lục đế, rồi cho nước sạch, đậy nắp. Nước an nhẫn dùng để hóa giải sát khí dạng kim.



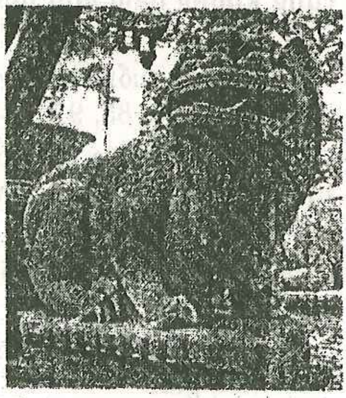
H236 -·Báo

* Quạt giấy

Do âm của từ "quạt" đồng âm với từ "thiện" nên mọi người thường treo giấy trong nhà, ngụ ý tích thiện tích đức cho con cháu. Quạt giấy phong thủy trên có vẽ bùa, treo trước cửa có thể tránh tà hóa giải sát khí.

* Bùa hóa giải

Có nhiều loại bùa như bùa bình an, bùa giảm đau, bùa chữa bệnh, bùa trừ tà. Bùa thường đeo bên trong người hoặc đặt dưới chiếu.



H237 - Sư Tử đá

* Hổ

Bạch hổ là một trong năm loại linh thú, vua của các loài thú. Nếu trên đầu hổ thệm một chữ vương, quay về phương nào (ở đó bọn thống trị không bao ngược), bạch hổ cũng nhân từ không hại người. Những vật có hình đầu hổ cũng có thể chống tà, hóa giải hung sát. Dùng bảng gỗ đầu hổ gọi là hổ bài dùng để hóa giải hung sát. Hổ bài có thể đặt ở trước cổng (bị con đường xuyên vào nhà), hành lang, trước cửa chính.

* Báo

Thường đặt ở bàn làm việc để tăng quyền lực, vượng tài. Không dùng báo để hóa giải sát khí.

* Sư tử

Dùng để trừ tà là hóa giải sát khí. Thường đặt hai bên cổng cửa để vượng tài, chú ý đặt một đôi sư tử đá, đồng (con đực, con cái) mới đúng cách.

* Ngọc thái tuế

Sao Thái Tuế (hoặc chòm sao Thái Tuế) quan hệ chặt chẽ với vận khí. Thái Tuế là sao hung sát, nếu ở phương Thái Tuế động thổ làm công trình lớn sẽ mang họa cho gia chủ, tục gọi "Động thổ trên đầu sao Thái Tuế". Ngay cả những kẻ giàu có cũng không dám làm như vậy, một khi biết hướng vị sao Thái Tuế chiếu.

Những tuổi sau đây (tuổi âm) phạm sao Thái Tuế: 13, 25, 37, 49, 61, 73, 85, 97.

Người ở các tuổi phạm sao Thái Tuế, năm đó gặp rất nhiều trở ngại, nếu không biết nhẫn nhịn, vô cùng khó khăn.

Trong phong thủy, phạm sao Thái Tuế chủ yếu là cổng (cửa chính). Cổng cửa phạm sao Thái Tuế chủ bị kiện tụng, tranh cãi.

Nếu cổng cửa phạm sao Thái Tuế có thể dùng "ngọc Thái Tuế" hóa giải.

Ngọc Thái Tuế khắc 12 con giáp biểu thị 12 tuổi phạm sao Thái Tuế. Nhiều nhà còn treo cả "ngọc Thái Tuế" ở bên cạnh bếp để hóa giải khí sát của sao này.

Năm có sao Thái Tuế chiếu cần xoay ngược hướng đầu giường để hóa giải. Mọi hoạt động của người phạm sao Thái Tuế cần thay đổi hướng, không nên hành động theo thói quen. Hết năm sao Thái Tuế có thể trở lại hoạt động bình thường.

Nếu phương vị sao Cửu Bạch (phi tinh) chiếu là cát phương vẫn không triệt tiêu được khí sát của sao Thái Tuế.

Sau đây là bảng phương hướng của sao Thái Tuế hung chiếu cần đặt ngọc Thái Tuế hóa giải.

STT	Tuổi âm	Thái Tuế ở phương
1	Tý	Chính Bắc
2	Sửu	Đông Bắc (lệch Bắc)
3	Dần	Đông Bắc (lệch Đông)
4	Mão	Chính Đông
5	Thìn	Đông Nam (lệch Đông)
6	Tỵ	Đông Nam (lệch Nam)
7	Ngọ	Chính Nam
8	Mùi	Tây Nam (lệch Nam)
9	Thân	Tây Nam (lệch Tây)
10	Dậu	Chính Tây
11	Tuất	Tây Bắc (lệch Tây)
12	Hợi	Tây Bắc (lệch Bắc)

Vị trí trong nhà bị sao Thái Tuế chiếu:

Gian nhà

Tây Bắc	Chính Bắc	Đông Bắc
Chính Tây	Cung Trung	Chính Đông
Tây Nam	Chính Nam	Đông Nam

12. Những vật cát tường trừ bệnh tật

* Cối xay gió đồng

Cối xay gió đồng chủ yếu dùng để vượng tài. Ở Hongkong có một đền "Ông xe" rất linh nghiệm. Trong đền có một cối xay gió đồng. Vào những ngày đầu tháng Giêng, rất nhiều người đến đây để cúng và xoay cánh cối xay gió đồng. Nếu ai có lòng thành và xoay cối xay gió, năm đó tài vận hanh thông, thân thể khỏe mạnh. Nhiều người còn mua cối xay gió về bày trong nhà, cầu mong vận khí càng thuận lợi.

* Ngũ bảo thú

Thú ngũ bảo vốn gọi là Ngũ độc, vì tiếng "độc" nghe không hay nên đổi thành "Ngũ bảo thú". Đó là 5 loại thú: Hổ, nhện, rắn, bò cạp, cóc hoặc rết. Trong đó, hổ không thể thiếu. Vẽ năm con thú trên một bức tranh hoặc khắc 5 con thú trên một miếng ngọc, dùng để trừ ác bệnh, tránh tà khí. Trẻ nhỏ thường đeo ngọc ngũ bảo thú để bảo vệ.

* Hồ lô

Nếu treo hồ lô ở đầu giường của người bệnh có thể trừ bệnh. Hồ lô có thể là quả hồ lô khô hoặc hồ lô đồng. Nếu hồ lô gỗ phải treo ba cái ở đầu giường.

* Rùa đầu rồng

Đặt trên bàn làm việc được qúy nhân giúp đỡ, công tác thuận lợi, đặt trong phòng khách cũng có hiệu quả.

* Phượng hoàng

Tranh phượng hoàng treo trong nhà, qúy nhân giúp đỡ. Phượng hoàng cũng có thể đặt trong phòng khách, bàn học, giúp đầu óc chủ nhà minh mẫn.

13. Các vật cát tường tránh tiểu nhân làm hại

* Rồng

Rồng dùng để loại trừ thị phi, tiểu nhân mưu hại. Nếu chọn ngày đặt rồng, hiệu quả càng tốt. Đó là 5 loại ngày sau đây (còn gọi là ngũ long nhật):

Ngày Giáp Thìn — Ngày Bính Thìn

Ngày Mậu Thìn — Ngày Canh Thìn

Ngày Nhâm Thìn

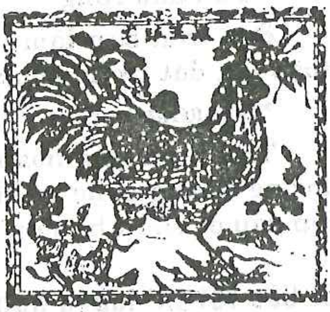
Nếu đặt bên trái nhà một con thanh long sẽ trừ được tiểu nhân.

Rồng còn là vật tượng trưng cho uy quyền, giàu sang, cát lợi, tăng sinh khí. Đặt rồng trong nhà nên đặt trên bể cá, mặt rồng nhìn ra hồ, ao nước sạch. Rồng nên đặt phương vị phía Bắc, vì phương Bắc có nước. Tranh rồng có 9 con (1 con là chủ) mang lại cát lành. Tranh nên dùng khung kim loại càng tốt.



H238 -Rồng xâu tiền

14. Các vật cát tường trừ đào hoa sát



H239- Gà trống

* Đào hoa trảm

Hình dáng của thanh đào hoa trảm giống như một thanh kiếm xuyên vào giữa hoa đào, ngụ ý dùng kiếm loại trừ đào hoa sát. Đào hoa trảm treo trong phòng ngủ, đặt gần đầu giường.

* Gà trống

Trong thuyết lưu niên phi tinh, tứ lục tinh là sao đào hoa, hay gây chuyện đào hoa. Dùng gà đồng, gà ngọc có thể trừ được đào hoa sát. Nên đặt gà ngọc trong phòng khách.

15. Những vật cát tường mang đến điềm tốt lành



H240 - Cá chép ao sen

* Tranh vẽ "niên niên hữu dư"

Trên lá hoa sen có một con cá. Âm "cá" đồng âm với từ "dư", còn "hoa sen" đọc gần giống với từ "năm". Tranh mang hàm nghĩa: "Năm nào cũng dư thừa". Tranh hoặc miếng ngọc này có thể treo hoặc đặt trong phòng khách, bàn làm việc. Miếng ngọc có thể đeo bên người.

* Tranh hoặc ngọc "cát tường như ý".

Bức tranh vẽ một đồng tử cầm ngọc như ý cưỡi trên lưng voi. Voi là vật cát tường. Cả bức tranh có ý vừa cát tường vừa như ý.

* Niên niên đại cát

Trên hoa sen vẽ chữ "cát" có ý "năm nào cũng cát lành".

* Hỷ tại nhãn tiền

Chim thước và tiền đồng là "Hỷ tại nhãn tiền", bởi chim thước là tượng trưng của việc vui, "đồng tiền đồng" có âm "tiền" cùng âm "tiền" (phía trước) ngụ ý niềm vui hạnh phúc ở ngay trước mặt.



H241 -Song Hỷ lâm môn

* Song hỷ lâm môn

Tranh vẽ hai con chim thước hoặc trong nhà có thiếu nữ đùa với hai con chim thước là "song hỷ lâm môn", tức hai niềm vui cùng vào nhà.



H242 - Vạn sự như ý

* Tam tinh củng chiếu

Tranh 3 ông phúc, lộc, thọ ở cùng một chỗ gọi là "tam tinh củng chiếu".

* Đa phúc đa thọ

Tranh vẽ chuột phúc và đào thọ cùng xuất hiện gọi là Đa phúc đa thọ. Ngọc khắc loại này dùng để đeo cũng rất tốt.



H243 -Tam tinh củng chiếu

* Nhất bản vạn lợi

Tranh vẽ hoặc miếng ngọc khắc có một chiếc lá to bên cạnh cây vải. Âm "lá" đồng âm với âm "đêm" (dạ) ngụ ý một đêm đã phát, tức là "một vốn vạn lời".

* Vịt qúy xuyên sen

Chữ "giáp" trong chữ "vịt" có ý đỗ đầu. Tranh vẽ ngọc khắc "vịt qúy xuyên hồ sen" chúc đỗ đầu.



H244 - Bát tuấn cát tường

* Khóa trường mệnh

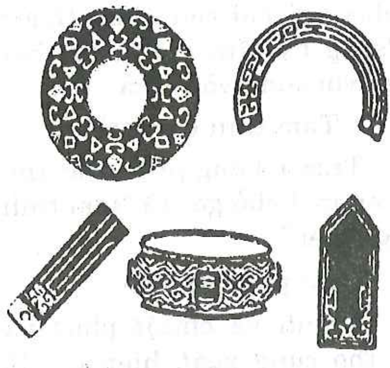
Miếng ngọc hình chiếc khóa khắc bốn chữ "trường mệnh phú qúy" dùng cho trẻ đeo.

* Bát tuấn cát tường

Âm chữ "bát" (số 8) đọc gần giống chữ "phát" (phát tài). Tám con tuấn mã có ý "mong phát tài phát lộc".

* Tứ linh tường đoan

Bốn con vật linh thiêng là long, phượng hoàng, kỳ lân, rùa được vẽ hoặc khắc với nhau gọi là "tứ linh tường đoan" ngụ ý cát tường.



H245 - 5 loại Ngọc quý

* Ngọc Tý Thìn

Tý là con chuột, Thìn là con rồng khắc trên miếng ngọc, gọi là ngọc Tý Thìn. Dùng cho người tuổi trâu, khỉ, chuột, rồng đeo ngụ ý gặp qúy nhân giúp đỡ. Các người tuổi Sửu, tuổi Thân hợp với người tuổi Tý, tuổi Thìn nên đeo được. Nếu các tuổi phạm sao Thái Tuế, đeo ngọc này để hóa giải. Theo thuyết Mật tông, chuột là thú tài thần vì vậy chuột được coi là thú lành cát tường.

Phần thứ sáu

THUYẾT PHI TINH LƯU NIÊN

(Thuyết Cửu tinh)



I - THUYẾT LƯU NIÊN PHI TINH

(Chỉ dùng để xem phương vị nhà cửa)

Thuyết Cửu tinh (Lưu niên phi tinh) trải qua thực tiễn hàng nghìn năm nay đã được chứng minh với độ chính xác cao. Thuyết này gắn liền với khái niệm *"khí"*, *"vận khí"* của thuyết địa lý phong thủy. Thuyết phong thủy chia thành "Đại vận" "Tiểu vận", "Niên vận" (lưu niên), nhưng người xưa chú trọng đến "Đại vận", "Tiểu vận" hơn. Người hiện đại ngày nay lại chú ý đến "Niên vận", "Nguyệt vận" thậm chí "Nhật vận". Vì vậy, thuyết lưu niên phi tinh được người hiện đại sử dụng nhiều hơn.

Sử dụng thuyết lưu niên phi tinh rất đơn giản, dễ hiểu. Phần lớn thuyết này áp dụng để làm nhà, mở hiệu và thực tế đã thu được thành công xác xuất cao.

Sách *"Thông thắng"* giới thiệu rất kỹ về cách xem "lưu niên phi tinh". Người xem thuyết này nên kết hợp với bảng trạch mệnh của mình càng tin cậy.

Mỗi năm vị trí phương hướng vận khí trong nhà luôn thay đổi. Đây là luận điểm khoa học biện chứng hơn so với học thuyết cố định Bát cẩm trạch.... Vì vậy, muốn vận khí gia đạo tốt hơn, cần phải có những điều chỉnh thích ứng, thay đổi vị trí, bố trí lại nhà ở sau một năm, sao cho phù hợp với sự thay đổi của các sao phi tinh.

Lời Kinh (phong thủy) nói: "Phương hướng 9 sao (sao Tử - Bạch) bay đến, không tránh được sao Thái Tuế".

Dương Công nói: "Thiên công vạn công (tất cả công việc) phải cầu Niên bạch (sao màu trắng chiếu trong năm); Bách công thập công (rất nhiều công việc) phải cầu Nguyệt bạch (sao màu trắng, chiếu trong tháng)".

Dương Công còn nói: "Những chỗ 9 sao Tử Bạch chiếu, xây dựng, an táng, sửa chữa... rất cát".

Cổ nhân đều cho rằng, 4 sao: Nhất bạch, Lục bạch, Bát bạch, Cửu tử là sao cát, bay đến vị trí nào đều cát lợi. Nếu đặt thêm các vật sau đây càng tốt (đặt ở hướng cát lợi, hướng phi tinh chiếu).

- Bánh xe phong thủy: Tấn tài tấn lộc
- Cóc ba chân: tài vận thông, tích tài
- Quả cầu thủy tinh: thăng chức
- Rùa đầu rồng: qúy nhân giúp
- Rồng vàng thật: trừ tiểu nhân, tăng quyền lực.
- Vàng ngũ đế: vượng tài
- Kỳ lân: khỏe mạnh, vượng tài
- Con nghê: vượng tài

Ngoài ra, có thể viết các chữ cát lợi treo ở phương sao Tử Bạch chiếu như "Phúc đến nhãn tiền" hoặc treo các bức tranh cát lợi "Uyên ương đùa nước", "Hòa hợp nhị tiên". (*mục B phần V*)

Thuyết Lưu niên phi tinh còn gọi là thuyết Cửu tử tinh bao gồm 9 ngôi sao trong Lạc thư được xếp thứ tự như sau:

Sao Nhất bạch	Khảm	Thủy tinh	Tham lang	Chính Bắc
Sao Nhị hắc	Khôn	Thổ tinh	Cự môn	Tây Nam
Sao Tam bích	Chấn	Mộc tinh	Lộc tồn	Chính Đông
Sao Tứ lục	Tốn	Mộc tinh	Văn khúc	Đông Nam
Sao Ngũ hoàng	Cấn + Khôn	Thổ tinh	Liêm trinh	Trung tâm
Sao Lục bạch	Càn	Kim tinh	Vũ khúc	Tây Bắc
Sao Thất xích	Đoài	Kim tinh	Phá quân	Chính Tây
Sao Bát bạch	Cấn	Thổ tinh	Tả phụ	Đông Bắc
Sao Cửu tử	Ly	Hỏa tinh	Hữu bật	Chính Nam

II - BẢNG LƯU NIÊN PHI TINH

Năm	Năm ÂL	Phi Tinh	Năm	Năm ÂL	Phi Tinh
		(1924 - 1983)			
1924	Giáp Tý	Tứ Lục	1925	Ất Sửu	Tam Bích
1926	Bính Dần	Nhị Hắc	1927	Đinh Mão	Nhất Bạch
1928	Mậu Thìn	Cửu Tử	1929	Kỷ Tỵ	Bát Bạch
1930	Canh Ngọ	Thất Xích	1931	Tân Mùi	Lục Bạch
1932	Nhâm Thân	Ngũ Hoàng	1933	Quý Dậu	Tứ Lục
1934	Giáp Tuất	Tam Bích	1935	Ất Hợi	Nhị Hắc
1936	Bính Tý	Nhất Bạch	1937	Đinh Sửu	Cửu Tử
1938	Mậu Dần	Bát Bạch	1939	Kỷ Mão	Thất Xích
1940	Canh Thìn	Lục Bạch	1941	Tân Tỵ	Ngũ Hoàng
1942	Nhâm Ngọ	Tứ Lục	1943	Quý Mùi	Tam Bích
1944	Giáp Thân	Nhị Hắc	1945	Ất Dậu	Nhất Bạch
1946	Bính Tuất	Cửu Tử	1947	Đinh Hợi	Bát Bạch
1948	Mậu Tý	Thất Xích	1949	Kỷ Sửu	Lục Bạch
1950	Canh Dần	Ngũ Hoàng	1951	Tân Mão	Tứ Lục
1952	Nhâm Thìn	Tam Bích	1953	Quý Tỵ	Nhị Hắc
1954	Giáp Ngọ	Nhất Bạch	1955	Ất Mùi	Cửu Tử
1956	Bính Tân	Bát Bạch	1957	Đinh Dậu	Thất Xích
1958	Mậu Tuất	Lục Bạch	1959	Kỷ Hợi	Ngũ Hoàng
1960	Canh Tý	Tứ Lục	1961	Tân Sửu	Tam Bích
1962	Nhâm Dần	Nhị Hắc	1963	Quý Mão	Nhất Bạch
1964	Giáp Thìn	Cửu Tử	1965	Ất Tỵ	Bát Bạch
1966	Bính Ngọ	Thất Xích	1967	Đinh Mùi	Lục Bạch
1968	Mậu Thân	Ngũ Hoàng	1969	Kỷ Dậu	Tứ Lục
1970	Canh Tuất	Tam Bích	1971	Tân Hợi	Nhị Hắc
1972	Nhâm Tý	Nhất Bạch	1973	Quý Sửu	Thất Xích

1974	Giáp Dần	Bát Bạch	1975	Ất Mão	Thất Xích
1976	Bính Thìn	Lục Bạch	1977	Đinh Tỵ	Ngũ Hoàng
1978	Mậu Ngọ	Tứ Lục	1979	Kỷ Mùi	Tam Bích
1980	Canh Thân	Nhị Hắc	1981	Tân Dậu	Nhất Bạch
1982	Nhâm Tuất	Cửu Tử	1983	Quý Hợi	Bát Bạch
(1984 - 2043)					
1984	Giáp Tý	Thất Xích	1985	Ất Sửu	Lục Bạch
1986	Bính Dần	Ngũ Hoàng	1987	Đinh Mão	Tứ Lục
1988	Mậu Thìn	Tam Bích	1989	Kỷ Tỵ	Nhị Hắc
1990	Canh Ngọ	Nhất Bạch	1991	Tân Mùi	Cửu Tử
1992	Nhâm Thân	Bát Bạch	1993	Quý Dậu	Thất Xích
1994	Giáp Tuất	Lục Bạch	1995	Ất Hợi	Ngũ Hoàng
1996	Bính Tý	Tứ Lục	1997	Đinh Sửu	Tam Bích
1998	Mậu Dần	Nhị Hắc	1999	Kỉ Mão	Nhất Bạch
2000	Canh Thìn	Cửu Tử	2001	Tân Tỵ	Bát Bạch
2002	Nhâm Ngọ	Thất Xích	2003	Quý Mùi	Lục Bạch
2004	Giáp Thân	Ngũ Hoàng	2005	Ất Dậu	Tứ Lục
2006	Bính Tuất	Tam Bích	2007	Đinh Hợi	Nhị Hắc
2008	Mậu Tý	Nhất Bạch	2009	Kỷ Sửu	Cửu Tử
2010	Canh Dần	Bát Bạch	2011	Tân Mão	Thất Xích
2012	Nhâm Thìn	Lục Bạch	2013	Quý Tỵ	Ngũ Hoàng
2014	Giáp Ngọ	Tứ Lục	2015	Ất Mùi	Tam Bích
2016	Bính Thân	Nhị Hắc	2017	Đinh Dậu	Nhất Bạch
2018	Mậu Tuất	Cửu Tử	2019	Kỷ Hợi	Bát Bạch
2020	Canh Tý	Thất Xích	2021	Tân Sửu	Lục Bạch
2022	Nhâm Dần	Ngũ Hoàng	2023	Quý Mão	Tứ Lục
2024	Giáp Thìn	Tam Bích	2025	Ất Tỵ	Nhị Hắc
2026	Bính Ngọ	Nhất Bạch	2027	Đinh Mùi	Cửu Tử
2028	Mậu Thân	Bát Bạch	2029	Kỷ Dậu	Thất Xích

2030	Canh Tuất	Lục Bạch	2031	Tân Hợi	Ngũ Hoàng
2032	Nhâm Tý	Tứ Lục	2033	Qúy Sửu	Tam Bích
2034	Giáp Dần	Nhị Hắc	2035	Ất Mão	Nhất Bạch
2036	Bính Thìn	Cửu Tử	2037	Đinh Tỵ	Bát Bạch
2038	Mậu Ngọ	Thất Xích	2039	Kỷ Mùi	Lục Bạch
2040	Canh Thân	Ngũ Hoàng	2041	Tân Dậu	Tứ Lục
2042	Nhâm Tuất	Tam Bích	2043	Qúy Hợi	Nhị Hắc
		(2044 - 2113)			
2044	Giáp Tý	Nhất Bạch	2045	Ất Sửu	Cửu Tử
2046	Bính Dần	Bát Bạch	2047	Đinh Mão	Thất Xích
2048	Mậu Thìn	Lục Bạch	2049	Kỷ Tỵ	Ngũ Hoàng
2050	Canh Ngọ	Tứ Lục	2051	Tân Mùi	Tam Bích
2052	Nhâm Thân	Nhị Hắc	2053	Qúy Dậu	Nhất Bạch
2054	Giáp Tuất	Cửu Tử	2055	Ất Hợi	Bát Bạch
2056	Bính TÝ	Thất Xích	2057	Đinh Sửu	Lục Bạch
2058	Mậu Dần	Ngũ Hoàng	2059	Kỷ Mão	Tứ Lục
2060	Canh Thìn	Tam Bích	2061	Tân Tỵ	Nhị Hắc
2062	Nhâm Ngọ	Nhất Bạch	2063	Qúy Mùi	Cửu Tử
2064	Giáp Thân	Bát Bạch	2065	Ất Dậu	Thất Xích
2066	Bính Tuất	Lục Bạch	2067	Đinh Hợi	Ngũ Hoàng
2068	Mậu Tý	Tứ Lục	2069	Kỷ Sửu	Tam Bích
2070	Canh Dần	Nhị Hắc	2071	Tân Mão	NhấtBạch
2072	Nhâm Thìn	Cửu Tử	2073	Qúy Tỵ	Bát Bạch
2074	Giáp Ngọ	Thất Xích	2075	Ất Mùi	Lục Bạch
2076	Bính Thân	Ngũ Hoàng	2077	Đinh Dậu	Tứ Lục
2078	Mậu Tuất	Tam Bích	2079	Kỷ Hợi	Nhị Hắc
2080	Canh Tý	Nhất Bạch	2081	Tân Sửu	Cửu Tử
2082	Nhâm Dần	Bát Bạch	2083	Qúy Mão	Thất Xích
2084	Giáp Thìn	Lục Bạch	2085	Ất Tỵ	Ngũ Hoàng

2086	Bính Ngọ	Tứ Lục	2087	Đinh Mùi	Tam Bích
2088	Mậu Thân	Nhị Hắc	2089	Kỷ Dậu	Nhất Bạch
2090	Canh Tuất	Cửu Tử	2091	Tân Hợi	Bát Bạch
2092	Nhâm Tý	Thất Xích	2093	Qúy Sửu	Lục Bạch
2094	Giáp Dần	Ngũ Hoàng	2095	Ất Mão	Tứ Lục
2096	Bính Thìn	Tam Bích	2097	Đinh Tỵ	Nhị Hắc
2098	Mậu Ngọ	Nhất Bạch	2099	Kỷ Mùi	Cửu Tử
2100	Canh Thân	Bát Bạch	2101	Tân Dậu	Thất Xích
2102	Nhâm Tuất	Lục Bạch	2103	Qúy Hợi	Ngũ Hoàng

III - XÁC ĐỊNH PHƯƠNG VỊ CÁT LỢI TỪNG NĂM

(Theo Bảng lưu niên phi tinh)

SAO NHẤT BẠCH Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn
Cửu Tử	Ngũ Hoàng	Thất Xích
Bát Bạch	NHẤT BẠCH	Tam Bích
Tứ Lục	Lục Bạch	Nhị Hắc
Cấn (Đông Bắc)	Khảm (Bắc)	Càn (Tây Bắc)

Chấn (Đông) — bên trái; Đoài (Tây) — bên phải.

Những năm sao Nhất Bạch ở cung trung tâm:

1999 (Kỷ Mão) 2008 (Mậu Tý)
2017 (Đinh Dậu) 2026 (Bính Ngọ)
2035 (Ất Mão) 2044 (Giáp Tý)
2053 (Qúy Dậu) 2062 (Nhâm Ngọ)
2071 (Tân Mão) 2080 (Canh Tý)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Đông Nam: Cửu Tử đến
- Đông: Bát Trạch đến
- Trung tâm: Nhất Bạch đến
- Bắc: Lục Bạch đến

SAO NHỊ HẮC Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn
Nhất Bạch	Lục Bạch	Bát Bạch
Cửu Tử	NHỊ HẮC	Tứ Lục
Ngũ Hoàng	Thất Xích	Tam Bích
Cấn (Đông Bắc)	Khảm (Bắc)	Càn (Tây Bắc)

Chấn (Đông) — Đoài (Tây)

Những năm sao Nhị Hắc ở trung tâm:

1998 (Mậu Dần)	2007 (Đinh Hợi)
2016 (Bính Thân)	2025 (Ất Tỵ)
2034 (Giáp Dần)	2043 (Qúy Hợi)
2052 (Nhâm Thân)	2061 (Tân Tỵ)
2070 (Canh Dần)	2079 (Kỷ Hợi)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Đông Nam: Nhất Bạch đến
- Nam: Lục Bạch đến
- Tây Nam: Bát Bạch đến
- Đông: Cửu Tử đến

SAO TAM BÍCH Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn	
Ct.ấn (Đông)			Đoài (Tây)

Nhị Hắc	Thất Xích	Cửu Tử
Nhất Bạch	TAM BÍCH	Ngũ Hoàng
Lục Bạch	Bát Bạch	Tứ Lục

Cấn (Đông Bắc)	Khảm (Bắc)	Càn (Tây Bắc)

Những năm sao Tam Bích ở cung trung tâm:

1997 (Đinh Sửu)	2006 (Bính Tuất)
2015 (Ất Mùi)	2024 (Giáp Thìn)
2033 (Qúy Sửu)	2042 (Nhâm Tuất)
2051 (Tân Mùi)	2060 (Canh Thìn)
2069 (Kỷ Sửu)	2078 (Mậu Tuất)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Tây nam: Cửu Tử đến
- Đông: Nhất Bạch đến
- Đông Bắc: Lục Bạch đến
- Bắc: Bát Bạch đến

SAO TỨ LỤC Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn
Tam Bích	Bát Bạch	Nhất Bạch
Nhị Hắc	TỨ LỤC	Lục Bạch
Thất Xích	Cửu Tử	Ngũ Hoàng
Cấn (Đông Bắc)	Khảm (Bắc)	Càn (Tây Bắc)

(Left of the middle row: Chấn (Đông); right: Đoài (Tây))

Những năm sao Tứ Lục ở cung trung tâm:

1996 (Bính Tý)	2005 (Ất Dậu)
2014 (Giáp Ngọ)	2023 (Qúy Mão)
2032 (Nhâm Tý)	2041 (Tân Dậu)
2050 (Canh Ngọ)	2059 (Kỷ Mão)
2068 (Mậu Tý)	2077 (Đinh Dậu)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Nam: Bát Bạch đến
- Tây nam: Nhất Bạch đến
- Tây: Lục Bạch đến
- Bắc: Cửu Tử đến

SAO NGŨ HOÀNG Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn
Tứ Lục	Cửu Tử	Nhị Hắc
Tam Bích	NGŨ HOÀNG	Thất Xích
Bát Bạch	Nhất Bạch	Lục Bạch
Cấn (Đông Bắc)	Khảm (Bắc)	Càn (Tây Bắc)

Chấn (Đông) — Đoài (Tây)

Những năm sao Ngũ Hoàng ở cung trung tâm:

2004 (Giáp Thân)	2013 (Qúy Tỵ)
2022 (Nhâm Dần)	2031 (Tân Hợi)
2040 (Canh Thân)	2049 (Kỷ Tỵ)
2058 (Mậu Dần)	2067 (Đinh Hợi)
2076 (Bính Thân)	2085 (Ất Tỵ)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Nam: Cửu Tử đến
- Đông Bắc: Bát Bạch đến
- Bắc: Nhất Bạch đến
- Tây Bắc: Lục Bạch đến

SAO LỤC BẠCH Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn		(Nam) Ly		(Tây Nam) Khôn
	Ngũ Hoàng	Nhất Bạch	Tam Bich	
Chấn (Đông)	Tứ Lục	LỤC BẠCH	Bát Bạch	Đoài (Tây)
	Cửu Tử	Nhị Hắc	Thất Xich	
Cấn (Đông Bắc)		Khảm (Bắc)		Càn (Tây Bắc)

Những năm sao Lục Bạch ở cung trung tâm"

2003 (Qúy Mùi)	2012 (Nhâm Thìn)
2021 (Tân Sửu)	2030 (Canh Tuất)
2039 (Kỷ Mùi)	2048 (Mậu Thìn)
2057 (Đinh Sửu)	2066 (Bính Tuất)
2075 (Ất Mùi)	2084 (Giáp Thìn)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Nam: Nhất Bạch đến
- Trung tâm: Lục Bạch đến
- Tây: Bát Bạch đến
- Đông Bắc: Cửu Tử đến

SAO THẤT XÍCH Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn
Lục Bạch	Nhị Hắc	Tứ Lục
Ngũ Hoàng	THẤT XÍCH	Cửu Tử
Nhất Bạch	Tam Bích	Bát Bạch
Cấn (Đông Bắc)	Khảm (Bắc)	Càn (Tây Bắc)

Chấn (Đông) — Đoài (Tây)

Những năm sao Thất Xích ở cung trung tâm:

2002 (Nhâm Ngọ)	2011 (Tân Mão)
2020 (Canh Tý)	2029 (Kỷ Dậu)
2038 (Mậu Ngọ)	2047 (Đinh Mão)
2056 (Bính Tý)	2065 (Ất Dậu)
2074 (Giáp Ngọ)	2083 (Qúy Mão)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Đông Nam: Lục Bạch đến
- Tây: Cửu Tử đến
- Đông Bắc: Nhất Bạch đến
- Tây Bắc: Bát Bạch đến

SAO BÁT BẠCH Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn	
	Thất Xích	Tam Bích	Ngũ Hoàng	
Chấn (Đông)	Lục Bạch	BÁT BẠCH	Nhất Bạch	Đoài (Tây)
	Nhị Hắc	Tứ Lục	Cửu Tử	
Cấn (Đông Bắc)		Khảm (Bắc)		Càn (Tây Bắc)

Những năm sao Bát Bạch ở cung trung tâm:

2001 (Tân Tỵ)	2010 (Canh Dần)
2019 (Kỷ Hợi)	2028 (Mậu Thân)
2037 (Đinh Tỵ)	2046 (Bính Dần)
2055 (Ất Hợi)	2064 (Giáp Thân)
2073 (Qúy Tỵ)	2082 (Nhâm Dần)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Đông Nam: Bát Bạch đến
- Tây Nam: Lục Bạch đến
- Cung Trung: Cửu Tử
- Tây Bắc: Nhất Bạch

SAO CỬU TỬ Ở CUNG TRUNG

(Đông Nam) Tốn	(Nam) Ly	(Tây Nam) Khôn
Bát Bạch	Tứ Lục	Lục Bạch
Thất Xích	CỬU TỬ	Nhị Hắc
Tam Bích	Ngũ Hoàng	Nhất Bạch
Cấn (Đông Bắc)	Khảm (Bắc)	Càn (Tây Bắc)

Chấn (Đông) — Đoài (Tây)

Những năm sao Cửu Tử ở cung trung tâm:

2000 (Canh Thìn)	2009 (Kỷ Sửu)
2018 (Mậu Tuất)	2027 (Đinh Mùi)
2036 (Bính Thìn)	2045 (Ất Sửu)
2054 (Giáp Tuất)	2063 (Qúy Mùi)
2072 (Nhâm Thìn)	2081 (Tân Sửu)

Những vị trí phương hướng cát lợi:

- Đông Nam: Bát Bạch đến
- Tây Nam: Lục Bạch đến
-Cung Trung: Cửu Tử
- Tây bắc: Nhất Bạch

Cách trang. bố trí đồ đạc trong nhà năm sao Cửu Tử ở cung trung tâm *(xem mục B phần V)*

IV - BỐ TRÍ NỘI THẤT VÀ HÓA GIẢI PHƯƠNG VỊ HUNG SÁT TỪNG NĂM THEO THUYẾT LƯU NIÊN PHI TINH

1. Khi sao Nhất Bạch nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Lục Bạch (Tài lộc)	
Tây		**Đông**
	NHẤT BẠCH (Tổn Tài)	Bát Bạch (Tài lộc)
		Cửu Tử (Ngu độn)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Thủy lạnh kim hàn, khản cấn không ủng hộ càn đoài". Kỵ mở cổng kê giường, kỵ nuôi cá vàng hoặc đặt quạt ở nơi này. Đặt hai ngọn đèn hoặc hai ngọn nến đỏ hóa giải.*

* Phương vị chính Đông: *"Vũ Khúc, Thanh Long mừng gặp Tả Phụ chiếu sáng". Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, quả cầu thủy tinh để vượng tài. Đặt ngọc*

như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt ngọc khuê để tăng quyền lực.

* Phương vị Đông Nam: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Phương vị ngu độn, quan tai thị phi. Không nên mở cổng kê giường. Nên đặt núi đá ngọc, ngọc như ý, voi đá ngọc hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Phú cận Đào Chu (một người giàu có ở đời Xuân Thu Chiến Quốc), kiên kim gặp thổ". Phương vị lên chức tài lộc. Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, quả cầu thủy tinh, nghê đồng để tài vượng. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt ngọc khuê để tăng quyền lực. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

TRẠCH KHẢM (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Lục Bạch (Văn Xương)	
Tây	**NHẤT BẠCH (Cát lợi)**	**Bát Bạch (Hung sát)** Đông
		Cửu Tử (Cát lợi)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Phương vị cung trung: *"Nhất Bạch là ứng của Quan Tinh chủ về văn chương". Phương vị cát lợi. Nên đặt tháp Văn xương hoặc tượng "Vịt qúy xuyên hồ sen", chủ thông minh. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để tài vượng.*

* Phương vị chính Đông: *"Cung Cấn bị thương, gân đứt xương gẫy". Phương vị hung sát. Thân thể thương tích. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt bát quái, hồ lô đồng hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *"Hỏa diệu liên chu, thanh vân lộ thượng tiêu dao" (Lửa dọi thành chuỗi, đường sự nghiệp ung dung). Phương cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, tượng "chuột phúc biếu tiền", nghê đồng để tài vượng.*

* Phương vị chính Bắc: *"Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương" (Sao Hư liên kết với sao Khuê, sao Bích mở đầu từ văn chương 8 đời). Phương vị tài lộc lên chức. Nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt núi đá ngọc, ngọc khuê để tăng quyền lực.*

TRẠCH CẤN (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Lục Bạch (Lao khổ)	
Tây	NHẤT BẠCH (Văn chương)	Bát Bạch (Đại cát) — Đông
		Cửu Tử (tài lộc)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Nhất Bạch là ứng của Quan tinh, chủ việc văn chương". Phương vị Văn xương. Đặt tháp Văn xương hoặc treo 4 chiếc bút lông ở đây có thể tăng trí tuệ.*

* Phương vị chính Đông: *"Kim ở cung Cấn, ô phủ (phủ quan) cầu danh". Phương vị đại cát. Nên mở cổng đặt phòng ở hướng này. Đặt cối xay gió đồng, chuột phúc biếu tiền, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Nam: *"Phong hỏa có ích cho nữ chủ nhân và tài lộc". Nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, thần tài để tài vượng. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Quẻ Tiểu Xúc, sai dịch lao khổ". Chủ lao động vất vả, làm nhiều thu ít. Không nên mở cổng kê giường nơi đây. Đặt hai ngọn đèn hoặc hai ngọn nến hóa giải.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Đông - hướng Tây)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Lục Bạch (đào hoa)	
Tây:	NHẤT BẠCH (văn xương)	Bát Bạch (phú quý) — Đông
		Cửu Tử (ngu độn)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Mộc vào cung Khảm, Phượng trì (hai sao cát lành) thân qúy". Phương vị Văn Xương, lên chức. Đặt tháp Văn xương, vịt qúy xuyên hồ sen để tăng trí tuệ. Đặt cối xay gió đồng, chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị chính Đông: *"Bát Bạch gặp thổ, phú qúy lâu dài", nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, quả cầu thủy tinh, chuột phúc biếu tiền để tài vượng. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để tài vượng.*

* Phương vị Đông Nam: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Phương vị tổn tài, ngu độn, kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc treo tranh phong thủy hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Thủy dâm thiên môn, loại ương bên trong". Phương vị đào hoa kiếp, chủ quan tai thị phi, kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc treo tranh phong thủy hoặc nuôi một con cá đen để hóa giải.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Nam - hướng Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Lục Bạch (khắc thê)	
Tây	NHẤT BẠCH (văn xương)	Bát Bạch (tài lộc) — Đông
		Cửu Tử (tổn đinh)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Tứ lục, Nhất Bạch đồng cung, phát khoa danh chi hiển". Phương vị quan chức. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để tài vượng. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị chính Đông: *"Sao Cự Môn vào Càn Khôn, điền liên thiên mạch" (bờ ruộng, ý chỉ ruộng liền một giải). Phương vị tài lộc. Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, quả cầu thủy tinh, vận tài đồng tử để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị Đông Nam: *"Sinh ra nó nhưng bị nó hại là do khó đẻ mà chết". Phương vị tổng tài, bất lợi con trai. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc nuôi một con cá đen hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Sinh đẻ khó tránh khỏi tai ương". Chủ quan tai khẩu thiệt. Phương vị khắc thê. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc treo tranh phong thủy hóa giải.*

TRẠCH LY (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Nam - hướng Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Lục Bạch (tài lộc)	
Tây		**Đông**
	NHẤT BẠCH (phá tài)	Bát Bạch (đào hoa)
		Cửu Tử (tài vượng)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Thủy hỏa phá tài, chủ đau mắt". Chủ thị phi. Kỵ mở cổng kê giường nơi đây. Không nên đặt bể cá ở đây. Đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

* Phương vị chính Đông: *"Năm nữ đa tình, không mối lái cũng tự ước hẹn". Phương vị đào hoa kiếp, tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Trồng tùng bách, trúc phú qúy để hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *"Tài lộc hợp Bính Đinh phú gia địch quốc". Phương vị tài vượng, nên mở cổng, kê giường. Đặt cối xay gió đồng, quả cầu thủy tinh để tài vượng. Ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt ngọc khuê để tăng quyền lực. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Bắc: *"Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương" (Sao Hư liên kết với sao Khuê, sao Bích, khải bắt đầu; bát đại: 8 đời). Phương tài lộc, vị Văn Xương, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân, chuột phúc biếu tiền để vượng tài.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Lục Bạch (hung sát)	
Tây:	NHẤT BẠCH (văn xương)	Bát Bạch (cát lợi) — Đông
		Cửu Tử (tài lộc)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Nhất Bạch quản văn chương". Phương vị Văn xương. Đặt tháp Văn xương hoặc treo bốn bút lông để tăng trí tuệ.*

* Phương vị chính Đông: *"Bát Bạch gặp tứ vi, hôn sự trùng lai" Cát vị, chủ lên chức vượng tài, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, qua cầu thủy tinh, chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức, đặt ngọc khuê để tăng quyền lực.*

* Phương vị Đông Nam: *"Khảm Ly thủy hỏa vượt cung trung, sao Long trì, sao Phượng các di chuyển". Phương vị tài lộc. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, bàn thờ thần tài để tài vượng. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Giao kiếm sát, hưng đa kiếp lược" (kiếm giao nhau hung, gây nạn cướp bóc). Phương phá tài, huyết tai. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt 2 ngọn đèn hoặc 2 ngọn nến đỏ hóa giải.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Nhất Bạch bay đến)

(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
		Lục Bạch (cát lợi)		
Tây		NHẤT BẠCH (đào hoa)	Bát Bạch (cát lợi)	Đông
			Cửu Tử (bệnh tật)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm co sao Nhất Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: "*Kim thủy đa tình, tham hoa luyến tửu*". *Phương vị đào hoa kiếp. Kỵ đặt bể cá, bình hoa ở đây. Chủ bị kiếp nạn đào hoa, đẻ non. Nên trồng cây tùng, bách, thiết mộc lan, trúc phú qúy hóa giải.*

* Phương vị chính Đông: "*Hào gặp Cấn phối Đoài, Diên niên*". *Phương cát chủ khỏe mạnh, lên chức, vượng tài. Nên mở cổng kê giường. Đặt đào thọ, núi đá ngọc để khỏe mạnh. Bày ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để vượng tài.*

* Phương vị Đông Nam: "*Lục Bạch gặp Cửu Tử, bệnh chủ nhà máu huyết*". *Phương vị bệnh tật thị phi. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt núi đá ngọc, ngọc như ý để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: "*Tay nắm binh quyền, Vũ Khúc phùng canh Đoài*". *Phương vị vượng tài, lên chức. Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, chuột phúc biếu tiền, nghê đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

2. Khi sao Nhị Hắc nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
Tây				Đông
		NHỊ HẮC	Cửu Tử (Ngu độn)	
	Bát Bạch Tài hỷ	Lục Bạch (văn chương)	Nhất bạch (tổn đinh)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Mở miệng châm chọc ly phương, tất không hay". Phương vị quan tải khẩu thiệt, cũng là phương vị ngu độn. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt núi đá ngọc, ngọc như ý, ngọc hình trụ hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *"Nhất Bạch thêm Nhị Hắc, Ngũ Hoàng, thương tổn tráng đinh" (đinh: người con trai trong nhà). Phương tổn đinh, kỵ mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, hồ lô đồng bát quái hóa giải.*

* Phương vị chính Nam: *"Hư liên Khuê Bích (sao Hư, sao Khuê, sao Bích liên hợp lại), khải bát đại chi văn chương". Phương vượng tài thăng chức. Nên mở cổng kê giường, đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt nghê đồng, cối xay gió, cóc 3 chân để vượng tài. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Tây Nam: *"Vi vị sinh lai, liên tục tài hỉ" (Đẻ con nhiều, liên tục vượng tài vui vẻ). Phương vị lên chức. Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng tượng chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức.*

TRẠCH KHẢM (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (tài lộc)	Đông
	Bát Bạch (đào hoa)	Lục Bạch (cát lợi)	Nhất Bạch (văn xương)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Tả phụ lâm Bính Đinh, (sao Tả Phụ đến sơn Bính, sơn Đinh), vị liệt triều ban". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Nên đặt cối xay gió nước, nghê đồng, cóc ba chân, vận tài đồng tử, tượng thần tài để vượng tài.*

* Phương vị Đông Nam: *Tứ lục, Nhất Bạch đồng cung phát khoa danh chi hiển". Phương vị văn xương, nên mở cổng kê giường, đặt tháp văn xương, bút lông, vịt qúy xuyên hồ sen để tăng trí tuệ. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Nam: *"Người cùng chí hướng, ngựa xe tấp nập". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để tài vượng. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị Tây Nam: *"Nam nữ đa tình không mối manh tự hẹn ước". Phương vị đào hoa kiếp. Kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt bát quái hồ lô đồng, kỳ lân đồng hóa giải.*

TRẠCH CẤN (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Tây	NHỊ HẮC	Cửu Tử (trường thọ) — Đông
Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (tồn tài)	Nhất Bạch văn chương
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Bính Đinh hướng về Càn, khách qúy và trường thọ". Phương vị cát lợi trường thọ. Nên mở cổng kê giường, đặt hoa đào thọ, ngũ phúc lâm môn, cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị Đông Nam: *"Nhất Bạch quản văn chương". Phương vị văn xương. Nên mở cổng kê giường, đặt tháp văn xương để tăng trí tuệ, đặt ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị chính Nam: *"Rồng bay lên trời, ông lão tai ước". Phương vị tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường.* ***Nên đặt hai*** *ngọn đèn học, hai ngọn nến đỏ để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Cự nhập Càn Khôn, điều liên thiên mạch" (Cự: sao Cự môn; thiên mạch: bờ ruộng). Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng chức, ngọc như ý để lên chức.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Đông - hướng Tây)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Tây:	**NHỊ HẮC**	**Cửu Tử (tổn tài)** — **Đông**
Bát Bạch (giàu có)	**Lục Bạch (hung sát)**	**Nhất Bạch (tài lộc)**
Tây Nam	**Nam**	**Đông Nam**

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Con giữa phải xa quê, vợ chồng trước lành sau bị thương". Phương vị tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *"Khảm không có sinh khí, được Tốn mộc ưu ái". Phương vị thăng quan phát tài, nên mở cổng kê giường, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân, vận tài đồng tử để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý mã thượng phong hầu để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Nam: *"Nằm mơ thấy rắn, duyên Càn Đoài". Phương vị hung sát, kỵ mở cổng kê giường. Chủ bị kiện tụng, thị phi, mất của, phá tài. Đặt nước an nhẫn hoặc nuôi một con cá đen hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Tài ở Càn Khôn, phú gia địch quốc". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, bánh xe phong thủy, cối xay gió đồng để lên chức.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Đông Nam hướng Tây Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (hung sát)	Đông
	Bát Bạch (cát lợi)	Lục Bạch (tổn tài)	Nhất Bạch (tài lộc)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Chủ ngu độn, tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc nuôi một con cá đen hóa giải.*

* Phương Đông Nam: *"Mộc nhập Khảm cung, phượng trì thân qúy". Phượng cát lợi lên chức, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, ngọc nguyên bảo, chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý, lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân phù trợ.*

* Phương vị chính Nam: *"Hỏa chiếu thiên môn, tất thổ huyết". Quan tai thị phi, bệnh tật. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hoặc tranh sơn thủy để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Thổ diện liên chu (sao Thổ chiếu rực rỡ)". Phương vị cát lợi. Chủ phát tài. Nên kê giường mở cổng. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân, bánh xe phong thủy để vượng tài.*

TRẠCH LY (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Nam - hướng Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (tài lộc)	Đông
	Bát Bạch (tiêu cực)	Lục Bạch (tài lộc)	Nhất Bạch (bất lợi)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Cát nhập nam ly, phòng khách rạng rỡ". Phương vị thăng quan vượng tài, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Nam: *"Khôn Cấn chuyển động gặp Khảm, con giữa tuyệt diệt không về quê". Phương vị quan tai khẩu thiệt, bất lợi con giữa. Kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt tháp Văn xương hoặc trồng trúc phú qúy hóa giải.*

* Phương vị chính Nam: *"Người cùng chí hướng, ngựa xe tấp nập". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân, vận tài đồng tử, chuột phúc biểu tiền để vượng tài.*

* Phương vị Tây Nam: *"Sửu Mùi hoán vị (Sửu sơn, Mùi sơn đổi chỗ cho nhau), sinh tăng nị". Phương vị tăng ni tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Nên trồng trúc phú qúy, tùng bách để hóa giải.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (tài lộc)	Đông
	Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (tổn tài)	Nhất Bạch văn chương	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thấy và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Hỏa diệu liên chu, thanh vân lộ thượng tự tiêu dao" (Lửa cháy rực rỡ thành chuỗi, công danh nhàn nhã). Phương vị lên chức tấn tài, nên mở cổng kê giường, đặt cối xay gió đồng, ngọc như ý, cóc ba chân, nghê đồng để lên chức. Đặt ngọc khuê, núi đá ngọc để tăng quyền lực.*

* Phương vị Đông Nam: *"Nhất Bạch quản văn chương". Phương tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để vượng tài.*

* Phương vị chính Nam: *"Càn lạnh, khôn nóng, đi lại chớ quên". Phương vị tốn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt 2 ngọn đèn hoặc hai ngọn nến hồng.*

* Phương vị Tây Nam: *"Khôn Cấn chi tinh". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt bánh xe phong thủy, chuột phúc biểu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Nhị Hắc bay đến)

(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
Tây		NHỊ HẮC	Cửu Tử (phá tài)	Đông
	Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (tài lộc)	Nhất Bạch (đào hoa)	
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Nhị Hắc nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Hỏa gặp thổ, sinh kẻ ngu độn ngang ngược". Phương vị quan tai phá tài, kỵ mở cổng kê giường. Đặt núi đá ngọc, ngọc như ý, ngọc hình trụ hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *"Thủy dâm thiên môn, loạn tai vạ bên trong". Phương vị đào hoa kiếp, tốn tài. Kẻ có gia đình kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt núi đá ngọc, ngọc như ý, ngọc hình trụ hóa giải.*

* Phương vị chính Nam: *"Phú cận Đào Chu, kiên kim gặp thổ"* *(Đào Chu: người giàu có đời Xuân Thu, Chiến Quốc). Phương vị tài lộc, lên chức, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, cóc ba chân, chuột phúc biểu tiền để tài vượng. Đặt ấn thăng quan để lên chức, đặt ngọc Khuê tăng quyền lực. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Tây Nam: *"Cự nhập càn khôn, điền viên thiên mạch". Phương vị tài lộc lên chức, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, chuột phúc biểu tiền, nghê đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

3. Khi sao Tam Bích nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Tam Bích bay đến)

(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (lên chức)
Tây	TAM BÍCH	Nhất Bạch (đào hoa) Đông
Cửu Tử (trì trệ)		
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung tâm:

* Phương vị chính Đông: *"Phương vị Đào hoa kiếp", tổn tài, không nên mở cổng kê giường. Nên đặt xâu tiền hóa Cửu tinh hóa giải hung sát hoặc thước vàng nguyên chất hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Hỏa nóng Thổ khô, Cung ly ở chính Nam nào có ích gì". Chủ bị kiện tụng thị phi. Phương vị vận khí trì trệ. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt xâu tiền Cửu tinh hóa sát hoặc thước vàng nguyên chất hóa giải.*

* Phượng vị chính Bắc: *"Cự nhập càn không, điền liên thiên trạch". Nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài, đặt tượng ngọc "mã thượng phong hầu", ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để quý nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Người cùng chí hướng, ngựa xe tấp nập". Phương vị vượng tài, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân vượng tài, đặt ấn thăng quan, ngọc như ý lên chức, đặt ngọc khuê tăng quyền lực.*

TRẠCH KHẢM (Năm sao Tam Bích bay đến)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Bát Bạch (tổn đinh)	Lục Bạch (cát lợi)
	TAM BÍCH	Nhất Bạch (văn chương)
Cửu Tử (tài lộc)		
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Hàng giữa: Tây (trái) – Đông (phải).

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung tâm:

* Phương vị chính Đông: *"Nhất Bạch quản lý văn chương". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường đặt bếp, chủ thăng chức vượng tài. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, tài thần để tài vượng. Đặt tượng "Mã thượng phong hầu", ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để quý nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Tây Nam: *"Hỏa gặp Thổ chế Kim, chủ điền trang chi phú". Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, tranh chín con cá để tài vượng.*

* Phương vị chính Bắc: *"Khôn Cấn chuyển gặp Khảm, con trai giữa tuyệt diệt không về quê". Phương vị tổn đinh (hại con trai giữa). Bất lợi sức khỏe, không mở cổng phương vị này. Nên đặt hồ lô đồng hoặc treo trứng đồng để hoá giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Lục Bạch gặp Bát Bạch võ khoa phát tích, nếu không cũng thao lược vinh thân". Phương vị cát lợi nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió, nghê đồng, vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức.*

TRẠCH CẤN (Năm sao Tam Bích bay đến)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Bát Bạch (tổn đinh)	Lục Bạch (tổn tài)
	TAM BÍCH	Nhất Bạch (cát lợi)
Cửu Tử (cát hỷ)		
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Bên trái lưới: Tây; bên phải lưới: Đông)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung tâm:

* Phương vị chính Đông: *"Xa khu Bắc khuyết, bỗng nghe chiếu chỉ liên tiếp đến". Phương vị cát lợi, nên mở cổng đặt phòng, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để vượng tài, đặt ấn thăng quan, tượng lập tức phong hầu lên chức.*

* Phương vị Tây Nam: *"Vị vị sinh lai, liên tiếp tài hỉ" (Sinh đẻ liên tục, tài hỉ liên tiếp). Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt cóc ba chân, cầu thủy tinh để vượng tài, đặt ấn thăng quan, tượng lập tức phong hầu để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Tứ Lục chặn Văn xương, Bát bạch hội Tứ lục tổn nhi đồng". Phương vị tổn đinh (chỉ con trai trong nhà). Nhà có trẻ, kỵ mở cổng kê giường ở phương vị này. Nếu đặt tháp Văn xương, con sẽ học giỏi. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, chuột phúc biếu tiền, vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Giao đến Càn Khôn, lận tâm bất túc" (Giao: giao tranh, lận: keo kiệt). Phong vị tổn hại. Không nên mở cổng kê giường. Nên đặt hai ngọn đèn hoặc hai ngọn nến đỏ để hóa giải.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Tam Bích bay đến)

(Tọa Đông - hướng Tây)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (bệnh tật)	
Tây	TAM BÍCH	Nhất Bạch (cát lợi)	Đông
Cửu Tử (đại hung)			
Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Xa khu Bắc khuyết (cửa cung điện), bỗng nghe chiếu chỉ liên tiếp đến". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để vượng tài; đặt tượng "mã thượng phong hầu", ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Tây Nam: *"Sinh ra nó nhưng bị nó hại là do khó đẻ mà chết". Phương vị đại hung. Chủ tổn hao tiền của, bất lợi sinh con. Không nên mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Thổ diệu liên chu". Phương tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân, quả cầu thủy tinh để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Trang Đồ chí túc" (Trang Đồ bị vấp chân). Phương vị bệnh về chân, bị quan tai thị phi. Kỵ mở cổng kê giường. Nên đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Tam Bích bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Bát Bạch (tài lộc)	Lục Bạch (hung sát)
Tây	TAM BÍCH	Nhất Bạch (cát lợi) Đông
Cửu Tử (ngu độn)		
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Nhất Bạch là ứng của quan tinh, chủ về văn chương". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, chủ lên chức phát tài. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, mã thượng phong hầu để lên chức, đặt ngọc khuê để tăng quyền lực.*

* Phương vị Tây Nam: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Phương vị ngu độn, tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt nước an nhẫn, tranh sơn thủy để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Tả Phụ đến sơn Bính, sơn Đinh vị liệt triều ban" (Các sao khác cũng tụ tập). Nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt tượng ngọc "Mã thượng phong hầu", ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Giao kiếm sát hưng đa kiết lược" (dẫn tới cướp bóc). Phương vị hung sát, cần đề phòng mất của, phá tài, kỵ mở cửa kê giường. Đặt bánh xe phong thủy hoặc nước an nhẫn hóa giải.*

TRẠCH LY (Năm sao Tam Bích bay đến)
(Tọa Nam - hướng Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Bát Bạch (sát thương)	Lục Bạch (tài lộc)	
Tây	TAM BÍCH	Nhất Bạch (đào hoa)	Đông
Cửu Tử (trường thọ)			
Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Kim thủy đa tình, tham hoa luyến tửu". Phương vị đào hoa kiếp. Chủ đa tình, quan tai khẩu thiệt. Kỵ mở cổng đặt phòng. Nên trồng cây tùng bách, trúc phú quý, thiết mộc lan để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Đinh Bính hướng về Càn, khách qúy lại trường thọ". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt núi đá ngọc, đào tiên ngọc, ông thọ đá ngọc để khỏe mạnh. Đặt nghê đồng, cối xoay gió đồng để tài vượng, đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Cung Cấn bị thương tàn phế, gân khô xương gẫy". Phương vị bị thương. Kỵ mở cổng đặt giường. Nếu không trồng cây tùng, cây bách, trúc phú qúy để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Vũ khúc, Thanh long mừng gặp Tả Phụ". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, vận tài đồng tử, chuột phúc biếu tiền để vượng tài.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Tam Bích bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Bát Bạch (cát lợi)	Lục Bạch (tổn tài)
	TAM BÍCH	Nhất Bạch (tài lộc)
Cửu Tử (giàu có)		
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Bên trái lưới: Tây; bên phải lưới: Đông)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Hào trung được ứng, thủy hỏa tương giao". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân, vận tài đồng tử, thần tài để vượng tài.*

* Phương vị Tây Nam: *"Tài thần hợp sơn Bính, sơn Khôn, phú gia địch quốc". Phương vị đại cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt cối xay gió đồng, cóc ba chân, nghê đồng để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ngọc khuê, ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Kim ở cấn sơn, ô phủ cầu danh". Phương vị cát lợi, mở cổng kê giường, đặt quả cầu thủy tinh, tượng "vận tài đồng tử", ngọc nguyên bảo để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ngọc khuê, ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Đình không người thọ, do phá hào mẹ cha". Phương bệnh tật, tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường, đặt hai ngọn đèn hoặc hai ngọn nến đỏ để hóa giải.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Tam Bích bay đến)
(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Bát Bạch (tài vượng)	Lục Bạch (văn chương)
Tây		
	TAM BÍCH	Nhất Bạch (tổn tài)
Cửu Tử (ngu độn)		
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tam Bích nhập cung trung:

* Phương vị chính Đông: *"Nhất Bạch kết hợp Nhị Hắc, Ngũ Hoàng, hại đến tráng đinh". Phương vị hung sát, sức khỏe kém, tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt hồ lô đồng, bát quái đồng, tiền hóa sát hung để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Mở miệng châm chọc ly phương tất không hay". Phương vị ngu độn, hay bị quan tại khẩu thiệt. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt ngọc như ý, núi đá ngọc hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Vị nhập đẩu ngưu, tích hàng ngàn hòm vàng". Phương vị tài vượng, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, tượng vận tài đồng tử để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý, tượng lập tức phong hầu để lên chức. Đặt tháp văn xương, treo bút lông chủ thông minh. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương". Phương vị vượng tài, nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

4. Khi sao Tứ Lục nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Cửu Bạch (đần độn)	
Tây: Lục Bạch (cát lợi)	TỨ LỤC	Đông
Nhất Bạch (thất thường)	Bát Bạch (cát lợi)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Sao Tả Phu đến sơn Bính Đinh, vị liệt triều ban" (Các sao khác cũng tụ tập đến). Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, tượng "lập tức phong hầu" để lên chức.*

* Phương vị Tây Nam: *"Chấn và Khảm sơ giao". Phương vị thất thường (lật lọng), không nên mở cổng kê giường. Nếu không chủ vận khí không ra gì. Nên đặt núi đá ngọc, ngọc như ý hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Phú cận Đào Chu, kiên kim gặp thổ". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Chủ vận khí hanh thông, sự nghiệp thuận lợi. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, tượng "chuột phúc biếu tiền" để lên chức, đặt núi ngọc, ngọc khuê tăng quyền lực.*

* Phương vị chính Bắc: *"Hỏa gặp thổ, sinh kẻ đần độn ngang ngược". Không nên mở cổng kê giường, đặt bàn học, giá sách. Nên đặt ngọc hình trụ, ngọc như ý hóa giải.*

TRẠCH KHẢM (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Bắc - hướng Nam)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
		Cửu Bạch (tài lộc)		
Tây	Lục Bạch (văn chương)	TỨ LỤC		Đông
	Nhất Bạch (đại cát)	Bát Bạch (nguy hiểm)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Gia có trẻ vong, chỉ vì gặp quẻ xung tàn tử". Phương vị đại hung, cẩn thận trẻ nhỏ. Không nên mở cổng đặt giường nơi đây. Phụ nữ đẻ non hoặc trẻ đa bệnh. Người mang trạch Cấn đặc biệt lưu ý. Phương vị này đặt bốn quả hồ lô, bát quái để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Thổ tuy chế thủy, nhưng sinh kim, chủ điền trang chi phú". Phương vị đại cát lợi.* Nên mở cổng đặt *phòng, đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, tượng ngọc "vận tài đồng tử" để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, tượng ngọc "mã thượng phong hầu" để lên chức.*

* Phương vị chính Tây: *"Hư liên, khuê, bích (ba sao về văn chương: Hư, Khuê, Bích liên hợp với nhau) khải bát đại chi văn chương". Nên mở cổng kê giường, đặt tháp văn xương, bút lông để tăng trí tuệ.*

* Phương vị chính Bắc: *"Trung hào đắc phối, thủy hỏa phương giao" (hào trung được phối hợp, thủy hỏa giao nhau). Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

TRẠCH CẤN (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Cửu Bạch (cát lợi)	
Lục Bạch (tổn tài)	TỨ LỤC	
Nhất Bạch (văn chương)	Bát Bạch (cát lợi)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây bên trái, Đông bên phải)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Sao Tả phụ đến sơn Bính Đinh, vị liệt triều ban". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ngọc khuê, ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị Tây Nam: *"Nhất Bạch là ứng của sao Quan coi việc văn chương", nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương, bút lông chủ thông minh. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: *"Thủy lạnh kim hàn, khảm qúy không giúp Càn Đoài". Phương vị tổn tài, không nên mở cổng, nếu không phá tài. Treo hai ngọn đèn hoặc hai ngọn nến sáp đỏ để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Mộc gặp Hỏa, sinh thông minh kỳ sỹ". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ngọc như ý để lên chức.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Tứ lục bay đến)
(Tọa Đông - hướng Tây)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Cửu Bạch (tổn tài)	
Lục Bạch (sát hung)	TỨ LỤC	
Nhất Bạch (cát lợi)	Bát Bạch (tài khí)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Bên trái: Tây; bên phải: Đông)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Trạch sơn tăng phúc, vượng thiếu phòng". Phương vị cát lợi, tài khí. Vượng con trai thứ 3, 6, 9. Nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị Tây Nam: *"Thủy hỏa ở Khảm, Ly vượt quá cung trung, Long trì, Phượng cát di chuyển". Phương vị cát lợi. Nên mở cổng kê giường. Đặt cóc ba chân, nghê đồng, cối xay gió đồng, chuột phúc biếu tiền để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ngọc khuê, ấn thăng quan để lên chức, đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Tây: *"Đình không có người già, phần lớn là do phá hào cha mẹ". Phương vị sát hung, chủ bất lợi sức khỏe. Người già đa bệnh, kỵ mở cổng kê giường, nếu không đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Hỏa ám thần trí lú lẫn". Phương vị hung, tổn tài. Sức khỏe kém. Kỵ mở cổng kê giường, nếu không đặt nước an nhẫn hóa giải.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
		Cửu Bạch (phá tài)		
Tây	Lục Bạch (bệnh tật)	TỨ LỤC		Đông
	Nhất Bạch (văn chương)	Bát Bạch (cát lợi)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Bát bạch gặp Tử Diệu, hôn sự trùng lai", cát lợi, nên mở cổng, kê giường. Chủ gặp việc cát lợi: Kết hôn, thêm con trai, tiền của. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, vượng tài.*

* Phương vị Tây Nam: *"Sao Nhất Bạch là ứng của sao Quan, chủ việc văn chương". Phương vị cát lợi, nên mở cổng, kê giường, đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, chuột phúc biếu tiền để tài vượng. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp.*

* Phương vị chính Tây: *"Phương vị khắc thê". Nữ chủ nhân đa bệnh. Không nên mở cổng kê giường, nếu không phải đặt được an nhẫn, bánh xe phong thủy để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Thủy hỏa phá tài, chủ bệnh mắt". Không nên mở cổng kê giường. Đặt ngọc hình trụ, ngọc bích, núi đá ngọc, ngọc như ý để hóa giải.*

TRẠCH LY (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Nam - hướng Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
		Cửu Bạch (tài lộc)		
Tây	Lục Bạch (tài lộc)	TỨ LỤC		Đông
	Nhất Bạch (đào hoa)	Bát Bạch (tổn hại)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Bát Bạch gặp Tứ Lục, bất lợi trẻ nhỏ". Phương vị tổn tài, không nên mở cổng kê giường. Nên đặt tháp Văn xương, trúc phú qúy để hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *"Thủy làm ô uế thiên môn, hỗn loạn tai ương". Phương vị đào hoa sát, bất lợi chủ đã kết hôn. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương, trúc phú qúy hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Phú cận Đào Chu" (người giàu có đời Xuân Thu Chiến Quốc), kiên Kim gặp Thổ". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng chuột phúc biểu tiền, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị chính Bắc: *"Nam Ly, Bắc Khảm, vị cực trung ương". Nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, phúc chuột biểu tiền để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng, được qúy nhân giúp đỡ.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
	Cửu Bạch (cát lợi)	
Lục Bạch (tổn tài)	TỨ LỤC	
Nhất Bạch (văn chương)	Bát Bạch (quan lộc)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây: bên trái; Đông: bên phải)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Tứ Lục gặp Bát Bạch, võ khoa phát tích, nếu không cũng thao lược vinh thân". Lợi nhất mở cổng kê giường. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt ngọc như ý, ngọc khê, núi đá ngọc để tăng quyền lực.*

* Phương vị Tây Nam: *"Nhất Bạch quản văn chương". Phương vị cát lợi văn xương. Nên mở cổng đặt giường, đặt tháp Văn xương, bút lông để tăng trí tuệ. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng để tài vượng.*

* Phương vị chính Tây: *"Tương sinh mà hại nhau. Sau này Kim Mộc giao tranh". Phương vị tổn tài, ky mở cổng kê giường. Nên đặt hai ngọn đèn, hoặc hai ngọn nến đỏ để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Nam Ly Bắc Khảm, vị cực trung ương". Phương vị cát lợi. Nên mở cổng kê giường. Đặt cóc ba chân, nghê đồng, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt rùa đầu rồng để được quý nhân giúp đỡ.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Tứ Lục bay đến)
(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc

	Cửu Bạch (hung sát)	
Lục Bạch (cát lợi)	TỨ LỤC	
Nhất Bạch (đào hoa)	Bát Bạch (cát lợi)	

Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây: left; Đông: right)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Tứ Lục nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Bát phùng Tứ diệu, hôn sự trùng lai". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt bình hoa đồng để hôn sự thuận lợi. Đặt tượng ngọc hòa hợp nhị tiên, hạnh phúc gia đình tốt đẹp. Đặt cối xay gió đồng, nghê đồng thờ thần tài để vượng tài. Đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Tây Nam: *"Phóng đãng thì dâm, được giúp thì phục thiện". Phương vị đào hoa sát, chủ tổn tài. Không nên mở cổng, kê giường. Đặt núi đá ngọc, ngọc hình trụ để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Người cùng chí hướng, ngựa xe tấp nập". Cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt cóc ba chân, cối xay gió đồng, nghê đồng, chủ vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng, để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Bắc: *"Sinh ra nó nhưng bị nó hại là do khó đẻ mà chết". Phương vị bất lợi trẻ nhỏ, không nên mở cổng kê giường hướng này. Đặt núi đá ngọc, ngọc như ý để hóa giải.*

5. Khi sao Ngũ Hoàng nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung

TRẠCH CÀN (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)

(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Lục Bạch (thịnh vượng)	Nhất Bạch (bệnh tật)	Bát Bạch (tài vượng)
Tây	NGŨ HOÀNG	Đông
	Cửu Tử (hung sát)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Thủy hỏa phá tài, chủ bệnh mắt". Phương vị hung sát, chủ quan tai khẩu thiệt, tiểu nhân hãm hại. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt núi ngọc, ngọc như ý, ngọc bích, ngọc hình trụ hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Tay nắm bình quyền". Phương vị vượng thịnh, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị chính Bắc: *"Bụng nhiều nước, bị chướng". Phương vị bệnh tật, không nên mở cổng kê giường. Nên đặt bốn cái hồ lô đồng, bát quái để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Tả phụ lầm Bính Đinh, vị liệt triều ban". (Sao Tả phụ bay đến Bính sơn, Đinh sơn, các sao khác cũng đến). Phương vị cát lợi. Nên mở cổng kê giường ở phương này. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để được quý nhân giúp đỡ.*

TRẠCH KHẢM (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Lục Bạch (tài lộc)	Nhất Bạch (văn chương)	Bát Bạch (bệnh tật)
Tây	NGŨ HOÀNG	Đông
	Cửu Tử (tài lộc)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Nam Ly, Bắc Khảm, vị cập trung ương". (Hai cung Khảm Ly nhập cung trung tâm). Phương vị tài lộc. Nên mở cổng, kê giường, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng, bàn thờ thần tài để vượng tài.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương". Phương vị tài lộc, văn chương, nên kê giường mở cổng, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức, đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp.*

* Phương vị chính Bắc: *"Nhất Bạch là ứng của Quan tinh (sao về văn chương), coi về việc văn chương". Phương cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương, bút lông để tăng trí tuệ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Sơn địa phá phong, tất sinh bệnh tật". Phương hướng bệnh tật, không nên mở cổng kê giường.*

Có thể đặt phượng hoàng đồng để hóa giải.

TRẠCH CẤN (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Lục Bạch (bất lợi)	Nhất Bạch (tài lộc)	Bát Bạch (cát lợi)
Tây	NGŨ HOÀNG	Đông
	Cửu Tử (cát lợi)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Mộc gặp Hỏa, sinh thông minh kỳ sỹ". Phương vị cát lợi, nên mở cổng, kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt tháp Văn xương, bút lông để tăng trí tuệ.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Nên biết hào Càn môn, trưởng tử si mê". Phương vị ngu độn, bất lợi con trưởng. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt hai ngọn đèn hoặc sáp ong đỏ hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Khảm sinh khí, được Tốn Mộc mà vui vẻ". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài, đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Cự nhập Cấn Khôn (sao Cự môn ở cung Cấn cung Khôn), điều liên thiên mạch". Phương cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)

(Tọa Đông - hướng Tây)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Lục Bạch (hung sát)	Nhất Bạch (cát lợi)	Bát Bạch (cát lợi)
Tây	NGŨ HOÀNG	**Đông**
	Cửu Tử (hung sát)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Sao Thất Xích, Cửu Tử gặp nhau, bị nạn hồi lộc". Phương vị hung sát. Mở cổng, kê giường, chủ bị hỏa tai, tổn tài lộc. Đặt núi ngọc, ngọc bích, ngọc hình trụ, ngọc như ý hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Phong hộ mai thiên, sản nan vong". Hung phương vị. Nữ chủ nhân đẻ non; nhiều chuyện thị phi. Kỵ mở cổng, kê giường. Đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Thủy diệu liên chu". Cát lợi phương vị. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, tranh "lập tức phong hầu" để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp. Mở cổng, kê giường đại cát.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Kim cư cấn vị (Cấn vị - phương vị cung Cấn), ô phủ cầu danh" (ô phủ - phủ quan). Hướng cát lợi. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng, vận tài đồng tử để vượng tài. Đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ. Mở cổng đại cát.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)

(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Lục Bạch (u mê)	Nhất Bạch (tài lộc)	Bát Bạch (tài vượng)
Tây		Đông
	NGŨ HOÀNG	
	Cửu Tử (ngu độn)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Phương vị ngu độn, chủ tổn tài. Kỵ mở cổng kê giường. Nên có núi đá ngọc, ngọc bích, ngọc như ý, ngọc hình trụ hóa giải.*

* Phương vi Tây Bắc: *"Nên biết hướng cửa hào Càn, con trai cả si mê". Không nên mở cổng kê giường. Chủ bị kiện tụng thị phi. Con trai cả u mê. Nên đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Tương khắc mà lại giúp nhau, càn khôn đại định". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, tượng "lập tức phong hầu" để lên chức.*

* Phương Đông Bắc: *"Vị nhập đấu ngưu (Ba sao về tài lợi phối hợp với nhau), tích ngàn hòm châu báu". Phương tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để tài vượng.*

TRẠCH LY (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)
(Tọa Nam - hướng Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Lục Bạch (tài lộc)	Nhất Bạch (hung sát)	Bát Bạch (sát hung)
Tây	NGŨ HOÀNG	Đông
	Cửu Tử (cát lợi)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Mộc gặp Hỏa, sinh con trai thông minh tuấn tú". Phương cát vị, nên mở cổng kê giường. Đặt núi ngọc, ngọc khuê, đẻ con trai. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để tài vượng, đặt ấn thăng quan để lên chức.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Đồng nhân (Đồng nhân - người cùng chí hướng), ngựa xe tấp nập". Nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, tượng "vận tài đồng tử", bàn thờ thần tài, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị chính Bắc: *"Nhất Bạch thêm Nhị Hắc, Ngũ Hoàng, hại đến tráng đinh". Phương vị hung sát, chủ bệnh huyết kiện tụng thị phi. Kỵ mở cổng kê giường. Nếu vi phạm, đặt tháp Văn xương, trồng bốn cây trúc phú qúy để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Tam Bích nhập quẻ Cấn, họ Quách tuyệt tự họ Giả". Phương vị sát hung, tổn tráng đinh, đa bệnh. Nên trồng tùng bách, trúc phú qúy để hóa giải.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao ngũ Hoàng bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Lục Bạch (hung sát)	Nhất Bạch (tài lộc)	Bát Bạch (tài vượng)
Tây	NGŨ HOÀNG	Đông
	Cửu Tử (cát lợi)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Đinh Bính triều càn, qúy khách mà trường thọ". Phương vị cát, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, quả cầu thủy tinh, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức, đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Rồng bay lên trời, ông lão bị tai ương". Phương vị hung sát, bất lợi người già. Chủ tổn tài, đa bệnh, kỵ mở cổng kê giường. Nếu vi phạm đặt sáp ong hồng hoặc mắc hai ngọn đèn để hóa giải.*

* Phương vị chính Bắc: *"Nhất Bạch là ứng của Quan tinh (sao Quan, coi việc văn chương), coi việc văn chương". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt cối xay gió đồng, cóc ba chân, nghê đồng để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Khôn Cấn tình nghĩa láng giềng đối nhau". Phương vị tài vượng, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Ngũ Hoàng bay đến)

(Tọa Tây hướng Đông)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Lục Bạch (tài vượng)	Nhất Bạch (phản phúc)	Bát Bạch (cát lợi)
Tây	NGŨ HOÀNG	Đông
	Cửu Tử (hung sát)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Ngũ Hoàng nhập cung trung:

* Phương vị chính Nam: *"Hỏa nóng Thổ khô, Cấn Khôn không thích Ly ở phía Nam". Hung sát phương vị, không nên mở cổng kê giường. Nếu phạm, đặt núi ngọc, ngọc hình trụ, ngọc như ý để hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Phú cận Đào Chu, kiên kim gặp thổ". Tài vượng phương vị, nên mở cổng kê giường. Đặt quả cầu thủy tinh, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt núi ngọc, ngọc hình trụ, ngọc bích để lên chức, đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Bắc: *"Chấn Khảm sơ giao". Phương vị thất thường phản phúc, tổn tài. Không nên mở cổng kê giường. Đặt núi đá ngọc, ngọc hình trụ, ngọc như ý, ngọc bích hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Thổ khắc thủy, sinh kim chủ điền trang chi phú". Cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió để tài vượng. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức.*

6. Khi sao Lục Bạch nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Lục Bạch bay tới)
(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
		Cửu Tử (bệnh tật)
Tây: Bát Bạch (vượng tài)	LỤC BẠCH (tài lộc)	Đông
	Nhất Bạch (phá tài)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Phú cận Đào Chu, kiên kim gặp thổ". Phương vị cát lợi, nên đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ở chân để tài vượng, đặt ngọc như ý ấn thăng quan để tăng tiền tài.*

* Phương vị chính Nam: *"Thủy hỏa phá tài, chủ bệnh mắt". Phương vị tổn tài, không nên mở cổng kê giường ở hướng này, nếu không sẽ phá tài. Nên đặt ngọc bích, ngọc hình trụ, núi ngọc (núi đá trông như ngọc) để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Vị nhập Đẩu ngưu (ba sao về tiền tài Vị, Đẩu, Ngưu phối hợp với nhau) tích hàng ngàn hòm vàng". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió, tượng "vận tài đồng tử", cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Lục bạch gặp Cửu Tử, phối suy, suy thì bệnh huyết, thịnh thì hỏa tai". Phương vị hung sát, không nên mở cổng kê giường, nếu không chủ bệnh về huyết, mắt, phá tài.* Nên đặt núi ngọc, ngọc bích, ngọc hình trụ để hóa giải.

TRẠCH KHẢM (Năm sao Lục Bạch bay tới)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
			Cửu Tử (tài khí)	
Tây	Bát Bạch (hao tổn)	LỤC BẠCH (văn chương)		Đông
		Nhất Bạch (văn chương)		
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương". Phương vị cát lợi, nên đặt tháp Văn xương, bàn học, mở cổng kê giường ở đây, gia chủ thông minh, con cái học giỏi, sự nghiệp thuận lợi.*

* Phương vị chính Nam: *"Nhất Bạch là ứng của Quan tinh, còn việc văn chương". Nên đặt tháp Văn xương, mở cổng kê giường, con học giỏi, sự nghiệp thuận lợi.*

* Phương vị chính Tây: *"Sao Bích nhập cung Cấn, họ Quách tuyệt tự họ Giả". Phương vị gia chủ hao tổn, bất lợi trẻ nhỏ, gây chuyện thị phi. Không nên mở cổng kê giường hướng này, nếu không dễ bị kiện tụng, trẻ em ốm đau, nữ đẻ non. Nên treo hồ lô đồng, bát quái để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Hào (quẻ Hào) trung đắc phối, thủy hỏa phương giao". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng, vận tài đồng tử để vượng tài.*

TRẠCH CẤN (Năm sao Lục Bạch bay tới)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
		Cửu Tử (tài lộc)
Tây: Bát Bạch (cát lợi)	LỤC BẠCH (lên chức)	Đông
	Nhất Bạch (tài lộc)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung tâm:

* Cung trung: *"Sao Lục Bạch, Bát Bạch, vũ khoa phát tích, nếu không theo lược vinh thân". Phương vị thăng quan. Đặt ngọc hình trụ, ngọc nguyên bảo để lên chức. Đặt ấn thăng quan để tăng quan vận.*

* Phương vị chính Nam: *"Nam Ly Bắc Khảm, vị trí đến trung tâm". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió vàng, cóc ba chân, vận tài đồng tử để vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: *"Sao Cửu Tử gặp trạch Cấn, phối hợp cung Đoài Diên niên". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió vàng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt rùa đầu rồng được qúy nhân giúp.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Gặp sao Cửu Tử, tài lộc lâu dài". Phương vị cát, nên đặt núi ngọc (núi đá trong như ngọc), đẻ con trai. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Lục Bạch bay tới)
(Tọa Đông - hướng Tây)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
		Cửu Tử (hung sát)
Bát Bạch (tài lộc)	LỤC BẠCH (trục trặc)	
	Nhất Bạch (cát lợi)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây ở bên trái, Đông ở bên phải)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Túc dĩ kim nhi bàn san" (Túc - chân; Dĩ - vì; Bàn san - tập tễnh khập khiễng) (Vất vả kiếm sống). Phương vị trở ngại, chủ chân bị tật, cẩn thận bị bệnh, gan mật. Kỵ kê giường mở cổng hướng này. Nên đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

* Phương vị chính Nam: *"Khảm Ly thủy hỏa trung thiên quá, Long trì di đế tọa" (Thủy hỏa thuộc cung Khảm Ly vượt quá cung trung. Sai Long trì chuyển chỗ). Phương vị cát lợi, nên mở phòng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để cầu vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức, đặt ngọc sơn để đẻ con trai, đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Tây: *"Trạch sơn tăng phúc, vượng thiếu phòng". Đại lợi thiếu niên. Nên kê giường mở cổng, đặt nghê đồng cối xay gió, cóc ba chân, vận tài đồng tử, vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Hỏa chiếu thiên môn, tất thổ huyết". Hung sát vị phương, không nên mở cổng kê giường, nếu không phá tài, ốm đau (phổi), công tác trục trặc. Đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Lục Bạch bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
		Cửu Tử (tổn tài)
Tây: Bát Bạch (tài lộc)	LỤC BẠCH (hung sát)	Đông
	Nhất Bạch (tài lộc)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Tương sinh mà hại nhau, sau này Kim Mộc giao tranh". Hung sát phương vị, gia chủ sức khỏe kém, cãi cọ, phu thê bất hòa. Đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Nam: *"Ly, Nhâm hội Tý, Qúy. Hỷ sản đa nam". Phương vị cát, nên mở cổng kê giường, đặt núi ngọc để con trai. Đặt ấn thăng quan, tranh "lập tức phong hầu" lên chức, đặt nghê đồng, cối xay gió vàng, cóc ba chân vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: *"Phúc cận Đào Chu, kiện kim gặp thổ". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân, quả cầu thủy tinh để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Thất Xích, Cửu Tử, gây tai họa". Phương vị tổn tài, không nên mở cổng kê giường, nếu không tổn tài, bệnh da. Đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

TRẠCH LY (Năm sao Lục Bạch bay đến)
(Tọa Nam hướng Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
		Cửu Tử (tài lộc)
Tây: Bát Bạch (bi quan)	LỤC BẠCH (trường thọ)	Đông
	Nhất Bạch (đào hoa)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Đinh Bính hướng Càn, khách qúy mà được trường thọ". Phương vị cát lợi, đặt núi đá ngọc, ba sao Phúc Lộc Thọ để khỏe mạnh, trường thọ.*

* Phương vị chính Nam: *"Phóng đãng thì dâm, được giúp thì phục thiện". Phương vị đào hoa sát, tổn tài lộc. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt cây tùng, cây bách hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Sửu Mùi hoán cục, sinh tăng ni". Phương vị bất lợi, không nên mở cổng kê giường. Chủ tổn tài lộc, người nhà khá bi quan.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Chấn dương phát, Nam Ly chi diệm, kỳ tụ dã, uy lôi tất thanh, văn nhi bất thế". (Khí dương cung Chấn phát, lửa ở cung Ly ở phía Nam tụ, uy của tiếng sét tất vang, nghe mà không thay đổi được). Phương vị cát lợi nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương, nổi danh khắp nơi. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để tài vượng. Đặt tượng ngọc "lập tức phong hầu" lên chức.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Lục Bạch bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
		Cửu Tử (cát lợi)
Bát Bạch (tài lộc)	LỤC BẠCH (hung sát)	
	Nhất Bạch (tài lộc)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây: left side; Đông: right side)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: "*Càn lạnh, khôn nóng, đi lại không quên*". *Phương vị thất thường, hung sát. Nơi này đặt hai ngọn đèn trường minh (thắp suốt ngày đêm), chủ gia vận bình ổn.*

* Phương vị chính Nam: "*Xe đến cửa cung, bỗng nghe chiếu chỉ liên tiếp". Phương tài lộc, nên mở cổng kê giường cát. Đặt phượng hoàng, nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: "*Vị nhập Đẩu Ngưu (ba sao tài lộc cộng tác với nhau: sao Vị, sao Đẩu, sao Ngưu), tích hàng ngàn hòm vàng". Phương vị tài lộc, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan, lên chức. Đặt rùa đầu rồng được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Bắc: "*Sao Tả Phụ đến sơn Bính Đinh, vị liệt triều ban". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân tài vượng, đặt ấn thăng quan lên chức. Đặt rùa đầu rồng qúy nhân giúp đỡ.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Lục Bạch bay tới)

(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
		Cửu Tử (hung sát)
Bát Bạch (tài lộc)	LỤC BẠCH (cát lợi)	
	Nhất Bạch (tổn tài)	
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây: left; Đông: right)

Cách bố trí nội thất và hóa giả trong năm có sao Lục Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Càn Đoài thác giả lâm chi hữu" (Cung càn cung đoài mượn cớ là tĩnh hàng xóm). Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để tăng tài lộc, đặt ngọc khuê, đá núi ngọc để đẻ con trai.*

* Phương vị chính Nam: *"Bụng nhiều nước, gây trướng". Phương tổn tài, chủ bệnh dạ dày. Không nên mở cổng kê giường, nếu không vận khí tắc nghẽn. Nếu mở cổng đặt núi đá ngọc, ngọc hình trụ, ngọc bích hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Vị nhập Đẩu Ngưu (ba sao tài lộc cộng tác với nhau: Vị, Đẩu, Ngưu), tích tiền hàng ngàn hòm vàng". Phương vị cát lợi, nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để tăng tài lộc. Đặt ngọc như ý, ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Sao Thất Xích, sao Tử Cửu, gây tai họa". Phương vị hung, không nên mở cổng kê giường, nếu không phá tài, trắc trở. Đạt ngọc bích ngọc sơn (núi đá ngọc) hóa giải.*

7. Khi sao Thất Xích nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Thất Xích bay tới)
(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Bát Bạch (tài lộc)		Nhất Bạch (phá tài)
Cửu Tử (đào hoa)	THẤT XÍCH	
		Lục Bạch (lên chức)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây: left; Đông: right)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Kim diệu liên chu" (vàng óng ánh thành chuỗi). Phương vị cát, nên mở cổng kê giường. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân thì vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: *"Ngọ Dậu phùng giang hồ hoa tửu". Phương vị đào hoa sát, tài vận thất thường. Người đã kết hôn kỵ mở cổng kê giường, người chưa kết hôn đặt bình hoa để tăng vận đào hoa, bày ngọc bích, ngọc hình trụ, núi ngọc để tài vượng.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Vị nhập Đẩu Ngưu (ba sao tài lộc phối hợp với nhau: Vị, Đẩu, Ngưu), tích hàng ngàn hòm ngọc ngà châu báu". Phương vị thuận lợi. Đặt nghê, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài; đặt ấn thăng quan ngọc khuê để lên chức; đặt rùa đầu rồng để được quý nhân giúp. Nên mở cổng kê giường ở đây.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Thủy hỏa phá tài, chủ bệnh mắt". Phương vị phá tài, không nên mở cổng kê giường. Nên đặt ngọc bích, ngọc hình trụ, ngọc sơn hóa giải.*

TRẠCH KHẢM (Năm sao Thất Xích bay tới)
(Tọa Bắc - hướng Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Bát Bạch (bi quan)		Nhất Bạch (văn chương)
Cửu Tử (văn chương)	THẤT XÍCH	
		Lục Bạch (lên chức)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Hai bên ô giữa: Tây – Đông)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Xe đến cửa cung, bỗng nghe chiếu chỉ liên tiếp đến". Phương vị thăng quan tiến chức. Nên mở cổng kê giường, có thể treo ấn thăng quan ở phương vị này để sự nghiệp tăng tiến.*

* Phương vị chính Tây: *"Mộc gặp Hỏa, sinh thông minh kỳ sĩ". Phương vị Văn Xương, cũng là phương vị tài lộc. Mở cổng, kê giường, đặt bàn học, đặt tháp Văn xương, chủ nhân thông minh. Đặt nghê, cóc thì vượng tài.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Sửu Mùi hoán cục, (thay đổi, đổi chỗ hai sơn hướng), sinh tăng ni". Gia chủ bi quan, tin Phật. Đây là phương vị tiền tài giảm sút. Nếu là cổng, phòng phải đặt con nghê, hồ lô đồng để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Nhất Bạch là ứng của Quan tinh (sao phụ trách văn chương), coi việc văn chương" là phương vị Văn xương cũng là phương vị thuận lợi. Mở cổng, kê giường đều tốt. Treo tháp Văn xương, thông minh học giỏi. Đặt nghê đồng, vượng tài.*

TRẠCH CẤN (Năm sao Thất Xích bay tới)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Bát Bạch (lên chức)		Nhất Bạch (văn chương)
Cửu Tử (con qúy tử)	THẤT XÍCH	
		Lục Bạch (hao tài)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Tây — Đông

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Giao kiếm sát, hưng đa kiếp lược" (cướp bóc). Phương vị sát hung, không nên mở cổng kê giường ở đây. Nếu không sẽ bị kiện tụng, trộm cắp. Nên đặt bồn nước ở vị trí này để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Ly nhân hội Tử Qúy, hỉ sản đa nam", cát vị, nên đặt kỳ lân, ngọc bích để đẻ con trai, có thể đặt bếp ở đây.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Sao Tả Phụ lâm Tuất, Hợi sơn, vị liệt triều ban". Cát vị nên mở cổng kê giường. Đặt nghê đồng, cóc ba chân, ngọc như ý để vượng tài. Đặt ấn thăng quan thì lên chức. Đặt rùa đầu rồng được qúy nhân giúp.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Nhất Bạch là ứng của quan tinh, coi việc văn chương". Phương vị văn chương, nên mở cổng kê giường, đặt bàn học, tháp Văn xương, con cái thông minh học giỏi. Đặt quả cầu thủy tinh, nghê đồng, cóc ba chân, vượng tài.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Thất Xích bay đến)

(Tọa Đông - hướng Tây)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Bát Bạch (tiến tài)		Nhất Bạch (lên chức)
Cửu Tử (ngu đần)	THẤT XÍCH	
		Lục Bạch (tôn giáo)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây ở bên trái, Đông ở bên phải)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Tuất Mùi tăng ni, tự mình có duyên, lợi ích như thế nào". Là phương vị tôn giáo. Vì bi quan mà tin Phật, vì vậy không nên mở cổng đặt phòng. Dùng bình hoa đồng, hồ lô đồng đựng nước để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Hỏa ám, đầu óc lú lẫn". Phương vị ngu đần, không nên mở cổng kê giường, đặt bàn học. Dùng bồn nước, hồ lô đồng để hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Phú cận Đào Chu" (Phú qúy giàu sang nhất nhì thiên hạ). Phương vị tài lộc. Nên mở cổng kê giường. Nên đặt nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Xe đến cửa cung, chiếu chỉ đến liên tiếp". Phương vị cát, thăng quan tiến chức. Nên mở cổng kê giường, treo ấn thăng quan, ngọc như ý, tranh 9 con cá để cầu cát lợi.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Thất Xích bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Bát Bạch (tài lộc)		Nhất Bạch (văn chương)
Tây: Cửu Tử (bệnh tật)	THẤT XÍCH	Đông
		Lục Bạch (vất vả)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Túc dĩ kim nhi bàn san" (Bàn san: Tập tễnh, khập khiễng) (vất vả kiếm sống). Phương vị trở ngại, chủ chân bị tật. Không nên mở cổng kê giường vị trí hướng này, đặt nước an nhẫn hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Sao Lục Bạch, sao Cửu Tử coi việc bệnh phổi, suy thì bệnh huyết, thịnh thì hỏa tai". Dùng ngọc hình trụ, núi ngọc hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Thiên lâm sơn thượng, gia phú qúy". Phương vị tài lộc. Nên mở cổng kê giường nơi đây. Đặt nghê đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Nhất Bạch là ứng Quan tinh, coi việc văn chương". Phương vị cát thuận, văn chương. Nên mở cổng kê giường ở đây. Đặt tháp Văn xương chủ thông minh, kê bàn học, con thông minh học giỏi, đặt ấn thăng quan, chủ lên chức.*

TRẠCH LY (Năm sao Thất Xích bay đến)

(Tọa Nam hướng Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Bát Bạch (tổn tài)		Nhất Bạch (lú lẫn)
Tây: Cửu Tử (cát lợi)	THẤT XÍCH	Đông
		Lục Bạch (tài lộc)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Người cùng chí hướng, ngựa xe tấp nập". Phương vị tài lộc. Đặt ngựa đồng, nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân hướng này để vượng tài. Mở cổng kê giường ở đây cũng cát.*

* Phương vị chính Tây: *"Hỏa diệu liên chu, thanh vân thượng lộ" (Lửa cháy to, đi đường thênh thang). Phương vị cát lợi. Đặt ấn thăng quan để lên chức; đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Trước tiên là mở cổng kê giường đại cát.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Khôn, Cấn động gặp Khảm, trung nam tuyệt diệt, không về quê". Bất lợi con trai thứ hai, trai 16 - 30 tuổi. Phương vị tổn tài, không nên mở cổng kê giường. Trồng cây vạn niên thanh, tùng bách để hóa giải.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Hỏa ám, thần trí lú lẫn". Phương vị ngu độn, không nên mở cổng kê giường. Nên trồng bốn cây trúc phú qúy hoặc treo bàn tính gỗ, tự khắc hóa giải.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Thất Xích bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Bát Bạch (cát thuận)		Nhất Bạch (tài lộc)
Cửu Tử (văn chương)	THẤT XÍCH	
		Lục Bạch (phá tài)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây: left side; Đông: right side)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Thủy dâm thiên môn, nội loạn ương". Đào hoa kiếp phương vị, chủ phá tài. Người có gia đình đại kỵ mở cổng kê giường ở vị trí này. Người chưa lập gia đình nên đặt bình hoa đồng, hồ lô đồng để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Mộc gặp hỏa, sinh thông minh kỳ sĩ". Phương vị Văn xương, nên mở cổng kê giường, đặt bàn học, tháp Văn xương để tăng trí tuệ.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Khôn Cấn chi tình", phương vị cát thuận. Nên mở cổng kê giường, đặt ấn thăng quan, ngọc như ý để lên chức. Đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Thổ khắc Thủy mà lại sinh Kim, chủ điền trang chi phú". Phương vị tiền tài, nên mở cổng kê giường cát. Đặt nghê đồng, quả cầu thủy tinh, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Thất Xích bay đến)

(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Bát Bạch (tài lộc)		Nhất Bạch (đào hoa)
Cửu Tử (họa tai)	THẤT XÍCH	
		Lục Bạch (vượng tài)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây: bên trái; Đông: bên phải)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Thất Xích nhập cung trung:

* Phương vị Đông Nam: *"Kim diệu liên chu". Phương vị cát thuận nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cóc ba chân, cối xay gió đồng để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức, đặt rùa đầu rồng để qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Tây: *"Sao Thất Xích, sao Cửu Tử mang đến họa tai". Phương vị sát hung. Nếu mở cổng, chủ phát tài. Đặt ngọc bích, ngọc hình trụ, ngọc sơn hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Vị nhập Đẩu Ngưu, tích hàng ngàn hòm châu báu". Phương đại cát lợi, nên mở cổng kê giường, đặt nghê đồng, cối xay gió đồng, cóc ba chân để vượng tài. Đặt ấn thăng quan để lên chức. Đặt rùa đầu rồng để được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị Đông Bắc: *"Kim thủy đa tình, tham hoa luyến tửu". Phương vị đào hoa, người có gia đình không nên mở cổng kê giường ở đây. Người chưa lập gia đình nên đặt ngọc bích, ngọc hình trụ, hồ lô ngọc, nghê ngọc để hóa giải.*

8. Khi sao Bát Bạch nhập cung trung tâm, các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm Sao Bát Bạch bay tới)
(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Cửu Tử (tai họa)		
Tây: Nhất Bạch (ách tắc)	BÁT BẠCH (tài lộc)	Lục Bạch (lên chức) :Đông
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch nhập cung trung:

* Cung trung tâm: *"Phú cận Đào Chu (công), khẳng định kiên Kim gặp Thổ". Là phương vị tài lộc. Nên đặt nghê đồng cóc ba chân ở vị trí hướng này.*

* Phương vị chính Đông: *"Sao Vũ Khúc, Thanh Long, hỷ phùng sao Tả Phụ, Hữu Bật thật kỳ diệu". Phương vị cát, nên mở cổng kê giường. Treo ấn thăng quan, ngọc như ý sẽ lên chức. Đặt nghê đồng, tượng ngọc vận tài đồng tử, chuột phúc biếu tiền sẽ tăng tài lộc.*

* Phương vị chính Tây: *"Thủy lạnh Kim hàn, Khảm qúy không phát triển Càn Đoài", bất lợi mở cổng kê giường, nếu không vận khí ứ đọng. Nên đặt nghê đồng, ngọc như ý hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Xích Tử hề, tai họa tất đến". Là phương vị tắc, bất lợi mở cổng kê giường, nếu không vận khí trắc trở. Nên đặt nghê đồng, cóc ba chân để hóa giải.*

---

* "Xích Tử": sao Thất Xích gặp sao"Cửu Tử" xấu

** "Đào Hoa": người giàu có thời Xuân Thu Chiến Quốc.

TRẠCH KHẢM (Năm sao Bát Bạch bay tới)
(Tọa Bắc - hướng Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Cửu Tử (ngu độn)		
Tây	Nhất Bạch (thuận lợi)	BÁT BẠCH (bất lợi)	Lục Bạch (vượng tài)	Đông
Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Bát Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *Bát Bạch bay đến, "Khôn Cấn gặp Khảm, con trai giữa tuyệt diệt không về quê". Bất lợi nam từ 16 - 30 tuổi. Nên treo 9 đồng tiền cổ hoặc chuông gió ở cung này tự khắc hóa giải.*

* Phương vị chính Đông: *Sao Lục Bạch bay đến, "Vũ Khúc, Thanh Long vui gặp Tả Phụ Hữu Bật". Phương vị thăng chức vượng tài. Mở cổng kê giường càng cát. Đặt nghê đồng, treo tượng ngọc dẫn phúc quy đường, tam tinh cùng chiếu, tiền cổ, ngọc như ý.*

* Phương vị chính Tây: *"Nhất Bạch bay đến. Thủy Lôi tử tôn đa phú quý" (Thủy thuộc Khảm, Lôi thuộc Chấn, tính chất của hai quẻ). Cát phương vị. Chủ công tác thuận lợi, nên mở cổng kê giường, treo tranh chín con cá, tranh sơn thủy, bể cá...*

* Phương vị Tây Bắc: *Sao Cửu Tử bay đến, "Hỏa gặp Thổ, sinh kẻ ngu độn ngang ngạnh". Là phương ngu độn. Không nên mở cửa đặt phòng, nên trồng trúc phú quý bày tháp Văn xương, khiến chủ trở nên thông minh.*

TRẠCH CẤN (Năm sao Bát Bạch bay đến)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Cửu Tử (thuận lợi)		
Nhất Bạch (văn chương)	BÁT BẠCH (thăng chức)	Lục Bạch (hoạn nạn)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây — bên trái; Đông — bên phải)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch nhập cung:

* Cung trung: *"Thổ diệu liên chu" (Liên chu - thành chuỗi; Diệu - tỏa sáng) (đất rực rỡ). Phương cát vị, chủ lên chức thuận lợi. Bày núi ngọc, ngọc hình trụ, ngọc bích để được cát, có thể bày quả cầu thủy tinh.*

* Phương vị chính Đông: *"Túc dĩ kim nhi bàn san" (Túc - chân; Dĩ - vì; Bàn san - tập tễnh, khập khễnh) (Kiếm ăn vất vả khó nhọc). Mở cổng kê giường, chủ phạm hoạn nạn. Nên đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Nhất bạch ứng của Quan tinh, coi việc văn chương". Phương vị văn chương, nên đặt bàn học, đầu óc thông minh, học giỏi. Có thể đặt tháp Văn xương để lấy cát.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Hỏa diệu liên chu, thanh vân lộ thượng tự tiêu dao". Công việc thuận lợi, sự nghiệp tiến triển. Nên mở cổng, kê giường, đặt tranh phượng, tùng bách, mẫu đơn, tháp Văn xương để phùng cát.*

TRẠCH CHẤN (Năm sao Bát Bạch bay đến)

(Tọa Đông - hướng Tây)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Cửu Tử (thoái tài)			
Tây	Nhất Bạch (cát lợi)	BÁT BẠCH (bất lợi trẻ)	Lục Bạch (văn chương)	Đông
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Bát phùng tam, tứ, tổn do tiểu khẩu" bất lợi trẻ nhỏ, dễ đẻ non. Đặt đèn đỏ hoặc đèn chiếu màu đỏ, màu vàng ở giữa nhà, để trẻ khỏe mạnh, thông minh.*

* Phương vị chính Đông: *"Hư liên khuê bích, khải bát đại chi văn chương" (Ba sao về văn chương - Hư, Khuê, Bích liên kết với nhau. "Khải" - mở đầu; "bát đại" 8 đời). Phương vị Văn xương, lợi quan chức. Nên mở cổng kê giường. Đặt tháp Văn xương ở hướng vị này sẽ khiến đầu óc thông minh.*

* Phương vị chính Tây: *"Xe đến cửa cung, chiếu chỉ liên tiếp". Phương vị cát, nên mở cổng kê giường đặt bồn nước, tranh sơn thủy, tranh 9 con cá để cầu cát lợi.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Mộc kiến Thủy, sinh thông minh kỳ sỹ". Phương vị Văn xương, đặt bàn học, tháp Văn xương. Phương vị thoái tài, nên đặt nước an nhẫn, chậu nước đồng hóa giải.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Bát Bạch bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc		Bắc		Đông Bắc
	Cửu Tử (mụ mẫm)			
Tây	Nhất Bạch (văn chương)	BÁT BẠCH (xuất gia)	Lục Bạch (mung lung)	Đông
Tây Nam		Nam		Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch ở cung trung:

* Cung Trung: *"Sơn phong trực nhi, tuyền thạch cao manh" (manh: mù). Chủ thích cảnh rừng núi hoặc đi tu. Đặt 2 ngọn đèn ở giữa nhà, tự khắc hóa giải.*

* Phương vị chính Đông: *"Giao chỉ Càn Khôn, lận tâm bất túc" ("lận": bủn xỉn, keo kiệt). Phương vị tham lam tà niệm. Chủ tham lam, suy nghĩ lung tung. Kỵ mở cổng kê giường. Đặt bể cá, nuôi một con cá đen hóa giải.*

* Phương vị chính Tây: *"Hư liên Khuê Bích (ba sao về văn chương: sao Hư, Khuê, Bích liên kết với nhau), khải bát đại chi văn chương". Mở cổng hướng này chủ thông minh, đặt bàn học, chủ học giỏi. Nên đặt tháp Văn xương để tăng trí tuệ, lợi quan chức.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Hỏa ám, thần trí mụ mẫm". Mở cổng kê giường, chủ tâm lý căng thẳng, đầu óc mụ mẫm. Đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

TRẠCH LY (Năm sao Bát Bạch bay đến)

(Tọa Nam hướng Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Cửu Tử (lên chức)		
Nhất Bạch (trì trệ)	BÁT BẠCH (ngu độn)	Lục Bạch (tài lộc)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây ← → Đông)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch ở cung trung:

* Cung trung: *"Hỏa gặp Thổ, sinh ngu độn ngang ngạnh", nên đặt thước thăng quan, nghê đồng, kỳ lân đồng có thể hóa giải ngu độn.*

* Phương vị chính Đông: *"Phương vị tài lộc, Càn thiếu nguyên thần" (thần: thần khí). Nên mở cổng kê giường ở phương vị này, đặt nghê đồng, cóc ba chân, tiền cổ hoặc cúng thần tài ở đây tự khắc vượng tài.*

* Phương vị chính Tây: *"Thủy lâm Bạch Hổ, đọa thai sát". Hung phương vị, không nên đặt bể cá và nuôi cá, mở cổng kê giường ở phương vị này. Chủ vận khí trì trệ. Nên trồng bốn cây trúc phú qúy hoặc đặt tháp Văn xương, bàn tính gỗ để hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Hỏa diệu liên chu, thanh vân thượng lộ" ("diệu": tỏa sáng; "liên chu": thành chuỗi). Cát phương vị, thăng quan tiến chức. Mở cổng kê giường đều cát. Nên đặt ấn thăng quan, tháp Văn xương để cầu cát.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Bát Bạch bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Cửu Tử (văn chương)		
Tây: Nhất Bạch (tài vượng)	BÁT BẠCH (lên chức)	Lục Bạch (bất lợi) :Đông
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Khôn Cấn chi tinh", cát phương vị. Đặt khuê ngọc, núi ngọc lên chức; đặt nghê ngọc, vượng tài; đặt thước thăng quan, ấn thăng quan lên chức.*

* Phương vị chính Đông: *"Cửu Tử tuy coi việc vui, Lục Bạch gặp Cửu Tử, con trưởng bệnh phòng the". Tuy phương vị cát nhưng con trưởng bị bệnh, cần đặt núi ngọc, ngọc hình trụ để hóa giải. Đặt ấn thăng quan, thước thăng quan thì lên chức. Đặt nghê thì vượng tài. Đặt rùa đầu rồng được qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Tây: *"Thủy phong tài vượng, phụ nữ qúy". Phương vị tài lộc. Đặt ngọc như ý, tượng "chuột phúc biếu tiền" thì vượng tài, mở cổng kê giường càng cát.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Mộc gặp hỏa, sinh thông minh kỳ sĩ". Phương vị văn chương, nên mở cổng kê giường cát. Nên đặt bàn học, tháp Văn xương, bốn cây bút lông ở đây cát.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Bát Bạch bay đến)
(Tọa Tây hướng Đông)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Cửu Tử (ngu độn)		
Nhất Bạch (bất lợi)	BÁT BẠCH (tài lộc)	Lục Bạch (thuận lợi)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

(Tây ở bên trái, Đông ở bên phải)

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm sao Bát Bạch nhập cung trung:

* Cung trung: *"Vị nhập Đẩu Ngưu, tích thiên tương chi ngọc miên" (Sao Vị đi với sao Đẩu, sao Ngưu quản tài lộc). Phương tài lộc, nên đặt nghê đồng, tranh "vận tài đồng tử", cóc ba chân, bàn thờ thần tài ở phương vị này, cát.*

* Phương vị chính Đông: *"Vũ khúc Thanh Long, vui gặp Tả phù". Phương vị thuận lợi, nên mở cổng kê giường. Treo ấn, thước quan, ngọc như ý để cầu lên chức. Đặt nghê đồng, tượng ngọc "vận tài đồng tử", "chuột phúc biếu tiền", rùa đầu rồng, để cầu qúy nhân giúp đỡ.*

* Phương vị chính Tây: *"Con giữa rời quê, vợ chồng trước cát sau hung". Phương vị bất lợi vợ chồng. Người chưa có gia đình không sao. Người có gia đình không mở cổng kê giường ở đây nếu không vợ chồng bất hòa, bệnh tật. Đặt núi ngọc, ngọc hình trụ, ngọc bích hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Hỏa gặp Thổ, ngu độn ngang ngạnh". Phương vị ngu độn, không nên mở cổng kê giường ở đây, kỵ đặt bàn học. Đặt tháp Văn xương hóa giải.*

9. Khi sao Cửu Tử nhập cung trung tâm các trạch diễn biến cát hung như sau:

TRẠCH CÀN (Năm sao Cửu Tử bay đến)
(Tọa Tây Bắc - hướng Đông Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Nhất Bạch (văn chương)		
Tây	CỬU TỬ (bệnh về máu)	**Đông**
Lục Bạch (tài lộc)		Bát Bạch (thăng quan)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung trung: *Sao Cửu Tử bay đến, phạm "Lục gặp Cửu sinh bệnh về phòng huyết" (phòng: phòng the - bệnh về đường sinh dục). Giữa nhà treo chuột ngọc, rồng ngọc sẽ tự khắc hóa giải. Đại kỵ mở cổng, kê giường.*

* Phương vị Đông Nam: *Sao Bát Bạch bay đến, hợp lời kinh: "Lục gặp Bát Vũ khoa phát tích, phi diệc thao lược, vinh hoa" (phi: nếu không; diệc: cũng). Hướng này lợi thăng quan tiến chức..Nên treo ấn thăng quan, tượng phúc lộc thọ, ngọc khuê, ngọc như ý. Hướng này có thể mở cổng. Hướng này không nên kê giường cho trẻ vì "bất lợi tiểu đồng". Nên treo đèn.*

* Phương vị Tây Nam: *Sao Lục Bạch bay đến, Thổ gặp Kim. Lời kinh: "Phú cận Đào Chu (ý chỉ giàu có khôn ngoan), nhất định là kiên Kim gặp Thổ". Cát lợi phương vị. Đặt cối xay gió, chuột phúc biến tiền, con nghê đồng hoặc kê giường nơi đây là tốt nhất.*

* Phương vị Tây Bắc: *Sao Nhất Bạch bay đến, hợp lời kinh: "Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương" (ba sao về văn chương: sao Hư, Khuê, Bích liên kết với nhau). Nơi này đặt bàn học, con cái đầu óc linh hoạt, thông minh học giỏi. Nên đặt các vật cát tường như tháp Văn xương, tượng vịt quý xuyên hồ sen để tăng trí tuệ.*

TRẠCH KHẢM (Năm sao Cửu Tử bay đến)

(Tọa Bắc - hướng Nam)

	Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc	
	Nhất Bạch (thông minh)			
Tây		CỬU TỬ (lú lẫn)		Đông
	Lục Bạch (văn chương)		Bát Bạch (lên chức)	
	Tây Nam	Nam	Đông Nam	

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung tâm:

* Trung tâm: *Phạm lời kinh "Hỏa ám, thần tri lú lẫn". Người nhà đều bị lú lẫn. Treo "tiền áp sát cửu tinh" hoặc chuột đúc đồng ở giữa nhà, sẽ tự khắc cửu tinh.*

* Phương vị Đông Nam: *Sao Bát Bạch bay đến, hợp lời kinh "Mộc nhập Khảm cung, Phượng Trì thân qúy" (Phượng: sao Phượng Cát; Trì: sao Long trì). Có danh vọng, nên treo ấn thăng quan, tháp Văn xương ở hướng này. Kê giường mở cổng hướng này cát lợi. Hướng này bất lợi trẻ nhỏ, treo đèn hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam: *Sao Lục Bạch bay đến, hợp lời kinh: "Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương". Nên đặt bàn học ở đây, con cái thông minh học giỏi, tăng trí tuệ.*

* Phương vị Tây Bắc: *Sao Nhất Bạch bay đến, hợp lời kinh: "Nhất Bạch là ứng của Quan tinh, phụ trách văn chương". Hướng này mở cổng, chủ tài trí hơn người. Hướng này nếu đặt tháp Văn xương, bàn học, bốn cây bút lông khiến người nhà thông minh, con cái học giỏi. Mở cổng kê giường đại cát.*

TRẠCH CẤN (Năm sao Cửu Tử bay đến)
(Tọa Đông Bắc - hướng Tây Nam)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Nhất Bạch (phá tài)		
Tây	**CỬU TỬ (vui mừng)**	Đông
Lục Bạch (bệnh tật)		**Bát Bạch (tài lộc)**
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung Trung gặp *"Bát phùng Tử diệu, hôn sự trùng lai" (Diệu: tỏa sáng). Là phương vị chuyện vui (hỷ sự). Vị trí này treo tranh chim khách hoặc đặt bình hoa, có thể treo con dơi đồng để vận khí chủ nhà thuận lợi.*

* Phương vị Đông Nam: *sao Bát Bạch bay đến, hợp lời kinh: "Vị nhập đầu ngưu tích thiên tương ngọc miên" (ba sao về tiền tài; "tích": tích góp; tương: hòm). Là phương vị tài lộc, có thể đặt nghê đồng, tượng tài thần, bình hoa, xâu tiền cổ.*

* Phương vị Tây Nam: *Sao Lục Bạch bay đến, phạm lời kinh: "Càn Khôn Thần qủy, tương khắc không lành". Chủ đau đầu, đau bụng. Nên tượng ngọc long mã tinh thần, hoặc mã đáo thành công. Có thể treo tượng ngọc "mã thượng phong hầu" (lập tức phong hầu) phượng hoàng, mặt trời mọc, hoa đào... để vượng tài.*

* Phương vị Tây Bắc: *Sao Nhất Bạch bay đến, phạm "Thủy Hỏa phá tài, chủ bị bệnh về mắt". Nên đặt ở phương vị này hồ lô gỗ hoặc trồng cây vạn niên thanh. Vào dịp tết, đặt bày hoa đào thì cát lành.*

** 3 sao về tiền tài, tích, tích góp; tương hàn.

*** "Càn": Trời; "Khôn": đất; "diệu": toả sáng

TRẠCH CHẤN (Năm sao Cửu Tử bay đến)

(Tọa Đông - hướng Tây)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Nhất Bạch (thông minh)		
	CỬU TỬ (thông minh)	
Lục Bạch (bệnh tật)		Bát Bạch (bất lợi)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Tây — Đông

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung trung: *Gặp "mộc kiến hỏa sinh thông minh kỳ sĩ". Phương vị này đặt cây xanh như vạn niên thanh... người nhà đầu óc minh mẫn, thông minh, con cái học giỏi.*

* Phương vị Đông Nam: *Phạm "Địa sơn niên ấu (còn thơ, tuổi ấu thơ) tử tôn lao", bất lợi trẻ nhỏ. Phương vị này đặt bánh xe phong thủy, chậu đồng đựng nước để an khang thịnh vượng.*

* Phương vị Tây Nam: *Phạm "Lục Cửu vi phế nuy (hư), suy thì bệnh huyết, thịnh tất hỏa tai". Hướng này kỵ đặt bếp lò, làm cổng. Người nhà bị bệnh phổi hoặc bị tai nạn. Nếu cổng ở phương vị này, có thể đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *Gặp "Tứ nhất đồng cung, chuẩn phát khoa danh chi hiển", phương vị Văn xương, nên đặt tháp Văn xương, bút lông, vịt ngọc xuyên hồ sen, cua ngọc ở hướng này, chủ thông minh, công tác thuận lợi, lợi về văn chức.*

TRẠCH TỐN (Năm sao Cửu Tử bay đến)
(Tọa Đông Nam - hướng Tây Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Nhất Bạch (lên chức)		
Tây		Đông
	CỬU TỬ (thất thường)	
Lục Bạch (văn chương)		Bát Bạch (bất lợi)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung trung: *Hợp câu "Tốn âm là Ly, phong tán tất hỏa dễ tắt". Gia vận chủ thất thường, có thể đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *Lời kinh nói "Tứ lục gặp Văn xương, nhưng Bát hội Tứ sẽ hao tổn trẻ nhỏ, Tam gặp Bát càng hung ác". Trẻ từ 15 trở xuống bất lợi, nên treo đèn hóa giải.*

* Phương vị Tây Nam *hợp với lời kinh: "Hư liên Khuê Bích, khải bát đại chi văn chương". Đây là hướng cát kê giường, mở cổng tất cát. Nên treo bốn cây bút lông.*

* Phương vị Tây Bắc: *Hợp câu "Qúy hơn Vương Tạ, duyên kiều mộc phù tang" (Vương Tạ: người giàu sang; Duyên "kiều mộc phù tang: duyên tốt lành). Phương vị cát, mở cổng kê giường cát, treo ấn thăng quan, tượng rồng, hươu, voi, rùa ở hướng này, chủ sự nghiệp thuận lợi, dễ lên chức.*

TRẠCH LY (Năm sao Cửu Tử bay đến)

(Tọa Nam - hướng Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Nhất Bạch (đào hoa)		
Tây	Cửu Tử (thuận lợi)	Đông
Lục Bạch (bất lợi)		Bát Bạch (lên chức)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung trung: *Hợp với lời kinh "Hỏa diệu liên chu tương trực, thanh vân lộ thượng tự tiêu dao" (Trạch Ly thuộc hành Hỏa, lửa thịnh, cuộc sống nhàn nhã, công danh thuận lợi; diệu: tỏa sáng; liên chu: thành chuỗi). Nên bày giữa nhà chậu cây cảnh hoặc lắp 3, 7, 8 bóng đèn được cát lành, chủ công tác thuận lợi.*

* Phương vị Đông Nam: *Hợp với lời kinh: "Phụ lâm Bính Đinh, vị liệt triều ban" (sao Tả phụ, Bính Đinh": hướng Đinh, hướng Bính trong 24 sơn hướng), đại cát phương vị. Mở cổng kê giường hướng này phát tài, thăng chức. Vận sự hanh thông.*

* Phương vị Tây Nam: *Hợp lời kinh: "Tu thức càn hào môn hướng, trưởng tử si mê" (Tu thức: nên biết, phải biết). Hướng này bất lợi con trưởng. Mở cổng hướng này, nên đặt núi ngọc, con trưởng vận khí bình ổn, nhưng của cải thường hao tổn.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Thủy dâm thiên môn, nội loạn ương". Chủ phạm Đào hoa. Nên trồng bốn cây trúc phú quý ở vị trí này, phương vị này trở thành phương vị Văn xương. Nếu hướng Tây Bắc là cổng, trồng trúc ở bên cổng hoặc treo bàn tính gỗ sau cổng cũng được.*

TRẠCH KHÔN (Năm sao Cửu Tử bay đến)
(Tọa Tây Nam - hướng Đông Bắc)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Nhất Bạch (khó khăn)		
Tây	**CỬU TỬ (lên chức)**	Đông
Lục Bạch (phát tài)		**Bát Bạch (thông minh)**
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm có sao Cửu Tử nhập cung trung:

* Cung trung: *Hợp câu "gặp sao Cửu Tử, dĩ điệt miên miên" (điệt: con cháu phồn vinh thịnh vượng). Nên đặt ngọc hình trụ, sẽ có con trai. Đặt ấn thăng quan chủ lên chức.*

* Phương vị Đông Nam: *Hợp câu "Tứ, Nhất đồng cung, chuẩn phát khoa danh chi hiển". Mở cổng kê giường, chủ thông minh. Nên đặt bàn học, tháp Văn xương... chủ thông minh lợi về quan chức.*

* Phương vị Tây Nam: *"Lục Bát Vũ Khoa phát tích, phủ diệc thao lược vinh thân" (phủ diệc: nếu không cũng). Hướng đại cát. Mở cổng kê giường, lợi phát tài, tăng quan tiến chức. Viên chức lên chức, công tác thuận lợi. Nên đặt rồng ngọc, tượng ngọc "lập tức phong hầu", cát.*

* Phương vị Tây Bắc: *Hợp câu "Chấn và Khảm là sạ giao" (sạ giao: sơ giao) có vẻ cát phương. Song ban đầu thuận lợi, sau đó khó khăn. Nên đặt phượng hoàng đồng ở nơi đây để hóa giải.*

TRẠCH ĐOÀI (Năm sao Cửu Tử bay đến)
(Tọa Tây - hướng Đông)

Tây Bắc	Bắc	Đông Bắc
Nhất Bạch (phát tài)		
Tây	Cửu Tử (họa hối lộc)	Đông
Lục Bạch (trắc trở)		Bát Bạch (tài lộc)
Tây Nam	Nam	Đông Nam

Cách bố trí nội thất và hóa giải trong năm Cửu Tử nhập cung trung:

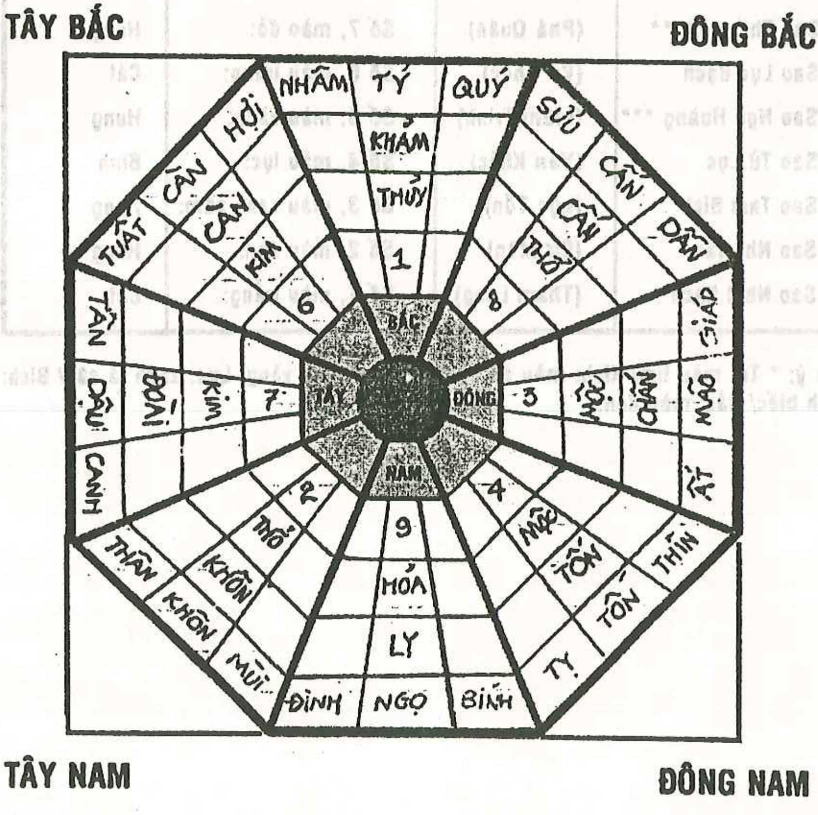
* Cung trung *hợp câu "Thất Cửu hợp triệt, thường bị họa hồi lộc" (triệt: vết bánh xe, sao Thất Xích xung sao Cửu Tử). Kỵ đặt 7 ngọn đèn ở giữa nhà, chủ bị hỏa tai. Nên đặt cầu thủy tinh, núi ngọc, ngọc hình trụ, ngọc bích, tự khắc hóa giải.*

* Phương vị Đông Nam: *"Thiên lâm sơn thượng, gia phú quý", hướng cát. Mở cổng kê giường, chủ thăng chức phát tài, đặt nghê đồng, cóc ba chân chủ vượng tài.*

* Phương vị Tây Nam: *"Tương sinh mà bị ức hiếp, sau đó kim mộc giao tranh". Hướng tranh đấu, mở cổng chủ tranh chấp quyết liệt. Nên đặt nước an nhẫn để hóa giải.*

* Phương vị Tây Bắc: *"Thổ chế Thủy, lại sinh Kim, chủ giàu điền trang". Hướng tài lộc, mở cổng kê giường rất cát. Nên đặt cối xay gió đồng, nghê đồng, tiền cổ, tượng ngọc phúc đến nhãn tiền thì vượng tài.*

V. 24 SƠN HƯỚNG TRONG LA BÀN BÁT QUÁI



Hình 246 - La bàn 24 sơn hướng

Các sao Lưu niên phi tinh

Sao Cửu Tử *	(Hữu Bật)	Số 9, màu tím:	Cát
Sao Bát Bạch	(Tả Phụ)	Số 8, màu trắng:	Cát
Sao Thất Xích **	(Phá Quân)	Số 7, màu đỏ:	Hung
Sao Lục Bạch	(Vũ Khúc)	Số 6, màu trắng:	Cát
Sao Ngũ Hoàng ***	(Liêm Trinh)	Số 5, màu vàng:	Hung
Sao Tử Lục	(Văn Khúc)	Số 4, màu lục:	Bình
Sao Tam Bích	(Lộc Tồn)	Số 3, màu xanh sẫm:	Hung
Sao Nhị Hắc	(Cự Môn)	Số 2, màu đen:	Hung
Sao Nhất Bạch	(Tham Lang)	Số 1, màu trắng:	Cát

Chú ý: * Tử: màu tím/ Xích: màu đỏ sẫm/ Hoàng: màu vàng/ Lục: xanh lá cây/ Bích: xanh biếc/ Hắc: màu đen.

Phần thứ bảy

MỘT SỐ BẢNG CHỈ DẪN XEM PHONG THỦY

1. Chọn tuổi làm nhà, khai trương Theo quẻ Định sinh

Chọn năm làm nhà theo tuổi Kim lâu truyền thống chưa chính xác. Dựa vào sự biến hóa của Dịch học (bát quái) phương pháp dùng Cửu tinh Bát trạch qua vị trí các Du tinh vào năm dự kiến xây nhà sẽ có độ tin cậy cao nhất.

Các bước tiến hành thứ tự như sau:

1 - Tìm quẻ mệnh chủ: Tra bảng lưu niên Phi tinh (trang 238) tức tìm tuổi Cửu tinh của gia chủ. *Ví dụ*: Nam gia chủ sinh năm 1953, tra bảng lưu niên phi cung được tuổi Cửu tinh là Nhị Hắc.

• **2 - Tìm quẻ "Định Sinh"** của mệnh chủ: Biết tuổi Cửu tinh của gia chủ tra *Bảng Cửu tinh và quẻ Định Sinh* dưới đây xác định được quẻ Định Sinh. Ví dụ Nhị Hắc có quẻ Định Sinh là *Càn*.

Bảng Cửu tinh và quẻ Định sinh

SỐ	CỬU TINH	QUẺ ĐỊNH SINH
1	Nhất Bạch (thủy tinh)	TRUNG CUNG (Nam Khôn; Nữ cấn)
2	Nhị Hắc (Thổ tinh)	Càn (quẻ 6)
3	Tam Bích (Mộc tinh)	Đoài (quẻ 7)
4	Tứ Lục (Mộc tinh)	Cấn (quẻ 8)
5	Ngũ Hoàng (Thổ tinh)	Ly (quẻ 9)
6	Lục Bạch (Kim tinh)	Khảm (quẻ 1)
7	Thất Xích (Kim)	Khôn (quẻ 2)
8	Bát Bạch (Hỏa)	Chấn (quẻ 3)

3 - Tìm Du niên kiến trạch. Lập hay tra bảng Bát trạch của quẻ Định Sinh (quẻ mang tên nào thì lấy dùng trạch đó làm chuẩn) để xác định tuổi dự định xây nhà. (Bảng Bát trạch lập sẵn ở phụ lục).

Trong ví dụ 1 tuổi Nhị Hắc có quẻ Định sinh là *Càn* thì dùng *trạch Càn* để khảo sát. (*Chú ý không nhầm lẫn mà dùng quẻ mệnh trạch theo tuổi gia chủ*)

- Dựa vào bảng Bát Trạch (Nam thuận nữ nghịch chiều kim đồng hồ) điền vào cung Đoài là tuổi 10 tuổi và chỉ ghi tuổi hàng chục ở 4 cung chính là Khảm - Ly- Chấn - Đoài. Số lẻ thì ghi ở cung kế tiếp. Trong ví dụ trên dùng bảng Càn trạch điền vào cung Đoài 10 tuổi, Khảm 20, Chấn 30, Ly 40, Đoài 50, Khảm 60... (theo chiều thuận nếu là nam).

- Nếu tuổi dự kiến xây nhà nằm vào các cung "Tứ Hại" thì rất xấu. Nếu chọn năm vào các cung "Tứ Cát" thì rất tốt có thể xây được nhà.

Ví dụ Nam giới tuổi Nhị Hắc vào các năm 30, 31, 32, 36 , 37, 38, 40, 54, 55, 56 tuổi phạm vào các cung Lục Sát, Ngũ Quỷ, Họa Hại, Tuyệt mạng không nên xây nhà. Vào tuổi 50, 51, 53, 57, 58 nên chọn để xây nhà vì du tinh vào các cung Sinh khí, Phúc Đức, Thiên Y.

Đông Nam HỌA HẠI	Nam (Ly) 40 TUYỆT MẠNG	Tây Nam DIÊN NIÊN
Đông (Chấn) 30 NGŨ QỦY	TRẠCH CÀN (NAM)	Tây (Đoài) 10 SINH KHÍ
Đông Bắc THIÊN Y	Bắc (Khảm) 20 LỤC SÁT	Tây Bắc PHÚC ĐỨC

Cách xác định tuổi dự kiến xây nhà trên bảng trạch Càn.

B. Chọn tầng khi mua nhà chung cư theo Cửu tinh

Khi chọn nhà chung cư, cần phải chọn đúng tầng có ngũ hành hợp với ngũ hành tuổi Cửu tinh của gia chủ. Có nhiều tài liệu căn cứ vào ngũ hành tuổi âm với ngũ hành tầng nhưng không chính xác vì không đề cập đến hướng toà chung cư và thời gian định cư. Sau đây là nguyên tắc chọn tầng chung cư theo thuyết cửu tinh cho Bát vận (2004-2023).

Bước thứ nhất: Xác định tuổi Cửu tinh của gia chủ tra bảng Lưu niên phi tinh (trang 238).

Bước thứ hai: Xác định hướng toà nhà (hướng toà chung cư chứ không phải hướng căn hộ) thuộc *Âm* hay *Dương* theo bảng C và La bàn Phong thủy 24 sơn hướng (trang 325).

Bước thứ ba: Xác định các tầng theo nguyên tắc thuận suy nếu là Dương, nghịch suy nếu là Âm ở thời kỳ Bát vận (luôn lấy Bát Bạch là tầng 1). Có thể tra bảng B dưới.

Thí dụ 1: Nếu toà Tòa chung cư hướng Nhâm (tọa Bính - hướng Nhâm), thì đây là tòa nhà có hướng **Dương**. Tra bảng B dưới biết:

Tầng 1: Bát Bạch; Tầng 2: Cửu Tử; Tầng 3: Nhất Bạch; Tầng 4: Nhị Hắc; Tầng 5: Tam Bích; Tầng 6: Tứ Lục; Tầng 7: Ngũ Hoàng; Tầng 8: Lục Bạch; Tầng 9: Thất Xích; Tầng 10: Bát Bạch..vv. (Các tầng trên nữa cứ tính tiếp theo chiều thuận).

Bảng B: Cửu tinh & ngũ hành các tầng

Số tt	Tầng số		Cửu tinh	Ngũ hành	Quẻ
	Hướng Dương	Hướng Âm			
1	3	8	Nhất bạch	Thủy	Khảm
2	4	7	Nhị Hắc	Âm Thổ	Khôn
3	5	6	Tam Bich	Dương Mộc	Chấn
4	6	5	Tứ lục	Âm Mộc	Tốn
5	7	4	Ngũ Hoàng	Thổ	Trung cung
6	8	3	Lục Bạch	Dương Kim	Càn
7	9	2	Thất Xích	Âm Kim	Đoài
8	1	1	Bát Bạch	Dương Thổ	Cấn
9	2	9	Cửu Tử	Hỏa	Ly

Bảng C: thuộc tính Âm - dương hướng nhà chung cư

Hướng	Cung	Tính chất	Thuộc tính	Phương vị
Nhâm Tý Qúy	Khảm	Địa Thiên Nhân	Dương Âm Âm	Chính Bắc
Sửu Cấn Dần	Cấn	Địa Thiên Nhân	Âm Dương Dương	Đông Bắc
Giáp Mão Ất	Chấn	Địa Thiên Nhân	Dương Âm Âm	Chính Đông
Thìn Tốn Tị	Tốn	Địa Thiên Nhân	Âm Dương Dương	Đông Nam
Bính Ngọ Đinh	Ly	Địa Thiên Nhân	Âm Dương Dương	Chính Nam
Mùi Khôn Thân	Khôn	Địa Thiên Nhân	Âm Dương Dương	Tây Nam
Canh Dậu Tân	Đoài	Địa Thiên Nhân	Dương Âm Âm	Chính Tây
Tuất Càn Hợi	Càn	Địa Thiên Nhân	Âm Dương Dương	Tây Bắc

Thí dụ 2: Tòa nhà hướng Thìn (tọa Tuất hướng Thìn) đây là toà nhà có hướng **Âm**. Tra bảng B biết:

Tầng 1: Bát Bạch; Tầng 2: Thất Xích; Tầng 3: Lục Bạch; Tầng 4: Ngũ Hoàng; Tầng 5: Tứ Lục; Tầng 6: Tam Bích; Tầng 7: Nhị Hắc; Tầng 8: Nhất Bạch; Tầng 9: Cửu Tử...vv.

Tầng phù hợp với bản thân là tầng có ngũ hành tương sinh với ngũ hành tuổi Cửu tinh gia chủ. Thí dụ, bạn có mệnh Nhị Hắc thuộc Thổ nên chọn tầng có sao Cửu Tử vì Hỏa sinh Thổ. Không nên chọn tầng ứng với sao Nhị Hắc bởi song Nhị rất xấu hoặc tầng Tam Bích, Tứ lục có hành Mộc (Mộc khắc Thổ).

D. Bảng mệnh trạch nam và nữ theo năm sinh

Năm Sinh	Tuổi Âm lịch	Mệnh Trạch Nam		Tọa	Mệnh Trạch Nữ		Tọa
1921	Tân Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1922	Nhâm Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1923	Quí Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1924	Giáp Tý	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1925	Ất Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1926	Bính Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1927	Đinh Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1928	Mậu Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1929	Kỷ Tỵ	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1930	Canh Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1931	Tân Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1932	Nhâm Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1933	Quý Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1934	Giáp Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1935	Ất Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1936	Bính Tý	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1937	Đinh Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1938	Mậu Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1939	Kỷ Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1940	Canh Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1941	Tân Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1942	Nhâm Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1943	Quý Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1944	Giáp Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1945	Ất Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1946	Bính Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1947	Đinh Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1948	Mậu Tý	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1949	Kỷ Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam

1950	Canh Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1951	Tân Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1952	Nhâm Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1953	Quý Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1954	Giáp Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1955	Ất Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Nam
1956	Bính Tân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1957	Đinh Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1958	Mậu Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1959	Kỷ Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1960	Canh Tí	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1961	Tân Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1962	Nhâm Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1963	Quý Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1964	Giáp Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1965	Ất Tỵ	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1966	Bính Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1967	Đinh Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1968	Mậu Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1969	Kỷ Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1970	Canh Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1971	Tân Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1972	Nhâm Tí	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1973	Quý Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1974	Giáp Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây Bắc
1975	Ất Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1976	Bính Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1977	Đinh Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1978	Mậu Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1979	Kỷ Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1980	Canh Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1981	Tân Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc

1982	Nhâm Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1983	Quý Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1984	Giáp Tý	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1985	Ất Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1986	Bính Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
1987	Đinh Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
1988	Mậu Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1989	Kỷ Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1990	Canh Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
1991	Tân Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
1992	Nhâm Thân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
1993	Quý Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
1994	Giáp Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
1995	Ất Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Nam
1996	Bính Tí	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Bắc
1997	Đinh Sửu	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
1998	Mậu Dần	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
1999	Kỉ Mão	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2000	Canh Thìn	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2001	Tân Tị	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2002	Nhâm Ngọ	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2003	Quý Mùi	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2004	Giáp Thân	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
2005	Ất Dậu	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2006	Bính Tuất	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2007	Đinh Hợi	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2008	Mậu Tí	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2009	Kỉ Sửu	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2010	Canh Dần	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2011	Tân Mão	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2012	Nhâm Thìn	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2013	Quý Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc

2014	Giáp Ngọ	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2015	Ất Mùi	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2016	Bính Thân	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2017	Đinh Dậu	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2018	Mậu Tuất	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2019	Kỉ Hợi	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2020	Canh Tí	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2021	Tân Sửu	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam
2022	Nhâm Dần	Khôn	T	Tây Nam	Khảm	Đ	Bắc
2023	Quý Mão	Tốn	Đ	Đông Nam	Khôn	T	Tây Nam
2024	Giáp Thìn	Chấn	Đ	Đông	Chấn	Đ	Đông
2025	Ất Tỵ	Khôn	T	Tây Nam	Tốn	Đ	Đông Nam
2026	Bính Ngọ	Khảm	Đ	Bắc	Cấn	T	Đông Bắc
2027	Đinh Mùi	Ly	Đ	Nam	Càn	T	Tây Bắc
2028	Mậu Thân	Cấn	T	Đông Bắc	Đoài	T	Tây
2029	Kỉ Dậu	Đoài	T	Tây	Cấn	T	Đông Bắc
2030	Canh Tuất	Càn	T	Tây Bắc	Ly	Đ	Nam

E. Cách xác định vị trí hung cát trong nhà bằng Trạch mệnh đồ hình (phái Bát trạch)

a) Tây Tứ Trạch gồm 4 trạch sau:

(Càn - Khôn - Cấn - Đoài)

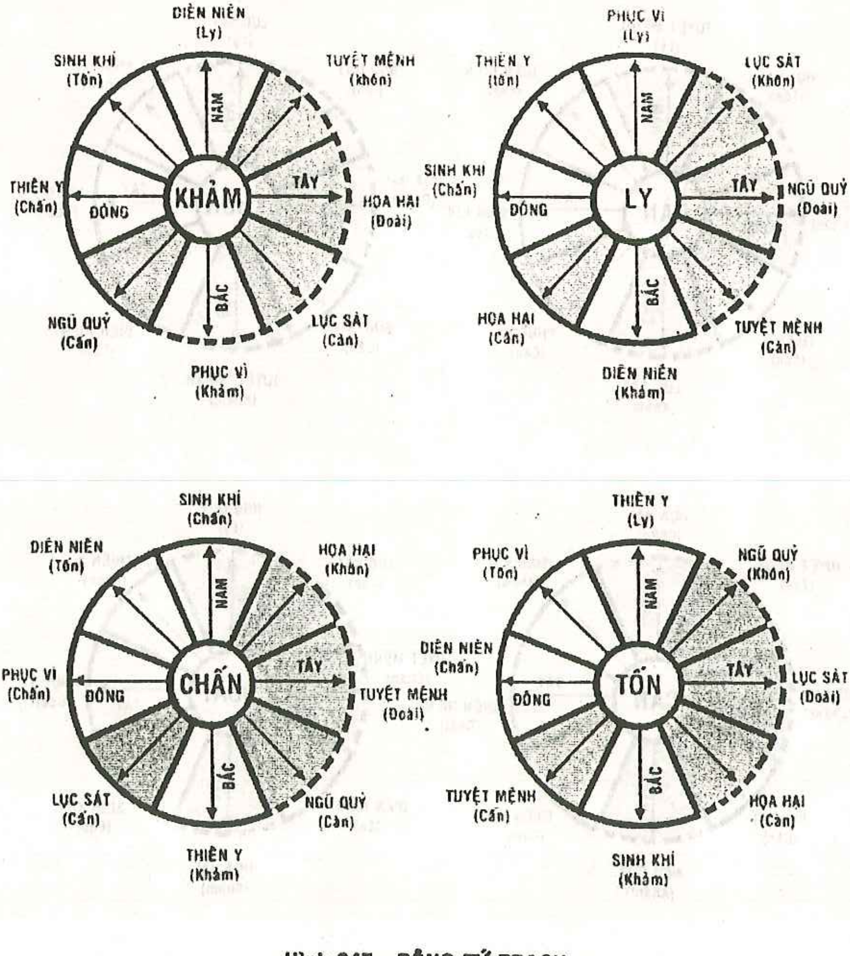
Cách sử dụng: Ngồi quay mặt về hướng chính Nam cầm bảng theo chiều thuận sẽ thấy vị trí tốt xấu của ngôi nhà của mình (màu vàng: vị trí tốt).

b) Đông Tứ Trạch gồm bốn trạch sau:

(Khảm - Ly - Chấn - Tốn)

Cách sử dụng: Ngồi quay mặt về hướng chính Nam cầm bảng theo chiều thuận sẽ thấy vị trí tốt xấu của ngôi nhà của mình (màu vàng: vị trí tốt).

ĐÔNG TỨ TRẠCH MỆNH ĐỒ

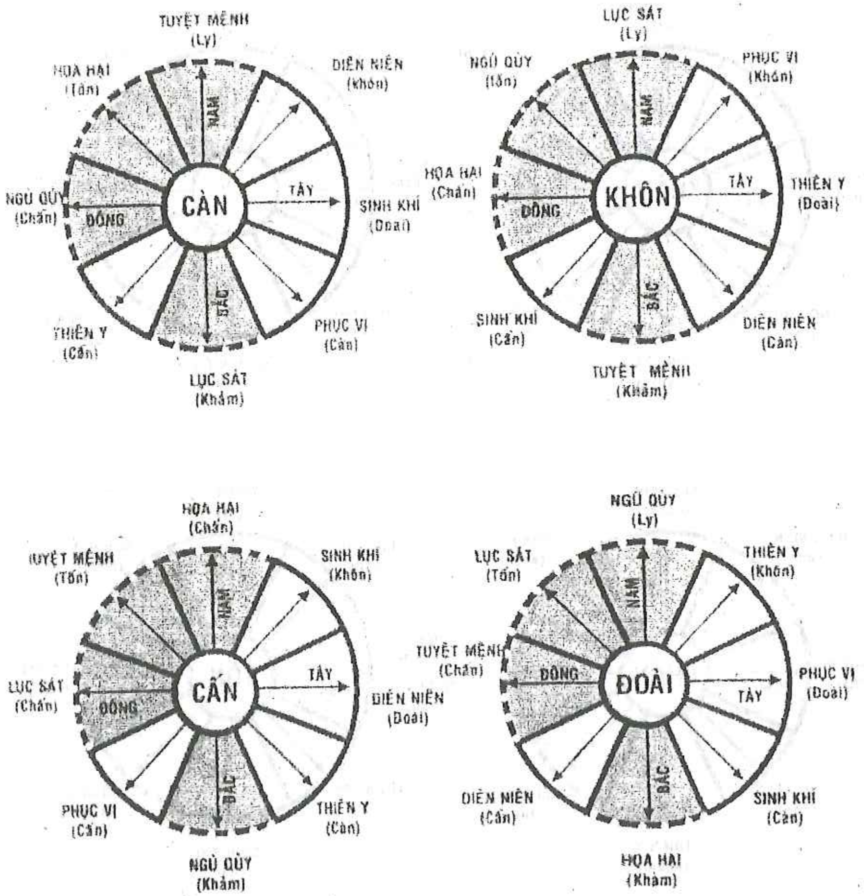


Hình 247 - ĐÔNG TỨ TRẠCH

Áp dụng cho 4 tuổi: Khảm, Ly, Chấn, Tốn.

Khu vực màu trắng chỉ phương vị tốt (cát), khu vực màu xẫm chỉ phương vị xấu (hung) của ngôi nhà.

TÂY TỨ TRẠCH MỆNH ĐỒ



H248 - TÂY TỨ TRẠCH

Áp dụng cho 4 tuổi: Càn, Khôn, Cấn, Đoài.

Khu vực màu trắng chỉ phương vị tốt (cát), khu vực màu xẫm chỉ phương vị xấu (hung) của ngôi nhà.

MỤC LỤC

Phần thứ năm

HÓA GIẢI HUNG SÁT & THÚC ĐẨY TÀI VẬN

Phần thứ sáu

THUYẾT LƯU NIÊN PHI TINH

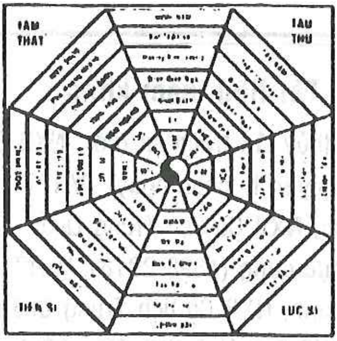
Phần thứ bảy

MỘT SỐ BẢNG HƯỚNG DẪN XEM PHONG THỦY

Tài liệu tham khảo

1. Bí truyền phong thủy lập trạch an mộ, NXB Cổ Tịch TQ - 2001.
2. Lịch can chi - Nguyên lý chọn ngày - VHTT - 2000.
3. Uyên Hải Tử Bình, NXB Cổ tịch Trung Quốc - 2002
4. Lịch Vạn niên thực dụng (1898-2018), VHTT - 2001
5. Bát trạch Minh kính, NXB Cổ tịch Trung Châu TQ - 2001
6. Bí mật gia cư, NXB Duy Ngô Nhĩ, TQ - 2005
7. Tóm tắt niên biểu lịch sử Việt nam, VHTT- 2007

Cty VĂN HÓA ĐÔNG SƠN
Giữ bản quyền, liên kết xuất bản & phát hành
Tel: (04) 3987.1837 - 2212.8385



BÍ MẬT GIA CƯ

- Âm trạch & Dương trạch

Nhà xuất bản Thanh Hóa
Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN HỮU CHÚC
Biên tập: Phạm Khang
Trình bày sách: Cty VH ĐS
Sửa in: Mỹ Duyên

In 2000 cuốn khổ 14,5x20,5cm, tại Cty CP In Phú Thọ
Giấy phép xuất bản số: 235-2010/CXB/86 - 356/ThaH
In xong và nộp lưu chiểu quý IV/2013.

NEW

BÍ MẬT

GIA CƯ

PHONG THỦY TRƯỜNG PHÁI
BÍ ẨN VỀ ÂM TRẠCH
PHONG THỦY NGOẠI CẢNH
PHONG THỦY NỘI THẤT
HÓA GIẢI HUNG SÁT, THÚC ĐẨY TÀI VẬN
THUYẾT LƯU NIÊN PHI TINH



DSC

8 936059 650069

Giá: 65.000đ